

SỐ NR 198
TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỴ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.557 NĂM THỨ 35 - THÁNG 12 NĂM 2013 JAHRGANG 35. DEZEMBER 2013 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH

Cát Đơn Sa

https://tieulun.hopto.org



https://tieulun.hopto.org



Thiên tai, địa chấn, sóng thần, chiến tranh, bệnh dịch v.v... là những tai trời ách nước trong cõi nhân gian chúng ta đang sống và chính chúng ta phải gánh chịu hằng ngày những tai ương nầy trên quả địa cầu. Quả thật, nếu con người tự làm chủ được vận mệnh của mình thì quá ư lý tưởng; nhưng ở đây tất cả đều nằm ngoài khả năng tự chủ của con người.

Mới đây không lâu Phi Luật Tân bị một cơn bão tàn phá cả một ngôi làng, có khoảng 10.000 người bị chết và còn không biết bao nhiêu cảnh tang thương đổ nát đối với những người còn lại phải đối mặt với sự sống còn nầy. Thế giới đã lên tiếng, thế giới đã giúp đỡ. Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Liên Châu, những Tổng Vụ Từ Thiện Xã Hội của các Giáo Hội đang vận động ráo riết khắp nơi để cử một Phái đoàn Đại diện sang ủy lạo tại Phi Luật Tân vào ngày 9.12.2013 nầy. Giáo Hội các châu lục mong muốn thể hiện tinh thần tương trợ lẫn nhau như lần giúp đỡ nạn nhân sóng thần Nhật Bản vào tháng 5 năm 2011 vừa qua tại Nhật. Tuy lần ấy số tiền của các châu đóng góp chỉ trên dưới 100.000 USD; nhưng cũng chia xẻ được phần nào những mất mát đau thương của người dân Nhật Bản tại Fukushima thuở ấy. Còn đợt nầy chưa tổng kết được số hiện kim sẽ giúp cho Phi Luật Tân là bao nhiêu; nhưng đây là một nghĩa cử tương thân, tương trợ cần phải thể hiện. Sau chiến tranh năm 1975 đã có hàng ngàn, hằng vạn người tỵ nạn cộng sản Việt Nam được chính phủ Phi giúp đỡ cho vào tạm trú ở các trại tỵ nạn ở Palawan và Bataan. Chúng ta không thể quên những ơn cứu tử của chính quyền và nhân dân Phi Luật Tân đã giúp đỡ cho chính chúng ta trong cơn thập tử nhất sinh ấy, thì bây giờ, trở lại Phi để giúp đỡ những người Phi bị tai trời, ách nước trong thời gian qua, cũng là một việc làm chính đáng mà thôi.

Đoái nhìn về quê hương Việt Nam chúng ta cũng thế, không qua khỏi những cơn thịnh nộ của đất trời; nên người dân quê tại các tỉnh miền Trung phải gánh chịu những cơn bão dữ và lụt lội triền miên trong suốt cả tháng 10 và tháng 11 vừa qua; nên Tổng Vụ Từ Thiện của GHPGVNTNAC đã quyên góp bằng nhiều hình thức khác nhau để gửi về Việt Nam cứu dân bị đói khát, chết chóc trong thiên tai vừa rồi. Đây là những việc làm tràn đầy ý nghĩa tương trợ lẫn nhau trong khi hoạn nạn ùa tới. Như thế mới đúng với tinh thần ban vui cứu khổ của chư Phật và chư vị Bồ Tát thệ nguyện vào đời nầy. Do vậy, xin kêu gọi từ tâm của Quý Đạo hữu và Quý Phật tử khắp các nơi, không nên quên việc làm ý nghĩa nầy.

Vào đầu tháng 11 vừa qua, nữ Tổng Thống Nam Hàn đã được Hoàng Hậu Elizabeth của Anh Quốc đón tiếp một cách trang trọng, với tư cách là một thủ lãnh của một dân tộc độc lập, tự chủ. Hàn Quốc và Triều Tiên cũng bị chia đôi lãnh thổ và sống dưới những chế độ quốc cộng phân tranh. Đây là một ý thức hệ sai lầm mà các xứ Đông Âu đã loại bỏ từ năm 1989. Trong khi đó Việt Nam và Trung Hoa cũng như Triều Tiên và Cuba vẫn còn mơ tưởng tiến lên một thiên đường không tưởng của xã hội chủ nghĩa hư vô, không thực tế chút nào. Trước năm

https://tieulun.hopto.org

1975 Nam Hàn và Đài Loan phải qua Nam Việt Nam để tu nghiệp, học hỏi kinh nghiệm của miền Nam; nhưng sau năm 1975 đến nay, Việt Nam là một trong những nước gửi nhân công nhiều nhất sang những nước nầy để làm thuê, làm mướn. Quả là sỉ nhục vô cùng. Nam Hàn vẫn đã bị Mỹ cố quên viện trợ kinh tế, tài chánh trong thập niên 70, 80 vì kinh tế thế giới bị suy thoái. Thế mà những vị Tổng Thống của Nam Hàn đã vực dậy nền kinh tế ấy một cách đầy sáng tạo và được lòng dân. Trong khi đó kể cả hai miền Nam, Bắc Việt Nam chúng ta đã không thừa hưởng được một giá trị tinh thần và kinh tế cao cả như Nam Hàn và Đài Loan trong hiện tại. Đây là những điều mà người Việt quốc gia và kể cả những người cộng sản đang cầm quyền tại Việt Nam phải nên tự nhìn lại chính mình. Có như thế những bước đi trong tương lai mới bền vững hơn khi nương tựa vào những người lãnh đạo của đất nước.

Ngày 20 tháng 9 năm 2013 vừa qua, là một ngày lịch sử của chùa Viên Giác tại Hannover nói riêng và ngày an lạc hạnh phúc của tòan thể Phật tử Việt Nam và người Đức nói chung tại xứ Đức nầy. Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14, Ngài đã đến chùa Viên Giác với đoàn tùy tùng. Tuy Ngài không mang theo một quà biếu vật chất nào giá trị; nhưng Ngài đã cho chúng ta rất nhiều về một niềm tin và sự sống có ý thức trong cõi nhân sinh nầy, qua cái nhìn của Tánh Không và Bát Nhã. Đại Đức Thích Hạnh Giới, đương kim Trụ Trì chùa Viên Giác đã thông dịch một cách lưu loát và chính xác về những lời giảng của Ngài từ tiếng Anh sang tiếng Việt, làm cho thính chúng rất hài lòng. Đây là lần thứ hai Ngài đã đến thăm và thuyết giảng tại chùa Viên Giác. Lần đầu Ngài đến vào ngày 18 tháng 6 năm 1995 và sau 18 năm, Ngài đã trở lại chốn nầy. Việc nầy thật là bất khả tư nghì, khó giải thích bằng ngôn từ được. Chỉ có đức tu, lòng từ bi và sự cảm hóa, mới có thể nhận chân ra được mà thôi.

Quanh ta, ai cũng khổ. Vậy chúng ta là người Phật tử hãy mang đến thương yêu cho mọi người, nhất là những người bất hạnh hơn ta. Hãy đừng quên rằng: biết đâu một ngày nào đó, chúng ta cũng sẽ là nạn nhân của những tai trời ách nước ấy thì sao. Do vậy tục ngữ Pháp cũng có nói rằng: Các ngươi hãy tự cứu mình trước và trời sẽ cứu sau.

Báo Viên Giác đã có mặt với cộng đồng người Việt tỵ nạn cộng sản và đồng hương Phật tử khắp năm châu đã hơn 35 năm rồi. Giờ đây Viên Giác sắp ra số 200 và sẽ còn tiếp tục xuất bản nữa. Vậy chúng tôi toàn Ban Biên Tập xin niệm ân tất cả Quý độc giả xa gần đã miệt mài cùng chúng tôi lướt qua một giai đoạn lịch sử của dân tộc và của Phật giáo. Vậy hãy cùng chúng tôi tiếp tục đi tiên phương trên vạn nẻo đường trần để nói lên tiếng nói tự do ngôn luận và tự do tôn giáo của mình, trong khi ở quê hương của chúng ta không thực hiện được. Để tờ báo sống còn với độc giả, chúng tôi vẫn cần đến sự trợ duyên của Quý độc giả từ vật chất đến tinh thần và cũng xin cảm ơn tất cả những vị trong Ban Biên Tập Báo Viên Giác và những vị cộng sự viên đã không quản ngại gian lao, cộng tác cho Viên Giác suốt một đoạn đường dài lịch sử như vậy.

Xin nguyện cầu cho Quý vị và bửu quyến có một năm mới dương lịch 2014 thật tràn đầy ý nghĩa.

Kính nguyện

• Ban Biên Tập báo Viên Giá

https://tieulun.hopto.org

Công việc trước tác, phiên dịch của Tổ Khánh Anh

• **Tỳ Kheo Thích Như Điển**

(Bài thuyết trình trong ngày Hiệp Kỵ Về Nguồn lần thứ 7 tại chùa Cổ Lâm Seattle, Hoa Kỳ từ ngày 27 đến ngày 29.9.2013).

Như tất cả chúng ta đều biết Tổ Khánh Anh là người xuất thân từ Quảng Ngãi và từ những năm 1916 Ngài đã quy y Tam Bảo tại chùa Cảnh Tiên và năm 1917 lúc Ngài 22 tuổi đã xuất gia tu học tại chùa Quang Lộc tỉnh Quảng Ngãi với Pháp danh là Chơn Quý. Ngài thuộc dòng Lâm Tế Chúc Thánh thuộc thế hệ truyền thừa thứ 7. Ngài sinh năm 1895 và viên tịch năm 1961.

Ngài nhờ có căn bản Hán học vững chắc trước khi đi xuất gia; nên khi vào chùa ở tuổi 22, khi Ngài dạo qua những kinh điển bằng chữ Hán, với Ngài không khó lắm để hiểu những phần căn bản của giáo lý nầy. Đây là một lợi điểm của những vị đương thời. Vì thuở ấy những khoa thi bằng Hán văn của triều đình nhà Nguyễn vẫn chưa chấm dứt; nên Nho Học giữ một thế đứng quan trọng trong nhân gian thuở bấy giờ. Chúng ta cũng nên biết rằng năm Ngài xuất gia cũng là năm sắp chấm dứt chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914-1918). Năm Ngài 30 tuổi (1925) sau khi thọ giới Tỳ Kheo và Bồ Tát, Ngài đã trở thành một vị giảng sư Phật Học nổi tiếng lúc đương thời.

Kể từ năm 1927 Ngài đã xuôi Nam và suốt trong những tháng năm còn lại của đời Ngài, Ngài đều trải qua những chức vụ như Trụ Trì tại các chùa Long An hay làm Pháp Sư giảng dạy Phật Pháp cho Tăng Ni cũng như Phật tử tại các chùa Giác Hoa ở Bạc Liêu hay chùa Hiển Long ở Vĩnh Long. Nơi đâu Ngài trụ cũng như giảng dạy giáo lý Phật Đà, nơi đó có đông đảo chư Tăng Ni cũng như Phật tử đến đảnh lễ để cầu học giáo pháp thậm thâm vi diệu ấy.

Vào những năm 1935 Ngài đã hợp tác với cố Hòa Thượng Khánh Hòa, Hòa Thượng Huệ Quang, Hòa Thượng Pháp Hải v.v... để lãnh đạo Hội Lưỡng Xuyên Phật Học đặt tại chùa Long Phước Tỉnh Trà Vinh và Ngài cũng đã chính thức mở Phật Học Đường ở đây để đào tạo Tăng tài, nhằm truyền trì mạng mạch Phật Pháp cho Tăng Ni cũng như cộng tác với tạp chí Duy Tâm, là cơ quan truyền bá đạo Phật của Hội. Chúng ta nên nhớ rằng thời gian nầy Nam Kỳ vẫn còn thuộc Pháp. Do vậy việc chủ trương đào tạo Tăng Ni, Phật tử theo khuynh hướng của Đạo Phật không phải là chuyện đơn thuần. Tinh thần nầy có lẽ Ngài và Quý Tổ khác đã ảnh hưởng mạnh mẽ con đường cải cách Phật Học của Ngài Thái Hư Đại Sư bên Trung Hoa. Ngài Thái Hư chủ trương rằng: phải cách mạng Phật Giáo bằng ba tiêu điểm. Đó là: Cách mạng Giáo Chế, Cách Mạng Giáo Hội và Cách Mạng Giáo Sản. Đây cũng là những tiêu đề mà Tôn Dật Tiên đã chủ trương cách mạng cho Trung Quốc vào năm Tân Hợi (1911). Đó là: Dân sinh, Dân Tộc và Dân Quyền. Tuy tinh thần Tam Dân chủ nghĩa nầy của Tôn Dật Tiên không thành công trọn vẹn tại Trung Hoa lục địa; nhưng cũng đã được Tưởng Giới Thạch kế thừa qua tinh thần dân chủ ấy, để sau đó lan tràn qua Đài Loan từ những năm sau đệ nhị thế chiến (1939-1945) và ngày nay Đài Loan là một đảo quốc tự do phát triển theo chủ trương của Tôn Trung Sơn tự thuở nào; khiến cho thế giới phải ngưỡng vọng về một quốc gia tự do dân chủ chỉ mới hơn 100 năm lịch sử truyền thừa mà ngay cả Trung Hoa lục địa ngày nay cũng chưa thể sánh kịp.

Từ đó chúng ta cũng có thể so sánh về con đường phát huy của Phật Giáo tại Trung Hoa cũng như Việt Nam chúng ta ở vào thời kỳ đầu và giữa của thế kỷ thứ 20 ấy. Tuy tinh thần cách mạng của Thái Hư Đại Sư cũng không thành công mấy tại Trung Hoa; nhất là sau khi Trung Hoa đã chính thức trở thành cộng sản vào năm 1949. Thế nhưng tinh thần ấy đã có các vị Đại Sư như: Bạch Thánh, Ngộ Minh, Tinh Vân, Thánh Nghiêm, Diễn Bồi, Tuyên Hóa... kế thừa và Phật Giáo đã lan tỏa ra khắp Đông Tây ở các quốc gia vốn lâu nay chỉ có ảnh hưởng của Thiên Chúa Giáo. Ví dụ như Ngài Tuyên Hóa, Ngài Thánh Nghiêm, Ngài Tinh Vân ở Hoa Kỳ. Ngài Diễn Bồi ở Việt Nam, Tân Gia Ba. Ngài Ngộ Minh, Ngài Bạch Thánh ở Đài Loan v.v... Tinh thần cách mạng duy tân ấy đã ảnh hưởng đến những phong trào chấn hưng Phật Học của Phật Giáo Việt Nam tại ba Kỳ gồm Bắc, Trung và Nam. Đây giống như một cơn địa chấn lớn, mà hậu chấn động ấy vẫn còn vang vọng cho đến ngày nay, dẫu đã trải qua hơn 100 năm lịch sử truyền thừa. Nếu thuở ấy không xuất hiện những bậc danh Tăng như các Ngài vừa kể, thì ngày nay còn đâu để truy tán công đức của các Ngài nữa.

Thời buổi năm 1945 là thời kỳ chuẩn bị chấm dứt chiến tranh thế giới lần thứ hai. Trong khi miền Bắc Việt Nam bị lâm vào trận đói năm Ất Dậu, khiến cho cả 2 triệu người chết đói vì chính sách cai trị hà khắc của người Nhật tại Việt Nam. Do vậy miền Nam cũng bị ảnh hưởng lây. Cho nên Tổ Khánh Anh đã về nhập thất tại chùa Phước Hậu ở Trà Ôn để tâm nghiên cứu Tam Tạng Thánh Điển. Trong cái rủi ro ấy lại có cái may nầy. Nếu không có những thì giờ nhập thất và nghiên cứu của Ngài thì ngày nay hậu bối chúng ta đã không có những tác phẩm như:

- Hoa Nghiêm nguyên nhân luận
- Nhị Khóa Hiệp Giải
- 25 bài thuyết pháp của Thái Hư Đại Sư
- Tại Gia cư sĩ luật
- Duy Thức triết học
- Quy Nguyên Trực Chỉ
- Khánh Anh văn sao (3 tập)

Ngày nay các học tăng vẫn còn xử dụng các quyển như: Nhị Khóa Hiệp Giải, Quy Nguyên Trực Chỉ, Hoa Nghiêm Nguyên Nhân Luận để học hỏi tại các Phật Học Viện cũng như những Đại Học Phật Giáo.

Nhị Khóa Hiệp Giải chính là sớ giải và chú thích rõ ràng từng câu, từng chữ, từng ý, từng lời của hai thời công phu khuya và công phu chiều. Đây được chú dịch từ nguyên bản chữ Hán nhan đề là: Thiền Môn Nhật Tụng. Tác phẩm nầy xuất xứ từ Trung Hoa trong những thế kỷ trước và ngày nay cũng đã được dịch ra tiếng Anh, tiếng Đức v.v... nhằm giới thiệu những bản văn tụng theo truyền thống Phật Giáo Đại Thừa Trung Hoa. Việt Nam chúng ta ảnh hưởng không nhỏ qua lối truyền thừa Phật Giáo từ xa xưa. Do vậy Nhị Khóa Hiệp Giải của

https://tieulun.hopto.org

Ngài Khánh Anh đã làm tỏa sáng niềm tin cũng như cách hành trì của những Tăng Ni Phật tử thuở ấy và ngay cả ngày nay nữa.

Bên Trung Hoa, Ngài Thái Hư Đại Sư chủ trương người Cư Sĩ cũng phải có giới luật để tu tập. Cho nên Ngài mới cho soạn bộ Ưu Bà Tắc giới kinh. Tuy nói là Ưu Bà Tắc; nhưng thực tế trong ấy, kinh nầy đa phần chủ trương theo tinh thần Lục Độ Ba La Mật và Bồ Tát Giới. Căn cứ theo xưa thì người Cư Sĩ Tại Gia vẫn phải thọ Bồ Tát 10 giới trọng và 48 giới nhẹ; nhưng dựa theo tinh thần trong kinh Ưu Bà Tắc Giới kinh nầy, Ngài Thái Hư Đại Sư đã tạo thành 6 giới trọng và 28 giới nhẹ để người Cư Sĩ tại gia dễ hành trì. Từ đó Việt Nam chúng ta cũng ảnh hưởng không ít trong vấn đề giới luật của người Cư Sĩ tại gia trong hiện tại.

Hai mươi lăm bài thuyết pháp của Ngài Thái Hư Đại Sư bằng chữ Hán đã được Tổ Khánh Anh dịch ra tiếng Việt. Ngày nay chúng ta chưa bắt gặp được văn bản chính nào của những tư tưởng nầy. Tuy nhiên chúng tôi nghĩ rằng cũng không vượt ra khỏi tinh thần của cách mạng Giáo Chế, cách mạng Giáo Hội và cách mạng Giáo Sản như Ngài đã chủ trương. Vì sao phải cách mạng? Vì lẽ cần phải thay đổi. Phật Giáo không thể đứng yên một chỗ để nhìn thấy giáo lý của Đức Phật ngày nay con người ứng dụng không còn đúng phép nữa. Tăng Ni phải có những quy định rõ ràng. Giáo Hội phải có tính cách pháp nhân, pháp lý và tài sản của Giáo Hội là tài sản chung của Đoàn Thể Tăng Già cũng như Phật tử chứ không phải của riêng một vị Tăng hay Ni nào.

Quy Nguyên Trực Chỉ cũng là một bản văn bằng chữ Hán do Ngài Tông Bổn (1020-1099) bên Trung Hoa biên soạn; nhưng đã được Tổ Khánh Anh phiên dịch, trước tác rõ ràng và đã trở thành một tác phẩm gối đầu giường cho những ai muốn nghiên tầm về triết lý tính không của Phật Giáo. Đây là một tác phẩm dựa trên căn bản của Tánh Không, của Đại Trí Độ Luận và của Đại Thừa Khởi Tín Luận. Là một tác phẩm rất quan trọng đối với người xuất gia cũng như tại gia.

Chỉ tiếc rằng 3 tập Khánh Anh Văn Sao ngày nay chưa thấy lưu hành. Nếu có được những tập biên khảo nầy của Tổ Khánh Anh để hậu thế học hỏi, trau giồi kinh nghiệm, thì quả là phước báu vô song.

Nếu cố Hòa Thượng Thích Thiện Hoa, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo GHPGVNTN (1964-1973) không có nhân duyên được Tổ Khánh Anh cho xuất gia vào năm 8 tuổi (1927) và được Tổ Khánh Anh ban cho Pháp Danh là Như Quả, nối dòng pháp thứ 41 của Lâm Tế và thế hệ thứ 8 của Pháp Phái Chúc Thánh thì chắc rằng sự nghiệp biên dịch, trước tác, sáng tác không đồ sộ như ngày nay chúng ta có được. Đây chính là thành quả mà Tổ Khánh Anh đã trực tiếp khai tâm và hướng đạo cho cố Hòa Thượng Thích Thiện Hoa lúc bấy giờ. Ngày nay ai đó trong hàng ngũ xuất gia hay tại gia, khi nghe đến danh hiệu của Ngài Thiện Hoa đều hiểu rõ; nhưng nghe Pháp Hiệu của Tổ Khánh Anh; chúng ta thấy xa mờ; nhưng nếu không có những bóng mờ ẩn hiện trong thời buổi xa xưa ấy, thì chúng ta không có một bình minh lịch sử của Phật Giáo Việt Nam chúng ta tại hải ngoại cũng như quốc nội như ngày hôm nay. Trong Hoa Nghiêm Nguyên Nhân Luận Ngài cũng đã chỉ rõ ra rằng: Nếu cái nầy không thì cái kia cũng sẽ không và nếu cái nầy có thì cái kia sẽ có. Không không, có có ấy là một chuỗi nhân duyên dài nối kết lại với nhau, mà Phật Giáo không đi ra ngoài những định luật của sự tồn tại cũng như quy ẩn ấy.

Người xưa thường nói: "Nhìn con cái thì sẽ biết cha mẹ như thế nào". Ngày nay chúng ta nhìn vào lịch sử cận đại với những Ngài Thiện Hoa, Trí Tịnh, Thiện Hòa v.v... chúng ta không thể không vinh danh vị Tổ Sư Khánh Anh. Vì lẽ nếu không có Ngài Khánh Anh vào Nam từ những năm 1927 ấy, thì Phật Giáo Miền Nam cũng thiếu đi những bậc chân tu thạc đức, mà ngày nay sử sách vẫn còn ghi. Từ tên gọi ấy những ngôi chùa rải rác đó đây trên quê hương đất Việt hay tại hải ngoại ngày nay đa phần lấy Đạo Hiệu Khánh Anh của Ngài để đặt tên cho ngôi chùa của mình trụ trì, nhằm xiển dương giáo pháp nhiệm mầu của Đấng Như Lai. Trong đó có ngôi chùa Khánh Anh tại Evry Pháp Quốc, do cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm thành lập, cũng không thua kém gì những ngôi phạm vũ huy hoàng của Trung Hoa hay Nhật Bản tại Hải Ngọai ngày nay.

Xin chắp tay nguyện cầu cho giáo pháp của Đức Như Lai luôn bền vững trên quả địa cầu nầy. Vì chư Phật cũng thường hay dạy rằng: "Kẻ nào hiểu được Pháp, kẻ đó sẽ hiểu Phật và kẻ nào hiểu Phật, kẻ ấy sẽ hiểu được Pháp".

Kính nguyện Quý Ngài pháp thể khinh an, chúng sanh dị độ và Phật sự dễ thành.

Viết xong vào một sáng mùa thu tại Tu Viện Viên Đức Ravensburg Đức Quốc ngày 4 tháng 9 năm 2013.

Tỳ Kheo Thích Như Điển
Phương Trượng Chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc.

Phân Ưu



Được tin cụ Thân sinh của Đạo hữu Trần Hoàng Việt là:

Cụ Trần Văn Quang
Pháp danh Thiện Vinh

Sanh ngày 24.06.1925
Tạ thế ngày 26.11.2013
nhằm ngày 24 tháng 10 năm Quý Tỵ
Thượng thọ 89 tuổi

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng Đạo hữu Hoàng Việt và đại gia đình tang quyến; đồng thời cầu nguyện Hương linh cụ Thiện Vinh sớm được siêu sanh về cõi Tịnh Độ.

- HT. Phương Trượng chùa Viên Giác
- ĐĐ. Trụ Trì cùng quý Tăng Ni chùa Viên Giác
- Hội Phật tử VNTN tại Đức
- Thân hữu cùng bạn bè anh Việt, Triết, Triêu, Uyển, Châu.

https://tieulun.hopto.org

Chỉ là một nắm tro

• **Ni sư Thích Nữ Hạnh Chiếu**

"Chỉ là nắm tro" không phải là một bài kinh trong kho tàng Phật điển, mà nó là một thực tế. Thực tế ấy tôi đã chạm mắt, đã sờ mó được. Từ đó tôi có một cảm nhận riêng, xin được chia sẻ với tất cả các bạn đồng tu nắm tro này.

Vì là nữ nên Hòa thượng sắp xếp ở thiền viện ni tức Linh Chiếu. Cụ lớn tuổi nên không nhập chúng, mà ở cái thất trong khuôn viên thiền viện do Hòa Thượng cất cho. Vì thế chúng tôi xem cụ như một thiền sinh ni của viện. Cụ rất siêng tu, không bao giờ lơi lỏng, tự lực lo cho mình mọi việc, ít làm phiền đến chư Ni. Năm 91 tuổi cụ vẫn tự quét nhà, rửa chén, giặng mùng, không phải nhọc nhằn ai, sáng suốt minh mẫn và rất dễ thương. Đến 92 tuổi cụ mất, ra đi hết sức nhẹ nhàng, không giật mình giật mẩy, không làm kinh động đến đại chúng.

Khi được tin cụ yếu, tôi sang thăm. Cụ nhìn tôi quá đỗi hiền lành rồi khép nhẹ đôi mắt, đi hồi nào tôi không hay. Thiền viện lo hết chuyện hậu sự. Hỏa táng xong, buổi chiều tôi cùng chư ni đi lấy cốt. **Phần xương cho vào hủ đem về nhập tháp Liên Hoa tại Thường Chiếu, còn lại phần tro quý cô hốt vô bao ni lông đem đến cầu Long Sơn – Bà Rịa.**

Tại đây tôi được chư huynh đệ chỉ cho dãy núi Long Sơn thật trầm mặc nằm sâu lắng bên trong. Dòng sông trước mắt cũng trôi chảy yên ả quá chừng, làm như không có chuyện gì phải buồn phải vui. Sạch và trong văng vắt. Tôi thật bất ngờ về một miền đất gần gũi với mình. Ở đó có một dòng sông tinh khiết, yên tĩnh, như không hề bận tâm tới chuyện phố thị rộn ràng bên ngoài.

Huynh đệ chia nhau nắm tro sau cùng của người pháp lữ cao niên rải xuống dòng sông. Nắng chiều óng ánh chiếu xuống màu áo lam, màu xám tro, màu sông nước, màu trái tim huynh đệ lần chia tay. Đẹp và cảm động vô cùng. Khi tôi bốc nắm tro rải xuống, bụi tro bay bay trong hư không, từ từ tan loảng rồi hòa vào sông nước. Về đến thiền viện, ngồi lặng lẽ trong phòng, tôi như ngộ ra một điều: ***đời người chỉ là nắm tro.***

Thật ra chuyện này chúng ta ai cũng biết. Tôi cũng biết. Nhưng mãi đến khi chính bản thân mình cầm nắm tro của bà cụ, mà trước đó mình ngồi một bên, còn nhìn, còn nói, còn cười gọi tên... bây giờ lại là nắm tro, cũng do chính tay mình đem gởi xuống dòng sông. Bỗng dưng tôi cảm nhận sâu sắc về một đời người, chung cuộc của chiếc thân tứ đại, ai cũng như ai, chỉ là nắm tro. **Đã là nắm tro thì không có nắm tro nào sang hơn nắm tro nào, không có nắm tro nào vinh quang hơn nắm tro nào, không có nắm tro nào ti tiện hơn nắm tro nào**. Tự nhiên bao nhiêu muộn phiền, toan tính trong lòng rớt xuống. Bởi vì mình đã là nắm tro thì không có lý do gì đi phiền não các nắm tro khác.

Chúng ta ít nhiều đã đánh mất cả một quãng đời của mình trong phiền lụy, khổ đau. Cuối cùng tứ đại này không mang theo được vì nó chỉ là nắm tro, chỉ mang theo nghiệp mà thôi. Sao ta không tự hỏi vì cái gì mà ta tạo nghiệp, vì ai mà ta tạo nghiệp? Vì nắm tro mà tạo nghiệp! Có vô lý không. Phải chi vì vàng vì ngọc mình tạo nghiệp cũng được đi, nhưng vì nắm tro mà tạo nghiệp thì oan uổng quá. Tạo nghiệp để mưu cầu hạnh phúc, không ngờ lại chuốt quả khổ đau. Bởi vì ranh giới giữa hạnh phúc và khổ đau nằm ở chỗ nào, chúng ta không biết được.

Chẳng hạn trời đang nóng mình thèm ăn kem. Ăn được một cây kem thật tuyệt vời, có thể gọi là hạnh phúc. Ăn thêm một cây nữa, cũng còn hạnh phúc. Thêm một cây nữa thì... hết hạnh phúc, bởi vì nó sắp nôn ra đây nè. Nếu ăn kem là hạnh phúc thì càng ăn càng hạnh phúc, ăn một cây hạnh phúc chỉ có một, ăn hai cây hạnh phúc nhân đôi, ăn ba cây hạnh phúc nhân ba. Tại sao ăn ba cây lại hết hạnh phúc? Thì ra chúng ta đã hiểu lầm về hạnh phúc. Hạnh phúc là gì? Là vừa lòng. Tạm định nghĩa ngắn gọn như vậy đi.

Mình cho rằng cái gì vừa lòng, thích thú, thỏa mãn là hạnh phúc, mà không biết rằng cơ thể chúng ta, tâm tư chúng ta không bao giờ thỏa mãn được hết. Khi tham là cứ muốn thêm, mà sự tiếp nhận của thân tứ đại có chừng mực. Đến lúc nó không tiếp nhận được nữa, mà nghiệp tham vẫn lôi kéo, thế là có sự xung đột giữa thân và tâm. Như vậy là mất hạnh phúc.

Phật dạy các pháp chỉ là duyên sinh thôi, chứ không có cái gọi là chân thật trong đó. Chúng ta luôn mong muốn mình sống thì phải được vừa lòng hoài, nhưng các duyên không biết chuyện ấy. Nó cứ đến cứ đi, cứ hợp cứ tan theo cách của nó. Mình không vừa lòng thì thôi, nó không chiều mình. Cho nên rốt lại hạnh phúc không có thật. Nó chỉ là ảo giác của cảm thọ.

Cảm thọ có ba:

Một là thọ khổ. Khi gặp những cảnh trái ý, nghịch lòng chúng ta không thích, gọi là thọ khổ.

Hai là thọ lạc. Gặp những cảnh vừa ý thuận lòng, chúng ta thích thú sung sướng, gọi là thọ lạc.

Ba là thọ không khổ không lạc. Khi gặp cảnh bình thường, chúng ta cũng thấy bình thường, gọi là thọ không khổ không lạc.

Trong ba cái thọ này, có một số người thích thọ bình thường. Tại sao? Vì họ bảo có vui thì có khổ. Do sợ khổ nên không dám nhận vui, Lo xa như thế. Thì ra vì né cái khổ mà tránh cả cái vui, chớ không phải giác ngộ cái vui tạm bợ của thế gian vốn không thật. Do đó mà chọn thọ bình thường. Nhưng Phật nói rõ thế này: Ba cái thọ đó đều vô thường, ngay cả thọ bình thường cũng không thường.

Tóm lại, có thọ là có khổ. Chẳng hạn bây giờ mình không buồn cũng không vui, nhưng có chuyện buồn tới mình sẽ buồn. Chúng ta chọn cái bình thường, nhưng ngoại duyên không mãi bình thường được, nó luôn thay đổi.

Ngoại duyên đến từ bên ngoài, chúng ta không thể chủ động được. Trong toàn bộ đời sống, con người chỉ chủ động một phần, còn lại phần lớn là bị động bởi các duyên bên ngoài. Như thời tiết tốt chúng ta thấy bình thường, dễ chịu, nhưng nếu nước lụt lên thì sao? Khổ

https://tieulun.hopto.org

liền. Các tỉnh miền Trung, miền Tây Nam bộ lụt hoài, dân mình cứ phải sống theo con nước, hoàn toàn không thể chủ động được. Đâu có ai muốn lụt, nhưng nước vẫn cứ dâng. Đó là duyên bên ngoài. Đến duyên bên trong lục phủ ngũ tạng của chúng ta cũng thế. Có ai muốn bệnh đâu, mà sao vẫn cứ bệnh. **Già có bệnh của già, trẻ có bệnh của trẻ**. Ngày nay trẻ đã bệnh ké những bệnh của người già. Như vậy thân của mình mà mình nói nó không nghe, biểu đừng bệnh mà vẫn cứ bệnh. Rõ ràng chúng ta mất quyền tự chủ đối với thân tứ đại này rồi. Cho nên Phật bảo thân này không phải của mình.

Đã không phải của mình, tại sao người ta nặng nhẹ một chút mình lại nổi sùng? Chúng ta khổ vì chúng ta lầm. Đơn giản vậy thôi. Hàng xóm mích lòng nhau là vì hiểu lầm. Phật nói thân này là duyên sinh, do bốn chất đất nước gió lửa hợp thành, đó là phần thân, còn phần tâm là do nghiệp dẫn. Chúng ta tạo nghiệp, rồi nghiệp quay trở lại lưu dẫn chúng ta thọ sanh. Cho nên đời quá khứ chúng ta tạo nghiệp gì nhiều, đời sau sanh ra rất quen thuộc với nghiệp ấy. **Thương ai nhiều, ghét ai nhiều, nhắc ai nhiều thì đời sau được gặp lại thôi.**

Nếu đời quá khứ ta đã là người tu, đời này sanh ra thấy chùa muốn tu ngay. Đời quá khứ là ca sĩ, đời này nghe nhạc là hát. Hát rất hay mà không cần ai chỉ vẽ, vì đã huân tập rồi. Nhiều thiên tài xuất hiện dưới dạng thần đồng, người ta bảo là thiên tư, thật ra nó là dòng nghiệp được nối tiếp từ đời trước.

Tuy nhiên, đạo Phật bảo nghiệp cũng không thật, có thể thay đổi được. Bởi vì nó do duyên tạo tác, luôn thay đổi sinh diệt. Nếu thật thì nó còn hoài và không thể sửa đổi. Song nó luôn biến dịch nên chúng ta có thể thay đổi được**. Khi mê chúng ta tạo nghiệp xấu,** nhưng tỉnh rồi không tạo nghiệp xấu nữa, mà tạo nghiệp thiện. Ví dụ chúng ta mê nên có tham sân si, nếu sáng suốt tỉnh táo ta sẽ không thèm tham sân si nữa. Điều đó có người đã làm được, như các bậc thánh nhân, cao tăng xưa cũng như nay. **Nhờ thế chúng sanh mới có thể tu thành Phật.**

Có người thấy tiền thích, có người thấy tiền không thích vì họ không có nhu cầu. Nhu cầu thường không nhất định, do quan niệm và sở thích của mỗi người mà phát sinh. Muốn bớt tham thì bớt nhu cầu. Muốn không tham thì không có nhu cầu. Vậy thôi. Cho nên tham tiền hay không tham tiền, chúng ta làm được, nếu muốn. Giữa hai nghiệp thiện và ác, mình muốn làm ác cũng được, muốn làm thiện cũng được. Làm ác thì nghiệp ác dẫn đi trong đường ác. Làm lành thì nghiệp thiện dẫn đi trong đường lành. **Tất cả đều do chúng ta quyết định.**

Có người thắc mắc, khi chết rồi đi về đâu ai mà biết được?

Về vấn đề này, chúng ta có thể lý giải sự có mặt của nghiệp qua những gì mình thấy biết trong đời hiện tại. Như một gia đình, cha mẹ sanh ra ba đứa con. Chúng được chăm sóc như nhau, mà ba đứa không đứa nào giống đứa nào. Chúng khác nhau trên mặt mày, trên tánh tình. Tại sao cùng cha cùng mẹ, cùng sống trong một môi trường, cùng nhận sự yêu thương chăm sóc như nhau mà lại khác nhau? Nhiều đứa bé mới hai ba tuổi đã thể hiện những đường nét riêng của nó. Đường nét riêng này ở đâu ra? Đâu có chuyện khơi khơi mà ra, chứng tỏ nó có chủng tử nghiệp từ đời trước.

Thêm điều này nữa, chúng ta vừa thấy người nào đó thì mến liền, mặc dù chưa nói chuyện với nhau lần nào. Người ấy có thể dễ mến với mình, nhưng chưa hẳn dễ mến với người khác. Cũng thế, trong trường hợp đối nghịch. Vừa thấy người đó lần đầu, bỗng nhiên ta dị ứng ngay, thì biết oan nghiệp tới rồi. Cho nên lúc ra đi, tâm mình bình an không vấn vương việc gì, không sợ hãi việc gì, không lưu niệm việc gì thì đi thanh thản, theo phước duyên thọ thân sau tốt đẹp. Ngược lại, trước lúc ra đi chúng ta sợ hãi, hoảng loạn, lo nghĩ đến con cháu thì thọ thân sau trong sự trói buộc của nghiệp lực đời trước.

Người Phật tử hiểu đạo rất sợ tạo nghiệp. Thân này không giữ được vì nó là nắm tro, nhưng nghiệp sẽ quyết định cho vận mệnh nhiều đời của mình. Chúng ta không chú ý vào chuyện chăm chút nắm tro, mà lo chuyển hóa tu tập ba nghiệp của mình. Hơn thua nhau từng tiếng là tạo nghiệp bất thiện. Từ đó lưu vào tâm thức những hình ảnh căm tức sân hận, nguyện gặp lại để trả thì rất nguy hiểm. Đó là một trở ngại trong tiến trình tái sinh, nếu chúng ta chưa giải thoát được.

Ở đây mục đích của người tu thiền là giải thoát sanh tử, nhưng chúng ta không dám đi quá xa với mức độ tu tập thực tế của mình, chỉ mong quý Phật tử chuyển được nghiệp bất thiện thành nghiệp thiện, định tĩnh trước phút lâm chung để có được hướng đi tốt. Sức mạnh của nghiệp rất đáng sợ. Ví dụ người nữ có tật hay cằn nhằn. Thật ra họ không muốn cằn nhằn nhưng khi đã thành nghiệp rồi, vừa gặp chuyện không hài lòng thì cằn nhằn. Cằn nhằn mà không hay mình đang cằn nhằn. Cho nên mới nói bị nghiệp lôi, không kiềm chế được. Cũng như bên nam có tật uống rượu. Uống quen không uống thấy buồn, thấy thèm. Đặc biệt những lúc căng thẳng, bức xúc là đi kiếm rượu uống. Nhiều vị dư biết uống rượu là uống chất độc mà đã nghiền rồi thì không cưỡng lại được.

Thế nên vị nào lỡ nghiền rượu mà muốn bỏ thì xin đừng đi ngang quán rượu. Quán rượu đâu có tay mà kéo quý vị, nhưng cái nghiệp nó sẽ kéo. Nghiệp là gì? Là thói quen. Thật đơn giản mà không đơn giản chút nào. Tại sao? Như nghiệp uống rượu, nghiệp đánh bài, nghiệp hút thuốc... muốn bỏ không phải là chuyện đơn giản.

Lại nữa, chúng ta không ai thích phiền não nhưng luôn luôn sống trong phiền não.

Tại sao? Tại quen rồi, bỏ không được. Ai bắt chúng ta phiền não? Ta không có câu trả lời vì ta không dám nhận lỗi về mình. Bây giờ muốn giải trừ phiền não, nhất định phải truy nguyên cho ra nguồn gốc của nó. Phiền não từ mình mà ra. Do si mê tăm tối nên ta tạo nghiệp, nghiệp quay trở lại làm tăng trưởng vô minh. Cứ thế xoay vần gốc vô minh càng lớn, nghiệp lực càng mạnh, chúng ta càng bị nó sai sử, chớ không ai bắt mình cả. Đối với phiền não, nhà Phật gọi nó là giặc. Muốn trừ giặc, trước tiên ta phải phát hiện nó thật sớm, sau đó kiên quyết đuổi sạch, không khoan nhượng mới yên ổn được. Vừa nổi nóng lên ta phát hiện ngay, một tên giặc vừa ló đầu ra, dùng gươm trí tuệ chém nhanh. Tự nói giận làm gì cho mệt, không thèm giận. Đó chính là tu tập, là chuyển

https://tieulun.hopto.org

hóa nghiệp. Việc này cũng phải có lực, nhà Phật gọi là đạo lực. **Muốn có đạo lực mạnh phải liên tục huân tu, không đợi gặp cảnh mới tu.**

Cái gan của chúng sanh lớn tợn lắm, rất sợ khổ mà chuyên lao vào nhân khổ. Phật nói Bồ-tát sợ nhân chúng sanh sợ quả. Nếu thấy phiền não mệt quá thì đừng thèm phiền não. Thí dụ hồi xưa mình nói chuyện với ai, bất đồng ý kiến là bắt đầu nổi sùng trong bụng, tức thiệt là tức. Bây giờ thấy tức mệt quá mình không tức nữa. Vậy thôi. Ngoài cách đó ra không còn cách nào hữu hiệu hơn. Có người bảo làm không được. Được chứ! Cứ không thèm tức thử coi ai làm gì mình. Thật ra chúng ta không chịu buông cái sân giận mà lại đuổi theo nó, chơi với nó, hòa nhập làm một với nó. Trong tâm cứ bám cứng theo đối tượng làm nhân cho sự tức tối thì làm sao hết tức được.

Như có vị ngồi đây trong lòng đang buồn bực chuyện riêng. Lẽ ra hôm nay không đi nghe pháp mà tại sùng bà hàng xóm quá, đi cho khuây khỏa. Nếu chúng tôi chia sẻ với quí vị rằng đừng thèm sùng bà hàng xóm đó nữa, bỏ đi. Quí vị đồng ý thực tập như vậy. Bà ta đâu có nhảy vô bụng của quí vị cản lại điều ấy. Thành thử do ý chí, do quyết định sáng suốt, do sự thực hành của chúng ta thôi.

Tất cả trạng thái tâm khổ đau là do ta tạo ra, ta lâm chấp. Người kia có quyền thích ngọt, mình có quyền thích mặn, không thể bắt buộc người kia thích giống mình. Cũng không vì người kia thích ngọt, mà ghét người ta. Điều này vô lý. Tất cả các pháp do duyên sinh, không có duyên nào giống duyên nào, chỉ giống nhau ở chỗ chúng đều là tướng sinh diệt. Tướng sinh diệt thì không chân thật, có gì ta lấn cấn với nhau hoài, cuối cùng không ai hơn ai, cũng không ai tồn tại.

Chỉ một thứ tồn tại gây khó cho mình, đó là nghiệp ta đã tạo. Thế mà ta lại quên, cứ tạo hoài. Chính nghiệp tham sân si quyết định cuộc đời tiếp tục của chúng ta. Trong một đời này mình khổ đã ngán rồi, bây giờ gieo nhân để thọ thân nữa thì được khổ nữa. Một lần có thân là khổ, Phật bảo bốn thứ khổ cơ bản của thân là sanh lão bệnh tử, không ai tránh khỏi. Đó là chưa kể tới thành bại hơn thua trong cuộc đời. T**hật ra cái chết không đáng sợ, nhưng vì mình mê thân nên sợ chết. Sống thì khổ mà lại không muốn chết. Vậy chớ sống để làm gì? Sống để khổ. Có lạ lùng chưa!**

Trở lại vấn đề nắm tro. Khi đang sống đây, dù chúng ta thành công vinh quang cách mấy, cũng không giữ được. Vì sự thành công ấy phải gắn liền với chủ nhân, mà chủ nhân sẽ không còn nữa để nhận sự vinh quang kia. **Chủ nhân theo vô thường mà trở thành nắm tro. Tội gì vì một nắm tro mà ta khổ triền miên như vậy.** Sao không ngay đây thanh thản, hạnh phúc, bình an, để khi trở về với cát bụi, ta chỉ còn lại sự thanh thản, bình an chớ không phải là nghiệp thức mênh mang. Giả như còn nghiệp chúng ta cũng thọ nghiệp lành, tái sanh vào cõi lành. Nếu hết nghiệp chúng ta không còn đi trong sanh tử, vĩnh viễn thoát khỏi khổ đau.

Chúng ta cũng nên như thế, sống giữa trùng trùng duyên sinh tương đối, thân này còn không giữ được huống là mọi việc chung quanh. Cho nên người tỉnh ngộ sớm chừng nào thì khỏe chừng đó. Tỉnh ngộ chậm hoặc không khéo tỉnh ngộ thì sẽ khổ đến nhằm mắt. Chẳng những khổ đến nhằm mắt mà cho tới lúc tái sinh vẫn tiếp tục khổ. **Chúng ta buông xuống hết những buồn phiền, giận hờn, thương ghét để sống đúng trở lại bản vị của mình. Bên cạnh chùm duyên sinh còn có tánh giác.**

Tánh giác ấy chúng ta hiện có đủ, bình đẳng như nhau và vĩnh cửu bất sanh bất diệt. Chúng ta luôn luôn nghe, luôn luôn thấy rõ ràng, đó là tánh Phật thường biết nơi mỗi chúng sanh. Tánh này không ưu tư, không lao lự toan tính, thường tại như vậy. Chỉ khi buông hết các duyên, ta mới nhận ra mình có tánh giác hiện hữu. Bấy giờ còn thân tứ đại cũng vui mà không còn thân tứ đại cũng vui, sống cũng vui mà chết cũng vui.

Trong nhà Phật, người tu giỏi là người buông xả giỏi. Buông tới lúc trong lòng trống rỗng, không còn gì để buông nữa thì sống chết tự tại, vĩnh viễn an vui. Đó là những gì chúng ta cần chia sẻ với nhau.

Ni sư Thích Nữ Hạnh Chiếu,
Trụ trì Thiền viện Trúc Lâm Trí Đức Ni

Lượm hạt Bồ Đề

Tôi về miền an trú
Lượm hạt Nắng Bồ Đề
Dài năm trong cõi tạm
Bụi hồng trần lê thê

Tôi về miền an trú
Chim lạ hót lời Kinh
Âm vang trong tiềm thức
Lời ai nhắc nhủ mình

Từ nắng sớm bình minh
Cho đến chiều cuối Hạ
Nghe bước đời nôn nả
Có tìm trong ý Kinh

Hiểu nghiệp duyên buông xả
Là tự dọn cho mình
Con đường về bến Giác
Chim lạ hót lời Kinh

Nghe chiều đi rất nhẹ
Nắng trong hồn lung linh...

• **Tuệ Nga**

https://tieulun.hopto.org

Lý giải khoa học về sự đầu thai chuyển kiếp

• **TS Vũ Thế Khanh**



Lộn kiếp truyền lại những tài năng bẩm sinh

"Người ta giải thích rằng, khi con người chết đi, Diêm Vương sẽ mở sổ ghi chép đánh giá công, tội để cho đi tái sinh vào các cõi khác nhau".

Có những đứa trẻ sinh ra không nhận cha mẹ mình hiện tại, chỉ nhận cha mẹ mình trong kiếp trước. Có nhiều trẻ nhỏ mới sinh ra đã là thần đồng âm nhạc, văn, toán học... và người ta cho rằng đó là do các siêu linh về các lĩnh vực này đầu thai vào. Thực tế có đúng như vậy và khoa học lý giải gì về các hiện tượng này?

Chết là hết hay sự sống vẫn tiếp diễn

Năm 2010 xôn xao câu chuyện kỳ lạ của cháu Nguyễn Phú Quyết Tiến ở Thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, Hoà Bình. Theo đó, cháu tên là Bình sinh ngày 6.10.2002 con của anh Hoan, chị Dự nhưng cháu cứ nằng nặc nhận mình là cháu Quyết Tiến (con chị Thuận anh Tân) - đứa trẻ đã chết cách đây hơn mười năm và đòi về ở với bố mẹ người đã chết. Sau khi đưa ra nhiều *"bằng chứng"* chứng tỏ mình là cháu bé đã chết, cháu Bình đã được nhận về nuôi như một sự sống lại của linh hồn đã chết trước đó.

TS Vũ Thế Khanh, Tổng Giám đốc Liên hiệp Khoa học Công nghệ Tin học Ứng dụng - UIA cho biết, trong 20 năm qua ông đã cùng nhiều giáo sư đầu ngành nghiên cứu và ghi nhận nhiều trường hợp tương tự như câu chuyện trên. Thậm chí, trên thế giới cũng có nhiều trường hợp trùng lặp đến kỳ lạ như vậy. Đơn cử một cặp trùng lặp rất thú vị giữa Napoléon và Hitler: Chẳng hạn, Napoléon sinh năm 1760, Hitler sinh năm 1889 chênh nhau 129 năm. Đặc biệt, rất nhiều sự kiện trùng và chênh nhau đúng 129 năm như:

Napoléon nắm quyền năm 1804, Hitler năm 1933 chênh 129 năm. Napoléon chiếm Wien (Áo) năm 1809, Hitler năm 1938 chênh 129 năm. Napoléon chiếm Nga năm 1912, Hitler chiếm Nga 1941; Napoléon thua Nga 1816, Hitler thua Liên Xô 1945. Napoléon và Hitler đều nắm quyền bính năm 44 tuổi, đánh chiếm Wien năm 49 tuổi, đánh chiếm Nga năm 52 tuổi và đều vỡ mộng bá chủ ở tuổi 56...

TS Vũ Thế Khanh nhấn mạnh, theo thống kê, những cặp có sự tương đồng (về sự kiện trong cuộc đời, về tính cách, về tài năng...) nhiều không sao kể hết, và sự trùng lặp cũng rất đa dạng. Từ xa xưa, con người cũng đã biết và đã bàn luận nhiều về hiện tượng này. Người ta giải thích rằng, khi con người chết đi, Diêm Vương sẽ mở sổ ghi chép đánh giá công, tội để cho đi tái sinh vào các cõi khác nhau.

Quy trình tái sinh được mô tả như trong truyền thuyết về Cầu Nại Hà. Theo đó, nơi cõi Âm phủ có một cây cầu rất mỏng manh, khó đi, gọi là cầu Nại Hà, bắc ngang một con sông lớn gọi là sông truyền kiếp. Dưới sông lớn có đủ các thứ rắn độc, thủy quái hung dữ, đợi người nào lọt xuống thì chúng xúm lại xé thây ăn thịt. Các linh hồn muốn lên cầu qua sông, nhìn thấy cảnh tượng như thế thì nản lòng thối bước, không biết làm thế nào để đi qua cầu cho được an toàn.

Có tất cả sáu loại cầu Nại Hà làm bằng 6 loại vật liệu khác nhau, tương ứng với Lục đạo luân hồi. Các linh hồn sau khi thẩm định phước phần, sẽ cho đi đầu thai vào các nơi tương ứng theo nghiệp báo (nam hay nữ, giàu hay nghèo, sang hay hèn, khôn hay ngu, thọ hay yểu...). Việc đi tái sinh không chỉ ở cõi người (thai sinh), mà còn có 5 loài: Noãn, thai, thấp, hóa, và bàng sinh. Hình dạng có: Loài không chân, hai chân, bốn chân hoặc nhiều chân. Có loài thì tự chết, có loài thì bị giết chết...

Để giải thích hiện tượng tái sinh, trên thế giới đã có hàng trăm ấn phẩm nói về lĩnh vực này như bí ẩn tiền kiếp hậu kiếp, luân hồi, nhân quả, sự sống sau khi chết, tử thư, chết đi về đâu, Tây Tạng huyền bí, Ai cập huyền bí, Xứ Phật huyền bí, nghiệp báo, Địa ngục du ký, Liêu Trai, Lạt Ma Tây Tạng, Cao Tăng dị truyện, Kinh Pháp Cú, Các hiện tượng tái sinh, soi kiếp của Kaysi...

Phật Giáo đã nói rõ về sự tương quan giữa quá khứ, hiện tại và tương lai trên một trục thời gian vô tận (vô thủy vô chung) theo quy luật Nhân Quả - Luân hồi (luân là quay, hồi là trở lại). Hiện tượng tái sinh cũng chỉ là một trong các hiện tượng nằm trong quy luật của Luân hồi mà thôi.

GS.TSKH Đoàn Xuân Mượu, nguyên Viện trưởng Viện Vắc xin, tác giả cuốn sách *"Loài người từ đâu về đâu"* cho biết, từ xa xưa đã tồn tại học thuyết về sự luân hồi với nội dung là có người sống nhiều hơn 1 kiếp trên đời. Sau khi chết linh hồn người ấy đầu thai lại trên đời và sống kiếp khác. Có thể đầu thai vào người mẹ trước của mình, cũng có thể đầu thai vào một người đàn bà khác. Chẳng hạn, có một thiếu niên sinh ra ở Los Angeles (Mỹ) năm 1965. Tháng 8.1971, cha mẹ phát hiện ra cậu bé 6 tuổi có khả năng chơi đàn piano tuyệt vời, mặc dù cháu chưa bao giờ được học chơi piano. Các chuyên gia âm nhạc trong vùng xác định rằng những bản nhạc cậu chơi thường là các khúc nhạc Jazz độc đáo của nhà dương cầm nổi tiếng đã mất năm 1954.

Đầu thế kỷ XX, một cô gái Anh tên là Romary bỗng nhiên biết tiếng Ai Cập cổ đã bị thất truyền lâu rồi.

https://tieulun.hopto.org

Romary tự xưng là người Syria vào năm 1400 trước công nguyên bị bắt đến Ai Cập làm nô lệ và làm vũ nữ trong cung điện thờ thần Ai Cập. Nhưng ít ai tin lời Romary. May nhờ một nhà bác học Ai Cập biết tiếng Ai Cập cổ xác nhận thì người ta mới tin câu chuyện của cô là có thật.

GS.TSKH Đoàn Xuân Mượu nhấn mạnh, có nhiều nhà khoa học trên thế giới nghiên cứu về chuyển kiếp và luân hồi. TS Stephenson thuộc trường Đại học Louisana (Mỹ) khi nghiên cứu về vấn đề này cho rằng, khắp nơi trên thế giới có những trường hợp lộn kiếp thường xảy ra khi trẻ mới lên 3 - 5 tuổi. Chúng bắt đầu kể về cuộc sống kiếp trước của mình làm cha mẹ và người thân rất hoang mang, trừ ở Ấn Độ, nơi mà luật Luân hồi được nhiều người biết đến và người ta phản ứng rất bình tĩnh trong gia đình có một đứa bé lộn kiếp. Tuy nhiên, từ 7 - 8 tuổi trở lên đứa trẻ bắt đầu quên những ký ức về kiếp trước cho đến khi quên hẳn, nhưng cũng có trường hợp ký ức về kiếp trước còn tồn tại lâu dài. Chẳng hạn như trong cuốn tự ruyện *"Tây Tạng - tổ quốc của tôi"* đức Đạt Lai Lạt Ma đời thứ 14 đã kể tường tận sự đầu thai chuyển kiếp của mình.

GS.TS Ian Pretyman Stevenson là bác sĩ tâm thần học rất nổi tiếng, giảng dạy tại Đại học Virginia (Mỹ) đã cống hiến cả đời mình để nghiên cứu sự Luân hồi. Trong suốt hơn 40 năm, trung bình mỗi năm ông đã đi một đoạn đường 89.000 cây số vòng quanh trái đất để khảo sát các trường hợp nghi vấn Luân hồi. Tổng cộng ông đã ghi nhận trên 3.000 trường hợp Luân hồi tái sinh từ khắp nơi trên thế giới, và trình bày các bằng chứng đó một cách hệ thống, khoa học và hết sức chi tiết. Trong mỗi trường hợp, ông ghi chép lại một cách hệ thống các lời nói và hành vi của đứa trẻ. Sau đó ông cố gắng xác định người đã chết theo những gì mà đứa trẻ nhớ được và kiểm tra các sự việc từng xảy ra đối với người quá cố, để xác minh xem chúng có phù hợp với trí nhớ của đứa trẻ hay không...

Theo GS.TSKH Đoàn Xuân Mượu, hiện tượng chuyển kiếp thuộc lĩnh vực tâm linh đã được thừa nhận bởi *"Phật giáo"* trong luật *"Luân hồi"* 500 năm TCN và các nhà khoa học tâm linh phương Tây đề ra cũng giống với phương pháp chọn Đạt Lai Lạt Ma ở Tây Tạng gồm 3 điều kiện: Có những ký ức về kiếp trước của người đã chết; người chuyển kiếp có những đặc trưng về khả năng kỹ thuật và các kỹ năng của người chết khi còn sống; và những đặc điểm trên thân thể của người chết khi còn sống.

"Việc tái sinh thể hiện rất đa dạng, muôn màu muôn vẻ. Có những người sinh ra, hình dáng bề ngoài có những nét mang dấu tích của loài vật. Các nhà sinh vật học thì giải thích rằng "loài người có nguồn gốc từ loài vật tiến hóa, nên một số trường hợp vẫn còn mang theo di chứng của loài vật, giống như bị thoái hóa...". Trong giáo lý của Đạo Phật, không chỉ "vật tiến hóa thành người" như các nhà sinh vật học giả thiết, mà sự chuyển hóa đa chiều hơn, rộng khắp trong Lục đạo. Sự tái sinh trong kiếp sau sẽ được xoay vòng trong 6 nẻo là: Trời, A Tu La, Địa ngục, Ngạ Quỷ, Súc sinh, Con người. Tùy theo sự "gieo nhân tạo nghiệp" của kiếp trước mà quyết định điểm đến trong kiếp sau, sẽ là một trong 6 nẻo kể trên"•

Trở về cát bụi



Ta cứ tưởng trần gian là cõi thật
Thế cho nên tất bật đến bây giờ !
Ta cứ ngỡ xuống trần chỉ một chốc
Nào ngờ đâu ở mãi đến hôm nay !

Bạn thân ơi! Có bao giờ bạn nghĩ
Cuộc đời này chỉ tạm bợ mà thôi
Anh và tôi giàu sang hay nghèo khổ
Khi trở về cát bụi cũng trắng tay

Cuộc đời ta phù du như cát bụi
Sống hôm nay và đâu biết ngày mai ?
Dù đời ta có dài hay ngắn ngủi
Rồi cũng về với cát bụi mà thôi

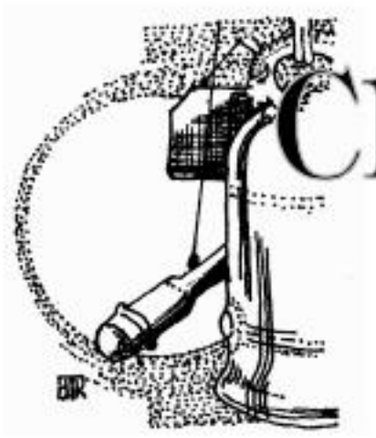
Thì người ơi! Xin đừng ganh đừng ghét
Đừng hận thù tranh chấp với một ai
Hãy vui sống với tháng ngày ta có
Giữ cho nhau những giây phút tươi vui

Khi ra đi cũng không còn nuối tiếc
Vì đời ta đã sống trọn kiếp người
Với tất cả tấm lòng thành thương mến
Đến mọi người xa lạ cũng như quen

Ta là cát ta sẽ về với bụi
Trả trần gian những cay đắng muộn phiền
Hồn ta sẽ về nơi cao xanh ấy
Không còn buồn lo lắng chốn trần ai!

(nguồn: Kim Chi Nguyễn)

https://tieulun.hopto.org



Chuyển hóa TÂM

Tác giả: **Đức Dalai Lama XIV**
Chuyển ngữ: **Liễu Pháp**

Đây là bản dịch Chương Năm cuốn "In My Own Words – An Introduction to My Teachings and Philosophy" của Ngài Dalai Lama thứ XIV.

Tất cả các tôn giáo trên nguyên tắc là phương tiện để giúp con người trở nên tốt đẹp hơn, trong sạch hơn và sáng tạo hơn. Trong khi ở vài tôn giáo, sự tu hành chính yếu là tụng đọc những lời cầu nguyện và ở những tôn giáo khác là sự hành xác để chuộc tội thì ở Phật Giáo sự tu tập thiết yếu được hiểu là sự chuyển hóa và cải tiến cái tâm. Điều này có thể nhìn qua một cách khác. So với các hoạt động của thân và khẩu thì hoạt động của tâm vi tế hơn và khó kiểm soát hơn. Những hoạt động của thân và khẩu thì thấy hiển nhiên hơn, dễ học tập và dễ thực hành hơn. Trong ý nghĩa này, những ước vọng tinh thần liên hệ đến tâm thì tế nhị và khó thành tựu hơn.

Hiểu ý nghĩa thực sự của Phật Giáo thật là cần thiết cho chúng ta. Sự hâm mộ Phật Giáo đang lớn mạnh thực là quí hóa, nhưng điều quan trọng hơn là phải biết Phật Giáo thực sự là gì. Chỉ trừ phi chúng ta hiểu được giá trị thiết yếu và ý nghĩa của Phật pháp, bất cứ nỗ lực nào để bảo tồn, phục hồi hay truyền bá Phật pháp đều có thể là đi sai đường. Học thuyết và sự hiểu biết về Dhamma không phải là một cái gì thuộc về vật chất. Vì thế cho nên, nếu không được thực hiện với một sự hiểu biết đúng đắn, chỉ xây các tu viện hay tụng đọc kinh sách không hẳn là thực hành Phật pháp. Điểm đáng nói là tu tập Phật pháp là tu tập ở tâm.

Thật là sai lầm khi nghĩ rằng chỉ đơn giản thay y phục, đọc lời cầu nguyện hay phủ phục đảnh lễ là đã bao gồm hết toàn thể sự thực hành Phật pháp. Tôi xin giảng nghĩa. Khi chúng ta phủ phục lạy hay đi quanh tu viện, có nhiều loại ý nghĩ khởi sinh trong tâm ta.

Khi quí vị buồn chán và cảm thấy ngày dài ra, đi quanh tu viện có thể cảm thấy rất thích thú. Nếu lại có người bạn đi theo trò chuyện, thời gian sẽ trôi qua nhanh. Điều đó tạo nên một cuộc tản bộ thích thú, nhưng thực sự đó chẳng là thiền hành, chẳng là thực hành Phật pháp gì cả. Có những lúc khi quí vị bên ngoài dường như là đang thực hành Phật pháp, nhưng trên thực tế, quí vị đang tạo nên bất thiện nghiệp. Thí dụ, một người đang đi quanh tu viện, có thể là đang dự tính một kế hoạch hoặc âm mưu trả thù kẻ đối nghịch. Trong tâm, người đó có thể nói rằng 'Đây là cách ta sẽ hạ nó, đây là điều ta sẽ nói và đây là điều ta sẽ hành động'. Tương tự, quí vị có thể đang đọc thần chú trong khi tâm quí vị có những ý nghĩ hiểm độc. Như thế, những gì xem giống như là sự thực tập về thân và khẩu có thể đánh lừa ta, làm cho ta lầm tưởng là thực hành Phật pháp thực sự.

Mục đích của Phật pháp

Chúng ta nói rằng mục đích chính của sự thực hành Phật pháp là huấn luyện tâm. Làm thế nào để huấn luyện tâm đây?

Hãy nghĩ đến những trường hợp khi quí vị đang giận dữ đến độ có thể gây tổn thương cho người kia. Bây giờ, để đúng là một người thực hành Phật pháp đúng đắn, quí vị phải suy nghĩ hợp lý về chuyện này. Quí vị phải suy nghĩ về những điều tai hại của sự giận dữ và những kết quả tích cực của việc rải tâm từ. Quí vị cũng có thể suy nghĩ rằng người kia, đối tượng của sự giận dữ của quí vị, cũng giống như quí vị thôi trong sự mong muốn được hạnh phúc và lìa khỏi đau khổ. Với hoàn cảnh như thế, làm thế nào mà quí vị có thể biện minh cho việc làm hại người kia cho được?

Quí vị có thể tự nhủ rằng 'Ta nghĩ mình là một người theo Phật giáo. Buổi sáng khi mở mắt, ta đọc kinh cầu nguyện, thọ tam qui và phát triển tâm tỉnh thức. Ta hứa phải phục vụ mọi chúng sinh hữu tình, và giờ đây ta lại hành động độc ác và không hợp lý. Làm sao mà ta có thể coi mình là Phật tử ? Làm sao ta có thể đối diện các vị Phật khi mà ta nhạo báng đường lối của các vị ?'.

Quí vị có thể hoàn toàn giải thể thái độ hung dữ và lòng nóng giận bằng cách suy nghĩ như thế. Thay vào đó, những ý tưởng khoan hồng và tốt bụng có thể được khởi sinh bằng cách suy tưởng rằng giận dữ với người kia thật là sai lầm và người kia đáng được quí vị khoan hồng tha thứ. Bằng cách này, quí vị có thể đem lại sự chuyển hóa của con tim. Đây chính là Dhamma trong ý nghĩa chân thật của chữ này. Những ý tưởng tiêu cực trước đây của quí vị có thể bị xua tan và thay thế bởi các cảm thọ tích cực và đầy từ tâm cho người kia.

Chúng ta nên để ý sự thay đổi đột ngột này. Đây là một bước nhảy vọt đáng kể. Đó thực sự mới là ý nghĩa của sự thực hành Dhamma, tuy nhiên đây không phải là một việc đơn giản.

Khi tâm đang được ảnh hưởng bởi các ý tưởng đạo đức mạnh mẽ, không có sự tiêu cực nào có thể vận hành cùng một lúc được. Khi quí vị được thúc đẩy bởi các ý tưởng tốt đẹp, ngay cả đến các hành động có vẻ tiêu cực vẫn có thể đem lại kết quả tích cực. Thí dụ, nói láo thường là tiêu cực, nhưng nói láo do tâm từ và với ý tưởng hợp lý để giúp một người nào khác, thì nói láo có thể được chuyển hóa thành một cái gì thiện lành.

Trong truyền thống Bắc tông, Bồ Tát là vị mong thành Phật hay giác ngộ để giúp đỡ kẻ khác. Cái ý tưởng vị tha của tâm tỉnh thức phát ra từ sự thực tập lòng từ bi của vị bồ tát. Vì thế, trong vài trường hợp, một vị bồ tát được phép phạm những thân và khẩu nghiệp bất thiện. Những bất thiện nghiệp như thế thường đem lại quả không tốt. Tuy nhiên, tùy thuộc vào ý định, sự chủ tâm, đôi khi các hành động như thế có thể là trung hòa, không thiện, không ác, và trong những khi khác lại có thể trở nên đầy công đức.

Đó là vài lý do tại sao chúng ta nhấn mạnh rằng Phật giáo quan tâm căn bản đến tâm. Hành động về thân và khẩu chỉ chiếm vai trò thứ yếu so với tâm. Vì thế cho nên

https://tieulun.hopto.org

đức tính hay sự trong sạch của bất cứ sự thực hành tâm linh nào cũng phải được xác định bằng ý định và sự chủ tâm.

Những cảm xúc rối loạn

Những cảm xúc rối loạn thật là xảo quyệt và bền bỉ quá chừng. Khi một người có quyền thống trị mà ngồi trên ngai vàng thì người đó bị ảo tưởng chế ngự. Càng nghe người đó nói càng lâu thì càng thấy sự kiêu hãnh tăng lên bội phần. Đây là cách mà cảm xúc rối loạn vận hành. Hậu quả của cảm xúc rối loạn thực là lạ lùng. Những cảm xúc này có thể làm cho một vị thầy gây gổ với các vị thầy khác để giành giựt đệ tử cho đông hơn. Trong trường hợp như thế, cả hai thứ dính mắc và thù hận đều biểu lộ ra.

Thật may mắn là có một sức mạnh có thể đánh đổ được những cảm xúc rối loạn. Đó là *trí tuệ.* Trí tuệ này trở nên rõ rệt hơn và sắc bén hơn khi chúng ta áp dụng sự phân tích và khảo sát. Trí tuệ rất mạnh mẽ và bền bỉ. Một mặt khác, cái tâm vô minh, mặc dù có thể là xảo quyệt, vẫn không thể chịu nổi sự phân tích. Dưới sự khảo sát thông minh, cái tâm vô minh sụp đổ. Hiểu biết được điều này giúp ta có sự tin tưởng để khắc phục các vấn đề do cảm xúc rối loạn tạo nên. Nếu chúng ta học hỏi và suy tư, chúng ta có thể hiểu biết rõ về trí tuệ và về cảm xúc rối loạn như là sự thù hận, sự dính mắc là những thứ được tạo nên do cái tâm tin tưởng rằng sự vật là có thực, là hiện hữu như nó biểu hiện ra bên ngoài.

Cái tâm cho rằng có sự hiện hữu thực sự thì thật là năng động, mạnh mẽ và xảo quyệt. Đồng hành với tâm này là thái độ ích kỷ, cũng mạnh mẽ như thế. Đã quá lâu, chúng ta hoàn toàn bị ảnh hưởng dưới quyền lực của tâm này. Tâm này đã đóng vai như là bạn, kẻ ủng hộ và bảo trợ của chúng ta. Bây giờ, nếu chúng ta cẩn thận và biết suy xét, chúng ta nên phát triển cái trí tuệ hiểu biết được rằng sự vật không hiện hữu như là nó biểu hiện ra bên ngoài, rằng không có sự thực nào như thế cả; điều này được gọi là trí tuệ về tánh không (1). Bằng cách xử dụng vũ khí này với sự cố gắng kiên trì, chúng ta sẽ có cơ hội đánh lại những cảm xúc rối loạn.

Những sự sai chạy chúng ta đang nói đến bây giờ là những nguồn gốc của đau khổ: nghiệp và những cảm xúc rối loạn, cũng như là những dấu vết do chúng để lại. Những sự sai chạy này chỉ có thể bị loại bỏ bằng cách dùng đúng các thuốc giải độc. Những dấu vết để lại do các cảm xúc rối loạn ngăn chận mỗi cá nhân đạt được sự thông suốt mọi sự. Ý thức, do bản chất đích thực của nó, có tiềm năng hiểu biết mọi sự, nhưng các sự sai chạy này che khuất và ngăn cản tâm đạt sự hiểu biết như thế. Loại bỏ những chướng ngại này bằng cách phát triển những đối ứng cần thiết là việc mà tâm phải hoàn thành. Khi ý thức hoàn toàn ra khỏi chướng ngại, tự động nó trở thành hoàn toàn chánh niệm, và người đó tỉnh thức, giác ngộ hoàn toàn.

Trạng thái giác ngộ không phải là một thứ gì bằng vật chất như là một nơi chốn thiên đàng. Trạng thái này là bản chất thực sự của tâm được biểu hiện ra trong tiềm năng tích cực toàn diện của tâm. Vì thế cho nên, để đạt được trạng thái tỉnh thức này, hành giả phải bắt đầu loại bỏ những gì tiêu cực của tâm và phát triển các đức tính tích cực của tâm, từng thứ một. Chính tâm thực sự áp dụng thuốc giải độc trong tiến trình loại bỏ những xung lực và sự che lấp tiêu cực. Rồi sẽ đến một thời điểm khi mà các cảm xúc rối loạn và sự che khuất tâm không bao giờ còn trở lại nữa cho dù bất cứ gì xảy ra.

Cũng cùng một cách như thế, tâm đặc biệt cáng đáng việc phát triển sự thấu suốt tâm linh và kiến thức. Tuy nhiên, cho dù cái năng lượng tích cực lúc ban đầu có nhỏ nhoi, theo thời gian tiến triển tâm sẽ trở nên thành tựu đầy đủ kiến thức và thức tỉnh trong sự giác ngộ thành Phật.

Điều đáng nhớ quan trọng là tất cả những gì Đức Phật đã giảng dạy là để giúp chúng sinh hữu tình và hướng dẫn chúng sinh trên con đường tâm linh. Những sự giảng dạy triết lý của Ngài không phải là sự suy đoán trừu tượng mà là một phần của các quá trình và các phương pháp để đối đầu với những cảm xúc rối loạn. Từ kinh nghiệm riêng của chúng ta, chúng ta thấy các cách giải độc phù hợp với các cảm xúc rối loạn khác nhau thật là quí hóa. Đức Phật dạy rằng để đối trị với sân hận, chúng ta nên thiền tập về tâm từ. Sự chú ý vào mặt trái của đối tượng là để mà đánh bại sự dính mắc vào đối tượng. Có nhiều suy luận hữu lý để mà thấy sự lầm lẫn cho rằng có sự hiện hữu thực sự của sự vật do cái dáng vẻ bên ngoài của nó. Cái ý niệm về sự hiện hữu thực sự là một ý niệm vô minh, và cái trí tuệ ngộ được tánh không chính là đối nghịch với ý niệm vô minh đó.

Từ những sự giảng dạy này, chúng ta có thể suy luận ra rằng các cảm xúc rối loạn chỉ làm tâm tổn thương tạm thời thôi và chúng có thể bị trừ tiệt hoàn toàn. Khi tâm không còn có ô nhiễm, tiềm năng trong bản chất thực sự của tâm - sự trong sáng và chánh niệm - sẽ hoàn toàn hiển lộ. Khi sự hiểu biết về điều này được tăng trưởng, hành giả sẽ đạt đến Niết Bàn hay thành Phật. Điều này đến như là một sự hiển lộ tuyệt vời.

Ngay cả khi mọi chúa tể của vũ trụ cùng hợp lực chống quí vị, và khi mỗi chúng sinh đều trở nên thù nghịch với quí vị, họ chẳng có quyền lực gì để đưa quí vị xuống địa ngục. Nhưng mặt khác thì những cảm xúc rối loạn có thể đưa quí vị xuống địa ngục chỉ trong một khoảnh khắc. Đó là tại sao mà cảm xúc rối loạn đã là kẻ thù của chúng ta từ thời vô thủy, hãm hại và tiêu diệt chúng ta. Chưa bao giờ có một kẻ thù dai dẳng như những cảm xúc rối loạn. Kẻ thù thông thường thì chết đi và biến mất. Nếu quí vị thuận theo những yêu cầu của một kẻ thù thông thường, dần dần nó sẽ trở nên bạn của quí vị. Kẻ thù của quí vị sẽ trở nên người mang lại lợi lộc cho quí vị. Trong trường hợp những cảm xúc rối loạn, nếu quí vị càng dựa trên chúng, thì chúng càng hãm hại và mang lại đau khổ cho quí vị. Cảm xúc rối loạn đã là kẻ thù liên tục không thay đổi, là nguyên nhân độc nhất gây đau khổ cho chúng ta. Chừng nào mà chúng ta để kẻ thù này ở yên trong ta, chúng ta sẽ không có hạnh phúc.

Khi quí vị gây chiến tranh với một kẻ thù thông thường, quí vị có thể chiến thắng và đuổi kẻ thù ra khỏi nước của quí vị. Những kẻ thù thông thường có thể tụ họp trở lại, tăng cường, tự trang bị và trở lại cuộc chiến. Nhưng khi quí vị chiến đấu với những cảm xúc rối loạn thì lại khác, một khi quí vị đánh bại và loại bỏ chúng, chúng không thể trở lại. Từ triển vọng này, cảm xúc rối loạn quả là yếu đuối; chúng ta không cần vũ khí tên lửa

https://tieulun.hopto.org

hoặc bom hạt nhân để tiêu diệt chúng. Cảm xúc rối loạn không mạnh mẽ là vì một khi mà ta có thể thấy thực tại và trau giồi con mắt trí tuệ, chúng ta có thể loại bỏ cảm xúc rối loạn. Và một khi mà ta tiêu diệt cảm xúc rối loạn thì chúng sẽ đi đâu ? Chúng sẽ biến mất trong hư vô. Chúng không thể xuất hiện trở lại ở một nơi nào khác và không thể tự tăng cường, vì thế chúng không thể trở lại và hãm hại chúng ta.

Chẳng có một cảm xúc rối loạn nào mà có sự hiện hữu độc lập. Khi sự dính mắc và giận dữ khởi sinh trong tâm ta, chúng rất mạnh mẽ và làm cho tâm ta rối loạn. Mặc dù như thế, với sự khảo sát cặn kẽ, chúng chẳng có nơi nào đặc biệt để mà ẩn náu. Chúng không ở trong thân, cũng chẳng ở trong các giác quan của ta.

Nếu quí vị cố đi tìm cảm xúc trong các thành phần vật chất và tâm, hay cả ở bên ngoài, quí vị sẽ không tìm thấy chúng ở đâu cả. Cảm xúc rối loạn giống như một ảo tưởng. Tại sao chúng ta lại để chúng đưa ta xuống địa ngục ?

Giữ vững chánh niệm

Cả hai trải nghiệm tích cực và tiêu cực đều sinh khởi trong tâm, điều này tùy thuộc vào tâm có được chuyển hóa hay không. Vì thế cho nên, điều quan trọng nhất là phải kiểm soát và giữ tâm trong kỷ luật.

Tất cả sự lo sợ và những đau khổ vô bờ bến mà chúng ta gặp phải đều sinh khởi từ trong tâm. Đức Phật đã nói rằng chẳng có kẻ thù nào mạnh mẽ hơn là tâm. Ở trong tất cả mọi cõi hiện hữu, chẳng có cái gì kinh khủng hơn – chẳng có gì đáng ghê sợ - hơn là cái tâm. Cũng tương tự, ngài nói tâm mà có kỷ luật thì đem lại tất cả các đức tính tuyệt hảo. Nguồn gốc và nguyên nhân của an bình, hạnh phúc là tâm. Hạnh phúc sinh khởi từ sự thực hành đạo đức; đau khổ thì khởi sinh từ sự thực hành tiêu cực.

Như thế, hạnh phúc và đau khổ tùy thuộc vào việc tâm có được chuyển hóa hay không. Mặc dầu chỉ trong một giai đoạn ngắn, nếu quí vị kiểm soát và giữ tâm trong kỷ luật, quí vị cũng cảm thấy được hạnh phúc và thư giãn hơn.

Một khi nội tâm được kiểm soát và thư giãn, cho dù cả toàn thể vũ trụ dường như chống đối quí vị như kẻ thù, quí vị cũng không cảm thấy bị đe dọa hay mất hạnh phúc. Một mặt khác, nếu bên trong quí vị đang dao động, rối loạn, thì nếu có cao lương mỹ vị đặt trên bàn trước mặt quí vị, quí vị cũng chẳng thưởng thức được gì. Quí vị có nghe những gì hay ho đi nữa thì cũng chẳng đem lại vui vẻ gì. Như thế, tùy thuộc vào tâm có kỷ luật hay không mà quí vị có hạnh phúc hay đau khổ.

Một khi mà quí vị chuyển hóa tâm cho đến khi không còn sở hữu và không còn tham ái, quí vị sẽ đạt được ba-la-mật (2) về bố thí. Bố thí ba-la-mật có nghĩa là cúng dường tất cả thứ gì quí vị có, ngay cả công đức của sự cúng dường, cho tất cả chúng sinh hữu tình. Sự tu tập tùy thuộc hoàn toàn vào tâm. Sự thành tựu các ba-la-mật cũng tương tự. Thành tựu ba-la-mật có nghĩa là quí vị đạt được trạng thái tâm tự kiềm chế không làm hại chúng sinh hữu tình bằng bất cứ cách nào. Đó là trạng thái hoàn toàn không còn vị kỷ. Thực hành hạnh nhẫn nhục cũng như thế. Những chúng sinh hữu tình mà không ở trong khuôn phép kỷ luật thì nhiều vô tận như không gian vũ trụ. Tuy nhiên, một khi quí vị kiểm soát được tâm của mình thì như là quí vị đã tiêu diệt hết thù nghịch bên ngoài. Nếu tâm quí vị tĩnh lặng, cho dù cả môi trường chung quanh đều thù nghịch, quí vị cũng không bị rối loạn. Để bảo vệ chân khỏi đạp gai, quí vị không thể dùng da để che phủ hết toàn thể bề mặt trái đất.

Nếu quí vị muốn bảo vệ tâm, quí vị phải cố gắng giữ vững chánh niệm. Khi quí vị không chú ý, và chánh niệm thoái hóa, công phu tích tụ trong thời gian qua sẽ bị mất đi như bị kẻ trộm lấy đi. Kết quả là quí bị rơi xuống một trạng thái hiện hữu không thuận lợi. Những cảm xúc rối loạn giống như là quân trộm cướp: chúng luôn luôn rình mò, chờ cơ hội. Nếu chúng tìm thấy cơ hội thì cướp ngay đạo đức của quí vị. Chúng cướp đi đời sống hạnh phúc của chúng ta. Vì thế cho nên, đừng bao giờ để cho chánh niệm yếu đi. Nếu thỉnh thoảng mất chánh niệm thì quí vị hãy hồi phục nó bằng cách nhớ lại sự đau khổ triền miên trong vòng luân hồi.

Những phương pháp gì để giữ vững chánh niệm và thức tỉnh? Đó là hãy gần bó với các vị thầy tâm linh, nghe theo giáo pháp, hiểu biết những gì phải thực hành và những gì phải xả bỏ. Càng kính trọng giáo pháp bao nhiêu thì càng cẩn thận bấy nhiêu. Khi quí vị liên kết với bạn bè tốt, tự nhiên quí vị sẽ được tỉnh thức. Quí vị có thể khám phá ra những gì cần được xả bỏ và những gì cần được thực hành bằng cách nghe theo giáo pháp và làm theo gương của bạn bè tốt. Khi quí vị quán về những điều giảng giải bản chất của sự vô thường và những đau khổ của vòng sinh tử luân hồi, quí vị sẽ đào sâu sự sợ hãi trong tâm. Vì sự sợ hãi như thế, một người may mắn sẽ chóng có thể chánh niệm được.

Một phương cách khác để trau giồi chánh niệm là nhớ rằng các vị Phật và bồ tát đều có một tâm toàn giác. Các vị thường xuyên biết quí vị đang làm gì; khi quí vị nhớ sự hiện diện của họ, quí vị sẽ cẩn thận hơn. Quí vị sẽ thấy hổ thẹn nếu quí vị làm điều gì tiêu cực.

Bởi vì các vị Phật và bồ tát có một sự hiểu biết không có gì ngăn ngại, chúng ta không thể che giấu bất cứ việc gì. Hiểu biết điều này và giữ vững lòng kính trọng là thực hành sự nhớ tưởng tới các vị Phật. Thông thường, chúng ta có khuynh hướng nghĩ rằng các vị Phật và bồ tát chỉ để ý đến chúng ta khi ta đọc lời cầu nguyện, khẩn cầu hay tụng hồng danh các vị. Đây là một sự suy nghĩ sai lầm. Tâm toàn giác của Đức Phật tràn đầy khắp mọi vật, ngay cả những phân tử vi tế nhất. Nói một cách khác, tâm Đức Phật biết tất cả mọi hiện tượng, không kể là ở thời gian và không gian nào.

Hiểu biết được rằng Đức Phật toàn giác luôn luôn có mặt nơi quí vị là cách để quí vị tưởng nhớ đến Đức Phật và các đức tính của Ngài. Điều này rất quan trọng trong sự thực hành hằng ngày của quí vị.

Nếu quí vị đang chánh niệm, khi một trong những sự sơ suất sắp sinh khởi, quí vị sẽ có thể tự kiềm hãm không cho nó xảy ra. Thí dụ, có thể là khi đang nói chuyện với người nào đó, quí vị bắt đầu giận dữ. Chánh niệm sẽ thúc đẩy quí vị ngưng nói chuyện hoặc là thay đổi đề tài. Quí vị hãy tự nhủ rằng cho dù người kia nói điều vô lý và những lời khích bác, mình trả đũa lại cùng một cách tương tự chẳng có ích gì. Thay vì đào sâu trong hoàn cảnh như thế, quí vị hãy quay tâm mình về

https://tieulun.hopto.org

những điểm tốt của người kia. Điều này cũng sẽ giúp quí vị bớt nóng giận.

Cái tâm to lớn bị nhiễm độc bởi những cảm xúc rối loạn, như vậy thì quí vị nên cột nó vào cột trụ của sự tu tập. Với tất cả sự cố gắng, hãy xem xét tâm mình và cố không cho nó phóng đi đâu dù chỉ trong chốc lát. Hãy quan sát xem tâm sắp làm gì và đang làm gì. Thí dụ khi quí vị sắp thiền tập thì ban đầu quí vị phải có một ý định là cẩn thận không để cho mình bị phóng tâm. Kết quả là quí vị có thể thiền tập thành công trong 15 phút mà không bị phóng tâm. Một khi đã quen như thế, quí vị có thể tăng thêm thời thiền tập cho lâu hơn.

Đương nhiên là khó kiểm soát tâm và giữ tâm luôn luôn ở trên đề mục thiền. Quả là khó khăn bắt tâm làm điều mình muốn, nhưng quí vị sẽ dần dần quen với sự thực tập, quí vị sẽ đạt được vài thành công. Quí vị có thể dùng bất cứ phương cách nào giúp kiểm soát tâm. Thí dụ quí vị nhận thấy ngồi xây mặt vào tường giúp kiểm soát sự phóng tâm khi đang hành thiền một loại thiền nào đó. Đôi khi nhắm mắt cũng giúp ích như thế. Những lúc khác thì mở mắt lại giúp nhiều hơn. Điều này tùy thuộc vào khuynh hướng và hoàn cảnh của quí vị.

Đây là cách giữ cho quí vị luôn luôn có thể thức tỉnh và bảo vệ quí vị chống lại những cảm xúc rối loạn và tránh khỏi những hành động vô nghĩa. Nếu quí vị muốn đi đâu đó hoặc nói điều gì đó, trước hết phải xác định xem điều đó có nên hay không. Khi sự dính mắc sắp khởi sinh bên trong quí vị hoặc là quí vị cảm thấy như sắp giận dữ với một người nào, hãy đừng làm gì cả: Đừng nói; đừng suy nghĩ - hãy như là một khúc gỗ.

Nếu quí vị nhận thấy mình có khuynh hướng sắp bật cười một cách vô nghĩa, quí vị muốn khoe khoang về một việc gì, quí vị muốn bàn luận về lỗi lầm của người khác, quí vị muốn lừa phỉnh người khác, quí vị muốn nói điều gì không xứng đáng hay lời châm chọc mỉa mai, hoặc là quí vị muốn tự ca ngợi mình hay la mắng người khác, tại lúc đó hãy giữ mình như một khúc gỗ. Nếu quí vị nhận thấy mình muốn chiếm hữu của cải, muốn được sự kính trọng, danh vọng, tiếng tăm; hoặc là quí vị muốn đệ tử tụ họp quây quần quanh quí vị, hãy giữ mình như là một khúc gỗ. Nếu quí vị nhận thấy mình có khuynh hướng bỏ qua mục đích của người khác mà chỉ khát vọng mục đích của riêng mình - và hơn thế nữa, muốn nói về mục đích của mình – hãy giữ mình như là khúc gỗ. Nếu quí vị có khuynh hướng trở nên thiếu nhẫn nại, lười nhác, chán nản; hoặc quí vị muốn nói những lời táo bạo; hoặc là quí vị có khuynh hướng trở nên tự mãn, hãy giữ mình như một khúc gỗ.

Hãy giữ mình thức tỉnh và trở nên rành rõi trong việc thực tập những gì cần phải thực tập, và những gì cần được xả bỏ. Hãy tự tin dấn thân vào những hoạt động tích cực mà không đơn giản tùy thuộc vào sự hỗ trợ của người khác. Đừng bỏ sự thực hành lớn chỉ vì một sự thực hành nhỏ. Điều quan trọng nhất là bất cứ việc gì quí vị làm phải có lợi ích cho người khác; việc đó phải có kết quả là thỏa lòng mong ước của người khác.

Hiểu được điểm thiết yếu này, chúng ta nên luôn luôn cố gắng phục vụ kẻ khác. Đây là điều mà Đức Phật từ bi đã giảng dạy. Đức Phật đã thấy xa, biết những gì là hữu ích về lâu về dài và những gì lợi ích ngắn hạn. Đó là tại sao mà lời dạy bảo của Ngài có sự mềm dẻo, uyển chuyển, và một vị bồ tát không ngừng giúp ích cho kẻ khác, đôi khi được phép làm những điều thông thường bị cấm.

Bản chất của tâm là càng quen làm việc gì thì càng dễ làm việc đó hơn. Nếu chúng ta có thể nhìn đau khổ từ một triển vọng chuyển hóa, chúng ta có thể chịu đựng đau khổ ở những mức độ cao hơn. Chẳng có một điều gì mà không trở nên dễ dàng hơn với sự quen thuộc. Nếu chúng ta quen chịu đựng với những vết thương nhỏ thì dần dần chúng ta sẽ phát triển sức chịu đựng cho sự đau đớn nặng nề hơn.

Chúng ta thấy nhiều người chịu đựng với sự tấn công của sâu bọ, với sự khó chịu của đói khát, với sự châm chích và làm trầy da của gai nhọn trong đời sống hằng ngày của họ. Con người đối diện với các nỗi khổ vô nghĩa như thế một cách dễ dàng một khi họ đã quen như vậy. Vì thế cho nên, khi chúng ta gặp những vấn đề nhỏ do sự nóng và sự lạnh, do gió mưa, đau ốm hay bị thương, lo lắng chỉ làm cho vấn đề tệ hại hơn. Vài người, thay vì sợ hãi khi thấy máu của mình lại trở thành can đảm hơn. Nhiều người khác, khi thấy máu, chẳng kể là không phải máu của mình, ngả quay bất tỉnh. Có sự khác biệt là do con người có mức độ ổn định tinh thần khác nhau. Có người thì vững vàng, kẻ khác thì quả là nhát gan.

Nếu quí vị tự nguyện tập đối diện với những vấn đề nhỏ, dần dần quí vị sẽ trở nên vững mạnh, không bị đánh bại bởi các sự đau khổ ở những mức độ khác. Những bậc thầy thông thái dạy rằng, khi đối diện với đau khổ, không bao giờ họ để cho tâm họ trở nên rối loạn.

Qua các cửa của năm giác quan, một chúng sinh thấy, nghe, ngửi, nếm và đụng chạm; các căn này tiếp xúc với ngoại sắc, đối tượng và ấn tượng. Hãy đóng lại các căn liên hệ tới sắc, thanh, hương, vị, xúc và ý. Khi đã đóng xong, sự tưởng nhớ lại các việc đã qua mà tâm muốn gắn bó sẽ bị hoàn toàn gián đoạn và dòng trí nhớ bị cắt đứt. Tương tự như thế, các hoạch định cho tương lai và sự suy nghĩ về hành động trong tương lai sẽ không sinh khởi được. Tạo nên một khoảng không thay cho các quá trình đó của tâm thật là cần thiết. Thoát khỏi hết các quá trình này, tâm sẽ được thanh tịnh, rõ rệt và tĩnh lặng.

(Tháng 10.2013)

Ghi chú của người dịch:

- Ghi Chú 1: Để hiểu thêm về Tánh Không hay Vô Ngã, có thể đọc :

a) Tinh Túy Bát Nhã Tâm Kinh (Essence of the Heart Sutra của Đức Dalai Lama thứ XIV do Hồng Như Thubten Munsel dịch);

b) Kinh Vô Ngã Tướng (Anattalakkhana Sutta của Ngài Thiền Sư Mahasi Sayadaw do Phạm Kim Khánh dịch).

- Ghi Chú 2: Có mười đức tính dẫn đến giác ngộ gọi là mười ba-la-mật (pàramità, perfection); đó là Bố Thí (dàna, giving), Trì giới (sìla, morality), Xuất gia (nekkhamma, renunciation), Trí tuệ (panna, wisdom), Tinh tấn (viriya, efffort), Nhẫn nhục (khanti, patience), Chân thực (sacca, truthfulness), Cương quyết (adhithàna, determination), Tâm từ (metta, loving-kindness), Xả (upekkhà, equanimity). •

https://tieulun.hopto.org



*** Nguyễn Thị Toan**

Vấn đề thời gian trong Phật giáo và Vật lý học hiện đại

Thời gian là vấn đề luôn thu hút sự quan tâm nghiên cứu của nhiều nhà triết học và khoa học tự nhiên trong lịch sử tư tưởng nhân loại. Trong bài viết này, tác giả đã phân tích một cách khái quát quan niệm của Phật giáo và vật lý học hiện đại về thời gian. Theo tác giả, cách đây xấp xỉ 2600 năm, Phật giáo đã có cái nhìn khá sâu sắc, độc đáo về thời gian, trong đó có nhiều điểm tương đồng kỳ lạ với những kiến giải khoa học về thời gian của vật lý học hiện đại. Tuy nhiên, giữa chúng cũng có nhiều điểm dị biệt.

"Con người là một sinh vật duy nhất biết mình phải chết". Lời của một triết gia phản ánh nỗi ám ảnh, day dứt của con người về sự sống và cái chết, cũng là những ám ảnh, day dứt về thời gian.

Thời gian trôi qua vô hình nhưng để lại dấu ấn sâu đậm trong các biến cố lịch sử, trong các thành quả của nhân loại. Câu hỏi về thời gian vẫn hấp dẫn con người qua mọi thời đại. Bởi thế, các nhà triết học, vật lý học thường dành một vị trí nhất định cho vấn đề thời gian trong các công trình nghiên cứu của mình. Cách đây gần 2.600 năm, Phật giáo đã có một cái nhìn khá sâu sắc, độc đáo về thời gian, trong đó có nhiều điểm tương đồng kỳ lạ với quan niệm về thời gian của vật lý học hiện đại. Với tinh thần "cầu đồng tôn dị", việc tìm hiểu quan niệm về thời gian trong Phật giáo và vật lý học hiện đại là để hiểu thêm về những tương đồng, dị biệt trong hai nền văn hóa Đông - Tây nhằm xây dựng một nền văn hóa nhân văn, khai phóng và dung thông trong thời đại toàn cầu hóa ngày nay.

1. Quan niệm về thời gian trong Phật giáo

Từ gần 2000 năm TCN, người Ấn Độ đã dành một phần tâm trí của mình cho vấn đề thời gian. Trong kinh Veda - bộ kinh cổ nhất của Ấn Độ và nhân loại, thời gian là vị thần Rudra hủy diệt sự sống, bên cạnh thần Phạm Thiên sáng tạo sự sống, thần Visnu bảo vệ sự sống. Bởi thế, ám ảnh về thời gian và khát vọng vượt thoát sự ám ảnh ấy, cũng có nghĩa là khát vọng vượt thoát cái chết, kiếp luân hồi, nỗi khổ đau nhân thế luôn thường trực trong tâm hồn người Ấn. Tuy nhiên, cái nhìn về thời gian của họ không giống với cái nhìn về thời gian của người phương Tây. *Người Ấn không đo sự vận động của sự vật trong dòng chảy của thời gian từ quá khứ đến tương lai bằng niên đại chính xác. Trong sử sách ấn Độ, thời gian của các biến cố thường chỉ được tính áng chừng. Vượt lên những biến dịch không cùng của đời sống, người Ấn truy tìm một bản thể vĩnh hằng, tĩnh lặng miên viễn, không biên kiến, thị phi...* Tư tưởng đó thể hiện đậm nét trong quan niệm của Phật giáo về thời gian.

Vấn đề thời gian trong Phật giáo được xem xét một cách khá toàn diện với nội hàm phong phú, sâu sắc: thời gian qua từng satna và từng kiếp; thời gian ở khía cạnh khách quan và khía cạnh chủ quan, thời gian trên phương diện tục đế (samaritil) và phương diện chân đế (paramatha)...

a/ Kiếp và satna

Phật giáo thường dùng hai thuật ngữ làm phương tiện đo thời gian: kiếp là đơn vị đo thời gian cực đại; satna là đơn vị đo thời gian cực tiểu.

Kiếp (kalpa) - đơn vị đo thời gian dài, được Phật giáo nguyên thủy chia thành tiểu kiếp, trung kiếp, đại kiếp. Mỗi tiểu kiếp bằng 16.800.000 năm. Mỗi trung kiếp bằng 20 tiểu kiếp nghĩa là bằng 336.000.000 năm. Một đại kiếp bằng 4 trung kiếp (thành kiếp, trụ kiếp, hoại kiếp, không kiếp), nghĩa là bằng 1.344.000.000 năm. Sự lâu dài của một kiếp được ví như thời gian tảng đá vuông rộng 40 dặm mòn hết khi bị chiếc áo tiên đều đặn 100 năm một lần phất vào. Hay giống như một cái thành lớn có bề cao và các mặt đều rộng 40 dặm đựng đầy hạt cải, cứ 100 năm lấy ra một hạt cải, chừng nào hết thì hết một kiếp. Về sau, các bộ phái Phật giáo có cách phân chia về kiếp khác nhau, căn cứ vào tính chất, độ dài của sự biến đổi trong các sự vật khác nhau. *Luận Đại Trí độ chia kiếp thành Tiểu kiếp và Đại kiếp; Luận Đại Tỳ bà sa chia thành Trung gian kiếp, Thành hoại kiếp và Đại kiếp; Luận Câu xá chia thành Trung kiếp, Thành kiếp, Đại kiếp và Hoại kiếp; Luận Chương sở tri chia thành Trung kiếp, Thành kiếp, Trụ kiếp, Đại kiếp, Hoại kiếp, Không kiếp...* Tuy nhiên, vũ trụ có vô vàn thế giới mà sự thành trụ của thế giới này là sự hoại không của thế giới khác.

Bởi vậy, thời gian ở những cảnh giới khác nhau cũng khác nhau. Một kiếp trong thế giới Sabà của Phật Thích Ca bằng 1 ngày đêm trong thế giới Cực lạc của Phật A Di Đà, một kiếp trong thế giới Cực lạc của Phật A Di Đà bằng 1 ngày đêm trong thế giới Casa tràng của Phật Kim An Kiên...

Đơn vị đo thời gian nhỏ nhất trong Phật giáo là satna (ksatna)

Phật giáo nguyên thủy dùng khái niệm satna để chỉ sự biến đổi mau lẹ, vô thường của mọi sự vật, hiện tượng trong thế giới. Kinh Phật thường dùng cụm từ satna vô thường. Về sau, các bộ phái Phật giáo bàn cụ thể hơn về satna trong thuyết vi trần và thuyết satna. **Trong Luận câu xá**, Thế Thân định nghĩa satna là một hạn kỳ cực tiểu để một thể tính được tựu thành và biến mất ngay. Một satna bằng 1/60 lần tráng sĩ đưa cánh tay ra và xếp

https://tieulun.hopto.org

lại. Một satna vật chất lại bằng 16 satna tư tưởng, bởi sự biến đổi của tư tưởng nhanh hơn sự biến đổi vật chất. **Theo Địa tạng pháp số**, trong một niệm (một tư tưởng) có 90 satna. Trong một satna có 900 lần sinh diệt. 120 satna tiếp nối thành một hàng satna, 16 hàng satna thành một lạp phước, 20 lạp phước thành một giờ (Phẩm Phân biệt thế gian - Luận Câu xá).

Việc phân biệt thời gian bằng khái niệm kiếp và satna chứng tỏ năng lực cảm nhận tinh tế của Phật giáo về sự biến đổi vô thường trong thế giới vi mô và vĩ mô.

b/ Thời gian vô thủy vô chung

Ở góc độ bản thể luận, từ luật vô thường và lý nhân duyên, Phật giáo xem xét thời gian trong vô cực.

Đây là điểm khác biệt cơ bản giữa Phật giáo và Thiên Chúa giáo. Trong Kinh thánh, tuyên ngôn của Chúa: "Ta đã thả cá để một ngày ta quăng lưới", "Ta đã gieo cả lúa mì và cỏ dại để một ngày ta gặt về tất cả" (Kinh Cựu ước) là lời khẳng định thời gian có điểm khởi đầu (ngày Chúa sáng thế) và hồi kết thúc (ngày tận thế).

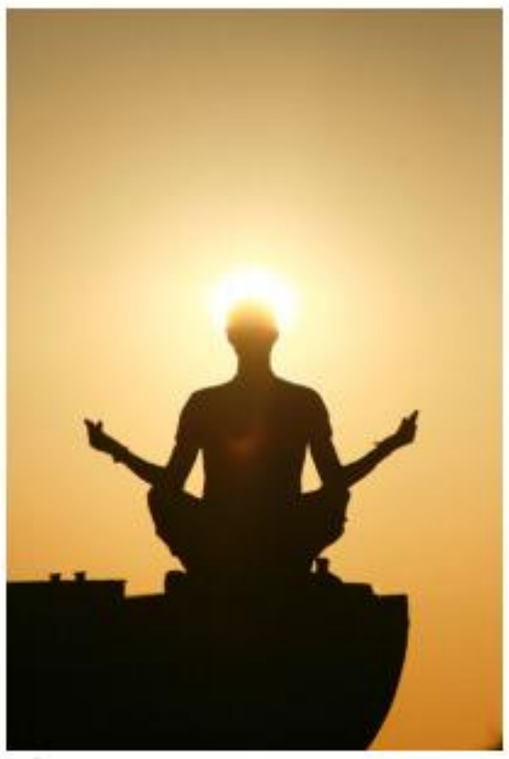
Phần lớn các tôn giáo trên thế giới đều băn khoăn truy tìm nguyên nhân đầu tiên của thế giới ở một thế lực tinh thần tối cao và khắc khoải bi quan về giây phút cuối cùng của ngày tận thế. Trái lại, bằng lý nhân duyên, Phật giáo không thừa nhận có một thời gian tối hậu. *Thời gian chẳng qua chỉ là tên gọi cho sự tiếp nối tương tục của nhân quả. Đó là dòng vận hành liên tục của thực tại khách quan, thể hiện qua sự biến đổi triền miên của vạn vật.* Thời gian gắn liền với sự vận động của mọi sự vật, hiện tượng trong thế giới, với dòng chảy của cuộc đời: "Không một khoảnh khắc nào, một mảy may nào của thời gian mà dòng sông lại không ngừng trôi chảy" (Kinh Tăng chi IV). Hướng dòng chảy của thời gian qua ba thời: quá khứ, hiện tại và tương lai. Nhưng thế giới là một tấm lưới không - thời gian đan mắc bởi vô số các sự vật hiện tượng trong lý nhân duyên. Bởi vậy, ba thời dung thông nhau trong trùng trùng duyên khởi. *Thời gian trong vòng tuần hoàn khép kín của kiếp luân hồi, không có điểm khởi đầu và không có hồi kết thúc (vô thủy vô chung).* Trong vòng luân hồi bất tận đó, quá khứ nơi này trở thành tương lai nơi khác. Cái chết trong thời gian cũng chỉ như thay một bộ y phục thể xác, như hạt giống rơi xuống đất lại mọc lên thành cái cây, như mặt trời lặn ở phương Tây lại mọc lên ở phương Đông vậy.

c/ Thời gian trên phương diện tục đế và chân đế

Ở góc độ nhận thức luận, Phật giáo xem xét thời gian trên hai phương diện: tục đế và chân đế.

- Trên phương diện tục đế (samaritil) - phương diện nhận thức của những người bình thường, thời gian chia làm ba thì: quá khứ, hiện tại và tương lai. Phái Hữu bộ cho rằng, tam thế thực hữu, pháp thể hằng hữu (ba thế giới thực có, pháp thể thường còn). Vì thế giới là thực có chứ không phải là ảo ảnh, nên sự tồn tại của thời gian qua ba thời cũng là một thực tế. Thời gian tuần tự trôi chảy theo dòng tuyến tính từ quá khứ, qua hiện tại tới tương lai.

- Trên phương diện chân đế (paramatha), phương diện thời gian của người đã giác ngộ, giải thoát, cũng có nghĩa là người đã vượt thoát khỏi sự ràng buộc của thời gian thì không còn thời nào nữa trong thời gian, kể cả thời gian cũng không còn nữa. Đó là trạng thái của Thái tử Sidhatha 49 ngày đêm ngồi thiền dưới gốc cây Bồ đề bên dòng Nikiênliên. Khi nhìn thấy sao Mai mọc, Thái tử bỗng nhiên bừng tỉnh ngộ. Trong một satna ngắn ngủi, Thái tử thành Phật bởi đã đạt được sự giác ngộ cao nhất, hiểu thấu được vạn vật, hiểu thấu được quá khứ, hiện tại và tương lai để không còn bị ám ảnh bởi thời gian.



Tuyên ngôn "Chính lúc này đây ta thành Phật" là lời tuyên ngôn cao đẹp về giá trị con người, đồng thời cũng là lời tuyên ngôn của con người đã vượt thoát được sự chi phối của thời gian để đạt tới cõi vĩnh hằng trong chính tâm thức mình (giải thoát - moska). Trạng thái Niết bàn (Nirvana) là trạng thái tâm linh thanh thản, yên tĩnh, sáng suốt của người đã giải thoát. Niết bàn cũng chính là sự ngưng đọng vĩnh cửu của thời gian trong satna hiện tại, không còn nhân quả, không còn sinh tử luân hồi.

Con người "không truy tìm quá khứ/không ước vọng tương lai", sống trong từng satna của đời sống hiện tại. Bởi thế, đức Phật còn có tên là Như Lai (Tathagatha), nghĩa là người đã đến như thế, thực chất là người không từ đâu đến mà cũng không đi đâu. Người sống trong hiện tại tuyệt đối, vĩnh hằng.

Từ quan niệm vạn pháp duy tâm tạo, Phật giáo Đại thừa nhấn mạnh đến tính Không của thời gian. Tính Không không đồng nghĩa với chủ nghĩa hư vô, phủ định thế giới hiện tượng, phủ định hoàn toàn thời gian. Nó gắn với sự vô thường của thế giới. Trong kinh Kim Cương, thế giới biến ảo giống như "ngôi sao mờ dần buổi bình minh, một chiếc lá trên dòng sông, một ánh chớp trong đám mây mùa hè, một ngọn đèn le lói, một bóng hình, một giấc mộng". Buổi tối, nửa đêm hay sớm mai cũng chỉ còn là ảo ảnh:

"Buổi tối nghe gà gáy sáng
Nửa đêm thấy mặt trời soi".

Nói như lời của Swami Vivekananda: "Thời gian, không gian và mối liên hệ nhân quả giống như một tấm kính ta nhìn xuyên qua nó để thấy cái tuyệt đối... Trong tuyệt đối thì không có thời gian, lẫn không gian, lẫn quan hệ nhân quả".

Nhà sư Đức Sơn (Nhật Bản) trên đường đi tới Đài Sơn dừng chân bên quán nhỏ gọi điểm tâm. Bà lão bán quán là người am tường Phật giáo bèn thử thách nhà sư bằng câu hỏi khó, nếu nhà sư trả lời được thì mới được điểm tâm:

- Kinh Kim Cương viết:
"Quá khứ tâm bất khả đắc
Hiện tại tâm bất khả đắc
Vị lai tâm bất khả đắc".

https://tieulun.hopto.org

Vậy thầy muốn điểm cái tâm nào đây?

(Điểm tâm còn có nghĩa là điểm vào cái tâm). Không trả lời được câu hỏi hóc búa đó, nhà sư đành nhịn đói ra đi.

Việc điểm tâm xảy ra trong thời gian. Trong kinh Kim Cương không có thời nào cả. Quá khứ - tương lai, hữu hạn - vô hạn đồng nhất trong từng satna của đời sống hiện tại. Cái lưu chuyển vô thường và cái bất tử vĩnh hằng cũng chỉ là một trong tâm người giải thoát. Con người giải thoát sống trong ánh sáng vĩnh cửu, tự mình trở thành ánh sáng, trở thành dòng chảy. Khi đó, con người sẽ:

"Bất sinh diệc bất diệt
Bất thường diệc bất đoạn
Bất nhất diệc bất nhị
Bất lai diệc bất xuất".

Khi hướng vào tâm tìm giải thoát, gạt bỏ đi những phân biệt sinh-tử, thường-đoạn, một-hai, đến-đi, không còn cách biệt ta và tha nhân, quá khứ và tương lai... thì chỉ còn một sự đồng nhất tuyệt đối của cái Không tĩnh lặng đến vô cùng trong tâm người giải thoát. Sống trong ánh sáng vĩnh cửu, con người đã quét sạch ý niệm về cái tương đối, không người không vật, không cảnh không ta, chỉ còn ánh trăng Lăng già tịch tĩnh trên biển cả mênh mông của giải thoát.



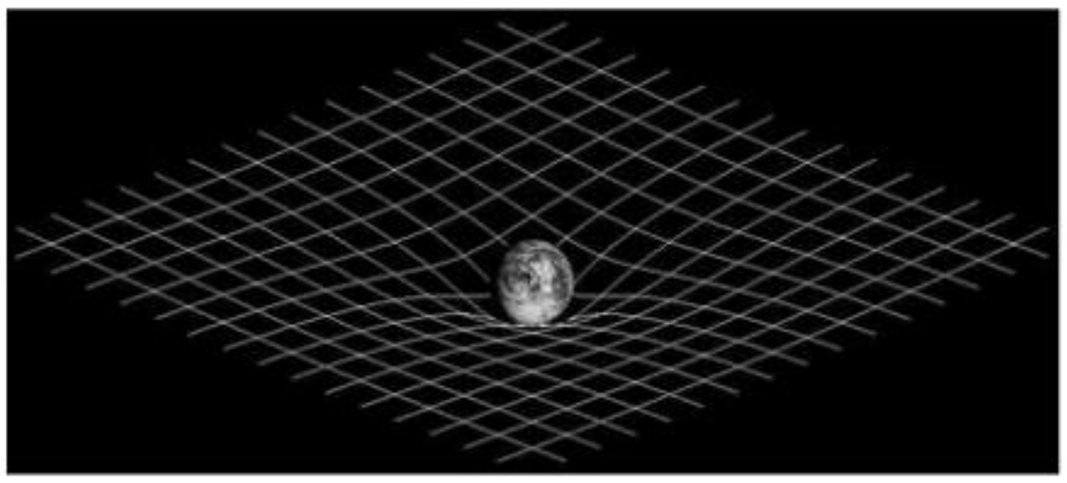
Từ cái nhìn về sự mong manh vô thường của đời sống, Phật giáo khuyến khích con người biết trân trọng thời gian để sống có ích theo chính pháp trong từng satna của đời sống hiện tại. Biết chế ngự nỗi lo âu về cái chết, không khao khát một bản thể trường tồn hay chạy theo những ảo ảnh phù du của đời sống, con người sẽ trở về với chính mình, đánh thức Phật tính trong tâm mình để thành Phật giữa cuộc đời.

Đi từ ngoài vào trong, từ đa dạng tới nhất thể, từ động đến tĩnh, từ tương đối tới tuyệt đối, đó là con đường tư duy của Phật giáo về thời gian.

2. Vấn đề thời gian trong vật lý học hiện đại

Theo Bách khoa toàn thư mở: "Thời gian là một đại lượng biến thiên và là thành phần của một hệ thống đo lường được dùng để diễn tả trình tự xảy ra của các sự kiện, để so sánh độ dài của các sự kiện và khoảng cách giữa chúng, để lượng hóa chuyển động của các đối tượng" (Wikipedia).

Trong vật lý học cổ điển từ thế kỷ XVI, Galilleo đã coi thời gian như một công cụ để nối kết các chuyển động của các đối tượng nghiên cứu. Tới thế kỷ XVII, Newton đã nghiên cứu về thời gian như một đối tượng tuyệt đối, tách rời khỏi vật chất, trôi đều đặn từ quá khứ đến tương lai. Theo Newton, thời gian tuyệt đối, đích thực, có tính toán học, theo tự tính của nó là đều đặn và không liên quan gì đến bất cứ vật nào. Newton cảm nhận được dòng chảy, hướng chảy của thời gian về phía tương lai. Đối với Newton, chỉ cần có một chiếc đồng hồ tốt thì dù ở bất kỳ vị trí nào, người ta cũng có thể đo khoảng cách giữa hai sự kiện với lượng thời gian bằng nhau. *Nhưng tới đầu thế kỷ XX, sự xuất hiện của A.Enstein với phát minh khoa học về thuyết tương đối đã đem lại một cái nhìn mới về thời gian. Đó là thời gian gắn liền với không gian, giống như tình bạn phải có những người bạn vậy. Thời gian không cố định mà thay đổi cùng sự thay đổi của vận tốc và trọng lực của vật.*



Hình ảnh hai chiều về sự biến dạng của không thời gian.

Sự tồn tại của vật chất làm biến đổi hình dáng của không thời gian, sự cong của nó có thể được coi là hấp dẫn

- Trong thuyết tương đối hẹp (1905), A.Enstein cho rằng, *không có một thời gian tuyệt đối, duy nhất.* Mỗi người có một độ đo thời gian riêng của mình, phụ thuộc vào vị trí họ đứng, tốc độ chuyển động của họ. Bởi vậy, nếu xảy ra vụ nổ ở một ngôi sao cách trái đất một tỷ năm ánh sáng thì phải tới một tỷ năm sau con người nơi mặt đất mới quan sát thấy vụ nổ ấy. Theo lý thuyết tương đối của A.Enstein, ở tốc độ vận động bằng tốc độ của ánh sáng, kích thước vật thể rút ngắn lại và thời gian trôi chậm đi. Nghịch lý trẻ sinh đôi minh chứng cho lý thuyết này. Nếu hai anh em sinh đôi, một người ở lại trái đất, một người đi vào vũ trụ, sau một thời gian trở về thì người đi vào vũ trụ sẽ trẻ hơn người anh em sinh đôi của mình. Một con tàu vũ trụ phóng vào không gian với vận tốc bằng 87% vận tốc ánh sáng thì thời gian sẽ chậm đi bằng 1/2 so với thời gian trên trái đất. Và nếu nó vận động với vận tốc 99% vận tốc ánh sáng thì thời gian trôi chậm đi 22,4 lần. *Điều này cũng tương tự như quan niệm của Phật giáo về thời gian khác nhau trong các cảnh giới khác nhau.*

- Trong lý thuyết tương đối rộng, các khối lượng làm cong không gian xung quanh nó.

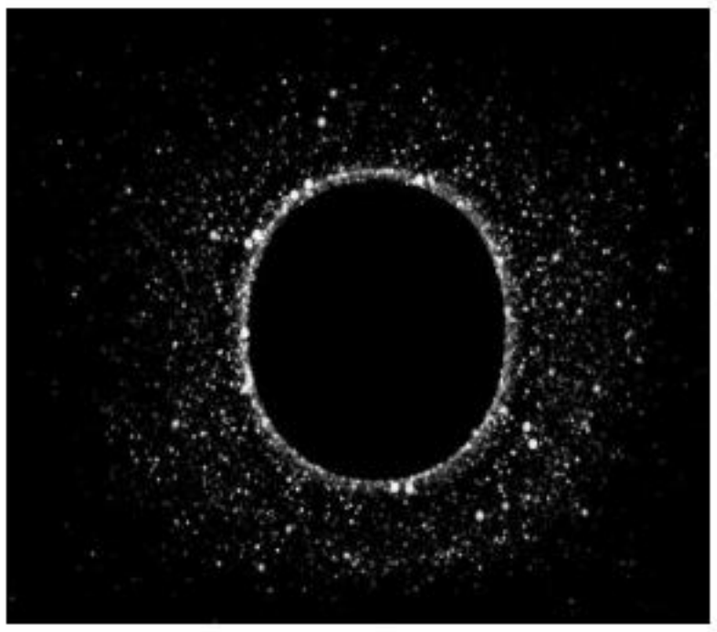
Hệ quả của sự cong này tạo ra lực quán tính, giống như hệ quả của hai vật thể hút nhau bằng lực hấp dẫn. Trong lý thuyết tương đối hẹp, vấn đề thời gian còn được xem xét dưới góc độ tâm lý.

Theo A. Enstein, ở góc độ tâm lý chủ quan, mọi cái trong thế giới đều "hư ngụy", vật chất hư ngụy, không gian hư ngụy, thời gian tưởng chừng tuyệt đối cũng hư ngụy mà thôi. Sự trôi chảy của thời gian chỉ là một ảo tưởng của tâm thức. Thuyết tương đối được giải thích khá hóm hỉnh bằng hình ảnh bếp lò nóng và cô gái đẹp.

https://tieulun.hopto.org

Khi người đàn ông ôm một cô gái đẹp trong lòng thì thời gian một giờ tưởng chừng như chỉ là một phút. Trái lại, khi anh ta buộc phải ngồi gần một cái bếp lò quá nóng thì thời gian một phút tưởng như một giờ.

Sau khi phát minh ra thuyết tương đối hẹp, tới năm 1916 A.Enstein tiếp tục phát triển **thuyết tương đối tổng quát**, trong đó có tiên đoán về sự tồn tại của các **lỗ đen (black hole)** trong vũ trụ.



*Không gian và thời gian như một tấm vải có thể co giãn và rách được. Chỗ rách của tấm vải không-thời gian chính là **lỗ đen**. Khi thiên thể co lại thì sức hút của nó tăng lên, không-thời gian quanh nó cũng tăng độ cong. Tới một thời điểm nhất định, không-thời gian quanh thiên thể đó cong tới mức ánh sáng cũng không thoát ra nổi. Khi đó, trong lỗ đen, thời gian ngừng lại, không còn trôi chảy.*

Năm 1995, Trung tâm Nghiên cứu hạt nhân châu Âu (CERN) đã tạo ra được 9 hạt phản nguyên tử (phản vật chất) - một dạng vật chất đặc biệt có khả năng hút nguyên tử vào nó. Đây là một trong những cơ sở để khẳng định về sự tồn tại thực tế của lỗ đen trong vũ trụ. Gần đây, các nhà thiên văn học quan sát trên bầu trời thấy có những "vì sao nặng", quay quanh một đối tượng vô hình. Đối tượng ấy có thể là một lỗ đen trong vũ trụ.

Giữa thế kỷ XX, Stephen Hawking tiếp tục phát triển tư tưởng về lỗ đen trong vũ trụ bằng giả thuyết: khi vật chất bị rơi vào lỗ đen, thời gian ngừng lại, sự vật bất động trong trạng thái tiềm sinh. Vào cuối thế kỷ XX, con người nỗ lực tìm kiếm những sự kiện lạ để chứng minh cho giả thuyết này. Ngày 14.4.1912, con tàu huyền thoại Titanic va phải băng khiến 1.500 người bị mất tích. 80 năm sau, ngày 24.9.1990, tàu Foshogen đang đi trên biển Bắc Đại Tây Dương đã phát hiện từ vách núi một phụ nữ quý tộc Anh bị ướt sũng tên là Kate - là người đã mất tích trên con tàu Titanic. Ngày 9.8.1991, người ta lại cứu sống được người đàn ông tên là Smith có dấu vân tay trùng với dấu vân tay của thuyền trưởng Smith của tàu Titanic... Một số sự kiện mất tích bí ẩn rồi sau một thời gian dài lại xuất hiện trở lại giống hình hài ban đầu càng khẳng định các lỗ đen (hay "lỗ hổng thời gian", "đường hầm không-thời gian") trong vũ trụ là sự thật.

Phải chăng vật chất đã vô tình bị hút vào lỗ hổng đó để tồn tại trong trạng thái tiềm sinh (somachi) của thời gian tĩnh lặng? Và khi nào "lỗ hổng thời gian" mở ra, vật chất đó lại xuất hiện với hình hài y như khi nó bị hút vào. Tới đây, trạng thái Niết bàn trong Phật giáo - sự tĩnh lặng, ngưng đọng vĩnh cửu của thời gian trong tâm người giải thoát có điểm gặp gỡ với sự tĩnh lặng vô cùng của "lỗ hổng thời gian" và sự ngưng đọng của vật chất trong lỗ hổng đó.

Tuy nhiên, Phật giáo nói tới Niết bàn trong tâm thức con người, còn vật lý học hiện đại bàn tới "lỗ hổng thời gian" tồn tại khách quan trong thế giới vật chất.

Qua sự phân tích trên, có thể thấy, Phật giáo và vật lý học hiện đại có những điểm tương đồng sâu sắc trong quan niệm về thời gian.

Điều đó khiến A.Enstein có cảm tình đặc biệt với Phật giáo. Ông đã từng phát biểu trong một cuộc hội thảo về tôn giáo với khoa học tại New York: *"Nếu trên thế giới có một tôn giáo nào có thể đương đầu với những nhu cầu của khoa học hiện đại thì tôn giáo ấy phải là Phật giáo. Phật giáo không cần phải xét lại những quan điểm của mình theo khoa học vì Phật giáo bao gồm cả khoa học cũng như vượt qua khoa học".*



Có thể thấy một số điểm tương đồng trong quan niệm về thời gian giữa Phật giáo và vật lý học hiện đại, đó là:

1. Bằng cái nhìn kết và động, Phật giáo và vật lý học hiện đại đều thấy sự dung thông giữa không gian và thời gian trong một tấm lưới vũ trụ hoàn hảo.

2. Cả hai đều thừa nhận tính vô cực (vô thủy vô chung) của thời gian trong sự vô thường của thế giới.

3. Cả hai đều thừa nhận tính tương đối và tuyệt đối của thời gian.

Tuy nhiên, quan niệm về thời gian của Phật giáo không đồng nhất hoàn toàn với những kiến giải khoa học về thời gian của vật lý học hiện đại. Những dị biệt trong hai quan niệm là:

1. Vật lý học hiện đại xây dựng khái niệm thời gian bằng thực nghiệm lý thuyết, còn Phật giáo lại dựa vào sự mách bảo của trực giác kinh nghiệm.

2. Phật giáo (đặc biệt là Thiền Đại thừa) hướng nội để tìm thời gian tương đối và sự ngưng đọng vĩnh hằng tuyệt đối của thời gian trong tâm thức con người; vật lý học hiện đại hướng ngoại để tìm thời gian tương đối trong thế giới vật chất, thời gian tuyệt đối trong lỗ đen vũ trụ.

Tuy nhiên, sự khác nhau giữa hai quan niệm đó cũng chỉ mang tính chất tương đối mà thôi.

Việc tìm hiểu, so sánh quan niệm về thời gian trong Phật giáo và vật lý học hiện đại giúp chúng ta thấy được sự vượt trước kỳ lạ của Phật giáo về vấn đề thời gian, sự gặp gỡ giữa Phật giáo và khoa học, sự giao thoa văn hóa Đông - Tây, từ đó xây dựng một nền văn hóa minh triết trong thời đại toàn cầu hóa. Đó là nền văn hóa kế thừa và phát huy những tinh hoa văn hóa truyền thống của dân tộc và nhân loại- nền văn hóa nhân bản, khai phóng và dung thông trong thời đại ngày nay.

Nguyễn Thị Toan

https://tieulun.hopto.org

Giáo Lý nhà Phật và tội tử hình



• NguyễnPhúc Bửu-Tập

Cơ quan thiện nguyện *Amnesty International* báo cáo về tình hình nhân quyền trên thế giới cuối thế kỷ XX có đoạn nói về các án tử hình trong thập niên, đặc biệt tại nước Trung Hoa Cộng Sản, có thể tóm lược như sau: Người Trung Hoa sống dưới một chế độ kỷ luật sắt, cho nên các tội vi phạm hình luật tương đối ít xảy ra so với các quốc gia khác. Thế nhưng các án tử hình trong năm 1997 đã lên tới con số chính thức là 1876 tội phạm bị đem ra hành quyết. Con số này cao hơn con số của tất cả các quốc gia khác cộng lại. Con số hành quyết cao nhất sau Trung Hoa là nước Ba Tư Iran tuy chỉ lên tới 8% của Trung Hoa. Dù vậy, cơ quan Amnesty International cũng quả quyết là trên thực tế số người bị hành quyết tại nước Tàu còn cao hơn rất nhiều so với con số đã được chính thức thông báo. Ký giả Mickleburg của tờ báo *Globe and Mail* đã thực hiện được một thiên phóng sự về việc hành quyết các tội án tử hình. Nhà báo viết: "rất nhiều phạm nhân bị hành quyết vì vi phạm các tội nhẹ, không phải sát nhân, như bị bắt có quả tang ma túy, như hối lộ và tham nhũng, như khai gian thuế má, thậm chí đến trộm cắp cũng bị hành quyết". Amnesty International còn tố cáo là các phương pháp hành quyết vẫn giữ lề lối hủ lậu như ngày xưa như là bịt mắt phạm nhân chở xe đến pháp trường cho dân chúng chửi bới và bắn công khai giữa đám đông. Ký giả Mickleburg còn tố cáo là những người bị hành quyết thường thuộc thành phần nghèo khổ. Dân trung lưu, có học thức dù phạm tội rõ ràng, bị kết án tử hình theo luật, cũng được cấp trên chuyển án tử hình thành án khổ sai.

Người thức giả đọc bản báo cáo Amnesty International và bài phóng sự Mickleburg xong, không khỏi giật mình. Thời xa xưa, mạng người xem như cỏ rác đã qua rồi, từ lúc có cuộc cách mạng Tam Dân, người Tàu đã được sống có công lý. Lại nữa, Trung Hoa là một quốc gia suốt trong 20 thế kỷ trước chịu ảnh hưởng sâu đậm của đạo Phật, văn minh Trung Hoa là văn minh nhân ái của đạo Phật hòa hợp với tư tưởng thâm hậu Khổng Lão. Vậy có thể nào chỉ trong nửa thế kỷ sống dưới chế độ Cộng Sản, người Trung Hoa đã đánh mất truyền thống khoan dung đạo Thích Ca đã dạy họ hay sao? Điều đáng e ngại hơn nữa là văn minh Trung Hoa đã ảnh hưởng và tiếp tục ảnh hưởng trên các dân tộc Đông Á và Đông Nam Á, đặc biệt là các dân tộc còn theo đạo Phật Mahayana như Nhật Bổn, Triều Tiên, Việt Nam... Các quốc gia này đang ở trên đà phát triển, liệu các ý niệm từ bi của đạo Phật có thể mất dần trong đời sống của lớp người tại các quốc gia này hay không?

Trong bài khảo sát nhỏ này về giáo lý nhà Phật và tội án tử hình, trước tiên ta phải tìm định nghĩa vài danh từ và tìm hiểu một số dữ kiện liên quan đến tội án hành quyết; sau đến ta sẽ lượt qua các điểm tranh luận chống đối hay kêu gọi duy trì hoặc tái lập án lệ hành quyết; cuối cùng ta sẽ thông soi các điểm tranh luận này trước ánh sáng của giáo lý nhà Phật hầu xem đạo Thích Ca giúp được thế nào trong một vấn đề nóng bỏng cho lương tri loài người là án lệ tử hình trong pháp luật ngày nay.

ĐỊNH NGHĨA ÁN LỆ HÀNH QUYẾT VÀ CÁC DỮ KIỆN HIỆN ĐẠI

Quy ước xã hội đặt ra để điều hòa đời sống con người trong cộng đồng, nếu đi ngược lại quy ước là phạm tội. Nhẹ như đậu xe bừa bãi cản trở lưu thông, sẽ bị phạt ở tòa bằng biện pháp hành chánh hay cảnh sát (tội nhẹ gọi là contravention; tòa là Tribunal de Police). Nặng hơn một bậc như khai gian thuế má, hại cho ngân sách nhà nước (khinh tội, thường phạm, luật lệ Âu Châu dùng tiếng Pháp delit) thì bị phạt ra Tòa tiểu hình (Tribunal correctionnel). Nặng hơn nữa là cố ý gây thương tích tinh thần và thương tổn thể xác, phạm tội nghiêm trọng (crime), phải ra tòa Hình sự. Hình sự nhẹ do quan tòa định án; hình sự nặng có Hội thẩm đoàn bên cạnh quan tòa. Gây ra mạng vong, tòa Hình sự đổi ra tòa Đại hình, có thể phạt tội chết để đền mạng, tức là tội án tử hình, kết liễu bằng hành quyết.

"Từ điển tiếng Việt" của viện Ngôn Ngữ Học định nghĩa tội là hành vi phạm pháp, đáng bị xử phạt; tội ác là tội rất nghiêm trọng cả về mặt pháp luật lẫn đạo đức; tội lệ là tội trước pháp luật. "Từ điển Anh Việt" của Viện dịch chữ crime là tội ác, vậy ta sẽ dùng chữ này vào nghĩa chữ crime của Tây Phương, danh từ dùng nhiều trong bài này. Án tội tử hình tiếng Tây Phương gọi là death penalty (Anh ngữ), peine de mort (Pháp ngữ) còn gọi hoa mỹ hơn, tránh chữ chết, là capital punishment/peine capitale. Từ khoảng 100 năm trở lại đây, trên thế giới ít khi có tội đồ bị đem ra xử chết, ngay cả trong những quốc gia có luật lệ hành quyết tội nhân, và các tội ác cực kỳ nghiêm trọng như án tội sát nhân ngày nay cũng chỉ bị kết án chung thân khổ sai thay vì đem lên máy chém. Theo thống kê Liên Hiệp Quốc, vào đầu thập niên 90, trên thế giới chỉ còn 90 quốc gia hiện giữ án tử hình; 85 quốc gia khác đã hủy bỏ án tội hành quyết. Hầu hết các nước khối Tây Âu đã bỏ án tội tử hình, Hung Gia Lợi, Tiệp Khắc cũng đã bỏ án tử hình trong thập niên 90. Hai quốc gia Nam Mỹ là Brasil và Argentina đã bỏ án tử hình từ lâu, nhưng chế độ quân phiệt mới đã tái lập án chết trong thập niên 80. Quốc gia đầu tiên hủy bỏ án tội tử hình là nước Áo (Austria) ở Trung Âu. Nước Nga bỏ án tử hình năm 1826, nhưng Cộng Sản Nga tái lập án tử hình liền sau khi cách mạng vô sản thành công năm 1917 để giết cả chục triệu người không trung thành với cách mạng!

Tại Hoa Kỳ, nơi hơn một triệu người Việt chúng ta đang sinh sống, ngoài các luật lệ Liên bang liên hệ tới quốc phòng phải giữ án tử hình, phía dân sự còn có 35 tiểu bang hiện giữ án tử hình. Tuy vậy, từ năm 1967 đến

https://tieulun.hopto.org

1977 không hề có một tù nhân nào bị đem ra hành quyết, từ 1977 đến 1992 có hơn 2500 tội nhân tử hình bị tuyên án nhưng chỉ có 190 người đem ra hành quyết.

DUY TRÌ, TÁI LẬP ÁN HÀNH QUYẾT HAY CHỐNG ĐỐI, BÃI BỎ?

Từ hai trăm năm nay, các nhà luật học, xã hội học, luân lý học khắp nơi trên thế giới đã không ngớt tranh luận về đạo luật hành quyết. Họ đã dựa vào những nguyên tắc đạo đức nào để chống đối hoặc duy trì án tử hình, đó là điều trong bài này chúng ta sẽ đem ra tìm cách phân tích. Đại cương, lập luận đòi duy trì hoặc tái lập (nếu trước đã có mà đem bỏ đi) tội án hành quyết dựa trên ba điểm nguyên tắc:

1a- Phải có án tội tử hình để răn đe, ngăn chận: nợ máu phải trả bằng máu. Án tử hình là lời cảnh cáo không thể quên được cho quân giết người, và biện pháp răn đe ngăn chận này (argument of deterrence) đã được dùng trong mọi đạo luật xin tái tạo luật hành quyết tại các quốc gia đã bỏ án tử hình nay xin lập lại. Giáo sư Tan Sorrell, tác giả cuốn sách *Moral Theory and Capital Punishment* (Oxford: Basil Blackwell, 1987) là người đã theo dõi từng bước lịch trình tái lập tội án hành quyết tại Quốc Hội Anh Quốc, đã chứng minh là trong thời gian Anh Quốc bỏ án tử hình, các tội sát nhân tăng lên đều đều, nhất là việc chém giết nhân viên cảnh sát. "Nếu có án hành quyết, kẻ sát nhân trước khi hạ độc thủ sẽ suy nghĩ một lần là y cũng sẽ bị giết như vậy".

1b- Phải có án tử hình để tước bỏ quyền pháp lý, tước bỏ tư cách làm người của kẻ sát nhân: Ngày nay chế độ lao tù tại các nước văn minh đi dần tới chỗ cực kỳ khoan hồng, và kẻ sát nhân lãnh án tù khổ sai cũng dần dần được ân xá. Trong rất nhiều trường hợp, chúng lại tái phạm giết người. Biện pháp này (argument of incapacitation) dùng phương pháp cực đoan dứt hậu hoạn.

1c- Phải có án tử hình để thực hiện công lý trừng phạt: Nguyên tắc là phải lập quân bình giữa tội ác và biện pháp trừng phạt. Ở đây người ta đem ra áp dụng luận cứ của triết gia Đức Immanuel Kant (1724-1804) và triết gia người Anh John Stuart Mill (1806-1873) cho rằng muốn thực hiện công lý, không thể cân đo bằng tình thương. Tội nhẹ, phạt nhẹ, tội nặng, phạt nặng; giết người phải đền mạng. Công lý trừng phạt không phải là công lý trả thù, vì trả thù là yếu tố tình cảm cá nhân.

Đứng bên bờ kia, các nguyên tắc dẫn đạo cứ luận việc chống đối, đòi hủy bỏ án tử hình cũng có thể ghép trên ba điểm trình bày ở sau:

2a- Phải bỏ án tội hành quyết, vì hành quyết là một hành động tàn bạo, độc ác: Con người văn minh đi dần tới việc loại ra ngoài mọi hành động tội ác. Lập luận này (argument from cruelty) dùng lời lẽ trong bản Tu chính án số 8 của Hiến pháp Hợp Chủng Quốc không được dùng những hình phạt nào độc ác và bất thường. Lập luận này cũng dùng lời lẽ của Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, loại ra ngoài những cách đối xử hay trừng phạt "độc ác, vô nhân và làm hạ phẩm giá con người". Tham gia vào việc chống đối việc tái lập án tử hình ở Anh Quốc, năm 1991, cơ quan Amnesty International Anh Quốc xuất bản một đặc san chủ đề *"Khi nhà nước giết người"*: Luật pháp quốc tế tuyên khải là tra tấn hay dùng hình phạt độc ác, vô nhân, triệt hạ phẩm giá con người không bao giờ có được lý do giải thích. Tội án hành quyết tự nó là một điều độc ác không thể chối cãi được".

Khi còn án tử hình, thì cần phải chọn một phương pháp hành quyết, và không có phương pháp hành quyết nào mà không gây ra đau đớn, nghĩa là độc ác. Amnesty International dẫn chứng là năm 1986 tại Nigeria, một ông Tỉnh Trưởng lên án xử tử một số phạm nhân trộm vũ khí, và hành quyết bằng cách lúc đầu bắn vào các khớp xương chân gây đau đớn vô cùng cho phạm nhân, sau đó mới bắn chết. Tại một nước cực kỳ văn minh như Hoa Kỳ, việc hành quyết cũng đã gặp nhiều lỗi lầm bất ngờ. Năm 1980, Hoa Kỳ bỏ máy chém, dùng ghế điện để hành quyết. Mục đích là tránh không thấy cảnh đầu rơi máu chảy, thế nhưng kỹ thuật dùng ghế điện lúc ban đầu cũng trục trặc chưa hoàn tất, gây biết bao nhiêu đau đớn cho tội nhân. Ngày nay một số tiểu bang Hợp Chủng Quốc đã bỏ ghế điện, chuyển sang phương pháp chích thuốc gây cấp tử, nhưng chưa ai dám chắc vấn đề đã được giải quyết trọn vẹn.

2b- Phải bỏ hành quyết, vì hành quyết dựa trên cứ luận cực đoan dứt khoát, võ đoán chuyên quyền: Mục sư Canon Carpenter là một giáo sư trường Luật viết bài *"The Christian Context"* trong sách *The Hanging Question: Essais on the Death Penalty*, (Luân Đôn 1969) trình bày một khía cạnh mới của đạo Cơ Đốc, yểm trợ việc hủy bỏ án tội hành quyết. Xử tử tội nhân là triệt hạ tất cả những cơ hội của một tội phạm cá nhân có thể biết hối cải, có thể thay đổi lương tâm trở lại con đường sáng. Hành động cực đoan này chỉ có Thượng Đế mới có quyền định đoạt, và con người nhỏ nhoi chúng ta không có quyền thay Thượng Đế.

2c- Phải bỏ hành quyết vì hành quyết gây những tác dụng bên lề rất nguy hại: Vấn đề này đặt ra cho con người tinh tế trong xã hội văn minh ngày nay. Trách vụ thực hiện việc hành quyết thường được giao cho những người chuyên nghiệp, đặc biệt là những chuyên viên y tế, mà chuyên viên y tế lại có bổn phận cứu người chứ không giết người. Vì lẽ đó mà bao nhiêu vấn đề lương tri đã được đặt ra và mâu thuẫn không thể giải quyết được.

Một mặt khác, tác dụng bên lề rất tai hại đối với gia đình và quyến thuộc của phạm nhân bị hành quyết, và rộng hơn nữa đối với đại chúng là điều đã được chứng minh rõ ràng trong nhiều cuộc điều nghiên thực hiện tại các nước Tây Phương.

Chúng ta đã làm quen với các dữ kiện thuộc về tội ác hành quyết, nhất là các luận cứ chống đối hoặc duy trì án tử hình. Câu hỏi đặt ra để tìm hiểu bây giờ là thái độ của giáo lý nhà Phật trước ý niệm án tử hình như thế nào. Như trên đã nêu lên, quan niệm về tội ác thay đổi nhiều qua thời gian, đi tới định nghĩa hiện đại rút ra từ bộ sách căn bản của kiến thức là Encyclopedia Britannica như sau: "Tội ác là một hành động phi xã hội, là sự thất bại hay khước từ các tiêu chuẩn do cộng đồng xã hội đặt ra để dễ bề sinh sống". Vậy luật lệ của cộng đồng tăng đoàn Sangha và giáo lý của Đức Phật hướng dẫn đời sống người theo Phật đã thỏa thuận hay không thỏa thuận với các tiêu chuẩn này? Định nghĩa hiện đại của tội ác minh định như trên có điểm nào trái ngược với giáo lý đạo Phật hay không?

https://tieulun.hopto.org

Kinh Phật nói chung (Nikaya) chỉ chuyên về việc trình bày giáo lý và các khía cạnh lý thuyết triết lý và siêu hình của đạo, không đặt vấn đề luật pháp của sinh hoạt xã hội trong hệ thống. Các chuyện tiền thân của đức Phật (Jatakas) có nhiều điểm liên hệ tới luật pháp, nhưng Jatakas là những áng văn chương quá giàu tưởng tượng, viết sau sinh thời đức Phật, nên cũng chỉ có thể dùng dè dặt để suy luận về những ý kiến pháp lý của đức Phật. Các bổn Luận Kinh (Abhidhamma) đặc biệt là bổn Milindapanha rất súc tích giải thích các dữ kiện của nền sinh hoạt trong tăng đoàn và ngoài thế tục, nhưng cũng vì lý do được thực hiện quá lâu sau sinh thời đức Phật nên không thể dùng làm tài liệu căn bản để trích ra ý kiến của đức Phật về pháp luật đương thời và pháp luật nói chung.

Học giả S.K. Nanayakkara và giáo sứ J.D. Dhirasekera khảo sát thâm sâu về vấn đề luật pháp trong đạo Phật đã cùng khẳng định là xuyên qua kinh điển, đức Phật không trực tiếp đàm luận, đề nghị hay chỉ trích luật pháp đương thời, và tất cả những điều người đời sau hiểu biết về ý kiến của đức Phật đối với pháp luật đều do cách giải thích góp nhặt từng đoạn, từng tiết mục trong lời dạy của đức Phật qua Kinh, Luật, Luận và qua các tài liệu bổ túc của kinh điển mà thôi.

GIÁO LÝ VÀ HÀNH QUYẾT:

- *Ý niệm tội ác trong giáo lý nhà Phật:*

Đi tìm ý kiến của đức Phật về pháp luật, học giả Nanayakkara khảo sát từng danh từ dùng trong kinh liên hệ đến vấn đề tội ác và trừng phạt. Trong số khá nhiều danh từ này, chữ Pali *papakani kammani* thích hợp nhất để diễn tả ý niệm tội ác, "tội rất nghiêm trọng về cả hai mặt pháp luật và đạo đức" (xem định nghĩa ở trên), như ta quan niệm ngày nay. Kammani có nghĩa là việc làm, hành động, nghiệp; papakani có nghĩa là không đạo đức, thiếu đạo đức. Các cuộc điều nghiên này dẫn đến kết luận là đối với giáo lý nhà Phật, đạo đức được sắp trên bình diện tối thượng, cao hơn pháp lý. Phạm vào quy ước xã hội tức là phạm lỗi với nhân quần, với nhà Phật là tội nhẹ; bất tuân đạo đức mới là tội ác thật, đối với chính bản thân mình và đối với xã hội. Nhà Phật định nghĩa bất cứ hành động nào chủ tâm, tự ý mình gây ra để bẻ gãy khuôn thước đạo đức, làm hại cho chính bản thân mình hoặc làm hại cho người ngoài, cho cộng đồng tức là phạm tội ác. Tuy định nghĩa tội ác sâu rộng như vậy, giáo lý nhà Phật cũng đã phân biệt giữa tội ác thuần túy bẻ gãy đạo đức, và tội ác trong đời sống hàng ngày do công lý phán xét. Loại trên trong kiếp này sẽ bị lương tâm giày vò, và đối với kẻ không lương tri, tội vẫn nằm đó chờ sự trừng phạt ở kiếp sau. Loại sau, công lý nhân quần luôn luôn chờ sẵn đó để sửa trị.

Hành động không đạo đức, vô luân, giáo lý giải thích như thế nào? Nghiệp chính là hành động được chia ra làm ba loại: hành động qua thân xác (kayakamma = thân nghiệp); hành động qua lời ăn tiếng nói (vacikamma = khẩu nghiệp); hành động qua ý nghĩ, ý chí (manokamma = ý nghiệp). Trong ba loại hành động tạo nên nghiệp này, loại thứ ba: ý nghiệp là quan trọng nhất. Giáo sư Kenneth Chen, thuộc Viện Đại Học Princeton, người điều khiển chương trình nghiên cứu đạo Phật trong thập niên 70, dịch chữ mano kamma là volition, nghĩa là ý muốn, tự ý mình làm ra. Ý nghiệp quyết định hai thứ nghiệp kia, thân và khẩu. Bất cứ hành động nào cũng do ý nghiệp được cân nặng nhẹ, đánh giá bằng đạo đức.

- *Ý niệm trừng phạt trong giáo lý nhà Phật:*

Trong kinh Pali, trừng phạt gọi là danda kamma, chữ Sanskrit cũng viết là danda, nghĩa bình dân là cây gậy vuốt nhọn, cây sào, cây cọc bằng gỗ hay bằng kim loại dùng để đánh đập, đâm chém, tấn công. Trong kinh, người tuân theo giáo luật số một (không sát sinh) gọi là nihitidanda "không dùng tới cây gậy, cây cọc". Cũng trong Luật Kinh Vinaya có đoạn một số người trong tăng đoàn bất mãn vì đức Phật nhận làm lễ quy y cho một số cựu tội phạm người đầy dấu vết thương tích. "Làm sao chúng tôi con của Thích Ca lại có thể sống chung đụng với những kẻ mặt mày đầy dấu vết đã bị luật pháp trừng phạt katadandakamman". Từ đó suy ra dưới thời đức Phật, sáu thế kỷ trước Tây Nguyên, cực hình dùng những phương pháp đánh bằng trượng, thích dấu vào da mặt... hoặc là tội nặng như chặt đầu, phanh thây là chuyện thường.

Cũng như ở trên, khi chúng ta khảo sát ý niệm về tội ác trong giáo lý, chúng ta cũng cần ghi nhận những đặc điểm giới hạn của quan niệm trừng phạt trong phạm vi tổ chức việc tu hành, không hề áp đặt ý kiến của mình trong việc cải tạo cộng đồng xã hội hay nhà nước. Điểm thứ hai là vì đạo của Thích Ca phát triển rất mau và rất mạnh, trên bờ sông Gangas tăng đoàn mọc lên như nấm và lớn mạnh, kỷ luật đã được đặt ra, "rất có nguyên tắc, rất có hệ thống, chỉ dẫn từng chi tiết cặn kẽ" (Vinaya I, II, do Giáo Sư J.D. Dhirasekera trích dịch trong Encyclopedia of Buddhism, Vol IV, trang 312), và dĩ nhiên muốn duy trì kỷ luật, phải đặt ra những lề lối trừng phạt. Các lề lối trừng phạt này được ghép vào hai mục: Patimokkha để điều hành đời sống mỗi cá nhân tỳ kheo và tỳ kheo ni trong sinh hoạt tu tập hàng ngày, và bổn luật Khamdakan gồm có bảy chương ấn định lề lối tiếp xúc giữa tăng đoàn và đại chúng cùng giềng mối kỷ luật phải áp dụng khi vi phạm lề lối này.

Phạm vi bài sưu khảo nhỏ bé này buộc ta phải dừng nơi đây không tìm hiểu xa hơn quan niệm tội ác và hình phạt của đức Phật. Bây giờ sẵn có những nét đại cương về ý niệm luật pháp trong giáo lý nhà Phật, ta trở lại đề tài đạo Phật và án tử hình. Ở trên ta đã lập được một bản phân tích các lý lẽ, luận cứ mà luật gia và luân lý gia ngày nay dùng để bào chữa hay đòi hủy bỏ án tội tử hình. Một phương pháp tìm học thực tế là đem giáo lý soi xuyên qua các điểm luận cứ này, hầu mong làm sáng tỏ lập trường của đạo Phật.

- *Giáo lý nhà Phật và các điểm luận cứ duy trì hay hủy bỏ hành quyết:*

Điểm 1, vế trái của phương trình (1a), phải có án tội tử hình để răn đe ngăn chận kẻ sát nhân, nhất là kẻ sát nhân ngày nay dùng kỹ thuật mới vô cùng nguy hiểm, một trái bom nổ chậm trên cao ốc, một thùng hóa chất thả trong hầm tàu điện có thể sát hại hàng nghìn hàng muôn sanh mạng. Vế phải của phương trình (2b) là một mệnh đề vô phương chối cãi sự thật: giết người là một hành động độc ác. Đức Phật dạy thế nào?

https://tieulun.hopto.org

Trong kinh Agganna Suta và Cakkavattisihanda Suta (danh từ đối chiếu Việt Nam không tìm thấy trong Phật học tự điển Đoàn Trung Còn, tự điển Phật Học của Thầy Minh Châu, và tự điển mới của Thầy Thích Minh Cảnh) do học giả Nanayakkara trích dẫn, đức Phật chấp nhận hình phạt không thể thiếu để răn dạy và ngăn chận kẻ phạm tội ác, nhưng đức Phật cũng chỉ tin là hiệu lực sức răn đe, hiệu quả của sự ngăn chận rất hạn chế, đặc biệt là trong trường hợp sát nhân. Hung thủ chỉ giết người trong tình trạng điên cuồng giận dữ tới tột độ, và xét cho cùng tội phạm là một kẻ bệnh hoạn tâm thần, đáng thương hơn là đáng đem ra đày ải, giết bỏ. Lời dạy của đức Phật 26 thế kỷ sau còn ứng nghiệm. Tổng kết các bản thống kê nghiên cứu kết quả của hiệu lực răn đe dùng trong án tử hình, cho đến nay tại Hoa Kỳ vẫn chưa xác định được tích cực hay tiêu cực. (Lawrence Klein: *"The Deterrent Effect of Capital Punishment: Assessment of the Estimates",* Washington D.C. National Academy of Sciences).

Cuộc điều nghiên của học giả nhà Phật Nanayakkara còn đi tới kết quả xa hơn. Đức Phật không những chối bỏ hình phạt giết người, mà còn chối bỏ mọi hình phạt nặng cũng như nhẹ. Ngài dạy là trong lương tri của mỗi người con Phật không thể có chỗ cho một ý nghĩ độc ác, đừng nói tới một hành động độc ác. Trong Trường Bộ Kinh Digha Nikaya, bộ III, đức Phật kể lại lời khuyên của vua Dalhanemi khi được tấn phong thay vua cha từ ngôi đi tu, là phải tìm cách loại bỏ mọi hình phạt, mọi cực hình. Trong kinh Kutadanta, đức Phật dạy các vì vua trước khi nghĩ đến việc cúng tế quỷ thần, phải nghĩ đến bổn phận mình làm nhẹ tội cho thần dân, hủy bỏ mọi hình phạt gây đau khổ cho dân chúng bất cứ dưới hình thức nào.

Phương trình hai, một vế của những người chủ trương phải bảo vệ công lý bằng cách xử tử hình trong trường hợp gia trọng, chấm dứt hậu hoạn (2a), một vế đối lập cho là luận cứ dứt trừ hậu hoạn có đủ dữ kiện của một hành vi võ đoán, chuyên quyền (2b). Soi qua ánh sáng của giáo lý nhà Phật, ta thấy được gì?

Xuyên qua kinh điển, ta thấy được là giáo lý chấp nhận dữ kiện kẻ sát nhân thường có tâm tính của một người sát nhân và khoan hồng thường nuôi hậu hoạn, nhà Phật dùng hai loại lập luận: thế tục và tín ngưỡng. Thế tục, biết bao nhiêu án lệ trước thời đức Phật và trong thời đức Phật dựa trên phán xét của cá nhân xử tội, đã gây ra oan khiên vì kỳ thị sắc tộc, màu da, giai cấp... Đức Phật đã chủ trương loại bỏ màu da (races), sắc tộc (ethnics) và giai cấp (castes). Ngài không thể không nghĩ tới việc hủy bỏ sự kiện võ đoán và chuyên chế để giết người. Tín ngưỡng đạo Phật không chủ trương chỉ có một vị Thượng Đế sáng tạo, đầy quyền năng ngự trị đời sống chúng ta, và cái ta do chúng ta gây ra, nghiệp kiếp này và nghiệp kiếp trước. Người gây ra nghiệp phải cố gắng giữ gìn tránh nghiệp dữ, người có quyền lập ra và gây ra hình phạt cũng phải cố gắng tránh nghiệp dữ. Phải chăng đó là lời dạy khôn ngoan muôn đời?

Điểm thứ ba, vế bên trái (1c): án tử hình là công lý trừng phạt, cần thiết cho đời sống cộng đồng. Gây ra đau khổ làm mất mạng người khác không có điều gì có thể hàn gắn được, thì phải đền bù bằng chính mạng sống của mình. Luận lý tầm thường nhưng đầy nghĩa triết lý. Vì đền mạng không phải là một hình thức trả thù. Nếu một em bé xinh đẹp vô tội bị giết, ta xúc cảm đòi xử tử phạm nhân: yếu tố tình cảm ở đây là yếu tố trả thù. Ví thử nạn nhân là một cá nhân dơ dáy, độc ác, bần cùng trong xã hội, ta không có cảm tình nên không đòi công lý cho y hay sao? Bằng mọi giá phải giữ gìn công lý. Vế bên phải của phương trình (2c), xem ra không ổn. Để chống đối với các luận chứng của những đại triết gia như Kant và John Stuart Mill, phe đòi bác bỏ án tử hình chỉ dựa trên một số lý do -tuy thực tiễn, nhưng thật tình thiếu bề sâu- về hậu quả bên lề của tội án hành quyết.

Có lẽ giáo lý nhà Phật đã giúp đỡ nâng cán cân giúp ý kiến bác bỏ án tử hình. Địa vị của đức Phật ở thời nguyên thủy, trong tăng đoàn và ngoài xã hội là tối thượng, cao hơn các bậc vua chúa. Nhưng ngài không hề áp đặt ý kiến của ngài trong việc canh tân luật pháp. Tuy nhiên trong tăng đoàn như đã nói ở trên, việc tổ chức hình phạt rất hợp lý và theo hệ thống. Patimokkha có bảy thứ bật luận tội, định tội và hành tội. Khandhakas có năm thứ bậc cũng như trên -nghĩa là tội ác- ở mức nặng nhất là giết người cũng có thứ bậc, cũng có trường hợp giảm khinh hay gia trọng. Giết người cố ý (volition), giết người tập thể, khó mà bào chữa bằng luận cứ của hình thức nào. Chính triết gia Mill, năm 1868, trong sách *In Hansard's Parliamentary Debates,* đã nói lên lời dạy của đức Phật khi dùng và giải thích trường hợp ông gọi là tội án sát nhân gia trọng (aggravated murder). Nhưng đức Phật đã đi xa hơn Mill: Trong Patimokkha và Khamdhakas không bao giờ nói tới cực hình, cả trong trường hợp phạm tội cực kỳ nghiêm trọng, và dĩ nhiên không bao giờ nói tới hình phạt hủy diệt (vinasa/uccheda).

Tại Hoa Kỳ, án lệ tử hình đã được bãi bỏ trong 38 tiểu bang, trừ những tiểu bang miền Nam, ngày trước đã duy trì chánh sách nô lệ, California, nơi hiện có gần một nửa triệu người Việt Nam đồng hương của chúng ta sinh sống, là tiểu bang chống tuyệt đối việc bãi bỏ án lệnh tử hình.

Ngày 11 tháng Chín năm 2001, tổ chức Hồi Giáo chống Hoa Kỳ, dùng ba chiếc phi cơ tự lao mình vào ba căn cứ huyết mạch của đất Hoa Kỳ, giết chết ba nghìn người vô tội. Tức thời, tại Liên Hiệp Quốc, 60 quốc gia đã ký vào bản quyết nghị bãi bỏ án lệnh tử hình đã xét lại quyết định bằng cách chấp thuận một nghị quyết mới do tập đoàn các chánh phủ Tây Âu (Union Européenne) đệ trình không cho tổ chức Liên Hiệp Quốc dự phần vào việc thi hành chế độ án tử hình tại các quốc gia riêng biệt của mình.

Như vậy, chính các án lệ tử hình một lần nữa lại được đem ra bàn thảo sau bao nhiêu năm có hy vọng tiến dần tới việc bãi bỏ. Tội phạm lại phải đem ra hành quyết, và tại một số quốc gia theo Hồi Giáo như Nam Dương, Maroc, Saudi Arabia, nơi có nhiều người quá khích vì tín ngưỡng đã tham dự trực tiếp vào "khủng bố" sẽ hoặc đã được chánh phủ các quốc gia của họ tống trả vào Hoa Kỳ để chịu hình phạt tử sát.

Nhưng ta vẫn lạc quan, tin tưởng là những người cầm đầu chế độ chúng ta đang sống sẽ được "Đức Phật giữa chúng ta" nắm tay dẫn dắt vào con đường ưu ái, như Ngài đã làm suốt ba ngàn năm nay.•

https://tieulun.hopto.org

Ngày Xuân đọc thơ Phật Giáo

• **Hoang Phong**

Thi tính phản ảnh thật rõ nét qua kinh sách cũng như phong cách của những người tu hành đã ảnh hưởng sâu đậm đến các sinh hoạt văn hóa của hầu hết các quốc gia Phật Giáo Á Châu. Thi phú nói chung có khả năng khơi động những xúc cảm sâu kín và thanh cao nơi con người giúp họ vượt lên trên các bản năng thô thiển và trói buộc của sự sống. Thi phú Phật Giáo nói riêng còn vượt xa hơn cả khả năng ấy bằng cách mang lại cho chúng ta một sự bén nhạy nào đó giúp chúng ta mở rộng con tim và tâm hồn mình hướng vào một bầu không gian cao đẹp, thanh thoát và tràn ngập yêu thương.

Sự mở rộng đó giúp chúng ta loại bỏ được mọi thứ lo âu và sợ hãi trong cuộc sống, hầu giúp chúng ta quán thấy được bản chất của hiện thực trong những thể dạng tinh khiết nhất của nó. Thi tính bàng bạc và thấm đượm trong mọi sinh hoạt tâm linh của những người tu hành cũng như trong tâm hồn của những người thế tục xuyên qua lịch sử phát triển lâu dài của Phật Giáo, và đã để lại cho chúng ta hôm nay một kho tàng thi phú thật dồi dào.

Trước hết chúng ta hãy đơn cử một vài thí dụ nói lên khía cạnh thi tính trong kinh sách và sau đó sẽ trích dẫn một vài vần thơ do những người tu hành trước tác xuyên qua không gian và thời gian trên dòng lịch sử Phật Giáo.

Trong Kinh Kim Cương có nêu lên một câu giảng đầy thi vị của Đức Phật nói lên bản chất vô thường và lệ thuộc của mọi hiện tượng trong thế giới, nhằm để cảnh giác tất cả chúng ta:

"*Như những vì sao, những con ruồi đang bay hay ánh lửa của một ngọn đèn dầu,*
Như một ảo giác ma thuật, một giọt sương mai hay một bọt bong bóng,
Một giấc mơ, một tia chớp hay một áng mây bay,
Đấy là cách phải nhìn vào mọi hiện tượng tạo tác từ những điều kiện trói buộc"

Câu giảng trên đây mang một nội dung triết học thật sâu sắc, thế nhưng những hình ảnh sử dụng lại thật hết sức giản dị và đầy thi tính. Sự giản dị và thi tính giúp cho câu giảng vượt lên trên mọi hình thức lý luận dông dài và mang lại những xúc cảm có thể đi thẳng vào con tim và cả lý trí của chúng ta. Thật vậy, những lời giảng huấn của Đức Phật luôn mang lại cho chúng ta một sức mạnh xúc cảm sâu kín và thiêng liêng. Sự sinh động đó đã góp phần không nhỏ vào việc bảo tồn và lưu truyền giáo huấn của Đấng Thế Tôn từ những thời kỳ truyền khẩu, sau đó là những tờ kinh bằng lá bối, mãi cho đến ngày nay với những phương tiện truyền thông tân tiến.

Kinh điển bằng tiếng Pa-li ghi chép lại những lời giảng huấn của Đức Phật thường hàm chứa nhiều thi tính. Thí dụ như bài kinh ngắn *Aditta-sutta* sau đây trong *Tương Ưng Bộ Kinh* (*Samyutta Nikaya*, I, 41). Chữ Pa-li *aditta* có nghĩa là sự bốc cháy, do đó có thể tạm dịch tựa của bài kinh này là *Bài Kinh về trận Hỏa Hoạn*. Tuy đề cập đến một trận hỏa hoạn thế nhưng bài kinh lại là một bài thơ, và bối cảnh thuyết giảng cũng hết sức thi vị và thiêng liêng. Nơi vườn Kỳ Viên giữa đêm thanh vắng một tiên nữ từ trên không trung hiện ra, ánh hào quang từ trên cao tỏa sáng cả khung cảnh mênh mông. Tiên nữ đến đảnh lễ Đấng Thế Tôn đang ngồi thiền một mình trong đêm rồi lùi lại và ngồi sang một bên. Đấng Thế Tôn cảm ứng cho nàng tiên nữ hát lên một bài hát cho hàng ngàn thí chúng và các đệ tử của Ngài nghe, họ đang mơ màng và nằm rải rác trong khắp khu vườn rộng lớn. Sau đây là phần chuyển ngữ của bài kinh này dựa theo bản dịch tiếng Anh của Thanissaro Bhikkhu:

"Tôi từng được nghe như vầy: Có một lần Đấng Thế Tôn đang ngụ tại tu viện của ngài Cấp Cô Độc (Anathapindika) trong khu vườn Kỳ Viên, gần thành Xá-Vệ (Savatthi). Vào lúc nửa đêm, hiện ra một nữ thiên nhân (devata) tỏa ánh hào quang chiếu sáng cả khu vườn. Vị tiên nữ tiến đến gần Đấng Thế Tôn, đảnh lễ rồi ngồi sang một bên. Sau khi ngồi sang một bên bèn cất tiếng hát lên bài hát sau đây:

"Khi căn nhà bốc cháy,
Những gì còn sót lại,
Là những vật đã cho.
Kìa của cải giữ lại,
Đang hóa thành bụi tro.

Cả thế gian bốc cháy!
Tuổi già thanh củi mục,
Cái chết ngọn lửa hồng.
Bảo toàn nhanh của cải:
Hiến dâng bằng hai tay.

Vật cho là quả ngọt,
Giữ lại, mối lo buồn:
Nào vua quan dòm ngó,
Nào kẻ trộm rình mò,
Hỏa hoạn, một đống tro.

Kìa thân xác bỏ lại,
Nằm kia cùng của cải.
Hỡi những ai tỉnh ngộ!
Nắm lấy hạnh phúc này,
Bằng hai tay để ngửa.

Hân hoan đôi bàn tay,
Dù chỉ là ít ỏi,
Một chút này hiến dâng.
Con đường nào rộng mở,
Cõi thiên nhân đón chờ".

Rung động và thi tính thoát ra từ những lời giảng huấn của Đức Phật cũng đã truyền sang cho cả các đệ tử của Ngài, bởi vì chính họ cũng đã lưu lại cho chúng ta hôm nay những vần thơ thật tuyệt diệu. *Tiểu Bộ Kinh* (*Khuddaka Nikaya*) gồm tất cả 15 phẩm, trong đó phẩm

https://tieulun.hopto.org

8 mang tên là *Trưởng Lão Tăng Kệ* (*Thera-gatha*), phẩm 9 là *Trưởng Lão Ni Kệ* (*Theri-gatha*), cả hai phẩm này đều là những bài thơ rất súc tích. Xin trích dẫn dưới đây một vài đoạn trong *Trưởng Lão Tăng Kệ*, các đoạn này được xem là do Ma-ha Ca-diếp (Mahakasyapa) một đệ tử rất uyên bác của Đức Phật trước tác:

Dưới những đám mây xanh biếc,
Trong veo, xuôi dòng những con sông nước mát.
Hai bờ đầy những côn trùng (1),
Trông kìa rặng núi đá tôi mê say.
...
Tương tự màu biếc hoa cỏ gai,
Giữa bầu trời mùa thu mây giăng,
Bay đầy những đàn chim đủ loại.
Trông kìa rặng núi đá tôi mê say.

Dãy đồi kia người thế tục nào đến đấy làm gì.
Chỉ có những đàn hươu thong dong,
Giữa trời, bay đầy những đàn chim đủ loại,
Trông kìa rặng núi đá tôi mê say.

Nơi này trong những hẻm vực nước tuôn,
Chỉ toàn vượn hươu lai vãng,
Mát rượi một thảm rêu phủ dầy.
Trông kìa rặng núi đá tôi mê say.

(1): nguyên bản tiếng Pa-li là *indagopaka*, từ điển tiếng Pa-li cho biết đấy là một loài sâu bọ màu đỏ từ dưới đất chui lên, có thể đây là những con giun đất (?).

(Dựa theo bản dịch của Nyanapotika Thera và Helmuth Hecker trong quyển *Les Grands Disciples du Bouddha*, Tập I, tr. 215-216). Cũng xin nhắc thêm là bài thơ này có thể là một trong những bài thơ xưa nhất của nhân loại vì đã được trước tác cách nay hơn hai ngàn năm trăm năm (?).

Nếu hiện thực chỉ có thể cảm nhận được một cách trực tiếp bằng trực giác thì thi tính cũng chỉ có thể cảm nhận được bằng con tim của mỗi người. Mỗi bức tranh là một bài thơ câm lặng, mỗi bài thơ là một bức tranh không lời. Một vần thơ tự nó luôn câm nín tương tự như một bức tranh lúc nào cũng yên lặng và vô tình. Chúng chỉ có thể bật lên thành tiếng nói trong bầu không gian mở rộng của con tim của chính chúng ta mà thôi. Vậy chúng ta hãy thử lắng nghe tiếng nói đó vang lên trong lòng của thiền sư Đạo Nguyên (Dôgen, 1200-1253):

Mỗi âm thanh lọt vào tai tôi
Đều hóa thành lời nói.
Ô kìa, đúng là tiếng nói
Của một người bạn chân tình!
Thế nhưng lạ thật,
Chẳng có một tiếng động nào cất lời với tôi.

(Theo bản dịch tiếng Pháp của Alain Grosley, *Le grand livres du Bouddhisme*, 2007, tr. 493).

Có phải chăng sự yên lặng mênh mông đó chính là Hiện Thực, là người bạn của Đạo Nguyên, một người bạn luôn bên cạnh ông và đang réo gọi ông trong yên lặng?

Thi phú rất gần với sự bén nhạy của tất cả những người tu tập Phật Giáo nói chung, thế nhưng hình như cũng đã đặc biệt thấm sâu vào mạch máu của những người tu thiền nói riêng. Tuy tâm hồn và con tim của họ luôn trong sáng và thanh thản, thế nhưng đồng thời cũng căng thẳng như một sợi dây đàn, sẵn sàng vang lên những âm thanh tỏa rộng trong không gian.

Sau đây là hai trích dẫn trong một tập công án mang tên là *« Zen-rin-kushu »*, góp nhặt một vài vần thơ thuộc thế kỷ XVI của thiền học Zen Nhật Bản:

Một hạt bụi thật nhỏ
Cất chứa toàn vũ trụ.
Một đóa hoa nở rộ,
Toàn thế giới đứng lên.

Vốc nước mát,
Trăng rơi vào hai tay.
Với cành hoa,
Hương thơm vương trên áo.

(Theo bản dịch của Alain Grosley, id, tr. 482)

Sau đây là trích dẫn một vài vần thơ tiêu biểu của một vài quốc gia xuyên qua lịch sử lâu dài của Phật Giáo.

Thi phú Phật Giáo Ấn Độ

• **Thế Thân** (?316-396)

Thế Thân (Vashubandu) là một vị đại sư thuộc Duy Thức Tông thế nhưng ông đã trước tác một tập thơ rất nổi tiếng về Tịnh Độ là *Abhidharmakosa* (*A-tì-đạt-ma Câu Xá Luận*) gồm tám mươi tiết nêu lên ước vọng được tái sinh vào cõi Tịnh Độ. Sau đây là hai tiết trong số tám mươi tiết của bài thơ này:

Tiết 3
Tôi kính phục những phẩm tính của cõi ấy (tức là cõi Tịnh Độ)
Một cõi vượt lên trên tam giới.
Thật thế đấy là một cõi tương tự như không gian,
Mênh mông, vĩ đại và vô tận!

Tiết 10
Hoa, y phục và trang sức từ không trung rơi xuống khắp nơi,
Tỏa hương thơm ngát.
Trí tuệ của Phật rực sáng như mặt trời,
Làm tan biến bóng tối và những mê cuồng của thế gian.

(Theo bản dịch của Jean Eracle, trong quyển: *Trois soutras et un traité de la Terre Pure*, 2008)

Thi phú Phật Giáo Tây Tạng

Thi phú phản ảnh thật rõ rệt trong các bài hát, các bài tụng niệm cũng như các bài kinh tan-tra. Ngay cả các

https://tieulun.hopto.org

tập luận giải mang tính cách triết học cũng thường được trước tác dưới thể dạng thơ. Sau đây là một vài trích dẫn:

• **Tsangyang Gyatso**
(Đức Đạt-lai Lạt-ma thứ VI, 1683-1706)

Nụ hôn của sương giá thổi lên cỏ
Những cơn gió buốt,
Thở vào hoa những mối tương giao
Nhằm réo gọi những đàn ong.

Những ai không hề biết suy tư
Về vô thường và cái chết,
Là những người khôn ngoan,
Hay là những kẻ điên loạn?

Những con thiên nga
Lưu luyến những bờ hồ xanh mát.
Thế nhưng khi nước đóng băng và giá buốt,
Chúng cũng sẽ bay đi và không hề hối tiếc!

Các dấu triện in lên tờ giấy,
Nào phản ảnh được tư duy của chính mình!
Chỉ nên sử dụng dấu ấn của tâm thức
Để in sự thật lên mọi vật thể chung quanh!

(Theo bản dịch của A. Grosley, id, tr. 490)

Hiện thực không thể nào diễn đạt được bằng lời nói cho người khác nghe hay bằng chữ viết cho người khác đọc, mà mỗi người chỉ có thể cảm nhận được bằng tâm thức của chính mình. Các tư tưởng triết học trên đây thật sâu sắc thế nhưng đã được diễn đạt bằng thi phú và bằng những hình ảnh thật cụ thể.

• **Shabkar** (1781-1851)

Phải thường trú trong bầu không gian bao la,
Sinh động và trong sáng.
Phải hướng tầm nhìn vào vô tận,
Tương tự như ngồi trên đỉnh núi để phóng mắt ra tám phương trời.

Mặt trời luân lưu trong không gian bao la,
Chẳng có nơi nào ở giữa cũng chẳng có chốn nào chung quanh,
Bầu không gian đó luôn rạng ngời và chiếu sáng mọi vật thể không phân biệt thứ nào.
Đấy cũng chính là cách phải giúp đỡ chúng sinh.

Mục đích lớn nhất trong cuộc sống là phải phát động lòng nhân từ,
Nuôi nấng tim mình bằng yêu thương,
Phải luôn xót xa,
Trước khổ đau của kẻ khác.

Hãy khơi động tình thương,
Giúp cho lòng từ bi hiển lộ,
Một cách thật tự nhiên và đích thật,
Trong bất cứ cảnh huống nào.

Làm tổn thương người khác là làm tổn thương chính mình,
Giúp đỡ kẻ khác là giúp đỡ chính mình.
Vạch lỗi lầm của kẻ khác là phơi bày lỗi lầm của chính mình.
Ngợi khen phẩm tính của người khác là nêu lên phẩm tính của chính mình.

(Theo bản dịch của Alain Grosley, id, tr. 488)

Shabkar, tác giả bài thơ trên đây là một vị Đại sư Tây Tạng được xem là người đứng hàng thứ hai sau Mật-lặc Nhật-ba (Milarépa).

Thi phú Phật Giáo Trung Quốc

Thi phú Phật Giáo Trung Quốc là cả một kho tàng đồ sộ, sau đây chỉ là một vài trích dẫn nhỏ. Các bài thơ Đường nổi tiếng thường đã được nhiều người dịch, tuy nhiên cũng mạn phép đề nghị thêm một bản dịch mới. Đối chiếu nhiều bản dịch khác nhau cũng có thể giúp người đọc tìm hiểu tường tận hơn bản gốc. Dù sao thì cũng chỉ xin trích dẫn vài bản dịch xưa đã được nhiều người biết đến.

• **Tăng Xán** (? - 606)

Con Đường thật tròn, đầy đặn như không gian,
Chẳng thiếu cũng chẳng thừa.
Con người dù lấy đi thế nhưng cũng bỏ lại,
Nào họ có hiểu được Con Đường là gì đâu!
.....

Chớ chạy theo hiện tượng,
Cũng đừng trụ vào tánh không.
Sự đối nghịch đó sẽ chấm dứt,
Khi nào tâm thức hòa nhập với an bình.
.....

Nếu tâm thức loại bỏ được sự phân biệt,
Thì tất cả chúng sinh sẽ trở thành nhất thể.
Tất cả sẽ chẳng còn lại gì.
Khi biến mất, hiện hữu sẽ để lại trống không!
Thế nhưng trống không chính lại là hiện hữu.
Đức Phật chỉ là con người bình dị,
Một con người bình dị chính là Đấng Thế Tôn.

Các bài thơ trên đây được dịch nghĩa dựa theo các bản tiếng Pháp do học giả Alain Grosley dịch (id, tr. 492). Vì không tìm được các bản gốc tiếng Hán nên rất khó chuyển các bài này thành thơ nôm. Trong quyển sách trên đây của ông, học giả A. Grosley đã xếp Tăng Xán vào danh sách các Thiền sư Nhật Bản. Điều này không được đúng lắm, bởi vì Tăng Xán là một Thiền sư nổi tiếng của Trung Quốc. Sự nhầm lẫn này sở dĩ đã xảy ra là vì rất có thể A. Grosley đã căn cứ vào các tư liệu Nhật Bản. Trong các tư liệu này người Nhật gọi Tăng Xán - tiếng Hán là Sêngcàn - bằng một cái tên rất Nhật Bản là Sôsan.

https://tieulun.hopto.org

• **Vương Duy** (701-761)
Bài 1

Quy Tung Sơn tác

Thanh xuyên đái trường bạc
Xa mã khứ nhàn nhàn
Lưu thủy như hữu ý
Mộ cầm tương dữ hoàn
Hoang thành lâm cổ độ
Lạc nhật mãn thu sơn
Điều đệ Tung cao hạ
Qui lai thả bế quan

Bài thơ trước tác trên đường về Tung Sơn

Suối trong viền thảm cỏ
Thong dong xe ngựa chạy
Dòng suối dường hiểu ý
Chim chiều cũng bay theo
Thành hoang trên bến cũ
Chiều thu tỏa núi đồi
Nhấp nhô dãy non Tung
Cửa am ta khép lại.
*(**Hoang Phong** dịch)*

Nhà thơ lòng thanh thản trở về ẩn cư nơi chốn hoang vu. Dòng suối hình như cũng hiểu ý và tán đồng quyết tâm ấy của nhà thơ. Chim trời cũng bay theo để chào đón. Đi ngang những thành quách hoang tàn, người thi sĩ lại càng cảm thấy quyết tâm chọn cho mình một cuộc sống mới quả thật là hữu lý. Trong ánh hoàng hôn tỏa rộng giữa núi rừng Tung Sơn, tác giả đã khép lại một quãng đời thế tục trước đây của mình.

Vương Duy là một họa sĩ lừng danh đã từng sáng lập ra một trường phái hội họa, và cũng là một thi sĩ và một nhà thư pháp thượng thặng được nhiều người mến mộ, thế nhưng vào cuối đời ông cũng đã quyết định tu thiền và không màng đến danh lợi.

Thơ làm khi về Tùng Sơn

Suối trong quanh giữa rừng thưa
Ngựa xe đi đó từ từ thẩn thơ
Nước trôi có ý đón chờ
Chim hôm chừng muốn đợi ta cùng về
Thành hoang cạnh bến đò kia
Bóng chiều đã rọi khắp rìa núi thu
Non Tung thăm thẳm nhấp nhô
Về đây đóng cửa để tu mới mầu.
*(**Trần Trọng Kim** dịch)*

Bài 2

Trúc Ly Quán

Độc tọa u hoàng lý
Đàn cầm phục trường khiếu
Thâm lâm nhân bất tri
Minh nguyệt lai tương chiếu

Dịch nghĩa:
Một mình ngồi yên bên khóm trúc vàng
Khảy mãi chiếc đàn cầm
Chốn rừng sâu nào ai hay
Trăng lên và ta cùng chiếu vào nhau.

Xin tạm dịch dưới dạng một bài thơ:

Quán Trúc Ly

Bóng lẻ ngồi yên bụi trúc vàng,
Đàn cầm mấy khúc sao khẩy mãi.
Rừng sâu hun hút nào ai biết,
Một bóng trăng lên ta với nhau.
*(**Hoang Phong** dịch)*

Trong khu rừng thanh vắng và trong cảnh cô quạnh chỉ biết lấy bóng trăng làm bạn và bóng trăng thì cũng xem mình như một người bạn.

Quán Trúc Ly

Một mình giữa đám rừng tre,
Đánh đàn cao hứng hát nghe một bài.
Rừng sâu nào có ai hay,
Bóng trăng đâu đến chiếu ngay vào mình.
*(**Trần Trọng Kim** dịch)*

Quán Trúc Ly

Một mình trong khóm trúc
Gảy đàn rồi hát chơi
Rừng sâu không kẻ biết
Trăng sáng chiếu lên người
*(**Trần Trọng San** dịch)*

• **Sầm Tham** (715-770)

Sơn Phòng xuân sự

Lương viên nhật mộ loạn phi nha
Cực mục tiêu điều tam lưỡng gia
Định thụ bất tri nhân khứ tận
Xuân lai hoàn phát cựu thì hoa

Dịch nghĩa:
Vườn Lương hoàng hôn quạ bay đầy
Nhìn hút mắt chỉ thấy dăm mái nhà tiêu điều
Cây trong sân nào hiểu được mọi người đã ra đi biền biệt
Xuân về hoa ngày trước lại nở như những thuở xa xưa

Lương Viên là tên ngôi vườn của một nhà hào kiệt là Lương Hiếu Vương, con thứ của vua Lương Vũ Đế thuộc thời Nam Bắc Triều (420-481)

Cảnh xuân nơi gian nhà trong núi

Lương viên chiều xuống quạ bay đầy,
Tiêu điều xa tắp nhà dăm mái.

https://tieulun.hopto.org

Cỏ cây nào biết người đi biệt,
Xuân đến hoa xưa lại nở đầy.
*(**Hoang Phong** dịch)*

Cảnh xuân trong nếp nhà trên núi

Trời tối vườn Lương quạ lượn lờ
Nhà đâu vút mắt, nóc lưa thưa
Cây xuân chẳng biết người đi hết
Xuân đến hoa còn nở giống xưa
*(**Tản Đà** dịch)*

Các chữ "lượn lờ" và "lưa thưa" không được sát nghĩa, cũng không phù hợp lắm với xúc cảm trong bài thơ gốc. Trong câu thứ tư chữ "còn" có thể khiến cho người đọc hiểu lầm câu này là một nghi vấn (tự hỏi), do đó không diễn tả được hết ý nghĩa sâu sắc của câu kết.

Nét xuân ở nhà trong núi

Trời tối, vườn Lương quạ dập dìu
Nhà xa mấy nóc cảnh điu hiu
Cây sân chẳng biết người đi hết
Xuân tới hoa xưa vẫn nở đều.
*(**Ngô Tất Tố** dịch)*

Chữ "dập dìu" không phù hợp với xúc cảm của bài thơ, chữ "cây sân" vì gượng ép nên không được rõ nghĩa lắm.

Thi phú Phật Giáo Triều Tiên

• **Ch'wimisuch'o** (? - ?)

Ngọn núi không mời mọc ta,
Ta cũng quên không mời nó.
Khi nào núi và ta đều quên nhau,
Thì đấy sẽ là lúc tìm được sự giải thoát!

• **Mugan** (thế kỷ XVIII)

Gió lung lay những lông mày lá liễu,
Con tim ta rung động.
Trong thung lũng mây khói bốc lên cao,
Trong tim dấy lên đám bụi mù.
Không quan tâm đến những xao động của thế gian,
Con người đích thật mới có thể thức tỉnh và hiểu được vũ trụ là gì.

• **Kyongho** (thế kỷ XIX)

Ảo giác là gì?
Sự thật là gì?
Cả hai đều sai cả!
Sương mù bốc lên, lá vàng khô rơi xuống,
Thế nhưng mùa thu luôn tinh khiết.
Ngắm nhìn ngọn núi cao im lìm,
Sự thật bỗng hiện lên trong tôi.

• **Manhae** (1870-1944)

Nếu sự bám víu của tình yêu chỉ là một giấc mơ,
Vậy thì sự giải thoát đang ở đâu?
Nếu những nụ cười và những giọt nước mắt chỉ là một giấc mơ,
Vậy thì sự giác ngộ phi-tâm-thức đang ở đâu?
Nếu tất cả các quy luật chi phối mọi sự sống chỉ là một giấc mơ,
Thì tôi cũng xin được trở thành bất tử trong một giấc mơ của tình yêu.

(Trích trong *Manhae's Poems of Love and Longing*, Wisdom Publications, 2005, và dựa theo bản dịch sang tiếng Pháp của Alain Grosley, id, tr. 491)

Thi phú Phật Giáo Nhật Bản

Thi phú Phật Giáo Nhật Bản cũng phong phú không kém so với Trung Quốc, mặc dù Phật Giáo đã đặt chân vào quê hương này sau Trung Quốc đến bốn thế kỷ. Sau đây là một vài trích dẫn.

• **Saigyô** *(1118-1190)*

Thân xác này xin hóa làm muôn mảnh,
Để ngắm nhìn muôn hoa.
Mỗi mảnh xin hóa thành từng cánh,
Để nở rộ trên cành,
Trong khắp các vùng núi non.
.....
Một gốc cây sừng sững,
Bên bờ một thửa ruộng vắng tanh,
Cuống quít trên cành,
Con chim gáy gọi bạn,
Giữa bóng hoàng hôn buông nhanh.

Chim gáy còn gọi là chim cu, là một loài chim sống thành cặp và rất trung thành với nhau.

Thật sâu trong vùng núi thẳm,
Mảnh trăng vàng vằng vặc
Tỏa ánh sáng vô biên,
Hòa tan nghìn kỷ niệm.
Chẳng có gì còn lại. Trống không!

• **Đạo Nguyên** (Dôgen, 1200-1253)

Trên dòng suối tâm tư,
Êm ả vầng trăng soi.
Một gợn sóng dấy lên,
Con trăng chìm xuống đáy,
Ánh sáng hóa bùn đen.
.....

Thế giới này
Biết lấy gì so sánh?
Có phải là một giọt nước đang rơi,
Từ mỏ con vịt trời,
Phản chiếu ánh trăng trong.
.....

https://tieulun.hopto.org

Lớp tuyết băng
Phủ kín thảm cỏ mùa đông.
Một con hạc trắng
Nấp mình
Trong bóng tối trắng tinh.

Ngoài ra trong thi phú Nhật Bản còn có một thể thơ rất đặc thù gọi là Haiku, tiếng Việt dịch âm là Hài-cú. Một bài thơ Haiku hay Hài-cú chỉ có 3 câu và gồm tất cả 17 âm (hay thanh): câu một 5 âm, câu hai 7 âm và câu ba 5 âm. Thật ra ba câu thơ cũng chỉ là một câu phát biểu duy nhất. Tiếng Nhật đa âm do đó 5, 7, 5 cũng có thể đủ để tạo ra được một âm hưởng nào đó cho bài thơ gồm vỏn vẹn chỉ có một câu phát biểu. Do đó dịch thơ từ một ngôn ngữ đa âm sang một ngôn ngữ độc âm sẽ rất khó, trên nguyên tắc thì cũng chỉ có thể dịch được nghĩa mà thôi. Thông thường chủ đích của một bài thơ Hài-cú là nêu lên một sự mở rộng nào đó và nếu có thể thì nên có một chữ gợi lên một trong bốn mùa. Sau đây là phần trích dẫn một vài câu thơ Hài-cú:

• **Matsuo Bashô** (Tùng Vi Ba Tiêu, 1644-1694)

Xuân tàn
chim réo gọi
đáy nước, đôi mắt cá nhạt nhòa

Con đường mòn trong núi
ánh dương hồng lên cao
trong hương thơm hoa mận.

• **Ueshima Onitsura** (1661-1738)

Cổng vườn
nở rộ
trắng toát cánh hoa trà

Gió mát
tiếng thông reo
ngập tràn cả khung trời trống rỗng

• **Ryokan** (Lương Khoan, 1758-1831)

Tên trộm bỏ quên
khuôn trăng
bên thềm cửa sổ

Ryokan dịch sang tiếng Hán là Lương Khoan là một thiền sư sống cô đơn và ẩn dật nơi một chiếc am cỏ trong một khu rừng hoang vắng. Một hôm sau khi đi tản bộ về ông nhận thấy chiếc am bị trộm và tên trộm đã đánh cắp các vật dụng nghèo nàn của ông, ông bèn lấy một tờ giấy viết lên câu thơ trên đây.

Vô tư
tôi gối đầu lên cỏ
và quên cả chính tôi
.....

Cả thế giới
bỗng hóa thành
cội anh đào nở hoa
.....
Trên mặt nước
lăn tăn gợn sóng bạc
một cơn mưa mùa thu

(Nếu thích thơ của Ryokan, độc giả có thể đọc quyển *"Ryokan, gã thiền sư Đại Ngu cô đơn trên con đường trống không"* của Hoang Phong, nxb Văn Hóa Saigon, 2009, hoặc trên một vài trang web)

• **Kobayashi Issa** (1763-1827)

Thế giới này
rên siết
trong chiếc áo bằng hoa
.....

Mùa thu về
con chó nào có hay
chỉ vì nó là Phật

Con chó chẳng diễn đạt gì cả.
Tất cả chỉ là như thế.
.....
Trong giọt sương trắng tinh
tôi luyện tập [thiền định]
như giữa cõi thiên đường
.....
Quay tròn
trong chiếc lá sen
hạt sương thế giới này

Cái nhìn thật thi vị về thế giới luân hồi của một vị thiền sư.

• **Yosa Buson** (1715-1783)

Mùa xuân ra đi
rón rén
trong vườn đào nở muộn
.....

Giữa cỏ non
một gốc liễu
quên bẵng cả cội nguồn
.....

Một người đang cày ruộng
những đám mây yên lặng
cũng ra đi

Bài thơ nói lên sự tương liên sâu kín giữa mọi hiện tượng. Chỉ cần một sự xao động thật nhỏ, vô tình và tự nhiên cũng có thể lôi kéo theo những chuyển động khác,.

Hoa mận
rơi như mưa
trên mặt bàn óng ả

https://tieulun.hopto.org

• **Sargû** (? - ?)

Cành liễu
vẽ bóng hình của gió
chẳng cần đến ngọn bút lông
.....

Làn gió sớm
nghiêng xuống những sợi lông
trên lưng con sâu róm

Thơ Phật Giáo Việt Nam

• **Vạn Hạnh** (? - 1018)

Thị đệ tử

Thân như điện ảnh hữu hoàn vô,
Vạn mộc xuân vinh thu hựu khô.
Nhậm vận thịnh suy vô bố uý,
Thịnh suy như lộ thảo đầu phô.

Dịch nghĩa:

Lời khuyên các đệ tử

Đời người như bóng chớp, có rồi không,
Vạn thứ cây mùa xuân tốt tươi, mùa thu sẽ khô héo.
Nghiệm được sự thịnh suy thì sẽ không còn sợ hãi nữa,
Thịnh suy chẳng qua như giọt sương treo đầu ngọn cỏ.

Lời khuyên các đệ tử

Kiếp người tia chớp chừng ngắn ngủi,
Cỏ cây xuân mướt, thu trơ trụi.
Ngẫm nghĩ thịnh suy là thế đấy,
Mong manh ngọn cỏ hạt sương rơi.
*(**Hoang Phong** dịch)*

Dặn Học Trò

Thân như bóng chớp, có rồi không,
Cây cối xuân tươi, thu não nùng.
Mặc cuộc thịnh suy đừng sợ hãi,
Kìa kìa ngọn cỏ giọt sương đông.
*(**Ngô Tất Tố** dịch)*

• **Mãn Giác** (1052 – 1096):

Cáo tật thị chúng

Xuân khứ bách hoa lạc,
Xuân đáo bách hoa khai.
Sự trục nhãn tiền quá,
Lão tòng đầu thượng lai.
Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận,
Đình tiền tạc dạ nhất chi mai.

Cáo bệnh

Xuân rồi trăm hoa rụng,
Xuân nay trăm hoa nở.
Trước mặt việc đời trôi,
Trên đầu già mất rồi.
Chớ bảo xuân tàn hoa rụng hết,
Đêm qua sân trước một cành mai.
*(**Hoang Phong** dịch)*

Câu thứ năm do cụ Hoàng Xuân Hãn dịch, câu thứ sáu cũng đã được cụ Ngô Tất Tố dịch dịch từ trước. Hai câu thơ dịch này thật tuyệt vời và đã đi vào lịch sử văn học Việt Nam, quả không thể nào có thể dịch hay hơn hoặc khác hơn được.

Có bệnh bảo với mọi người

Xuân ruỗi, trăm hoa rụng,
Xuân tới, trăm hoa cười.
Trước mắt, việc đi mãi,
Trên đầu, già đến rồi.
Đừng tưởng xuân tàn hoa rụng hết,
Đêm qua, sân trước, một cành mai.
*(**Ngô Tất Tố** dịch)*

Xuân qua trăm hoa rụng,
Xuân lại nở trăm hoa.
Trước mắt sự đời thoảng,
Trên đầu hiện tuổi già.
Chớ bảo xuân tàn hoa rụng hết;
Ngoài sân đêm trước một cành mơ.
*(**Hoàng Xuân Hãn** dịch)*

(Trích trong bài viết "Đạo Phật đời Lý" của Hoàng Xuân Hãn. Không thấy vị này dịch tựa của bài thơ)

Cụ Hoàng Xuân Hãn dịch chữ "chi mai" là "cành mơ" cũng có cái lý của cụ. Miền Bắc không có cây mai vàng như ở miền Nam mà chỉ có cây mơ (prunier / plum tree) hay cây mận. Cây mơ cho quả mơ còn gọi là quả ô mai, mùa xuân nở hoa trắng rất đẹp. Có thể liên tưởng đến câu thơ "Xuân đến hoa mơ hoa mận nở" trong bài "Gái Xuân" của Nguyễn Bính.

• **Trần Nhân Tông** (1258-1308)

Bài 1
Xuân mãn

Niên thiếu hà tằng liễu sắc không
Nhất xuân tâm sự bách hoa trung
Như kim khám phá Đông Hoàng diện
Thiền bản bồ đoàn khán trụy hồng.

Xuân muộn

"Sắc không" thuở bé nào có hiểu,
Mỗi độ xuân về lòng rộn rã.
Đông Hoàng chợt tỉnh xuân đối mặt,
Tọa thiền chiếu cỏ cánh hồng rơi.
*(**Hoang Phong** dịch)*

https://tieulun.hopto.org

Hai chữ "sắc" và "không" trích từ câu nổi tiếng nhất trong Tâm Kinh là "Sắc tức thị không, không tức thị sắc", có nghĩa là "Hình tướng là trống không, trống không là hình tướng". Ý nghĩa của câu này không thể nào giải thích bằng vài dòng được. Một đứa bé làm thế nào có thể hiểu được bản chất của các hiện tượng trong vũ trụ là gì, chỉ thấy rằng mỗi lần sắp đến Tết thì trong lòng náo nức.

Chữ "như kim" trong câu thơ thứ ba có nghĩa là "lúc này", và toàn câu thì có nghĩa là "Lúc này (hay ngày nay) nơi chốn Đông Hoàng này mới chợt tỉnh và đã hiểu được xuân là gì". Câu thơ này có hai túc từ: "lúc này" chỉ thời gian và "Đông Hoàng" chỉ nơi chốn, thế nhưng câu thơ dịch không "đủ chỗ" để ghép chung cả hai túc từ. Đông Hoàng không biết là ở đâu thế nhưng "nơi chốn" thường buộc xúc cảm vào một bối cảnh nhất định nào đó của hiện thực, do đó đã giữ một vị thế quan trọng hơn so với yếu tố thời gian. Thật vậy trong hầu hết tất cả các bài kinh bằng tiếng Pa-li đều nêu lên địa danh và bối cảnh mà bài kinh đã được thuyết giảng.

Trong câu bốn, chữ "thiền bản" là một cái phản gỗ thật thấp để ngồi thiền, chữ "bồ" có nghĩa là một thứ cỏ thơm, chữ "đoàn" có nghĩa là đan kết, "bồ đoàn" là một chiếc thảm hay nệm cỏ (tiếng Nhật là tatami) kết bằng cỏ bồ để ngồi thiền cho đỡ đau chân. Câu bốn có nghĩa là khi đã hiểu xuân là gì tức là hiểu được "hình tướng chỉ là trống không và trống không thật ra cũng chính là hình tướng" thì bèn ngồi xuống để thiền định. Chính vào lúc đó khi nhìn ra sân liền trông thấy một cánh hoa hồng héo rơi xuống đất. Sự bén nhạy của một người hành thiền chính là ở chỗ ấy.

Xuân cảnh

Tuổi trẻ chưa từng lẽ sắc không
Xuân về hoa nở rộn trong lòng
Chúa Xuân nay đã thành quen mặt
Nệm cỏ ngồi yên ngó rụng hồng
*(**Ngô Tất Tố** dịch)*

Bài 2
Xuân cảnh

Dương liễu hoa thâm điểu ngữ trì
Họa đường thiềm ảnh mộ vân phi
Khách lai, bất vấn nhân gian sự
Cộng ỷ lan can khán thúy vi.

Dịch nghĩa:

Cảnh xuân

Sâu trong khóm dương liễu đầy hoa chim hót khe khẽ
Thềm sân in bóng mái nhà và những áng mây chiều bay
Khách đến chơi không hỏi việc thế sự
Chỉ cùng nhau đứng tựa lan can để ngắm màu xanh [của khói mây].

Cảnh xuân

Khóm liễu đầy hoa chim hót khẽ,
Thềm sân mái chếch bóng mây chiều.
Khách viếng chẳng một lời thế sự,
Lan can cùng ngắm khói lam xa.
*(**Hoang Phong** dịch)*

• **Hương Hải** (1627-1715)

Nhạn quá trường không
Ảnh trầm hàn thủy
Nhạn vô di tích chi ý
Thủy vô lưu ảnh chi tâm
(Không tìm được tựa của bài thơ này)

Dịch nghĩa:

Nhạn bay ngang trời
Bóng chìm trong đáy nước giá buốt
Nhạn không cố ý để lại dấu tích
Nước không lưu giữ bóng hình

Tạm dịch:

Cánh nhạn ngang trời dang cánh bay,
Bóng chìm nước buốt đôi cánh mỏi.
Nước sâu đâu níu bóng chim trời,
Cánh chim nào nhớ một đường bay.
*(**Hoang Phong** dịch)*

Lời kết

Kinh sách Phật Giáo rất gần với những xúc cảm của con người, khác hơn với kinh sách mang tính cách răn đe của các tôn giáo thần khải. Thi tính trong kinh sách Phật giáo là một phương tiện giúp con người khám phá ra hiện thực, hòa nhập với hiện thực và để trở thành hiện thực. Do đó khái niệm về tận thế cũng không hề có trong Phật Giáo, mà trái lại Phật Giáo chỉ chủ trương mở rộng con tim để hướng vào thực tại trước mặt, với những gì thật thanh thoát, lạc quan và cao đẹp:

Xuân rồi trăm hoa rụng,
Xuân nay trăm hoa nở.
Trước mặt việc đời trôi,
Trên đầu già mất rồi.
[Thế nhưng] Chớ bảo xuân tàn hoa rụng hết,
[Trông kìa] Đêm qua sân trước một cành mai!
*(Thiền sư **Mãn Giác**)*

Cành mai nở rộ trong đêm không phải là một cành hoa nở muộn mà đúng hơn là một cành hoa báo hiệu một mùa xuân mới.

Bures-Sur-Yvette, 28.01.13
Hoang Phong



https://tieulun.hopto.org

Chuyện vui ngày Tết

Mừng Xuân
Lễ hội Tao Đàn

LTG – Xưa nay, đất nước ở bất cứ nơi đâu cũng vốn là một vật thể vô tình, với bản chất cố hữu tự nhiên của nó là thiêng liêng và cao cả. Sự kiện nầy, có khác với sự định danh về hành chánh mà người ta thường hay thay đổi, để phân chia lại vùng địa lý sao cho thích hợp vào mỗi thời kỳ khai phá mở mang, phát triển. Do vậy, mọi thể loại biểu tượng văn chương trào phúng kể lại chuyện xưa dù dưới mọi hình thức nào cũng đều được coi như là những kỷ niệm cần thiết, để nhắc nhở lại về bối cảnh màu sắc không gian trong quá trình lịch sử đáng yêu duyên dáng của quê hương.



Đền Bến Dược Củ Chi

• An Tiêm MAI LÝ CANG
(Paris)

Và như ai cũng biết, là phương tiện tối tân của công cụ internet trong thời đại bây giờ là một phương tiện truyền thông vô cùng mau lẹ và hữu hiệu. Nó là một quyển tự điển ích lợi mọi điều cho mọi người sử dụng, để tiết kiệm thời gian khi phải xê dịch tìm đọc tin tức báo chí, sưu khảo tài liệu kho tàng văn chương sách vở v.v... Thí dụ như một độc giả trên mạng muốn tìm hiểu về nhà văn Hồ Biểu Chánh chẳng hạn, thì cứ gõ tên hồ biểu chánh rồi nhờ ông *"Google"* tìm giùm. Trong tức khắc, thì tư liệu về Hồ Biểu Chánh sẽ hiện ra trước mắt. Hay thử dùng mẹo vặt, là cứ đánh thử chừng hơn mười chữ trong một bài văn nào cần sưu tầm, thì cũng có thể dễ dàng truy ra được nguyên văn của bài viết đó của tác giả nào mà họ đã từng có cho đăng lên trên mạng từ lâu. Và chuyện nầy, thì ngày nay đứa học trò nào cũng biết.

Tôi có một ông bạn vong niên từng than thở vì chịu áp lực của công việc làm, cho nên phải thường xuyên dùng thuốc an thần. Do vậy, bây giờ trí nhớ của ông có phần bị bào mòn, vì thế mà ông tìm dịp để rán lên mạng, để xem chữ nghĩa kẻo quên! Tuy nhiên, những tin tức về chính trị, kinh tế, khoa học v.v... đối với ông sao bây giờ sao mà xa lạ quá xem không nổi! Và ông tâm sự, là chỉ thích xem những truyện vui cười trống canh để giải trí qua quãng thời gian sầu muộn. Tánh tình ông rất dễ thương, nhưng có một điều mà trước nay không có một người nào hân hạnh được ông thổ lộ cho biết về nguyên quán của mình. Nói thì vậy, nhưng ông rất mến bạn với lòng trọng nghĩa mến tài, và ngoài ra, thì ông cũng còn có khả năng sáng tác văn nghệ, văn gừng rất hay cùng với tài ứng xử trả treo không kém!

Rồi vào một hôm trăng tỏ trời trong, ông đến biếu tôi một bản sao trên internet có bài viết với lời tựa là ***"Hội Tao Đàn"*** mà không có đề tên tác giả để nhờ phổ biến. Đọc xong, tôi liền tương ứng nhưng hỏi lại là bài nầy đã từng có lên mạng được biết bao nhiêu người nhàn lãm qua rồi, vậy mà còn đòi phổ biến ra nữa để làm gì? Câu hỏi đó đã được ông toe toét miệng ra cười vừa bưng chai rượu đưa lên như thách đố để nói lại, là nghệ thuật quảng cáo sản phẩm thời đại bây giờ là cần phải được khai thác tối đa để giới thiệu rộng rãi, để cho tuyệt đại đa số khách tiêu dùng biết đến còn hơn là họ không biết gì về sản phẩm đó. Cho dù, nó chỉ có giá trị thuộc vào loại là hàng dỏm không có chất lượng cao.

Tuy biết ông chính là tác giả chớ không còn ai khác hơn, nhưng tôi cũng giả bộ nói là rất tiếc là mình chưa có dịp gặp được tác giả của bài viết ***"Hội Tao Đàn"*** nầy để trực tiếp phê bình với lòng ái mộ. Nghe vậy, ông liền vội khoát tay nói lại liền là làm gì có chuyện tác giả viết ra như vậy, ý tưởng đó chính là của thần rượu toát men ra, và ông nằng nặc yêu cầu tôi hãy thử đọc lại thêm một lần nữa.

Rằng là cách đây chừng vài thập niên, có một ông già lập cái quán lều bên vệ đường quốc lộ I hướng đi về đô thị Sài Gòn. Đã gọi là cái quán lều rồi thì nó không phải là cái tiệm, lại càng không thể có cách gì để có thể nâng cấp kêu lên thành cửa hàng cho được. Trong quán của ông có lèo tèo một thùng kẹo bày bán cho con nít, vài tĩn nước mắm, vài thúng cá khô, bao muối, thùng đường cùng những lít rượu đế để ở phía trên bàn.

Nguyên quán của ông từ đâu đến đây, thật tình người dân quanh vùng cũng không ai được rõ. Người ta chỉ biết ông là một kẻ độc thân vui tính, tối ngày luôn luôn mở ra nụ cười chơn chất và sống hòa đồng với tất cả bà con ở xóm làng, vì vậy mà ông đã được hầu hết mọi người lân cận kính mến dành cho những cảm tình đặc biệt. Ông là dân đen rặc nhưng rất thích nghe ai nói chuyện văn thơ, mà hễ khi ông nghe qua lọt lỗ tai thì ông không ngần ngại châm thêm rượu biếu không, kể như là tưởng thưởng.

Năm ấy gần Tết xuân về, đang lúc mưa to quán lều ế khách ông ngồi tiu nghỉu tay cầm cuốn thơ ra chiều đắc ý khi đọc đến hai câu thơ:

Mừng Xuân nô nức bướm hương hoa
Riêng chốn phòng không ta với ta

của nhà thơ Nguyễn Vỹ. Sau đó ông gật gù họa lại mấy vần:

Chào Xuân lặng lẽ ở phương xa
Dưới mái chòi tranh chỉ có ta

https://tieulun.hopto.org

Bỗng dưng, sau tức khắc ấy thấy có bóng dáng người chạy tới tấp vào lều, thì ra đó là bốn cô cậu học trò tình cờ bước vào trú mưa. Trước lạ, sau quen ông biết hết tất cả quê quán của chúng nó. Đứa thì ở Củ Chi, đứa thì ở Đức Hòa, đứa thì ở Đức Huệ và đứa thì ở Trảng Bàng (1). Cả bốn cô cậu học trò nầy vừa mới đậu xong văn bằng *"Tú Tài I"* đã lên thành phố để tiếp tục việc học hành, và hôm nay trên đường về quê ăn Tết.

Nhân cơ hội không dễ dàng gì có dịp để hội tụ được những cô cậu học trò *trí thức,* cho nên ông đâu vội bỏ qua. Ông ân cần mời chúng nó uống rượu cho ấm lòng, mặc dù chúng nó một mực khăng khăng chối từ. Tuy nhiên, sau đó vì ông ép mãi cho nên chúng nó cũng nể và chỉ có nhấp môi cho có lệ. Rồi ông vào đề:

- Không mấy khi ông gặp các cháu cũng vui, mà trời chưa tạnh mưa, mà các cháu về nhà cũng không muộn lắm đâu.

Ông tiếp lời:

- Vậy ông bày ra chuyện nói thơ cho vui nghe!.

Thấy mấy cô cậu học trò nhìn nhau liếc mắt cười có vẻ ra chiều tán thưởng, ông liền khoái chí nói thêm:

- Bây giờ mình có bốn đứa đều ở khác chỗ nhau trong cái tỉnh Hậu Nghĩa mới được khai sinh ra nầy. Vậy mỗi đứa phải làm đại diện cho cái quận của mình, để thi đua làm ra những câu hò đối đáp cho vui, chờ qua hết cơn mưa.

Bỗng dưng, tiếng đang nói của ông bị ngắt ngang. Vì hai cô học trò ở Đức Hòa, Đức Huệ vụt đứng lên có ý kiến cho rằng cái vùng đất mà hai cô đang ở, thì thời gian trước đó đã lâu từng có một sự tương liên buộc ràng về lịch sử, địa lý đồng ruộng dính liền, tình người khăng khít. Do vậy, hai cô xin chấp cho cả hai vào một, có nghĩa là, hai cô đó được quyền làm chung với nhau trong một bài thơ mà thôi. Nghe vậy, ông liền vỗ tay phấn khởi cười khà khà và mau lẹ lấy giấy mực ra đưa cho cả chúng nó.

Lúc mưa gần tạnh, thì cũng là lúc mà các cô cậu học trò vừa sáng tác xong những câu thơ hò đối đáp đưa ra cho ông xem. Ông nói, trò Củ Chi ở gần, ông xin đọc trước bài thơ hò sau đây:

Hỏi cô ngồi bán củ chi?
Cho tôi hỏi thử củ gì? Tên chi?
...
Sao ông thử hỏi củ chi?
Không mua chớ hỏi củ chi? Tên gì?

Rồi ông lại tự chọn bài thơ hò thứ hai của trò Trảng Bàng:

Ai kia người gốc Trảng Bàng
Rành nguồn, rõ cội cây bàng ở đâu?
...
Trảng bàng mọc ở suối Sâu
Tràn qua Vàm Cỏ khúc đầu cầu Quan

Đến bài thơ hò chót của hai cô học trò Đức Hòa và Đức Huệ, thì trước khi đọc tự dưng ông lại phá lên cười thật là vui vẻ:

Đức Hòa, Đức Huệ không xa
Thấy ngay nhà máy Hiệp Hòa khói đen
Khói đen hòa quyện nước phèn
Làm cho da dẻ chúng em... dễ nhìn!

Cơn mưa to hoàn toàn dứt hột, bốn cô cậu học trò liền đứng lên xin phép cáo từ nhưng ông vẫn ngăn chúng nó ở lại trong giây lát để có mấy lời cám ơn từ biệt. Ông nói:

- Ông có mấy món quà nầy tuy mọn nhưng nó mang rất nhiều ý nghĩa, thân tặng các cháu nhân ngày tao ngộ. Tuy nhiên, trước hết ông xin có lời khen hai cô học trò Đứa Hòa, Đức Huệ đã khéo léo giới thiệu ra được sản phẩm đặc trưng cũng như về môi trường thổ ngơi của quê hương mình. Là phái nữ, hai cháu đã biết cơ hội để phải nói lên thế nào về cái đẹp duyên dáng, gợi tình của người con gái ở xứ thơm phức mùi đường. Do vậy, sẵn đây có hai tán đường Thốt Nốt nầy sản xuất từ ở nước bạn láng giềng, ông tặng cho hai trò ở Đức Hòa và Đức Huệ. Lý do, là vì đường ở Hiệp Hòa tuy ngon nhưng mình phải biết đường ở xứ khác ra sao để mà có dịp so sánh, biết ta biết người.

Đoạn ông tiếp lời:

- Về bài thơ của trò Trảng Bàng thì thật là đơn giản, ấn tượng và rất hay, cho dù phần nội dung của nó không có gợi ra mọi sự bức xúc nào cho người đọc. Tuy nhiên, không phải vì thế mà nó kém phần chất lượng do nhờ tác giả biết lồng vào yếu tố về nguyên nhân địa lý vốn có cơ sở để làm khả năng thuyết phục. Còn giờ đây, là nhành Mai nhỏ xíu nầy ông tặng cậu học trò Trảng Bàng để gọi là tưởng thưởng, mà cũng để cho cậu sau nầy có dịp tìm hiểu về sự nghiệp hoành tráng của một doanh nhân thành đạt từng làm rạng danh đất Trảng Bàng của cậu. Người đó là bà Tám Mai chủ nhân rạp hát lớn "Quốc Thanh" ở ngay tại trung tâm thủ đô Sài Gòn. Và cũng như để cho cậu trọn niềm hãnh diện đem về dâng hoa chúc thọ cho cụ bà Phạm Thị Thương người gốc ở Trảng Bàng, hiện đang về cư ngụ tại Cần Thơ. Tính cho đến thời điểm kỷ niệm 1000 năm lễ hội Thăng Long vừa qua, thì bà là người sống lâu nhất trên cõi hành tinh nầy với 120 tuổi (2).

Sau cùng, ông không có món quà xứng đáng nào để tặng cho cậu học trò Củ Chi cả! Ông nói, lý do là vì mấy câu thơ hò của cậu có một màu sắc giá trị đặc biệt, và dù ông có dốt nát nhưng cũng biết đánh giá về mặt sáng tạo nghệ thuật thơ phú rất hay của tác giả. Rồi ông đọc lại thêm một lần nữa về bài thơ của trò Củ Chi và ông nói, từ lâu ông cũng từng được có hân hạnh biết về một bài thơ lục bát ngắn ngủn, ngộ nghĩnh nổi tiếng lắp vần "i" ở cuối câu đầu của một nhân vật kỳ khôi mà cừ khôi là Phan Khôi như sau:

Làm chi cũng chẳng làm chi
Dẫu có làm gì cũng chẳng làm sao
Làm sao cũng chẳng làm sao
Dẫu có thế nào cũng chẳng làm chi

Và ông lên tiếng phê bình cho rằng, ý nghĩa của bài thơ nầy chứa đựng niềm ẩn ức trong một tâm hồn bị dồn nén vào bước đường cùng. Chính vì vậy, cho nên đã có phản ứng vùng lên, thách đố để tự vệ. Tuy nhiên, theo ông nếu đem cân đo về giá trị ý nghĩa giữa bài thơ nầy đối với mấy câu thơ của trò Củ Chi, thì nếu họ được tám lạng già, thì ít ra giám khảo cũng còn nhẹ tay mà cho ta được an ủi bằng nửa cân non. Vì bài thơ cũng lắp vần "i" ở cuối câu đầu của trò Củ Chi, không những nó có ý nghĩa thủy chung chuyên chở gợi lên được hình ảnh

https://tieulun.hopto.org

đặc trưng của tập quán sinh hoạt dân gian địa phương và cái tên của quận Củ Chi, cũng như về phong thủy vốn là phần hồn chơn chất của làng mạc. Và, người ta còn có dịp được nhìn thấy rõ nét hơn về tính chất tư tưởng phảng phất, trộn pha trong quan niệm về quyền tự do đối thoại trả treo được tế nhị lồng vào trong mấy vần thơ đó. Hơn thế nữa, nếu nói về nghệ thuật cấu tạo từng câu của cả bài thơ được kết thúc cuối cùng bằng cách buông dấu chấm hỏi, thì đó quả là một thể loại rất khó làm không thể có sự ngẫu nhiên nhất thời mà sáng tác ra được. Đến đây, khi ông đang thao thao bất tuyệt thì bỗng dưng bị một trong hai cô gái giơ tay xin có ý kiến. Và ông hỏi hai cháu có điều gì muốn nói?

Cô gái liền trả lời:

- Thưa ông, nếu cháu nói không trật thì vần "ao" trong câu hàng thứ ba trong bốn câu thơ mà ông vừa đọc thì phải để nó nằm ở trên câu đầu. Có nghĩa là phải sắp xếp theo thứ tự lại: ba, bốn, một, hai thì mới trúng. Vì cháu nhớ mang máng, thì hình như là mình đã có dịp được đọc qua bài thơ đó từ lâu ở đâu mà nay không còn nhớ rõ nữa! Do vậy, cháu chỉ có ý kiến cho vui vậy thôi chớ cũng không dám chắc tin rằng hoàn toàn đúng hẳn.

Ông già đáp:

- Cám ơn cháu là người trực tính phê bình, và ông đây cũng là người chịu khó biết lắng nghe học hỏi. Và ông nói tiếp theo liền bằng một cách tự nhiên rằng, là hôm nay nếu ông đã có bị lộn cổ xuống ao, thì ông thành thật hoan hô chính cháu là người đã nói trúng phóc rồi. Tuy nhiên, các cháu cũng phải biết rằng ngay như cả tập thơ "Lục Vân Tiên" mà ông đã từng học thuộc lòng từ thuở nhỏ, thì ngày nay khi đem ra xem lại từ nhiều cuốn truyện đã được xuất bản in thành sách, thì cũng đã thấy có nhiều từ sai sót khác biệt nhau. Thậm chí trong kinh điển cũng vậy các cháu à! Nhưng không sao, ở đây rượu nói mà... chứ ông đâu có nói. Ông chỉ nghĩ rằng mình muốn nói ra cái gì, thì dù sai sót nhưng mà vẫn giữ được ý nghĩa của nó là cũng khoái quá rồi! Hơn thế nữa, chính lập trường tư tưởng đề kháng gần như thách đố, ngạo mạn của bài thơ nầy đã đem tên tuổi của tác giả đến gần với dân gian, vì nhờ ý thơ thâm thúy, hồn nhiên và lời thơ êm đềm, bình dị. Nói cách khác, thì sở dĩ tác giả nổi danh trong đa số thành phần độc giả bốn phương là nhờ ở mấy vần thơ ngắn ngủn mà súc tích nầy, giống như trường hợp tác phẩm lừng danh "Bông Hồng Cài Áo" của thiền sư Nhất Hạnh, tác phẩm „Người Việt Cao Quý" của Vũ Hạnh. Hoặc như thi phẩm "Tha La Xóm Đạo" của Vũ Anh Khanh, hay như thi phẩm' 'Màu Tím Hoa Sim" của Nguyễn Hữu Loan" ngày nay đều đã được đi vào huyền thoại.

Tóm lại, ý ông muốn nói là đã có nhiều nhà văn, nhà thơ viết rất nhiều mà chỉ có một tác phẩm để đời được nhiều người thích thú nhất.

Kế tiếp, ông nói thêm là để cho có sự công bằng trong ngày tao ngộ hội thơ nầy, ông cũng muốn chính mình được đóng góp vào một bài thơ cũng lắp vần "i" ở cuối câu đầu, để cho các cô cậu học trò cùng cho ý kiến phê bình trở lại cho vui. Và ông nói lên một kiểu loại nho đùm *tiên sinh mi đẳng, hậu sinh tu trường* ám chỉ vào mình, *vì cái lông mày nó có trước nhưng ngắn,* còn hàm râu nó có sau *(ám chỉ vào các cô cậu học trò)* nhưng dài, hơn thế nữa, hậu sinh là khả úy mà. Đoạn, ông gật gù cằng thấp chân cao, miệng cười toe toét thốt lên chậm rãi từng câu một:

Mấy lời muốn hỏi cô chi?
Xin cô cho biết họ gì? Tên chi?
Sao cô không trả lời gì?
Cô không cho biết tên gì? Họ chi?

Đồng loạt, mấy cô cậu học trò đều trố mắt nhìn nhau tỏ ra hết sức ngạc nhiên, và thán phục vì không ngờ ông già có được khả năng làm ra một bài thơ không tệ đó. Các cô cậu định mở lời khen, thì ông liền khoát tay và phân trần rằng bài thơ nầy là của ông đã làm ra từ lâu trong một *giấc chiêm bao* nhân ngày hội tao đàn được tổ chức ở đình làng. Rồi như cao hứng cho rằng mình đã có khả năng lôi cuốn thuyết phục được mấy cô cậu học trò, cho nên, ông lại ngâm tiếp lộn xộn mấy câu thơ đối đáp của Nguyễn Trải và Thị Lộ:

Quê ả ở đâu bán chiếu gon
Lại đây ta hỏi hết hay còn?
...
Tôi ở Tây Hồ bán chiếu gon
Can chi ông hỏi hết hay còn?

Ông ngâm đến đây, thì thấy các cô cậu học trò vì không nhịn ra được cho nên đành cùng phá lên cười làm cho ông càng thêm khoái chí tiếp lời:

- Không phải ông đang lỡ quá chén mà múa gậy giữa rừng hoang để mà tìm dịp rượu vào hô hoán không... thành có, hay đã say mèm giở giọng có... thành không đâu! Sở dĩ, ông đọc ra thêm mấy câu thơ nầy là để cho các cháu có dịp mà nhìn thấy cái giá trị xuất khẩu thành văn quá tài tình của các bậc thi nhân tài hoa đó, để mà thử đem đi đong đếm lại với cái bài thơ của trò Củ Chi, thì ta mới hiểu được phận mình là chim sẻ nào có bao giờ dám bạo gan giỡn mặt với đại bàng!

Tuy nhiên, sau đó ông lại ngẩng mặt lên ra chiều tự đắc và có ý kiến rằng là nếu nói về nghệ thuật nhả ngọc phun châu, thì ngày xưa ở bên Tàu đã từng có những nhân vật anh tài thi bá, văn hay chữ giỏi cỡ như ***Lý*** *thái...,* ***Tô*** *đông,* v.v... gì đó! Với khẩu khí *lưu linh* lãng mạn, thì đòi đem bán (đổi) ngựa để kiếm tiền mua thêm rượu nhậu. Hoặc, khi tỏa hồn thơ cao hứng, thì thèm cưỡi ngựa xem hoa từ ở đỉnh cao trí tuệ mà sinh lòng ngạo mạn, cho nên đã bị vô tình lên lớp *"lộn"* một áng văn chương có giá trị thực tế của vị viên quan tể tướng họ ***Vương*** *an* (3)... Tuy nhiên, nhưng nếu đem qua để mà thử so sánh họ với tài hoa anh kiệt của nước Nam ta, thì chẳng có thấm thía gì! Ông nói tiếp:

- Bộ các cháu không bao giờ được nghe nói đến, niềm hãnh diện của một đấng quân vương hay chữ của mình chẳng từng bày tỏ...

Rồi ông lại tiếp tục ngẩng cao đầu bắt đầu ngâm nho nhỏ, lỡ dở nửa chừng thiếu hai chữ *thất thịnh* trong hai câu thơ của vua Tự Đức:

Văn như Siêu, Quát vô tiền Hán
Thi đáo Tùng, Tuy... Đường! Đường! Đường! (4)

Ông tiếp lời:

- Nói riêng về khẩu khí của thi bá họ ***Cao*** *trong văn chương ở nước ta thì phải nói là số một, hơn hẳn tiết tháo của bộ ba* ***Lý****...* ***Tô****...* ***Vương*** *ở tuốt bên Tàu. Là buổi sớm mai khi uống rượu vào rồi thì nhìn núi Nam khi tỏ khi mờ, nhìn vầng thái dương không khác nào một vật thể tí hon. Vả lại, còn bạo gan dám đem văn thơ ra để*

https://tieulun.hopto.org

mà giỡn mặt tử thần bất chấp cả lệnh khi quân nữa (5), *vì thế cho nên về sau phải chịu cảnh khốn đốn lâm nguy. Vậy là uống rượu nhiều là không tốt đâu các cháu à á ạ...*

Tới đó rồi thì tự nhiên ông ngưng ngang, chắc là ông đã gần như sắp say xỉn rồi. Tuy nhiên, ông còn nói vói thêm là dẫu cho cái tĩnh của mình nó có bị sinh sau đẻ muộn nhưng mà tính cho tới thời điểm nầy, thì cục đất ruộng vườn ở quê ta cũng tự hào vì đã có những kẻ thông minh hiếu học đỗ đạt bằng tiến sĩ, hanh thông trên con đường sự nghiệp làm rạng rỡ xóm làng. Và sáng giá hơn, là may mắn lại còn có được những cô cậu học trò ngoan giỏi, mà từ lâu ông từng được nghe mấy ông già trong ***ban ly nhạo*** có lời khen rằng:

Học trò Hậu Nghĩa nổi danh
Nhả ra một chữ, cũng thành câu thơ

Rồi ông gục đầu xuống bàn cất giọng cao lên, cười giỡn nói lè nhè:

- Do vậy, lẽ ra ông phải đi tìm ngay một loại củ sâm nhung, sơn hào, hải yến nào đó để tặng cậu học trò Củ Chi, song nghĩ lại các loại đó chi bằng viên ngọc tỷ phù. Nhưng vì mới hôm kia ông vừa được xem qua trong cái đoạn phim "Kiều", thì thấy tên tướng quân Từ Hải đã nỡ xuống tay đập mạnh làm cho viên ngọc tỷ phù tan vỡ. Chính vì vậy, mà bây giờ ông chỉ còn lại có chai rượu để đặc biệt ngâm với bào ngư của thương hiệu trại nấm "Út Huệ" nổi tiếng trên đất An Tịnh đây.

Vậy cháu cứ tự tiện đem về để tối đêm nay an nhàn uống lấy với món mồi nhậu thần kỳ thêm nữa là chuột đồng hấp nấm linh chi (6), *để rồi sáng mai tỉnh dậy hãy nhớ ráng mà đừng quên tịnh dưỡng tinh thần...*

An Tiêm MAI LÝCANG

(1) - *Trước năm 1975 thì bốn quận lỵ nầy trực thuộc tỉnh Hậu Nghĩa. Nay Củ Chi thuộc về thành phố Hồ Chí Minh, Trảng Bàng thuộc về tỉnh Tây Ninh và Đức Hòa, Đức Huệ thì thuộc về tỉnh Long An.*

(2) - *Từ lâu quê tôi còn có một cụ bà hiện nay đã lưu lạc về miền Tây sinh sống, và bà được coi như là người già nhất trong cõi hành tinh nầy với cái tuổi 120 tính cho đến đầu năm 2010 xảy ra lễ hội kỷ niệm cố đô Thăng Long 1000 năm. Đó là cụ Phạm Thị Thương sinh năm 1890 quê gốc tại Trảng Bàng, nhưng lại trưởng thành ở tại đất Cần Thơ sau khi lập gia đình cùng cụ Nguyễn văn Đàng ở Cái Vồn. (Theo tài liệu thông tin của các báo chí vào hồi thượng tuần tháng 03.2010).*

(3) - *Chuyện xưa có Lý Thái Bạch và Tô Đông Pha là hai nhà thơ lỗi lạc, còn Vương An Thạch tuy là quan tể tướng nhưng văn võ song toàn. Ngày nọ, Pha đến thăm Thạch nhằm lúc Thạch vắng nhà. Pha thấy bút tích của Thạch làm thơ có những từ như Minh Nguyệt (tên của một loài chim) và Hoàng Khuyển (tên của một loài sâu). Vì cứ **lầm tưởng** rằng Minh Nguyệt là trăng sáng, và Hoàng Khuyển là chó vàng, cho nên Pha mới lấy bút ra sửa lại hai từ ở cuối câu thơ.*

*Minh nguyệt sơn đầu **khiếu***
*Hoàng khuyển ngọa hoa **tâm***
(Vương An Thạch)
*Minh nguyệt sơn đầu **chiếu***
*Hoàng khuyển ngọa hoa **âm***
(Tô Đông Pha)

(4) - *Nguyễn Văn Siêu, Cao Bá Quát, Tùng Thiện Vương, Tuy Lý Vương.*

(5) - *Giai thoại kể chuyện về hai câu thơ:*
"Viên oanh trung trẻ khề khà ngữ
Cỏ nội hoa ngàn lấm tấm khai"
của vua Tự Đức bị Cao Bá Quát xỏ lá cho là nhà Vua đã đạo thơ của mình.

(6) – *Linh Chi (tên khoa học là Ganoderma Lucidum) là một loại nấm quí hiếm mọc ở tận rừng sâu, có tác dụng đa công hiệu trong ngành đông y. Theo tài liệu cổ Bản thảo cương mục thì nó có tuổi thọ gần cả một trăm năm, và ngày nay được thử nghiệm tìm thấy trong nấm chứa rất nhiều chất Germanium hữu cơ hơn các loài thảo mộc khác* •



Xuân đất khách

Ai có về bên kia đất nước
Thở giùm tôi hơi ấm quê hương
Tôi, con én lạc mùa xuân trước
Vẫn khóc âm thầm nơi viễn phương

Vẫn đếm xuân về trên đất khách
Nghe buồn nhỏ giọt xuống vai tôi
Đèn ai thắp sáng bên kia phố
Nhớ quá, chao ôi, tiếng mẹ cười

Bếp lửa than hồng sao chẳng ấm
Tôi thèm một chiếc bánh chưng xanh
Thèm nghe ai nói lời tha thiết
Một lời chúc tụng bước sang năm

Ai có về bên kia đất nước
Chở giùm tôi nỗi nhớ qua sông
Hỡi em, cô gái mùa xuân trước
Còn đứng hong khô áo lụa hồng

Lòng tôi cũng bạc theo màu áo
Chiếc pháo giao thừa đã tả tơi
Chén rượu mừng xuân tôi chẳng uống
Chỉ uống đêm nay những ngậm ngùi.

• **Trần Trung Đạo**

https://tieulun.hopto.org

Mùa Xuân của người điên

• **Phạm Phong Dinh**

Sài Gòn những ngày cuối đông ủ ê như một người bệnh nằm trăn trở trên giường. Những tòa cao ốc xám xịt và rêu mốc oằn thân phiền buồn nhìn xuống những con đường đầy những chiếc xe đạp cũ kỹ bên dưới những chiếc lưng còng. Những chú heo từ trên những chiếc lan can lầu thò mõm ra khỏi những lỗ gạch tường nhìn khoảng bầu trời âm u, ngao ngán bỏ lửng chiếc máng còn một nửa thức ăn, điều gọi là thức ăn của những lát thân chuối xắt mỏng chát ngắt trộn với vụn cám đắng nghét. Thức ăn bạc bẽo như thế nên những cô chú heo rầu rĩ và ốm o.

Chỉ mới có mấy năm đón nhận hòa bình mà những tòa nhà cao ốc đẹp đẽ của ngày nào đã trở thành dột nát, loang lổ và xấu xí đến mủi lòng. Thầy thợ, công nhân, giáo chức, cán bộ, viên chức nhồi nhét nhau, chen chúc ngụ cư trong những tòa cao ốc này. Cha chung không ai chăm sóc, nên cầu tiêu cầu tiểu nghẹt cứng hôi thối. Tường vôi ẩm thấp vì nước thải và phân heo chảy tràn lan đóng rêu xanh biếc. Những cánh cửa kêu than kẽo kẹt vì bản lề rỉ sét. Hàng đống rác bốc mùi thối rữa nằm dồn đống trên lề đường mỏi mòn chờ những người phu dọn rác è ạch kéo những chiếc xe cút kít đến.

Thành phố Sài Gòn, Hòn Ngọc Viễn Đông giờ đây, trong một ngày cuối đông sắp sửa sang xuân ngơ ngác, cằn cỗi như một mệnh phụ nhan sắc đã phai tàn. Ngoài chợ Bến Thành hàng quán bán hàng xuân trong một khung cảnh nhộn nhịp nhưng gượng gạo và giả tạo. Lấy cái gì, có cái gì mà mua sắm để đón xuân sau những cú đổi tiền tàn bạo. Người dân sạch trắng túi, mỗi người chỉ còn vài tờ giấy lộn trong túi, mà chỉ sau vài tuần chúng đã nhàu nát thảm hại. Hình lão già cười toe toét trên những tờ giấy súc ấy trong cơn nhăn nhúm đã trở nên méo móm kỳ quặc.

Thạnh ngồi bên chân một cây cột đèn đường mở lon guigoz cơm ra ăn. Bữa cơm trưa thật đạm bạc. Có gì đâu, chỉ là một nhúm cơm ăn với xả trộn với mắm ruốc. Nhưng Thạnh hài lòng với thực đơn của chàng. Mua một miếng mỡ bầy nhầy loại rẻ tiền nhất, cho vào cái chảo gang cũ đã bể mất hết một cái quai hun lửa cho nó phọt nước mỡ ra, rồi đổ hổ lốn xả bằm với mắm ruốc vào. Vậy là Thạnh đã có được một tuần hay hơn thức ăn mặn để đưa những hạt cơm xam xám đầy những hạt bông cỏ vào chiếc bao tử lép kẹp của chàng. Người dân thành phố còng lưng đua nhau lượm những hạt sạn và hạt cỏ hằng hà sa số nằm chen lẫn với những hạt gạo vàng ngoách và đục ngầu. Sau một ngày làm việc mệt mỏi, Thạnh chỉ muốn chui vào tấm mền nhà binh rách ngủ vùi, nên chàng chẳng buồn lượm sạn đá và hột cỏ, mà chúng có thể làm cho chiếc bao tử bị lủng và sưng phồng. Nhưng Thạnh cóc cần. Chàng chẳng phải đã là một con người chết rồi hay sao, chỉ là một cái xác chết tạm thời còn thở và đi đứng vậy thôi.

Vừa vá chiếc ruột xe đạp của khách hàng xong, mặt trời đã lên đến đỉnh đầu, chiếc dạ dày của Thạnh nhốn nháo đòi hỏi, nên Thạnh giở cơm ra ăn. Thạnh ngồi trên cái hộp gỗ đựng đồ nghề, duỗi cái đầu gối cụt được tháp vào bằng một cái chân gỗ, thoải mái tựa lưng vào cột đèn đường vừa ăn vừa ngước trông những chú heo trên tòa cao ốc bên kia đường. Thạnh nhìn cái bánh xe đạp, trời ơi cái ta-lông của nó chắc người chủ nghèo rớt mồng tơi, đã chẳng không biết bao nhiêu là sợi nylon. Cái ta-lông của chiếc bánh xe làm Thạnh liên tưởng đến cuộc đời tan nát của chàng, mà ngày xưa ở lính người ta gọi là „banh ta-lông" mỗi khi đơn vị bị tổn thất tả tơi.

Nghề ngỗng hạ bạc, hôm đắt hôm ế, nhưng Thạnh vẫn thấy chàng còn may mắn lắm, bởi vẫn có thể kiếm được vài đồng tiền hình lão già râu để sống còn. Chàng có một mái nhà, không, một cái chòi lụp xụp bên con kinh nước đen mà khi ở tù về chàng đã theo các bạn tù thuộc dạng con bà phước đến lấn chiếm dựng lên. Bọn chàng thường cụng ly cười buồn với nhau, nhớ tiếc những ngày Thương phế binh xuống đường cầm dùi giành đất.

Bỗng nhiên Thạnh có một cái cảm giác, rằng có một ai đang nhìn trộm chàng. Thạnh giật mình quay sang, thì chàng trông thấy một người đàn bà rách rưới đang ngồi xổm bên cạnh từ bao giờ. Thạnh đặt chiếc lon guigoz xuống lạ lùng hỏi:

- Chị cần gì, chị muốn sửa xe phải không?

Người đàn bà không trả lời, đôi mắt đục ngầu không ánh lên một vẻ cảm xúc nào, nàng nhìn chằm chằm vào chiếc lon cơm của chàng, miệng lẩm bẩm:

- Cơm, cơm, con tôi... con... con...

Thạnh quan sát kỹ hơn người đối diện, con tim chùng xuống trong một nỗi buồn. Trời ơi, chàng đã rách rưới lắm rồi mà nàng còn tả tơi gấp nhiều lần hơn. Chiếc áo bà ba đã sờn rách nhiều chỗ để hở cả da thịt, chiếc quần không biết phải gọi là màu gì, vì nó đã biến thành màu nâu đỏ, cái ống quần bị xẻ rách để thò ra một mảnh da trắng ngà. Thạnh ái ngại nhìn khuôn mặt lem luốc của người đàn bà dưới một mái tóc rối bời, cứng ngắt như những cọng rễ tre. Điều mà Thạnh còn có thể nhận ra với chút ngạc nhiên, sau chiếc mặt nạ xấu xí ấy vẫn còn vướng vất vài đường nét kiêu sa của một cô gái đẹp. Người đàn bà chợt thò tay chộp lấy chiếc lon cơm của Thạnh, nhưng đã nhanh hơn, Thạnh chặn lấy bàn tay của nàng:

- Chị làm gì vậy?

Người đàn bà thều thào:

- Cơm... cơm... con... con...

Thạnh buông tay người thiếu phụ ra thở dài ngao ngán, trong lòng rên lên. Một người đàn bà đã mất trí. Chàng đã nghèo kiết xác đến tận cùng, mà người đàn bà này vừa điên khùng vừa đói khổ hơn nhiều. Thạnh bần thần không biết phải phản ứng như thế nào, bởi chàng mới vừa ăn được một ít, cái thân thể trong độ tuổi tráng niên của chàng hãy còn cái cảm giác thèm thuồng cơm lắm, chàng khó thể nhịn đói đến chiều được. Nhưng nhìn người đàn bà thảm hại thế kia, Thạnh thấy không đành, có lẽ chàng phải uống nước lã trừ cơm vậy. Chị Hai bán thuốc lá ngồi cách chàng chừng năm, bảy thước nói với sang:

- Anh ơi, bà điên đó, đừng để ý làm gì!

https://tieulun.hopto.org

Thạnh hỏi lại:

- Chị biết bà này không?

- Ừ biết, tui là người hàng xóm của bà ấy. Anh không biết đâu, ngày xưa bà ta là bà Thiếu Tá đi xe Jeep không hà. Chặc, giờ đây nghe nói chồng đi tù ngoài Bắc đã chết mất xác, bà Thiếu Tá nghèo đói thảm hại như vậy.

Thạnh giật mình động lòng. Thì ra là người vợ lính. Không cần biết ông ta là Thiếu tá hay binh nhì, trước mặt chàng đơn thuần là người vợ của một chiến hữu trong cơn thất thế. Thạnh trao chiếc lon guigoz vào tay bà Thiếu Tá:

- Chị lấy đi, nhưng buổi chiều chị trở lại trả cho tôi cái lon nghe.

Ánh mắt người thiếu phụ sáng lên một nỗi vui mừng, nàng ôm chặt cái hộp nhôm trong lòng như một báu vật. Thạnh ngậm ngùi hỏi:

- Chị ăn gì chưa?

Im lặng. Người điên làm sao hiểu được, nghe được âm thanh của thế giới người tỉnh. Thạnh bảo:

- Chị ngồi đây chờ tôi, tôi mua bánh mì cho chị ăn.

Người điên chỉ nghe được hai tiếng bánh mì và ăn, nên nàng nhìn Thạnh có vẻ như hiểu chút. Thạnh khập khểnh đến cái xe bánh mì ở gần đấy mua một ổ bánh mì chan nước sốt thịt, điều mà cái túi tiền còm chàng có thể cáng đáng. Thạnh trở lại trao ổ bánh mì cho bà Thiếu Tá:

- Chị ăn đi.

Không khách sáo gì, người đàn bà chộp lấy ổ bánh mì đưa lên miệng nhai ngấu nghiến, hẳn nàng đã nhịn đói nhiều ngày lắm rồi. Thật tội nghiệp, người điên làm sao có thể sinh tồn trong cái xã hội mà tất cả mọi con người bình thường đều bị đày đọa đến tận cùng này. Đột nhiên, người đàn bà ngừng nhai, nàng cột sợi dây thun vòng quanh tờ giấy bọc bánh mì lặp lại điệp khúc cũ:

- Bánh mì... con... con...

Thạnh hiểu ngay rằng người mẹ này muốn dành hết phần ăn cho những đứa con ở nhà. Ôi, cao cả làm sao tình mẫu tử thiêng liêng. Đã là người mất trí, mà trong tận đáy tiềm thức của nàng, thiên chức làm mẹ vẫn bừng sống mãnh liệt. Thạnh hỏi chị bán thuốc lá:

- Chị ơi, gia đình bà này bây giờ ra sao rồi?

- Còn sao với trăng gì nữa. Chồng đi tù chết, bà hóa điên, hai đứa con bệnh hoạn vì đói. Hàng xóm tụi tui cũng có giúp đỡ ít nhiều nhưng chính chúng tôi còn không biết ngày mai ra sao nữa, bữa đói bữa no.

Người đàn bà chợt đứng lên, nàng ôm chiếc hộp và khúc bánh mì bỏ chạy. Thạnh chống tay trỗi dậy muốn đuổi theo, nhưng chàng phải dừng, vì ngại khi chàng vắng mặt thì cái thùng đồ nghề, cái cần câu cơm của chàng sẽ mọc cánh bay mất. Thôi đành gắng chờ bà ta trở lại vậy. Chàng có linh tính rằng nàng sẽ trở lại. Nhưng Thạnh đã lầm. Thành phố đã lên đèn, bà bán thuốc lá đang dọn thùng chuẩn bị về mà bà Thiếu Tá vẫn biệt tăm. Thạnh hỏi chị:

- Chị Hai ơi, chị có thể cho tôi biết chỗ ở của bà Thiếu Tá không?

- Ừ, anh biết cái xóm nhỏ trong con đường hẻm dẫn xuống con rạch nước đen có đám rau muống không? Anh đến đó hỏi bà Thiếu Tá, chặc, hay hỏi bọn con nít nhà bà điên, thì ai cũng biết.

- Bà Thiếu Tá mà ở nơi tăm tối vậy sao?

- Cái anh này ngớ ngẩn, nhà cửa bị tịch thu, bà ta đem con chạy vào xóm tụi tôi cất chòi ở, còn có cái mái che mưa nắng là may lắm rồi.

- Nhưng tại sao bà ta điên, thiếu gì bà tá tướng có chồng đi tù và chết?

Chị Hai nhìn Thạnh bằng ánh mắt hờn trách:

- Anh ơi, mỗi người trong bốn triệu dân Sài Gòn này đều có một câu chuyện bi thảm riêng, chuyện nào cũng có thể khiến cho người ta hóa điên hay tự tử chết được.

- Nhưng ít ra câu chuyện của bà Thiếu Tá phải bi thương đến độ bà phải dở điên dở khùng như thế chứ? Người đàn bà bán thuốc lá cắn môi, đôi mắt rơm rớm nước mắt:

- Là đàn ông, anh không thấu hiểu nỗi đau đớn của đàn bà chúng tôi đâu. Đói khổ chúng tôi còn chịu được chứ... chứ... Mà thôi anh cứ hỏi bà ta thì hiểu.

Cái tính tò mò thiên bẩm của loài người thúc giục Thạnh hỏi dồn:

- Thì chị cứ nói đi, tôi hiểu rồi thì biết đâu tôi cũng hăng hái cùng hàng xóm của chị giúp đỡ cho bà ta.

Chị Hai bĩu môi:

- Nhìn anh rách rưới thảm hại thế kia mà đòi giúp đỡ ai.

- Ông bà mình dạy lá rách đùm lá nát mà chị.

Chị Hai thở dài sầu não:

- Chẳng lẽ tôi phải nói trắng ra với anh là người đàn bà đáng thương ấy đã bị bọn chó đẻ muốn làm nhục trong lúc chồng đi tù. Không thỏa mãn thì chúng đuổi bà ta đi, ăn cướp nhà người ta. Nhục nhã, chồng chết, con bệnh đói, anh không hóa điên thì anh hóa thành cái gì?

Thạnh rụng rời vịn tay vào cây cột đèn, chàng lảo đảo muốn ngã, đầu óc dao động, trước mắt chàng hàng vạn đốm sáng đủ màu sắc nhảy múa trong một điệu luân vũ điên cuồng như muốn trêu cợt chàng. Dẫu biết rằng chúng nó là một lũ quỷ không tim có thể làm bất cứ chuyện ác độc nào, nhưng mỗi lần nghe kể một câu chuyện thương tâm, chàng không thể không đau lòng. Ôi ở thành phố Sài Gòn này, mỗi một người dân đều mang mển trong lòng một câu chuyện bi thảm riêng. Nếu người ta có thể hứng được nước mắt của mỗi con người ấy thì có lẽ nó đủ góp nên thành một đại dương mặn đắng.

Theo lời chỉ dẫn của chị Hai bán thuốc lá, Thạnh dễ dàng tìm được cái chòi lá của bà Thiếu Tá. Cái chòi của chàng bên bờ con kinh nước đen đã tồi tàn lắm rồi, mà cái chòi của bà càng thảm hại hơn, không biết phải gọi là cái gì. Khi Thạnh đến thì con hẻm đã chìm trong một vùng ánh sáng mờ nhạt từ chiếc bóng đèn trên cao. Đã là mùa đông chớm sang xuân rồi, đâu có còn là mùa mưa nữa, mà con hẻm thật lầy lội, Thạnh bước lõm bõm trong bùn sình đặc quánh. Khi chàng gõ vào cánh cửa gỗ tạp khép lỏng lẻo trên một cái khung méo mó, thì chẳng có ai trả lời hết. Đứng đợi mãi sốt ruột, Thạnh buộc phải đẩy nhẹ cánh cửa thò đầu nhìn vào:

- Xin lỗi, có ai trong nhà không?

Bên trong tối đen như mực, nhưng có tiếng rên rỉ đáp lời chàng. Thạnh mở toang cánh cửa tìm chút ánh sáng, chợt chàng buột miệng kêu lên:

- Ồ, trời ơi!

Thạnh đã trông thấy gì? Người đàn bà đang nằm còng queo trên một chiếc giường ọp ẹp ôm trong lòng hai đứa con nhỏ, mà tiếng rên rỉ xuất phát từ đấy.

https://tieulun.hopto.org

Thạnh bước đến ngồi xuống nhìn cho rõ. Giữa vùng ánh sáng xám mờ, chàng trông thấy hai đốm sáng mệt mỏi từ một đứa bé gái, nó rên ư ử. Thạnh hỏi:

- Chị ơi, chị cho tôi hỏi?

Người đàn bà nằm bất động, Thạnh không rõ nàng ra sao rồi, nhưng đứa bé gái thều thào trả lời:

- Chú ơi, con khát... con nóng...

Thạnh ngồi phệt xuống đưa tay lên sờ trán con bé, chàng hoảng hốt kêu:

- Trời, nóng thế này, cháu làm sao vậy?

Con bé khóc:

- Con không biết, con mệt, con... con... đói, con khát.

Thạnh đành phải lay người đàn bà dậy:

- Chị ơi, chị dậy đi, con của chị...

Người đàn bà mở mắt ngơ ngác nhìn, trông thấy một cái bóng đen lù lù nàng kêu rú kinh hãi, ôm hai đứa bé rúc vào góc nhà. Thạnh trấn an người thiếu phụ:

- Đừng sợ, tôi đây mà, tôi là người vá xe đạp hồi chiều...

Đứa bé gái chợt ngã ra nằm dài trên sàn đất ngất xỉu. Thạnh bò đến kéo nó dậy ôm vào lòng:

- Cháu... tỉnh dậy đi!

Con bé mở mắt nhìn, Thạnh rùng mình nhìn thấy sự chết trong ánh mắt của nó.

- Cháu mệt lắm rồi, cháu thở không được...

Thạnh vỗ về con bé:

- Đừng lo, chú đưa con đi nhà thương.

Thạnh quay sang nói với người mẹ:

- Tôi đưa cháu nó đi bệnh viện, chị ở nhà chờ tôi đừng đi đâu nghe.

Thạnh đưa tay muốn sờ trán thằng bé trai trong lòng bà Thiếu Tá, nhưng bà ta đã co rúm người ôm chặt nó hơn. Thạnh đoán rằng nàng sợ chàng bắt nó đi. Thạnh nhẹ nhàng đặt mấy khúc bánh mì và chai nước xuống:

- Chị cho cháu ăn và chị cũng ăn cho lại sức.

Thạnh kêu xích lô đưa con bé đến phòng mạch chui của một người bạn trước kia là một Sĩ quan Trợ y trong quân đội. Trên đường đi thì Thạnh được biết con bé có cái tên rất đẹp là Trần Nguyễn Thùy Trang, mẹ nó là Nguyễn Thùy Trinh, còn chú bé út là Trần Nguyễn Quốc Trân. Người chủ gia đình là ông Trần Quốc Kiến. Ông Thiếu Tá thật khéo đặt tên cho con. Thạnh ngại không muốn đưa bé Trang vào bệnh viện, bởi ai người ta tiếp nhận những con người cùng khổ không có sổ hộ khẩu như chàng và Thùy Trang. Ông bạn vàng của Thạnh thật là một con người có tấm lòng, anh đưa cho Thạnh mấy viên Ampicyline:

- Con nhỏ này nó bị cảm lạnh, phổi có thể sưng, tôi cho nó mấy viên trụ sinh uống tạm, anh lấy cái toa này mua thêm thuốc cho nó.

Người trợ y thở dài sườn sượt:

- Tôi chỉ còn có ngần ấy, tôi đã cho ra quá nhiều đến nỗi bây giờ tôi không còn gì. Tương lai đen như cái mõm chó mực, chắc tụi mình đi móc bọc sớm!

Thạnh ấn vào tay bạn mấy đồng tiền, nhưng anh ta đã giãy nãy đẩy ra:

- Thôi ông ơi, ông rách nát tả tơi quá rồi, dẫu sao tôi làm chui cũng còn khá hơn ông nhiều. Ông giữ lấy mà mua thuốc cho nó.

Thuốc men đắt kinh khủng, và hiếm nữa, không loại trừ mua lầm thuốc giả. Nhưng Thạnh không còn sự chọn lựa nào khác, chàng đành dốc túi đến chỗ bán thuốc mà bạn chàng giới thiệu. Số tiền còm cõi của Thạnh mua chẳng được mấy viên thuốc, nhưng thượng đế lòng lành thương người hoạn nạn, hay có lẽ con bé đang trong độ tuổi trẻ còn chống cự được với bệnh tật nên nó đã vượt qua được cơn hiểm nghèo. Sau chuyện này, số tiền để dành ít ỏi của Thạnh cạn sạch, nhưng chàng thấy có bổn phận vẫn phải giúp đỡ cái gia đình của người chiến hữu không chân dung này. Nhờ sự giới thiệu của chị Hai, Thạnh nhận được một mối bán vé số cho con bé Thùy Trang. Thùy Trang đòi đi bán khắp thành phố, nhưng Thạnh đã bảo:

- Không, con cứ ngồi bên chú không đi đâu hết, bán được bao nhiêu hay bấy nhiêu.

- Nhưng như vậy thì ế chết, lấy gì trả tiền cho người ta.

- Kệ nó, vé số ế biết đâu con sẽ trúng được... độc đắc không chừng.

Con bé miễn cưỡng ngồi bên Thạnh trên một cái ghế nhỏ, trước mặt là một kệ gỗ bày bán mấy tập vé số ít ỏi đến não lòng. Công cuộc bán vé số không mấy khá, con bé cứ đòi đi bán dạo, Thạnh đành miễn cưỡng ưng thuận:

- Được, nhưng con chỉ được đi từ đầu đường này đến đầu đường dưới kia rồi trở lại và không bao giờ biến mất trước mắt chú.

Con bé kéo thêm thằng Quốc Trân ra ngồi gần bên Thạnh, còn nó bắt đầu cuộc bán dạo. Công cuộc làm ăn xem chừng khấm khá hơn. Những khi trở về ngồi nghỉ, con bé tẩn mẩn nhặt mấy cái ruột xe lên xem rồi trề môi phê bình:

- Nói xin lỗi chú, chứ chú đánh giấy nhám không được tròn trịa, để con làm cho chú coi nè.

Con nhỏ khéo tay thật. Hai bàn tay nó vờn cái ruột xe cũ thoăn thoắt như một nhạc sĩ lướt trên phím đàn. Chẳng mấy chốc mà một cái vệt tròn trịa nham nhám đã sẵn sàng để Thạnh trét keo lên. Thạnh phục con nhỏ sát đất:

- Thùy Trang siêu thật, chú phải làm đệ tử của con thì đúng hơn.

Con bé mỉm cười hiền hậu:

- Từ nay khi có dịp con sẽ giúp chú vá xe.

- Ừ, mai sau này chú chắc là con nếu không làm kỹ sư thì cũng là bác sĩ giải phẫu tài ba.

Con bé cúi đầu cười buồn:

- Có ai người ta cho tụi con đi học đâu mà mơ chú ơi!

Thỉnh thoảng bà Thùy Trinh đến ngồi xổm bên chân cột đèn nhìn chú cháu Thạnh làm ăn. Thạnh không biết được liệu trong cái thế giới mờ mịt của những người mất trí, nàng có cảm nhận được những gì đang xảy ra trước mắt không. Thạnh nghĩ là có, bởi ánh mắt của bà luôn dành sự trìu mến cho những đứa con bé bỏng của bà. Thạnh ra chợ cũ mua mấy bộ quần áo rẻ tiền nhưng còn khá lành lặn đưa cho Thùy Trang:

- Mấy cháu mặc thay đổi, còn cái này tối về con thay cho mẹ.

Thùy Trang rưng rưng nước mắt:

- Chú là người dưng mà sao chú tốt với mẹ và tụi cháu quá vậy?

- Với mẹ và mấy con hay với ai thì chú cũng có bổn phận phải làm như vậy thôi.

Thạnh chạnh lòng nhìn sang bà Thùy Trinh. Chàng bảo con bé hàng ngày lau rửa thân thể và chải gỡ cho mẹ, nên giờ đây trước mắt Thạnh không còn là một người đàn bà dơ dáy lem luốc của mấy ngày trước, mà là

https://tieulun.hopto.org

một người thiếu phụ xinh đẹp hiền lành ngồi lặng thinh, co ro trong mảnh áo mỏng dưới những cơn gió bấc của mùa đông thổi về. Thạnh băn khoăn không biết cuộc sống vô nghĩa của gia đình ông Thiếu Tá Kiến và chính bản thân chàng sẽ kéo dài được bao lâu. Chàng còn lê lết tấm thân tàn tật này trên lề đường đến bao giờ... Thạnh không nhìn thấy được tương lai, bởi ngay cả hiện tại mà chàng cũng đã thấy nó đen tối như cái đêm ba mươi mà chàng sắp sửa đón nhận hôm nay. Thoắt cái đã là ngày Ba Mươi Tết rồi.

Con bé Thùy Trang bán xong một xấp vé số, nó quày trở lại vui vẻ nói với ông chú hờ:

- Tối nay mẹ và tụi con mời chú đến mừng giao thừa với gia đình.

Thạnh cười phì:

- Những người nghèo rách mồng tơi như chú cháu mình mà vẫn đón giao thừa sao?

- Phải đón chứ, nghèo đón theo nghèo.

- Ừ, chú sẽ đến, nhưng mà mẹ với mấy con định đãi chú món những gì đó?

Đôi mắt trong trẻo của Thùy Trang ánh lên vẻ bí mật:

- Chú đến thì sẽ rõ.

Thạnh cốc nhẹ lên đầu con bé:

- Ừ được, nhưng đừng bày vẽ tốn kém.

Chàng nói hơi thừa, bởi gia đình bà Thùy Trinh cái chòi lá trống trước trống sau, lấy gì mà bày vẽ. Con bé nhổm dậy định đi tiếp, thì chị Hai bán thuốc lá bỗng chạy sang mặt mũi tái xanh, chỉ có mấy bước mà chị thở hổn hển nói không ra lời:

- Anh Thạnh, Trang, Trân, ba mấy con đã... đã... về kìa...

Thạnh sửng sốt không tin những gì chị Hai vừa nói, chàng nhìn về hướng cái thùng thuốc lá của chị thì thấy một người đàn ông mặc một bộ y phục kaki cũ bạc màu, trên vai quảy một cái túi vải nhỏ chắp vá bằng những mảnh vụn ba lô cũ. Đúng là cung cách của một anh tù giống như bọn chàng mấy năm trước không lầm vào đâu được. Thạnh bàng hoàng đứng lên nhìn cho rõ hơn khuôn mặt khắc khổ của người tù, dù đã tàn tạ mà khuôn mặt chữ điền của ông vẫn còn vướng vất rất nhiều nét kiên nghị của một người lính. Người đàn ông nửa như chạy, nửa như ngập ngừng bước tới hỏi:

- Xin lỗi, anh là anh Thạnh, Trung Úy Thạnh?

Thạnh ngẩn ngơ cứ mãi nhìn người khách, trong ý nghĩ quay cuồng bao câu hỏi, chàng không nghe thấy ông nói gì. Ông khách ngồi xuống, gần như là quỳ trước mặt hai đứa bé, khóe mắt ông tràn đầy nước, ông run run nắm tay chúng giọng nghẹn đặc:

- Có phải mấy con là Thùy Trang và Quốc Trân, ba... ba... là ba... của các con...

Cuộc tương phùng trên hè phố trong ngày giao thừa, sự xúc động đã làm cho ông khách gục đầu xuống khóc òa, ông không nói thêm được gì nữa. Hai đứa bé ngơ ngác nhìn Thạnh cầu cứu. Thạnh ngồi xuống bên ông khách hỏi:

- Ông là... Thiếu Tá Kiến, Trần Quốc Kiến?

Người đàn ông ngước lên, đôi má sạm đen của ông đầm đìa nước mắt:

- Phải tôi là Kiến, còn Trung Úy...

Thạnh nắm tay ông Kiến vui mừng nói:

- Giờ này mà còn Trung Úy gì nữa ông thầy. Trời ơi, ông còn sống mà người ta nói ông chết rồi.

Kiến cười buồn:

- Đúng là tôi đã chết, bạn bè khiêng ra ngoài rừng chôn, nhưng thượng đế lại cho tôi sống, bạn bè lại khiêng vào. Có lẽ lời đồn đại tam sao thất bản về thành phố, người ta tưởng tôi đã chết.

Thạnh quay sang hai đứa nhỏ:

- Vui quá mấy con ơi, đây là ba con đã trở về. Thùy Trang có nhận ra ba con không?

Thùy Trang lạ lùng nhìn người đàn ông, trong cái ký ức bé thơ của nó những hình ảnh cũ ngày xưa lũ lượt hiện về. Ông Kiến đi tù lúc hai chị em Thùy Trang chỉ có mấy tuổi, mười năm sau ông trở về, những gì còn đọng lại trong tiềm thức của Thùy Trang dường như đã phai nhạt hết. Nhưng cái tình cha con thiêng liêng dường như có một mãnh lực siêu hình khiến cho Thùy Trang nhận ra ngay người cha đã chết của nó. Thùy Trang ngã vào lòng ông Kiến khóc lớn:

- Ba... ba...

Ông Kiến ôm hai đứa nhỏ vào lòng, cái thân hình gầy mòn nhưng mà cao to của ông ấp ủ hai con chim nhỏ dưới đôi cánh của một con đại bàng lớn bằng một tình yêu thương dạt dào. Chị Hai bỗng ú ớ kêu:

- Ông Thiếu Tá ơi, bà nhà ông đã đến kìa.

Kiến giật mình nhìn lên. Đây mới chính là điều mà ông trông chờ nhất. Ba cha con đứng nhìn người đàn bà từ xa đi đến, rồi nàng ngồi xổm xuống bên chân cái cột đèn quen thuộc. Ông Kiến nấc nghẹn gọi, giọng khàn đặc đứt quãng:

- Mình... mình... anh đã về...

Đôi mắt vô hồn của bà Thùy Trinh đăm đăm nhìn về một cõi vô hình nào mà chỉ nàng biết rõ. Bà không nhìn thấy ông Kiến, hay bất cứ người xa lạ nào khác. Nhưng tình mẫu tử kỳ lạ đã luôn khiến bà nhìn thấy mối nguy của những đứa con, Thùy Trinh nhảy đến giằng lấy hai đứa nhỏ từ trong tay ông Kiến:

- Con tôi... con tôi...

Ông Kiến nắm lấy bàn tay gầy guộc nổi đầy gân xanh của vợ khóc nức nở:

- Em... mình... mình... ra đến nông nỗi này sao, anh là Kiến của em đây!

Thùy Trinh ôm hai đứa bé vào lòng lùi dần, nàng sợ hãi muốn bỏ chạy, miệng lắp bắp:

- Con tôi... con tôi...

Thùy Trang lắc mạnh tay mẹ khóc lóc:

- Mẹ ơi... ba đã về...

Nhưng Thùy Trinh vẫn ngơ ngác như một cái cây vô tri, nàng buông hai đứa con ra rồi lại ngồi phệt xuống. Chứng kiến tấn bi kịch tương phùng, chị Hai cũng khóc. Vừa thấm nước mắt chị kể cho ông Kiến nghe chuyện gia đình ông, rằng vợ ông nổi điên là vì không muốn thân thể bị hoen ố, và vì bị đuổi ra khỏi nhà, nhưng trên hết là bởi nghe tin ông đã chết. Mặc cho người qua lại trên hè phố đứng nhìn, ông Kiến khuỵu người xuống bên vợ khóc nấc từng lúc:

- Mình ơi, trời ơi... tội nghiệp mình biết dường nào.

Thạnh bước đến tìm lời an ủi:

- Ông thầy nên đưa bà về nhà trước rồi tính sau.

Khi mọi người đã ngồi trên chiếc giường ọp ẹp trong cái chòi lá tồi tàn, ông Kiến phục xuống lạy Thạnh:

- Anh Thạnh, Trung Úy Thạnh... xin anh nhận tôi mấy lạy này...

Thạnh kinh hoảng nhào xuống đỡ ông Kiến dậy:

- Thiếu Tá làm gì vậy?

https://tieulun.hopto.org

Kiến ngã vào lòng Thạnh khóc lớn:

- Trung Úy Thạnh, suốt đời gia đình chúng tôi đội ơn Trung Úy.

Không dằn được cơn não lòng, Thạnh cũng khóc, hai người đàn ông ôm nhau nức nở như hai đứa trẻ bị mẹ đánh đòn oan.

- Ông thầy đừng nói vậy, mình là chiến hữu với nhau, tôi có bổn phận...

Độc giả không thích một cái kết cuộc quá bi thương vẫn có thể tin rằng thượng đế đã đang nhìn thấy hết những nỗi khổ đau của người trần gian và ngài sẽ cứu.

⁂

Năm năm sau. Cũng trong một ngày cuối đông sắp sang xuân, Thạnh cùng vợ và mấy người bạn trong cái xóm nhỏ bên bờ con kinh nước đen đang ngồi quanh bàn tiệc đón giao thừa, thì có một người khách lạ ăn vận tươm tất bước vào:

- Xin lỗi, đây có phải là nhà của ông Lê Văn Thạnh?

Thạnh đứng lên:

- Tôi là Thạnh đây, xin lỗi ông có gì cần?

Ông khách vui vẻ xoa tay:

- Tốt quá, xin mời ông ra ngoài nhận quà Tết.

Thạnh nhìn sang vợ ngơ ngác, trong lòng dậy lên một dấu hỏi to tướng. Thạnh có quen biết ai đâu mà nhận quà, hay là người ta lầm.

- Ông có chắc là tôi không?

Ông khách cười tươi:

- Ông là Trung Úy Lê Văn Thạnh, Tiểu Đoàn Địa Phương Quân ở Kontum? Nếu đúng thì xin ông ra nhận quà.

Thạnh nắm tay vợ cùng bước ra ngoài, ông khách bước theo chỉ vào... Trời ơi! Thạnh có nhìn lầm không? Một chiếc xe gắn máy bóng loáng, mới toanh.

- Đây là quà của gia đình ông Trần Quốc Kiến ở Hoa Kỳ gởi về, họ ân cần dặn dò tôi phải tìm đúng nhà ông Trung Úy Lê Văn Thạnh.

Ông khách vẫy một người đàn ông đang ngồi chờ trên một chiếc gắn máy khác ôm một gói to tướng đến:

- Còn đây là quà đón Tết của công ty bán xe Đại Phát chúng tôi. Hà hà, kính chúc gia đình Trung Úy sang năm mới tấn tài, tấn phát, vạn sự may mắn và an lành.

Vợ Thạnh gục vào vai chàng khóc thút thít:

- Anh ơi... em không thể tưởng tượng được.

Thạnh hiểu ngay rằng gia đình ông Kiến gởi về cho chàng một cái cần câu cơm. Từ nay gia đình nhỏ bé của chàng sẽ sống nhờ vào chiếc xe này. Mấy người bạn vây quanh nói lời chia mừng, Thạnh mở bức thư của ông Kiến ra. Một xấp tiền dầy cộm hiện ra trước mắt. Mắt nhòa lệ, những dòng chữ rắn rỏi của ông Kiến nhảy múa trên bàn tay run rẩy của Thạnh.

"Anh Thạnh rất thân mến của gia đình chúng tôi, Đầu thư kính thăm anh chị luôn được mạnh khỏe và nhiều điều an lành. Đây là món quà nhỏ không phải của tôi hay của Thùy Trinh mà là của Thùy Trang với Quốc Trân gởi về cho chú thím của chúng nó. Các cháu vẫn luôn nhắc nhở những ngày ngồi bán vé số và cùng vá xe với chú Thạnh, mà chúng nó cho là những ngày đẹp đẽ nhất trong đời. Cháu Thùy Trang và cháu Quốc Trân nhắn lời là thế nào các cháu cũng về thăm chú thím Thạnh. Còn số tiền nhỏ mọn này, gia đình chúng tôi nhờ anh phân chia lại cho anh em chiến hữu trong xóm, gọi là chút quà mừng Xuân. Kèm theo đây là mấy hàng của vợ tôi gởi cho anh"...

Con tim như muốn vỡ ra trăm mảnh vì quá cảm xúc, Thạnh trao bức thư cho vợ đọc tiếp:

"Kính ân nhân,

Nhờ sự giúp đỡ của ân nhân mà tôi đã được trở về với thế giới của những người bình thường. Nhưng xin phép được gọi ân nhân là anh Thạnh. Anh Thạnh! Con bé Thùy Trang mà anh cứu sống đang rất bận rộn trong năm đầu tiên ở Trường Y, cháu sẽ theo đuổi ngành giải phẫu chuyên khoa. Thùy Trang nói vì đó là ước vọng, là lời anh nói với bé ngày xưa. Điều mà tôi luôn ghi khắc trong lòng cho đến trọn đời là xin anh cho gia đình chúng tôi được giữ mãi chiếc lon guigoz ân tình như là một báu vật của gia đình. Xin được kính lời thăm chị, kính chúc anh chị một năm mới vạn sự như ý và tốt lành.

Thùy Trinh và gia đình". •

Lỗi hẹn



Khung trời cũ bao giờ ta trở lại
hẹn mười năm núi lở non mòn
chắc ngày ấy thềm xưa rêu xanh phủ
tóc bạc màu, dòng sông cũ héo hon...

Giấc mơ thoảng quanh vườn chùa chim hót
chập chờn nghe tiếng mõ bên tai
ngôi tháp cổ trầm ngâm, tịch tĩnh
ta lang thang dệt mộng giữa đêm dài...

Có bao giờ ta đi và đi mãi
thăng thầm giữa cuộc thế phù vân
cảnh có buồn khi người xưa lỗi hẹn
một lần đi... đi mãi... trăm năm?

Atlanta, 18.8.2013
Lê Bích Sơn

P. O. Box 804,
Ellenwood - GA 30294
www.phatgiaodaichung.com
www.phohung.org
www.lebichson.net

https://tieulun.hopto.org

Câu chuyện một đêm Giao Thừa



• **Hoang Phong**

Từ chiều hôm trước chị Ba Mén đã dặn xe ôm đưa chị ra bến xe đò miền Tây vào bốn giờ sáng. Tuy trời còn tối đen thế nhưng người đã đông, chen chúc, khệ nệ. Quang cảnh bến xe ngày hai mươi tám Tết có khác, thật ồn ào, tiếng người gọi nhau, trẻ con khóc la. Ánh đèn pha của những chiếc xe xếp thẳng hàng chiếu vào những đám bụi mù cuồn cuộn bốc lên từ những bước chân người hối hả. Một tay xách túi quần áo, một tay xách một giỏ lớn đầy quà bánh ngày Tết, chị Ba Mén có vẻ nôn nóng, gặp người lơ xe nào cũng hỏi:

- Chú em ơi ! Xe Cà Mau đậu chỗ nào vậy chú ?

Chị Ba Mén đã ngoài năm mươi, người tròn trịa, nặng nề, trèo lên chiếc xe Phương Trang đã gần đầy khách. Chị vừa tìm được đúng số ghế, lay hoay xếp cái túi xách đựng quà Tết xuống sàn xe, chưa kịp ngồi thì đã thấy một phụ nữ còn trẻ, tay bế, tay dắt cũng tìm đến hàng ghế của chị. Người phụ nữ chỉ độ hơn hai mươi, bế một đứa bé còn đỏ hỏn, một đứa khác độ lên hai nắm chặt lấy bâu áo của mẹ. Người phụ nữ ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh, đặt đứa bé lên đùi, thở phào nhẹ nhõm. Đứa lớn là một bé gái chen vào giữa hai hàng ghế và đứng tựa vào hai đầu gối của mẹ.

Chiếc xe chật ních hành khách và hàng hóa, lắc lư và nặng nề ra khỏi thành phố. Chị Ba Mén liếc nhìn sang bên cạnh, thấy người phụ nữ đang cho con bú, đứa bé gái thì gục đầu lên đùi mẹ ngủ say. Cảnh tượng đó khiến chị Ba cảm thấy tủi thân. Chẳng những chưa hề được cái diễm phúc làm mẹ mà chị cũng chưa hề được một người con trai hay đàn ông nào để ý đến. Đôi khi chị cũng ước mơ có một tổ ấm gia đình, được làm vợ, làm mẹ, thế nhưng tất cả những thứ ấy cũng chỉ là ước mơ, những ước mơ ngày càng phai mờ với thời gian và tuổi tác. Thật vậy gần bốn mươi năm giam mình trong cái xó bếp nóng nực và nồng nặc mùi thịt cá, khô mắm, dầu mỡ, khói than... của một quán cơm bình dân chật chội ở đầu một con hẻm trong khu chợ Vườn Chuối, không mấy khi chị có dịp giao du hay quen biết với ai cả. Mỗi năm vào dịp Tết quán cơm đóng cửa vài ngày và đấy cũng là dịp duy nhất chị được về thăm mẹ ở tận Năm Căn, Cà Mau.

Xe đến Trung Lương thì trời cũng bắt đầu ưng ửng sáng. Bất chợt xe thắng mạnh vì đèn đỏ, đứa bé gái té lọt xuống sàn xe giữa hai chân của người phụ nữ. Nó sợ hãi khóc ré lên. Thấy vậy chị Ba bèn nói với người phụ nữ:

- Nè chị Hai ! Để tui ẵm nó lên ngồi kế bên tui nghe chị !

- Nhờ Dì ẵm nó lên giùm con, đứng lâu mỏi chân nó té.

Chị Ba Mén ẵm đứa bé lên, thế nhưng ghế thì hẹp, mông chị lại to lấn sang cả ghế của người thiếu phụ, không còn chỗ nào cho đứa bé ngồi. Chị đành đặt nó lên đùi chị. Đứa bé nín khóc, nhìn chị rồi đặt đầu lên ngực chị và tiếp tục lim dim ngủ mà không e dè gì cả. Lần đầu tiên trong đời có một đứa bé gục đầu lên ngực, chị Ba Mén cảm thấy một xúc cảm là lạ dâng lên trong lòng mình, dịu dàng và trìu mến. Một thời tuổi nhỏ bỗng hiện lên với chị, những kỷ niệm của quá khứ cứ thế mà theo nhau lùi về xa hơn và xa hơn nữa...

...

Ấp Tắc Biển, cách thị xã Năm Căn hơn mười cây số về phía Nam, nằm ở bờ bên kia của con sông Cửa Lớn, một nơi hoang vu, sình lầy và muỗi mòng. Từ Tắc Biển chỉ cần chèo thêm khoảng mười cây số nữa theo mấy con rạch nước mặn qua các ấp Ngọc Hiển, Rạch Gốc, Kinh Ba là đến biển, nơi tận cùng của mũi Cà Mau, một nơi quanh năm lụt lội, chỗ thì lở, chỗ thì bồi. Mỗi ấp trong vùng cũng chỉ được vài chục mái nhà lá, cất trên những gò cao. Chung quanh toàn là những bãi lầy ngập nước.

Cách nay đã hơn năm mươi năm vào một đêm ba mươi tối trời, chị Tư Lượm loay hoay chuẩn bị giao thừa. Nói là chuẩn bị thế nhưng thật ra thì cũng chẳng có gì để mà chuẩn bị cả, vì cái chòi của chị nhỏ xíu chỉ đủ kê một chiếc chõng tre và một cái bàn nhỏ làm bàn thờ. Trên bàn có đặt một bát hương. Vài chiếc nồi nhôm móp méo treo trên vách phía sau cái bàn. Hai cái lò đất nấu bằng củi bám đầy tro bụi đặt trong góc nhà, bên cạnh một đống củi. Không khí ngày Tết nếu có thì cũng chỉ ở trong lòng chị mà thôi. Tuy chẳng có gì gọi là giao thừa thế nhưng chị Tư cũng cứ cảm thấy bồn chồn và nôn nao trong lòng, chị nghĩ rằng năm mới sắp đến biết đâu cũng sẽ mang lại một chút đổi thay nào đó cho cuộc đời mình. Chị Tư Lượm ôm thằng con trai tám tuổi của chị vào lòng và nhìn ra cửa chòi, một vùng hoang vu, lau sậy và ngập nước trải rộng đến chân trời.

Chín năm trước đó chị Tư Lượm và người chồng là anh Tám Nghiệp đến định cư ở ấp Tắc Biển. Hai vợ chồng gốc ở Cái Tắc Cần Thơ xuống làm mướn ở thị xã Năm Căn. Chiến tranh ngày càng gia tăng, nhiều gia đình trong các vùng xa bỏ ruộng dọn đi nơi khác. Hai người tìm được một gò đất bỏ hoang ở ấp Tắc Biển, họ bèn cất chòi, khai mương, làm rẫy, nôm cá, đặt lờ... để kiếm ăn qua ngày. Một năm sau, hai người sinh được một đứa con trai và đặt tên là Hên. Chiến tranh ngày càng trở nên khốc liệt, bom đạn triền miên, chết chóc xảy ra hàng ngày. Nhiều người đàn ông, thanh niên ở các ấp chung quanh thường đến rủ rê, anh Tám nghe cũng bùi tai. Lúc đầu anh bỏ gia đình theo họ vài ngày, sau đó thì đi lâu hơn, có khi cả tháng mới về. Chị Tư ở nhà nuôi con.

Thế nhưng một hôm anh Tám ra đi và không thấy trở về nữa. Năm năm sống nhẫn nhục với thằng con trai nhỏ cũng đã quen. Đêm giao thừa năm nay chị thắp ba cây nhang cắm vào bát hương trên bàn khấn vái ông bà và cầu mong cho anh Tám được bình yên dù là đang ở nơi nào. Sau đó chị chui vào mùng, thằng Hên đã ngủ say. Vừa thiu thỉu ngủ thì bỗng chị nghe thấy có tiếng người gọi thật khẽ:

- Lượm ơi Lượm ! Anh về nè em !

Chị Tư tưởng mình nằm mơ, mở mắt lắng nghe.

- Lượm ơi ! Mở cửa cho anh, Tám Nghiệp của em về thăm em nè !

https://tieulun.hopto.org

Chị Tư bật dậy, chui khỏi mùng, phóng ra cửa. Chị kéo mạnh chiếc cửa chòi đan bằng tre, bóng anh Tám hiện ra giữa khung cửa, sừng sững, yên lặng, sau lưng anh mờ mờ những đám ruộng sình mọc đầy lau lách. Chị Tư ôm anh Tám khóc hu hu. Anh Tám ôm vợ và siết chặt trong vòng tay mình, càng siết chặt chị Tư càng khóc to hơn. Anh Tám cũng khóc, những giọt nước mắt yên lặng của anh rơi lên tóc của chị Tư. Trên cao bầu trời tối đen, lấp lánh những vì sao vô tình.

Chị Ba Mén được hình thành trong một đêm giao thừa, trong vòng tay xa lạ của một người cha và bằng những giọt nước mắt tủi thân của một người mẹ. Chưa tờ mờ sáng anh Tám đã từ giã vợ ra đi. Anh cho biết là tối hôm qua nhân dịp hành quân qua vùng này, anh đã xin cấp chỉ huy về thăm vợ. Anh hôn lên đầu thằng con trai còn đang ngủ say và vội vã ra đi. Chị Tư ngồi ở thềm cửa nhìn theo và ôm mặt khóc hu hu. Trời hừng đông chị Tư trở vào nhà xếp mùng mới nhận thấy anh Tám đã bỏ quên một chiếc nón bèo nhèo màu rêu, dính đầy bùn đất và hoen ố mồ hôi. Cầm chiếc nón chị lại khóc thêm một chập nữa. Sau đó chị vác cuốc đi làm công, dẫn thằng Hên theo như mọi ngày.

Bảy tháng rưỡi sau đó, trong căn chòi một đứa bé gái sinh ra đời, thiếu tháng, nhỏ xíu và èo uột. Chị Tư Lượm đặt tên nó là Mót, cái tên Mén chỉ là tên chánh thức sau này. Khi con ba Mót được một tuổi, chị không còn phải đeo nó trên lưng để đi làm nữa mà giao nó cho thằng Hên ở nhà giữ em. Ba mẹ con sống giữa hai lằn đạn phục kích và ruồng bố, bữa đói bữa no. Khi con Mót được năm tuổi biết ở nhà một mình, thằng Hên theo giúp đỡ mẹ trong các việc đồng áng. Ba mẹ con cũng đủ ăn.

Thằng Hên càng lớn càng giống cha, mỗi lần nhìn nó chị Tư lại khóc. Mười bốn tuổi nó đã biết nôm cá, đặt lờ. Mười lăm tuổi nó biết đi làm công thay cho mẹ vào những ngày mẹ bệnh. Nó siêng năng, cày cuốc rất giỏi ai cũng thương. Thời gian trôi nhanh, thằng Hên trở thành một thanh niên vạm vỡ. Trong một cuộc ruồng bố, nó được đưa lên quận để làm giấy tờ nhập ngũ vì đã mười tám tuổi. Thế là chị Tư lại rơi vào cảnh đơn chiếc, mỗi ngày đi làm công, dắt con Mót theo để tập cho nó biết các công việc đồng áng ruộng vườn...

....

Đổ dốc cầu Mỹ Thuận được vài cây số thì chiếc xe đò dừng lại ở một quán ăn lớn để hành khách điểm tâm. Chị Ba Mén dắt đứa bé gái xuống xe và bước theo mẹ nó. Chị Ba ăn chay trường nên chỉ gọi một ly trà đá, chị nói với người phụ nữ:

- Để dì ẵm con cho em ăn. Tội nghiệp, đeo hai đứa con leo nheo lóc nhóc thiệt là khổ. Chồng em đâu sao không về chung ?

- Chồng con làm bảo vệ cho khách sạn, Tết đông khách không được về. Con ráng ẵm hai đứa nhỏ về Tân Thành Cà Mau thăm bên nội bên ngoại.

Người thiếu phụ trẻ trao đứa bé trên tay cho chị Ba Mén. Chị ẵm đứa bé vào lòng, tuy vụng về và ngượng nghịu thế nhưng không che giấu được sự thích thú hiện lên trong đôi mắt chị. Chị mơ màng nghĩ đến người mẹ mình ở Tắc Biển cũng đã từng ẵm bồng mình trong tay và cho mình bú. Thế rồi những hình ảnh của con Ba Mót ngày xưa cứ theo nhau hiện lên với chị. Năm đó chị được chín tuổi, một hôm mẹ hỏi:

- Mót à! Con muốn đi học không? Má không muốn con dốt nát như ba má.

Con Mót yên lặng không biết phải trả lời ra sao, cũng không hiểu học hành là gì, một sự lo sợ mơ hồ thoáng hiện trong lòng nó. Vài hôm sau chị Tư Lượm bỏ một ngày làm công, chèo xuồng qua ấp Tân Tiến ghi tên cho con Ba Mót đi học. Ở Tân Tiến có một mái trường với khoảng hai mươi đứa học trò. Thầy giáo là một người trọng tuổi từ bên Năm Căn về đây sáng lập.

Đến Tân Tiến chị Tư cột xuồng dắt con Ba Mót đi gặp thầy giáo. Trường là một mái lá, bên trong là một đám học trò đủ mọi lứa tuổi đang bu quanh bốn hay năm cái bàn xiêu vẹo. Trông thấy thầy giáo ngồi ở một cái bàn nhỏ kê trong một góc lớp, con Ba Mót hoảng sợ nắm vạt áo mẹ. Thầy giáo cất lời hỏi chị Tư:

- Con nhỏ tên gì đó chị ?

Câu hỏi thật tự nhiên nhưng khá bất ngờ đã gợi lại cho chị cảnh anh Tám bất thần trở về với chị trong một đêm giao thừa cách nay đã chín năm, và đã để lại cho chị một đứa con mót. Nước mắt chạy quanh, chị không muốn con gái mình phải suốt đời mang cái tên gợi lại những kỷ niệm chua xót đó của đời mình, nên không biết phải xử trí ra sao. Thầy giáo ngước lên thấy đôi mắt chị rưng rưng, thầy hoảng hốt, lúng túng tìm cách trấn an:

- Tôi hỏi cháu tên gì để ghi vào sổ, có sao đâu mà chị lại buồn như vậy ?

Chị Tư không kịp suy nghĩ vội trả lời :

- Nó tên Mén !

- Tên Mén mà họ gì vậy chị ?

Câu hỏi lại càng làm cho chị Tư lúng túng thêm :

- Dạ thưa thầy tui cũng không biết. Từ ngày tui lấy ảnh tui cũng chỉ biết ảnh tên Tám Nghiệp.

Thầy giáo lại hỏi :

- Vậy chị họ gì ?

- Thầy hạch hỏi làm chi, tui cũng không biết luôn. Cha mẹ chết sớm ở với dì, lớn lên theo anh Tám cho tới nay...

Thầy giáo suy nghĩ một lúc rồi nói với chị Tư:

- Tôi ghi đại cho nó họ Nguyễn, chị chịu không ?

- Nó có tên có họ đàng hoàng là phước đức ông bà để lại rồi. Tui nào có dám chê khen gì.

Kể từ đó con ba Mót mang tên là Nguyễn Thị Mén. Cái tên cũng khá phù hợp với vóc dáng ốm yếu và nhỏ thó của nó. Con Mót đứng nép bên chân mẹ, ngơ ngác và sợ hãi. Nó cũng chẳng hiểu là kể từ ngày hôm nay nó có thêm một cái tên mới là Mén.

Tắc Biển cách Tân Tiến hơn ba cây số. Mỗi ngày con Mén chèo xuồng đi học, chị Tư đi làm công. Những ngày mưa bão lụt lội, không ai mướn, chị Tư phải mượn gạo mà ăn. Con Mén cũng không đi học được. Hai mẹ con ngồi chồm hổm trên chiếc chõng tre nhìn ra trời mưa và nước ngập mênh mông. Những hình ảnh đó thỉnh thoảng vẫn hiện lên với chị Ba Mén khiến chị cảm thấy xót xa và thương mẹ vô cùng. Trong những dịp như thế chị Tư thường kể chuyện đời mình cho con Ba Mén nghe. Chị trỏ chiếc nón vải bèo nhèo dính bùn đất và hoen ố mồ hôi cài trên vách ở đầu chõng tre và nói với nó:

- Đó là cái nón mà tía mày vì ra đi hấp tấp đã bỏ quên lại cho má trong một đêm giao thừa.

Cạnh bên chiếc nón có cài thêm một gói thuốc lá hút dở dang. Sự tích về gói thuốc lá thì con Mén còn nhớ. Anh Hai Hên của nó nhập ngũ và hai năm sau có trở về thăm mẹ và thăm nó một lần. Khi ra đi anh nó đã bỏ quên gói thuốc lá trên bàn, bên trong còn lại tám điếu. Lúc đó nó đã bảy tuổi, không những nó còn nhớ gói

https://tieulun.hopto.org

thuốc lá anh nó bỏ quên mà còn nhớ cả câu nói mà anh nó đã nói với mẹ trước khi ra đi:

- Má à, đi lính nhớ nhà con bắt chước bạn bè hút thuốc, uống bia. Lương lính không đủ xài, con không có tiền mua quà bánh gì cho má hết. Nhờ lãnh thêm chút tiền thưởng Tết nên con mua vé xe đò về thăm má. Con mong ngày nào hết chiến tranh sẽ trở về Tắc Biển làm ruộng nuôi má và em con.

Tuy nói thế nhưng thật ra anh nó cũng có mua cho nó một gói kẹo dừa thật to. Hai mẹ con thỉnh thoảng đem ra ăn, mỗi người một cục.

Qua khỏi Cần Thơ, chiếc xe Thiên Trang dừng lại để hành khách ăn trưa. Chị Ba Mén moi trong giỏ quà Tết một hộp xôi và dắt đứa bé gái bước theo mẹ nó xuống xe. Trời nắng gắt, mọi người có vẻ bơ phờ, ít trò chuyện hơn so với lúc ban sáng khi xe dừng lại để điểm tâm. Khoảng một giờ sau thì người lơ lại gọi hành khách lên xe. Trong xe mát rượi nhờ có điều hòa không khí, hành khách lim dim. Chiếc xe tiếp tục lăn bánh trên Quốc Lộ I tiến về Cà Mau thế nhưng đầu óc của chị Ba Mén lại cứ ngược trở về quá khứ.

Mẹ chị kể rằng ngày còn thanh niên dưới thời quân đội Pháp, cha chị cũng đã từng bị bắt lính, thế nhưng chân bên trái có tật nên được thả về. Cha mẹ chị gặp nhau trên một cánh đồng lúa ở Cái Tắc khi hai người đi làm công. Cả hai rủ nhau xuống lập nghiệp ở Cà Mau. Lúc đó không biết ai đã kể chuyện về cái xứ Đà Lạt cho cha chị nghe mà theo lời mẹ kể lại thì cha chị lúc nào cũng mơ ước được sống trên đó. Cha chị bảo rằng ở Đà Lạt có núi cao chót vót, khí hậu mát lạnh, có hoa thơm cỏ lạ bốn mùa. Đà Lạt có thung lũng Tình Yêu, Suối Vàng, thác Cam Ly hùng vĩ, hồ Xuân Hương thơ mộng, những cánh rừng thông bát ngát. Nhà cửa toàn là biệt thự nguy nga và lộng lẫy. Mọi người đều giàu có, lên đó kiếm miếng ăn nhất định là phải dễ dàng. Thế nhưng trên thực tế thì cha mẹ chị lại lưu lạc xuống tận Năm Căn, cất chòi trên một gò đất bỏ hoang ở Tắc Biển, một vùng quanh năm ngập lụt, lau sậy mịt mù và muỗi mòng đầy đặc. Mẹ chị thường nói với chị:

- Tía mày lúc nào cũng mơ ước đưa tao lên sống ở Đà Lạt đầy thơ mộng, rốt cuộc lại dẫn tao về lập nghiệp ở cái gò đất này. Bước ra khỏi nhà là lội sình tới đầu gối.

Năm Căn thuộc tỉnh Cà Mau là thị xã cuối cùng nằm về phương Nam trên Quốc Lộ I. Con lộ dài nhất nước này chấm dứt ở bến đò Năm Căn. Con đò nối liền Năm Căn với bờ bên kia của con sông Cửa Lớn mở ra một vùng đất thấp mênh mông.

Chiếc xe Thiên Trang lắc lư tiếp tục lăn bánh dưới ánh nắng gay gắt, chị Ba Mén nhìn sang bên cạnh và giật mình ! Người thiếu phụ ngủ say, nghẹo đầu sang một bên, miệng há hốc, đứa bé cũng nhả vú mẹ ngủ say, nước miếng lòng thòng. Nguyên một bên ngực của người thiếu phụ để lộ ra bên ngoài, căng tròn và trắng phếu. Chị Ba khe khẽ kéo ngực áo của người thiếu phụ để che bớt lại. Sáng nay khi mới lên xe và ngồi bên cạnh người thiếu phụ với hai con, chị Ba Mén cảm thấy một chút tủi thân nào đó trước cái số phận hẩm hiu không được làm mẹ của mình, thế nhưng cảnh tượng trước mắt đã khiến cho chị phải bàng hoàng. Chị cảm thấy xót thương cho thân phận người phụ nữ.

Thế rồi năm đó chiến tranh chấm dứt, con Ba Mén được mười lăm tuổi, nhưng vẫn èo uột, thấp bé như một đứa trẻ mười hai. Một hôm có một người lạ tìm đến căn chòi của chị Tư Lượm và đưa cho chị một lá thư viết tay. Con Ba Mén đọc thư cho mẹ nghe. Trong thư người viết tự giới thiệu mình là Tư Nghĩa, trước đây ở ấp Ngọc Hiển, cách Tắc Biển hơn ba cây số. Chị Tư Lượm có biết người này. Trong thư anh Tư Nghĩa cho biết trước đây mình là bạn đồng ngũ với chồng chị là anh Tám Nghiệp. Vì bị thương nên anh được đưa về hoạt động ở Sài Gòn. Nay đất nước hòa bình anh muốn giúp con Ba Mót có chút tương lai hầu giúp đỡ chị. Trong ba ngày nữa vợ anh sẽ xuống dắt con Ba Mót lên Sài Gòn, và anh sẽ lo hộ khẩu cũng như công ăn việc làm cho nó. Chị Tư Lượm biết anh Tư Nghĩa là người tốt, ngay thẳng, phần chị thì đã yếu, không biết còn đi làm công được đến ngày nào. Chị đành bấm bụng mà giao con Ba Mót cho vợ anh Tư Nghĩa.

Chiếc xe đò Thiên Trang dừng lại ở một quán ăn để hành khách giải lao. Hai đứa nhỏ giật mình thức giấc khóc la. Chị Ba Mén cảm thấy toàn thân ê ẩm, bước xuống xe thật khó khăn. Giam mình trong một cái bếp chật hẹp như một chuồng gà gần bốn mươi năm, con Ba Mén ốm yếu và gầy còm trước đây nay đã trở thành một người đàn bà sồn sồn, tướng đi nặng nề, lạch bạch, lắc lư như một con gà mái dầu.

Gian bếp được hơn mười thước vuông, góc trái là nhà vệ sinh, bên cạnh có kê hai thùng phuy đựng nước. Giàn bếp gồm có bốn lò nấu bằng gas. Bốn vách bếp đều có kệ chất đầy mắm muối, gia vị, chai lọ, chén bát, xoong chảo, nồi niêu đủ cỡ... Đấy là cái thế giới của chị Ba Mén. Tuy chật hẹp thế nhưng cái thế giới đó cũng không đến nỗi quá tẻ nhạt. Mỗi ngày có bốn cô gái vào trạc tuổi hai mươi đến giúp việc, hai cô phụ bếp, hai cô chạy bàn. Chẳng những họ là nguồn thông tin của chị về những gì xảy ra bên ngoài bốn vách tường của cái bếp quanh năm ướt át và nhơ nhớp, mà còn là một nguồn hiểu biết giúp cho chị học hỏi thêm. Bốn cô vừa làm vừa bàn với nhau về các vở cải lương, các phim chuyện tràng giang đại hải của Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Trung Quốc... mà họ xem trên truyền hình hay trong các đĩa DVD. Đấy là các chuyện cô này yêu cậu kia, cậu kia thương cô nọ, ghen tuông, gây cấn, éo le, mưu mô, lường gạt, hận thù, nước mắt... Chị Ba Mén cũng tham gia vào các câu chuyện ấy và bàn cãi rất hăng. Tâm hồn của con bé Ba Mén quê mùa và thật thà nơi ấp Tắc Biển ngày xưa nay nhờ đó cũng đã trở nên phong phú hơn. Đời sống tình cảm của chị Ba Mén cũng chỉ có thế, một chút tưởng tượng dựa vào những câu chuyện yêu thương do các cô phụ bếp và chạy bàn kể lại.

Chị học bếp với người chủ trước, và người này nay đã qua đời. Người chủ hiện tại là con gái lớn của bà chủ trước. Quán đông khách là nhờ những món do tay chị nấu. Các món mắm kho, canh chua, thịt ram, sườn nướng và nhất là món lòng heo luộc chấm mắm nêm là các món ăn khách nhất. Mỗi ngày chính chị phải đảm đang các món này, không ai thay thế được. Thế rồi với thời gian chị cũng đã an phận với cái thế giới thu hẹp đó. Đôi ba tháng một lần chị gởi tiền về cho mẹ ở Tắc Biển. Chị Tư Lượm, mẹ của con Ba Mót ngày xưa nay đã trở thành một bà lão gần tám mươi, gầy nhom, lúc nào cũng tư lự, đôi mắt lem nhem thoáng hiện những nét buồn u uẩn.

Một hôm có một bà khách quen đã trọng tuổi, nhà ở gần đó đến quán ăn cơm. Hôm đó đã xế trưa, quán vắng khách, chị Ba cũng xong việc, hai người lân la nói hết chuyện này lại bắt sang chuyện khác. Sau cùng bà khách

https://tieulun.hopto.org

kể cho chị Ba Mén nghe về một ngôi chùa nhỏ tên là thiền thất Phật Đà ở trong một con hẻm phía bên kia đường, cách quán cơm khoảng vài trăm thước. Thầy trụ trì là một vị sư già thuyết giảng rất hay. Thầy chuyên giảng kinh Pháp Cú. Kinh gồm bốn trăm hai mươi ba tiết, mỗi ngày thầy giảng một tiết, khi nào giảng hết thì thầy lại giảng lại từ tiết đầu. Chị Ba Mén chẳng hiểu Đạo Phật là gì cả nhưng cũng muốn đến nghe một lần cho biết. Một hôm chị dọn dẹp bếp núc xong, tắm rửa thay quần áo sạch sẽ và tìm đến thiền thất Phật Đà.

Bỏ dép bước vào gian chính điện nhỏ xíu, chị Ba Mén nhìn lên bàn thờ Phật. Giữa bông hoa và những ngọn nến lung linh là một pho tượng Phật thật lớn trong tư thế ngồi thiền, vẻ uy nghi và thanh thản. Một vị thầy già gầy nhom ngồi tréo chân trên một tấm phản nhỏ đặt trước bàn thờ. Chung quanh chị hơn ba mươi người đang ngồi yên lặng, hướng vào vị thầy, vẻ mặt họ thật thanh thản và thành kính. Trước cảnh tượng đó chị Ba Mén bàng hoàng cả người, chị có cảm giác như đang bước vào một thế giới khác, một thế giới thật yên lặng và an bình.

Chị chưa biết phải xử trí ra sao thì ngay lúc đó có một chú tiểu từ phía sau bàn thờ Phật bước ra tiến đến gần chị, vái chị một vái và trao cho chị một cái gối nhỏ và ra hiệu bảo chị hãy dùng gối để ngồi. Chị đặt gối xuống chiếu và ngồi lên như một cái máy. Không ai để ý đến chị, thế nhưng chị cảm thấy an tâm một cách lạ thường. Trong gian chánh điện chật hẹp tỏa rộng một bầu không khí thật an bình và thân thiện.

Độ mười lăm phút sau thì vị thầy đánh một tiếng chuông báo hiệu buổi tập thiền chấm dứt. Chú tiểu phía sau bàn thờ Phật lại xuất hiện với một cái mõ lớn và ngồi xuống bên cạnh vị thầy. Tất cả mọi người tụng một bài kinh ngắn, chú tiểu gõ mõ đánh nhịp, vị thầy thỉnh thoảng đánh một tiếng chuông. Chị Ba Mén cảm thấy mình lọt vào một thế giới khác, một thế giới thật êm ả, thiêng liêng và hoàn toàn xa lạ đối với chị trước đây. Ít nhất thì cái thế giới đó cũng khác với cái xó bếp ngột ngạt của chị, với cái quán cơm ồn ào và hỗn độn với những người khách đến ăn còn đang đói, hoặc đã no bụng và hả hê.

Sau thời kinh, các người đến chùa đứng lên và hướng vào bàn Phật. Chú tiểu và vị thầy thì đứng trước bàn thờ Phật và hướng vào họ, hai bên đối mặt với nhau. Vị thầy cầm một cái chuông nhỏ đánh khẽ một tiếng, tất cả mọi người mọp xuống để lạy. Vị thầy lạy người đến chùa là một cách trả lễ cho Phật, và đồng thời cũng là để tỏ lòng kính trọng họ như những vị Phật. Người đến chùa thì lạy Phật và cùng lúc cũng lạy cả vị thầy như người đã thay Phật để hướng dẫn họ. Chị Ba Mén cũng bắt chước mọi người mọp xuống để lạy, vụng về và ngượng nghịu. Thế nhưng đồng thời thì chị cũng cảm thấy có một sức mạnh nào đó đang manh nha và chớm nở trong lòng mình, một sức mạnh thật khiêm tốn nhưng bao la và tràn ngập yêu thương. Khi úp mặt lên chiếu để lạy, chị cảm thấy mình trở nên thật nhỏ bé và vô nghĩa, cả cái thân xác cục mịch và nặng nề của mình hình như cũng tan biến hết.

Sau ba lạy thì vị thầy tiến đến gặp chị Ba và cất lời với chị :

- Có lẽ chị đến đây lần đầu ? Chị cứ tự nhiên, nhà của Phật là nhà của mọi người. Mỗi tối đều có một buổi ngồi thiền kéo dài nửa giờ, sau đó là phần thuyết giảng. Nếu chị cần biết thêm điều gì thì cứ hỏi nhé !

Vị thầy ngồi xuống trước bàn thờ Phật, các người đến chùa ngồi thành một vòng chung quanh. Vị thầy cất lời:

- Hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu xem tiết thứ mười chín trong Kinh Pháp Cú muốn nói lên điều gì. Trong câu này Đức Phật nhấn mạnh đến vai trò của sự chú tâm và cảnh giác. Ngài nói rằng một người mê muội, thiếu chú tâm và cảnh giác cũng tương tự như một người chăn bò đếm đàn bò của người khác. Sự chú tâm và cảnh giác giúp chúng ta nhận thấy những gì đang xảy ra chung quanh hầu giúp chúng ta biết trở về với con người đích thật của chính mình.

Vị thầy còn giảng thêm rằng sự chú tâm và cảnh giác đối với những gì mình cảm nhận được bằng thân xác, bằng mắt, tai, mũi, lưỡi và kể cả những xúc cảm và sự suy nghĩ của mình, sẽ giúp mình hòa nhập với thế giới chung quanh dễ dàng, thích nghi và đúng đắn hơn.

Tuy không hiểu hết ý nghĩa của những câu giảng đó, thế nhưng những gì vị thầy vừa nói cũng đã biến cải cả đời sống tinh thần của chị Ba Mén và cũng đã đánh dấu một khúc quanh lớn trong cuộc đời của chị. Từ trước đến nay chị vẫn sống, thế nhưng không hề ý thức được là mình đang sống. Chị không hề cảm nhận được sự sống bên trong nội tâm mình cũng như sự sống đang biến động trong bối cảnh chung quanh. Mỗi ngày chị làm các công việc thường nhật trong bếp như một cái máy. Lắm lúc chị cũng không ý thức được là mình đang làm gì và vừa làm xong được những gì. Mỗi sáng chị chờ các cô phụ bếp đến để cùng đếm với họ thật hăng say và ồn ào những đàn bò trong đầu họ.

Kể từ khi được nghe giảng về sự chú tâm trên đây, chị Ba Mén thường xuyên đến chùa và tham gia vào các buổi ngồi thiền và nghe giảng, chỉ hôm nào mệt lắm thì chị mới không đến chùa. Những lời thuyết giảng của vị sư già đã mang lại cho chị một tâm hồn phong phú, bén nhạy và nhiều yêu thương hơn. Chị cảm thấy gian bếp quả là một nơi nhơ nhớp và hôi hám, nào là mùi khô, mùi mắm, mùi cá, mùi lông gà, huyết heo, lòng heo, mùi kho nấu, chiên xào... bốc lên nồng nặc. Hình ảnh những con gà giẫy chết khi bị cắt cổ, những con cá giẫy giụa khi bị đập đầu, tiếng dao chặt xương, tiếng mỡ sôi trong chảo, kể cả đôi khi tiếng nước tiểu của khách hàng rót vào lỗ cầu trong góc bếp cũng nghe rõ mồn một..., tất cả đã tạo ra một sự kinh hoàng trong gian bếp chật hẹp của chị.

Những lời thuyết giảng của vị thầy già thật ra không hề tạo ra cho chị Ba Mén những khả năng nhận xét mang lại một sự sợ hãi hay kinh tởm nào cả, mà đúng hơn đã giúp chị nhận thấy được bản chất khổ đau của những gì đang xảy ra chung quanh chị, phản ảnh bởi sự thèm khát miếng ăn của con người, bởi bản năng dục tính khích động và xô đẩy họ rơi vào những xúc cảm bấn loạn, những hành động điên rồ và u mê. Ý thức được các điều đó chị Ba Mén liền ăn chay và không còn tham gia vào các câu chuyện tình yêu gây cấn do các cô phụ bếp và chạy bàn kể chuyện với nhau. Mỗi khi trông thấy chậu lòng heo mà mỗi ngày chị phải rửa và phải luộc thì chị đều cảm thấy một chút đau nhói trong lòng. Mỗi khi nghe các cô phụ bếp và chạy bàn hăng say thuật lại hồi thứ năm mươi hay sáu mươi của một bộ phim Hàn Quốc trình chiếu tối hôm qua trên truyền hình, thuật lại chuyện cô này thương cậu kia, cậu kia hất hủi cô nọ..., thì chị Ba cảm thấy thương hại các cô phụ bếp và chạy bàn vô cùng. Suốt ngày đi làm cực nhọc, tối đến thì ngồi xem và

https://tieulun.hopto.org

đếm những đàn bò trong đầu những diễn viên trên màn ảnh truyền hình.

Chị Ba Mén đảm trách công việc rửa ráy và luộc lòng heo đã từ mấy chục năm nay, từ khi chị còn là một cô bé ốm yếu. Ngồi trên chiếc ghế đẩu, chị đặt thau lòng heo trước mặt, khép hai chân vào nhau, gác cằm lên hai đầu gối, chị dùng dao cắt phèo, bao tử, ruột già, gan, dồi trường, riêng ra thành từng phần. Chị nặn bớt thức ăn đã tiêu hóa nửa chừng trong ruột non để phèo bớt đắng, bởi vì các thức ăn đó đã được pha trộn với mật và các dung dịch tiêu hóa khác tiết ra từ gan và bao tử của con heo. Ngày nay thì chị phải ngồi với một tư thế khó khăn và kém thoải mái hơn nhiều, phải dạng hai chân vì bụng chị to quá. Chị kéo thau lòng heo sát vào bụng và mỗi khi nhìn xuống thì chị lại nhận thấy bụng chị che khuất một nửa thau đựng bộ đồ lòng của con heo. Mỗi khi rửa khúc dồi trường trắng phếu thì chị lại liên tưởng đến khúc dồi trường trong bụng chị.

Trước đây trong bếp có một con chuột cống rất tinh ranh, không ai đuổi bắt hay bẫy được nó. Một hôm chị đang chặt thịt và để ý thấy con chuột ló đầu ra ở khe hở giữa hai thùng phuy đựng nước. Chị giả vờ như không trông thấy nó và vẫn cứ tiếp tục chặt thịt. Bất chợt nó phóng ra giữa sân bếp để tha một miếng thịt văng ra khỏi thớt. Chị Ba Mén bèn ném ngay con dao phay đang cầm trên tay vào người nó. Sống dao đập vào giữa lưng con chuột, nó uốn người, bốn chân co quắp và run lên. Con chuột chết ngay sau đó, máu trào ra ở mũi và miệng. Chị Ba rất hãnh diện và khoe thành tích của chị với mọi người. Thế nhưng hôm nay khi chặt thịt và liên tưởng đến chuyện ấy thì chị lại thương hại con chuột vô ngần. Hoàn cảnh của nó thì nào có khác gì với hoàn cảnh của chị đâu, cả hai đều phải tranh đấu để kiếm miếng ăn. Nó thường rình rập nơi khe hở giữa hai thùng phuy, còn chị thì phải tự giam mình trong cái xó bếp chật hẹp này từ mấy chục năm nay. Cái chết của chị cũng đang xảy ra trong từng giây phút một, thế nhưng nhẹ nhàng và chậm chạp hơn, không tức tưởi như cái chết của con chuột. Vào một lúc nào đó cái chết của chị biết đâu cũng sẽ xảy đến thật đột ngột và đau thương như cái chết của nó ? Suy nghiệm về những lời giảng của vị sư già, chị bỗng nhận thấy trước đây mình đã sống như trong một giấc mơ, không hiểu biết gì cả, cũng chẳng ý thức được gì cả. Nào chị có biết đến đàn bò trong đầu mình đâu để mà đếm. Chị chỉ nhìn thấy đàn bò trong đầu của người khác.

Xe đến thị xã Cà Mau lúc nào không hay. Tiếng còi xe inh ỏi trên đường phố lôi chị trở về với thực tại. Xuống xe, tay xách tay ôm, thế nhưng chị vẫn cố gắng gọi xe taxi cho người phụ nữ ngồi bên cạnh, giúp cho cả ba mẹ con ngồi vào xe cẩn thận, sau đó chị mới trèo lên chiếc xe đò nhỏ đưa chị về Năm Căn. Đường ổ gà, xe xóc mạnh, chị ôm giỏ quà vào lòng. Trong giỏ có một chai rượu dâu Đà Lạt, bốn lon bia Tiger và một gói thuốc lá hiệu Con Ngựa, và đặc biệt hơn hết là một hộp yến sào bên trong có sáu hủ. Trời đã xế chiều và chị thì còn phải qua đò và đi xe ôm về Tắc Biển.

Đứng chờ đò ở bờ sông Năm Căn, chị cảm thấy nôn nao trong lòng vì một chốc nữa đây chị sẽ được gặp lại mẹ sau một năm dài xa cách. Chị mơ màng nghĩ đến tối hôm nay chị sẽ trịnh trọng đặt lên bàn thờ chai rượu dâu Đà Lạt pha phẩm đỏ và hương dâu hóa học cạnh bên chiếc nón hoen ố mồ hôi để cúng cha, một người cha mà chị không hề được biết mặt. Chị sẽ đặt một gói thuốc lá mới hiệu Con Ngựa và bốn lon bia Tiger bên cạnh gói thuốc lá Salem nhăn nhúm mà người anh mình đã bỏ quên nhằm để đặc biệt cúng anh mình, một người anh đã từng bồng bế mình ngày nhỏ. Chị sẽ khui một lọ yến sào cho mẹ ăn. Chị nghe người ta nói rằng yến sào rất bổ cho người lớn tuổi.

Đêm hôm nay chị sẽ chui vào mùng ngủ với mẹ trên chiếc chõng tre. Chị sẽ gác đầu lên chiếc ngực lép xẹp của mẹ để lắng nghe tiếng đập của tim mẹ và để cảm thấy hơi thở âm ấm của mẹ luồn vào tóc mình... Bỗng nhiên một ý nghĩ lạ lùng hiện lên trong đầu, chị chỉ muốn mãi mãi nằm trong bụng mẹ để lúc nào cũng được nghe thấy tiếng tim mẹ đập và tiếng phổi của mẹ thở, chị không muốn sinh ra làm người làm gì. Chị ước mơ một ngày nào đó sẽ cùng với mẹ hóa thành những áng mây trên trời. Chị nghĩ thầm: Mong sao được trở về bụng mẹ, xin chớ sinh làm người, ước tan vào hư vô... Những ý nghĩ kỳ quặc và lạ lùng đó khiến chị phải mỉm cười, thế nhưng đồng thời thì nước mắt cứ trào ra và lăn dài trên đôi gò má phúng phính của chị. Con đò máy đang xoay mũi để cặp bến. Trước mặt chị nước sông Cửa Lớn xoáy cuồn cuộn và đục ngầu...

Một vài ghi chú của người viết

Một kiếp người thì nào có khác gì một chuyến xe. Thế nhưng có khi nào chúng ta tự hỏi rằng chuyến xe của đời mình sẽ đưa mình về đâu hay không ? Nếu ra bến xe mua vé và bước lên xe thế nhưng chúng ta lại không biết là chuyến xe ấy sẽ đưa mình về đâu, như thế có phải là đáng buồn hay không ? Sống nhưng không biết mình sống để làm gì thì cũng tương tự như đang ngồi trong một chiếc xe đò đang chạy nhưng lại không biết là nó đi đâu.

Cũng tương tự như thế, khi bước ra đường và gặp một người đang đi, ta hỏi người này:

- Ông, bà, hay cô, chú... đang đi đâu đấy ?

Nếu người này trả lời là họ đi thế thôi và cũng chẳng biết là mình đi đâu, thì có phải đấy là một điều đáng để đau buồn hay chăng ?

Đối với Phật Giáo thì đi như thế gọi là « đi lang thang ». Tất cả chúng ta đang đi lang thang trong một thế giới bất định, một thế giới lẩn quẩn, loanh quanh. Cái thế giới đó Phật Giáo gọi là thế giới luân hồi hay samsara. Nguyên nghĩa tiếng Phạn của chữ samsara là « một tổng thể đang chuyển động » hay « một đám đông đang đi lại », hoặc nói một cách khác là « một đám người đang đi lang thang ». Đi lang thang có nghĩa là bước đi trong một thế giới của ảo giác, trong một giấc mơ triền miên. Trong giấc mơ đó, đôi lúc chúng ta cũng chợt tỉnh và nhận thấy mình đang ở một nơi nào đó, thế nhưng có lúc chúng ta cũng lại cảm thấy mình đang ở một nơi khác.

Chúng ta lang thang trong một thế giới ảo giác chẳng qua vì chúng ta luôn chạy theo những đàn bò của người khác để đếm và rồi quên mất đường về. Cảnh giác, thức tỉnh và chú tâm chính là cách giúp mình nhận thấy bản chất ảo giác của « thế giới lang thang » và « bản chất u mê » trong tâm thức để trở về với con người đích thật của chính mình.

Bures-Sur-Yvette, 04.02.13

Hoang Phong

https://tieulun.hopto.org

Năm mới GIÁP NGỌ 2014

(31.01.2014 - 18.02.2015)

Theo lịch Vạn Niên Dịch Học Phổ Thông
Lành hay dữ với tuổi chúng ta

• **Ngô Quốc Phong**

Khi xem năm mới sắp đến có hợp/thuận với chúng ta về phương diện Hành (là Kim, Mộc.. Thổ), Can (là Giáp, Ất,... Quý), Chi (là Tý, Sửu,... Hợi), ta thường so Hành của năm mới với Hành bản mệnh của ta, Can của năm mới có hợp hay xung khắc với Can trong năm sinh của mình, Chi của năm mới với Chi năm sinh của mình, căn cứ vào sự tương sinh, tương khắc, tương hòa của Ngũ Hành, và luật Âm-Dương tiêu trưởng. Ngũ Hành sinh khắc và Âm Dương tiêu trưởng đã được trình bày nhiều lần trong những bài trước, nên không cần được nhắc lại trong bài tiểu luận này.

Năm Giáp Ngọ 2014 thuộc hành (Sa trung) Kim, Dương nên thuận lợi cho những tuổi Âm Thủy (thí dụ Đinh Mùi, Ất Mão... , vì Kim sinh Thủy) nhiều hơn là cho tuổi Dương Thủy (Bính Ngọ, Giáp Dần...), và bất lợi cho những tuổi Âm Mộc (Kỷ Hợi, Quí Sửu..., vì Kim khắc Mộc) nhiều hơn là với tuổi Dương Mộc (Mậu Tuất, Nhâm Tý...). Đó là so hai Hành với nhau. Can Giáp của 2014 thuộc Mộc nên thuận lợi cho hai Can Bính, Đinh thuộc Hỏa, và bất lợi cho hai Can Mậu, Kỷ thuộc Thổ. Lợi hay bất lợi nhiều/ít và về phương diện gì là do lá số Tử-Vi của từng cá nhân cho biết chi tiết. Hai tuổi Giáp Ngọ và Mậu Tý là thiên khắc địa xung với nhau (Can khắc Can và Chi khắc Chi): Giáp khắc Mậu và Tý xung Ngọ.

Năm Giáp Ngọ 2014 có Can (tự cho trời) Giáp thuộc Mộc và Chi (tự cho đất) Ngọ thuộc Hỏa, và Mộc sinh Hỏa nghĩa là trời làm lợi cho đất hay Can sinh Chi. Khi thấy tương sinh hay tương hòa giữa hai yếu tố "trời" và "đất" là thấy yếu tố "người" được lợi từ sự giao hòa thuận thảo giữa Thiên và Địa. Do đó, những người sinh trong năm nay 2014 (và năm 1954) được Thượng Đế ban cho tài/khả năng hoặc đức tính hoặc cả hai và những cơ may dịp tốt để dễ thành đạt về công danh, sự nghiệp hoặc/và được mọi người chung quanh quí mến, nể vì...

Về phong thủy, người nam sinh 1954 có trạch mệnh là Khảm (Bắc) thuộc Đông mệnh trong khi người nữ cùng tuổi lại có trạch mệnh là Cấn (Đông-Bắc), Tây mệnh. Bé trai sinh năm Giáp Ngọ 2014 có trạch mệnh Tốn (Đông-Nam), Đông mệnh trong khi bé gái cùng tuổi có trạch mệnh Khôn, Tây mệnh. Do đó, ta thấy những người nam, nữ cùng tuổi không nhất thiết phải ở cùng một phía Đông hoặc Tây, và thường có trạch mệnh đối nghịch nhau: người Đông mệnh, kẻ Tây mệnh. Sự khác biệt rõ ràng giữa Đông và Tây mệnh là: những hướng mang lại tốt lành cho người Đông mệnh lại là những hướng gây nguy hại cho người Tây mệnh và ngược lại. Những hướng mang sinh/vượng khí cho người Đông mệnh là Bắc, Nam, Đông, Đông-Nam, và những hướng mang hung/sát khí tới cho người Đông mệnh là Tây, Tây-Bắc, Tây-Nam, Đông-Bắc. Do đó người Tây mệnh có những hướng thuận lợi/bất thuận lợi hoàn toàn ngược lại với người Đông mệnh. Giả sử hai người cùng tuổi Giáp Ngọ 1954 trở thành vợ chồng thì sự kết hợp hai quẻ Khảm (của người chồng) và Cấn (của người vợ) sinh quẻ Ngũ quỉ. Quẻ Ngũ quỉ gây bất đồng bất hòa giữa hai vợ chồng, tranh chấp trong và ngoài gia đình, bị họa trộm cắp, cướp, họa về lửa, điện, sét, súng đạn, và cũng có thể gây sinh ly hoặc tử biệt nếu không có những tinh đẩu tốt cứu giải. Nếu hai bé cùng tuổi Giáp Ngọ 2014 sau này trưởng thành và kết duyên phu, phụ, thì sự kết hợp quẻ Tốn (của bé trai) và quẻ Khôn (của bé gái) cũng sinh quẻ Ngũ quỉ.

Năm Giáp Ngọ 2014 đối với các tuổi khác về phương diện "hành"

Hành Kim:

Những tuổi Kim khác là tương hòa với (Sa trung) Kim của Giáp Ngọ 2014, và chủ đề của những người mệnh Kim trong năm nay là tăng cường, phát triển, thăng tiến khả quan đường công danh, tăng tiến tài lộc khá dễ chịu. Sức khỏe nói chung là tốt, nhưng vẫn cần đề phòng những bệnh có liên quan tới gan, mật. Mình là Kim lại được tăng cường bởi Kim của năm nay nên nhiều Kim sẽ phạt Mộc, mà Mộc trong cơ thể là gan, mật. Nhẹ nhất cũng là yếu gan hoặc mật có thể có sạn nhỏ hay cyste, nặng hơn là viêm gan A, ống dẫn mật bắt đầu khó lưu thông bình thường.

Những ngành kỹ nghệ sắt, thép, đồng, nhôm, buôn bán sắt thép (hardware), vàng bạc, nữ trang sẽ phát đạt hơn năm ngoái. Việc khai thác các quặng mỏ kim loại cũng phát triển lớn hơn nữa. Những tuổi Âm Kim chịu ảnh hưởng nhiều hơn từ Dương Kim năm nay, gồm Ất Sửu (1925, 1985), Quý Dậu (1933, 1993), Tân Tỵ (1941, 2001), Ất Mùi (1955), Quí Mão (1963), Tân Hợi (1971). Những người Dương Kim chịu ảnh hưởng ít hơn từ Dương Kim năm nay, gồm Giáp Tý (1924, 1984), Nhâm Thân (1932, 1992), Canh Thìn (1940, 2000), Giáp-Ngọ (1954), Nhâm Dần (1962) và Canh Tuất (1970).

Hành Mộc:

Vì bị Kim của năm nay khắc nên các người tuổi Mộc năm nay bị thiệt thòi và nhiều bất lợi hơn cả, và người Âm Mộc bị nặng hơn. Về bệnh, gan, mật là cơ quan chủ thể của người Mộc chắc chắn không nhiều thì ít, không nặng thì nhẹ, năm nay phải có vấn đề do một hoặc cả hai bộ phận kể trên gây ra. Nhẹ thì lá gan không làm việc đúng cách nên mật cũng bị ảnh hưởng, viêm gan loại A (chữa được), nặng và nguy hiểm hơn là viêm gan B, C hoặc gan bị xơ cứng (cirrhosis), ung thư gan, mật, nhất là vào mùa Thu (tháng 7, 8, 9 âm lịch). Cẩn thận họa chấn động cơ thể: té ngã bị thương tích, vật gì bay, rơi, rớt, đổ đè lên người, bị hành hung, va chạm xe cộ mạnh, giải phẫu, cò bót công môn, thị phi khẩu thiệt. Về công việc hay gặp chậm trễ, trắc trở, và có thể có thay đổi ngoài ý muốn. Tiền bạc do đó cũng bị ảnh hưởng bất lợi. Các ngành sản xuất, bán đồ gỗ gặp nhiều thử thách, nhất là các chủ nhân ngành gỗ lại có mệnh Mộc.

Chịu ảnh hưởng mạnh từ Kim năm nay là các tuổi Âm Mộc gồm Kỷ Tỵ (1929, 1989), Quý Mùi (1943, 2003), Tân Mão (1951), Kỷ Hợi (1959), Quý Sửu (1973), và Tân Dậu (1981). Các tuổi Dương Mộc bị nhẹ hơn gồm Mậu Thìn (1928, 1988), Nhâm Ngọ (1942, 2002), Canh Dần (1950, 2010), Mậu Tuất (1958), Nhâm Tý (1972) và Canh Thân (1920, 1980).

https://tieulun.hopto.org

Hành Thủy:

Được Kim năm nay sinh nên chủ đề của những người mệnh Thủy là vững chắc, cường tráng, phát triển, thăng tiến. Sức khỏe khá tốt, tuy nhiên nhiều Thủy quá cũng phương hại đến Hỏa trong cơ thể, mà Hỏa là tim, ruột non, hệ thống tuần hoàn (cardio-vascular). Bởi vậy dù được thuận lợi, người mệnh Thủy cũng nên để tâm đến sự an sinh và các hệ lụy từ tim, ruột non, hệ thống máu huyết, phù thũng chân tay. Nên thận trọng họa úng thủy trong nhà hay cơ sở kinh doanh do mái nhà dột, ống nước vỡ, nghẹt hệ thống cống rãnh mà lâm cảnh lụt lội, nhất là vào mùa Thu và Đông. Kỹ nghệ chế tạo, lọc nước tinh khiết, nước ngọt, hồ bơi, bể cá kiểng, tiệm thực phẩm (grocery stores), hải sản sẽ phát đạt hơn và thu hoạch cũng gia tăng.

Người Âm Thủy được nhiều thuận lợi gồm Đinh Sửu (1937, 2007), Ất Dậu (1945, 2005), Quý Tỵ (1953), Đinh Mùi (1967), Ất Mão (1975) và Quý Hợi (1923, 1983). Người Dương Thủy ít được thuận lợi hơn, gồm Bính Tý (1936, 1996), Giáp Thân (1944, 2004), Nhâm Thìn (1952), Bính Ngọ (1966), Giáp Dần (1974) và Nhâm Tuất (1982).

Hành Hỏa:

Theo sự tương khắc của ngũ hành thì Hoả khắc Kim, nghĩa là những người mệnh Hỏa thắng được Kim của năm nay (khắc xuất) và ở thế thượng phong, và Kim của năm nay bị khắc tức là bị khắc nhập. Ta có thể ví Hỏa như một võ sĩ hạ đo ván võ sĩ Kim, và lẽ dĩ nhiên võ sĩ thắng cuộc cũng mệt mỏi không ít sau chiến thắng. Chủ đề của người mệnh Hỏa trong năm nay là bản mệnh vẫn vững vàng, nhưng có sự vất vả. Áp dụng vào sức khỏe thì cũng nên lưu tâm về phương diện Hỏa trong cơ thể là tim, mạch, đầu ruột non (duodenum). Về công việc, tiền bạc thì không thể nhàn hạ ở cảnh "ngồi mát ăn bát vàng", mà phải lao tâm, đôn đáo để đạt thành công, nghĩa là được hưởng thành đạt với sự vất vả. Các ngành thuộc Hỏa gồm nhà hàng ăn, đồ điện, điện tử, xăng dầu, khí đốt, hóa chất, tiệm tóc, móng tay/chân sẽ phát đạt hơn.

Những tuổi Âm Hỏa có ảnh hưởng mạnh hơn, gồm Đinh Mão (1927, 1987), Ất Hợi (1935, 1995), Kỷ Sửu (1949, 2009), Đinh Dậu (1957), Ất Tỵ (1965) và Kỷ Mùi (1979). Tuổi Dương Hỏa ít tác dụng hơn, gồm Bính Dần (1926, 1986), Giáp Tuất (1934, 1994), Mậu Tý (1948, 2008), Bính Thân (1956), Giáp Thìn (1964) và Mậu Ngọ (1978).

Hành Thổ:

Theo tương sinh của ngũ hành thì Thổ sinh Kim, nghĩa là Kim của năm nay cũng bòn rút phần nào (sức khỏe, công việc, tiền bạc...) từ những người mệnh Thổ. Chủ đề của người mệnh Thổ trong năm 2014 là hư hao, thiệt thòi, mất mát: sức khỏe suy nhược vào mùa Xuân (tháng giêng, 2, 3 âm lịch), mùa Thu (tháng 7, 8, 9 âm lịch). Công việc chậm trễ hoặc suy giảm, tiền bạc thất thu hoặc hao tán, giao dịch/quảng cáo (marketing) cũng chậm được đáp ứng. Ngành xây cất, buôn bán nhà đất tuy suy giảm chút ít nhưng vẫn có thể thăng tiến sau khi khắc phục được những trở ngại. Bộ phận tiêu hóa nói chung, nhất là lá lách/tụy tạng (=pancreas, cơ quan điều hành chất insulin trong cơ thể), bao tử/dạ dày chắc chắn bắt đầu gây phiền nhiễu, nên tham khảo bác sĩ. Họa gồm bị mất của, trộm cắp cướp tại nhà hoặc cơ sở kinh doanh. Xe bị kẻ gian lục soát, và với những người mệnh Thổ trên 35 tuổi mà sinh giờ Mão hoặc giờ Dậu thì cũng có thể bị mất xe luôn. Cũng nên đề phòng họa bị chấn động cơ thể, gồm té ngã có thương tích, bị vật gì bay, rơi, rớt đổ vào người bị thương, nhẹ/nặng, bị hành hung, tai nạn xe cộ, giải phẫu.

Những tuổi Âm Thổ chịu ảnh hưởng mạnh hơn từ Kim của năm nay, gồm Tân Mùi (1931, 1991), Kỷ Mão (1939, 1999), Đinh Hợi (1947, 2007), Tân Sửu (1961), Kỷ Dậu (1969) và Đinh Tỵ (1977). Những tuổi Dương Thổ chịu ít ảnh hưởng hơn, gồm Canh Ngọ (1930, 1990), Mậu Dần (1938, 1998), Bính Tuất (1946, 2006), Canh Tý (1960), Mậu Thân (1968) và Bính Thìn (1976).

Vì chỉ căn cứ vào ***một*** yếu tố là năm sinh (tuổi), nên phần phân tích và giải luận không thể đi sâu vào chi tiết của từng tuổi. Nếu muốn có những chi tiết về cuộc đời mình như năng khiếu để theo học ngành thích hợp cho nghiệp dĩ (career) của mình, giàu/nghèo, sướng/khổ, may/rủi, nhân duyên ra sao, sự hợp thuận vợ chồng nhiều/ít, tương lai con cái, bố, mẹ khỏe/yếu, anh/chị/em hợp thuận ra sao... thì cần phải có đủ năm, tháng, ngày, giờ và nơi sinh thì mới lập được lá số Tử Vi dùng trọn đời được.

Tưởng cũng nên biết là khoa Tử Vi chỉ cho ta biết những ưu/khuyết điểm, khỏe/ yếu, thọ/yểu, giàu/nghèo, sướng/khổ, nhàn hạ/long đong, may/rủi, và những thời gian thuận lợi/bất thuận lợi trong đời, nghĩa là cho biết những ẩn số về cuộc đời mình, chứ không "cải số mạng" của ta được. Muốn "cải số", nghĩa là muốn bớt khổ trong cõi nhân sinh, thì phải nhận thức được rằng nguyên nhân chính gây khổ não là bệnh và họa. Muốn giảm thiểu bệnh, họa, có hai phương cách: thứ nhất, chính ta phải tích cực góp phần chủ động theo lời khuyên xác thực của Lão Tử "bệnh tòng khẩu nhập, họa tòng khẩu xuất" (= bệnh vào cơ thể do miệng, họa phát sinh cũng do miệng), được hiểu là các thức ăn, uống độc hại dễ gây bệnh hoạn và những lời dữ dằn, vu khống, miệt thị không kiểm soát nỗi có thể gây hậu quả nguy hại là thù hận/báo oán. Như vậy tức là ta phải nhận thức rõ ràng rằng yếu tố gây khổ ải không ít cho đời này cũng như đời sau, là nghiệp báo từ ý nghiệp (ý tưởng đen tối, xấu xa dễ dẫn dắt tới khẩu và thân nghiệp), khẩu nghiệp (lời nói tàn tệ, vu khống, khinh miệt quá đáng người khác) và thân nghiệp (hành động tàn nhẫn, vô luân). Giàu lòng từ bi, bác ái, hỷ xả với tâm thành là cần thiết để tích lũy Phúc Đức mà Đức là yếu tố làm giảm được khổ đau. Cách thứ hai để tăng phúc giảm họa là nhờ sự hiệu nghiệm tuyệt vời của khoa Phong Thủy Dương Trạch, là khoa có mục đích "đón tốt đuổi xấu", cho cuộc đời thêm hỷ sự, an lạc, để cuộc sống đượm nhiều hồng sắc hơn nữa.

Người viết xin kết thúc bài khảo luận ngắn này bằng lời kính chúc quí vị độc giả và bảo quyến trọn năm Giáp Ngọ 2014, nhiều sức khỏe, hạnh phúc, công danh sự nghiệp thăng tiến, tài lộc đắc ý, và thật nhiều niềm vui.

Trân trọng,

Ngô Quốc Phong
220 W. El Dorado Blvd 1305 .
Friendswood, Texas 77546
Phone: +1 (281) 488-7550

https://tieulun.hopto.org

Xuân Giáp Ngọ



Phiếm luận về ngựa

*** Phan Hưng Nhơn**

Thời gian qua quá mau khác gì *bóng câu qua khe cửa*. Mới xuân Nhâm Ngọ với những lời phiếm luận về ngựa đó mà mười hai năm đã trôi qua mà nay Ngựa đã trở lại với xuân Giáp Ngọ. Nhắc đến ngựa là người viết nhớ đến câu: *Việt điểu sào nam chi, Hồ mã tê bắc phong*. Mỗi khi gió bấc thổi ngựa Hồ lại hí lên những tiếng buồn thảm, và chim Việt dù sống ở nơi nào vẫn chỉ đậu trên cành ở hướng Nam. Xa đất mẹ đã hơn ba mươi mấy năm, tuổi đời đã trên 88, lòng dạ không khỏi ngậm ngùi khi tưởng nhớ đến quê hương. Sực nhớ đến bài thơ „***Qui Tuy Thọ***" của Tào Tháo là: „*Lão ký phục lịch, chí tại thiên lý, liệt sĩ mộ niên, tráng chí bất dĩ*" (thiên lý mã về già buộc phải nằm tàu nhưng chí nó vẫn ở nghìn dặm, tráng sĩ đến cuối đời chí cả vẫn không thay) mà tự an ủi mình dầu hiện nay vẫn lưu lạc xứ người vẫn không thay lòng đổi dạ, không quên Tổ quốc, giống nòi.

Nhân nói đến ngựa Hồ lại thêm năm nay là năm con Ngựa thiết nghĩ cũng nên phiếm luận ít lời về Ngựa.

Theo các nhà khoa học, loài ngựa hiện nay có một lịch sử dài hơn cả người. Ngựa thuộc giống Ehohipus sống cách nay khoảng 50 triệu năm mà căn cứ theo các sự phát hiện trong các cuộc khai quật trong các tầng đất thời đầu Đệ tam kỷ thân thể ngựa còn nhỏ như con chó, đến giữa Đệ tam kỷ thân mới bằng con cừu, và cách đây khoảng 10 triệu năm và cũng từ đó trở thành cao lớn như loại ngựa hiện đại.

Ngựa có hai mắt ở hai bên đầu chớ không ở trước trán nên tuy thị trường nhãn quan ngựa rất rộng nhưng mắt ngựa chỉ nhìn thấy những vật ở phía trước nhưng lại không nhìn được rõ những vật ở hai bên nó. Thính giác của ngựa rất bén nhạy nghe được những tiếng động rất nhỏ từ xa. Người cưỡi ngựa nhờ thế có thể cảm thấy có gì nguy hiểm hay bất thường nhất là khi thấy tai ngựa vểnh mạnh về phía trước. Ngựa có nhiều giống, sống khắp lục địa, thường sống từng đàn ở các thảo nguyên, rừng thưa hoặc miền nhiệt đới.

Vào thời kỳ tiền sử, ngựa thường bị loài người săn bắt để làm thức ăn. Hiện nay ở Âu Châu và Băng đảo dân chúng nhiều nơi vẫn còn quen thích ăn thịt ngựa. Đến thời trung cổ, ngựa bắt đầu được thuần hóa được nuôi dùng để lấy sữa và sau đó bắt đầu được dùng để kéo cày, kéo xe hoặc để cưỡi. Đến thế kỷ XV trước Tây lịch được người Hy Lạp xử dụng trong các cuộc đua.

Bất cứ ở đâu, ngựa là vật không thể thiếu được trong sinh hoạt của loài người. Nhiều con ngựa đã được lưu danh với nhiều danh tướng, hoàng đế hay vĩ nhân nổi tiếng thế giới. Chẳng hạn như con chiến mã của Napoléon, con Ô Trùy của Sở Bá Vương, con Xích Thố của Quan Vân Trường, con Địch Lư của Lưu Bị, con Quá Hải Long Câu của Tiết Nhơn Quí hoặc con ngựa sắt của Phù Đổng Thiên Vương ở Việt Nam ngày xưa. Người ta cũng thường nhắc đến những đoàn chiến mã dũng mãnh Mông Cổ dưới sự lãnh đạo của Thành Cát Tư Hãn đã từng thống trị Trung Hoa, tung hoành tại nhiều nước Á Châu và Âu Châu nhưng đã ba lần thất bại ở Việt Nam.

Trên thế gian này tự cổ chí kim đã có không biết bao nhiêu con hảo mả vô danh khác theo chân người xông xáo khắp nơi nhưng được nhắc nhở nhiều nhất vẫn là những con ngựa quý đời Tống.

Hai con Thiên Lý Mã và Vạn Lý Mã của Bắc Vương

Bắc Vương là con của Triệu Thái Tổ là người đôn hậu hiếu hạnh, rất ham thích bắn cung cỡi ngựa. Trong phủ có người nuôi hai con ngựa vô địch là Thiên Lý Phong và Vạn Lý Vân. Lúc Dương Lục Sứ đi chinh phạt Bắc Phiên bị vây hãm ở U Châu, bèn sai thuộc tướng là Mạnh Lương đến Ngũ Đài Sơn để cầu người anh Sử là Ngũ Lang đến cứu. Dương Ngũ Lang chịu ứng giúp nhưng lại bảo Mạnh Lương phải đến phủ Bắc Vương mượn một trong hai con ngựa hay là Thiên Lý Mã và Vạn Lý Vân để phá giặc. Nhưng Bắc Vương tiếc của không cho mượn. Mạnh Lương nghĩ kế đốt lầu sách rồi thừa lúc mọi người lo chữa cháy cắp con Thiên Lý Mã chạy ra biên cương. Bắc Vương tiếc của nên cỡi con Lý Vân đuổi theo gần kịp. Mạnh Lương xuống ngựa xô đại con Thiên Lý Mã xuống một đầm lầy cạnh đường rồi núp vào bụi rậm. Bắc Vương đến nơi thấy vậy, liền bỏ con Vạn Lý Vân nhảy xuống đầm cứu con Thiên Lý. Mạnh Lương chỉ chờ có thế, nhảy lên cỡi con Vạn Lý Vân chạy ra biên cương. Bắc Vương đành phải về nhà chờ Lục Sứ khải hoàn về trả ngựa lại.

Con Nhựt Nguyệt Tiêu Sương Mã

Dưới trướng vua Tống Chơn Tông có tên hoạn quan gián điệp người nước Phiên tên là Vương Khâm Nhược. Nhược muốn hại danh tướng họ Dương công thần của nhà Tống để giúp nước Phiên thôn tính nước Tấn nên tâu với vua Tống rằng ở Phiên quốc có một hảo mã tên là Nhựt Nguyệt Tiêu Sương. Vua nghe lời liền sai danh tướng họ Dương bảo kiếm cách bắt cho được con ngựa quý này. Danh tướng họ Dương sai thuộc hạ là Mạnh Lương sang Phiên quốc trộm được ngựa quý về. Nhưng về tới nước Tống ngựa Nhựt Nguyệt Tiêu Sương không chịu ăn uống gì trong suốt bảy ngày thì chết. Phải chăng tích này mượn chuyện tình nhớ quê hương của loài vật để khích động người đời luôn hướng về cố quốc.

Về hảo mã đời Tống, người đời cũng nhắc đến con ngựa già của Thánh Tăng Đường Tam Tạng đã giúp Thánh Tăng băng rừng vượt núi, lội suối trèo đèo, lướt qua sa mạc mênh mông bất tận của vùng Tây Vực để đến được nước Thiên Trúc thỉnh được kinh đem về Trung Quốc. Hoặc con ngựa Hiện Nguyệt Long Câu của tướng Địch Thanh đã giúp chủ lập được nhiều chiến công để thành Đại Nguyên Soái nhà Tống.

Trong lịch sử Việt Nam có lưu lại tích thần mã ngựa sắt của Phù Đổng Thiên Vương. Nhưng ngày nay trong dân gian lại thường nhắc đến những tuấn mã của tướng Trần Lựu mà vào năm 1427 đã vùi xác tại Ải Chi Lăng hàng vạn quân Nguyên và hai vạn ngựa do Liễu Thăng thống lĩnh. Đầu Liễu Thăng bị chém rơi, được đem treo cổ ngựa địch và thả về Tàu.

https://tieulun.hopto.org

Đời nhà Trần, sau hai lần đánh tan quân xâm lăng Mông Cổ, vua Trần Nhân Tôn xa giá về Thăng Long, vua bùi ngùi nhìn cảnh hoang tàn đổ nát của hoàng cung cùng trông thấy còn một con ngựa đá trước cung điện. Chân nó lấm đầy bùn đất Ngài tức cảnh vịnh rằng:

Xã tắc lưỡng hồi lao thạch mã,
San hà vạn cổ vững kim âu.
(*Đất nước hai lần ngựa đá mỏi,*
Non sông muôn thuở vững ngai vàng).

Ngày xưa ở Trung Hoa có giống ngựa quý, chạy xa ngàn dặm không thấy mệt. Ngựa này lúc lên bốn là thời kỳ sung sức nhất nên được gọi là ngựa TỨ, do đó mới có câu „*Tứ mã nan truy*" có nghĩa là „Dù là ngựa Tứ cũng không đuổi kịp" nhưng lại có người dịch sai thành „bốn ngựa khó theo" thành ra vô nghĩa. Một con không theo kịp thì bốn con cũng vậy thôi.

Ở Việt Nam ngựa đen là ngựa Ô, ngựa trắng là Bạch, vàng là Đạm, sẫm là Kim, sọc là Rằn. Ngựa làm tình với nhau gọi là Phủ.

Nhân nói vấn đề ngựa phủ cũng nên nhắc lại là loài ngựa rất mạnh về tình dục, nhất là ngựa cái. Mỗi khi xuân tình rạo rực, ngựa cái thường động cớn quấy phá ngựa đực, lắm khi đến mức con ngựa đực phải đầu hàng chịu phủ. Do đó danh xưng ngựa được dùng để ám chỉ những phụ nữ lăng loàn, trắc nết. Nào là „*đồ ngựa cái*", „*con đĩ ngựa*". Không rõ dâm tính của loài ngựa mạnh như thế nào mà mỗi việc gì liên quan đến việc làm tình đều có từ ngựa đi kèm. Nào là „*con đó ngựa quá cỡ*", hoặc là người đàn ông làm tình thì được gọi „*chàng kỵ mã*", các đấng nam nhi đang muồi mẩn bỗng đứng tim trợn trắng mắt thì gọi là „*thượng mã phong*".

Lúc gặp hiểm nguy thì ngựa chạy rất mau rồi tìm chỗ núp, chỉ khi bí quá mới dùng bộ vó đá tung lên. Chạy mau và bền bỉ dẻo dai là đặc tính của loài ngựa. Do đó mới có những thành ngữ như „vó câu muôn dặm" hoặc „vó ngựa truy phong". Ngày xưa ông Trang Tử có nói „*Nhân sinh thiên địa chi giao, nhược bách câu chi quá khích hốt nhiên chi dĩ*" (người ta sống trong trời đất giống như bạch câu lướt nhanh qua trước khe cửa). Câu là con ngựa tốt mà non; „bóng câu khe cửa" ngụ ý là thời gian qua rất nhanh.

Thành ngữ và tục ngữ Việt Nam liên quan đến ngựa khá nhiều và rất được dân chúng quen thuộc, chẳng hạn như „một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ", „ngựa quen đường cũ", „ngựa non háo đá", „ngựa long cương ngựa cũng đến bến, voi thủng thỉnh voi cũng đến đò", „ngựa ô chẳng cưỡi, cưỡi bò, đường ngay chẳng chạy, lại dò đường quanh".

Trên lãnh vực văn học nghệ thuật, ngựa cũng là nguồn cảm hứng của giới thi, văn, điêu, họa. Tranh đẹp thì có nhiều nhưng được nhiều người cảm thích vẫn là các bức tranh „Phóng Mục Đồ" với hình 1200 con ngựa của họa sĩ Vĩ Yến đời Đường và bức tranh „Vạn Mã Đồ" với hình 9999 con ngựa của họa sĩ Cung Xuân Hồ. Tranh này bề cao chỉ 0,45m nhưng chiều dài tới 25 m được xem là bức trường đồ về ngựa dài nhất và nhiều ngựa nhất thế giới hiện nay.

Ở Tây Phương cũng có nhiều tranh có hình ngựa nổi tiếng của Raphael, Nicolas Poussin, Francisco Goya. Tại thành phố Paris có những tượng đồng về ngựa rất đẹp với dáng vẻ rất sinh động.

Nhiều thi nhân mặc khách nổi tiếng bao đời cũng đã lưu lại nhiều thi phẩm về ngựa chẳng hạn như bài „Tủ Lưu Mã" và „Thiên Mã Ca" của Lý Bạch, bài „Thiên Dục Tiêu Kỳ Ca" và „Thông Mã Hành" của Đỗ Phủ v.v...

Trong thi ca Việt Nam ngựa cũng xuất hiện khá nhiều.

Tuyết in sắc NGỰA CÂU dòn,
Cỏ pha mùi áo nhuộm non da trời.
Nẻo xa mới tỏ một người,
Khách đà xuống NGỰA tới nơi tự tình.
(Kim Vân Kiều)

Và NGỰA ơi, đi nhịp đẳm, chớ nhảy,
Kẻo thân đau, chưa quên nệm giường đời.
(Lửa thiêng – Huy Cận)

Ngân lang! Ngân lang! Chàng còn nhớ,
Chiều xuân xưa, trên NGỰA đỡ kim cầu.
(Huy Thông)

Vó NGỰA trập trùng lên ải Bắc,
Tuyết sương lạnh lẻo giá râu mày!
Gươm thiêng lấp lánh bên lưng nhẹ,
NGỰA hí vang lừng trận gió may.
(Thái Can)

Trong Tỳ Bà Hành, Ngựa cũng chứng kiến cuộc tiễn đưa trên bến nước:

Bến Tầm Dương canh khuya đưa khách,
Quạnh hơi thu lau lách đìu hiu,
Người xuống NGỰA, khách dừng chèo,
Chén quỳnh mong cạn, nhớ chiều trúc ti...

Trong Chinh Phụ Ngâm, Ngựa cũng oai hùng lúc có lệnh xuất quân:

Áo chàng đỏ tựa ráng pha,
NGỰA chàng sắc trắng như là tuyết in.

Thành tích „ngựa quen đường cũ" cũng được thi sĩ Thanh Tịnh nhắc nhở trong bài thơ diễn tả sự mòn mỏi của một người chinh phụ trông đợi sự trở về của người chinh phu:

... bên rừng em lặng nhìn theo
Có phải chăng em, NGỰA xuống đèo,
Chị ngỡ như chàng lên tiếng gọi,
Trên mình NGỰA hí lạc vang reo.

... NGỰA hồng đã đến bên hiên,
Chị ơi! Trên ngựa chiếc yên... vắng người!

Chẳng những trong thơ mà trong nhạc Việt Nam, Ngựa cũng hiện diện để theo chinh nhân lên đường:

Lệnh vua hành quân, trống kêu dồn
Quan với quân lên đường
Đoàn NGỰA xe cuối cùng
Vừa ruổi theo lối sông...

Hoặc cùng chinh nhân trở về:

Đường chiều mịt mù cát bay tỏa bước NGỰA phi, đường trường nếp tàn y hùng cường vẫn còn bay trong gió... (Hồn Vọng Phu – Lê Thương)

(Xem tiếp trang 52)

https://tieulun.hopto.org

Đêm Giao Thừa nghĩ về Mẹ



• **Đỗ Trường**

Bây giờ đã là tháng hai, bão và tuyết lại đổ, cái rét quái "nàng Bân" trùm lên cả thành phố. Leipzig như con tàu chở những vựa muối trắng đang bơi về phía bên kia của vệt nắng. Nhìn về trung tâm thành phố, những ngôi nhà mờ mờ cao vút, sừng sững giống những cột chống bầu trời như đang bị chùng xuống. Dòng sông Elster trắng đục trườn lên, mềm như nét vẽ, chẻ đôi thành phố. Có ai đó đã đục những chiếc lỗ tròn trên mặt nước đóng băng, để những cá con, cá mẹ phi lên mắc cạn, đập mình phành phạch.

Trời đã về đêm. Phố vắng người qua lại. Tuyết vẫn rơi, mỏng như những cánh hoa vừa bị vụt nát bay lả tả, làm cho ngọn đèn đường lúc mờ lúc tỏ. Những cánh tuyết bay mịn mỏng đang rây bột ấy, dắt hồn ta về với những ngày Tết, ngày xuân nơi quê nhà. Nơi mà ba mươi năm trước cũng dưới những hạt mưa nhè nhẹ bay bay, dẫu không làm ướt áo, nhưng đủ thấm đẫm con tim, khi ta vội vã ra đi, chưa kịp nói lời từ biệt.

Không khí ngày xuân, ngày Tết đã dừng lại trong tâm khảm tôi từ ba mươi năm trước, khi mẹ nhoài nghiêng người dưới chân đê như muốn níu lại, lúc tôi bước lên xe. Xe đã phi ra tới đầu Ô (Chợ Dừa) dường như tôi vẫn thấy thấp thoáng chiếc khăn mỏ quạ trên đầu của mẹ. Hình ảnh ấy là những con triện, con dấu như đóng, như in vào hồn tôi. Và đêm giao thừa nào hình như mẹ cũng về. Trong cái chập chờn ấy, tôi muốn được ôm chầm và rúc vào nách mẹ như chú gà chú vịt con. Nhưng chỉ thấy mẹ đứng mỉm cười, rồi tan trong sương trong khói. Tôi giật mình tỉnh giấc, miệng vẫn còn thét gọi mẹ. Tôi lao lên phòng thờ, thấy mẹ vẫn còn ngồi đó. Ngồi bệt xuống nền nhà, tôi bơ vơ và căn phòng trống trải. Hình như có chiếc khăn mỏ quạ vừa bay vút qua cửa sổ. Đúng! Mẹ đã về. Bây giờ sang với con ở bên Đức, mẹ đâu có cần phải Visa thị thực như ngày nào mẹ nhỉ?

Ngày đó, tôi cầm Visa thị thực về, nói mãi mẹ mới đi. Mẹ bảo, thương con, thương cháu phải đi, chứ mẹ chỉ thích quanh quẩn với cái hàng nước chè chén trên đê mà thôi.

Đôi chân già lỏng lẻo của mẹ, không thể đi tiếp thăm Disneyland Paris rộng lớn. Mẹ bảo, cho mẹ ra xe. Nhưng tôi muốn làm đôi chân của mẹ. Mẹ cười, đẩy vai tôi, rõ khỉ, người ta nhìn kìa. Tôi cứ xốc mẹ lên, cõng mẹ đi. Mấy người cứu thương, bảo vệ tưởng mẹ bị bệnh, chạy theo. Tôi mít đặc tiếng Pháp, định phang tiếng Đức pha chút tiếng Anh bồi, nhưng mẹ đã nói một tràng tiếng Pháp. Mấy ông Tây cười cười, hỏi và nắn nắn vào chân mẹ rồi bỏ đi. Tôi cũng không ngờ, mẹ nói và nghe tiếng Pháp giỏi đến như vậy, vì mẹ chẳng được học hành nhiều. Không hiểu thời Pháp thuộc, người ta đào tạo kiểu gì mà tài đến thế. Vậy là tôi đã một lần được làm đôi chân của mẹ, để hiểu tí ti thôi về cái nhọc nhằn, đau đớn của mẹ đã hình hài và cho tôi kiếp làm người. Giờ đây tóc bạc nửa mái đầu, mẹ cũng đã ra người thiên cổ, nếu cho một ước nguyện, tôi lại xin một lần được cõng mẹ, được làm đôi chân của mẹ đi trên con đường quen thuộc đê La Thành, Ô Chợ Dừa rồi trở về làng Trung Phụng, nơi nhà ta còn đó.

Thời Pháp, ông bà tôi làm ở sở dây thép. Ông tôi mất đúng vào ngày Nhật đảo chánh Pháp. Mấy ông cậu tôi mới mười bốn, mười lăm tuổi đã theo Việt Minh, hoạt động trong bóng tối bị bắt vẫn chưa được thả. Mẹ đành nghỉ học, đi làm kiếm tiền để thăm nuôi mấy em trong tù. Sau này các cậu tôi đều là những Vụ trưởng, Thứ trưởng nhưng ngày ngày vẫn thấy cặp lồng cơm cùng cái xe đạp cà tọc đến nơi làm việc. Còn mẹ tất bật với nải chuối, buồng cau, nơi chợ xanh vỉa hè.

Không hiểu mối lái như thế nào, mẹ lấy bố tôi lúc đó đang học trường thuốc ở Nam Định. Mẹ về làm dâu tận xứ Trực Ninh. Mang tiếng lấy chồng nhà giầu, nhưng mẹ nhọc nhằn cơ cực còn hơn người ở. Ngày chửa anh cả, bụng to vượt mặt, mẹ vẫn phải lội xuống ao vớt bèo, nấu cám. Lần đầu bị đỉa cắn vào chân, sợ đến ngất vậy mà mẹ vẫn tập cấy, tập cày, trong cái lạnh thấu da thấu thịt dưới sự đay nghiến của bà nội...

Rục rịch đội cải cách ruộng đất về làng, mẹ kịp dắt díu anh, chị lớn tôi trốn về Hà Nội nương tựa bên ngoại. Bố tôi mất khi còn rất trẻ, để lại cho mẹ sáu anh chị em chúng tôi lăn lóc như củ khoai củ sắn. Bị sốc, mẹ choáng váng thẫn thờ, điên dại. Nhưng chẳng nơi nào có thể chữa khỏi bệnh cho mẹ. Mấy tháng sau, đột nhiên mẹ trở lại bình thường. Mẹ ôm lấy chúng tôi và bảo, các con mới là những viên linh dược làm cho mẹ chợt tỉnh. Mẹ lại gồng mình với công việc. Sáng mẹ đi chợ mua, chiều mẹ về chợ bán. Mẹ như chiếc đèn cù chạy quanh thành phố. Từng mớ rau, bó cải ế thừa, những thùng nước gạo của các cô, các bác nhà bên, mẹ tha về chăm cho mấy con lợn, con gà. Gồng gánh trên vai mẹ dường như chỉ được nghỉ ngày mùng một Tết. Sớm mùng hai, gánh hoa, bánh pháo, bóng bay lại theo mẹ ra Gò Đống Đa, Văn Miếu, công viên. Sáu cái miệng, đang tuổi ăn, tuổi mặc đã làm mẹ oằn cả hai vai. Năm 2001 về chịu tang mẹ, chiều buồn tôi thường thơ thẩn ra Khâm Thiên, ngõ chợ, nhìn thấy các bà các cô gánh hàng, giật mình tưởng mẹ đi chợ về.

Năm mới, con nít đứa nào cũng thích quần áo đẹp, nhưng mẹ chẳng có tiền. Nên đêm giao thừa mẹ vội cắt, vội sửa cho mỗi đứa một cái áo hay cái quần mới từ những chiếc áo quần cũ của bố, ngày mất bố không thể mang đi, dưới ánh đèn tù mù. Đến sáng mùng một nhìn bàn tay mẹ lỗ chỗ những vết kim đâm. Cho đến bây giờ, cứ mỗi lần tôi định vứt đống quần áo cũ, hay những bộ quần áo còn mới, mua đã lâu, quên không mặc vào thùng rác, lại nhớ đến bàn tay rớm máu của mẹ. Nước mắt lại rưng rưng, tôi không dám vất bỏ nó.

Mới bảy, tám tuổi tôi được theo mẹ tiễn anh cả và chị lớn lần lượt ra chiến trường. Tôi ngơ ngác trong cái không khí hừng hực ấy, mẹ khóc không thành tiếng. Đôi chân dẻo dai hàng ngày của mẹ như quỵ xuống. Hàng tháng mẹ nhận được tiền đi B của anh chị tôi, mẹ cất kỹ lắm. Sau này sợ mất, mẹ làm hai cái sổ tiết kiệm. Mẹ

https://tieulun.hopto.org

bảo, đấy là tiền xương máu, sau anh chị về mẹ trả lại. Nếu như anh chị tôi không về, hết chiến tranh, mẹ sẽ dùng số tiền đó đưa anh chị về quê. Sau hiệp định Paris, chiến tranh dường như đã đến hồi kết, người và của lại đổ ra chiến trường nhiều hơn. Mặc dù anh cả, chị lớn bặt tin, nhưng anh giáp tôi lại lên đường. Hôm tiễn anh lên xe, mẹ rũ xuống, hai chân run cầm cập vịn chặt vào tôi mẹ khóc. Trên đường về mẹ bảo tôi, vậy là mẹ chỉ còn lại ba đứa, con là con trai cố gắng mà học, vào cấp ba mẹ bòn góp mua cho cái xe đạp.

Mẹ khủng hoảng tinh thần như ngày bố tôi mất, đúng lúc anh cả tôi từ chiến trường ra nhận xe và hàng. Nửa đêm anh về qua nhà. Mẹ phấn chấn khỏe hẳn ra rối rít như trẻ thơ. Anh tôi nhìn vào chạn bếp, rồi lẳng lặng ra xe khuân về cả thùng lương khô và thịt hộp. Mẹ bảo, đói chết cũng không được lấy, bắt anh mang trở lại xe. Anh cười cười, xe này vào đến trong đó chỉ còn xe không, dọc đường bộ đội, thanh niên xung phong làm đường đói xin, phân phát cũng hết thôi. Thế cũng không được, mẹ cương quyết. Anh đành vác trở lại xe, nhưng đã kịp dúi cho tôi mấy bịch, bảo giấu đi. Lúc anh lên xe, mẹ quay mặt khóc, anh thảy lại cho tôi cả ba lô quần áo giầy dép. Cũng may, sau này mấy anh chị tôi còn nguyên vẹn trở về với me.

Mấy năm sau tôi học lên cấp ba, mẹ mừng lắm. Đêm đó mẹ tần ngần, ngồi đếm đi đếm lại tiền. Sáng hôm sau mẹ bảo, bòn góp mãi chưa đủ tiền mua xe, định mượn thêm tiền đi B của các anh chị, mẹ sẽ trả lại sau. Nhưng sáng nay nghĩ lại, bệnh tật của mẹ không biết thế nào, không trả được cho anh chị thì tội lắm. Con chịu khó, sang năm thế nào mẹ cũng bòn đủ tiền mua. Nghe mẹ nói, tôi thằng bé mười bốn tuổi thấy một chút thoáng buồn. Ngước mắt nhìn, tôi giật mình thấy tóc mẹ bạc khá nhiều, bước đi đã liêu xiêu vấp váp. Gánh hàng của mẹ không còn đầy đặn như trước đây. Tôi nói với theo tiếng nhịp kẽo kẹt của chiếc đòn gánh trên vai mẹ, con đi bộ cũng được, mẹ đừng cố, sức đã yếu rồi...

Căn bệnh thấp khớp làm cho mẹ không thể đi xa, chỉ quanh quẩn bán mua ở những chợ cóc gần nhà. Lúc này anh chị em chúng tôi đã trưởng thành, muốn mẹ nghỉ ngơi. Nhưng mẹ bảo, không làm việc, không chịu được. Anh chị tôi buộc phải đổi nhà ra mặt phố để mẹ bán chè chén đỡ vất vả hơn.

Vâng! Mẹ của tôi là vậy, lam lũ khổ cực cả đời nên lúc nào cũng lo cũng nghĩ và sợ ngay cả lúc no đủ, lúc con cháu xum vầy. Mẹ chẳng muốn làm phiền ai, dù khó khăn hay bệnh tật, cứ lầm lũi, cần mẫn như con cò con vạc. Cả cuộc đời, chỉ thấy mẹ cho chứ chẳng thấy khi nào mẹ nhận. Lúc mẹ sắp về với cha, mọi người bảo, gọi điện cho thằng Trường về. Mẹ vẫn lắc đầu, con cái nó còn nhỏ, ở xa đi về tốn kém lắm, bảo với nó, mẹ chết sẽ phù hộ cho các con.

Vậy là tôi đã mồ côi, không còn mẹ để mà vấu víu, để có nơi đi về. Và nếu như có thế giới bên kia có đầu thai, chuyển kiếp mẹ ơi! Con vẫn là thằng Trường con của mẹ, Kiếp sau con tin rằng, mẹ sẽ không còn gian truân khổ cực như kiếp này. Ngày con vào cấp ba, chắc chắn mẹ đủ tiền, mua cho con một cái xe đạp mẹ nhỉ?

Đỗ Trường (Leipzig)

Chuyện hai người quét rác

• Đào Văn Bình kể

Vào sáng Chủ Nhật, có thể là do ngày nghỉ rảnh rỗi, một người đàn ông trung niên lúi húi quét dọn trước cửa nhà. Ông cầm chiếc chổi và đồ hốt rác quét sạch vỉa hè rồi quét dọc theo lề đường, cẩn thận gom tất cả đám cát, bao ny-lông, mẩu thuốc lá, ly giấy, lá khô và đủ thứ rác rưởi của xã hội văn minh vào thùng, đậy nắp cận thận, đặt ngay ngắn xuống lòng đường, để ngày mai xe rác của thành phố lấy đi. Hình như ông là người duy nhất ở khu phố này cầm chổi quét lòng đường và vỉa hè. Thói thường đều cho rằng chuyện đường phố sạch dơ để thành phố lo. Hơi đâu "bao đồng" chuyện nhà nước? Thế nhưng cứ mỗi lần qua khu Japan Town, ông lại cảm phục người Nhật về tinh thần tự trọng và yêu mến thành phố của họ. Lúc nào ông cũng thấy những ông, bà Nhật lúi húi quét dọn vỉa hè và lòng đường. Chính vì thế mà cả khu Japan Town lúc nào cũng sạch trơn. Chỉ cần bước qua ranh giới của Japan Town là một hình ảnh thật tương phản. Sự sạch sẽ, khang trang chỉ cách nhau một sợi chỉ. Có lần ông dừng xe lại hỏi thăm thì được các ông bà Nhật nói:

"Chúng tôi quan niệm rằng đường phố thuộc về người dân, không hoàn toàn thuộc về chính phủ. Do đó giữ gìn đường phố sạch sẽ cũng là trách nhiệm của người dân. Đồng ý là chúng tôi có đóng thuế để thành phố lo chuyện vệ sinh nhưng giờ đây thành phố có quá nhiều việc phải lo hoặc lo không xuể. Chúng tôi không ngồi đó than trời trách đất. Nếu muốn sở rác phục vụ tốt hơn thì chúng tôi lại phải đóng thêm thuế. Thôi thì chúng tôi chia xẻ trách nhiệm với nhà nước mà cũng là để giữ gìn đường phố của chính mình. Chẳng mất mát gì cả. Tới một thành phố khang trang sạch sẽ người ta cảm phục cả đất nước lẫn con người ở đó. Chúng tôi yêu khu phố của chúng tôi và cũng muốn khách vãng lai yêu mến nở".

Chính vì cảm phục người Nhật mà tuần nào ông cũng làm công việc này mà chẳng than phiền chi cả. Khi nhận thấy vỉa hè và lòng đường đã khá sạch, ông toan thu dọn để bước vào nhà thì một thanh niên từ xa bước tới, miệng phì phèo điếu thuốc. Chỉ cần nhìn cách ăn mặc và đi đứng người ta có thể nhận ra đây là một chàng thanh niên ngang tàng. Khi tới chỗ ông đang đứng, người thanh niên rít hơi cuối cùng rồi coi như không có ai, thản nhiên quăng mẩu thuốc lá xuống đường. Nhìn mẩu thuốc là nằm tênh hênh trên mặt vỉa hè sạch trơn, dường như nó có vẻ "*phá hoại*" và trêu ngươi, cho nên người đàn ông tức giận, lớn tiếng gọi người thanh niên:

- Này, yêu cầu quay lại nhặt tàn thuốc lá lên nghe!

Người thanh niên đã đi cách xa ông khoảng năm, sáu bước, nghe gọi thế quay đầu lại nhìn với vẻ hết sức ngạc nhiên. Anh ta ngạc nhiên vì có thể cả trăm lần quăng mẩu thuốc lá như thế này mà chẳng ai phản ứng gì, nay có một "gã điên" làm chuyện không giống ai. Anh ta quay lại, sẵng giọng hỏi:

- Ông nói gì?
- Yêu cầu cậu nhặt mẩu thuốc lá lên!

Mặt chàng thanh niên đỏ gay:

- Bộ đường phố này của ông hả?

https://tieulun.hopto.org

Người đàn ông trả lời ngay:

- Không phải của tôi nhưng tôi tôi quét dọn sạch sẽ. Người tự trọng không bao giờ xả rác bừa bãi. Cậu hiểu điều đó không? Tôi yêu cầu cậu nhặt lên!

Tự ái bị tổn thương, người thanh niên không cần phân biệt đúng-sai, nói như gây sự:

- Không nhặt thì sao?

Sự lớn tiếng qua lại giữa hai bên làm người trong nhà chạy ra, người qua lại trên hè phố tò mò đứng lại. Cuối cùng tất cả đều thấy đây không phải chuyện đại sự cho nên xúm vào can gián. Cuối cùng người thanh niên hậm hực bỏ đi còn người đàn ông đứng phân bua một hồi rồi bực bội bước vào nhà.

⁂

Ba ngày sau, tại một khu phố khác cách đó khoảng năm, sáu con đường người ta thấy một vị sư đang quét rác tại cổng một ngôi chùa. Hôm nay là Thứ Hai chùa vắng, Phật tử đi làm hết, sau hai ngày cuối tuần bận rộn với sinh hoạt và lễ lạc, rác đã thấy lai rai trên sân. Ngoài ra, còn lá trên cây rụng xuống cho nên thầy trụ trì ra công quét dọn, vừa vận động vừa làm sạch trong ngoài. Đối với người xuất gia, quét rác cũng là "*công phu*". Sau khi cổng chùa đã sạch sẽ, sư toan đẩy thùng rác trở vào thì một chàng thanh niên tà tà bước tới. Đây chính là anh chàng đã gây sự với người đàn ông quét rác ba ngày trước. Khi đi tới cổng chùa, có thể do vô tình, do quán tính, cố tật, hoặc đãng trí, sau khi mở bao thuốc lá, chàng ta rút ra một điếu, châm lửa. Thấy bao thuốc đã hết, chàng ta quăng cả chiếc bao trống không dưới chân bức tường cạnh cổng chùa rồi thản nhiên bước đi. Thế nhưng khi bước đi khoảng năm, sáu thước, có thể do nhớ lại cuộc "đụng độ" với người đàn ông trước đây, chàng ta quay đầu lại xem sự thể như thế nào. Trái với phỏng đoán của mình, vị sư bình thản bước tới chân bức tường, cúi xuống nhặt bao thuốc lá lên, quay lại thùng rác, mở một bao rác nhỏ, bỏ bao thuốc lá trống vào bên trong, cột trở lại, bỏ vào thùng rác rồi lặng lẽ đẩy thùng rác vào bên trong sân chùa, không hề quay nhìn chàng thanh niên... đang ngạc nhiên đứng đó.

⁂

Ngày hôm sau, chàng thanh niên tới thăm vị sư. Sau khi giới thiệu mình chính là người xả rác trước cổng chùa. Chàng ta kể lại chuyện "đụng độ" với người đàn ông rồi hỏi:

- Thưa thầy, tại sao cùng một chuyện mà thầy lại có lối cư xử nhẹ nhàng hơn người đàn ông kia?

Sư hiền từ đáp:

- Người đàn ông đó là một công dân tốt. Một công dân tốt do làm tròn bổn phận của mình cho nên thường thẳng thắn nói lên cái sai của người khác để cùng nhau sửa chữa trong tinh thần ôn hòa. Tuy nhiên cách hành xử giữa một người thường và một người xuất gia có khác nhau. ***Người xuất gia không nói về cái lỗi của kẻ khác*** mà kham nhẫn để kẻ phạm lỗi giác ngộ mà tu sửa. Hai lối hành xử đó không cái nào hơn cái nào, "*vạn pháp đều bình đẳng*", chỉ tùy duyên ứng xử mà thôi. Một căn nhà, một ngôi chùa, một khu phố hoặc nơi làm việc cần phải sạch sẽ. Sự sạch sẽ làm trang nghiêm cuộc sống và thế giới. Ngay đầu óc chúng ta cũng cần sạch sẽ. Muốn sạch sẽ thì phải quét rác. Một chiếc máy điện tử muốn tốt cũng phải "*đổ rác*". Đầu óc con người muốn thanh tịnh, sạch sẽ cũng phải "*đổ rác*"- ***đổ bớt rác rưởi của tâm hồn***. Những ý nghĩ bất tịnh, tương tranh, thù hận, đố kỵ, tị hiềm, những tư tưởng loại trừ, kỳ thị, ghét bỏ đều là rác rưởi của tâm hồn. "*Quét rác*" và "*đổ rác*" là việc làm thường xuyên của người nào muốn tâm hồn thanh tịnh. Từ thanh tịnh mà có thanh thản. Vì thanh thản cho nên không động tâm. Vì tâm không động cho nên ít gây đổ vỡ.

⁂

Ba ngày sau, chàng thanh niên tìm tới nhà người đàn ông, nói lời xin lỗi. Chàng học được một bài học nơi sư, "*Thay vì xả rác xuống đường hoặc nơi công cộng thì nên xả bớt rác trong tâm hồn mình*".

Lời người kể chuyện:

Ngoài đức tính kham nhẫn, có thể sư đã đạt tới mức "***vô phân biệt***". Sư cứ thấy rác thì quét mà không hề phân biệt rác từ cây đổ xuống, Phật tử xả ra, nam hay nữ, lạ hay quen cho nên rác của chàng thanh niên cũng thế thôi. Chính vì "***vô phân biệt***" cho nên sư không động tâm. Không động tâm cho nên sư đã quét rác trong trạng thái "***vô tâm***". Mà vô tâm thì an lành ./.

(California 20 Tháng 9, 2013)

Xuân Giáp Ngọ phiếm luận về ngựa

(Tiếp theo trang 49)

Như thế loài ngựa phục vụ cho loài người như làm phương tiện vận tải, tham gia thể thao, tham gia chiến trận, v.v... Ngoài ra những sản phẩm của ngựa như sữa ngựa, thịt ngựa, nội tạng của ngựa cũng giúp nhiều cho sức khỏe của người.

Theo Hải Thượng Lãn Ông và Tuệ Tĩnh, thịt ngựa có tính ấm, không độc. Ăn thịt ngựa có tác dụng khỏe gân, mạnh xương, tốt cho xương sống lưng. Thịt ngựa là vị thuốc chữa nhiệt khí, đau tê liệt, hói đầu, rụng tóc. Cao xương ngựa chữa thấp khớp, còi xương, bồi dưỡng cơ thể.

Tại đại học Nantes, nhà nghiên cứu Ochirkhuyay đã trình bày sữa ngựa tốt gần bằng sữa mẹ, có ưu điểm hơn hẳn sữa bò, có nhiều đặc tính giống sữa mẹ như có glucide, sinh tố C và các a-xít béo và rất ít những chất protide. Sữa chua ngựa có tác dụng chữa các bệnh đường ruột.

Cơ thể ngựa sản xuất những kháng thể gọi là Globulin miễn dịch được dùng để chữa các bệnh như dại, sài-uốn-ván và có tác dụng vô hiệu hóa các kháng nguyên. Ở Việt Nam, huyết thanh ngựa được nghiên cứu để dùng làm tăng khả năng sinh dục cho heo nái.

Các nội tạng của ngựa cũng có tác dụng trong y học như tuyến thượng thận của ngựa có hoạt chất chính là adrenaline tả tuyền được dùng để điều trị chứng suy thận, mệt mỏi, ngộ độc do thức ăn. Tuyến giáp trạng ngựa chế thành bột chứa iod dưới dạng hữu cơ được dùng để điều trị chứng sưng tuyến giáp, bệnh phù viêm, bệnh béo bệu.

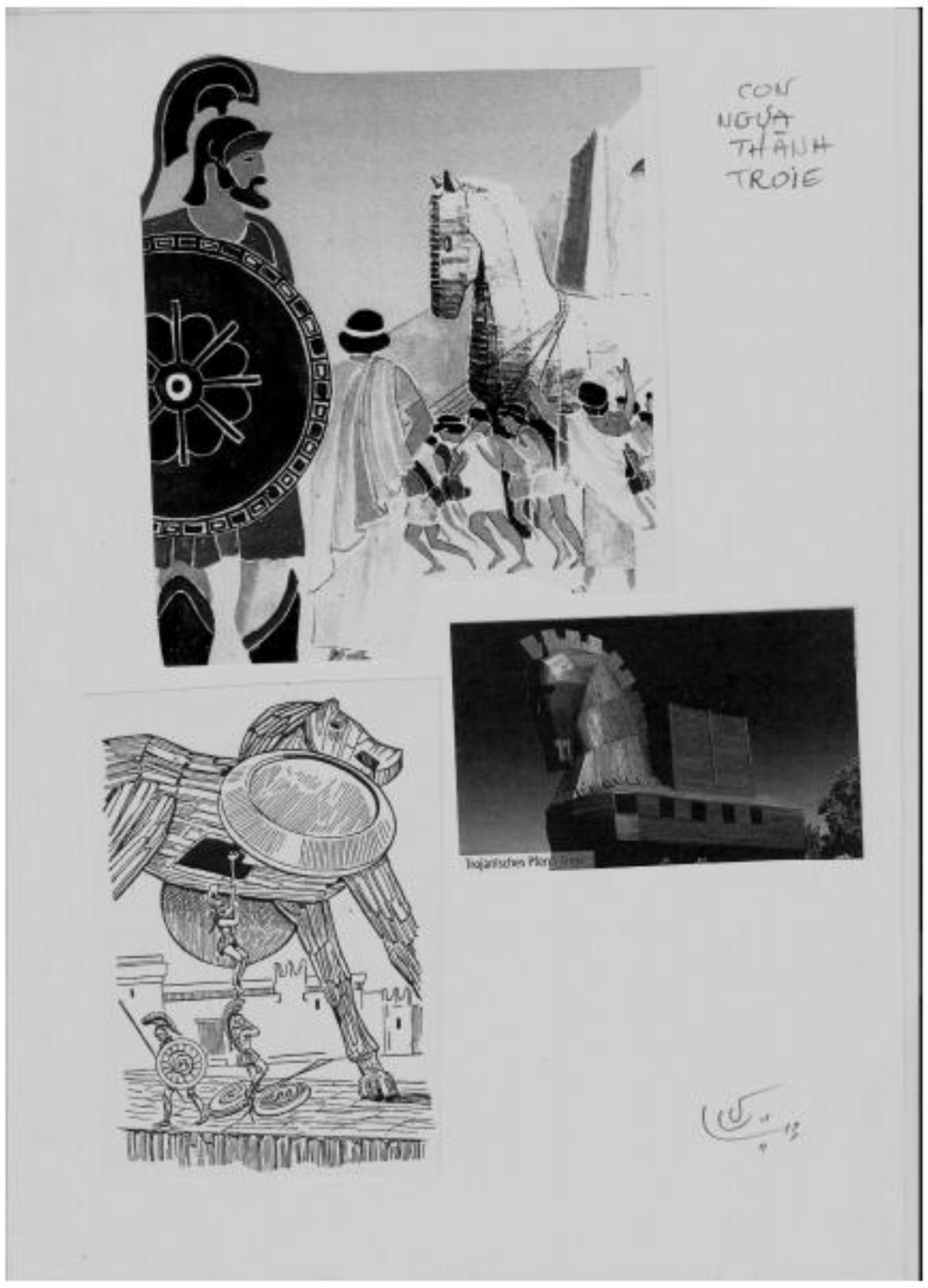
Trong mười hai con giáp, ngựa là một trong những con vật được nhắc nhở nhiều nhất, sách vở viết về chúng nhiều vô số, những câu chuyện vô tận về chúng được kể mãi không bao giờ hết.

Phan Hưng Nhơn

https://tieulun.hopto.org

Con Ngựa thành Troie (*)

• **Trần Phong-Lưu**



Vương tử Út Paris, người con thứ 50 của vua Priamos thành Troie, (bằng nửa số con của vua Lạc Long Quân, tổ tiên tộc Việt chúng ta) nằm ngủ trưa dưới bóng cây to trong khu rừng thưa ngoại thành. Thình lình có tiếng gầm gừ của bầy chó của chàng, khiến chàng tỉnh giấc: Trước mặt chàng một người đàn ông lạ, đội nón du hành rộng vành, cầm gậy vàng lớn và mang đôi phi hài. Sau lưng ông còn ba phụ nữ, tuyệt sắc đến nỗi Paris không thể nào rời mắt nhìn họ.

Giọng hơi chế giễu, ông khách mở lời:

- Chào cưng Paris.

Ông vừa nghiêng mình chào chàng Vương tử đang giựt mình e ngại:

- Ta là thần Sứ giả Hermes, nhân danh Tối Thượng Thần, đến yêu cầu cưng quyết định xem ai trong ba thiếu nử nầy là người đẹp nhứt, để trao trái táo vàng mà ta đưa ngay cho cưng đây. Nói xong Thần biến mất, chỉ còn lại ba nữ thần đứng trước mặt Paris.

Thoạt tiên cô thứ nhứt bước ra trước và nói:

- Ta là Héra, chúa các nữ thần. Ta không cần ngươi mất công lâu, Paris! Hãy đưa cho ta trái táo vàng. Ngay cái nhìn đầu tiên, ta đã bị ngươi thuyết phục. Nếu ngươi là người đàn ông được đưa ra ý kiến nhận xét. Thì ngươi sẽ thuộc về ta.

Kế đo Thần Pallas nhấc bước tới và tự xưng:

- Ta là nữ thần của sự Thông minh, Sáng suốt. Ngươi đừng để mình lóe mắt bởi dáng vẻ bên ngoài. Cưng Paris của ta! Hãy nhìn ta một lát cho kỹ đi, rồi đưa cho ta trái táo. Mình cần gì nói nhiều.

Còn nữ thần thứ ba, tên Aphrodite, hầu như không bước tới, cứ đứng nguyên đó, vừa cười vừa nói:

- Cưng Paris! Ngươi không muốn một người vợ giống hệt như ta sao? Nay ta hứa với ngươi, mỹ nhân đẹp nhứt trần đời nầy sẽ giống ta như khuôn đúc.

Tự nhiên nàng hiện ra ở kề bên và duỗi tay ra. Paris liền bị mê hoặc bởi sắc đẹp huyền diệu của nàng, đã đưa ngay trái táo vàng cho thần Vệ Nữ nầy!

Ngay lúc đó cả ba nữ thần đều biến mất. Còn lại Paris vẫn ngủ say bên mấy con chó. Có phải chàng nằm mơ chăng? Paris không biết nữa. Nhưng từ ngày ấy chàng cảm nhận một niềm khát khao thầm kín, kỳ diệu, một sự rung động mà trước đây chàng chưa hề biết tới và đêm đêm trong giấc ngủ chàng luôn thấy thần Vệ Nữ Aphrodite đứng trước chàng và hứa: "... Người thiếu nữ tuyệt sắc nhứt trần đời...".

Paris chỉ biết thở dài:

- Có lẽ nữ thần sẽ giữ đúng lời hứa?

Một hôm ra dự triều chính, Paris nghe Phụ Vương chàng định phái một hạm đội qua Hy Lạp. Vì khoảng 50 năm trước, bọn thủy thủ Hy Lạp đã dùng bạo lực bắt cóc đại công chúa, chị cả của nhà vua đem về cho tên chúa đảng làm áp trại phu nhân. Ban đầu toàn dân thành Troie nổi cơn thịnh nộ dữ dằn lắm, nhưng thực lực còn yếu kém, và dần dần còn nhiều việc phải đối phó. Mãi đến bấy giờ, mọi việc đã ổn định, lực lượng cũng hùng mạnh hơn, nên Hội đồng toàn thành muốn hâm nóng lại vấn đề. Nhiều đề nghị đã được đưa ra bàn thảo, nhưng nhà vua vẫn muốn dùng tiên lễ hậu binh.

Ngay lúc đó vương tử Paris xuất hiện và tia nhìn của vua cha đã dừng lại một thoáng nơi đứa con út trẻ tuổi, đẹp trai của mình. Vị vua già đã nhận ra ngay, Paris là nhân tuyển thích hợp để thi hành sứ mạng gai góc khó khăn nầy, vì nhà vua đã biết rất rõ đứa con cưng của mình: Hắn không phải là anh hùng gì; nhưng cũng không vụng về trong các cuộc thương nghị, đàm phán, thêm dáng vẻ nhã nhặn, lịch thiệp và ngoại hình thanh tú. Có lẽ chàng đúng là sứ giả có thể giải tỏa mọi hiềm khích với dân Hy lạp, khiến họ trao trả lại người hoặc đền bù thiệt hại, mà không cần phải động thủ, gây tổn hại, chết chóc cả hai bên.

(*) *Di tích thành Troie đã được nhà khảo cổ Schliemann khám phá và khai quật tại bờ biển Agäis gần cảng Canakkale thuộc địa phận Thổ Nhĩ Kỳ, mà đại thi hào Homers đã viết trong thi phẩm cổ "Ilias" về cuộc chiến 10 năm của thành Troie. Năm 1998 UNESCO đã vinh danh nơi khai quật nầy là Di sản văn hóa thế giới. Chính quyền thành phố nầy đã cho phục chế tượng ngựa gỗ khổng lồ nầy, mở ra các cửa sổ và dựng thêm tháp canh trên lưng ngựa cho du khách leo lên xem.*

https://tieulun.hopto.org

Thế rồi Vương tử Paris được cử cầm đầu phái đoàn trên hạm đội thành Troie, dong buồm tiến qua Hy Lạp. Khi đoàn thuyền đến duyên hải Hy Lạp thì gặp một chiếc hải thuyền rất đẹp, trương buồm hồng và mũi thuyền mạ vàng di chuyển ngược lại. Lúc hai thuyền đến gần nhau, Paris cho bắt loa hỏi, thì được trả lời, đó là thuyền của tân vương Ménelaus, vừa được phụ vương Atreus chia cho cai trị xứ Spart. Có lẽ Hoàng hậu tuyệt thế giai nhân Helen đang ngự trên du thuyền nầy. Paris hỏi lại: Mỹ nhân Helen nào vậy?

Đô đốc Hạm trưởng trả lời: Hoàng tử của tôi ơi! Helen là giai nhân đẹp nhứt Hy Lạp, nếu không muốn nói là đẹp nhứt trần đời. Thiên hạ đều tán tụng, nàng đẹp như thần Vệ nữ Aphrodite.

Paris im lặng một lúc, rồi vươn vai ra lịnh: Hãy đậu thuyền tại cảng xứ Spart. Ta muốn viếng thăm Hoàng hậu Helen. Paris đã tìm đến trước cung điện Spart và cho thông báo muốn được yết kiến Hoàng hậu.

Helen đã tiếp kiến vị vương tử và ngay tức khắc đã bị cuốn hút theo hình dáng thanh nhã và phong cách lịch thiệp của chàng. Phần Paris, kể từ khi nhìn thấy Hoàng hậu của vua Menelaus, hầu như không thể chợp mắt ngủ giây phút nào trong những đêm về sau. Đúng là nàng đẹp như thần Vệ Nữ. Nói cho cùng còn đẹp hơn. Và Paris có ý muốn chiếm hữu nàng.

Chàng Vương tử còn lưu lại bến cảng nhiều tuần nữa, để hằng ngày tìm dịp gặp, tìm cơ hội đàn hát cho nàng nghe hay ít ra nhìn thấy Helen. Mà hình như càng ngày nàng càng đẹp hơn và đáng yêu hơn trước đây. Paris đã cảm nhận và tự tin rằng, Helen sẽ bỏ theo mình. Nên chàng đã mở lời với đoàn quan quân tùy tùng: Bà cô già của ta, chị cả của phụ vương ta, bây giờ chắc đã hơn 70 rồi. Không lẽ ta mang bà già đó trở lại thành Troie. Mà nào ai biết bà ấy còn sống ở đâu hay đã chết lâu rồi. Tốt hơn hết ta sẽ hành xử giống như bọn Hy Lạp đã làm, nghĩa là cũng bắt cóc Hoàng hậu Helen như xưa kia bọn thủy thủ Hy Lạp đã cướp đi Hoàng cô của ta. Paris đã vừa thuyết phục, vừa nhân danh Vương tử trưởng đoàn ra lịnh cho tất cả các sĩ quan và binh sĩ trong hạm đội phải gật đầu đồng ý việc bắt cóc mỹ nhân Helen.

Helen tự mình còn chưa hoàn toàn bằng lòng, vì với địa vị Hoàng hậu một xứ, nàng không thể bỏ đi theo một vương tử xa lạ, mà không chút do dự. Cho nên nàng hơi cưỡng lại một chút, ngần ngừ cho phải phép. Rồi rốt cuộc còn vui mừng khi đoàn quân thành Troie đến rước nàng đi kịp, trước khi ông chồng Ménelaus còn bận việc quân quốc chưa trở về cung.

Nhưng rồi vua Menelaus cũng về đến, để được biết Hoàng hậu cưng của mình đã bị bắt đi mất. Đồng thời kẻ chủ chốt còn tóm thâu một số châu báu quí giá trong kho bảo vật quốc gia. Khiến nhà vua nổi cơn thịnh nộ, tìm đến Vương huynh Agamenon của mình để bàn bạc và nhờ ủng hộ phục thù. Ông hoàng nầy chính chắn và khôn ngoan hơn, đã đưa em mình đến gặp hết các ông vua, ông Hoàng trong toàn vương quốc Hy Lạp và dùng kế khích tướng:

- Việc gì vua Menelaus đã gặp sẽ xảy ra tại xứ sở của quý vị. Quý vị sẽ không dám rời khỏi cung điện mình, dù chỉ vài canh giờ mà không gặp nguy cơ, bọn cướp hỗn láo thành Troie đến cướp vợ và gia sản của mình. Hãy cùng nhau hợp sức quét sạch thành Troie, rửa mối sỉ nhục lớn lao nầy.

Hai anh em nhà vua nầy còn đến thăm và vận động cả vua Odysseus của hòn đảo nhỏ Ithaka, rất được dân Hy Lạp tôn kính. Vị tiểu vương nhiều mưu trí nầy lại khuyên mọi người không nên gây chiến ngay, mà trước tiên phải lập một đoàn sứ giả đến thành Troie, để tìm mọi cách đòi trả lại Helen, các báu vật và tiền bồi thường, rồi mới mang quân gây áp lực, trước khi bày trận đánh nhau.

Các ông vua, ông hoàng Hy Lạp miễn cưỡng chấp nhận đề nghị đó. Nên ông vua bị nhục Menelaus buộc lòng lãnh chức Trưởng phái đoàn thương thuyết và Odysseus làm phụ tá. Rồi họ trương buồm thẳng đến thành Troie và đến yết kiến ngay vua Priamos. Vị vua già tiếp phái đoàn trong tình thân hữu và đã thất kinh khi nghe hai vị vua kể lại chuyện động trời. Thật tình vua thành Troie hoàn toàn không hay biết gì về vụ con mình cướp vợ người ta. Vì Paris và Helen còn đang dong thuyền du ngoạn khắp nơi chưa về tới.

Menelaus đã dùng giọng cảm động rên rỉ tố cáo: "Triều đình chúng tôi đã tiếp đãi con ông như một tân khách. Vậy mà hắn lại lạm dụng lòng hiếu khách đó, để làm điều sỉ nhục. Hắn đã dùng mọi lời lẽ dịu ngọt và ngón đàn mê hoặc để tán tỉnh vợ tôi, trong khi tôi vắng nhà. Ai cũng biết tôi là một người võ phu cục mịch, không quen nói lời êm ái, tình điệu của phường lãng tử, vì tôi đã là chồng và còn phải giữ phong độ của ông vua một cõi".

Cho đến thời điểm nghe được lời than áo não nầy, vua Priamos và 49 vị vương tử đang đứng quây quần chung quanh, đều hoàn toàn nghiêng về phía người chồng đáng thương. Ngoài ra họ không thể cho phép người con, đứa em Út làm điều xằng bậy như thế. Hơn nữa người anh cả còn phẫn nộ, nếu ngay lúc đó Paris đứng xớ rớ gần bên chắc đại Vương tử đã đập cho em mình một trận nên thân. Nhưng Menelaus đâu chỉ than thở suông, lần hồi còn hăm dọa:

- Cả nước Hy Lạp sẽ đập tan sự xúc phạm ô nhục nầy. Ta cảnh cáo quý vị trả lại ngay Hoàng hậu của ta và các báu vật đã cướp lập tức, mà còn phải đền bù thiệt hại. Nếu không toàn dân Hy Lạp sẽ không để cho vùng nầy một ngày nào yên, cho đến khi xứ sở Troie thành bình địa.

Tới đây vua Priamos lên tiếng:

- Không chỉ quý vị, mà dân thành Troie cũng phải bảo vệ phụ nữ của mình. Ta đề nghị, chừng nào Helen về đến đây, chừng nào chị của ta được các ngươi đưa trả lại. Thì chừng đó chúng ta trao đổi nhau. Đơn giản chỉ có vậy. Thôi, chấm dứt cuộc tranh luận.

Đúng là Paris đã không vội quay về thành. Đôi tình nhân còn dong buồm chu du thế giới để hưởng thú yêu đương. Rồi họ cũng biết hạm đội vĩ đại Hy Lạp đang chực sẵn ngoài khơi để cướp lại Hoàng hậu xứ Spart. Họ phải nhân đêm tối cặp vào một bến vắng.

Thành Troie đón sự trở về của Paris và Helen không một chút nhiệt tình. 49 vị Vương huynh đã nhìn Vương tử Út và mỹ nhân Hy Lạp với vẻ mặt cau có, thịnh nộ. Còn phụ vương chàng chỉ muốn trao trả lại nàng Hồng nhan Họa thủy cho sứ đoàn còn chờ ngoài hạm đội. Cả hai đều kinh ngạc. Helen để rơi hai hàng lệ đắng cay, tủi

https://tieulun.hopto.org

hổ và sợ hãi nếu bị giao lại vào tay người chồng thô lỗ, độc đoán, thì ông vua hung tợn nầy sẽ hành hạ nàng đến chết vì đã bất trung. Nhưng Paris biết cân nhắc tình cảm, vội vã nắm tay Helen kéo về phía Mẫu hậu Hekuba, bà đã cảm động vì những giọt nước mắt của người thiếu nữ yếu đuối xinh đẹp. Như mọi người mẹ bà còn vui lòng khi đứa con cưng của bà đã chọn được người vợ tuyệt vời. Nên bà liền nói với Helen, nếu nàng muốn, nàng có thể ở lại đây và bà cũng khéo léo thuyết phục được chồng mình. Hai ông vua kia đành mang hạm đội yếu thế của mình quay về với niềm phẫn hận. Nhưng nhứt định khởi sự vận động với các ông vua các xứ khác trong toàn đại vương quốc Hy Lạp.

Và chuyện phải đến đã đến: Hàng trăm chiến thuyền Hy Lạp tiến vào duyên hải thành Troie. Khi Triều đình và cả Hoàng hậu cùng Helen leo lên vọng lâu nhìn xuống, thì địch quân đã dàn trận đông như kiến trước cổng thành. Nhưng tất cả các vương tử đều chiến đấu dũng cảm và họ tin rằng các tường lũy thành Troie đều rất cao và kiên cố, địch quân khó mà tấn công được, nên đa số còn vui mừng trước cuộc chiến. Các thanh niên trẻ còn thấy hào hứng hơn những ngày buồn chán đã qua.

Thế là cuộc chiến bắt đầu. Các vùng đất phụ cận lần lượt bị tàn phá hủy hoại. Những thành phố nhỏ, làng mạc bao quanh đều bị chinh phục. Nhưng thành Troie vẫn đứng vững qua 9 năm, y nguyên như ngày đầu quân Hy Lạp tiến đánh. Cho nên tất cả đội quân viễn chinh không còn kiên nhẫn nổi nữa. Ai cũng nhớ cha mẹ vợ con, đã không ngớt hỏi nhau, liệu còn bao nhiêu năm tháng nữa mới hạ được thành Troie. Rồi đến các ông vua, ông hoàng cũng nổi giận.

Đến giai đoạn phải quyết liệt chiến đấu: Đại Hoàng tử Hektor đo đạc, đánh dấu ranh giới đấu trường xong, mỗi bên đều cử người ra chiến đấu. Người gây nhân tạo ra trận chiến, Paris đứng bên nầy, kẻ bị nhục Menelaus đứng bên kia. Paris bốc thăm được phóng lao trước tiên. Hai người tiến vào vòng rào đấu trường. Paris phóng liền ngọn lao về phía địch thủ, nhưng Menelaus đỡ khiên thật mạnh khiến mũi lao bị uốn cong. Đến phiên Mene phóng mạnh cây lao của mình xuyên qua được khiên đỡ trúng hông Vương tử Út, gây thương tích nhẹ. Mene liền xông tới, rút kiếm chặt vào đầu Paris. Paris kịp giơ khiên đỡ mạnh, khiến kiếm địch bị gãy. Mene quơ tay nắm được chùm lông đẹp trên mũ đối thủ, liền lôi xệch hắn đi về phía rào đấu trường, với ý muốn quật ngã hắn. Nhưng mới di chuyển được vài bước, dây da buộc mũ tuột ra, tay kéo người nhẹ bổng. Mene chỉ còn nắm được chiếc mũ sắt. Hắn giận dữ ném cái mũ vào hàng quân Hy Lạp, rồi quay lại phía kẻ địch. Nhưng Paris không còn đó nữa. Hắn lùng sục khắp đấu trường. Sao Paris lại biến mất, như vừa mới độn thổ.

Mấy trận đầu quân Hy Lạp thắng thế, dồn quân thành Troie đến tận bờ thành. Nên những ngày sau Đại Vương tử Hektor phải dẫn quân ra trận. Hektor đã chiến đấu như một con sư tử, cho đến chạng vạng tối, đã đuổi quân Hy Lạp đến tận bến thuyền. Lòng quân Hy Lạp đã náo loạn đến mức ông vua anh Agamenon muốn rút lui về cố thổ. Cuối cùng ông đành phải nghe bà nữ vương già nhứt Hy Lạp, Nestor đến cầu cứu vua Achill. Đến tối hôm sau hầu như toàn quân Hy Lạp đã bị đuổi, leo hết lên các chiến thuyền. Để chấm dứt cuộc chiến, Hektor rống lên một tiếng kinh thiên và ném các ngọn đuốc cháy rực lên các thuyền địch: Chiến thuyền Hy Lạp đầu tiên đã bùng cháy, trong khi Achill vẫn án binh bất động.

Mãi cho đến ngày nghe tin thân hữu Pratroklos bị giết chết, Achill mới nổi giận ra quân. Như thế khởi đầu một cuộc chiến ác liệt nhứt. Vì vua Achill cũng là một con sư tử, còn mạnh hơn, đã xông xáo trong đám địch quân, như xông vào đàn trừu. Quân Troie không kịp chạy về cổng thành, nhiều người phải nhảy xuống vịnh, xuống biển mà cũng không thoát chết. Vị vua già Priamos phải mở cả hai cửa cổng thành để đón kịp đám tàn quân. Nhưng Hektor vẫn kiên cường cản bước tiến của địch quân cho cả đoàn quân nhà vào hết trong thành. Mặc dầu Mẫu hậu Hekuba, đứng trên đầu thành kêu to thúc giục đứa con cả phải vào thành ngay. Nhưng Achill đã phóng xe ngựa đến. Hektor bắt buộc phải vung gươm tiếp chiến, vừa dẫn dụ Achill chạy dọc theo bờ thành, không cho địch quân tràn vào cổng thành. Và cứ thế họ chiến đấu một mất một còn, cho đến khi Đại Hoàng tử kiệt sức vì đã qua nhiều ngày lao nhọc, phải ngã quỵ bởi mũi lao của kẻ mạnh hơn, còn sức lực hơn, trước mắt cha mẹ già, đứng bó tay trên lâu thành, nhìn kẻ thù buộc xác con mình vào xe ngựa kéo đi. Ông vua già chỉ còn cách mang báu vật đến chuộc xác con mình về.

Ngày ngày Paris hối hận, tiếc thương đại huynh đã vì mình mà chết thảm, nhưng vẫn rình rập tại các ổ mai phục răng cưa trên đầu tường thành, cho đến một hôm nhìn thấy Achill đến khiêu chiến. Sau mấy lần rảo quanh tường thành cao để nghĩ cách phá, Achill từ từ quay xe ngựa định trở về vì cổng thành vẫn đóng kín cổ thủ. Từ chỗ núp an toàn trên cao, cách khá xa, Paris đã lắp tên nhắm bắn xuống. Chỉ thấy Achill hơi xiểng niểng rồi đứng vững trên xe đang tiếp tục chạy. Paris hô hoán lên, là mình đã bắn trúng Achill. Nhưng quan quân hiện diện trên đầu thành Troie không ai tin hắn.

Phía đoàn quân Hy Lạp, Achill đã rút tên ra khỏi lưng. Mũi tên không làm chết người, nhưng chỗ vết thương máu cứ tuôn chảy càng lúc càng nhiều. Nên hắn vội thúc cương cho ngựa kéo xe chạy nhanh về trại. Đến khi y sĩ chữa thương đến nơi, thì không cầm được máu nữa và Achill đã ngã xuống chết.

Sau các đám tang trọng thể. Hai bên đều buồn thảm vì các anh hùng của mình đều lần lượt tử trận mà cuộc chiến đẫm máu gần mười năm vẫn chưa kết thúc.

Rồi vào một buổi sáng tinh sương, dân thành Troie thức giấc, đột nhiên nhìn ra bến cảng thấy trống trơn không còn một chiến thuyền nào nữa. Các hạm đội hùng hổ trước đây đã rút đi đâu mất. Quan quân mở cửa thành và cùng dân chúng tuôn chạy ra khoảng đồng trống, nhảy múa vui đùa ngay trên bãi chiến trường, vừa ôm nhau hun vừa ca hát. Bỗng họ khám phá con ngựa gỗ khổng lồ. Trong khoảnh khắc đám người bu quanh không hiểu, không biết gì về vật tượng quái lạ nầy. Vài người đề nghị đốt nó đi. Nhóm khác muốn kéo nó đặt trước cổng thành như một biểu tượng của sự chiến thắng. Nhóm thứ ba khuyên tốt nhứt nên nhận chìm nó xuống biển trở lại. Trong khi đó mấy người dân thành Troie ra biển sớm bắt gặp một tên Hy Lạp vô danh tiểu tốt mình trần chỉ đóng khố, núp trong bãi lau sậy. Họ dẫn nó tới trước vị vua già đang đứng lắc đầu suy nghĩ bên tượng ngựa gỗ. Tên tiểu tốt Hy Lạp nhào xuống ôm gối vua Priamos xin cứu mạng. Nó khai tên Sinon và nguyền rủa ông hoàng Odysseus đã bắt nó và mấy

https://tieulun.hopto.org

người có tội làm vật hy sinh sẽ giết đi để tế thần. May mà nhân lúc họ bận rộn sửa soạn lui thuyền, nó kịp nhảy xuống biển, lặn, lội vào ẩn núp trong bãi lau sậy. Nhà vua đầy khoan hòa và tốt bụng đang hòa mình trong niềm vui chiến thắng của dân thành Troie, chấm dứt cuộc chiến đẫm máu lâu dài, nên cũng thân thiện nâng nó lên và nhận nó vào cộng đồng thành Troie. Nhân dịp vị vua già hỏi nó về tượng ngựa gỗ khổng lồ.

Sinon đã kể lại những điều mà Odysseus đã bí mật căn dặn hắn trước đây: Tượng ngựa gỗ vĩ đại nầy là vật hiến cúng quý giá của dân Hy Lạp, định dâng lên nữ thần bảo vệ Pallas. Nhưng họ không thể mang về. Vậy quý ngài hãy đoạt lấy ân đức đó, mà đặt tượng ở nơi thiêng liêng để cúng tế. Họ đã tin lời nói của Sinon và vội vã tìm cách kéo tượng ngựa gỗ về thành, để nữ thần sẽ ban ân đức qua dân thành Troie. Như vậy bọn Hy Lạp sẽ không còn nhận được sự bảo vệ của Thần nữa, biết đâu lúc về quê hương bọn chúng sẽ gặp tai họa, dẫn đến cái chết bi ai. Nhưng thầy tu Laokoon của thành Troie nhân lúc mang lễ vật ra nơi chiến trường cũ để cúng tạ ơn thần linh, nghe được điều nầy, vội ngăn chận việc mang con ngựa đáng sợ đó về thành. Trong lúc ông thầy tu và hai cậu con trai lo dựng đài cúng tế, không để ý phía bờ biển hai con hải xà khổng lồ bò trườn về phía họ, rồi phóng tới chia nhau quấn hai cha con và mổ vào ngực người thứ ba khiến họ giật nẩy người lên, rồi chết tốt. Xong hai con quái vật khủng khiếp đó trườn về và phóng xuống biển trở lại. Sau phen kinh hãi đám người bu quanh tượng ngựa gỗ, được dịp la lên: Hãy xem kẻ cản trở việc phụng vụ thần linh đã phải chết thê thảm. Chúng ta cần tận lực kéo vật thiêng nầy vào thành. Nhưng cổng thành thấp nhỏ hơn vật tượng khổng lồ nầy. Nên họ đã nghĩ cách phá một khoảng trống to nơi tường thành để kéo tượng ngựa gỗ vào trong thành và an bài tại quảng trường thiêng.

Vào buổi chiều toàn dân thành Troie ngồi vào yến tiệc chiến thắng. Sau đó bắt đầu nhậu nhẹt thả dàn, cho đến quá nửa đêm ai nấy đều say mèm, lần lượt chìm đắm vào giấc ngủ say sưa trên giường, ngay trong phòng tiệc hay gục bên những bàn nhậu. Những nơi phải canh phòng đều trống vắng. Không ai còn tỉnh, ngoại trừ công chúa Kassandra, người đã từng khuyên phụ vương và triều thần đừng cho dân chúng kéo quái tượng khổng lồ vào thành, vẫn còn thao thức. Nhưng từ lâu đã không ai còn nghe nàng nói nữa.

Trong không gian vắng lặng mờ tối của những ánh đuốc sắp tàn, đâu đó còn vài tiếng ngáy rồi cũng im bặt. Đột nhiên có một vật di động nhẹ, như một người rón rén bò, lòm khòm lẽn qua khoảng vỡ trống của tường thành, rồi phóng nhanh ra bãi biển. Một ngọn đuốc thật lớn được đốt lên soi tỏ mặt tên Hy Lạp. Đúng là Sinon, nó giơ cao ngọn đuốc khỏi đầu, quơ qua quất lại thật mạnh. Ngoài khơi tận chân trời, tên lính trên chòi tháp canh nơi đầu cột buồm của chiến thuyền to nhứt trong hạm đội Hy Lạp đã nhìn thấy vệt sáng di động trên bờ biển. Nó vội bắt loa hô to: "Sinon đã vẫy đuốc ra hiệu". Lập tức Tổng Tư lịnh Agamemnon ban lịnh khẩn cấp, tất cả thủy thủ phải tận lực chèo thuyền nhắm hướng bờ biển thành Troie thẳng tiến.

Lúc đó Sinon đã chạy trở vào thành, phóng tới quảng trường Thiêng, leo theo chân ngựa, dùng gậy khỏ vào bụng ngựa gỗ mấy tiếng nhanh chậm theo ký hiệu đã hẹn nhau trước. Từ chỗ đó nghe tiếng rột rạt, mấy tấm ván mở ra, để lỗ hổng như cửa tò vò. Một sợi dây thừng buộc thuyền được thả xuống, 12 anh hùng cảm tử do Odysseus và Menelaus cầm đầu tuột theo dây nhảy xuống đất. Họ phân hai nhóm. Nhóm thứ nhứt phóng nhanh ra cổng thành, mở sẵn cửa chờ đón đoàn quân Hy Lạp tiến vào. Còn nhóm thứ hai xông vào nhà mọi người dân thành Troie mở cuộc tàn sát đẫm máu. Họ đâm chém hết đàn ông, đàn bà và cả trẻ con ngay trên giường ngủ, mà không ai kịp biết mình bị ai đưa xuống âm phủ, vì họ đang còn say sưa hay say giấc nồng. Như thế tử thần, cuộc tàn sát và hỏa hoạn đã ập vào thành Troie thình lình. Cũng vì đoàn quân Hy Lạp trờ lại qua cổng thành đã mở cửa và khoảng trống tường thành đã phá trước. Đi tới đâu họ đều ném đuốc cháy vào mọi nhà và tàn sát mọi người thật khủng khiếp. Quân Hy Lạp đã không chừa một ai. Ngay vị vua già lụ khụ Priamos cũng phải ngã quỵ dưới nhát đại đao của kẻ xâm lược. Vua Menelaus nửa chừng như điên cuồng trước chiến thắng quá dễ dàng, còn đương luôn lùng sục tìm kẻ thù Paris. Nhưng ông ta không tìm ra chàng. Tuy lần nầy Paris không ẩn núp hay lẫn tránh gì. Xứng danh vương tử, chàng đã mang gươm ra chận đoàn quân Hy Lạp ồ ạt tràn vào cung điện và có lẽ đã tan xác trong đám loạn quân. Như vậy cũng tốt hơn bị hạ dưới kiếm kẻ thù.

Khi cuộc tàn sát dã man hầu như chấm dứt, Menelaus mới tìm ra kẻ mà ông vừa yêu vừa hận, Helen! Ông tuốt kiếm ra nhắm đâm xuyên vào ngực nàng. Song le nhìn thấy nàng hiện ra diễm lệ hơn bao giờ hết. Cánh tay cầm kiếm rũ xuống bên hông ông ta, không còn một chút sức lực nào. Cơn thịnh nộ vẫn còn, tay kiếm vẫn còn sẵn sàng để đâm một nhát chết người, tuy nhiên nỗi bi thương và niềm yêu đương càng buộc thắt đến nhói tim. Đúng lúc nầy ông Hoàng Agamemnon xuất hiện, và Menelaus đã ngã vào vòng tay của anh mình. Ông nhỏ nhẹ khuyên em:

"Đừng làm vậy, đệ! Dẫn vợ của đệ về đi, mười năm nay chúng ta đã chiến đấu sinh tử trước thành Troie là vì ai. Chúng ta không còn muốn giết nàng nữa. Đàn bà, Menelaus à, đều yếu đuối. Sự yếu đuối do Thần linh tạo nên, chúng ta không nên vì sự yếu mềm đó mà trừng phạt họ. Và còn điều nầy nữa, Menelaus, huynh xin đệ: Thôi, hãy chấm dứt cuộc tàn sát đi! Vua Priamos đã lìa đời và tất cả các vương tử của ông ta cũng đều chết hết. Chúng ta nên đình chỉ cuộc chém giết đi thôi. Huynh tin rằng, tốt hơn hết, chúng ta phải quyết định ngay, kéo hạm đội ra khơi trở lại, càng sớm càng tốt. Vậy mới tránh khỏi tai ương, vì trận sát sinh thảm khốc nầy có thể chấn động đến Thần linh".

Phía sàn lái đằng sau chiến thuyền chỉ huy Agamemnon, công chúa Kassandra, người nữ tiên tri nay đã thành nô lệ cho ông hoàng Hy Lạp phải đi theo kẻ thù. Hai tay bị trói chặt, nàng đứng nhìn về phía bờ biển, nơi mới mấy ngày trước đây còn các dãy tường thành với những hàng răng cưa chóp nhọn oai phong và các ngọn tháp tôn nghiêm nhô lên của thành Troie, mà nay chỉ còn những đống gạch vụn nằm ngổn ngang trong cảnh điêu tàn và từ những ngọn lửa còn cháy âm ỉ, các làn khói xám mỏng manh uốn khúc chầm chậm bay lên bầu trời xanh... •

https://tieulun.hopto.org

Ngựa tản mạn



Mosaïcultures Internationales Montréal 2013-
Ngựa và nghệ thuật (photo NTC/Montréal Aug/2013)

Bs. Thú y Nguyễn Thượng Chánh &
Dược sĩ Nguyễn Ngọc Lan

Ngựa đã gắn liền với lịch-sử của nhân loại.

Ngày xưa, trong các cuộc khai thiên lập quốc cùng việc mở mang và bảo vệ bờ cõi... đều không thể thiếu bóng dáng của con ngựa mà người mình còn gọi là con tuấn mã.

Ngày nay, trong mọi lãnh vực như thể thao, giải trí, sản xuất và thậm chí trong y khoa chúng ta cũng không thể chối bỏ vai trò then chốt của con ngựa được, như việc điều chế huyết thanh sérum trị liệu từ máu ngựa để trị khẩn cấp cho người bị rắn cắn chẳng hạn..

Trích nước tiểu ngựa cái mang thai để làm thuốc

Công ty Wyeth-Ayerst Hoa Kỳ dùng nước tiểu ngựa cái mang thai để sản xuất ra thuốc *Premarin.*

Đây là một dược phẩm rất phổ thông và được sử dụng như một hormone thay thế (*Hormone Replacement Therapy HRT*) cho các bà trong thời kỳ mãn kinh.
Hiện nay, Hoa Kỳ có vào khoảng 80.000 ngựa cái được sử dụng vào mục đích nói trên.

Ngựa được cho thụ tinh để mang thai, sau đó thì lại bị nhốt trong những chuồng rất chật hẹp, và một ống *catheter* bé nhỏ được đút thường trực vào bọng đái để dễ dàng hứng nước tiểu ngựa.

Premarin đã đem lại cho công ty dược phẩm Wyeth-Ayerst lối 1 tỷ $/năm.

Ngựa trong văn chương

Trong văn chương bình dân Việt Nam cũng như trong nếp suy tư của người mình, thỉnh thoảng cũng có ý phảng phất đâu đó bóng dáng của con ngựa. Thí dụ như những câu nói có vẻ như dao to búa lớn mà chúng ta thường nghe hồi còn ở bên nhà: "*Đồ **đĩ ngựa** / Đồ đầu trâu **mặt ngựa** / Đồ đâm thuê chém mướn / Đồ đá cá lăn dưa...*"

Còn đàn bà con gái ra đường mà mắt cứ dòm ngang liếc dọc hay gặp đàn ông con trai mà mắt cứ chớp lia chớp lịa, thân ẹo qua ẹo lại, ngón tay bẻ trẹo tới trẹo lui,... thì bị mắng: "*Đồ **ngựa** | Đồ mống chuồn / Đồ không nên nết..*"

Ôi, thật là tội nghiệp cho thân phận con ngựa biết bao, cái gì hư đốn xấu xa cũng đều trút lên đầu con ngựa hết!

Trong tình yêu cũng vậy, sau khi chán chường người đẹp, con ong đã tỏ đường đi lối về rồi thì chàng lặng lẽ ***quất ngựa** truy phong* không kèn không trống, đúng là người đẹp đã gặp phải đồ sở khanh Don Juan Mã Giám Sinh rồi còn gì! Cũng có những mối tình nghèo hay những mối tình chung thủy, nàng ra công ra sức giúp chàng giồi mài kinh sử hầu đoạt bảng vàng hay thành công trong việc tạo dựng sự nghiệp để mong sau nầy được hưởng vinh hiển bên nhau: "***Ngựa ô** anh thắng kiệu vàng, anh tra khớp bạc đưa nàng về dinh*".

Bên cạnh đó, những mối tình không trọn vẹn hay có duyên mà không nợ hoặc vì người con gái phải sang ngang đi lấy chồng, vậy là anh đường anh tôi đường tôi tình nghĩa đôi ta chỉ thế thôi,... thì thân phận người con gái được ví như: "*Em có chồng rồi như **ngựa có cương**/ **Ngựa em em đứng**, đường trường anh đi".*

Chỗ nào đông đúc xe cộ đầy người qua lại, thì nói theo cụ Nguyễn Du là "***Ngựa xe** như nước, áo quần như nêm*". Câu nầy nó gợi chúng ta nhớ lại hình ảnh thân thương của Sài Gòn từng nổi tiếng là hòn ngọc Viễn Đông năm nào!

Ngựa cũng có khi được dùng để chỉ cá-tính của con người nữa như là "anh hay chị đó nghĩ sao nói vậy hà, cứ thẳng thừng như ***ruột ngựa*** vậy..."

Ngựa cũng được sử dụng đặt tên cho những cảnh có núi non hùng vĩ hay cho những địa danh:

- Núi ***Bạch Mã*** hay dãy ***Bạch Mã***, một dãy núi đẹp bên nhà, là ranh giới tự nhiên giữa tỉnh Thừa Thiên và thành phố Đà Nẵng. Dãy núi này nằm trong vườn quốc gia Bạch Mã, quanh năm phủ mây trắng, cao 1.444m thuộc dãy Trường Sơn...

- Sông ***Mã*** hay ***Tất Mã***, là sông rất lớn miền cực bắc Trung Phần, dài 400km, xuất phát từ vùng núi non phía nam Điện Biên chảy qua tỉnh Sầm Nứa (Lào) và Thanh Hóa (Việt Nam)...

- Núi ***Cổ Ngựa*** (Ninh Bình), vân vân và vân vân.

Trong lịch sử cổ Hy Lạp có ***Ngựa Arion***, là ngựa của thần Neptune. Ngựa nầy phi như gió và còn nói được cả tiếng người nữa.

- ***Ngựa gỗ thành Troie*** (*Cheval de Troie*) là tên một con ngựa gỗ vĩ đại khổng lồ cao bằng nhà lầu ba tầng, có thể chứa đến hằng trăm binh sĩ ở trong bụng. Trong trận đánh, Hy Lạp thua bỏ chạy nhưng khôn ngoan có chủ đích bỏ lại con ngựa gỗ nói trên. Quân sĩ thành Troie tưởng bỡ là tịch thu được con ngựa coi như một chiến lợi phẩm và kéo nó vô trong thành. Nửa đêm, quân lính Hy Lạp núp trong bụng con ngựa liền tuột xuống phản công bất ngờ và chiếm lấy được thành Troie.

https://tieulun.hopto.org

Ở đời, đôi khi những việc mình không hy vọng cũng như không mong đợi lại đến, làm mọi người đều ngạc nhiên thí dụ như trong một cuộc tranh cử có một vài ứng cử viên không nổi bật lắm nhưng cuối cùng vẫn đắc cử vẻ vang, trường hợp nầy người ta thường gọi là ***ngựa về ngược***.

Ngựa hay và giỏi có đặc tính chạy đường trường không biết mệt nên được ví cho những trang anh hùng hào kiệt cứ mãi miệt mài đeo đuổi công danh sự nghiệp "***Ngựa*** *hay chẳng quản đường dài / Nước kiệu mới biết tài trai anh hùng*"... Nhưng hãy coi chừng, vì ngựa hay ngựa giỏi thường hay dỡ chứng, có thể làm cho chủ nhân của nó bị liệt bại cả một đời như trường hợp tài tử đóng vai chánh trong phim *Superman* mà chúng ta đã biết qua.

Trong những truyện cổ tích lãng mạn ngày xưa cũng có ẩn hiện những chàng tráng sĩ cưỡi ngựa dưới dạng chàng ***kỵ mã*** vó câu muôn dặm, là hình ảnh mơ mộng của những nàng tiểu thơ khuê các cổng kín cao tường... Ngày nay, cũng có những chàng *police* cưỡi ngựa thường xuất hiện để biểu diễn trong những ngày lễ hội lớn của quốc gia với những màu sắc sặc sỡ thí dụ như ở bên nước Anh, hoặc để giữ gìn an ninh trật tự mà chúng ta thường thấy trong các vụ biểu tình...

Ngựa bước chậm còn gọi là đi nước kiệu, bước vừa gọi là đi nước trung, còn phi nhanh gọi là phi hay phóng nước đại.

Về thể thao, có môn nhào lộn thăng bằng trên ***ngựa gỗ*** là môn làm nhiều người đứng tim nhất mỗi khi lực sĩ lộn mèo trên không một cách rất tài tình và vô cùng khéo léo.

Ngựa có những đức tính tốt như biết chia sẻ cũng như biết đoàn kết: "*Một con* ***ngựa*** *đau, cả tàu không ăn cỏ | Ngựa chạy có bầy, chim bay có bạn*".

Các cụ ta ngày xưa thường hay suy ngẫm sự đời bằng câu: "*Lộ dao tri* ***mã lực****, sự cửu kiến nhơn tâm*"... Trong cảnh khó khăn nguy biến, mới dò được lòng dạ con người.

Vật đổi sao dời, lòng dạ con người cũng có thể đổi thay. Trong cơn biến loạn, cũng có nhiều người trở cờ quay mặt đi hay có hành động ác ý mà người đời còn gọi là đâm sau lưng người bạn chí thân cũng chỉ vì một chỗ đứng cho riêng mình... "***Ngựa*** *hươu thay đổi như chơi, giấu gươm đầu lưỡi, thọc dùi trong tay*" (Cao Bá Nhạ)

Tạo ra lại được niềm hy vọng và lạc quan trong cuộc sống thì gọi "***mã*** *đáo thành công*".

Cũng có trường hợp thấy có mà không, thấy không mà có như chuyện "*tái ông thất* ***mã***".

Trẻ con mà có tính bốc đồng hay nóng giận bất tử thì bị phê bình là "***ngựa non*** *háu đá*".

Sức mạnh của ngựa cũng được dùng để chỉ các loại máy nổ, máy xe hơi, xe càng nhiều ***mã***-lực thì càng mạnh và càng vọt lẹ...

Tóc cột đuôi ngựa xinh ra phết

Còn nhớ vào những năm đầu của 60, nhiều cô thiếu nữ của Sài Gòn thời đó ưa thích cột tóc theo kiểu ***đuôi ngựa*** (*queue de cheval*) thấy cũng dễ thương ra phết và làm bao cậu thanh niên tú tài ngẩn ngơ ngồi làm thơ dệt mộng...

Và cũng đã có không ít những mối tình thành hình bắt đầu từ hình ảnh của mái tóc đuôi ngựa...

Ngựa sắt lúc đổi đời

Trước 75, nếu cần chở đào đi chơi thì cũng phải ráng tìm mượn cho được xe *honda*, tệ lắm cũng phải là chiếc *mobylette* hoặc *vélo solex* thì mới coi được, để chở em cho nó le, chớ em làm gì chịu thót lên ngồi phía sau '*con ngựa sắt* quèn cà tàng của anh, quê chết đi được...

Còn nếu là dân thầy chú thì có ai dám đạp cái xe máy lọc cọc đi làm đâu, mất mặt bầu cua lắm đó chớ bộ!

Nhưng sau 75, lúc miền Nam vừa đổi chủ thì cả nước ai cũng đều hân hoan... cưỡi '*con ngựa sắt* hết.

Hoan hô xe máy xe đạp.

Cả nước cùng đạp xe, 'vui tới bến'!

Nó đã xóa bỏ được giai cấp, san bằng được mặc cảm (?), và bắt buộc ai ai cũng phải vận động đạp xe để được... khỏe!

Và '*con ngựa sắt* đã trở nên là vật thật hữu dụng cho tất cả mọi người Việt Nam thời đó.

Còn những người 'chủ mới' thì sao? Thì kênh kiệu ngồi chễm chệ trong những chiếc xe hơi bóng lộng, đó là những chiến lợi phẩm mà họ vừa tịch thu được hay vừa chiếm đoạt được của những người 'chủ cũ' mà chúng ta ai ai cũng đã biết...

Ngày nay, ở Canada, cưỡi '*con ngựa sắt* đi rong chơi trong những lúc trời đẹp hay nhàn rỗi, là một cái *mode* của rất nhiều người già trẻ bé lớn nam nữ...

Nào là ngựa sắt con cho các em bé nhỏ, nào là cho các cô các cậu, nào là cho các ông các bà...

Và cũng có đủ loại ngựa sắt đặc biệt dùng để chạy trong rừng, để leo núi, để chạy đua, vân vân.

Trong các thành phố lớn trên thế giới đều có những trạm cho mướn '*con ngựa sắt*.

Xe thổ mộ ngày xưa:
Dấu xưa xe ngựa hồn thu thảo



Xe thổ mộ tại Sài Gòn ngày xa xưa

Tạo hóa gây chi cuộc hí trường,
Đến nay thấm thoắt mấy tinh sương.
Dấu xưa xe ngựa hồn thu thảo,
Nền cũ lâu đài bóng tịch dương.
Đá vẫn trơ gan cùng tuế nguyệt,
Nước còn cau mặt với tang thương.
Ngàn năm gương cũ soi kim cổ,
Cảnh đấy người đây luống đoạn trường.
(Thăng long hoài cổ- Bà Huyện Thanh Quan)

Hoan nghênh "*con ngựa sắt*" Amsterdam - Hoà Lan

https://tieulun.hopto.org

Ở Hòa Lan, cưỡi "*con ngựa sắt*" là một phương tiện xê dịch rất phổ biến, được 33% dân chúng sử dụng so với 19% sử dụng xe hơi...

Bất kể mọi người, nam hay nữ, già trẻ, học sinh, sinh viên dân lao động hay thầy cô chú gì cũng vậy, ai ai cũng đều... thích cưỡi nó cả.

Tại thủ đô Amsterdam (900.000 dân), có nhiều ông mặc áo *veste* và nhiều bà mặc *jupe* dài cưỡi "*con ngựa sắt*" đi làm tỉnh bơ.

Mỗi ngày có lối 490.000 người sử dụng xe đạp trên những tuyến đường dành riêng cho xe đạp, dài tổng cộng 450km.

Nạn kẹt xe máy hay "*con ngựa sắt*" là trở ngại chính tại thành phố nầy, nhưng ngược lại xăng dầu được tiết kiệm, không khí ít bị ô nhiễm và dĩ nhiên tốt cho sức khỏe rồi còn gì.

Nếu các thành phố lớn trên thế giới noi theo gương nầy của Hòa Lan, thì sẽ vừa bớt được sự ô nhiễm, vừa tiết kiệm được $$$, mà cũng vừa vận động thể dục thể thao được nữa, thật là tiện lợi đủ mọi bề!

Hiện tại đã có 3 tầng xe đạp trên mặt đất và họ đang dự định xây thêm một tầng nữa dưới hầm. Khủng khiếp chưa!

Ngựa sắt đua

Các bạn có biết không, giá một "*con ngựa sắt*" thứ xịn để cưỡi chạy đua cũng phải lối $10.000 US.

Con ngựa nầy rất nhẹ chỉ có 8kg thôi, nhưng nó chắc vô cùng. Và người ta có thể tháo *guidon* lẫn yên cùng với hai bánh ra, bỏ vào trong một cái túi da, kéo *fermeture* lại. Thế là xong, xách đi đâu cũng được hết. Gọn ơ!



Bike bag-Xe đua để trong bao (photo internet)

Bộ ngựa gõ bên Việt Nam

Ở nông thôn lục tỉnh ngày trước, các nhà khá giả đều có bộ ngựa gõ. Đây là một loại giường đặc biệt gồm có hai miếng ván gõ đen mun thật dầy được kê trên các chân ngựa bằng gỗ.

Mỗi khi nếu nhà có đông khách như có đám tiệc hoặc đám giỗ thì chủ nhà thường hay trải chiếu lên bộ ngựa gõ để dọn thêm một mâm nữa... cho nó thêm xôm tụ.

Đôi khi ngựa gõ là nơi các bà mê đậu chến kéo bài tứ sắc và sát phạt nhau suốt cả ngày... cho vui cửa vui nhà.

Vào những năm 68-70 tình hình chiến sự quá găng, tại một số tỉnh ở miền nam như Cần Thơ, tối tối thì thường hay bị 'mấy ổng' pháo kích ầm ầm 5-6 quả 81 ly vô thành phố trúng ai nấy chịu. Mỗi khi xảy ra pháo kích, thường là ban đêm, thì cả nhà ai nấy đều phải chui lẹ xuống núp dưới bộ ngựa gõ đã có tấn những bao cát xung quanh, miệng thì lâm râm niệm Phật... Chờ đến khi nghe tiếng rống phản pháo của phi cơ AC47 hỏa long từ xa xa phía bên kia sông Hậu Giang thì mới hoàn hồn yên tâm mà chui ra.

Ngựa trong đời sống của chúng ta



Cách 'đốt tiền' rất hiệu quả tại những thành phố lớn (photo internet)

Ngày xưa, ở miền Nam chúng ta có xe thổ mộ rất phổ thông, do một con ngựa kéo để làm phương tiện di chuyển trong thành phố.

Ở thành phố sương mù Đà Lạt, du khách có thể mướn xe ngựa kéo để đi du ngoạn trong thành phố hay có thể mướn con ngựa để cưỡi rong chơi trong rừng thông bạt ngàn hay thong dong trong những công viên đầy hoa thơm cỏ lạ...

Ở nông thôn Canada, ngựa được dùng để kéo xe đi chơi, để thi kéo gỗ, hoặc để cho người cưỡi, vân vân. Còn ở các thành phố lớn nổi tiếng và có trường đua, ngựa được dùng để chạy đua hay giúp cho dân có máu đỏ đen... cá độ lẫn nhau.

Thịt ngựa

Thịt ngựa tại Canada cũng không được mấy ai chiếu cố cho lắm.

Chỉ có vào khoảng 5% dân chúng, thường là gốc Âu Châu mới dám ăn mà thôi.

Tuy đa số người mình đều có nghe nói đến, nhưng chắc không có mấy ai trong chúng ta có dịp thưởng thức món ăn độc đáo nầy.

Lý do có thể là do tập quán ăn uống của người Việt Nam.

Ngựa được xem là con vật quý, hữu dụng và rất gần gũi với con người, nên không ai nỡ ăn thịt chúng cho được... Đây cũng là ý nghĩ chung của phần lớn người Ca-na-điên, người Mỹ cũng như của không ít người Việt chúng ta đang sống tại hải ngoại.

Ngược lại, gần đây tại quê nhà phong trào ăn thịt ngựa lại vừa mới bắt đầu được nhen nhúm ra và có vẻ càng ngày càng bành trướng thêm lên mãi. Các quán ăn

https://tieulun.hopto.org

quán nhậu bên nhà chắc chắn cũng sẽ quảng cáo rùm beng lên là ăn thịt ngựa sẽ bổ trên bổ dưới gì đó, vân vân và vân vân để chiêu dụ khách nình-ông.

Đặc tính chung của thịt ngựa là nó rất mềm, nhiều *vitamines* và chứa rất ít mỡ.

100gram thịt ngựa chứa:

- 4mg chất sắt Fe # 27% nhu cầu hằng ngày của chúng ta
- proteine
- niacine
- vitamine B12
- kẽm Zn
- 4,6 gram mỡ

Về mặt ẩm thực, người ta khuyên các bà, các chị không nên ăn thịt ngựa, và món nầy chỉ dành riêng cho các ông, các anh xơi mà thôi (?). Người gõ thắc mắc có đi hỏi nhiều người nhưng không ai dám cắt nghĩa hết!

Tác giả cũng từng thăm dò sở thích nầy ở các giới đồng hương Việt Nam. Câu trả lời thường nghe là đa số bà con mình không thích món thịt ngựa cho lắm mặc dù chưa biết mặt mũi và mùi vị của nó ra làm sao cả!

Một số ít bạn bè, thường là phía đàn ông con trai, thì *ok*, họ nói nếu có dịp cũng dám làm thử một phen cho biết đá biết vàng với người ta.

Cũng có kẻ xấu miệng xấu mồm, không biết gì lý do gì, lại nói rằng các chị không nên đụng tới thịt ngựa vì đàn bà con gái mà ăn thịt ngựa thì coi kỳ cục lắm?

Thật ra trong thực tế chẳng cần phải mời mọc làm chi cho mất công, vì mỗi khi các bà các chị vừa mới nghe nói đến chữ ngựa là đã la oai oải lên rồi, còn đâu mà dám ăn nữa, vì "*ăn sợ tội chết đi*". Còn các cháu nhỏ bên nầy thì "*yek* " và nhăn mặt lắc đầu le lưỡi có vẻ kinh tởm dữ lắm!

Hải mã: cứu tinh của nình-ông?

Ở dưới biển, có một loại sinh vật nho nhỏ có hình dáng tương tợ như đầu con ngựa người ta gọi đây là những ***hải mã*** (*sea horse*, *hippocampus*).

Loại hải mã nầy rất được Trung Quốc, Hồng Kông và Đài Loan chiếu cố mạnh mẽ để làm thuốc trợ dương và thuốc trị suyễn.

Ấn Độ, Việt Nam và Thái Lan là ba quốc gia có số xuất cảng hải mã khô nhiều nhất thế giới.

Được biết trong thế giới loài côn trùng, tàn nhẫn nhứt là có loại ***ngựa trời*** hay ***bọ ngựa*** (*mante religieuse*, *mantis religiosa*), vì sau khi làm tình xong thì nàng xơi tái chàng để lấy sức mà mang thai và sinh nở.

Coi chừng bị 'thượng mã phong'

Chàng kỵ mã gò lưng phi nước đại trong tiếng rộn ràng dồn dập của nhạc ngựa, cố trực chỉ đỉnh "Vu Sơn" nhưng than ôi, tai nạn ở đâu thình lình giáng xuống khiến chàng té xuống chết một cách bất đắc kỳ tử không kịp... rên lên một tiếng, bỏ lại bên đường con tuấn mã vừa hoảng hốt và vừa ngỡ ngàng. Đông y gọi là "*thượng mã phong*" hay "phạm phòng" (?). Tây y cho đó là "*heart attack*" Mỹ gọi là chết trên yên ngựa "*dying in the sadl* ". Tây thì văn chương hơn gọi là "*la mort d'amour*" Nói chung, đây chỉ là hiện tượng đột tử, có người cho đó là một cái chết tốt "*belle mort* " vì chết mà không cảm thấy có sự đau đớn gì cả!

Có dư luận cho rằng hồi năm 1973, tài tử Lý Tiểu Long cũng chết theo kiểu nầy, không biết có đúng vậy không hay là anh ta "thăng" vì chơi quá liều ma túy chăng? Hình như sau nầy các bác sĩ tiết lộ rằng anh ta chết vì xài thuốc quá liều và bị phản ứng nên "thăng" luôn cũng giống như trường hợp của Michael Jackson (thuốc Propofol) và Marilyn Monroe (thuốc ngủ Nembutal và Chloral hydrate) và còn nhiều nhiều nữa...

Thầy họ "*Lèo*" tiên đoán vận số năm Giáp Ngọ

Đối với các bạn trẻ đã lập gia đình, thì năm Giáp Ngọ 2014 là năm thật tốt để sanh con. Sanh con gái hay con trai gì cũng đều tốt hết, khỏi phải lo. Cháu được sanh ra mà lại được dính dáng với sao Ngựa Trời (***Thiên Mã***) thì tuyệt điệu. Hay nếu có một trong những cách như *Mã Lộc Tử Phủ*, *Mã Khốc Khách* (Thiên Mã, Thiên Khốc, Điếu Khách), hoặc Mã Lộc Giao Trì thì cam đoan cuộc đời của cháu sẽ rạng rỡ, vinh hiển sướng gấp 100 lần hơn bố mẹ của chúng.

Năm Giáp Ngọ 2014, mặc dù là năm tuổi của một số người, nhưng xin các bạn đừng quá lo vì đây là một năm cực tốt về mọi mặt và các bạn muốn gì thì sẽ được nấy đó!

Còn nếu bạn muốn tìm ý-trung-nhân để sớm tối hủ hỉ với nhau, thì nên tham khảo thường xuyên mục "*Hộp thư tìm bạn bốn phương Thời Báo* " ... Thể nào bạn cũng sẽ được toại nguyện.

Một thí dụ: "*Nữ, độc thân, ngoài 50 tuổi, dễ nhìn, duyên dáng, trình độ đại học. Người miền Nam, gốc Sài Gòn, cao 1mét 57, nặng 115 lbs. Thích âm nhạc, thể thao, du lịch yêu mái ấm gia đình, cuộc sống ổn định, ghét giả dối. Mong tìm bạn trai từ 55-60 tuổi (độc thân không vướng bận), đồng cảm cùng sở thích, không tứ đổ tường... Phải thành thật, nghiêm túc, trọng đạo đức, thủy chung để chia sẻ vui buồn và tận hưởng quãng đời còn lại với nhau. Thư đầu xin nói rõ về mình, cho số phone và hình, email để liên lạc. Xin đừng đùa giỡn. Cám ơn! Hồi âm dù thư đến trễ*" .

Riêng đối với các bạn tuổi Nhâm Ngọ (73 tuổi), thì năm nay sẽ là năm đại cát. Mọi việc sẽ đều hanh thông... Nếu đã lỡ làng duyên kiếp hay còn độc thân tại chỗ mà lòng vẫn còn thấy xuân lên phơi phới, thì năm nay sẽ là năm có thay đổi lớn và sẽ có... tin mừng đó. Chúc các bạn trai gái già trẻ đều được như ý & như ý!

Tham khảo:

-Lm Đinh Công Oánh-*Ngựa trong ca dao, tục ngữ, thành ngữ*
http://www.cadaotucngu.com/Phorum/topic.asp"TOPIC_ID=351
-Nguyễn Thượng Chánh-*Treo đầu bò bán thịt ngựa*
http://nguoivietboston.com/?p=14850
-Vidéo:*Phi cơ AC 47 Hỏa Long*
http://www.youtube.com/watch?v=OM8vceeaKNo
-http://thoibao.com/2013/09/20/hop-thu-tim-ban-20-thang-9-nam-2013/#sthash.b68gRM2v.dpuf

(Montréal, Xuân Giáp Ngọ 2014)

https://tieulun.hopto.org

Năm nói chuyện Ngọ Ngựa

• **Tích Cốc Ngô Văn Phát**

Tuổi Ngọ ngựa ô đen xì
Ỷ mình sức mạnh kể gì đường xa



Năm nay là năm Giáp Ngọ. Người viết hy vọng con Ngựa thay thế con Rắn lèo lái thế giới đi đến hòa bình, nhân sinh an lạc, ngăn chận được sự gây sóng gió ở biển đông bởi tham vọng ngông cuồng của Trung Cộng đúng theo như lời Sấm Ký của Ngài Trạng Trình.

Không biết con ngựa có mặt trên trái đất này từ lúc nào? Nhưng trong thời đại đồ đá, thì ngựa là loại hoang thú, là con mồi để con người săn bắn làm thức ăn. Cách nay độ 5.500 năm, ở Kazakhstan người dân đã thuần hóa được ngựa, sau đó được phổ biến qua một phần các nước Á – Âu. Vào thời đại đồ đồng (độ 3.000 năm trước CN) nhiều bộ lạc Châu Á, rồi sau đó là Bắc Âu và Tây Âu cũng thuần hóa được ngựa hoang. Họ dùng xe, trên chất hàng hóa rồi bắt ngựa kéo, hoặc họ dùng ngựa để cỡi. Thời đó, ai có ngựa thường được đi xa buôn bán với các bộ lạc khác thuận lợi hơn, và bắt đầu từ đó họ mới nghĩ tới chiến tranh để cướp đất đai của các bộ lạc giàu có để bành trướng lãnh địa. Ngựa là phương tiện duy nhứt được các hiệp sĩ sử dụng để tung hoành trên chiến trường.

Ngựa có rất nhiều loại và tùy theo màu lông mà được gọi các tên khác nhau như:

- *Ngựa kim:* ngựa lông trắng mốc
- *Ngựa đạm:* ngựa lông vàng lợt
- *Ngựa bích:* ngựa lông xanh biếc
- *Ngựa hồng:* ngựa lông vàng đỏ
- *Ngựa bạch:* ngựa lông trắng toát
- *Ngựa xích thố:* ngựa lông đỏ thẫm

Ngựa phục vụ con người:

Tục ngữ Việt Nam có câu: „*Trâu cày, Ngựa cỡi*". Câu này đã có từ xa xưa, còn bây giờ thì ngựa không phải dùng để cỡi không mà thôi, nó còn phục vụ con người trong nhiều lãnh vực khác nhau như kéo xe, kéo cày thay trâu bò, thồ hàng hóa, biểu diễn trong các gánh xiệc, chạy đua, ra trận vv....

Ngựa trong Tục Ngữ - Ca Dao:

Trong kho tàng văn chương bình dân của dân tộc ta, Ông Cha ta đã để lại cho chúng ta rất nhiều kinh nghiệm phong phú qua các câu Tục Ngữ hay Ca Dao như:

- *Được đầu voi, đòi đầu ngựa*: nói về lòng tham không đáy của con người.
- *Chữ tốt xem tay, ngựa hay xem xoáy*: nói về xem người tốt xấu.
- *Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã:* nói về người có cùng chí hướng thường tìm gặp nhau.
- *Một con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ:* nói về đồng loại hay đồng nghiệp đều có tình thương lẫn nhau; một người mắc nạn hay có chuyện buồn, là cái nạn chung hay nỗi buồn chung cho tất cả.
- *Thay ngựa giữa dòng:* nói về sự phản bội.
- *Đường dài mới hay sức ngựa:* Lâu ngày mới biết lòng người tốt xấu cũng như phải chạy đường xa mới biết sức ngựa có bền không.

Ngựa Kiền Trắc của Thái Tử Sĩ Đạt Ta (*)

... Đêm trăng tròn tháng 2 Ấn Độ, Thái Tử ngồi một mình suy nghĩ tháng ngày qua, mạng như thoi đưa trên cửi, thân người mỏng manh như sương phủ đầu cành, bỗng chốc đầu xanh tóc bạc mà ta cứ dần dà để ngày tháng trôi qua thì bao giờ tìm được đạo. Thái Tử đang ngồi suy nghĩ thì nghe tiếng trên hư không nói:

Thái Tử tuổi đã lớn rồi
Sao không tìm đạo nhớ lời nguyện xưa
Nhất tâm tu chứng Phật thừa?
Trần ai khổ lụy tỉnh chưa hỡi Ngài?
Bây giờ xin bước ra ngay
Chúng sanh mê muội cần Ngài bảo ban
Mau mau kiến lập đạo tràng
Chứng thành Phật quả mở mang đạo mầu

Thái tử nghe xong liền nghĩ rằng: „Đến thời kỳ phải ra đi, không thể lần lựa được nữa. Thôi ta hãy tạm trốn đi, đến khi nào đắc đạo ta sẽ trở về".

Thái Tử nghĩ xong liền xuống gọi Sa Nặc:

Ngươi mau mau dắt con ngựa Kiền Trắc lên đây cho ta!.

Sa Nặc thưa:
Trời tối chúng sanh còn say ngủ
Giờ này, Thái Tử định đi đâu?

Thái Tử nói:
Chính vì người ngủ nên ta thức
Thức được, tìm ra đạo nhiệm mầu

Sa-Nặc lại nói:
Mai này, ly biệt bao người khổ
Tử biệt, bao đành để sanh ly

https://tieulun.hopto.org

Thái Tử nói:

Ta hẹn trở về khi thấy đạo
Giải thoát chúng sanh vạn khổ sầu.

Sa Nặc nghe xong lo dắt ngựa đến, hai thầy trò cùng thoát khỏi cung điện, ngựa phi như vũ bão dưới ánh sao mờ. Con Kiền Trắc mang hai người trên lưng, lao mình vùn vụt giữa không gian. Qua mấy nẻo đường rừng, đến song A NÔ MA thì trời vừa rạng sáng.

"Kiền- Trắc hãy giúp ta qua sông"

Thái tử vỗ vào bờm ngựa, giật cương và thúc hai chân vào lưng con tuấn mã. Kiền Trắc phóng mình qua sông như một làn chớp nhoáng.

Thái tử gò cương lại, Ngài nhanh nhẹn nhảy xuống, trao cương cho Sa Nặc:

"Em đã giúp ta rất nhiều, lòng hy sinh của em ta sẽ không quên".

Nói xong Thái Tử cởi tất cả những đồ trang sức quý báu, lấy gươm cắt tóc xong và dặn Sa Nặc:

"Em hãy về tâu với phụ hoàng, với di mẫu để ta được yên lòng. Và thưa với công chúa Da Du Đà La nên tạm sống đời hoan hỷ, ta sẽ trở về khi tìm thấy đạo".

Và Thái Tử cũng không quên vuốt đầu, ôm hun con Kiền Trắc để tỏ lòng biết ơn, vì nhờ nó giúp Ngài trong bước đầu trên con đường đi tìm đạo Tự Giác để Giác Tha.

Ngựa sắt của Thánh Gióng:

Lịch sử Việt Nam có nói đến con ngựa sắt thần kỳ của Phù Đổng Thiên Vương. Con ngựa này được bọc sắt, cao lớn, có khả năng phi nhanh, khạc ra lửa và có thể bay lên trời. Theo huyền sử thì vào đời Hùng Vương thứ 6, quân nhà Ân tràn vào xâm lược nước Văn Lang, gây nhiều tội ác. Vua Hùng Vương rất lo nên cho sứ giả đi khắp nơi để tìm người tài ra cứu nước.

Ở Kẻ Dỏng, thuộc bộ Vũ Ninh có cậu Gióng đã lên 3 tuổi mà không biết nói, biết cười. Nghe sứ giả của nhà vua đi kêu gọi người ra cứu nước, thì cậu Gióng nói được và mời vị sứ giả đến và bảo:

"Ngài về tâu với đức vua đúc cho con ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt và nón sắt, xong mang đến cho ta để ta đi đánh giặc Ân".

Sau cái hôm đó, Gióng lớn nhanh như thổi, ăn uống rất nhiều. Ngựa sắt, nón sắt, roi sắt, giáp sắt đã rèn xong đem đến, Gióng nhảy lên lưng ngựa, ngựa hí một tiếng dài to lớn như muốn long trời lỡ đất, thét ra lửa, lao vút ra trận. Sau khi dẹp xong quân Ân xâm lược, Gióng phi ngựa đến chân núi Sóc Sơn, ghìm cương, cởi giáp và nón treo lên một cành cây, rồi cả người lẫn ngựa bay thẳng lên trời.

Vua Hùng Vương nhớ ơn Gióng bèn cho lập đền thờ ở Kẻ Dỏng và phong Gióng là Phù Đổng Thiên Vương.

Ngựa già của ông chủ xe thổ mộ:

Để hình dung ra cái chế độ dã man, vô luân được gọi là Xã Hội Chủ Nghĩa cộng sản tại Việt Nam, nhà văn Xuân Vũ có kể một câu chuyện *"Ông Chủ Xe Thổ Mộ và Chú Ngựa Già".*

Chuyện kể rằng lão chủ xe kia có một con ngựa dùng để chạy xe thổ mộ. Con ngựa lão thật gầy vì lẽ quá già yếu, với lại phải dùng quá sức trong khi lão chủ vì lợi ích cá nhân mà cho ngựa ăn thì quá ít, cộng thêm chạy xe thì nhiều, chở hàng lại nặng. Lão dùng roi nhưng cũng không có kết quả. Không phải ngựa chạy chậm vì lười biếng mà chỉ vì nó quá kiệt sức! Cuối cùng lão ta nghĩ ra một kế là buộc một mớ cỏ non trên đầu cần câu, và buộc cần câu đó dọc theo gọng xe trước mặt con ngựa. Mỗi lần ngựa bị mắc vào xe nó cứ nhìn thấy mớ cỏ non đó nhảy múa trước mặt tưởng chừng nó có thể ngoạm được và nhai ngấu nghiến ngay.

Nhưng tội nghiệp con vật ngây thơ cố sức gồng mình kéo chiếc xe đầy khách mong rằng rút ngắn được khoảng cách giữa bó cỏ non và cái mồm của nó. Mớ cỏ non quyến rũ đó cứ nhảy múa trước mặt nó khiến nó cứ cố sức để chạy mong rằng đớp được mớ cỏ. Khốn khổ thay nào nó có hiểu!!!. Và lão chủ có khi nào giải thích cho nó hiểu rằng tại sao nó chạy hoài mà không ngoạm được bó cỏ non đó!!!

Bạch Mã Tướng Quân:

Đầu thế kỷ 13, Hoàng tử Lý Long Tường con vua Lý Anh Tông, vì hoàn cảnh lịch sử, đã chạy sang nước Cao Ly (Hàn Quốc) xin tỵ nạn. Ở Cao ly, Lý Long Tường đã làm nên nhiều việc lớn giúp nhân dân nước này như xây Đài Vọng Quốc, mở trường dạy học. Đặc biệt, ông đã tổ chức chỉ huy quân đội góp phần đánh thắng quân xâm lược, được vua Cao Ly là Cô Dông rất khen ngợi, phong làm tướng, thưởng một con ngựa trắng và tặng danh hiệu là *"Bạch Mã Tướng Quân"*. Hiện nay hậu vệ đời thứ 26 của Hoàng tử Lý Long Tường là Lý Xương Căn đã từ Nam Hàn trở về Việt Nam sinh sống ở cố hương Cổ Pháp- Đình Bảng, Huyện Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh.

Ngựa trong Sấm Ký:

Ông Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm nước ta (1491-1585) ngoài tài văn chương đỗ Trạng Nguyên đời nhà Mạc, ông còn rất tinh thông về lý số. Ông để lại cho đời bộ Sấm Ký mà thường khi xảy ra xong người ta mới đoán được. Ngay như người Tàu cũng phải phục tài lý số của ông nên có câu: "An Nam lý học hữu Trình Tuyền".

Bộ Sám Ký truyền tụng đến ngày nay có câu về ngựa như:

Mã đề dương cước anh hùng tận
Thân Dậu niên lai kiến thái bình.

Năm nay là năm Ngựa, chúng ta hãy chờ đợi coi những việc gì sẽ xảy ra có đúng với Sấm Trạng không?. Chớ người viết đã 7 lần rước Ngựa, Khỉ và Gà đến và 7 lần tiễn 3 con vật này đi, nhưng chưa thấy cái đám lãnh đạo độc tài tự cho mình là anh hùng đã tận, chưa thấy thế giới hòa bình, nhân sinh an lạc!!

Trước khi chấm dứt bài này, người viết xin chúc tất cả quý độc giả một năm mới Giáp Ngọ luôn luôn Mạnh Khỏe, mọi việc Hanh Thông; những chiến sĩ tay không ở trong cũng như ở ngoài nước đang đấu tranh không mệt mỏi để loại bỏ chế độ độc tài đảng trị, thực hiện Tự Do – Dân Chủ cho đất nước đầy đủ nghị lực để tiếp tục hoàn thành lý tưởng cao cả mà mình đã chọn với 4 chữ: **MÃ ĐÁO THÀNH CÔNG!.**

(*) Trích từ sách "Đời Sống Đức Điều Ngự" của TK.Thích Minh Phát

https://tieulun.hopto.org

Ngựa trong đời sống và trong thơ văn



Tranh Mã Đáo Thành Công

• Nhựt Trọng

Hằng năm, cứ vào độ Xuân về Tết đến, tôi cố gắng viết một bài để đóng góp vào số Báo Xuân Viên Giác, cũng là dịp để mong được gặp gỡ quý độc giả, quý văn thi hữu trên Văn Đàn và xin gởi trao những lời Chúc Mừng Năm Mới thân thương nhứt.

Năm nay, con ngựa lại quay về ngự trị thế gian. Nếu như năm trước, chúng tôi đã mượn 2 câu thơ trong Sám Trạng Trình để đề tựa cho bài viết về năm con Rắn; thì năm nay, tôi xin được phép mượn 2 câu tiếp theo cho trọn ý:

Long vĩ xà đầu khởi chiến tranh
Can qua xứ xứ khổ đao binh
Mã đề Dương cước anh hùng tận
Thân Dậu niên lai kiến thái bình.

Rõ ràng từ năm con Rồng bước sang năm con Rắn vừa qua, đao binh, chiến cuộc đã xảy ra thảm khốc tại rất nhiều quốc gia và đang có mầm mống tràn lan đến khắp nơi trên thế giới! Tất cả đều do cái tâm tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến... cố hữu của con người! Rất mong rằng, khi vó ngựa quay về cùng với cú đá của năm con Dê, sẽ làm cho những kẻ tham ô, nhũng lạm, độc tài... cùng tận (Như cái lý Nhân Quả của nhà Phật), nơi nơi chào đón năm Thân, năm Dậu trong cảnh thái bình, an lạc!

Năm nay, cũng là năm ´Đáo Tuế Lục Tuần` của quý Ông Bà Cô Bác, quý Đạo hữu sanh năm Giáp Ngọ 1954. Có thể xem là một năm rất trọng đại trong đời sống của chúng ta, vì 60 năm mới trở lại một lần (Giáp Ngọ 1954-Giáp Ngọ 2014) tính theo Âm Lịch, quý vị bước vào tuổi thọ 61. Chúng tôi thiển nghĩ, quý vị có tuổi Giáp Ngọ, nên mừng sinh nhựt năm nay bằng một buổi tiệc dù đơn sơ hay long trọng hơn một chút cũng là để nhắc đến một niềm vui nhiều ý nghĩa, nhứt là để cho con cháu có dịp nhớ đến hiếu đạo, nhớ đến công ơn sanh thành, dưỡng dục của Ông Bà, Cha Mẹ.

Trong đời sống, nhất là thời xa xưa, ngựa là một con vật rất gần gũi với loài người, lại có sức mạnh bền bỉ khôn ngoan, trung thành. Chúng tôi sưu tầm và xin ghi lại vài đặc tính về loài ngựa để góp tiếng chào mừng năm Giáp Ngọ đang về với chúng ta.

Trung bình ngựa sống khoảng 25-35 năm. Đặc biệt loài ngựa Billy có thể thọ đến 62 năm. Sinh ra, ngựa con có thể đứng lên, chạy nhảy ngay sau một thời gian ngắn; 4 tuổi đã trưởng thành. Loài ngựa nhỏ con nhứt thế giới chỉ cao 35-40 cm, sống tập trung ở Carolina, nước Mỹ, thọ 40-50 năm. Ngựa hoang có nguồn gốc từ Trung Á, đã được thuần hóa. Người ta dùng ngựa để cỡi, để chuyên chở, để ra trận... Ngựa ăn thực vật (cỏ), đặc biệt là gặm cỏ chớ không nhai; thích làm bạn với dê, hươu, lạc đà.

Nghiên cứu về loài ngựa rằn (vằn) cũng mang đến cho chúng ta nhiều thú vị:

- Ngựa rằn sống nhiều nhất ở Phi Châu.
- Thuộc nhóm động vật có ngón lẻ khác với loài Người; nhờ đó ngựa có khả năng chạy nhanh qua những địa hình đất đá cứng.
- Khi ngựa tập trung từng đàn, những bộ lông vằn họp với nhau làm cho chúng ta khó phân biệt từng con.
- Tuy nhiên, mỗi loài ngựa vằn có hình dạng sọc vằn khác nhau, cũng như dấu vân tay của chúng ta.
- Cũng nhờ có bộ lông vằn mà ngựa vằn tránh được sự hút máu của côn trùng.
- Ngựa vằn cũng chỉ ăn cỏ, lá cây
- Tốc độ 55 Km / giờ, chậm hơn các loài ngựa khác, nhưng bền bỉ và có thể chạy đường xa.
- Nước là nhu cầu thiết yếu; vì vậy khi di chuyển, ngựa vằn luôn bám gần nguồn nước.
- Ngựa vằn thường sống chung với Linh Dương và hợp quần gây sức mạnh,
- Với đà tiến của xã hội ngày nay, loài ngựa vằn bị cướp dần nguồn nước và trên 2 thế kỷ qua, loài Người đã cố thuần hóa loài ngựa vằn, nhưng không thành công. Chúng ta chỉ thấy ngựa vằn được nuôi trong các Sở thú.

Nói về loài ngựa, chúng ta không thể quên nhắc đến một phương tiện chuyên chở rất phổ biến tại vùng Saigon – Gia Định, Việt Nam trước đây, đó là những chiếc Xe Thổ Mộ, đã xuất hiện từ khoảng thập niên 80 ở thế kỷ 19. Mãi đến năm 1954-1960 chúng tôi vẫn còn thấy những chiếc xe Thổ Mộ giữa Thủ đô Saigon.

Xe Thổ Mộ có nguồn gốc từ những chiếc xe song mã sang trọng của vua chúa, của giới thượng lưu tại nước Pháp, Người dân miền Nam Việt Nam đã cải tiến cho thích hợp với địa hình của miền quê sông nước. Xe Thổ Mộ có 2 bánh xe bằng cây rất lớn; thân xe trang trí rất đẹp, được kéo bởi một con ngựa khỏe mạnh. Xe song mã thì được kéo bằng 2 con ngựa. Người ta phải đóng móng ngựa bằng sắt thì nó mới chạy xa được. Khi xe chạy phát ra âm thanh lọc cọc, lách tách và thỉnh thoảng nghe tiếng ngựa hí cũng vui tai. Mắt ngựa thường được che hai bên, con ngựa chỉ nhìn về phía trước; không biết có phải là để cho con ngựa không bị chi phối bởi những sự ồn ào ở chung quanh. Dù vậy, thỉnh thoảng cũng có những chú ngựa "chứng", chồm lên cao hoặc kéo chiếc xe chạy thật nhanh, làm cho hành lý bị quăng tứ tung và hành khách một phen khiếp vía! Chiếc xe Thổ Mộ tuy nhỏ, nhưng đa dụng, có thể gồng gánh chở chuyên từ 5-7 người cùng với hành lý nặng nề. Đặc biệt, trên lộ trình, xe có thể dừng lại dễ dàng bất cứ chỗ nào. Hình bóng những chiếc xe Thổ Mộ là kỷ niệm thân thiết của người

https://tieulun.hopto.org

dân Nam Bộ; cũng là một nét văn hóa bình dị của vùng đất phương Nam.

Trong lịch sử Việt Nam, Phù Đổng Thiên Vương đã cỡi ngựa sắt, đánh tan giặc Ân hùng mạnh, rồi phi ngựa lên núi Sóc Sơn mà biến mất. Đây là một hình ảnh kỵ binh đầu tiên của nước ta. Ngày xưa, các vị tướng thường cỡi ngựa chiến xông pha vào trận mạc. Tại các nước Âu Mỹ, chúng ta đã có dịp chiêm ngưỡng những pho tượng đồng to lớn ghi tên thật trang trọng để tưởng niệm những vị tướng tài của đất nước và dân tộc. ALexander (356-323 TCN), Hoàng đế Macedonia đã chinh phục Ba Tư; Thành Cát Tư Hản (1162-1227 CN), một Đại Hán của Mông Cổ đã có dã tâm xâm lược từ Á sang Âu; Napoleon (1769-1821), Hoàng đế nước Pháp, một tài năng quân sự, một nhà lãnh đạo phi thường, được xem là Thần chiến tranh... Tất cả đều có biệt tài cầm quân, bách chiến bách thắng và đã xử dụng những đoàn kỵ binh thần tốc, tinh nhuệ. Những tượng đài tưởng niệm, ghi công các vị nầy đều với hình tướng oai nghi trên lưng chiến mã. Con ngựa gắn liền với những chiến công hiển hách! Những chiến sĩ dọ thám, liên lạc, truyền tin, vận chuyển, cũng dùng ngựa để vượt qua hàng trăm cây số, ngược xuôi giữa các chiến trường. Ngày nay, binh chủng Thiết Giáp được gọi là Kỵ binh, mang ý nghĩa cỡi ngựa (từ trên xe bọc thép) mà chiến đấu; khác với bộ binh.

Khi bạn bè, người thân thuộc làm lễ khánh thành một cơ sở kinh doanh, về nhà mới hoặc trước một chuyến đi xa... người ta thường tặng một bức tranh "Mã Đáo Thành Công" mang ý nghĩa cầu chúc tốt đẹp nhứt. Câu đầy đủ là: `Kỳ khai đắc thắng, Mã đáo thành công`, có nghĩa: Khi cờ đã phất (xuất quân hay bắt đầu làm một việc gì) thì phải đại thắng và ngựa quay về để báo tin thành công!

Bức tranh thường vẽ hình 8 con ngựa khỏe mạnh, phi nước đại, cát bụi tung bay và tất cả đều chạy về một hướng, mang ý nghĩa của sự dũng mãnh, nhanh chóng, cùng một chí hướng, đạt sự thành công. Theo Hán văn, Tám là Bát, cùng âm với Phát, nên bức tranh có 8 con ngựa.

Năm 1789, sau khi đại thắng quân Thanh xâm lược vào đầu Xuân Kỷ Dậu, Vua Quang Trung đã cho người đem về tặng Công Chúa Ngọc Hân một cành Đào và báo tin chiến thắng; đây cũng là một hình ảnh mang ý nghĩa `Mã đáo thành công`.

Dân Ca Nam Bộ thì có bài Lý Ngựa Ô, rất hay nhưng chưa biết tên tác giả. Nhiều ban hợp ca nổi tiếng đã trình diễn và được sự ái mộ của khán thính giả khắp nơi, Chúng tôi cũng không quên bản nhạc `Ngựa Phi Đường Xa` của Lê Yên, một thời đã gắn liền với tên tuổi Ban hợp ca Thăng Long và lưu lại biết bao nhiêu hình ảnh, kỷ niệm khó quên. Ở hậu phương thì có những Trường đua ngựa để vui chơi, giải trí, nhưng nhiều khi, cũng vì lòng tham, người ta đã cá độ ăn thua rất lớn, đã có người vỡ nợ, phá sản, tự tử như một vài trường hợp đã xảy ra tại Trường đua ngựa Phú Thọ tại Saigon hoặc rải rác đó đây.

Trong mỹ nghệ tranh sơn mài, chúng ta thấy những bức tranh mang chủ đề `Vinh Quy Bái Tổ`. Một Thư sinh miệt mài kinh sử, sau khi thi đậu Trạng Nguyên được vua ban cho bổng lộc, cỡi con ngựa quý, chung quanh có cờ lộng, có quân hầu, trở về thăm quê hương, gia đình. Người vợ thương yêu từ thuở cơ hàn, đã từng tần tảo lo cho chồng ăn học, nay cũng được thơm lây, ra đầu làng đón chồng và được binh lính võng đi sau chồng; nên bức tranh còn có tên là `Ngựa anh đi trước, võng nàng theo sau`và cũng mang ý nghĩa `Mã Đáo Thành Công`!

Cá Ngựa là động vật sống ở biển nhiệt đới, mình dài khoảng 1,5 đến 3,5 cm, là một loại thuốc quý tại vùng Đông Á, Trung Quốc, Việt Nam... Đặc biệt, cá ngựa, cũng như cá chìa vôi, con đực mang thai và sinh con. Cá ngựa còn có cái vòi dài để bắt mồi cũng như cái đuôi dài để quấn chặt vào tảo biển, không bị nước cuốn trôi đi. Mỗi năm, hàng chục triệu cá ngựa bị đánh bắt để làm thuốc; vì vậy số lượng bị giảm lần và có thể bị xóa tên, nếu con người không có kế hoạch, không có những điều luật bảo vệ hợp lý!

Trong các trung tâm phố trên nước Đức, chúng tôi thường thấy vài người Cảnh Sát cỡi những con ngựa rất cao lớn, khỏe mạnh tuần hành chậm rãi để giữ an ninh cho mọi người và cũng tạo nên một hình ảnh đặc thù, một nét mỹ quan cho xứ sở của họ.

Người Đức còn tổ chức thường xuyên những cuộc biểu diễn, thi đua cỡi ngựa vượt qua các chướng ngại, các hàng rào rất cao... Những người điều khiển con ngựa của mình thật khéo léo, tài ba.

Thời bình, chúng ta thử hình dung, nếu trong nhà có nuôi một hai con ngựa, chiều chiều cỡi ngựa dạo chơi trong trang trại hoặc thăm viếng bạn bè thì thật là hạnh phúc... Lại có thêm một chiếc xe Thổ Mộ để cả nhà di chuyển đó đây, đi chợ, đi mua sắm chở chuyên vật dụng vừa thuận tiện, vừa vui và đỡ tốn kém cho ngân quỹ gia đình.

Trong hội họa, trong văn thơ, loài ngựa cũng hiện diện trên nhiều tác phẩm rất nổi tiếng. Trước khi kết thúc bài nầy, người viết thân ái kính mời quý Anh Chị Em, bạn bè thân hữu, nhất là quý vị có độ tuổi 60-70, xin hãy cùng chúng tôi hồi tưởng những năm tháng hồn nhiên, xuân trẻ dưới các mái trường Trung Học Đồng Nai, Văn Thanh, Văn Lang, Nguyễn Văn Khuê, Võ Trường Toản hoặc Gia Long, Trưng Vương... tại Saigon. Trong không khí của một đất nước tự do, chúng ta đã được học Văn với các vị Giáo Sư nổi tiếng như Thi sĩ Vũ Hoàng Chương, Trần Bích Lan, Lữ Hồ.... về Truyện Kiều của Nguyễn Du, Chinh Phụ Ngâm Khúc của Đặng Trần Côn cùng với những bài thơ của Nguyễn Công Trứ, của Cao Bá Quát, Trần Tế Xương, Đoàn Thị Điểm, Hồ Xuân Hương, Bà Huyện Thanh Quan... đã ghi vào tâm tư của chúng ta đầy ấp những kỷ niệm, những vốn liếng văn chương không bao giờ phai nhạt được.

Chào mừng năm mới Giáp Ngọ, cầm tinh con ngựa, chúng tôi xin được ghi lại một vài đoạn thơ trong Chinh Phụ Ngâm Khúc (Bản dịch của Bà Đoàn Thị Điểm)- một kiệt tác mang nặng tâm tư, tình cảm, nỗi buồn thương ai oán của người Chinh Phụ:

Thuở trời đất nổi cơn gió bụi
Khách má hồng nhiều nỗi truân chuyên
Xanh kia thâm thẩm từng trên
Vì ai gây dựng cho nên nỗi nầy
...

Trong cảnh thiên nhiên thật hữu tình, người vợ trẻ phải tiễn đưa chồng ra biên ải, đối diện với làn tên, mũi

https://tieulun.hopto.org

giáo hiểm nguy, lòng buồn dào dạt, than cho thân phận, không sánh bằng con ngựa luôn được gần gũi bên người chồng thương yêu của mình:

...
Ngoài đầu cầu nước trong như lọc
Đường bên cầu cỏ mọc còn non
Đưa chàng lòng dặc dặc buồn
Bộ khôn bằng ngựa, thủy khôn bằng thuyền
...

Đâu đây trong tác phẩm nhiều lần tác giả đã vẽ lên hình ảnh của con chiến Mã, như người bạn đường thân thiết và đồng cam cộng khổ, sẵn sàng sống chết với người xông pha vào trận địa. Đã có biết bao nhiêu người chiến sĩ trở về với `da ngựa bọc thây`!

...
Chí làm trai dặm nghìn da ngựa
Gieo Thái Sơn nhẹ tợ hồng mao
Giã nhà đeo bức chiến bào
Thét roi cầu Vị ào ào gió thu
...

Như một bức tranh thủy mạc, tác giả Đặng Trần Côn đã mô tả hình ảnh chiến trường hiểm nguy bằng 2 câu thơ đầy thi vị:

...
Xông pha gió bãi trăng ngàn
Tên reo đầu ngựa, giáo lan mặt thành
...

Hình ảnh người chinh phu mang võ phục màu đỏ tợ như ánh nắng chiều, oai nghi trên lưng con tuấn mã màu trắng tinh anh như tuyết; buồn mà rạng rỡ làm sao:

...
Lâu Lan rằng theo Giới Tử
Tới Man Khê bàn sự Phục Ba
Áo chàng đỏ tựa ráng pha
Ngựa chàng sắc trắng như là tuyết in
...

Đặng Trần Côn, như là một họa sĩ tài ba, ông đã dùng những vần thơ tuyệt tác gợi cho người đọc thấy hiện lên trước mắt một bức tranh thật sống động: Một đoàn quân với cờ xí tung bay, với tiếng nhạc ngựa hòa trong tiếng trống và nơi đây hai người thương yêu phải chia rẽ, cách xa:

...
Tiếng nhạc ngựa lần chen tiếng trống
Giáp mặt rồi phút bỗng chia tay
Hà Lương chia rẽ đường nầy
Bên đường trông bóng cờ bay bùi ngùi
...

Người chinh phụ tiễn đưa chồng vạn dặm lên đường; nỗi buồn thương cao ngất, không biết ai buồn hơn ai! Cú pháp so sánh ý nhị của tác giả Đặng Trần Côn, qua tài chuyển dịch điêu luyện của Nữ sĩ Đoàn Thị Điểm đã nói lên tấm lòng tha thiết của người vợ chiến binh trong tuyệt phẩm Chinh Phụ Ngâm Khúc:

...
Quân trước đã gần ngoài doanh liễu
Kỵ sau còn khuất nẻo Tràng Dương
Đưa chàng vạn dặm lên đường
Lòng chàng ý thiếp ai buồn hơn ai!
...

Lỡ sinh ra và lớn lên trong thời chinh chiến, bản thân người viết, từ thời xuân trẻ và trong suốt cuộc đời, đã trải qua biết bao nhiêu lần phải giã biệt vợ con, thân nhân gia đình, để lên đường nhập ngũ hay những năm dài vào tù ra khám... Chúng tôi cảm thông sâu sắc với những cuộc chia ly!

Trước thềm năm mới, chúng tôi tha thiết mong rằng, Xuân Giáp Ngọ quay về, móng ngựa cứng cáp sẽ xua tan cường hào ác bá, dẹp tan tham nhũng, độc tài, chiến tranh, khủng bố, để cho nhân loại khắp nơi trên thế giới chào đón `Thân Dậu niên lai kiến thái bình`và được sống trong cảnh đoàn viên, an lành, hạnh phúc.

Mannheim, trước thềm Xuân Giáp Ngọ
Nhựt Trọng

Tháng Giêng Ra Phố



Tháng Giêng Ra Phố nhớ nhà
Quê xa biền biệt non xa dặm ngàn
Rưng rưng mây trắng quan san...
Bâng khuâng mưa bụi, cúc vàng vườn ai

Giọt sương trên lá sầu dài
Tiếng thầm u uẩn lạc loài phố xuân
Mùa xuân thầm lặng mùa xuân
Nghe trong tiếng gió tiếng thầm Nguyệt Ca

Ý thiền sáng cả Thiên Hà
Hồn nhiên em gái áo hoa dịu dàng
Nhạc trời âm vọng tình tang
Lòng nhân gian bổng thênh thang mây hồng

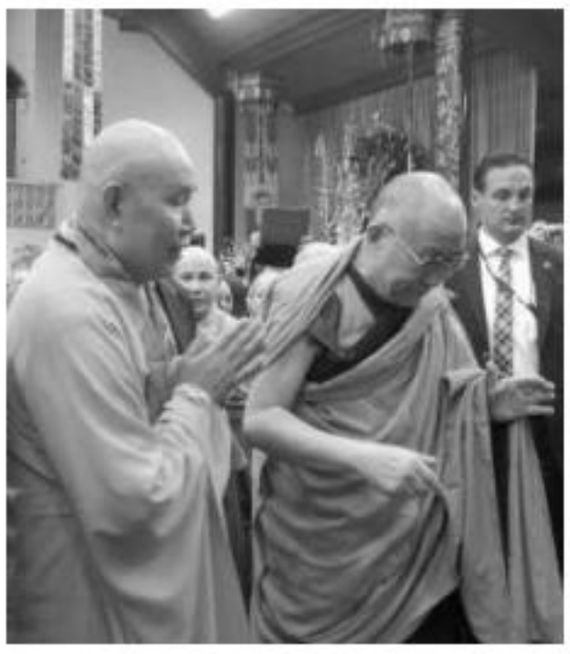
Chùa xa vẳng tiếng thu không
Đu đưa võng mẹ bềnh bồng mây qua
Tháng Giêng ai chẳng nhớ nhà
Quê hương vẫn đó cách xa muôn trùng

Nắng lênh đênh, nắng bềnh bồng
Gửi mây ai gửi nỗi lòng nhân gian
Việt Nam nhớ quá Việt Nam
Mùa xuân ai hẹn quá giang, Mây Tần

Gió bâng khuâng nắng tà huân,
Mênh mang khói sóng âm thầm mưa sương...

• **Tuệ Nga**
Thành Phố Hoa Hồng

https://tieulun.hopto.org



Người đời ai biết?

Tản mạn về cuộc hội ngộ của Ngài Đạt Lai Lạt Ma với Chùa Viên Giác

• **Nguyên Đạo**

1. Độc.

Có hai mẹ con nhà kia, người đã ba mươi mấy kẻ gần bảy mươi cùng đi vào rừng tìm nấm, đài truyền hình Đức loan tin như thế. Mùa này, cuối hè đầu thu là mùa sưu tập các loại nấm trong rừng. Người mẹ rất rành rỏi về các loại nấm nên sau khi tìm được loài nấm quý bèn hái và ăn sống ngay mấy cái. Người con gái cẩn thận hơn, về nhà dùng iPhone chụp hình nấm, đem so sánh trên mạng internet và sau đó mới xuống bếp xào nấu và ăn tối cùng mẹ. Hai mẹ con vô cùng hả hê. Nhưng bỗng dưng đến nửa khuya hai mẹ con lên cơn đau bụng dữ dội, phải kêu xe cứu thương đưa vào bệnh viện. Người con gái chết ngay trong đêm đó, người mẹ đến chiều hôm sau cũng mất – cả hai chết vì lý do ngộ độc. Hai cái chết với hai lý do thật lãng nhách!

Chuyện chỉ như thế thì cũng chẳng có gì để nói. Năm nào mùa hái nấm cũng có vài ca khẩn cấp vào bệnh viện. Cắc cớ là, tại sao người mẹ ăn nhiều, ăn trước và ăn cả nấm sống mà lại chết sau hơn mười hai giờ đồng hồ. Như thế nấm nào độc hơn nấm nào? Mà không, cả hai cùng ăn một loại nấm, ăn cùng một nồi nấu. Phải chăng độc ít, độc nhiều là tùy căn cơ, nghiệp chướng?

Độc nào độc hơn, người đời ai biết?

2. Duyên.

Ngày 20.09.2013. Ngài Đạt Lai Lạt Ma đến thăm Chùa Viên Giác, chuyến ghé thăm chớp nhoáng vài giờ trên đường Ngài ra phi trường để bay về trú xứ. Tình cờ vào trang nhà Quảng Đức đọc được bài phóng sự sống động „Nụ cười bất diệt" của chị Hoa Lan viết. Bài nào của chị ấy mà chả sôi nổi đầy hình ảnh, đọc như xem phim. Chị ấy viết về những tâm đắc qua buổi pháp thoại và cả những lo âu cho những người bạn đạo của chị khi không có vé vào, đến khi có được vé rồi thì phải chụp hình ngay tấm vé có tên mình, làm như sợ để lâu chữ sẽ bay đi hết.

Hôm ấy tôi cũng có được vé vào Chánh Điện. Từ chiều thứ năm là đã khăn gói lên đường vì sáng sớm mai đi thì sợ lỡ kẹt xe, sẽ mất đi một cơ hội quý. Trên đường đi tôi ghé đón người quen là vị Ni sư người Đức tu theo Tây Tạng tên là Carola Roloff (Jampa Tsedroen). Ni Sư là một vị nữ tu, làm việc tại Trung Tâm Tây Tạng khoảng ba mươi năm nay, hiện là giáo sư Viện Đại Học Hamburg về Phật Giáo. Ni Sư cũng là một nhân vật quan trọng, đóng góp nhiều mặt tích cực trong Ni Bộ thế giới. Vì là học trò của Cố Hòa Thượng Ngawang, người thân tín của Đức Đạt Lai Lạt Ma và đã từng nhiều lần làm việc cho các chương trình giảng dạy dài ngày của Ngài, thính chúng có khi lên đến gần hai mươi ngàn người, hoặc tổ chức các kỳ đại hội, nên Ni Sư biết nhiều mẩu chuyện và kể cho chúng tôi nhiều giai thoại thú vị về Ngài. Trong gần hai giờ lái xe, những mẩu chuyện duyên dáng của Ni Sư làm tôi càng háo hức hơn.

Thật ra đây không phải lần đầu tiên tôi gặp Ngài, mặc dù tôi vô duyên nên đã đánh mất nhiều cơ hội tiếp kiến Ngài khi Ngài đến Hamburg, thành phố tôi ở trước đây.

May là tôi đã có một lần gặp Ngài vào mùa hè năm 2003 tại Wiesbaden trong một hoàn cảnh khá đặc biệt. Năm đó do công việc của cơ quan tôi có tham dự một cuộc họp tại một khách sạn ở gần Hội Trường Rhein-Main-Halle Wiesbaden. Cuộc họp thảo luận đến hồi phải đi sâu vào chi tiết thì nghe có tiếng ồn ào phía sau lưng. Thoạt đầu tôi hơi khó chịu và quay lại nhìn, thấy một toán cảnh sát mười mấy người chạy qua chạy lại ồn ào, và chừng vài phút sau thì Ngài Đạt Lai Lạt Ma xuống xe và đi cả đoàn vào, có cả ông Thủ Hiến của Tiểu Bang Hessen là ông Roland Koch (sau này biết được là phái đoàn của Ngài nghỉ tại đây). Tôi quá đỗi ngạc nhiên, đứng bật dậy, định đảnh lễ Ngài nhưng không kịp vì Ngài chỉ còn cách khoảng một mét nên chỉ kịp chắp tay vái. Ngài đến nắm tay tôi và hỏi gì đó tôi không hiểu, có lẽ bằng tiếng Tây Tạng. Tôi nắm và giữ chặt tay Ngài lại nhưng mấy người an ninh Tây Tạng chạy đến và kéo Ngài đi tiếp. Phải nói thêm ở đây là mặt mũi của tôi cha sanh mẹ đẻ trông giống người Tàu hơn là người Việt, lần viếng thăm đó của Ngài lại bị Tòa Đại Sứ Trung Quốc phản đối dữ và có tạo không ít khó khăn cho chính quyền tiểu bang Hessen Đức khi vị Thủ Hiến vẫn tiếp Ngài và phái đoàn, mặc dầu ông ta đã giải thích là tiếp với tư cách tình bạn chứ không phải tiếp ngoại giao. Nghĩ thương cho dân tộc Tây Tạng, nơi sản sinh không biết bao nhiêu bậc đạo sư mà vẫn không tránh được nghiệp dữ! Tai nạn này xem ra giống cuộc tàn sát rửa nhục của Vua Lưu Ly ngày xưa với bà con dòng họ Thích ở thành Ca Tỳ La Vệ. Chính đức Phật đã ba lần ra tay cứu nhưng vẫn không tránh khỏi. Định nghiệp khó chuyển - người đời ai biết?

3. Hẹn – Gặp.

Đức Đạt Lai Lạt Ma cũng đã đến thăm Chùa Viên Giác lần trước vào năm 1995. Đã có một cuốn sách ghi rất chi tiết về sự kiện này. Nhưng không chỉ có như thế. Năm 2003 nhân đến Bồ Đề Đạo Tràng Ngài cũng đến thăm Trung Tâm Tu Học Viên Giác ở Ấn Độ. Thầy Hạnh Định, lúc ấy là Tri Sự tại đấy kể chuyện về chuyến viếng thăm của Ngài thật dí dỏm, dễ thương. Buổi trưa khi Tăng chúng Tu Viện đang ngồi ăn cơm trưa thì cảnh sát Ấn vào thông báo là chiều hôm ấy, khoảng hai giờ Ngài Đạt Lai Lạt Ma muốn ghé thăm Trung Tâm. Dĩ nhiên Thầy Hạnh Định và Tăng chúng của Trung Tâm vô cùng hoan hỷ và hạnh phúc. Có khối Chùa hay Trung Tâm ở đây muốn mời Ngài đến thăm mà không được toại nguyện. Ngặc nỗi ở Ấn Độ buổi trưa tất cả những công nhân Ấn Độ phụ việc ở Chùa đều về nhà nghỉ, nên hôm đó sáu bảy vị tu sĩ và cư sĩ còn lại ở Chùa phải cấp tốc dọn dẹp để kịp đón rước. Nói nghe đơn giản như thế nhưng bên cạnh việc dọn dẹp lau chùi còn kéo theo bao nhiêu những thủ tục rắc rối khác như cảnh sát Ấn Độ

https://tieulun.hopto.org

đến rà mìn, kiểm soát an ninh, sau đó an ninh của Tây Tạng cũng kiểm soát thêm lần nữa (lúc đó Ngài vẫn còn là lãnh tụ của chính phủ lưu vong Tây Tạng). Đúng một giờ rưỡi thì cả Tăng Chúng đều y hậu chỉnh tề đứng phía trước để cung đón Ngài (sau khi cảnh sát đã rà máy khám từng người).

„Chúng tôi phải chờ mãi đến gần bốn giờ chiều thì tiếng còi hụ to của những xe cảnh sát vang dội khắp nơi. Ngay lúc đó, chú Hạnh Giải và chú Đồng Thuận đánh ba hồi chuông Bát Nhã. Âm thanh chuông trống ngân nga xen lẫn nhau chưa kịp dứt thì đột nhiên một chiếc xe hơi trắng từ ngoài chạy thẳng vào trong sân chùa. Khi xe vừa dừng lại, có hàng chục nhân viên Tây Tạng và cảnh sát ập đến xe bao vây. Một sự kiện sôi nổi đầy hấp dẫn chưa từng có đang diễn ra trước mắt chúng tôi, làm trong lòng lúng túng không biết mình phải làm sao cả! Nhưng chúng tôi cứ làm theo dưới sự hướng dẫn của thầy Ngawang, và thầy đã giới thiệu chúng tôi là Tri Sự ở Chùa, sau đó Ngài choàng khăn trắng lên cổ của chúng tôi và tiến dần vào để bắt tay chào hỏi quý thầy cô đang đứng làm hàng rào". Thầy Hạnh Định đã kể lại như thế.

Ngài bước vào Chánh điện, tụng kinh chú nguyện, sau đó vào nhà Tổ và cuối cùng đến Thư Viện của Trung Tâm để dùng trà. Khi vừa vào đến Thư Viện, thấy hình sư phụ của thầy Hạnh Định là Hòa Thượng Như Điển treo ở đây, Ngài chỉ tay vào bức hình và nói ngay với mọi người: *"Tôi có biết ông này – I know him".* Sau đó Ngài tự tại vào phòng dùng trà và bánh mứt trước những cặp mắt lo âu của những cận vệ. Thử tưởng tượng những mứt bánh của Việt Nam, ngay cả với những người Việt Nam ở hải ngoại cũng ngại là có thể có trứng ruồi nhặng trong quá trình phơi khô, chế biến; huống hồ với ông thầy tu Tây Tạng, mà người ấy là lãnh đạo chính phủ thì làm sao mấy anh cận vệ không lo ngại. Ngài dùng tự nhiên, khen ngọt và chỉ phiền là mứt gừng cầm lên dính đường dơ quá. Thầy Hạnh Định đưa giấy cho Ngài lau tay và mời tiếp mứt mãng cầu, Ngài trả lời – cũng theo lời kể Thầy Hạnh Định:

„Ngài liền nói: "if you open it for me, so I am not dirty!" nghĩa là "nếu con mở, thì tay ta sẽ không bị dơ nữa!" rồi Ngài tiếp tục cười vui vẻ vô cùng. Sau khi mở kẹo xong, Ngài hả miệng cho chúng tôi đút. Một hành động dí dỏm hồn nhiên sao đâu!!! Mọi người ai thấy đều cười".

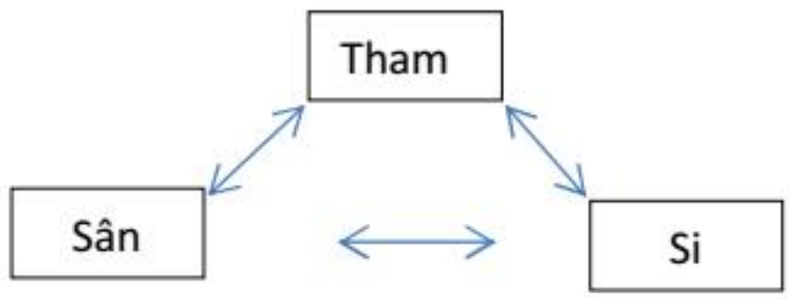
Đọc đến đây tôi thấy hiện ngay trước mắt khuôn mặt và nụ cười hồn nhiên tự tại của Ngài, luôn tạo cho mọi người có cảm tưởng rất gần gũi thân thiết. Ngài ứng thân Bồ Tát để đến với tất cả, dù thân sơ, thù bạn. Ngài như một người đi xa về thăm nhà, ăn những món ăn của gia đình, của tuổi thơ. Hạnh phúc, và đẹp thay cho những giây phút vô tư như vậy.

4. Si.

Cũng thế, hôm ấy, 20.09.13 tại Chùa Viên Giác Hannover, Ngài vào Chánh Điện, tụng kinh niệm chú; sau đó chúng tôi cùng tụng bài Bát Nhã Tâm Kinh bằng tiếng Việt, rồi Ngài an nhiên bước lên tọa vị trên pháp tòa và bắt đầu nói pháp cho khoảng 300 người trong Chánh điện. Có gần 1000 người khác ở ngoài hay bên dưới hội trường, vì lý do an ninh không có vé vào nhưng được xem truyền hình trực tiếp.

Nguyên nhân chính của khổ đau là „Si", Ngài bắt đầu như thế.

Tôi nghe và thấy hơi hụt hẫng, cảm giác như đang đi dạo chơi giữa đường phố Sài Gòn, mắt còn nhìn quanh những phong cảnh cũ thì chân rơi vào một ổ gà. Còn nhớ trước đây có lần nói chuyện với những người Đức về Phật Giáo, tôi hăm hở giải thích về tam độc tham sân si – tài liệu tiếng Đức nói là ba ngọn lửa (drei Feuer). Tôi ghi trên bảng Power Point là Tam Độc /sang hàng/ Tham – Sân – Si. Không biết có phải đó là điểm vụng về của tôi hay không mà mấy bạn Đức hôm đó liên tưởng đến kiểu lý luận tam đoạn luận, như A > B và B > C thì ắt A > C. Ở đây có thể họ hiểu là: từ Tham sanh Sân, từ Sân sanh Si và từ Si... thì bí và rớt xuống vũng nước sình và nằm chết dí ở đó luôn! Tôi suy gẫm mãi, mình cũng là dân kỹ thuật mà đâu có bị những cái túi lý luận nặng cả tạ đè lên đầu như thế. Hay nhờ mình có tin Phật ? May mà sau đó giải thích vòng vo thì cũng qua chuyện. Những lần sau khôn hơn tôi ghi dấu nối hai đầu tương tức nhau giữa ba cụm đó mới được yên. Tôi ghi thế này:



Bây giờ ngồi đây nghe Ngài bắt đầu câu chuyện bằng chữ „Si". Tôi nghe và bừng tỉnh. Thì ra mới hay, độc nào mà chẳng độc! Chất độc si mê đã nhiễm vào tôi sâu quá rồi chăng, nay mới gặp Thầy cứu. Cho hay, tất cả đều bắt đầu từ „cái nhìn". Tôi bị một đồng nghiệp phê bình một công việc tôi làm không hiệu quả lắm, nếu nhìn tích cực thì bạn ấy đã giúp đỡ tôi thấy khuyết điểm của mình, nhìn tiêu cực thì có thể ghét bỏ và cho là người ta ganh tị hạ nhục hay cố ý làm hại mình. Bị một cái tát vào mặt có thể đau vài mươi phút ở chỗ tát nhưng cái đau trong lòng thì âm ỉ, có khi đau từ thế hệ này sang thế hệ khác, như truyện kiếm hiệp Kim Dung, và nhất quyết tầm thù.

Chỉ là một cái nhìn, chỉ một Chánh Kiến.

Cũng may lúc đó Ngài còn mở rộng ra hơn và nói thêm về duyên khởi, nói thêm về vô ngã, về tam pháp ấn giới định tuệ, lại cho thêm ví dụ nữa. Những điều này chúng tôi ai cũng hơn một lần được nghe giảng tại một đạo tràng nào đó, nhưng bây giờ ngồi ở đây nghe chính vị Phật sống Tây Tạng nói, chúng tôi thấy như có một luồng năng lực thêm vào những lời dạy của Thế Tôn, ai cũng vui và càng thấy tin tưởng hơn. Tin tưởng hơn nữa khi có vị cắt cớ đặt câu hỏi là bao giờ thì Phật Pháp diệt, hiểu theo nghĩa là mạt pháp (chắc giống như kiểu ngày tận thế hay ngày 21.12.2012 lịch Maya cổ đại). Thầy Hạnh Giới phải dịch hai lần Ngài mới hiểu được câu hỏi. Ngài Đạt Lai Lạt Ma quả quyết: *Phật Pháp không bao giờ diệt*. Lời nói cương quyết làm cho Phật tử thêm vững niềm tin. Ngài còn dạy thêm: *Ở thế kỷ thứ hai mươi mốt này, người Phật tử cũng tu, cũng tụng kinh nhưng cũng phải học Phật Pháp, phải nghiên cứu, phải tư duy, phải thiền định để có thể lúc nào đó sẽ thành Phật*. Này nhé, nghe rõ nhé: chúng tôi hôm ấy ở ngày ấy tháng ấy, trong hội chúng khoảng 300 người ở Viên Giác Đức Quốc đã được vị Phật sống Tây Tạng thọ ký là tất cả sẽ (có thể) thành Phật trong tương lai – nếu chịu khó tu!

https://tieulun.hopto.org

Có một câu hỏi khác tôi cũng thấy rất đắc ý. Một vị người Tây Phương hỏi thêm về cách thức hội nhập của Phật Giáo vào xã hội phương Tây. Bình thản Ngài trả lời rằng: *đừng bao giờ nhìn vào văn hóa dân tộc đó mà hãy nhìn vào chính đạo Phật*. Hay thay, đạo Phật ra đời hơn hai ngàn năm ở Ấn Độ, không chỉ cho người Ấn Độ mà cho mọi loài chúng sanh trên trái đất này. Ngày nay đạo Phật đã dấn bước toàn cầu hóa, đã có mặt khắp nơi trên toàn quả địa cầu này, từ miền đồng bằng Châu Á đến cả vùng cát nóng sa mạc Sahara, từ Châu Mỹ La Tinh đến cả khu vực vùng Vịnh Cận Đông dầu mỏ, ở cùng khắp mọi nơi. Mở tâm vô phân biệt là thấy ngay Phật Giáo là Phật Giáo, không có biên giới, không có rào ngăn giữa những người con Phật.

Nhìn Ngài Đạt Lai Lạt Ma và Hòa Thượng Như Điển lúc nảy kẻ trước người sau đi vào Chánh Điện và sau đó đi vào phía nhà Tổ, tự nhiên tôi nghĩ chắc Ngài đến đây trước để thăm Phật Tử Việt Nam và Chùa Viên Giác, nhưng sau là thăm Hòa Thượng Như Điển, như một người đến thăm một người quen – như có lần ở Ấn Độ Ngài nói: "Tôi có quen biết ông này – I know him".

5. Thù Thắng.

Tám tuần đã qua. Đóa hoa cúc vàng tôi nhặt từ pháp tòa mang về nhà giờ đã khô queo. Sợi chỉ đỏ là quà tặng của Ngài hôm đó tôi treo lên tấm hình Phật trên bàn viết gió bay phất phới nhẹ như vẫy đùa với tôi (lý ra là phải đeo vào cườm tay nhưng tôi sợ hư uổng nên treo ở đó). Bây giờ ở đây trời đã vào thu, lá rụng nhiều, hơi se lạnh. Tôi loay hoay cả cuối tuần chuẩn bị một ít công việc vì còn một tuần nữa thì nghỉ làm để đến Bảo Quang dự tuần lễ Phật Thất niệm Phật A Di Đà. Vô tình, Khóa Huân Tu lần này nằm giữa ngay hai buổi lễ kỷ niệm người quá cố của Cơ Đốc Giáo, tuần trước là Lễ Allerheiligen của Thiên Chúa và tuần sau của Khóa Huân Tu là Lễ Totensonntag của Tin Lành. Tôi không biết dịch ra tiếng Việt là gì, chỉ biết hai lễ này là hai buổi lễ để người sống nghĩ về và cầu nguyện người chết như lễ Tảo Mộ của ta. Một sự trùng hợp lý thú. Huân Tu Phật Thất là Tu Chuẩn Bị cho đoạn đường *ngay* và *sau khi chết*. Nhớ khóa tu năm trước Thầy Hạnh Giới có đọc cho nghe một câu trong sách của một vị Lạt Ma Tây Tạng: *Cái chết sẽ là bước ngoặc quyết định tương lai chúng ta*. Mới nghe choáng váng, ngẫm đi nghĩ lại thấy thật chí lý - người đời ai biết?

⁂

Buổi chiều bách bộ, hoàng hôn còn vương vài sợi nắng. Tôi bước chậm đều trên đường. Hai tay cho vào trong túi áo khoác cho - đỡ lạnh, cố tránh không đạp lên những chiếc lá khô trên đường - cho khỏi đau (!). Tôi yên lặng bước đi. Từng bước, từng bước tới, thấy đời mình ngắn đi một chút.

Không hẹn mà đến,
không chờ mà đi.
Bốn mùa thay lá, thay hoa,
thay mãi đời ta.
(nhạc Trịnh Công Sơn)

Tôi cất tiếng hát nhỏ đủ nghe và lại lặng thinh bước tiếp.

Kiel, lập thu - 11.2013
Nguyên Đạo

Mơ Xuân đoàn tụ

Chưa về lại thăm làng xưa xóm cũ
mạ chắc buồn nhiều lắm lúc chờ mong
và em thơ với tuổi ngọc còn không ?
khi xuân đến bên thềm hoa mai nở

Con chợt thấy lòng mình rưng rưng nhớ
những ngày xưa cảnh đầm ấm quê nhà
Khi xa rồi mới cảm thấy thiết tha
về thăm lại tuổi hồng thơm trang giấy

Con nhớ lắm buổi xuân về thường thấy
mạ hay ngồi gói bánh tét bánh chưng
đêm ba mươi thức suốt để canh chừng
cho nồi bánh được đúng giờ chín tới

Khi vườn sau mưa xuân bay phơi phới
nhưng trong nhà ấm áp bếp lửa hồng
con nơi nầy buốt giá những chiều đông
buồn dâng kín ngập lòng đêm mưa lũ

Hơn ba mươi năm đời con viễn xứ
kéo nỗi buồn từng phiến nhớ quê xưa
biết bao giờ tìm lại chuỗi ngày thơ
làm kỷ niệm cho chặng đường lẻ bóng

Nhiều lúc đứng nhìn trời cao biển rộng
mà giật mình khi ngoảnh lại đường xa
thấy đời chìm trong bóng tối nhạt nhòa
đang ngăn cách với cội nguồn ngàn dặm

Con ước nguyện một ngày mai tươi thắm
ánh bình minh rạng rỡ khắp non sông
bước xuân về tràn ngập những tấm lòng
sung sướng với một mùa xuân miên viễn

Dẫu đường đời còn ngăn sông cách biển
lòng nguyện con giữ mãi một nụ cười
đón xuân về gieo hạnh phúc khắp nơi
đang thắp sáng một mùa xuân đoàn tụ

ngày hôm nay dẫu con đang viễn xứ
nhưng lòng vui còn mạ với quê hương
con hướng về theo mơ ước chín hường
đường hy vọng trải dài cho con bước !

• **Trần Đan Hà**

https://tieulun.hopto.org



Nụ cười bất diệt

Có người cho rằng tình yêu bất diệt, nếu lỡ đúng chắc của riêng ai chứ không phải cho tôi. Hai chữ "bất diệt" với tôi chỉ đúng với "Trái tim bất diệt" của vị Bồ Tát Quảng Đức vị Pháp thiêu thân và "Nụ cười bất diệt" của Đức Dalai Lama người được thiên hạ xem như vị Phật sống của cõi Ta Bà.

Ngày xưa còn bé, tôi đã ngưỡng mộ vị Dalai Lama đời thứ 14 này lắm rồi. Tôi theo dõi từng bước chân Ngài trên bước đường tỵ nạn trên sách vở, báo chí, cả truyền thanh lẫn truyền hình. Tài tử Hollywood nào đóng phim về Tây Tạng tôi cũng tìm xem, hết Brad Pitt với "7 năm trên Tibet" đến Richard Gere cổ quàng khăn trắng, nét mặt hân hoan cười thật tươi bên cạnh "Nụ cười bất diệt" này. Đấy là hình ảnh những "Siêu Sao" ngoài đời, chứ "Siêu Tăng" trong đường đạo chụp cùng Ngài tôi cũng đã xem qua rất nhiều, nhưng tôi vẫn thích bức ảnh Thầy Nguyên Tạng rạng rỡ được Ngài cầm tay thân thiết tại Dharamsala năm 2006. Với tôi huyền thoại về Ngài và xứ sở đau thương đầy huyền bí của Ngài, cùng trường phái Mật Tông với những thần chú gần kề tiếng Phật biến hóa khôn lường, đã khiến tôi khát khao được một lần diện kiến Ngài và đặt chân trên xứ sở thân thương của Ngài trên xứ tuyết.

Mãi đến hôm nay duyên lành mới tỏ, khi Hòa Thượng Sư phụ tôi loan báo tin vui cho các Phật tử chùa Linh Thứu tại Berlin, trong ngày lễ hội Vu Lan tại chánh điện rộng lớn chật ních cả người không chỗ chen chân. Đây là lần thứ hai Đức Dalai Lama đến nói chuyện tại chùa Viên Giác, có lẽ do phước duyên của HT Phương Trượng với Ngài nên hàng Phật tử Đức quốc chúng tôi mới dám hưởng theo, chứ theo cái ông cư sĩ Tây Tạng, Trưởng ban tổ chức lo cho các chuyến đi của Ngài thì chỉ có nước ngồi ở nhà rồi vặn TiVi lên xem tin tức, vì vé vào cửa khá đắt lại bán hết sạch trước cả nửa năm. HT Phương Trượng còn gây cho tôi một niềm tin khá chính xác thế nào cũng được vào Chánh điện để được diện kiến và nghe vị Dalai Lama này giảng Pháp, là mỗi Chi hội địa phương sẽ được chia cho 5 vé vào Chánh điện chỉ dung chứa nổi dưới 4 trăm người. Phần còn lại sẽ chia đều dưới hội trường và ngoài sân ít nhất cũng lên tới con số ngàn.

Phật tử chùa Linh Thứu chúng tôi cùng các em trong Gia Đình Phật Tử Chánh Niệm đã thuê đến 2 xe buýt, khởi hành từ chùa ra đi khi trời vẫn chưa hừng sáng nghĩa là giờ gà vẫn chưa chịu gáy. Ngài giảng vào lúc 8 giờ 30 ngày thứ sáu 20 tháng 9 năm 2013 và chỉ tối đa 2 tiếng, nên xe phải chạy lúc 4 giờ sáng mới mong đến kịp. Thế là "plan A" đi theo chùa của tôi phải hủy bỏ vì nhận được tin nóng bỏng của Ni Sư Huệ Châu, 5 vé vào cửa phải bốc thăm vì số Phật tử thuần thành của chùa Linh Thứu quá đông, ai dám tự nhận là mình thuần thành nhất đây? Theo "plan B" tôi phải mua vé xe lửa đến trước một ngày, phải dành chỗ ngủ cho mình và cho cả 3 cô bạn Đạo ở các nơi trên xứ Đức cùng tụ về họp mặt tại chùa. Thiện Sắc và tôi tức Thiện Giới đến nhà ga Hannover cùng giờ nên còn đủ thời gian uống tách cà phê chờ Chúc Hảo rồi cùng nhau kiếm đường xe điện đến chùa. Phần Thiện Tín theo vé xe lửa đi hai người của cô bạn cùng tỉnh sẽ đến sau. Nỗi vui mừng của 4 Mệ bạn Đạo sắp được gặp nhau đầy đủ sau 10 năm xa cách như trường hợp Chúc Hảo và Thiện Sắc, xét ra cũng đáng được lưu tâm, không đến nỗi phải hát bài "*10 năm không gặp tưởng tình đã... chết*".

Tình cờ tại nhà ga Hannover, chúng tôi gồm 3 khuôn mặt ngơ ngơ ngáo ngáo tìm đường đến chùa thì đụng phải ngay chị Thanh Thắng mới từ Hamburg xuống. Gặp ai chứ chị này thuộc dạng thổ công kiêm thổ địa, ta cứ việc bám càng thế nào cũng có đường tắt vào tận sân chùa. Kết quả hoàn toàn trái ngược, hướng dẫn viên mất chánh niệm cho đi đường tắt vòng vòng xa gấp ba đường thẳng. Đến cổng Tam quan chùa Viên Giác, bao nhiêu mệt mỏi vì đói bụng và xách nặng đã từ từ tan biến, chúng tôi vội vã lên hướng phòng Tổ để cất vali và tìm chỗ ngủ rồi xuống nhà bếp xin hóa duyên tìm bữa cơm chay. Thay vì trước tiên phải vào Chánh điện lạy Phật thưa trình với Ngài là con đã về, nhưng những người con của Phật như chúng tôi lại áp dụng thuần thành câu nói của Ngài: *Có thực mới vực được Đạo.*

Chị "Thủ kho" nắm giữ chìa khóa bếp, nhận ra hai nhân vật nổi tiếng của nhóm người đi tìm cơm từ xa đến (ý muốn ám chỉ Hoa Lan và "Ma Ma tổng quản" Thanh Thắng đấy), khe khẽ cầm chùm chìa khóa mở cửa bếp dặn thầm, phải ăn uống kín đáo kẻo nhân viên kiểm tra của nhà nước Đức thấy, sự an ninh của Đức Dalai Lama phải đứng lên hàng đầu, sau hai giờ trưa là khóa sổ không được dọn cơm. Chưa bao giờ chúng tôi được ăn bữa cơm chùa ngon và trong chánh niệm đến thế!

Để bảo đảm an toàn cho những sống lưng của những đạo hữu lớn tuổi phải về chùa ngủ lại trong tháng ngày đông giá, Thầy Hạnh Giới trụ trì chùa Viên Giác đã đặt mua hàng trăm tấm nệm gấp lại thành giường. Chúng tôi nguyên băng cộng lại cũng đến 6 người chiếm hết gần nửa căn phòng bên cạnh phòng Tổ phía Tây Đường hay Đông Đường gì đó. Đang say sưa uống trà ăn bánh ngọt mừng ngày hội ngộ, chị Nguyên Tuệ phòng bên sang chung vui và nhắc chúng tôi xuống văn phòng gặp Thầy Hạnh Giới xin giấy vào cửa cho sáng mai. Ôi! Vấn đề hơi nhức nhối đây! Lấy danh nghĩa gì để được nhận vé đây?

Chị Thanh Thắng cũng giống trường hợp tôi, tuy công đức vô vàn nhưng không thể đứng dưới ngọn cờ chùa Bảo Quang Hamburg để xin vé, tuy nhiên danh hiệu "chuyên gia nấu ăn cúng dường trai tăng" của chị quá khét tiếng khiến Thầy Hạnh Giới phải ghi ngay tên chị vào vé. Còn phần Thiện Giới thế nào? Có phải dùng miệng lưỡi gãi đầu gãi tai xin vé hay không? Xin thưa với các bạn là không! Do chính nhờ lá mail của ông Phù Vân chủ bút báo Viên Giác có đoạn như sau: "Ban Biên Tập báo Viên Giác được 5 vé vào Chánh Điện, anh sẽ dành một vé cho Hoa Lan ...". Trời ạ! Từ lúc viết cho báo Viên Giác đến giờ cũng đã khá lâu, chưa bao giờ tôi xúc động và có niềm vui khó tả lâng lâng đưa vào tận giấc ngủ như lần này.

Cái đám bạn Đạo còn lại của tôi tuy biết thân biết phận chỉ dám đứng ngoài cổng chờ Ngài đi qua, may lắm thì được Ngài cầm tay hay xoa đầu là đã mãn nguyện lắm rồi. Nhưng tinh thần Bồ Tát đạo của tôi nổi dậy, ta không thể một mình vào Chánh điện để các bạn Đạo của

https://tieulun.hopto.org

ta dầm mưa giá lạnh ngoài trời. Ta phải tìm cách tranh đấu cho họ. Màn này hơi khó đấy! Làm sao Thầy Hạnh Giới có dư vé để cho hết các vô danh tiểu tốt như Chúc Hảo đây. Ấy thế mà chúng tôi được tất cả đó. Các bạn hãy bình tâm nghe tôi kể từng trường hợp với từng công hạnh tu tập của họ.

Sau khi tôi trở về chỗ ngủ với tấm vé vào cửa có hình Đức Dalai Lama và tên họ của tôi bên dưới, tôi không dám đắc thắng khoe khoang chỉ khuyên mọi người nên đến văn phòng chầu chực năn nỉ Thầy Hạnh Giới, biết đâu có hội đoàn nào không đủ người tham dự. Nghe cũng hợp lý, cả bọn kéo nhau đi đòi nợ vé khiến Thầy Hạnh Giới phải vò đầu bức tai. Thiện Tín kể, nếu Thầy có tóc chắc đã rụng khá nhiều. Thiện Sắc nhờ trồng sâu căn lành chuyên gia làm dự án trồng lúa và thuốc sốt rét cho Phi Châu, nên được vé đầu tiên khi Thầy hỏi: *Chị ở Chi hội nào?* Và tra trong danh sách Chi hội Karlsruhe chỉ có ghi danh 4 người. Thiện Sắc cầm vé hớn hở rút lui có trật tự trước cặp mắt bi ai và ganh tị của những người ở lại. Chúc Hảo tuy hay ghiền phim bộ nhưng công năng trì Chú Đại Bi của cô nàng là số một, nhớ ngày nào Thầy trụ trì chùa Giác Uyển đã khuyên nàng nên trì mỗi ngày 100 biến cho đủ 100 ngày sẽ thoát nạn. Nạn đây là tù tội và bệnh tật sau những lần vượt biển không thành. Chúc Hảo dùng kế của Thiện Sắc để mè nheo:

- Thưa Thầy, chỗ con ở quá nhỏ rất ít người Việt, làm sao có hội đoàn hay chùa chiền để ghi tên.

Thầy nghe xong cũng tội nghiệp, hay bị thần lực của Chú Đại Bi, cũng lôi vé ra đề tên cúng cơm của cô nàng vào.

Chỉ còn sót lại Thiện Tín và cô bạn "Hình Sự" Tâm Lung Lay gì đó là chưa biết dùng chiêu nào. Họ đi từ miền Nam xứ Đức thuộc Chi hội của Sư Bà Như Viên đã quá tải dư người. Nghe Chúc Hảo trước khi rút lui cho cẩm nang là hãy niệm Quán Âm, hai nàng này tin răm rắp niệm đến lúc phát sinh trí tuệ mới nhớ ra một tỉnh gần Hannover chưa có hội đoàn hay chi hội, nơi mẹ của "Hình Sự" đang sống đó là Kassel. Thế là Thiện Tín nhập bọn với gia đình cô bạn đại diện cho "Chi hội ma Kassel" ngồi trong Chánh điện nghe Đức Dalai Lama thuyết Pháp. Thiện Tín là người hay tham dự những khóa tu Phật Thất của Thầy Hạnh Giới từ 3 ngày đến 7 ngày hay nghiêm mật, chỗ nào cũng có mặt nàng.

Người xưa có câu "Có an cư mới lập nghiệp", chúng tôi phải đổi lại là "Có vé trong tay mới ngủ ngon". Thiện Tín và tôi đem máy hình ra chụp tấm vé để làm kỷ niệm, vì nghe tin hành lang là vé sẽ bị xé làm sao về khoe với bạn bè ở nhà được. Chúng tôi ráng ngủ sớm để chờ một ngày mới trọng đại trong đời được gặp vị Phật sống. Nhưng riêng phần tôi thức khuya quen nên lên Chánh điện xem thiên hạ trang hoàng hoa trái, sắp xếp chỗ ngồi. Một chị ở xa than phiền người phụ trách cắm hoa sao chỉ dùng nhiều màu trắng, không thêm hoa đỏ hoa vàng như thông lệ. Đây mới chính là mấu chốt của những xung đột thường xảy ra trong chánh điện hay trong nhà bếp. Biết đâu người cắm hoa lần này chỉ cắm riêng theo sở thích của Ngài Dalai Lama dùng hoa trắng cho hợp với chiếc khăn quàng màu trắng của Ngài.

Theo thông lệ đến chùa, cứ 5 giờ sáng chúng tôi thức dậy sửa soạn buổi Công Phu Khuya, ăn sáng thật nhanh để còn chuẩn bị vào Chánh Điện đón Ngài. Mới bảy rưỡi sáng chúng tôi đã xếp hàng dưới chân cầu thang đứng chật cả lối đi, ai cũng mong vào sớm giành chỗ tốt ngoài bìa để Ngài khi đi ngang sẽ cầm tay hay xoa đầu với bàn tay Quán Âm dịu dàng để ban phước.

Cho dù ai kia có chen lấn đòi ra hàng đầu cũng không thoát được rào cản của hàng rào các em Gia Đình Phật Tử đến từ các Chi hội khắp nơi. Rồi tiếng chiêng trống Bát Nhã vang rền xóa tan bao chờ đợi mỏi mòn, dấu hiệu Ngài đã đến trong sân Chùa. Tiếng niệm Phật vang vang quyện vào tiếng vỗ tay hân hoan khi phái đoàn gồm nhà báo, ban cung thỉnh của chùa Viên Giác và Ngài với nụ cười nhân hậu đã giơ tay vẫy chào những người đang reo hò ngưỡng mộ.

Khi Ngài đã ngồi yên trên pháp tòa, đấy chỉ là chiếc ghế dài đơn sơ trên phủ một lớp vải lụa thêu thùa và màu sắc đặc thù Tây Tạng, Phật tử Việt Nam bắt đầu bằng bài Kinh Bát Nhã và Ngài tụng tiếp theo một đoạn kinh ngắn bằng tiếng Tây Tạng. Sau phần nghi lễ Ngài giảng về Tánh Không của Kinh Bát Nhã bằng tiếng Anh, Thầy Hạnh Giới thông dịch ra tiếng Việt một cách trơn tru và dùng từ thật chính xác như một bài thuyết pháp của chính mình.

Những điểm nổi bật trong bài Pháp như:

Đạo Phật rất khoan dung và độ lượng, tha thứ trong tinh thần từ bi hỷ xả.

Người nào cũng thành Phật.

Đền thờ linh thiêng nhất là trong tâm.

Tụng kinh, nghi lễ cũng cần thiết nhưng cần thiết hơn là học giáo Pháp.

Sang đến phần vấn đáp cũng có nhiều bàn tay giơ cao lên hỏi, tôi chỉ ghi lại 2 câu tâm đắc mà thôi. Có người hỏi về thời mạt pháp, theo Ngài Phật Pháp không bao giờ mạt, chỉ có con người không chịu học Phật, cách sống suy đồi, sống không đạo đức rồi mạt mà thôi. Một câu hỏi khác về tái sanh, tại sao Ngài tuyên bố đây là kiếp cuối cùng Ngài sẽ không tái sanh nữa? Đức Dalai Lama của chúng ta cười thật tươi trả lời rằng: Có chứ, sự tái sanh của Ngài sẽ do người Tây Tạng quyết định. Cũng có thể Ngài sẽ tái sanh tại Ấn Độ hay Ai Cập và biết đâu không là Việt Nam. Ngài có những giấc mơ như đang thấy mình ở trong nhà tù của xứ Ai Cập.

Nhìn đôi bàn tay của Ngài tôi thấy có sự khác biệt, bàn tay phải với cánh tay trần là bàn tay dịu dàng của Quán Âm để cứu độ chúng sinh, bàn tay trái là bàn tay đời thường để thực hiện những hạnh nguyện của Ngài trong đời tái sinh này. Cảm nhận của tôi được trải dài theo những dòng chữ như sau: Đó là một ngày hạnh phúc mỹ mãn cho cả cuộc đời, đã gặp một vị Phật tái sinh giống như ước nguyện lúc lâm chung được Phật tiếp độ. Ngay trong lúc sống còn mang thân tứ đại đã được thở cùng với Ngài trong ngôi Chánh Điện trang nghiêm. Cái nguyện được Quy Y Phật, Quy Y Pháp và Quy Y Tăng trong đời này càng kiên định hơn, nên mới được nhân duyên và phước lành để gặp Ngài. Qua Ngài tôi đã được tiếp cận một vị Phật ngay trong cõi Ta Bà này. Ngài truyền cho chúng ta một năng lượng và cảm hứng để quyết tâm thành Phật, để tự giải thoát và độ trì chúng sinh. Nương theo lời nguyện hằng ngày của Ngài và nhất tâm chú nguyện với Ngài:

"Nguyện rằng suốt đời tôi, từ bây giờ cho tới mãi mãi sẽ là người che chở cho những người không được chở che, là người hướng dẫn cho những ai lạc lối, là chiếc tàu cho người vượt biển, là chiếc cầu đưa người sang sông, là nơi trú ẩn che chở những người bị hiểm nguy, là ngọn đèn cho người không ánh sáng, là nơi nương náu cho người không nhà và là người phục vụ cho những ai cần đến".

• Hoa Lan - Thiện Giới.
Mùa Thu 2013

https://tieulun.hopto.org

Tôi học được gì trong khóa Huân tu Phật thất?

Tường thuật khóa Huân tu Phật thất từ ngày 10 đến ngày 17.11.2013 tại Chùa Bảo Quang / Hamburg

• **Phương Quỳnh (Diệu Thiện)**



Năm 2012 tôi đã dự khóa Huân tu Niệm Phật bảy ngày tại Chùa Bảo Quang Hamburg, nhưng tôi không ngủ lại Chùa. Mỗi ngày sáng đến, tối về. Thời gian đi và về mỗi ngày cũng làm cho tâm mình dao động, thiếu sự nhất tâm, nên làm cho tâm mình hơi bị bấn loạn.

Khóa tu Niệm Phật năm nay từ ngày 10.-17.11.2013 tại Chùa Bảo Quang, nên tôi thu xếp việc nhà để ở lại chùa trọn khóa an tâm tu học.

Trước đây 5 năm tôi có đọc qua cuốn „Tịnh Độ Tông Nhật Bản" của Kakhashi Jitsuen do Hòa Thượng Thích Như Điển dịch ra tiếng Việt. Lần này lại được tin có Hòa Thượng về giảng Tịnh Độ Tông Nhật Bản, nên tôi rất vui muốn đến nghe pháp để có thể hiểu rõ hơn về pháp môn này.

Sáng ngày 10.11.2013, tôi đến Chùa sớm, nhưng đã có nhiều Phật tử ở xa vân tập về Chùa từ chiều ngày hôm qua. Số học viên tham dự năm nay khoảng 115 người, trong đó có khoảng 30 vị khách vãng lai. Đa phần học viên là nữ, từ miền Trung Đức, Berlin, Pháp, Hòa Lan, Hamburg và vùng phụ cận, v.v...

Thành phần Giảng sư gồm có:

- HT. Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác
- ĐĐ.Thích Hạnh Giới, Trụ trì Chùa Viên Giác, Hannover
- Ni Sư Thích Nữ Minh Hiếu, Trụ trì Niệm Phật Đường Bảo Thành, Freiburg
- Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Nghiêm, Trụ trì Chùa Bảo Quang, Hamburg
- Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Châu, Chùa Bảo Quang
- Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Chùa Bảo Quang chứng minh.

Ngoài ra còn có Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Vân (Trụ trì Tịnh Thất Bảo Liên, Đan Mạch và Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Giác, Chùa Bảo Quang, Hamburg.

Trong lễ khai mạc khóa tu, Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm, trụ trì Chùa Bảo Quang có dặn dò học viên:

- Hãy đưa tâm bạn về nhà tâm thức,
- Hãy buông xả khổ đau, tham ái, dục vọng,
- Hãy an trú tâm mình và biết tha thứ.

Trong 2 ngày đầu khóa 11 và 12.11.2013, Hòa Thượng Thích Như Điển giảng qua về Đại Tạng Kinh. Tiểu Thừa là nguồn gốc của Đại Thừa. Sự thăng hoa của Đại Thừa đều có sự tham dự của Tiểu Thừa. Thầy cũng nhấn mạnh về pháp môn Niệm Phật. Ngài Thân Loan đã tu 20 năm hành trì pháp môn niệm Phật và chuyên tu về lời nguyện thứ 19 và 20 của Đức Phật A Di Đà. Nhưng sau 20 năm vẫn chưa rõ sự sanh tử, nên Ngài đã tìm tới Ngài Pháp Nhiên để thâm cứu thêm 4 năm nữa về Tịnh Độ. Sau 4 năm Ngài đã tỏ ngộ được sự sanh tử và giải thoát nhờ tu học thêm lời nguyện thứ 18 của Đức Phật A Di Đà.

Ngài Pháp Nhiên theo bổn nguyện Tự Lực, còn Ngài Thân Loan theo bổn nguyện Tha Lực.

Tại Việt Nam thì có Thiền Trúc Lâm Yên Tử. Người Nhật thờ Tổ lớn hơn thờ Phật.

Khi niệm Phật tấm lòng của mình phải quán tưởng về vãng sanh, hướng về giác ngộ. Quy mạng lễ mười phương chư Phật, nhớ nghĩ về Phật A Di Đà giống như là nhớ nghĩ về Mẹ; và đối với Phật Thích Ca như là Cha. Chúng ta hướng về các Ngài thì sẽ có sự tiếp truyền. Trong giáo pháp Phật không phân biệt cao sang hay nghèo hèn. Căn bản của Đạo Phật là Tam Quy và Ngũ Giới. Thân, khẩu, ý thanh tịnh và phải luôn giữ tứ oai nghi.

Trong Kinh A Hàm có dạy, người Phật tử đã quy y thì phải ăn 6 ngày chay thanh tịnh trong tháng. Ngày Mồng Một và ngày Rằm là ngày chính Chư Thiên đi tuần. Ngày Mười Bốn và Ba Mươi là Thái Tử cõi Trời đi tuần. Ngày 18 và 23 là những vị Thiên Sứ đi tuần. Chúng sanh không được phạm giới trong 6 ngày trên.

Sau giờ thọ trai, đại chúng được nghe những chuyện vui trước đây của Hòa Thượng trên đường hoằng dương đạo pháp. Sau hai ngày Hòa Thượng phải rời khóa tu để sang Pháp làm lễ Bách Nhật của Sư Ông Khánh Anh.

Rồi những ngày sau đó, Đại Đức Thích Hạnh Giới tiếp tục hướng dẫn đạo tràng về niệm Phật, Kinh hành, Lễ lạy, Bái sám.

Thầy nhấn mạnh tu là phải Kham Nhẫn, diệt Khổ - trong đó có cái Khổ vì nghe lời chê bai nhẹ nhàng của người khác thì trong lòng cũng không vui, đó là cái Khổ Tế Nhị. Niệm Phật để nhớ Đức Phật; khi niệm phải phát tâm, nhứt tâm, không giải đãi. Câu Nam Mô A Di Đà Phật niệm mỗi ngày sẽ làm cho tâm mình sáng lên thì mới có thể thành Phật được.

Thấy đạo tràng đi kinh hành không đúng cách, nên Thầy đã hướng dẫn cho đạo tràng cách đi hành thiền: đi phải thẳng người, khoan thai; bước chân trái niệm chữ Nam, bước chân phải niệm chữ Mô, bước chân trái niệm A Di Đà và chân phải niệm chữ Phật.

Thầy Thích Hạnh Giới, ngay sau khi dẫn đoàn hành hương từ Ấn Độ và Miến Điện trở về, từ phi trường Frankfurt đã vội vàng đáp xe lửa đến đạo tràng cho kịp lễ khai giảng khóa huân tu. Thầy đã trình bày sơ qua về Đạo Phật tại Miến Điện. Sri Lanka có đền thờ Răng Phật bằng vàng ròng lộng lẫy; còn ở Miến Điện thì có đền thờ Tóc Xá Lợi của Phật trong tháp cao bằng vàng ròng thật là đồ sộ nguy nga. Đặc biệt tại hai tỉnh Bagan và Mandalay có nhiều Bảo Tháp cao bằng vàng thật nguy nga, tráng lệ.

https://tieulun.hopto.org

Theo truyền thống về Thiền đầu tiên Miến Điện có Thiền Minh Sát Tuệ. Ngày xưa ai muốn học Thiền thì phải đến Miến Điện. Thiền Minh Sát Tuệ gồm: Thân, Thọ, Tâm, Pháp, gọi là Tứ Niệm Xứ.

Thầy cũng khuyến tấn, tu là phải giữ thân, khẩu, ý. Hành trang cần thiết để mang về thế giới cực lạc là tinh tấn tu tập theo con đường giác ngộ của Đức Phật; bởi đạo Phật có đặc điểm là được phước duyên, sống để được hưởng hạnh phúc, an lạc.

Vậy khi niệm Phật phải nghe được chính âm thanh của mình phát ra. Thầy cũng có nói 4 cách Sám Hối. „Sám hối để tội diệt, phước sanh, căn lành tăng trưởng". Đi tu học phải mang được lợi lạc về nhà và luôn liên tục hành trì giữ giới.

Phật tử đã từng nghe băng hay các Thầy thuyết giảng, khi nghe thì khen hay quá nhưng sau đó trong đầu không còn biết là hay điều gì? Chúng ta học Pháp và tư duy về Pháp; phải sống trong Pháp thì tâm mới khai ngộ và được viên thành toàn giác.

Trong một tuần Huân tu Niệm Phật có hai ngày tu miên mật, từ 9 giờ sáng đến 9 giờ 30 tối. Phải yên lặng, không được nói chuyện với ai, kể cả lúc ăn trưa và tối. Yên lặng niệm Phật và niệm chính tâm mình.

Suốt cả tuần, mỗi sáng từ 5 giờ 45 đến 6 giờ tọa thiền; từ 6 giờ đến 7 giờ công phu khuya. Trước giờ công phu khuya Thầy Thích Hạnh Giới đứng trước Tam Thế Phật uy nghi, Thầy đại diện cho đạo tràng thành kính cúi đầu đảnh lễ xin sám hối với những lời tha thiết cầu xin chư Phật và chư Bồ Tát tha tội cho chúng sanh từ nhiều đời nhiều kiếp đến nay. Thầy cũng xin chư Phật cứu khổ cứu nạn cho đồng bào Việt Nam và Philippine đang chịu cảnh tang thương đổ nát với hàng chục ngàn người đã chết thảm trong trận bão Haiyan. Lời cầu xin của Thầy thiết tha ai oán làm cho đại chúng xót xa, đôi mắt tôi tự dưng cũng đầy ngấn lệ. Tôi cảm thấy, mình có phước hơn hàng triệu người khác là được an nhiên thanh tịnh tu học nơi này. Nghĩ lại, làm thân người ai cũng có tội- tội ít hay tội nhiều mà thôi.

Trong thời khóa tu, quý Thầy Cô đều có hướng dẫn đạo tràng tụng niệm:

Ái hà thiên xích lãng
Khổ hãi vạn trùng ba
Giục thoát luân hồi khổ
Tảo cấp niệm Di Đà.

Đến giờ pháp đàm, thay vì Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm thuyết giảng, nhưng vì Sư Cô phải đi cúng đám tang xa, nên Ni Sư Thích Nữ Minh Hiếu thay thế. Ni Sư có nhắc đến tám vạn bốn ngàn pháp môn tu để thành Phật. Đường vào đạo có nhiều ngõ như Ngài Bàn Đặc chọn pháp mọn quét rác, vì Ngài Bàn Đặc quá dốt. Trong kinh Quán Vô Lượng Thọ có ba Kinh Tịnh Độ: Vô Lượng Thọ, Quán Vô Lượng Thọ và Kinh Di Đà. Người có tu thì được lên Cửu phẩm Liên hoa; còn người đã mất niềm tin thì không thể vãng sanh được. Ni Sư cũng có kể vài chuyện vui dí dỏm làm cho đạo tràng vui tươi, nhẹ nhàng bớt mệt mỏi căng thẳng.

Sư Cô Tuệ Đàm Châu hướng dẫn đạo tràng lạy Phật với hai bài Văn Phát Nguyện, sơ lược như sau:

- Chuẩn bị cho thân mạng với 12 lời nguyện khi còn ở cõi Ta Bà này. Nguyện thường xuyên đảnh lễ Phật A Di Đà cho đến lúc lâm chung: Thân thể không đau bệnh,



Trưa ở Chùa

Ve kêu vang vườn rộng.
Hè nắng chói chang trưa.
Chuông gió leng keng nhắc.
Người đang viếng cảnh chùa.

Lá xanh run rẩy gió.
Dịu dàng vàng sắc hoa.
Trái ôm cây nồng thắm.
Bồ đề rụng la đà.

Lưng, vai quên nhức mỏi.
Võng chùa như võng nhà.
Chỉ khác tâm an tịnh.
Phật lòng đang đơm hoa.

• **Ngọc Bút**

Tâm hồn không hôn mê, Không tham đắm ngũ dục, Tâm niệm Phật Di Đà, Xả ly ta bà khổ, Luôn nguyện về Tịnh Độ, Con thấy kim thân Phật, Phật phóng quang nhiếp độ, Liên hoa con hóa sanh; Khi vãng sanh Tịnh Độ, hoa nở tâm khai ngộ, Khi vãng sanh Tịnh Độ chứng ngộ pháp vô sanh, Khi vãng sang Tịnh Độ chóng viên thành toàn giác.

- Xin phát nguyện thường niệm danh hiệu Phật A Di Đà: Hôm nay và mãi mãi, Cho trí sáng tâm khai, Sống an vui tự tại, Không ác ý với ai, Luôn nói lời từ ái, Không gây khổ cho ai, Hằng trì trai giữ giới, Luôn nhẫn nại khoan dung, Sắc tài không đắm nhiễm, Trừ phiền não trái oan, Trải lòng thương muôn loài, Chí vãng sanh không phai.

Tối thứ Bảy ngày 16.11 đạo tràng được Thầy Hạnh Giới và quý Sư Cô hướng dẫn Đêm Hoa Đăng thật trang nghiêm. Mỗi giới tử nhận một ngọn đèn hoa sen màu vàng được Thầy và quý Sư Cô châm lửa. Mỗi người, sau khi đi hành thiền một vòng, còn được nhận thêm một cành hoa hồng màu cam hay màu vàng. Sau đó cứ hai giới tử cầm đèn và hoa lên quỳ trước Tam Thế Phật cúi đầu ước nguyện xin điều gì mình muốn; rồi để hoa trên bàn cúng Phật luôn, còn đèn thì xếp thành hình lá Bồ Đề. Hơn cả 100 ngọn nến lung linh dưới ánh hào quang của chư Phật. Chúng tôi cảm nhiễm được sự huyền nhiệm trong giờ cầu nguyện này.

Đến sáng ngày chủ nhật là lễ bế mạc dưới sự chứng minh của Sư bà Thích Nữ Diệu Tâm, ĐĐ. Thích Hạnh Giới và Quý Ni Sư, Sư Cô. Trước tiên Sư Cô Tuệ Đàm Châu trình bày về kết quả về khóa tu học; tiếp đến ĐĐ Hạnh Giới nhận xét về ưu và khuyết điểm; ưu điểm thì rất nhiều. Thầy rất vui thấy có nhiều giới tử trẻ chịu đi tu học và có nhiều giới tử mới đến đạo tràng lần đầu. Suốt cả tuần đạo tràng đều giữ giới yên tâm tu học. Đặc biệt hai ngày tu miên mật, tất cả Phật tử đều siêng năng tinh tấn. Đó là điểm son lớn trong khóa học. Thầy còn góp ý,

https://tieulun.hopto.org

sang năm sẽ có giờ học và sinh hoạt riêng cho giới trẻ, như vậy các em sẽ được lợi lạc hơn trong vấn đề thính pháp.

Trong khóa tu kỳ này cũng có vợ chồng Phật tử thuần thành là Nhật Cảnh Hùng và Lệ Hiếu ở Oberhausen dẫn hơn 10 bạn đạo từ miền Trung Đức đến tham dự. Anh chị vừa huân tu vừa trị bệnh theo phương pháp điện chẩn và bấm huyệt cho các bạn đồng tu và cho quý Sư Cô bất kể giờ nghỉ hay giờ thọ trai.

Trong lễ bế mạc, anh Ân Mẫn Triệu Học Cần và vợ là Ân Viên đã có lời cảm niệm rất chân thành về sự nhiệm mầu của Phật pháp. Trước hai ngày khai mạc khóa huân tu, bất ngờ chị Ân Viên bị xe đụng, tưởng không thể tham dự được, nhưng theo lời khuyên của các bạn đạo, anh chị vẫn cố gắng đến dự. Ngày đầu tại đạo tràng chị quỳ lạy rất khó khăn, nhưng nhờ thành tâm đảnh lễ nguyện cầu nên qua ngày hôm sau chị quỳ lạy được và từ đó chị Ân Viên hết đau và tinh tấn lễ bái, hành thiền đầy đủ suốt cả tuần. Anh chị Ân Mẫn và Ân Viên đã cảm nhận thật rõ ràng sự linh ứng nhiệm mầu của Phật pháp.

Sau đó Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm, trụ trì đã cảm niệm công đức của anh chị Đồng Sa và Quảng Hạnh đã không quản đường sá xa xôi từ Sofftheim ở gần biên giới Pháp-Thụy Sĩ đã nhanh chóng về chùa Bảo Quang để phục vụ cho đạo tràng những bữa ăn thật ngon miệng và chu đáo.

Giữa khóa tu, có cô Maike Schade, nữ phóng viên của tờ báo Szene Statdmagazine Hamburg có đến tìm hiểu hoạt động của Chùa Bảo Quang. Sau đó cô ta có vào đạo tràng tham dự thiền hành và ngồi niệm Phật khoảng 30 phút. Cô ta rất thích thú, nhưng rất tiếc, vì thời gian không cho phép, nên không ở lại lâu được.

Trong phần cuối của lễ bế mạc, Sư Bà đã cảm niệm công đức của Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác, mặc dù công việc Phật sự đa đoan mà Hòa Thượng cũng cố gắng thu xếp thời gian để về tham dự khóa huân tu trong hai ngày đầu. Sư Bà cũng không quên niệm ân ĐĐ Thích Hạnh Giới, vừa đưa phái đoàn hành hương từ xứ Phật trở về, dù mệt mỏi cũng nhanh chân từ phi trường Frankfurt kéo va-ly chạy cho kịp chuyến tàu lửa từ Frankfurt về Hamburg để khai giảng khóa tu. Sư Bà còn ân cần nhắc nhở Đại Đức phải có mặt trong khóa tu Niệm Phật năm tới. Sư Bà còn dặn dò Phật tử nhớ luôn giữ „Tâm bình như thủy, lạc tại kỳ trung" (tâm bình an như mặt nước, còn niềm vui thì giữ mãi trong lòng), nên cố gắng sang năm về chùa Bảo Quang tham dự khóa huân tu từ ngày 02.11 đến ngày 09.11.2014.

Cuối cùng Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm cảm niệm công đức của mọi học viên và cảm ơn các Ban đã phục vụ thật chu đáo trong suốt khóa huân tu. Cầu nguyện Chư Phật và Chư Bồ Tát gia hộ cho quý vị và tất cả mọi gia đình hưởng được nhiều phước báu...

Đến hôm nay không những nhiều thời pháp của Chư Tôn Đức còn âm vang trong lòng tôi, mà tiếng lắc chuông báo thức, giờ học và thọ trai mỗi thời trong khóa tu của cô Diệu Nga, cùng với những tấm lòng của bạn đạo chia xẻ và lo lắng cho tất cả những hành giả. Hình ảnh đó tôi xin niệm ân và chúc tất cả bạn đồng tu gặt hái được nhiều pháp hỷ, pháp lạc.

(Hamburg, ngày 20 tháng 11 năm 2013)

TIN CỨU TRỢ TPB - QLVNCH - ĐỨC QUỐC

Ngày thứ Bảy 16.11.2013 Cộng Đoàn Công Giáo Stutgart đã tổ chức "Một Ngày Việt Nam" để chia xẻ cho Trại Cùi và Dự Án Đất Sét của dòng truyền giáo Phanxico và ủng hộ Chương Trình Cứu Trợ Thương Phế Binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Khoảng hơn 400 người đến tham dự. Với một chương trình về Văn hóa cổ truyền Việt Nam.

Dịp nầy Hội CT.TPB. QLVNCH cũng được mời đến tham dự, đã nhận được sự ủng hộ như sau:

Danh sách những ân nhân ủng hộ tại quầy Thương Phế Binh: Huỳnh Văn Thập, Stuttgart: 50€. Nguyễn Ái, Reutlingen: 40€. Vô danh Stuttgart: 5€. Dương Minh Châu, Göppingen: 20€. Ng Thị Phúc Lợi, Stuttgart: 20€. Chị Minh, Sutgart: 100€. Cô Lệ, Stuttgart: 20€. Vũ Văn Cường, Reutlingen: 20€. Anh Chị Phú Thịnh, Bachnang: 61,50€. Mai Hồng Hảo, Stuttgart: 20€. Anh Tuấn, Pforzheim 10€. Xuân Bích, Filderstadt: 20€. Cộng: **386, 50€** . **Ô.B.** Đỗ Ngọc Yến 90€ (qua BW.Bank) ở trong số 1200€ cô Oanh chuyển cho Hội. Bà Bùi Vĩnh Xương, Stuttgart: 30€. Chị Phạm Thị Tuyết Hồng, Ravensburg: 50€. Bà Nguyễn Văn Tuynh, Stuttgart: 20€. ÔBà Nguyễn Thái Huy, Wurtzburg: 50€. Ô Nguyễn Văn Bảo, Mosbach: 25 €. Hoàng Đình Thuận, Mannheim: 25€. Đặng Hoàng P., Böblingen: 25€. Trần Thị Trinh, Schöndorf: 25€. Cộng Khổng Hữu Vĩnh, Stuttgart: 50 €. Vô danh: 40€
Cộng chung: **340 €** Nhóm trẻ Tübingen ủng hộ: **110 €**.
Thu từ quầy bán thức ăn và nước uống: 1000€
Cộng các khoản trên: 386,50 + 340 + 110 + 1000 = **1.836,50€** .

Danh sách TPB yêu cầu muốn được kiểm tra và giúp đỡ: 1) Trần Bính 30.11.46 Số quân 66/150.906 2309/9 Phạm Thế Hiển F.6 Q.8. 2) Lê Văn Bi 1954 Số quân 74/126.538 TĐ 49 Bbinh - 40/5 ấp Trung Lân Xã Tân Thới Nhất Hóc Môn HCM - 3) Trần Xuân Sơn 1951 Số quân 71/405.412 Sư đoàn 23 - 27 Khu Phước Vĩnh- F. Phước Bình - Thị xã Phước Long tỉnh Bình Phước. 4) Lê Nguyên Tiên (mù) Số quân70/122176 TĐ 220 pháo binh KBC 6306 - 2151 Phạm Thế Hiển F.6 Q.8 HCM Tel. 39812241. 5) Phạm Văn Chi 1952 Số quân72A704221 Hạ sĩ 1 - 2347/15 Phạm Thế Hiển P6 Q8. 6) Đào Văn Diệu (cụt tay) 1943 Binh chủng Biệt kích dù KBC 4099 2328/1A Phạm Thế Hiển P6 Q8. 7) Phạm Văn Chiến 1951 Số quân 71/112763 Hạ sĩ sư đoàn 25 Bộ binh 2898 Phạm Thế Hiển P6 Q8 T. 38502207. xin Bác lấy trong số tiền chuyển bù vào để mỗi danh sách được 55€. Cám ơn bác - Cháu Oanh.

Trong thời gian vừa qua, các ân nhân ủng hộ Thương Phế Binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa Đức Quốc vẫn được đều đặn. Gởi qua CH Hoàng Tôn Long: Hồ thị Ý (Wallerfangen) 50€, Bích Quyên Nguyễn (6+7+8+9) 120€, Trần Duy Nương (WI) 40€, Nguyễn Thị Huyền Nga (Pháp)100€, Doan DETLEV 100€. Cộng chung : 410€

Danh sách của CH Ngô Văn Phát: Lê Tuấn Anh (Wittingen): 20€, Lâm Thị Lan Thảo: 50€, Lữ Trung Cang (Barntrup): 40€, Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel): 5€, Lê Hoàng Để (Asbach): 30€, Trần Thị Hiền (Laatzen) 30€, Phan Thị Xuân (Laatzen): 20€. Mme Nguyễn – Pháp: 50 €. Nguyễn Tấn Tài ,Burgwedel: 15 €. Nguyễn Thị Quỳnh, Barntrup: 20€. Cộng: 280€.

Tiền quỹ tháng 06.13 còn 2887,47€ + 410€ + 280€ = **Ti**ền thu nhập đến tháng 11-2013 =3577,47€.

Tiền thu nhập từ Ban Tổ Chức "Một ngày Việt Nam" 1.836,50 = Hiện tồn quỹ : **5.413, 97 €**

Hội sẽ thiết lập hồ sơ để gởi về giúp cho anh em TPB trong dịp Tết Nguyên Đán sắp tới.

Xin thay mặt cho toàn thể Anh Em Thương Phế Binh tại Quê Nhà, chân thành cám ơn Quý Cha, Cô Oanh Ban Tổ Chức và quý Ân Nhân vẫn còn gìn giữ tấm lòng trân trọng và yêu thương, đến tình đồng bào, tình đồng đội đối với những người đã hy sinh xương máu để bảo vệ Tổ quốc và đồng bào.

Thay mặt Hội cứu trợ TPB.QLVNCH
Thư Ký - Trần Văn Huyền

https://tieulun.hopto.org

Ngải Mặn Cà Chum



• **Huỳnh Ngọc Nga**

CHƯƠNG I

VÌ MỘT CHỮ TÌNH

Năm 1950...

Hai dây pháo đỏ cả thước dài treo trước cổng. Chiếc cổng được trang trí bằng lá dừa tươi xanh cắt tỉa khéo léo trên có tấm bảng đề hai chữ Vu Quy bằng hoa vạn thọ vàng rực rỡ; bọn con nít lao xao hai bên hè. Ngoài sân bàn ghế sắp xếp đâu đó thứ tự đàng hoàng; trong nhà khách khứa nhộn nhịp lăng xăng, bộ lư, đôi chân đèn bằng đồng sáng rực trên bàn thờ gia tiên giữa phòng khách, đèn hoa, dải lụa giăng khắp mọi góc nhà; dưới bếp tiếng dao, muỗng, chén, dĩa, ly, tách khua vang chen lẫn tiếng cười nói của bà con, hàng xóm sang phụ việc. Hôm nay là ngày trọng đại của gia đình ông bà Hai Hảo Hớn, ngày cô hai Ngọc Thủy đi lấy chồng.

Ông bà Hai Hảo Hớn là dân cố cựu ở vùng Chánh Hưng nầy, tổ tiên họ đến đây cắm dùi dựng mái từ thuở ốc đảo bên kia cầu chử Y hãy còn là vùng hoang sơ đầm lầy nước đọng. Thuở đó dân vùng Chánh Hưng và miệt bên kia bến Phạm Thế Hiển cũng như dọc theo khu cầu Nhị Thiên Đường đa số đều ở nhà mái lá, loại lá làm bằng lá dừa nước chằm kết thành phiến để lợp nóc nhà. Lá nầy được chở bỏ mối hàng bằng ghe chài từ Lục Tỉnh lên theo nước kinh Đôi, sau đó rẽ vào kinh Tàu Hủ cập bến Ba Đình. Nơi đây dựa mé sông có nhiều trại chằm lá nổi tiếng, mỗi chủ trại mướn người trong vùng kết lá thành phiến rồi đem bán cho các khu dân nghèo. Nhà mái lá vừa rẻ, vừa mát hơn nhà mái tôn, mái ngói, tuy nhiên phải tốn tiền thay lá tùy thời gian dài, ngắn của mỗi mùa mưa hàng năm. Cha của ông Hai Hảo Hớn là một trong ba chủ trại lá đầu tiên dọc theo bến đò đi Lao Cai hay Xóm Củi bên kia Chợ Lớn. Hai Hảo Hớn nối nghiệp cha rồi cưới vợ, vợ ông người Minh Hương, là con chủ trại gà Thạnh Đức miệt Cần Đước Long An. Hai vợ chồng đều là người nhân nghĩa, biết trọng đạo thánh hiền, biết thi ân bố đức nên rất được lòng bà con, láng giềng sau trước.

Họ có được bốn người con, ba trai, một gái mà cô Ngọc Thủy là chị cả trong nhà. Cô đẹp nổi tiếng khắp vùng, vừa đẹp người lại đẹp nết, công, ngôn, dung, hạnh đủ đầy. Thời đó trường ốc không nhiều, thêm thành kiến trọng nam khinh nữ, ít ai cho con gái đi học đến nơi đến chốn nên cô học hết lớp nhất bậc tiểu học thì ở nhà phụ mẹ chăm sóc các em cô. Tuy học ít, nhưng Ngọc Thủy thích đọc sách và hay mơ mộng làm thơ vịnh cảnh lại ưa xem hát bội đình, miễu trong xóm trong những ngày thỉnh sắc, những buổi hội tề.

Năm cô mười bảy, ông bà Hai Hảo Hớn được người đánh tiếng làm mối cô cho cậu Nguyễn Phú Trọng, con trai ông bà Nguyễn Phú Hào, chủ hãng gạo Bình Tây ở phía sau bến Nguyễn Duy. Cậu công tử nầy nghe đâu cũng là trang hào hoa phong nhã, cậu lớn hơn cô Ngọc Thủy ba tuổi, đã đậu bằng "đíp-lôm" (tên gọi bằng trung học thời nay), cha mẹ cậu định cho cậu học tiếp rồi đi Tây du học để lấy tiếng với giới nhà giàu vùng Chợ Lớn thuở đó nhưng cậu chán chuyện học hành và thích việc đi thu tiền bán gạo cũng như những buổi chiều thứ bảy đi trường đua Phú Thọ đánh cá ngựa hơn phải cắm cúi đèn sách lo từng số điểm cho những bài thi nhà trường. Biết tính ý con không ai bằng cha mẹ, ông bà Phú Hào dòm ngó chung quanh kiếm cho cậu một cô vợ để cột chân cột cẳng cậu ở nhà, chứ để cậu lông bông hoài thì bao nhiêu tiền thu bán gạo sẽ chạy theo vó các con ngựa đua mà biến tan thành cát bụi hết, có rầy la cho lắm thì cuối cùng rồi cậu cũng chứng nào tật nấy mà thôi.

Từ bến Nguyễn Duy ra bến Ba Đình cách nhau chỉ một con đường Chánh Hưng khoảng chừng cây số nên hai ông bà Phú Hào nghĩ đến cô Ngọc Thủy liền vì ngó chung quanh có ai bằng được như cô đâu, chẳng những vậy, tính về mặt gia thế thì hai bên cũng tròm trèm xấp xỉ với nhau, người chủ hãng gạo, kẻ chủ trại lá chằm, không bề hộ đối cũng là môn đăng. Ông Ba Giỏi là người quen của cả hai gia đình, được nhà ông chủ gạo nhờ làm ông mai. Thiệt tình đây không là lần mai mối dễ dàng của ông Ba Giỏi, thứ nhất cô Ngọc Thủy là con gái cậy nhờ duy nhất của ông bà chủ vựa lá chằm, thứ hai nghe đâu cô đã đem lòng yêu thương một anh học trò bên kia bến đò Xóm Củi. Cô vừa giúp mẹ chăm lo cho ba cậu em trai còn nhỏ lại vừa phụ cha quán xuyến việc thu nhập tiền bạc, nhận lá nguyên sơ đến, tải lá đã chằm đi. Nguyên một trại lá trên dưới cả trăm nhân công do một tay cô sắp xếp, cô lại khéo léo, mềm dẻo xã giao nên được lòng mọi người trên dưới. Bởi thế khó lòng mà thuyết phục ông bà Hai Hảo Hớn gả cô đi, nhất là khi tuổi cô mới vừa ngoài đôi tám.

Riêng chuyện anh học trò bên kia bến đò Xóm Củi được cô Ngọc Thủy đem lòng yêu thương là chuyện có thật chứ không phải tin đồn. Chàng nầy tên Trần văn Hai, lớn hơn cô hai tuổi, con trưởng trong một gia đình lam lũ, cha chàng là chú Tư thợ cưa cho vựa cây Lâm Xáng, mẹ chàng bán bánh mì thịt dưới dốc cầu Xóm Củi, nhà nghèo lại đông con, hai trai, ba gái. Hình như hào con choán mất hào của nên dù cha mẹ chàng có cật lực làm ăn bao nhiêu họ cũng cứ ở hoài trong căn nhà lá xập xệ cạnh vựa cây bên đây bến đò, đối diện với bên kia bờ kinh có trại chằm lá của nhà cô Ngọc Thủy. Nhà tuy nghèo nhưng vợ chồng chú Tư cũng tằn tiện lo cho con ăn học. Mấy đứa con gái chỉ học để biết đọc, biết viết rồi ở nhà phụ giúp mẹ cha, chuyện học hành cả nhà kỳ vọng vào hai cậu con trai nhưng đứa em trai của Hai không thích học mà chỉ thích long bong dọc theo bờ đá của con kinh để kiếm tiền trong những việc vặt vảnh, đôi khi nó còn theo mấy ghe chài từ Lục Tỉnh lên để dong ruổi trên bến nước rày đây mai đó một đôi tháng mới về. Nói chung, trong nhà chỉ có Hai là chịu khó học và lại học giỏi nữa.

Hai đậu xong bằng trung học thời bấy giờ cũng có thể đi làm chỗ nầy chỗ nọ vinh hiển như người nhưng chàng lại nuôi giấc mơ trở thành một ông bác sĩ, không phải để "có chút danh gì với núi sông" như các bài học nhà trường vẫn dạy mà để làm một cái gì hữu ích nhiều

https://tieulun.hopto.org

hơn cho gia đình và nhất là cho những người nghèo khốn khó, những kẻ mà vì thiếu điều kiện vật chất để bảo vệ sức khỏe nên bịnh tật, ốm đau đồng nghĩa như những bản án khảo tra khi bị cơn bịnh hành hạ xác thân hoặc một bản án tử hình khi không đủ sức để chống cự với bịnh tình. Hai vẫn không quên cái chết vô lý vì thiếu tiền đi bác sĩ của thằng bé mới hai tuổi con bà Bảy khít vách nhà chàng cũng như những ngày trong gia đình chàng có người đau ốm, chuyện tiền nong cho nhà thương, thuốc men nầy nọ luôn làm khổ sở điêu đứng mái lá nghèo và ước mơ được khoác áo blouse trắng đã nhen nhúm trong lòng chàng từ thuở đó nên chàng nhất quyết học tiếp lấy cho xong hai cái "Bac" (tức bằng Tú Tài) để làm đà tiến vô trường Y. Muốn tiếp tục học phải có tiền, chàng không dám làm bận lòng cha mẹ nữa nên cố tình kiếm việc làm thêm ngoài giờ học và cơ may đưa đến gặp đúng dịp ông Hai Hảo Hớn đang tìm thầy dạy kèm thêm cho mấy cậu con trai mà trong đó có một cậu nhỏ đang chuẩn bị thi vào Đệ thất Trung học trường Pétrus Ký. Nhờ xe bánh mì của mẹ chàng nằm trên tuyến đường qua lại giữa trại lá và vựa cây nên tin "tuyển sư" của ông Hai Hảo Hớn được bên đây bến đò tiếp nhận nhanh chóng và trong một sớm, một chiều sau khi đã qua giai đoạn tra vấn cấp bằng, Hai nghiễm nhiên trở thành gia sư của ba cậu em trai cô Ngọc Thủy.

Làm gia sư trại lá chằm, Hai có dịp ra vào chạm mặt với Ngọc Thủy thường xuyên. Trai mới lớn, gái đang thì, một câu chào khi đến, một tiếng gởi khi đi, ban đầu còn những ngại e, lâu dần tình thấm lúc nào không hay. Hai không suồng sả, Thủy chẳng lẳng lơ, cái tình trẻ dại của đôi bên trong như sương buổi sáng trên bến sông, nhẹ như gió buổi chiều khi nắng tắt. Nếu ai tinh ý sẽ thấy sau nửa năm Hai được làm gia sư, Ngọc Thủy thích bằng đò đi chợ Xóm Củi hơn ra chợ Ba Đình trong những ngày chủ nhật, còn thầy giáo Hai siêng đến dạy sớm và năng về trễ hơn giáo trình đã định. Những cuộc hẹn hò qua đường "công vụ" không thoát khỏi ánh mắt tinh tế của hai bà mẹ, thiếm Tư và bà Hai Hảo Hớn gần như biết hết tình cảm yêu đương của con mình vì cứ nhìn mặt Hai và Thủy cũng đủ thấy sự rạng rỡ đang tỏa bừng trong mắt "hai đứa nó", chỉ có tình yêu mới làm con người ta sáng ngời đến vậy thôi.

Trong lúc thiếm Tư bánh mì lo lắng sợ con mình trèo cao, té nặng thì bà Hai Hảo Hớn theo dõi Ngọc Thủy với niềm hy vọng thầm kín. Vợ chồng Hai Hảo Hớn không như thói thường nhận xét người qua vỏ bọc bên ngoài, cha ông họ đều đi lên từ hai bàn tay trắng để họ có được cơ ngơi ngày nay nên họ biết hòa đồng với mọi người, mọi giới. Tuy nhiên, cái giới mà hai ông bà giao tiếp thường xuyên nếu nghèo thì dân thợ thuyền lao động, nếu giàu thì chủ hãng nọ, hãng kia chứ ít khi được tiếp cận giới trí thức chữ nghĩa. Thói đời thì cái gì không có người ta hay trọng vọng, ước mơ, bởi thế khi biết Hai đi dạy kiếm tiền học thêm để mai sau trở thành bác sĩ, bà Hai Hảo Hớn hài lòng lắm. Bà thầm khen con gái bà có mắt tinh đời, chọn đúng người "quân tử" để yêu thương, thầy giáo Hai là trang nho nhả, tuy nghèo nhưng phong thái lịch lãm, nói năng phải phép, có chí học hành, hôm nay áo vải cơ hàn, ngày mai biết đâu sẽ thành đạt nên người hữu danh, cái chức "đốc tờ" nghe vừa "kêu" lại vừa hữu dụng, có ông bác sĩ trong nhà như có thần hộ mệnh giữ gìn sức khỏe khi trở trời, trái gió và nhất là khi vợ chồng bà đang trên đường vào tuổi gió heo may. Khi vợ biết thì sau trước gì chồng cũng hay, ông chủ vựa lá chằm được vợ rỉ tai những điều bà quan sát, nghe thấy và ông cũng đồng ý với bà là cứ tiếp tục để cho "đôi trẻ" tự nhiên, miễn "tụi nó" đừng làm gì ngoài vòng gia giáo, chờ ngày "thằng nhỏ" đỗ đạt thành tài thì cho tụi nó cưới nhau. Bởi ông bà chủ vựa lá tâm đầu ý hợp như vậy nên khi ông Ba Giỏi được sự nhờ cậy của vợ chồng chủ hãng gạo Bình Tây đến đánh tiếng mối mai hỏi cô Ngọc Thủy cho cậu trưởng tử Phú Trọng thì ông bà Hai Hảo Hớn viện lý do "Cháu nó hãy còn nhỏ" để chối từ liền. Lời từ chối không hẳn chỉ vì hai vợ chồng chưa muốn gả con mà còn vì từ lâu cả hai đã biết tiếng nghe tài ăn chơi lừng lẫy của cậu chủ con hãng gạo.

Mọi chuyện sẽ đơn giản ngừng lại ở đây để chờ ngày thầy giáo Hai thành "đốc tờ" và cưới cô Ngọc Thủy, nhưng ông trời trớ trêu xui cậu Phú Trọng vừa tự ái vì bị khước từ, vừa muốn thấy mặt mày "cô vợ hụt" ra sao nên tìm cách gặp nàng, trước để phỉ tính tò mò, sau để coi "nhà thiên hạ" thế nào mà dám từ chối một "ông rể" như cậu. Một đầu ngày nắng đẹp, cậu ăn mặc bảnh bao, đầu chải mượt bóng, thả bộ từ bến Nguyễn Duy lần ra bến Ba Đình rồi vòng xuống trại lá chằm Hai Hảo Hớn. Cậu bước thẳng vào nhà hỏi tìm chủ nhân để nói chuyện mua lá gặp nhằm đúng lúc ông Hai ra quán cà phê tán gẫu với mấy ông bạn hàng xóm như lệ thường mỗi sáng, bà Hai đi chợ mua hoa quả cúng Rằm sắp đến, nhà không có ai nên Ngọc Thủy ra tiếp khách. Phú Trọng gần như bị thôi miên khi đứng trước cô chủ vựa trẻ, Ngọc Thủy hôm đó tóc kẹp đuôi gà còn thoáng hương bồ kết mới gội, cô khoan thai, dịu dàng trong áo bà ba lụa vàng nhạt, quần lảnh đen óng, mũi thẳng, mắt sáng, môi hồng. Cô không cần tô son điểm phấn như các cô gái tân thời Phú Trọng thường cặp đôi mà vẫn rạng rỡ. Nhìn cô, cậu thầm nghĩ quả tiếng đồn không ngoa. Giả vờ qua lại đôi câu hỏi thăm giá cả từng loại lá chằm, hỏi luôn giá vận chuyển cho ra vẻ người cốt ý muốn mua, nhắp chút trà thơm cô chủ mời, vòng vo thêm vài ba điều mưa nắng, cậu hứa sẽ trở lại bàn kỹ hơn mọi việc. Cô Ngọc Thủy tiễn khách ra cửa mà đâu biết là ông khách trẻ trong lòng đã mang theo cả đôi má lúm đồng tiền và bóng dáng cô trên đường về hãng gạo.

Ông bà Phú Hào ngạc nhiên khi thấy con trai tự dưng không đi trường đua thứ bảy cuối tuần cũng không đi chơi đây đó như lệ thường mà luôn trầm ngâm như suy nghĩ điều gì. Chiều chủ nhật ở nhà, trên bàn cơm gia đình, cậu chợt nói:

- Gần tới Rằm tháng Bảy rồi, ba má có tính năm nay bố thí như mọi năm không?

- Chuyện đó má mầy lo. Ông Phú Hào vừa nhai cơm vừa trả lời con.

Mẹ cậu ngạc nhiên hỏi:

- Sao tự dưng con quan tâm đến chuyện bố thí vậy?

Cậu con trai chống đũa vào chén, cười cười nhìn mẹ:

- Con thấy mỗi năm mùa nầy má hay đi chùa cúng vong, bố thí cả ghe gạo cho phu thợ, người nghèo. Năm nay, thay vì phân phát gạo, má có thể đưa con một số tiền tương ứng để con lo việc nầy cho má đỡ mệt.

- Thôi đi cậu cả, tiền đưa cho cậu như giao trứng cho ác, chắc gì cậu sẽ không đem nướng vào trường đua hoặc cho gái ăn. Bà Phú Hào giẫy nảy phản đối.

Phú Trọng buông đũa, chén xuống bàn, giọng nghiêm trang:

https://tieulun.hopto.org

- Con hứa sẽ không xài bậy số tiền má đưa đâu, trái lại, con sẽ làm một việc hữu ích hơn nhiều, má tin con đi.

- Nhưng mầy sẽ làm gì với số tiền đó chứ? Ông Phú Hào chen giọng hỏi.

- Con thấy dân miệt xóm Than nhà cửa xập xệ quá, năm nay mình đổi "món" bố thí đi ba má. Thay vì cho gạo, mình mua lá chằm cho họ lợp lại nhà cửa được khang trang hơn. Đó cũng là việc nghĩa, lại lâu dài nữa. Gạo nấu ăn rồi hết, lá lợp nhà xài được tới cả năm. Ba má thấy đúng không?

Bà mẹ nhìn cậu con trai nghi ngờ:

- Cả ghe gạo giá hơn cả mấy trăm bạc, với số đó chắc cũng mua đủ lá chằm cho cả xóm Than. Nhưng má không hiểu tại sao tự dưng con muốn bố thí một cách lạ đời vậy? Bộ con tính mua cảm tình nhà Hai Hảo Hớn phải không? Má đã nói rồi, không được chỗ nầy thì mình kiếm chỗ khác, thế gian nầy đâu có thiếu con gái mà con phải nhọc công như vậy?

Phú Trọng gật gù ra vẻ xác nhận lời mẹ là đúng, nhưng tính hiếu thắng của chàng trai mới lớn đã đẩy đưa cậu làm ngược lại điều mẹ dạy, cứ tưởng đi gặp Ngọc Thủy cho thỏa sự tò mò, nào ngờ nhan sắc cô gái đã làm đảo điên tâm hồn cậu sau lần giáp mặt nhau khiến cậu không còn màng chi đến việc tìm kiếm "mối" khác nữa.

Ông Phú Hào như đọc được ý nghĩ trong đầu cậu quý tử, ông hỏi:

- Mầy đã thấy con gái Hai Hảo Hớn rồi phải không?

- Dạ, con gặp cổ hôm kia, coi được lắm ba má à.

- Nhưng họ đã từ chối rồi, không lẽ mình đi năn nỉ họ sao? Bà Phú Hào bực dọc nói.

- Con nghĩ, họ chỉ nói là cô Ngọc Thủy còn nhỏ nên chưa thể tính chuyện hôn nhân được, nếu con chờ cổ thêm một hai năm nữa chắc họ hết lý do từ chối má à. Phú Trọng đáp.

Bà Phú Hào buông đủa, cười:

- Cái thằng sao mê gái giống hệt cha mầy. Thôi được, má giao tiền bố thí Rằm tháng bảy cho con đó, làm gì thì làm miễn đem về cho má một nàng dâu hiền là được rồi, má cũng ưa con nhỏ đó lắm, cả vùng nầy không ai bằng được nó. Nếu con cưới được Ngọc Thủy là điều may cho gia đình mình đó.

Nhờ tình si mê của chàng trai trẻ nhà giàu mà năm đó dân xóm Than hơn mấy chục nóc nhà nghèo được thay lá mới, tạo tiếng tốt cho hãng gạo Bình Tây và Phú Trọng cũng nhờ đó mà kết thân tình quen biết với nhà ông Hai Hảo Hớn. Cậu thỉnh thoảng ghé ngang vựa lá, nay tặng ông chủ vựa chai rượu tây, mai biếu bà chủ vựa hộp sâm Tàu, mấy đứa em cô Hai cũng bánh kẹo liên miên, riêng phần cô Hai thì nước hoa, vải vóc, chỉ tiếc một điều là Ngọc Thủy luôn tìm cách chối từ các món quà tặng mua chuộc cảm tình đó vì không muốn làm buồn lòng thầy giáo Hai. Từ ngày biết được ông khách trẻ của buổi sáng hôm nào là con chủ hãng gạo Bình Tây, người đã được gia đình cậu ta rắp tâm nhờ hỏi cô làm vợ, Ngọc Thủy cẩn thận hơn mỗi khi gặp Phú Trọng, cô vốn đã nghiêm trang, nay càng thêm khuôn khổ, mỗi lần thấy bóng dáng chàng công tử "gạo" là cô tìm cách lẫn tránh, trước còn ý tứ lịch sự không để lộ ra ngoài sự dững dưng lạnh lùng, nhưng thấy Phú Trọng càng ngày càng thăm viếng, biếu xén thường xuyên cô đâm ra bực bội nên ra mặt chối từ tình ý của anh chàng rõ rệt. Ông bà Hai Hảo Hớn tuy đã có ý kén rể "đốc tờ" nhưng cậu hai Phú Trọng cứ tới lui hoài thét rồi ông bà cũng quen mặt, thêm cậu là khách hàng lớn của vựa, chẳng những cậu mua lá bố thí giúp người mà còn giới thiệu người khác đến mua nữa nên hai ông bà cũng không nghiêm khắc lắm chuyện cậu rắp ranh bẳn sẻ cô con gái cưng của mình. Có lần Phú Trọng gần xa bóng gió ướm lời cùng ông Hảo Hớn khi cùng ông đi quan sát vựa lá cho một chuyến mua bán giùm người quen của cậu:

- Cơ ngơi nhà bác như vầy, mai mốt cô Hai lấy chồng rồi chắc hai bác sẽ mệt dữ đa.

- Ừ, con cái lớn rồi phải tính chuyện gia đình cho nó chứ không lẽ bắt nó làm thần giữ của cho mình hoài sao cậu.

Phú Trọng mừng rơn, chụp câu nói đó đi thẳng vào vấn đề cậu ôm ấp bấy lâu nay:

- Bác cho con được "ứng thí" làm rể đông sàng nhà bác nghen.

Ông Hai Hảo Hớn cười khề khà, giọng nửa đùa, nửa thật:

- Con nhỏ nhà tui nó khó chịu lắm, nó ưng đâu vợ chồng tui gả đó nên không dám hứa trước với cậu được.

- Bác nói thật không vậy?

- Quân tử nhất ngôn mà. Ông Hai Hảo Hớn nghiêm giọng, không lẽ tui người lớn lại đi nói hai lời với cậu sao?

Người ta không biết Phú Trọng tính toán trong đầu những gì về câu "quân tử nhất ngôn" của cha cô Ngọc Thủy, chỉ biết là cách đó chừng nửa tháng sau mọi người không thấy cậu lai vãng vựa lá chằm và cũng vắng mặt luôn ở hãng gạo Bình Tây, kẻ biết chuyện nói cậu xin tiền cha mẹ qua Nam Vang viếng đền Đế Thiên Đế Thích để cầu duyên.

Năm đó thầy giáo Hai đang học năm thứ hai Đại học Y khoa và vẫn tiếp tục dạy kèm cho ba đứa em trai của cô Ngọc Thủy. Tình ý hai bên hầu như ai cũng rõ, bà Hai Hảo Hớn bấm ngón tay tính toán thấy nếu thầy giáo Hai học đều đặn cho đến ngày thành danh thì ít ra cũng còn năm năm nữa, chừng đó con gái bà cũng đã hăm ba, hăm bốn gì rồi, cái tuổi đó thời bà còn trẻ người bình thường ít ra cũng "con thơ tay bế, tay bồng", nếu không thì kể như vô duyên không ai ngó ngàng nên mới muộn màng như vậy. Nhưng con gái bà làm sao ai dám dị nghị được chứ, nó được cả mọi bề, nó có con chủ hãng gạo dòm ngó ngắm nghé, có quan thầy thuốc tương lai hò hẹn chuyện tương lai chớ có ế ẩm gì đâu. Muốn có rể "đốc tờ" đành phải đợi, cũng là cái cớ cho Ngọc Thủy có thời gian phụ giúp ông bà nhiều hơn. Nghĩ vậy rồi nên bà Hai Hảo Hớn làm lơ như không biết những lần hẹn hò của thầy giáo Hai và con gái mình, đã vậy mỗi khi "ể mình" một chút bà thường kêu Ngọc Thủy hỏi "giáo Hai" cách uống thuốc men thế nào cho chóng khỏe và không hiểu nhờ mát tay cho thuốc hay sao mà dù chưa thành danh bác sĩ nhưng thuốc "giáo Hai" kê toa lần nào bà uống cũng công hiệu như thần, Ngọc Thủy thấy vậy cũng mừng mà người vui nhứt không ai khác hơn chàng cơ hàn áo vải họ Trần. Người ta thường nói "lệnh ông không qua cồng bà" nên dù ông Hai Hảo Hớn có ý mến cậu Phú Trọng nhưng ông cũng không bạc đãi chi lắm thầy giáo Hai, đàng nào ông thấy cũng được, một bên là

https://tieulun.hopto.org

cơ ngơi sản nghiệp sẵn dành cho con chủ hãng gạo lớn nhứt nhì Sàigòn - Chợ Lớn, còn bên kia là danh vọng của một ông "đốc tờ" tương lai cao sang trong xã hội. Vậy cứ tính như vợ chồng ông có nàng Mỵ Nương đang chờ người chọn gởi đá vàng, còn hai "thằng nhỏ" kia như Sơn Tinh - Thủy Tinh phải qua kỳ khảo thí, có điều ông không đòi voi chín ngà, gà chín cựa để làm khó dễ hai chàng Sơn Tinh - Thủy Tinh đương thời mà chỉ cần con gái ông hạp tình, hạp ý một trong hai chàng để mai sau nó không đổ thừa ông "ép dầu, ép mỡ, ép duyên" nó thì thôi.

Phú Trọng đi qua Cao Miên hơn hai tháng thì trở về, đem theo một lồng kiếng kỳ lạ phủ kín vải điều màu đỏ chói, cứ nhìn cách cậu con chủ hãng gạo cẩn trọng khi xách giỏ đựng lồng kiếng đó người ta có cảm tưởng như bên trong có cái gì quý giá thanh mảnh dễ bể, dễ hư lắm. Cậu đem lồng kiếng vào phòng riêng của cậu và cấm không cho ai vào đụng tới "nó". Ông bà Phú Hào có hỏi thì cậu nói đó là cây cảnh quý bên Cao Miên, cây sợ nắng gió nên phải "chưng" trong "buồng gói". Biết tính con trai hay bày đặt chuyện nọ, chuyện kia nên ông bà Phú Hào cũng không hỏi tới. Tôi tớ trong nhà có kẻ tò mò lén dòm ngó mỗi khi ra vào quét dọn rồi thì thào chuyền tai nhau rằng bên trong lồng kiếng là một chậu cây trồng một loại cây lá dài, rộng bản, xanh mướt giống như lá cây gừng. Đặc biệt cậu chủ lập một bàn thờ nhỏ, nhang đèn rực rỡ có một bài vị viết chữ chi lạ lắm, giống như chữ Miên hay chữ Phạn gì đó, cậu để lồng kiếng vẫn phủ vải điều lên bàn thờ, nhang đèn rực rỡ ngày đêm, miếng vải điều chỉ được tháo ra khi Phú Trọng mỗi chiều đem hai cái hột gà vào để giữa đám lá xanh trong chậu kiểng, lúc đó những chiếc lá xanh đang yên ả trong chậu bỗng như chuyển động vươn lên chụp phủ cái hột gà rồi đồng rạp xuống trong nhịp rung từng phiến lá dù trong phòng kín chẳng có một làn gió nào len vào, khoảng chừng năm hoặc mười phút sau tất cả đều trở lại bình thường và cái hột gà cũng biến mất chỉ để lại lớp vỏ hột gà đã bể vụn.

Từ lúc mới trở về, qua hôm sau Phú Trọng vội vàng đến thăm vựa lá ngay. Ngọc Thủy vừa thấy bóng cậu là lảng vào nhà sau sai người làm đem trà ra mời khách còn cô lánh mặt luôn để ông Hai Hảo Hớn ngồi tiếp khách của ông. Phú Trọng tặng ông mấy hộp cao hổ cốt, tặng bà mấy xấp hàng Mỷ A láng bóng đen tuyền nổi tiếng của vùng Biển Hồ, không quên mấy cậu con nít mỗi người cây vợt đánh bóng bàn và một tấm lưới cùng mấy trái banh dành cho loại bóng nhẹ nầy. Phần của Ngọc Thủy là một hộp kem dưỡng da Hoa Lan nổi tiếng của Đài Loan rất khó tìm mua trong thời buổi đó. Vợ chồng chủ nhà mặt mày hớn hở nhận quà, lòng cảm mến chàng trai trẻ gia tăng thêm đôi chút, sự ngưỡng mộ "giáo Hai" cũng theo đôi chút đó nhạt nhòa, chỉ riêng cô Ngọc Thủy nhìn cha mẹ với nhiều lo âu cho mối duyên mong manh của mình.

Cũng trong thời gian đó, vựa lá nhận thêm một người đến xin việc, con Tư Lé ở xóm Đình Ông kế bên. Con nhỏ nầy tuổi khoảng mười bốn, mười lăm, không đẹp đẽ chi lắm nhưng tính tình nhặm lẹ, lanh lợi, khi nói chuyện với ai nó luôn có nụ cười đi trước khiến người đối diện có thiện cảm liền dù đôi mắt đông tây hai chiều của nó như ngầm chứa đựng một điều gì bí ẩn bên trong. Tư Lé đến nhận việc khoảng một đôi ngày là đã bắt đầu thân thiện với bạn bè chung quanh, và nếu ai tinh ý sẽ thấy trong túi nó lúc nào cũng thủ sẵn bộ bài cào, bộ bài đó không phải để tính chuyện ăn thua đen đỏ mà để những giờ nghỉ việc ăn trưa xong nó đem ra trổ tài quán chiếu chuyện quá khứ, vị lai. Lần đầu tiên khi thấy nó trải cổ bài trên chiếu, bạn bè chung quanh hỏi nó đang làm gì, nó tỉnh bơ trả lời:

- Đang đoán xem chiều nay tui về có chàng nào ngóng đợi tui không?

Có tiếng cười đâu đó của nhóm bạn lá chằm:

- Chàng nào đó chắc cũng lé hoặc chột nên mới đợi mầy.

Tư Lé làm mặt nghiêm trả lời:

- Trời, bộ mấy người tưởng tui là đồ bỏ sao? Đây nè, lá chàng cơ đang đứng gần lá bổn mạng của tui nè. Chắc chắn chàng ta sẽ tìm gặp tui nội trong chiều nay hoặc sáng mai thôi.

Một cô bạn trong nhóm nói kiểu lửng tửng bông đùa:

- Nè, nếu đúng thật vậy bồ phải giới thiệu để tụi nầy biết đường không "cua" bậy người của bồ lỡ khi gặp bất ngờ ngoài đường đó nghen.

- Ở đời muôn sự của chung mà, chị cứ tự nhiên, tui xin mời. Nhưng nói trước à nghen, chàng nầy hổng phải dễ "cua" đâu. Tư Lé thản nhiên nói.

Chuyện tưởng như đùa vậy mà có thiệt, chiều hôm đó tan việc, mọi người sau khi lãnh lương công nhật xong ra về vừa bước ra khỏi đầu ngã ba Bến Ba Đình thì thấy Tư Lé đi song song với một chàng bảnh chọe áo quần, nhìn kỹ thì hóa ra chẳng ai khác hơn cậu hai Phú Trọng. Không biết họ nói gì nhưng những kẻ tò mò lập tức kể nhau nghe rằng họ thấy con trai chủ hãng gạo móc túi đưa cho Tư Lé mấy tờ giấy bạc, dặn dò vài câu rồi sau đó bỏ đi, cứ nhìn cử chỉ của họ thì biết không phải chuyện hẹn hò tình cảm trai gái thường tình, nhưng rõ ràng con nhỏ có "chàng" đứng chờ đúng như quẻ bài tiên đoán. Tư Lé nghe vi vu lời ra tiếng vào về chuyện của mình thì cười hề hề làm như không để ý chi hết. Nó vô tư hay không chỉ mình nó biết nhưng bộ bài tây trong túi nó kể từ ngày đó được đắc dụng bởi bạn bè chung quanh cứ nhờ con bé gieo bài xem quẻ hoài. Có thể con nhỏ có chút tài vặt hay tinh quái trong việc "xem mặt, bắt hình" hay sao mà đa số chuyện gì mọi người nhờ nó cũng đoán nếu không đúng phần đầu cũng được phần đuôi nên một sớm một chiều cái tên Tư Lé dần dần biến thành Tư Bói Bài không cần chè xôi báo cáo xin phép thần tài, thổ địa.

Mỗi ngày công nhân vựa lá nghỉ việc lúc năm giờ chiều sau khi đã giao kiểm thành phẩm và cũng là lúc mọi người vào "nhà việc" của ông chủ để lãnh lương công nhật. Thường thì cô Hai Ngọc Thủy là người phát lương, số tiền công nhân được lãnh tính theo số lượng gia công thành phẩm mà cô đã kiểm nhận ghi sổ ngày hôm trước. Hôm nay nữa là đúng một tuần Tư Lé vào làm việc ở đây, chỉ mới mấy ngày mà con nhỏ đã liếng thoắng huyên thiên với Ngọc Thủy như quen biết từ lâu lắm, đến bên bàn phát lương trong khi vừa đếm tiền cô chủ mới trao nó vừa cười tủm tỉm nói:

- Sáng nay xào bài em thấy lá chuồn đi chung với lá cơ, tức vừa có tiền mà vừa có chuyện vui nữa, hổng biết chuyện vui gì đây?

Cô Hai Ngọc Thủy không nhìn lên cũng không trả lời trả vốn chi hết mà chỉ cặm cụi xóa sổ gạch tên những người đã lãnh tiền và ghi chú thêm những người được

https://tieulun.hopto.org

lương trước theo yêu cầu. Bỗng cô nghe tiếng Tư Lé la lớn với giọng mừng rỡ:

- Trời, em nói có sai đâu, quẻ đoán em có chuyện vui khi lãnh tiền mà. Chị, chị coi nè. Chị sắp lộn tiền cho em tới mười đồng lận. Em trả lại chị nè.

Ngọc Thủy giật mình nhìn lên trong lúc Tư Lé xòe bốn tờ giấy bạc mười đồng trước mặt cho cô coi, cô nhíu mày nhìn vào quyển sổ mà Tư Lé mới vừa ký tên lãnh tiền, chỉ có ba mươi đồng thôi, sao cô có thể lẫn lộn dễ dàng như thế được chứ. Cô lắc đầu, chép miệng:

- Có thể tôi đếm nhanh tay quá nên hai tờ nhập một đó, cám ơn em đã thấy mà trả lại.

Tư Lé đặt tờ bạc mười đồng lên bàn rồi vui vẻ nói:

- Hổng phải tiền của mình mà ăn, mai mốt thế nào cũng có chuyện phải tuôn ra gấp hai, gấp ba nên em không dám "rinh" đâu chị. Thôi, em về, chị nhớ đếm tiền cẩn thận nghen.

Nói xong nó chào cô chủ nhỏ rồi xoay lưng bước ra về, Ngọc Thủy nhìn theo và tự dưng thấy có cảm tình với con bé. Những ngày sau đó, vào giờ nghỉ xã hơi của đám nhân công, cô chủ thường hay lân la xuống trại chằm để chuyện trò cùng mọi người và nhất là với Tư Lé. Thỉnh thoảng gặp nhằm lúc Tư Lé đang xào bài xủ quẻ không công cho các bạn đồng nghiệp thì Ngọc Thủy cũng ngồi xà xuống để góp nhóp đôi lời bàn bạc cợt đùa hòa đồng với chung quanh, nhưng tuyệt nhiên không bao giờ cô ngỏ ý xem quẻ riêng cho mình. Có lần, cũng trong không khí vui đùa như thế, không hiểu vô tình hay cố ý Tư Lé đưa tận tay cô bộ bài và mời mọc:

- Chị coi thử một quẻ đi. Coi xem có anh chàng nào đang lăm le xạ tiễn trái tim của chị không?

Ngọc Thủy chần chừ, không muốn "thiên hạ" nhìn vào chuyện riêng tư của mình, cho dù là riêng tư trên những lá bài vô tội vạ, nhưng một chút tò mò như bao cô gái trẻ muốn biết hậu vận mai sau thế nào nên cuối cùng cô nhoẻn miệng cười, cầm bộ bài vừa xào vừa nói:

- Mình coi chơi thôi, chứ mọi việc trong đời do ba má mình định mà.

Lúc Ngọc Thủy định trao lại ba mươi hai lá bài đã xào xốc xong cho Tư Lé thì con bé như sực nhớ ra điều gì, nó vỗ trán ra chiều suy nghĩ rồi nói:

- Xém chút nữa em quên rồi, muốn quẻ linh nghiệm hơn chị nên cho em biết tên họ và ngày sanh tháng đẻ rõ ràng để em khấn nguyện, được không chị? Nhưng trước hết chị phải rút một lá bổn mạng để em coi chị thuộc "bà đầm" nào.

Thấy đòi hỏi vô hại, Ngọc Thủy cười:

- Thì mình tên Lê ngọc Thủy ai cũng biết mà. Mình sinh ngày 3 tháng 8 năm 1933, tuổi con gà đó.

Nói xong cô thuận tay rút ra một lá cơ bảy nút, cô đưa lên cho Tư Lé xem rồi trao toàn bộ bài lại cho nó. Tư Lé hớn hở ra mặt, lẫm nhẫm đọc lại hai ba lần ngày và năm sanh của Ngọc Thủy rồi với vẻ trịnh trọng nó dàn bài thành bốn hàng ngang, mỗi hàng tám lá, xong nó nhìn chằm chằm vào đó như tìm những tương quan của quẻ bài. Không đầy một tích tắc sau, nó ngẫng đầu lên, nhìn Ngọc Thủy và cười chúm chím:

- Chị coi lẫm rẫm vậy mà "đắt" dữ hén, tới 2 chàng "bảnh tẻn" ngó trái tim chị nè. Chị thấy chưa, chị là con đầm Cơ, có bồi Cơ ngó ngay mặt chị, chàng nầy đang được chị để ý tới, bên cột tay phải có bồi Chuồn nhìn thẳng lá Cơ là trái tim chị, tức hẳn ta ngấm nghé chinh phục chị đó.

Và cười hì hì với giọng nửa đùa nửa thật, con bé hỏi một cách tò mò:

- Chà chà, ai mà tốt số được chị "chấm" vậy ta? Nhưng coi chừng bồi Chuồn nghen chị, anh ta nhất định làm người chiến thắng đó.

Giữa những đôi mắt thợ chung quanh cũng háo hức chờ câu trả lời của cô chủ, Ngọc Thủy lắc đầu, cười pha loảng:

- Có ai đâu nè. Bài nói vậy nhưng mình có thấy gì đâu. Thôi, tới giờ làm việc rồi, mình vô nhà nghen.

Thực tình, chân bước vào nhà mà Ngọc Thủy nghe tâm tư náo loạn, quẻ bài nói trúng phong phóc chứ có sai đâu. Gã bồi Chuồn là con trai chủ hãng gạo chứ ai, cô và giáo Hai là đôi đầm tây Cơ chứ còn gì nữa. Rầu thiệt, Tư Lé nói bồi Chuồn nhứt định làm người chiến thắng sao ứng vào việc Phú Trọng đang tìm cách o bế, mua chuộc ba má cô dữ vậy cà. Ngọc Thủy thấy lo lo trong lòng, con đường thành đạt "đốc tờ" của giáo Hai còn dài quá, biết cả hai có đủ sức chống chọi với bao khó khăn chung quanh hay không. Tự dưng cô gái buông tiếng thở dài.

Cũng chiều ngày hôm đó, tan tầm xong việc Tư Lé đi te te một mạch ra bến Nguyễn Duy tìm đến hãng gạo và hình như có hẹn trước hay sao mà Phú Trọng đón nó ngay bến ghe nơi nhân công đang vác gạo từ miền tây chở lên đem vào kho. Nhìn bề ngoài thì có vẻ như cậu chủ đang đốc thúc công việc và chẳng ai để ý đến tờ giấy nhỏ có ghi ngày, năm sinh của Ngọc Thủy được Tư Lé chuyền tay cho Phú Trọng để đổi lấy tờ giấy bạc năm đồng.

Mọi việc vẫn chảy đều như nước kinh Đôi, kinh Tàu Hủ. Trời đang vào mùa nắng, cái nắng của miền Nam chỉ ngọt ngào cho lúa ươm vàng nặng hột, hoa trái rực rỡ khoe màu nhưng làm người dân cũng nặng những giọt mồ hôi khi đem công sức đổi lấy miếng ăn. Tư Lé hôm nay đem theo một chai nước mía lau nấu với ngò rí, loại nước mát mọi người vẫn thường uống để hạ nhiệt, giải cảm. Sau giờ cơm trưa, Ngọc Thủy ra trại chằm để ghi số thành phẩm được sắp thành nhóm chuẩn bị cho xe đến chở đi phân phối. Xong việc cô quay bước vào nhà, đi ngang chổ Tư Lé chợt cô nghe con bé kêu:

- Chị Hai, chị Hai, em có cái nầy cho chị nè.

Ngọc Thủy dừng chân nhìn con bé có ý chờ đợi xem nó muốn nói gì. Tư Lé lôi trong giỏ xách bằng mây của nó ra một chai xá xị nhưng đậy nút bần chứ không phải nắp phén, nó đưa cho cô chủ chai nước và nói:

- Má em nấu nước mát bằng đường thốt nốt của chị em đi Nam Vang mới đem về, em đem thêm phần cho chị uống lấy thảo đây. Chị uống thử đi, ngọt hơn đường cát, mát hơn đường phèn của mình nhiều lắm.

Vừa nói Tư Lé vừa lấy chai nước mía lau của nó đưa lên miệng uống cái ực và ra dáng chờ đợi sự hưởng ứng của cô chủ. Ngọc Thủy lộ vẻ cảm động trước sự nhiệt tình của con bé, cô đón nhận chai nước và chân thật nói:

- Cám ơn em nghen, thiệt... làm phiền em quá.

- Phiền phức gì chị ơi, uống thử rồi cho em biết ngon dở thế nào để em còn nói lại với má em nữa chứ - rồi bằng giọng gần như van nài nó thúc hối - Uống thử đi chị, uống cho em vui mà.

https://tieulun.hopto.org

Không nỡ để con bé nài nỉ nhiều, Ngọc Thủy mở nút chai và bắt chước Tư Lé uống liền vài hớp cho nó vui. Nước vừa vào miệng cô nghe một vị ngọt kỳ lạ thấm tê đầu lưỡi, có một cái gì khác hẳn các loại nước mát cô thường nấu cho cả nhà dùng trong những buổi trưa hè oi ả. Cô lắc lắc đầu để nghe kỹ hơn vị lạ của ngụm nước đó và như có một thúc đẩy vô hình cô đưa chai nước tu cạn luôn một hơi dài mà không để ý đến đôi mắt quan sát khác thường của Tư Lé, một luồng hơi nóng như chảy dài đến tận lục phủ ngủ tạng của cô dù nước trong chai mát rượi. Cô nhăn mặt, thoáng chút ngạc nhiên và nói với Tư Lé:

- Nước ngọt lạ quá, chắc tại mình chưa quen đường thốt nốt. Cám ơn em nghen.

Ngọc Thủy nói xong cầm nửa chai nước còn lại đi thẳng vào nhà, cái nóng trong người cô hình như gia tăng, cô mở nút chai uống hết phần còn lại rồi liệng vỏ chai vào giỏ rác dưới gầm bàn. Gần đến giờ giáo Hai đến dạy kèm cho các em cô rồi, cô định lấy nón lá đội ra tiệm chú Tiều mua sẵn nước đá cục chuẩn bị làm cho người yêu ly nước chanh muối như thường lệ để chàng uống cho thông cổ mà giảng bài. Nhưng vừa nghĩ đến giáo Hai cô bỗng nghe choáng váng, đầu óc dường như mờ mịt và tự dưng hình ảnh cậu chủ con hãng gạo lại hiện ra, nhẹ nhàng, mời gọi. Sự khó chịu trong đầu cô gia tăng giữa hỗn độn giằng co của hai tên gọi giáo Hai và Phú Trọng, cô vào phòng riêng buông mình nằm phịch xuống bộ ván mun để tìm sự an tĩnh và cô nhắm mắt ngủ quên lúc nào không hay. Gần chạng vạng tối mẹ cô vào lay cô dậy:

- Ngọc Thủy, sao ngủ giờ nầy? Bộ con bịnh hả? Tối mịt rồi kìa, giáo Hai cố ý đợi để chào con nhưng thấy con ngủ nên tụi nhỏ không dám kêu con. May là ba của con đã phát lương thợ rồi, nếu không chắc thiên hạ chẳng ai chịu về. Cơm nước má cũng làm sẵn hết rồi đó. Thôi, dậy rửa mặt rồi ra ăn cơm đi con.

Nói xong bà Hai Hảo Hớn đưa tay rờ trán con gái, thấy nhiệt độ bình thường bà yên tâm bỏ đi xuống bếp. Đợi mẹ đi rồi Ngọc Thủy gượng ngồi dậy, đưa tay kẹp mái tóc lại cho gọn gàng, cô nghe đầu nặng chịch, cô chẳng nhớ gì chuyện giáo Hai chờ gặp cô, cũng không nghĩ đến chuyện phát lương thợ hàng ngày mà lạ lùng thay trong đầu cô chỉ có bóng dáng Phú Trọng tươi cười khi ẩn, khi hiện, quyến rũ, thân thương y như giấc chiêm bao đứt khúc cô thấy trong giấc ngủ bất thường vừa rồi. Buổi cơm chiều hôm đó cô trầm ngâm ít nói cười, cô dửng dưng khi mấy cậu em cô lao xao nhắc đến thầy giáo Hai, cô sáng mắt khi nghe cha kể chuyện làm ăn với con trai chủ hãng gạo, từ trong sâu thẳm tâm linh cô nghe dường như có tiếng thì thào vô hình của ai mời gọi tên cô. Những ngày sau, giáo Hai tinh ý nhận ra ngay sự đổi thay kỳ lạ ở người yêu, Ngọc Thủy có vẻ không biết chàng là ai, gặp chỉ chào hỏi cho đúng lệ, mắt thôi ẩn liếc, môi thôi nhuốm cười, thôi luôn cả ly nước đá chanh muối cho chàng giải khát. Cùng thời gian đó, Tư Lé tỏ ra thân quen đậm đà với cô chủ nhiều hơn, ngày nào nó cũng đem một chai nước mía lau nấu với đường thốt nốt cho cô, uống thét thành quen, Ngọc Thủy bỗng đâm ghiền loại nước đặc biệt đó dù cô đã tập nấu thử nhưng mùi vị không đúng như nước của Tư Lé cho cô. Cô uống đúng chín ngày thì Tư Lé bảo đã hết đường thốt nốt nên không đem cho cô nữa và tuần sau thì ông Ba Giỏi lần thứ hai đại diện vợ chồng chủ hãng gạo đến đánh tiếng chính thức hỏi Ngọc Thủy cho Phú Trọng.

Trước ngày Ba Giỏi mở lời, Phú Trọng có tìm Hai Hảo Hớn để thú thật là chàng thương Ngọc Thủy và năn nỉ Hai Hảo Hớn khứng chịu cho chàng làm rể đông sàng, chàng nhắc lại lời hứa của Hai Hảo Hớn là hễ Ngọc Thủy ưng đâu thì ông gả đó và chàng tin chắc phen nầy cô gái sẽ nhận lời. Anh chàng còn xin được cùng ông mai đối mặt với cô gái để nói chuyện cưới xin nữa chứ. Ông chủ vựa chẳm lá như bị mắc nghẹn khi nghe chàng nhắc lời hứa mà chính ông cũng đã quên, lúc đó ông nói chơi cho vui chứ vợ ông đã chấm giáo Hai rồi mà. Ông nghĩ, cái thằng con chủ hãng gạo nầy thiệt là kỳ, đã bị chê một lần rồi chưa "tởn" sao mà còn tính chuyện tái hồi vậy cà, nhưng thôi, nó muốn vỡ mộng thì cho nó biết "cay đắng mùi đời" thêm lần nữa vì coi bộ con gái ông còn "mết" thằng nhỏ đốc tờ tương lai bên kia bến đò nhiều lắm. Bụng tính vậy nên ông gật đầu đồng ý ngày hẹn cho "đôi trẻ" ra mắt nhau, ông bàn với vợ và bà Hai Hảo Hớn cũng nghĩ như ông nên không phản đối chi hết.

Mấy lúc gần đây vợ chồng Hai Hảo Hớn đều nhận thấy Ngọc Thủy có cái gì khang khác, mặt mày cô thờ thẩn như mất hồn, công việc làm quên trước quên sau, biếng ăn, biếng nói chẳng khác chi như người thất tình, lỡ vận. Ông hỏi bà, bà hỏi ông và cuối cùng họ đoán chắc con gái mình giận hờn chi đó với giáo Hai nên mới ra sự thể như vậy. Nếu đúng như thế thì càng tốt, nhân dịp nầy để "con nhỏ" thử lại lòng nó xem sao, nếu số nó không làm bà "đốc tờ" thì làm bà chủ hãng gạo cũng đâu có thua ai, chỉ tiếc cái danh trí thức vuột khỏi tầm tay mà thôi.

Ngày hẹn đánh tiếng hỏi vợ của Phú Trọng chẳng ai cho Ngọc Thủy biết trước cả, đến lúc Ba Giỏi và Phú Trọng vào nhà rồi bà Hai Hảo Hớn mới kêu nàng đem trà ra cho khách, nhưng thay vì sau đó để cô quay gót vào trong thì ông Hai Hảo Hớn kêu cô ngồi lại chung bàn để cùng bàn bạc một chuyện hệ trọng. Ngày thường, hễ thấy mặt Phú Trọng là Ngọc Thủy tránh, nay bên cạnh chàng công tử gạo lại có Ba Giỏi là người chuyên lo chuyện mối mai, nhìn vào là có thể đoán ngay việc hệ trọng đó là việc gì rồi. Tuy vậy, cô gái không lộ vẻ khó chịu như dự đoán của cha mẹ cô nhưng đôi mắt cô thoáng chút vô hồn đờ đẫn. Cô ngồi xuống cạnh mẹ, đối diện cùng Phú Trọng mà chẳng nhìn ai, chỉ nhìn vào khoảng mông lung trước mặt. Chẳng ai để ý đến đôi mắt cô, chỉ có Phú Trọng nhận ra sự khác biệt đó và anh chàng chúm chím cười ẩn giấu sự hài lòng, tin tưởng.

Sau màn mở đầu xã giao thăm hỏi, ông Ba Giỏi chính thức đặt vấn đề rằng gia đình Phú Hào nghe tiếng biết danh công, ngôn, dung, hạnh của Ngọc Thủy nên nhờ ông mai mối trung gian hỏi cưới nàng cho Phú Trọng, nếu hai bên bằng lòng vợ chồng chủ hãng gạo sẽ đích thân đến xin tiếp tục tiến hành các thủ tục cưới, gả đàng hoàng. Ông bà Hai Hảo Hớn cũng lịch sự trả lời mọi việc tùy con gái mình chọn lựa, nếu con gái ưng thì ông bà gả. Nói xong ông bà xoay sang hỏi ý con gái thế nào. Hỏi cho ra vẻ "dân chủ" chứ ông bà chắc mẻm Ngọc Thủy sẽ lắc đầu, nhưng ông bà bỗng chưng hửng khi thấy con gái cúi đầu, mắt vẫn vô hồn, trả lời nhẹ hẫng:

- Thưa ba má, chuyện hôn nhân là hệ trọng, con đâu dám tự chuyên, cha mẹ đặt đâu con ngồi đó.

https://tieulun.hopto.org

Vậy là rõ ràng Ngọc Thủy khứng chịu lời cầu hôn của Phú Trọng rồi, vợ chồng Hai Hão Hớn không còn đường nào từ chối được, lời hứa của người lớn "nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy" mà. Bà Hai Hão Hớn hơi bực mình vì mất thằng rể "đốc tờ" nhưng cái hãng gạo của nhà Phú Hào đâu kém gì ai nên bà cũng vui vẻ chờ ngày cho con gái vu quy.

Giáo Hai bàng hoàng khi nghe tin người yêu sắp sửa sang ngang, suy xét mọi điều chàng thấy mình không có làm điều gì sai quấy và không hiểu tại sao nàng lại hủy bỏ cuộc tình một cách vội vàng như vậy. Đôi lần thấy bóng nàng thấp thoáng cửa trước, buồng sau, mặt mày vàng vọt, thờ thẩn mất hồn chàng càng nghi ngờ có điều gì bất ổn nhưng đành bó tay vì Ngọc Thủy dường như cố ý tránh gặp mặt chàng. Buồn tình lẫn tuyệt vọng, giáo Hai xin nghỉ dạy và không bén mảng qua bến đò bên kia kinh Tàu Hủ nữa và hôm nay là ngày bến sông vựa chằm hai Hảo Hớn rộn ràng mừng cô chủ sang ngang.

...

Trong khi nhà gái chuẩn bị rộn ràng pháo hoa chờ nhà trai đến thì hãng gạo Phú Hào ngoài bến Nguyễn Duy của kinh Đôi cũng rực rỡ trang hoàng. Mặc cho mọi người lăng xăng ô tráp lễ lộc, Phú Trọng đóng cửa buồng riêng của mình rồi trịnh trọng đến bên bàn thờ đốt ba cây nhang khấn vái lâm râm, nếu ai đứng gần thính tai sẽ nghe loáng thoáng có tên tuổi ngày, tháng, năm sanh của Ngọc Thủy và chàng trong đó. Xong xuôi chàng lấy miếng bài vị có chữ viết ngoằng ngoèo đưa lên lửa đốt. Trong khói nhang và khói giấy chàng lờ mờ lùi lại thời gian mấy tháng trước, lúc lặn lội lên Nam Vang tìm thầy ngãi để mê hoặc cô gái dám từ chối lời cầu hôn của chàng.

Thực ra, ý định dùng bùa ngải để chinh phục tình yêu không phải tự nhiên đến với Phú Trọng mà do trời xui đất khiến nên tình cờ chàng đọc báo thấy tin tức có bài nói về sự thịnh hành bùa ngải vùng Chruychangva của xứ Miên láng giềng. Tính hiếu thắng của tuổi trẻ không chịu thua bất cứ tình huống nào xui chàng khăn gói lên Nam Vang tìm thầy bùa, thầy ngải thử vận tình trường. Người Việt định cư nơi đây khá đông nên không khó khăn lắm Phú Trọng cũng tìm ra được địa chỉ nơi muốn đến.

Qua bao nhiêu công lao tìm kiếm, chàng gặp được lão Thon Sen, một ông thầy ngải nổi tiếng của vùng. Bỏ qua những sợ hãi buổi đầu vì sự tinh ranh của ma xó mà ông thầy ngải dùng để thấu đáo hết tâm tư ý định của chàng, Phú Trọng phải chịu tốn một số tiền khá lớn và bao hình thức bùa phép để cuối cùng được Thon Sen trao cho chàng một chậu cây nhỏ có lá giống như lá cây gừng. Ông thầy ngải giải thích cặn kẽ với chàng:

- Chậu cây nầy là cây ngải tên gọi Mặn Cà Chum, bình thường là ngải cứu, tức loại củ để chữa bịnh, nhất là bịnh máu huyết của đàn bà hoặc trị ngộ độc. Nhưng tui đã nuôi và luyện cho nó thuộc quyền sai khiến của mình. Nó không ăn đất để sinh trưởng như các thảo mộc khác mà đây là một loại cây ăn thịt, nó có thể ăn một con rắn, một con gà hay bất cứ động vật nào thích ứng với nó. Tui đã để phép vào trong đó rồi, "lục" (*) đem nó về nhớ mỗi ngày cho nó ăn ít nhất một hoặc hai lần, để người ngoài đừng để ý, "lục" cho nó ăn hột gà sẽ dễ dàng tránh sự dòm ngó của chung quanh. Nhớ để nó nơi trang nghiêm và phủ vải điều cho kín vì âm binh tui chuyển vào đó không thích ánh sáng. Bao giờ người "lục" thương uống được nước củ ngải trong chậu đúng chín ngày thì kể như "lục" thành công rồi đó. Nhưng, để người đó thương "lục" hoài thì mỗi năm "lục" phải đến đây để đổi ngải mới và tui chuyển thêm phép cho "lục", nếu không âm binh cũ không có lịnh của tui sẽ phá "lục" mệt lắm đó.

Và với vẻ mặt nghiêm trọng, Thon Sen căn dặn thêm:

- "Lục" nhớ cất cho kỹ tấm bài vị tui đưa cho "lục" ban nãy nghen, trong đó có thần chú tui ghi, "lục" phải viết tên họ, ngày, tháng, năm sinh của cô gái "lục" thương phía sau tấm bài vị đó trước khi cho cô ta uống ngải Mặn Cà Chum. Sau khi uống đủ chín ngày, "lục" có thể đốt thẻ vị đó để nơi đây tui biết mà chuẩn bị luyện âm binh cho "lục" vào năm sau, nếu không, cô ta sẽ từ từ thức tỉnh thần trí mà trở lại như lúc chưa thương "lục" đó.

Phú Trọng đã làm đúng những gì Thon Sen chỉ dẫn, chàng bỏ tiền mua chuộc Tư Lé làm "gián điệp" để có đầy đủ ngày, tháng, năm sinh của Ngọc Thủy, tìm được cách cho cô gái uống đủ chín ngày nước mía lau có pha trộn ngải Mặn Cà Chum và sự hiệu nghiệm của cây ngải đã cho chàng ngày hôn lễ hôm nay.

Ngọc Thủy từ nhà trong bước ra cùng Phú Trọng làm lễ gia tiên sau những nghi thức thông thường của hai họ. Mặt mày Phú Trọng tươi rói trong khi đôi mắt cô dâu thờ thẩn vô hồn, chung quanh mọi người nhìn vào ai cũng khen cô là con hiếu, đôi mắt buồn vì phải lìa mẹ, xa cha. Tư Lé áo lụa hồng mới toanh, quần lảnh Mỹ A Tân Châu đen bóng, đầu chải dầu dừa mướt rượt, tay đeo xuyến vàng rực rỡ, tất cả mọi thứ là phần thưởng của cậu chủ hãng gạo tặng nó để trả công nhiệm vụ gián điệp nó hoàn thành tốt đẹp.

Giờ rước dâu, pháo nổ đì đùng, khói bay mù mịt, bên kia bến sông kinh Tàu Hủ giáo Hai bịt tai, cúi gằm đầu học, trái tim dù đau nhưng chí làm trai đâu phải chỉ sống vì một chữ tình. Tương lai phía trước của chàng còn ơn sanh thành dưỡng dục, còn nợ xã hội áo cơm mà mức đến của bảy năm Y khoa là con đường chàng phải bước để vui lòng cha mẹ, giúp người và cho chàng có một chỗ đứng với cuộc đời, Ngọc Thủy với chàng chỉ có duyên không nợ, luyến lưu nhiều cũng chỉ thế thôi. Thiếm Tư bánh mì, mẹ chàng, nghe pháo nổ, thiếm đứng dựa cửa chống nạnh nhìn sang bên kia sông chép miệng nói trống không một mình "vậy cũng xong, mình phận gối rơm, ngó cao chi cho thêm khổ con ơi".

Người hai bến sông cho đám cưới giữa con chủ hãng gạo và chủ vựa chằm lá là chuyện môn đăng hộ đối thường tình, chẳng ai biết cuộc hôn nhân đó có bàn tay của Thon Sen và cây ngải Mặn Cà Chum chen vào. Sau nầy, biến động chính trị hai nước Việt–Miên khiến Phú Trọng không lên Nam Vang như lời đã hứa và mọi việc dần dần phơi bày ra ánh sáng, nhưng đó là chuyện của hai mươi năm sau, của cuộc tình không trọn giữa giáo Hai và Ngọc Thủy cùng những liên quan chồng vợ hai bên, lúc đó chỉ có tiếng nói của con tim và đạo lý chứ không còn sự chi phối của ngải Mặn Cà Chum.

(còn tiếp Chương II)

Torino, ITALIA – 15.11.2013

(*) "lục" là (anh) theo cách xưng hô của người Miên

https://tieulun.hopto.org

Đạm Trần Ái Minh



Sáng mai xuôi ngược về đâu nhỉ ?
Nào biết về đâu kẻ ngược xuôi!
(NB)

• Lưu An

Sau khi tốt nghiệp đại học thuộc loại khá, cộng thêm với thành tích hoạt động rất năng nổ trong suốt thời gian học, hắn được nhà trường giữ lại trong ban giảng huấn. Nhưng chỉ làm việc được hơn hai năm trong không khí đạo mạo của ngành giáo dục, hắn mới biết dạng người thích hiếu động như hắn, không thể nào hợp với lối sống êm ả, đạm bạc của một ông giáo trong thành phố Sàigòn. Một thành phố luôn luôn sôi động, đổi thay đến mức chóng mặt trong thời kỳ mở cửa. Hắn đã cựa quậy tìm đủ mọi cách để thay đổi hướng đi của đời mình. Cuối cùng hắn đã tìm được một công việc khá tốt, hợp với cá tính và ước mơ tại một công ty ngoại quốc trong thành phố .

Với công việc mới, cá tính xông xáo, thích giang hồ của hắn được thỏa mãn gần như trọn vẹn! Cứ vài ba tháng lại được công ty cử đi công tác xa. Ngắn thì một vài ngày, lâu thì có khi kéo dài cả tuần lễ. Chỉ với hơn một năm làm việc hắn đã có dịp đi gần như khắp đất nước.

Lần này hắn đại diện cho công ty để mở một gian hàng trong cuộc triển lãm ở một tỉnh miền sông nước Cửu Long. Nơi đây không xa lạ gì với hắn, trong quá khứ đã khắc ghi vào tâm hồn, trí nhớ hắn một câu chuyện tình buồn. Hơn 6 năm trước, khi đó hắn còn là sinh viên năm thứ hai. Hắn yêu thương một cô em gái của người bạn thân, nỗi khổ của hắn từ thời trung học. Cuộc tình tưởng như trọn vẹn, được đồng ý của cả hai bên gia đình hắn và cô bé, chỉ còn chờ ngày tốt nghiệp, có công ăn việc làm của hắn là xong.

Nhưng vào một ngày trong dịp nghỉ hè, hắn cùng với cô bé xuống thành phố này để thăm viếng gia đình người chú của cô bé. Suốt gần một tuần lễ hắn và cô bé không bỏ sót một quán cà phê, một tiệm ăn đặc sản hay chốn vui chơi nào của thành phố. Nhưng rồi bản nhạc tình yêu của hắn không phải toàn là những âm vang hoan lạc. Nó đã bị xáo động vỡ tan bởi một lý do rất ngớ ngẩn, không đâu chỉ vì một vài câu cãi vã rất trẻ con, trong một quán cà phê vào một buổi chiều mưa tầm tã. Hắn đã thiếu tế nhị, không tâm lý để biết hành động làm reo của một cô bé mới chớm 20 tuổi. Cái tuổi đôi khi có tí chút nổi loạn, khác người, mục đích chỉ muốn được nghe vài câu nói ngọt ngào, vuốt ve làm hòa của hắn, người mà cô ta đang yêu mà thôi. Nhưng hắn đã im lặng, với thái độ thách đố, bất cần khi nhìn thấy cô bé giận hờn đứng dậy ra đi dù lúc đó trời đang mưa như trút nước.

Trở lại Sàigon, cũng vì cái tự ái rởm của một người con trai mới lớn, hắn vẫn im lặng, cố làm ra vẻ bình thản, mặc dù cảm giác nhớ mong và cô đơn luôn luôn day dứt trong lòng hắn. Nhưng chỉ vài tháng sau đó, trong một lần dạo phố hắn thấy cô bé đang được săn đón, chiều chuộng bởi một người đàn ông khác, chững chạc và vững chãi hơn hắn nhiều. Nhìn thấy họ, cảm giác đau khổ của một gã thất tình đổ ập đến làm cho hắn ngẩn ngơ, đứng sững lại giữa phố đông người. Đôi chân như không còn đủ chống đỡ được thân thể hắn nữa. Lúc đó hắn mới nhìn rõ cái sai lầm, tự ái rởm của mình mà đem đến sự tan vỡ mối tình đầu tiên trong đời hắn.

Chuyện buồn không dừng ở đó. Vào dịp thi cử cuối năm hắn nhận được thiệp cưới của cô bé. Chán chường bổ vây lấy hắn, việc học hành hoàn toàn được bỏ qua một bên. Thay vào đó là những tối đi hoang, hòa nhập với bạn bè trong những bữa nhậu thâu đêm, suốt sáng. Cuối học kỳ, lần đầu tiên trong đời đi học hắn thấm thía cảm giác xấu hổ của một kẻ trượt thi, phải học lại! Nhưng nhờ vào sự khuyên bảo của gia đình và vài người bạn chí thiết đã giúp hắn hiểu rõ một chân lý. Người ta chỉ có thể thoát ra khỏi cái sai lầm khi biết tìm đến cái đúng để sửa sai. Nếu tìm đến chán chường, buông xuôi thì chắc chắn chẳng giải quyết được gì mà còn làm cho người ta càng lún sâu vào thất bại.

Chính nhờ sự tỉnh giấc khôn ngoan đó, niềm vui trong học tập, vững chãi và khôn ngoan trong lối sống đã đến với hắn, giúp hắn thành công sau khi rời ngưỡng cửa đại học. Với 6 năm khôn lớn đó, hắn đến với tình trường không còn vẻ ủy mị, yếu đuối của mối tình đầu tiên nữa. Ngay cả khi vướng vào những trớ trêu không như ý. Hắn dễ dàng mở rộng con tim dành cho một bóng dáng nào đó, nhưng cũng sẵn sàng nhẹ lòng ra đi khi gặp phải những phiền phức, không vui! Với hắn tình yêu được coi như màu mè làm cho đời sống người ta không nhàm chán quá mà thôi. Danh vọng và tiền bạc mới là cái mà người đàn ông từng trải nên để ý.

Nhưng lần này, vì một ngẫu nhiên hắn được trở lại chốn xưa. Nhìn lại những dấu tích của mối tình trong sáng, dù có chút dại khờ thời sinh viên còn vương lại trên những con đường, góc phố, quán ăn ở cái thành phố nhỏ bé quê mùa này. Hắn cảm nhận được rất rõ ràng sự xúc động dâng trào trong tim mình. Nhìn lại những nơi kỷ niệm, hình dung ra bóng dáng nho nhỏ, e ấp của cô bé nép sát vào thân thể hắn. Cảm giác run run hoan lạc dù chỉ với cái nắm tay dạo phố hay những phút đê mê từ nụ hôn vội vàng lên má, trên môi... Tất cả lại trở về trong ký ức, làm mềm con tim mà hắn đã tưởng rằng nó đã chai lì sau lần chia tay dưới trời mưa tầm tã của 6 năm về trước.

Rồi cũng ngẫu nhiên hay vì quen thuộc, khi bóng đèn đường vừa bật sáng. Hắn đi vào con đường, nơi ghi dấu kỷ niệm buồn của buổi tối mưa tầm tã đó. Hắn không

https://tieulun.hopto.org

quên, đây chỉ là con đường cụt, cuối đường có một căn nhà ngói cổ, dáng dấp một biệt thự nho nhỏ thời Pháp, mái nhà đã hóa màu xanh lục vì rong rêu. Chủ nhân căn nhà cũng là chủ quán cà phê, với những chiếc bàn thấp chân kê sát dưới mái hiên hay dưới những chòi lá đơn sơ, ẩn mình dưới những lùm cây ăn trái lòa xòa trong khu vườn trước nhà.

Đang lúc hắn lững thững bước chân, dìm mình vào hoài niệm, thình lình vài tiếng gọi đã kéo hắn trở lại với thực tại. Từ một quán giải khát bên đường, hai cặp trai gái mừng rỡ, ngạc nhiên chạy đến gần hắn:

- Thầy Minh, thật ngẫu nhiên chúng em lại gặp được thầy ở đây! Mời thầy vào uống nước với chúng em...

Qua một chút ngạc nhiên ban đầu, hắn đã nhận ra họ, những sinh viên của hắn ngày xưa, khi mà hắn còn làm việc ở đại học. Vì biết nơi đây có hội chợ, lại gặp dịp có vài ngày nghỉ nên họ rủ nhau xuống tham dự. Sau vài câu thăm hỏi thông thường. Hắn lấy cớ đang đến thăm gia đình người bạn ở cuối đường để từ chối lời mời rồi từ giã họ để tiếp tục tìm đến nơi mà ngày xưa đã gieo vào trí nhớ hắn một dấu tích buồn.

Căn nhà ngói vẫn vậy, mái nhà, tường vách vẫn phủ đầy rêu phong, chủ nhân căn nhà nếu không phải vì quá nghèo không có tiền để sửa sang thì phải là một người hoài cổ. Vẫn với những chiếc bàn gỗ thấp chân được bày biện dưới gốc cây hay trong các chòi lá hình như vừa được chỉnh trang sơ sài lại. Nếu có tí khác biệt với quán cà phê hơn 6 năm về trước, ngày nay quán đã được trang bị một dàn âm thanh rất chuẩn, dù chú ý, lắng nghe hắn cũng không thấy tiếng rè rè phát ra từ cuộn băng đã nhảo nhoẹt bởi thời gian của dàn máy ngày xưa.

Nhìn vào chỗ hắn và cô bé ngồi ngày xưa, đã được chiếm cứ bởi một nhóm thanh niên đang ồn ào nói chuyện. Hắn đến một góc khuất dưới mái hiên căn nhà, gọi ly cà phê đen nhấm nháp, đưa mắt bâng quơ nhìn ra ngoài đường, thả lỏng trí nhớ trở về với những diễn biến của mối tình đầu đời không vui trong buổi chiều mưa tầm tã. Thỉnh thoảng hắn buông tiếng thở dài khi vài câu hát nào đó rất buồn từ chiếc loa treo dưới mái hiên diễn tả phần nào tâm tư hắn:

"Ngày tháng nào đã ra đi, khi ta còn ngồi lại. Cuộc tình nào đã ra khơi khi ta còn mãi nơi đây.

Từng người tình bỏ ta đi như những dòng sông nhỏ. Ôi những dòng sông nhỏ, lời hẹn thề là những cơn mưa!... Đôi khi ta lắng nghe ta, nghe sóng âm u dội vào đời buốt giá... Ôi tiếng buồn rơi đều, nhìn lại mình đời đã xanh rêu! (TCS)

"Những chiều không có em, phố buồn nằm im bóng. Ai chờ ai đây mà bâng khuâng, nhặt lấy chiếc lá úa, tiếc thời xuân xanh, tựa chiếc lá vàng kia khi mùa thu gọi hồn.

Những chiều mây trắng bay, những chiều không có anh, người yêu ơi, còn thấy nhớ gì hay không?

Từ đây một người đành sống kiếp cô đơn, âm thầm, âm thầm như những chiều không trăng sao... (TH)

Tiếng nhạc đang kéo hắn về với hoài niệm, dìm sâu cảm xúc và trí nhớ hắn vào quá khứ của một thời mơ mộng, đã bị phá vỡ vì những làn khói thuốc mù mịt, tiếng ồn ào, cãi nhau chí chóe của một nhóm khách mới vào, ngồi quanh chiếc bàn bên cạnh hắn. Với tí chút bực mình, hắn đứng dậy, chậm rãi ra khỏi quán. Trở ngược lại con đường vừa đi qua, rời xa dấu vết căn nhà cổ của buổi chiều mưa hơn sáu năm về trước. Đưa tay nhìn đồng hồ, thời gian vẫn còn quá sớm. Tự nhiên hắn mong có một người nào đó để nói chuyện, rồi hắn nhớ đến nhóm sinh viên, hắn tiếc đã từ chối lời mời họ. Rảo bước nhanh hơn với hy vọng nhóm người trẻ vẫn còn đó, ít ra hòa nhập với họ, cũng đuổi đi được nỗi buồn hoài nhớ và cô đơn đang lan tràn trong lòng hắn.

Nhưng, với vẻ thất vọng, hắn đứng lại trước quán cà-phê, đưa mắt nhìn vào trong, lác đác vài người khách phì phèo điếu thuốc ngồi quanh những chiếc bàn phía trong nhà. Còn chiếc bàn phía ngoài, gần lề đường nơi nhóm sinh viên ngồi đã trống không. Đang tiếc rẻ cho lỡ làng, hắn sửa soạn bước đi thì một cô gái từ trong quán vội vàng đến gần hắn, với nụ cười rất thân thiện, như đã quen biết hắn từ lâu, nói với hắn:

- Thầy Minh, em đang chờ thầy để được mời thầy vào uống cà phê đây...

Hắn cau mày nhìn sững cô gái, tự hỏi không lẽ đây lại là một sinh viên khác mà mình không nhận ra cô ta sao? Hình như hiểu rõ thắc mắc của hắn, cô gái lắc nhẹ đầu, nhưng vẫn không tắt nụ cười duyên dáng trên khuôn mặt tươi vui, bình thản nói với hắn:

- Em không phải là học trò của thầy đâu, nhưng qua những câu chuyện của các anh chị sinh viên vừa rồi, em đã biết khá nhiều về thầy, đã làm em cảm mến thầy, muốn làm quen với thầy mà thôi.

Có lẽ một phần vì đang lúc cô đơn, muốn có ai đó để trút tâm tư hay ít ra cũng làm cho bớt nỗi cô quạnh trong cái thành phố buồn hiu hắt này. Nhưng phần lớn vẫn là hình dáng khá xinh xắn, tánh tình cởi mở dễ thân thiện của cô gái Nam bộ đã làm cho hắn vui vẻ nhận lời. Mừng vui như một đứa con nít, cô gái nhanh nhẹn kéo chiếc ghế của chiếc bàn trống không, cũng chính là nơi mà nhóm sinh viên đã ngồi. Rất lễ độ, cô gái mời hắn ngồi. Rồi cũng chẳng cần hỏi han gì, cô gái nói rất nhẹ bên tai hắn, trước khi bước vào phía trong quán:

- Thầy chờ em tí chút, em vào pha cà-phê nhé.

Không lâu, với chiếc khay trên tay có một tách cà phê đen nóng bốc mùi thơm ngào ngạt, một đĩa bánh ngọt nho nhỏ. Rất nhuần nhuyễn, cô ta xếp tất cả lên trên mặt bàn, rồi kéo ghế ngồi đối diện với hắn. Nụ cười tươi vui hình như luôn luôn trên môi, rất tự nhiên cô nói với hắn:

- Ly cà phê đen rất đậm, không đường, không sữa nhưng lại cần vài chiếc bánh ngọt đúng ý của thầy đây!

Hắn giương mắt nhìn cô gái với rất nhiều ngạc nhiên, chưa kịp phản ứng, cô gái đã nhỏ nhẹ, tiếng nói hình như chỉ dành riêng cho hắn nghe:

- Đó không phải là thói quen, sở thích của thầy mỗi khi uống cà-phê hay sao?!

Đến lúc này thì hắn không thể nào im lặng được nữa:

- Đúng là lũ sinh viên đã nói nhiều về tôi với cô rồi!

Ngập ngừng tí chút, đưa mắt nhìn cô gái, với vẻ đùa vui, hắn nói:

https://tieulun.hopto.org

- Nhưng tôi nói thật, tìm hiểu đàn ông quá nhiều, có lẽ không phải luôn luôn là ưu điểm lắm cho cho một người phụ nữ đâu.

Chẳng cần chú ý đến nụ cười thích thú trên môi của hắn sau câu nói đùa cợt, cô gái liếc mắt nhìn hắn, với giọng rất nhẹ nhưng rõ ràng:

- Với đàn bà, họ tìm hiểu cái gì đó về một người đàn ông, đôi khi lại rất cần thiết, nhờ đó họ có được dịp may để gần gũi người đàn ông mà họ cảm mến, thầy Minh ạ!

Câu chuyện giữa hắn và cô gái cứ tiếp tục trong trong vui vẻ như thế, nhưng cũng làm cho hắn ngạc nhiên với những ân cần rất đặc biệt mà cô ta đã dành cho hắn, dù cô ta chỉ nghe qua vài lời tán dương của nhóm sinh viên. Cũng qua những trao đổi đó, hắn biết, Yến, tên cô gái, sau khi tốt nghiệp cấp cao đẳng ngành thương mại, rồi vào làm kế toán cho một công ty của người chú họ trong tỉnh, đến nay đã được gần 3 năm. Ba của cô ta là Phó giám đốc Sở bưu điện tỉnh, nhưng cũng sửa soạn hồi hưu. Căn nhà quá rộng của gia đình đã được bà mẹ mở quán cà-phê và vài món ăn nhẹ để kiếm thêm thu nhập. Quán được một cô cháu ruột của bà phụ giúp việc buôn bán. Công việc của cô cháu gái là bưng đồ ăn, nước uống cho khách. Mỗi khi cô cháu bận việc không đi làm, nhất là vào buổi chiều tối, Yến thường giúp mẹ trong việc buôn bán, đặc biệt vào buổi tối là lúc khách đông nhất.

Ngẫu nhiên, nhìn và nghe thấy lời chào gọi của nhóm sinh viên khi họ trông thấy hắn trước quán. Rồi qua những câu chuyện họ nói về hắn, một ông thầy lãng mạn, nhiều cảm xúc với thơ văn đã làm Yến thích thú. Cô ta hòa nhập với nhóm sinh viên trong cuộc nói chuyện về hắn. Chính vì vậy thói quen uống cà phê đen, không đường rất đậm với bánh ngọt và cả đến tính mơ mộng trong thơ văn, khá buông thả cảm xúc trong lối sống của hắn cũng được nhóm sinh viên nói đến với khá nhiều. Những cái đó đã vô tình làm cho Yến thích thú, tò mò và muốn gần gũi với hắn. Cô ta biết chắc chắn hắn sẽ phải đi trở lại con đường khi trở về vì đó là con đường cụt, nên đã chú ý ngồi chờ, tìm cách kéo hắn vào quán để làm quen.

Rồi cứ thế, giữa hắn và cô gái hình như không còn ngăn cách trong cuộc trò chuyện. Cảm giác buồn đau vì hoài niệm của mối tình lỡ dở đầu tiên trong đời hắn cũng được đẩy lùi vào lãng quên. Thay bằng những nụ cười vui, những câu chuyện dí dỏm, duyên dáng của cô gái. Hắn có cảm tưởng như bị kéo theo lối dẫn chuyện có vẻ như ngây thơ nhưng thấp thoáng cái lãng mạn, dám dấn thân, không tính toán trong lãnh vực tình cảm của cô gái. Trong cái không khí thân tình, cởi mở đó, cô gái bất thình lình hỏi hắn vì lý do nào mà hắn đã tìm đến con đường cụt vắng vẻ về đêm này.

Thắc mắc của cô gái đã vô tình kéo hắn ra khỏi niềm vui đang có trong cuộc gặp gỡ với cô ta. Hắn lại bị nhấn chìm trở lại với ký ức không vui về cuộc tình dang dở trong quá khứ. Nhưng đã nhờ lối nói chuyện duyên dáng của cô ta nỗi buồn đó đã được xóa nhòa đi trong lòng hắn. Hắn ngước mắt, im lặng nhìn cô gái, với vẻ buồn bã hiển hiện trên khuôn mặt, trong ánh mắt. Rất chậm rãi như để đủ thời gian gọt giũa ngôn từ, tìm tiết tấu cho vài câu thơ ngẫu hứng để trả lời cô gái:

Em đi rồi nhưng nỗi buồn để lại
Như món quà ray rứt tặng riêng ta
Ta về đây, hôm nay sao vắng lặng
Dấu tích đây rồi, ngày xưa ân ái
Gọi ta về với ký ức xa xưa
Nhặt giùm ta lá vàng rơi thuở đó
Bản nhạc buồn hòa trộn tiếng mưa rơi
Em có còn vui sau ngày giã biệt
Có còn thích những bài thơ ướt át
Mà vần điệu là hồn ta ghép lại
Tặng cho em làm quà buổi chia ly.

Đọc xong, hắn buông tiếng thở dài, với dáng điệu uể oải, đứng dậy, nói vài câu cám ơn lấy lệ với cô gái rồi bước ra khỏi quán. Cô gái cũng đứng lên, nhưng im lặng đưa mắt dõi theo cho đến khi hắn biến mất sau khúc quanh của con đường, Sau tiếng thở dài cô ta nói nhỏ: "Dù thế nào thì anh ta cũng có một tình yêu đúng nghĩa!".

Như đã gội rửa đi tất cả nhưng ưu buồn trong lòng hắn. Hắn lại trở về với dạng người dễ quên, dạng người mà hắn sở hữu hơn 6 năm về trước, sau cú sốc tình cảm trong đời hắn.

Sáng hôm sau, trong tinh thần sảng khoái, hắn đến gian hàng của mình trong khu triển lãm để tiếp nối công việc của một người điều hành. Buổi trưa, sau khi giao công việc cho vài nhân viên, hắn sửa soạn rời gian hàng đi ăn trưa. Từ đám đông khách thăm quan hội chợ. Yến, cô gái có lối nói chuyện lôi kéo đã cho hắn khá nhiều ấn tượng tối hôm qua chậm rãi đi ra, đến gần hắn. Với tí chút ngạc nhiên, hắn nói với cô ta:

- Lại gặp cô! Gian hàng của chúng tôi đang chờ đợi để phục vụ cô đây.

Cô gái mỉm cười, lắc đầu nhè nhẹ, trả lời hắn:

- Em chẳng có thích thú gì để thăm quan hội chợ. Em đến để gặp lại thầy, mời thầy đi ăn cơm trưa đây!

Cười thành tiếng, với giọng thích thú hắn trả lời:

- Tôi có cảm tưởng cô là người rất rộng rãi trong lãnh vực giao tế thì phải? Chưa trọn một ngày quen biết mà tôi đã hân hạnh được cô mời hai lần. Tối hôm qua và cả bây giờ nữa!

Cô gái có vẻ rất vui với câu trả lời của hắn, cũng lối đùa cợt, cô ta nói:

- Em không rộng rãi như thầy nghĩ đâu. Lần này em mời nhưng người trả tiền phải là thầy đó.

Nghe cô ta trả lời, hắn cười to hơn. Rất thân thiện, hắn khoác vai cô gái vừa kéo cô ta đi vừa nói:

- Thế thì quá rõ ràng và hợp lý rồi! Thôi chúng ta đi.

Rồi sau buổi cơm trưa hôm đó, những buổi trưa, buổi tối khác tiếp theo được lặp lại, nhưng không chỉ là những bữa cơm trưa, cơm tối mà còn là những lúc lang thang thăm phố xá hay ngồi quán cà-phê tâm sự. Sự gần gũi cũng vì vậy mà tiến triển, nhưng có một điều rất kỳ lạ. Cái kỳ lạ mà chính hắn cũng không lý giải được, cô gái vẫn không thay đổi chữ thầy xưng em. Hắn cũng vậy, vẫn chữ tôi và cô, quá lắm mới có chữ tôi và em. Đôi lúc hắn cũng muốn tìm cách đổi thay nhưng cái cảm giác quen biết tạm thời, rồi lại ra đi thì cũng chẳng cần chú ý đến những cái nho nhỏ bên lề cho phiền phức.

https://tieulun.hopto.org

Hội chợ vào những ngày cuối, lại gặp buổi trời mưa nên khách thăm viếng đã có phần thưa thớt, công việc vì vậy cũng không có gì nhiều. Hôm nay hắn dặn dò công việc cho nhân viên rồi trở về khách sạn với ý định ngủ một giấc lấy lại sức bù cho những ngày bận rộn vừa qua. Sau khi tắm rửa xong, trong bộ pyjama sửa soạn đi vào giấc ngủ. Vài tiếng gõ cửa đã làm hắn bực mình, hắn nghĩ rằng lại bị làm phiền bởi người phục vụ của khách sạn. Uể oải đứng dậy, đưa tay vặn khóa cửa đồng thời mở tung cánh cửa với dáng vẻ không vui. Nhưng ngay lúc cánh cửa mở ra đã làm hắn giật mình, sửng người khi nhìn thấy người đứng trước cửa không phải là nhân viên khách sạn mà là Yến. Cô gái mới quen mấy ngày qua nhưng đã cho hắn khá nhiều ấn tượng.

Sự xuất hiện của Yến ra ngoài dự đoán đã làm hắn ngẩn ngơ, không kịp có phản ứng nào ngoài việc im lặng giương mắt nhìn. Hình như cảm nhận được phản ứng bối rối của hắn, cô gái mỉm cười nói rất nhẹ:

- Thầy không muốn mời em vào phòng sao?!

Câu nói của cô gái đã giúp hắn lấy lại bình thản, nói vài câu chào hỏi xã giao, không quên xin lỗi cái luộm thuộm của trang phục và phòng ốc trước khi hắn kéo chiếc ghế ra mời cô gái. Ngồi xuống ghế, cô gái đưa mắt nhìn bao quát căn phòng, với dáng điệu không cần giấu giếm tình cảm hiện rõ trên khuôn mặt, cô ta nói như thủ thỉ với hắn:

- Có lẽ việc em đường đột vào phòng riêng của thầy ban đêm đã làm cho thầy khó chịu phải không?

Bình tĩnh đã trở lại, không với vẻ buông đùa, hắn trả lời cô gái:

- Khó chịu thì hoàn toàn không, nhưng tôi nói rất thật, làm như vậy là điều không nên, nó quá đường đột, không tốt cho cô mà thôi!

Im lặng tí chút, hắn nói tiếp:

- Yến, em nên nhìn rất rõ vào sự kiện. Thế nào thì chỉ còn 3 ngày nữa, khi khu hội chợ chấm dứt anh sẽ rời xa đây. Tất cả đều bình lặng chấm dứt thì việc em đến đây vào phòng của anh là điều bất lợi, không tốt cho em.

Cô gái đứng dậy, đưa bàn tay che sát vào miệng hắn, như muốn hắn đừng nói thêm. Tay bên kia vòng ra sau lưng hắn, kéo nhẹ hắn vào sát ngực, cô ta nói rất khẽ:

- Thầy đừng thay đổi xưng danh với em như vậy. Em cũng thế, chữ thầy và em sẽ mãi mãi được hiện diện trong giao tiếp của em và thầy. Em sẽ giữ mãi danh xưng này dù ở bất cứ trạng huống nào trong tình cảm của chúng ta.

Hắn ngỡ ngàng không hiểu. Có lẽ cô gái nhìn thấy sự thắc mắc trong ánh mắt, trong thái độ của hắn. Cô ta nói tiếp:

- Sau khi hội chợ kết thúc thầy về lại Saigon, em chẳng có lý do gì để giữ thầy ở lại. Nói rất thật lòng, dù giữ được, em cũng chẳng muốn thầy ở lại. Còn em cũng chẳng có lý do gì để rời xa nơi đây. Chính vì nghĩ như vậy, thì tại sao em và thầy phải thay đổi lối xưng danh cho vô ích. Hãy gọi nhau như vậy, không biết với thầy ra sao? Nhưng với em, dù chẳng phải là học trò của thầy, nhưng em vẫn cảm nhận được cái gì rất đẹp, rất nên thơ và lãng mạn trong con tim và cảm xúc của em.

Hắn vẫn im lặng, đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Sự lãng mạn của cô gái đã ra khỏi suy nghĩ và tưởng tượng của hắn. Lòng hắn chùng lại, hắn cũng vòng tay ôm lấy cô gái, nói rất nhỏ bên tai cô ta (hắn trở lại với vai vế người thầy!):

- Tôi không ngờ em đối với tôi đặc biệt như vậy, nhưng chỉ với mấy ngày quen biết có lẽ tôi và em nên suy nghĩ nhiều hơn. Tình cảm vẫn là những cái rất mù mờ dễ làm người ta ngộ nhận, bất cứ sai lầm nào, người phụ nữ vẫn là người chịu thiệt thòi nhất.

Cô gái âu yếm ép sát đầu vào ngực hắn, nói rất nhỏ như chỉ muốn chỉ con tim của hắn nghe:

- Thầy Minh, thầy có thể nghĩ em vội vàng, quá đường đột khi nói yêu thầy. Nhưng em biết chắc chắn em không sai lầm.

- Nhưng em có biết chỉ vài ngày nữa tôi sẽ rời xa em không ?...

Không để cho hắn nói tiếp, cô gái cắt ngang:

- Em đã nói với thầy rồi chuyện thầy ra đi, em ở lại, là điều rất thật và rõ ràng. Chẳng có điều kiện nào để gò bó giữa em và thầy trong tương lai cả. Điều rất dễ hiểu là em yêu thầy, dù chỉ là tình yêu đơn phương, một hướng .

Đưa tay nâng đầu cô gái lên, hắn nhỏ nhẹ:

- Như vậy không thiệt thòi cho em lắm sao?! Hãy nhìn vào thực tế, Yến ạ. Tôi là người chẳng có gì để đặt niềm tin cho tương lai đâu!

- Tại sao thầy cứ nói đến mất mát trong tình yêu nhỉ? Người ta có thể chung sống với người mình yêu trong vài ngày, trong một buổi hay trong chốc lát vẫn còn hạnh phúc hơn là đem cả cuộc đời mình cho nghĩa vợ chồng một cách vô vị! Đôi khi còn khốn khổ nữa là khác. Hãy nhìn chung quanh biết bao nhiêu bà vợ đóng vai trò của một tên nô lệ, một con bé ô-sin.

Rướn người lên, đặt nụ hôn trên môi của hắn, cô gái nói tiếp:

- Em ở lại đây với thầy hôm nay, ngày mai và cả ngày cuối cùng. Rồi em sẽ tiễn thầy ra đi. Xin đừng từ chối một người yêu mến thầy. Mối tình chỉ vội vàng, thoáng qua nhưng rất chân thành, chẳng có gì để em tính toán từ thầy cả.

Ngày hôm đó cũng như hai ngày cuối cùng của hội chợ, ngoài thời gian dành cho công việc, hắn và cô gái gần gũi nhau đúng nghĩa một cặp tình nhân thân thiết. Buổi sáng của đêm cuối cùng. Hắn dự tính sau khi thức dậy sẽ cùng với cô gái dẫn nhau đi ăn sáng trước khi từ giã để hắn theo xe của công ty trở lại Sàigòn. Nhưng khi thức dậy hắn cảm thấy vẻ im ắng trong phòng như có gì khác thường. Trên mặt chiếc bàn ngủ thấp lè xè cạnh giường, ngay tầm mắt của hắn, một lá thư xếp gọn ghẽ đặt dưới chiếc bút bi. Chẳng cần suy nghĩ, hắn biết là cô gái đã lẳng lặng rời xa hắn rồi. Lại thêm một cuộc tình đến và đi trong đời hắn. Cảm giác buồn thấm nhẹ trong lòng hắn. Hắn vẫn nằm trên giường, nhắm mắt tưởng nhớ đến những ngọt bùi thoáng qua và cũng muốn dành một khoảnh khắc yên lặng để thay lời tiễn đưa một bóng dáng, một người đã gửi trọn yêu đương cho hắn. Dù chỉ là một thoáng qua nhưng hình như bóng hình đó chắc chắn đã ghi đậm vào tâm tư hắn những dấu ấn rất đẹp.

https://tieulun.hopto.org

Một lúc sau, buông tiếng thở dài hắn cầm lá thư lên đọc:

Thành phố... ngày... tháng ..... năm...

Thầy yêu mến,

Thế là chúng ta đã xa nhau rồi! Thật hạnh phúc cho những ngày mộng mơ vừa qua, nhưng cũng thật buồn đau cho lúc giã biệt mà chẳng biết bao giờ em và thầy gặp lại nhau. Chỉ vài tiếng đồng hồ nữa thầy sẽ ra đi, còn em sẽ ở lại để gìn giữ những dấu tích của những ngày qua đẹp đẽ, hoan lạc của đời em.

Thầy yêu mến của em, cám ơn thầy đã cho em biết thế nào là cảm giác yêu đương. Dù rất ngắn ngủi, chỉ với khoảng một tuần lễ bên nhau nhưng em đã tìm được niềm mơ ước của trái tim mình. Em không và cũng sẽ chẳng bao giờ hối hận vì đã yêu thầy, mặc dù em có chút linh cảm đó chỉ là tình cảm đơn phương. Chính lúc ngồi viết những dòng thư cuối cùng này em vẫn còn giữ nguyên vẹn những cảm xúc tuyệt vời của những giây phút bên thầy. Em sẽ không bao giờ quên, sẽ mang nó mãi mãi như là một kỷ niệm tuyệt đẹp của đời em. Với em (dù chỉ là một tuần lễ yêu đương) thế cũng quá đủ cho một tình yêu mà em từng nuôi trong mộng mị.

Trong tương lai dù vài tháng, vài năm hay hàng chục năm sau... bất cứ khi nào dù chỉ là giây phút thoáng qua mà thầy nhớ đến em. Nhớ đến cuộc tình nhỏ bé (nhưng với em nó lại là vĩ đại), thầy hãy trở lại nơi đây, nơi mà em luôn luôn hiện diện, mong chờ thầy. Em sẽ đón thầy với tất cả tâm hồn của một người yêu đợi chờ người yêu. Em sẽ không bao giờ rời xa căn nhà kỷ niệm, mà nơi đó em đã gặp thầy đầu tiên. Chính lần gặp gỡ đó em đã nghe được tiếng nói rất thật và lãng mạn của lòng em. Em đã tìm được tình yêu của đời mình, em đã yêu thầy.

Thôi, viết thế nào thì chúng ta cũng phải xa nhau. Em luôn luôn dành cho thầy những lời nguyện cầu tốt đẹp nhất.

(Yến)

PS.- Chắc có lẽ thầy hiểu được lý do tại sao em phải viết lá thư này, bởi vì em không có đủ can đảm và nghị lực để đón nhận cảm xúc đau buồn lúc chia ly.

Hắn trở lại Sàigòn trong buổi chiều mưa rơi lất phất, nhưng đường phố vẫn náo nhiệt, đầy xe cộ và con người. Sàigòn là thế, dù mưa hay nắng, dù buổi sáng tinh mơ hay đêm hôm khuya khoắt, vẫn có những người gò lưng kiếm sống bên cạnh người khác vô tư ăn uống, vui chơi. Chính cái xô bồ, đối chọi đó giúp người sống ở Sàigòn dễ dàng quên lãng hay không còn thời gian để nhớ những gì đã qua, dù là niềm vui hay nỗi buồn. Hắn cũng vậy không có gì là ngoại trừ cả. Trở lại Sàigòn hắn cũng phải đâm đầu vào công việc, bận rộn. Thời gian không dành cho hắn khoảng trống để suy tư, mơ mộng. Chỉ vài ngày sau hắn gần như quên tất cả những chuyện vừa xảy ra ở cái thành phố nhỏ bé, miền sông nước Cửu Long mà hắn vừa từ đó trở về. Hắn trở lại với con người bình thản, không muốn lôi kéo vào những chuyện phiền phức mà hắn nghĩ rằng không cần thiết hay có thể tránh xa để khỏi bực mình.

Nhờ thành công trong cuộc hội chợ, mấy tháng sau công ty mở thêm chi nhánh ở Hà Nội. Là dân Hà Nội gốc cũng như có đủ năng lực nên hắn được đề cử làm giám đốc. Bố mẹ hắn thấy con trai đã có sự nghiệp chắc chắn nên nhờ một ông chú họ mai mối cho hắn lập gia đình. Ban đầu hắn có ý không bằng lòng với cái trò kiếm vợ cổ lỗ sĩ đó, nhưng với sự o ép của cha mẹ cũng như chính hắn cũng cảm thấy chán nản kiếp lông bông. Cuối cùng rồi đâu cũng vào đó. Vợ hắn là nhân viên đại diện cho một công ty dược phẩm quốc tế tại Hà Nội, đầy đủ điều kiện đẹp, sang của một phụ nữ Hà thành. Rồi hai đứa con tiếp theo ra đời, cuộc sống cũng như con đường sự nghiệp của vợ chồng hắn được coi như khá lý tưởng trong xã hội về mọi mặt.

Hai mươi lăm năm lặng lẽ trôi qua, tuổi hắn đã vượt quá sáu mươi, mái tóc đã nhuộm bạc gần hết, hắn đã là một ông già đang hưu trí. Vợ của hắn trẻ hơn vài tuổi nhưng cũng sửa soạn ngơi nghỉ vào cuối năm. Đứa con trai sau khi tốt nghiệp đại học với khoảng 2 năm làm việc đã có vị trí khá tốt trong ngân hàng quốc doanh ngay trung tâm thủ đô. Đứa con gái cũng vừa hoàn tất chuyên nghành báo chí, đang bận rộn với công việc trong một tòa báo kinh tế, tài chánh.

Một buổi cuối tuần, khi thu dọn chồng sách báo, giấy tờ ngày xưa, ngẫu nhiên hắn thấy lá thư của Yến, người con gái miền Nam đã đi qua cuộc đời trai trẻ của hắn với nhiều cảm xúc. Lá thư đã kéo hắn trở lại với dĩ vãng, dĩ vãng của một cuộc tình gần 30 năm về trước, đã cho hắn khá nhiều suy tư sau buổi chia tay. Nhưng vì bận rộn với công việc và nghĩ rằng đó cũng chỉ là một dạng tình cảm thoáng qua trong cuộc đời của một đứa con trai nên hắn đã cho vào quên lãng. Đọc lại lá thư, hoài nhớ lại vẻ chân tình, lời nói lãng mạn của cô gái đã một lần làm cho hắn phải lịm người vì cảm đông. Tự nhiên hắn có cảm tưởng lời lẽ viết trong lá thư là một sự hứa hẹn chân thành, đầy quyết liệt của một người thực sự yêu thương hắn. Dù biết là thời gian đã quá lâu, nhưng hắn nghĩ nên có một sự đền bồi, dù sự đền bồi đó chỉ bằng cuộc viếng thăm, gặp lại như một sự tưởng nhớ đến một cố nhân.

Vài ngày sau, hắn đến thành phố miền Nam xa xôi đó. Gần 30 năm thành phố đổi khác rất nhiều, không còn là thành phố nhỏ bé, quê mùa ngày xưa nữa. Những con đường rộng rãi khang trang, những căn nhà cao tầng chen nhau trong các khu phố buôn bán sầm uất. Nhưng dù thay đổi thế nào cũng không làm cho hắn phải khó khăn khi muốn tìm lại căn nhà xưa.

Hắn thẩn thờ đứng trước nơi chốn xa xưa, vẫn là một quán cà phê, nhưng hoàn toàn không có vẻ nhếch nhác luộm thuộm của cái quán gần 30 năm về trước. Phía trên cổng quán, treo một tấm bảng màu xanh lá mạ hình chữ nhật, viết tên quán với dạng chữ thảo: "Cafe ĐỢI CHỜ". Ý nghĩa của tên quán đã cho hắn một cảm giác là lạ, hình như nói lên cái gì lãng mạn, thủy chung bên trong. Chiếc vườn rộng và dài phía trước của quán dù có bị thu ngắn lại do con đường lộ được mở rộng, nhưng vẫn có đủ không gian kê mấy chiếc bàn thấp chân dưới gốc cây trong vườn, dành cho khách vào những buổi trời nắng ráo. Sau cái vườn là căn nhà 2 tầng mới xây theo kiểu biệt thự với cái hiên nhà khá rộng. Tầng trệt dùng toàn vẹn cho việc kinh doanh. Khoảng một phần ba phía sau của tầng trệt dành cho chỗ để pha chế đồ ăn, thức uống cho khách. Ngay bên góc phải là quầy trả tiền, trên mặt quầy chỉ có một chiếc đèn nhỏ ánh sáng chiếu thẳng, qui

https://tieulun.hopto.org

tụ vào mặt bàn, còn lại không gian chung quanh rất mờ ảo. Chính vì vậy dù hắn đứng bên ngoài, cố ý đưa mắt quan sát bên trong nhà nhưng cũng chỉ nhìn thấy mù mờ. Hình như ở phía sau, gần quầy thâu tiền có vài ba người đang chăm chỉ sửa soạn thức uống, đồ ăn cho khách. Trong đó có một thiếu phụ khá đứng tuổi, trang phúc sang trọng ra vẻ là người chủ của quán.

Hắn có ý định tìm một bàn nào đó gần với chỗ quầy trả tiền, nhưng thấy khói thuốc lá mù mịt phía bên trong căn nhà nên đành tìm một chỗ ở ngoài hiên. Ngồi quay mặt ra bên ngoài, mắt nhìn bâng quơ theo dõi những hoạt cảnh sống động trên con đường trước cửa quán. Hắn thả lỏng tâm hồn để cảm xúc hòa quyện với những bài hát lãng mạn nhè nhẹ từ vài chiếc loa đính trên trần nhà vọng xuống:

Tình ngỡ đã quên đi, như lòng cố lạnh lùng. Người ngỡ đã xa xăm, bỗng về quá thênh thang. Ôi áo xưa lồng lộng, đã xô giạt trời chiều, như từng cơn gió lộng, xót một ngày đìu hiu.

Tình ngỡ chết trong nhau, nhưng tình vẫn rộn ràng. Người ngỡ đã quên lâu, nhưng người vẫn bâng khuâng... Khi cơn đau chưa dài, thì tình như chút nắng. Khi cơn đau lên đầy thì tình đã mênh mông.

Người ngỡ đã xa xưa, nhưng người bỗng lại về. Tình ngỡ sóng xa đưa, nhưng còn quá bao la. Ôi trái tim phiền muộn, đã vui lại một giờ như bờ xa nước cạn, đã chìm vào cơn mưa...

Với chỗ ngồi khá xa, dưới ánh đèn mù mờ, tâm hồn lại bay bổng cùng âm thanh, lời hát của những bản nhạc tình ướt át. Hắn làm sao có thể hình dung ra, phía bên trong, ngay nơi quầy trả tiền. Người thiếu phụ sang trọng, đứng tuổi đã nhìn thấy hắn dưới ánh đèn, ngay từ lúc hắn ngơ ngẩn trước quán rồi lúc hắn tỏ vẻ xúc động khi nhìn thấy tấm bảng tên quán. Cũng chẳng khác gì hắn, người thiếu phụ đó mở to đôi mắt, rướn cao người lên để xác nhận rõ ràng thị giác của mình. Bà ta ấp đôi bàn tay vào lồng ngực như muốn trấn áp sự hồi hộp khi nhìn thấy sự xuất hiện bất thình lình của hắn. Sau khoảnh khắc xúc động đó, hình như bà ta đã lấy lại được sự bình thản, đưa tay vẫy một cô gái trong nhóm người phục vụ của quán đến gần. Ghé sát vào tai cô gái, chỉ tay về hướng hắn đang ngồi, người phụ nữ với vẻ quan trọng và kín đáo nói khá lâu với cô gái điều gì đó. Ngay vài câu nói đầu tiên của người thiếu phụ đã làm cô gái sững sờ. Nhưng sau đó cô gái luôn luôn gật đầu hay im lặng ra vẻ thông hiểu và đồng ý với những lời chỉ dẫn của bà ta.

Ngoài hiên căn nhà, hắn vẫn dìm mình vào suy tư, không biết gì đến chung quanh. Cho đến một lúc, cô gái với chiếc khay trên tay, trên đó một tách cà-phê đen đậm, tỏa khói nghi ngút cùng với một đĩa nhỏ đựng vài chiếc bánh ngọt. Cô gái tiến đến chỗ hắn ngồi. Rất chậm chạp, yên lặng cô ta đặt tách cà-phê và đĩa bánh ngọt lên trên bàn, gần ngay tầm tay của hắn rồi nói rất nhỏ như chỉ đủ cho hắn nghe:

- Thầy Minh, ly cà phê đen đậm không đường và đĩa bánh ngọt của thầy đây!

Hành động của cô gái đã kéo hắn ra khỏi con mê. Với vẻ ngạc nhiên tột cùng, hắn chưa kịp phản ứng thì cô gái nói tiếp:

- Chắc thầy còn nhớ dì của con. Dì Yến, người đã một lần yêu thương thầy trong mấy chục năm về trước...

Quá khích động, không để cho cô gái nói hết lời, hắn cắt ngang:

- Yến dạo này ra sao? Hiện nay cô ta ở đâu? Chú đến đây cũng chì vì mong muốn được gặp lại Yến...

Hình như nhìn tận mắt cảm xúc tột cùng thể hiện trên khuôn mặt cùng với những câu hỏi dồn dập của hắn đã làm cho cô gái cảm động. Cô ta đờ đẫn nhìn hắn, với dáng điệu rất thân thiết. Hơi run run cô ta đưa tay nắm nhẹ lấy vai hắn. Trong âm thanh gãy khúc, cô ta ngập ngừng:

- Từ ngày xa thầy, dì Yến của con đã nghỉ việc làm ở công ty để trông coi quán cà-phê kỷ niệm này. Với tên quán là "Đợi Chờ" ý nghĩa là dì luôn luôn tưởng nhớ đến thầy, mong ước thầy cũng nhớ đến dì mà đến thăm. Nhưng dì con đã chờ mong trong vô vọng, mấy mươi năm, không một lần thầy đến thăm đã làm cho dì Yến thất vọng, buồn đau. Vì không thể chờ đợi thêm được nữa, lại thêm sức khỏe không tốt nên dì đã chuyển lại quán này cho mẹ con, với điều kiện là không thay đổi tên quán. Thay thế dì chờ đợi thầy như dì đã hứa và cũng không được nói với thầy biết về nơi ở, tình trạng sống của dì.

Cô gái đã kể cho hắn nghe nhiều hơn về người dì đã chọn lựa sự cô đơn, luôn luôn nghĩ và sống với kỷ niệm của những ngày hoan lạc sống bên hắn. Mấy chục năm qua một lòng chờ đợi hắn đến thăm, dù chỉ đến thăm thoáng qua một lần. Hắn cũng kể lể tất cả cho cô gái nghe về những thay đổi trong đời hắn trong mấy chục năm vừa qua. Cuối cùng với giọng nói ân hận hắn nói:

- Cuộc sống kỹ nghệ, những va chạm, ganh đua trong xã hội đã làm bản chất của chú bị che khuất. Chú đã mất đi cái tinh tế nhận thức trong tình cảm, để rồi không phân biệt được đâu là chân thật và đâu là giả dối! Chính với sai lầm đó chú đã không nhìn thấy giá trị đích thực của tình yêu sâu nặng mà dì của cháu đã dành cho chú. Nhưng tất cả đã muộn màng, đã lặng im đi vào quá khứ. Chú biết làm gì đây khi nhìn thấy lỗi lầm của mình thì đã quá muộn!?

Cô gái im lặng ngồi nghe hắn giải bày, thỉnh thoảng cô ta quay mặt đi nơi khác, làm ra vẻ tự nhiên đưa tay vuốt mái tóc không gọn ghẽ xòa trên trán. Nhưng thật ra cô ta chỉ muốn kín đáo xóa chùi đi những giọt lệ lăn dài trên gò má của mình.

Sau một lúc kể lể cho nhau nghe. Tâm sự như đã được trải bày, hắn và cả cô gái đã tìm được ít nhiều bình thản. Không gian im lặng lại trở về với hắn và cô gái. Hắn lại dìm mình vào suy nghĩ, cô gái hình như không muốn phá vỡ tư tưởng của hắn nên im lặng đi vào phía quầy trả tiền. Nơi đó người thiếu phụ đứng tuổi vẫn kín đáo dõi theo cuộc nói chuyện giữa cô gái và hắn. Dù không nghe được nhưng bà ta cũng đoán được khá nhiều nội dung cuộc trò chuyện giữa cô ta và hắn, nhờ vậy chỉ vài câu tóm lược của cô gái đã làm bà ta hiểu rất rõ vấn đề. Nước mắt dàn dụa trên hai gò má, cô gái ôm lấy người thiếu phụ với vẻ thiết tha:

- Mẹ, tại sao mẹ không ra gặp ba? Mấy chục năm rồi con và mẹ đã sống để mong đợi có ngày hôm nay, tại sao mẹ lại không cho con gặp gỡ ba?! Không phải nhiều lần mẹ từng nói với con. Sẽ có một lần nào đó ba sẽ tìm

https://tieulun.hopto.org

đến gặp mẹ con ta và chúng ta sẽ trùng phùng trong hạnh phúc. Con sẽ không bao giờ là đứa con không có cha.

Bà mẹ run lên vì xúc động, khi nghe cô con gái nói. Choàng tay, ôm ghì lấy con gái, trong nước mắt bà ta nói:

- Con ơi, hãy thương, hiểu mẹ và cũng tha thứ cho mẹ hơn! Chẳng có người mẹ nào lại không muốn con mình gặp được cha. Chẳng có một người đàn bà nào mấy mươi năm đợi chờ trông mong người mình yêu thương, nhưng khi có dịp, lại tìm cách trốn lánh cuộc trùng phùng! Nhưng con ơi, con hãy nhìn vào thực tế, hãy đoán ra những gì sẽ xảy ra cho con, cho mẹ và cả cho ba của con nữa! Hạnh phúc gia đình của ba con hiện nay, có nên vì mẹ con ta mà vỡ bể hay không? Rồi với những lo lắng, trách nhiệm và lộn xộn trong cuộc sống ở tuổi già như ba con hiện nay không phải là điều nên có. Sự yên bình trong cuộc sống của mẹ con chúng ta hiện nay cũng không nên vì vội vàng, thiếu suy nghĩ để phải rơi vào xáo trộn.

Âu yếm vuốt tóc cô con gái bà mẹ nói tiếp:

- Hãy chờ đợi để không gây ra những phiền não con ạ. Hãy biết nhận cái gì và vị trí nào để đạt được cái tốt nhất cho tất cả. Kể cả cho hạnh phúc gia đình của ba con nữa. Theo mẹ nghĩ dù hôm nay ba con không biết chắc chắn về con, về mẹ. Nhưng với người có suy nghĩ và rất nhạy cảm như ba con, chắc chắn ba con sẽ nhận biết được sự thật trong mức nào đó. Với cái mức giới hạn đó đủ để cho mọi người hạnh phúc. Vấn đề chỉ sớm hay muộn mà thôi.

Nâng mặt cô con gái lên, bà mẹ đẩy nhẹ người con và nói:

- Con hãy ra gần gũi với ba con đi! Mẹ nghĩ rằng con sẽ nhận thấy những lời nói của mẹ là đúng.

Miệng bà mẹ mỉm cười, nụ cười rạng rỡ như đem bà ta trở về với phút giây hạnh phúc ngày xưa. Bà ta nói với con gái trước khi cô ta rời vòng tay của bà ta:

- Mẹ biết chắc chắn như vậy chỉ vì mẹ đã yêu và rất hiểu ba của con.

Cô gái im lặng đến gần hắn, nhẹ nhàng kéo chiếc ghế ngồi xuống sát vào hắn, thân thiện đưa tay nắm lấy cánh tay của hắn rồi ngước đôi mắt đẫm lệ lên nhìn khuôn mặt hơi nhăn nheo, mái tóc hoa râm. Cặp mắt hắn nhìn bâng quơ không chủ đích hướng ra phía bên ngoài quán... Những cái đó cho cô ta biết rằng đó là hình ảnh một ông già đang khởi đầu mệt mỏi với sinh nhai và muốn ngơi nghỉ. Cô gái tự nhiên cảm thấy thương yêu người cha mà bao nhiêu năm cô ta chỉ được nhìn thấy trong tưởng tượng qua những lời tâm sự, kể lể của bà mẹ. Với cảm xúc thương yêu tột cùng đó, cô gái run lên và phát ra tiếng khóc. Hành động thân tình và tiếng khóc của cô ta đã kéo hắn ra khỏi suy tư. Quay mặt lại nhìn cô gái với vẻ ngạc nhiên. Có chút bàng hoàng hắn hỏi:

- Tại sao cháu khóc? Có phải những tâm sự không vui của chú đã làm cháu cảm động quá mà đau lòng không?! Thôi, cho chú xin lỗi đã vô tình làm cho cháu buồn...

Cô gái vội vàng ngắt lời hắn:

- Không, hoàn toàn không phải thế! Cháu khóc chỉ vì cháu thương dì Yến của cháu và cả chú nữa. Cháu chợt có một ước mơ, ngày nào đó chú lại xuống nơi đây, đúng lúc dì Yến cũng đến đây và hai người lại gặp nhau. Cháu lại được hàng ngày pha cà-phê đen đậm đặc cho chú uống! Cháu lại được ngồi bên chú để nghe chú nói chuyện...

Cô gái nói một thôi, toàn là những ước mơ, những hình ảnh hạnh phúc mà hắn cũng đang vẽ ra trong con tim và tưởng tượng. Cuối cùng hắn đưa tay ôm nhẹ lấy vai cô gái, với lời nói chân tình, hắn nói:

- Chú hứa sẽ xuống đây nhiều hơn thăm cháu và cũng mong có được dịp gặp lại dì Yến của cháu. Chú sẽ coi cháu thân thiết như một đứa con của chú. Chú rất sung sướng được đón chờ cháu đến thăm Hà Nội. Chắc chắn cháu sẽ là người bạn rất thân thiết với hai đứa con của chú và của cả gia đình chú.

Nói xong hắn chuyển mắt nhìn vào phía bên trong quán, không còn một người khách. Đưa tay lên xem đồng hồ hắn mới biết rằng trời đã về khuya. Có tí chút ngượng ngùng vì biết mình là người khách cuối cùng của quán. Hắn nói vài câu xin lỗi với cô gái rồi đứng dậy chuẩn bị ra khỏi quán. Cô gái im lặng cũng đứng dậy nhìn vẻ chậm chạp có chút mệt mỏi của hắn, cô nói nhẹ:

- Chú đừng quên lời nếu có dịp hãy xuống đây! Cháu và dì Yến luôn luôn mong chờ để gặp lại chú.

- Chắc chắn chú sẽ không sai hứa, không lầm lỗi nữa. Người ta chỉ lấy cái đúng để sửa cái sai, chẳng bao giờ hai cái sai thành một cái đúng cả!

Nói xong hắn chậm rãi bước ra khỏi quán. Cô gái thẩn thờ đứng nhìn theo dáng dấp lù khù, đôi chân như dò dẫm khi chuyển động của hắn cho đến khi hắn biến mất sau khúc quanh bên ngoài chiếc cổng quán. Cũng lúc đó cô ta nghe thấy tiếng thở dài ngay sát sau lưng mình. Chẳng cần ngoái nhìn lại cô ta cũng biết đó là mẹ của mình. Bà cũng đang buồn bã dõi theo một bóng dáng mà bà đã bao năm thương nhớ, chờ mong. Quay lại nói với mẹ:

- Mẹ, con cảm thấy thấy thương ba quá! Chẳng biết ba có xuống đây gặp lại mẹ con mình nữa không?

- Con đừng lo, ba của con không thất hứa với con đâu! Hơn nữa ai có thể cấm đoán con đi Hà Nội gặp ba con. Dù gặp nhau trong tư thế đứa con nuôi hay đứa cháu gái?

Còn hắn, tương lai không biết ra sao. Hắn có sáng suốt để nhìn thấy sự thật cô gái mà hắn tâm sự vừa qua chính là đứa con gái của hắn hay không? Nhưng hiện tại, chắc hắn hoàn toàn mù tịt về thân phận của người thiếu phụ đứng dưới ánh đèn mờ ảo sau quầy tính tiền và cô con gái, người con gái đã đến với hắn trên danh nghĩa cô cháu gái của cố nhân mà hắn muốn gặp! Thêm một điều khác nữa, mà hắn chẳng thế nào hình dung ra được, đó là cô gái có cái tên "Phạm Trần Ái Minh". Với cái tên này, dù hắn có là kẻ ngu ngơ cũng đoán biết được sự thật! Phạm là họ mẹ, Trần là họ của hắn, còn Ái Minh ý nghĩa của yêu thương dành cho hắn . /.

Lưu An
(Zürich, Jan. 2013)

https://tieulun.hopto.org



Chiếc khăn bàn

• **Nguyên Hạnh HTD**

Đời người được bao nhiêu mà chiếc khăn bàn ấy đã ở với tôi gần nửa thế kỷ! Cho đến nay vẫn đang còn và có lẽ sẽ còn mãi với tôi cho đến cuối cuộc đời!

Hằng năm, vào dịp Tết, thành phố Huế thường tổ chức Hội chợ rất lớn, và trường Đồng Khánh cũng có một gian hàng ở trong đó. Vì vậy trường thường có những nỗ lực về văn nghệ và triển lãm để trình diễn trước công chúng. Văn nghệ bán vé gây quỹ thường là những màn chọn lọc từ những cuộc thi đua giữa các đơn vị lớp. Triển lãm thì cũng là những công trình nghệ thuật do học sinh sáng tác dưới sự chỉ dạy của các vị giáo sư Hội họa và Nữ công.

Năm ấy, tự nhiên tôi được xếp làm giáo sư hướng dẫn một cái lớp quá sức đặc biệt; một cái lớp đã qui tụ rất đông nhân tài về nhiều mặt và đã đạt nhiều thành tích. Về triển lãm Nữ công thì lớp đã đoạt một giải về công trình thêu tay bộ khăn bàn ăn, chưa kể về Văn nghệ, về Báo chí cũng đoạt giải, không thua kém các lớp khác.

Được chủ nhiệm một cái lớp đa tài như vậy, cô giáo hướng dẫn thật quá may mắn! Tuy nhiên, nói hên cũng đúng mà nói xui cũng phải. Vì với ngần ấy hoạt động, ngần ấy thành tích, thầy trò chúng tôi năm đó thật là thở không ra hơi, và ngược lại, mệt cũng lắm mà vui cũng nhiều! Thầy, bạn do những sinh hoạt ngoài việc học hành đã trở nên khắn khít thân nhau hơn, gần gũi hơn. Bạn cùng lớp càng thương mến nhau hơn, giúp đỡ dìu dắt nhau để có thể vượt qua bài vở hầu dành thì giờ cho những sinh hoạt Hiệu đoàn. Giữa thầy trò thì khoảng cách rõ ràng được thu ngắn vô hạn. Thầy cũng hết nghiêm mà trò cũng bớt sợ. Trong những giờ phút sinh hoạt ấy, không còn nỗi ám ảnh của cái bục giảng, cuốn sổ điểm hay con Zéro mà thật sự đồng lao cộng tác, chỉ có bình đẳng, chỉ có tiếng cười. Sự gần gũi trong sinh hoạt là mối dây thắt chặt tình bạn, tình thầy trò cho đến mãi về sau.

Nhân dịp về thăm lại trường xưa, tìm gặp lại học trò cũ, thầy trò vẫn khắn khít. Các em đều đã nghỉ hưu, đã là những bà nội, bà ngoại, đối với nhau vẫn còn giữ liên lạc chặt chẽ biểu hiện rất rõ nét về tình đoàn kết thương mến nhau. Đối với tôi, các em vẫn còn quá đậm đà tình cảm, hết sức trìu mến, pha thêm chút nhỏng nhẻo còn rơi rớt lại của tuổi thơ dưới mái trường hồng mà từ lâu đã thiếu dịp bộc lộ, bị quên lãng bởi áo cơm.

Những kỷ niệm hồi ức trong cuộc họp mặt với lớp tôi hướng dẫn năm xưa, đề tài "Chiếc khăn bàn" là niềm cảm xúc sâu đậm nhất. Đó là bộ khăn ăn được trưng bày trong cuộc triển lãm Nữ công của trường Đồng Khánh trong Hội chợ Tết năm nào! Một cái khăn bàn khổ vừa với 6 khăn ăn, mẫu vẽ do họa sĩ Lê Yên - giáo sư Hội họa của trường và đã được bà Bửu Tiếp - giáo sư Nữ công hướng dẫn cho một số em thêu tay tập thể. Hình tượng của mẫu vẽ là một đôi rồng vàng uốn khúc được đơn giản hóa chung quanh trang trí bằng cành lá trúc màu xanh lá cây, tất cả trong một khuôn viên hình chữ nhật thuần màu xanh dương ở chính giữa. Phần khăn chung quanh được trang trí bằng những hoa lá rời nhiều màu, khuôn viên ngoài cũng là 4 cạnh của khăn bàn được viền bằng hàng rào màu xanh đậm. Tôi không có khiếu thẩm mỹ, cũng không có đủ khả năng thẩm giá hội họa cho nên tôi không thấy được là nó có đẹp hay không? Nếu đem so với những bộ khăn bàn thêu tay sản xuất bởi các Dòng Nữ tu thì có lẽ còn nhiều non nớt, vụng dại trong đường kim mũi chỉ, và cũng có hơi loạn xà ngầu về màu sắc. Tuy nhiên, đối với tôi nó vẫn đẹp chi lạ!

Tôi đã chứng kiến sự hình thành của nó từ lúc bắt đầu còn là một tấm vải. Thật ra là một tấm drap trắng, các học sinh của tôi tình nguyện xông vào, tíu ta tíu tít chen nhau đồ bản vẽ mẫu lên vải. Rồi phân công nhau lên từng phần, họ ngồi bệt giữa nền xi-măng để có đủ chỗ cho mỗi người thêu mỗi góc. Các em đã cặm cụi thêu vào những buổi trưa ở lại trường sau khi những nắm cơm đem theo được ăn vội vã; họ thêu vào những buổi chiều ở nán lại sau khi tan học, ngồi ngoài hành lang làm gắng cho đến tia nắng cuối cùng, cho đến những chuyến đò Thừa Phủ chót. Như thế mà cũng phải hằng vài tháng cho đến khi hoàn thành cái khăn, chỉ vừa ủi kịp ngay trước ngày khai mạc cuộc triển lãm.

Bao nhiêu công sức đã đành mà còn chỉ thêu và vải thì sao? Ngày nay, ở trên xứ Đức này mà nói chuyện bên mình thời đó, có thể không ai nghĩ ra tầm quan trọng vật chất đến như thế nào? Nhưng đối với những học sinh lớp mười thuở ấy, để chung tiền nhau mua cho được bấy nhiêu chỉ, vải cũng phải bao nhiêu bữa trưa nhịn ăn, bao nhiêu lần cuốc bộ nhịn tiền qua đò, tiền xe buýt. Nếu bán được bộ khăn thì còn khá, mà chắc là bán được vì rất nhiều gia đình khá giả có con học trường Đồng Khánh rất muốn có tác phẩm kỷ niệm của cái trường danh tiếng mà con em họ là một thành phần. Thế nhưng, trong gian hàng triển lãm, cái khăn lại được mang một tấm bìa ghi hai chữ "**Không bán!**".

Thì ra các tác giả tí hon của lớp đã đồng ý với nhau, triển lãm xong thì để tặng cho cô giáo sư hướng dẫn của mình.

Mỗi lần sực nhớ đến điều này, tôi cảm thấy hơi chột dạ! Tôi không nhớ nổi là hồi đó tôi có nương tay với các em này khi vì bận thêu, bận tập kịch, tập múa mà không làm tròn bài vở, nhất là môn toán hệ số 3 hay không? Cũng không nhớ nổi là tôi có trả lại phí tổn cho các em không, mà có trả thì chắc là các em cũng không nhận. Những lúc nhớ lại như vậy, tôi bỗng ước chi có thể chạy bay về Huế mà đền bồi bằng cách kéo cả bọn cùng đạp xe đi chơi biển Thuận An; đãi các em một chầu bánh canh Nam Phổ và chè đậu ván; một món hàng bình dân từ các O gồng gánh, ngoắc vô bên lề đường và có thể, đứa trên yên xe đạp, đứa ngồi bệt trên nón, bên lề đường!

Các em ơi! Nhớ quá đi thôi!

Đường xưa, mỏi gối cũng về bên nhau!

Tại nhà một em học trò, rồi tại một quán nhỏ bên Cung An Định, chúng tôi cũng làm được những cuộc họp mặt bỏ túi với một nhóm không nhiều của lớp hướng dẫn

https://tieulun.hopto.org

năm xưa. Dĩ vãng và hiện tại lẫn lộn, thực và mộng đan nhau, nhưng nhất định lần này các em không cho tôi đãi họ. Các em cứ nói "Lúc ni tụi em đỡ lắm". Làm chi mà đỡ, người thì nhờ con, người thì đã về hưu.

Và chuyện "Chiếc khăn bàn" vẫn là một đề tài được nhắc nhở nhiều nhất. Các em đâu có ngờ qua bao thăng trầm của cuộc sống, chiến tranh, lụt lội, qua bao nhiêu lần di chuyển chỗ ở, bao nhiêu đổi thay của hoàn cảnh sống; chiếc khăn bàn vẫn theo tôi từ ấy cho đến nay tại xứ Đức này và vẫn còn mãi mãi. Nó đã tồn tại qua Tết Mậu Thân, khi gia đình tôi bỏ chạy, nhà cửa bỏ trống bị người ta vào lục lọi, tất cả đồ đạc tan hoang, nhưng tôi không nhớ nổi là bằng cách nào mà cái khăn bàn lại được tồn tại theo tôi cho đến bây giờ?

Trong hoàn cảnh chạy giặc, chỉ quơ vội một ít áo quần cần thiết, chỉ mong sao phải thoát cho khỏi xứ Huế khi Cộng quân tràn về, chạy vào Đà Nẵng. Thế rồi từ Đà Nẵng, tôi không trở về Huế nữa. Phút chốc vĩnh biệt Đồng Khánh, vĩnh biệt Huế và tất cả. Tôi không thể nhớ nổi và không thể hiểu nổi vì sao, trong hoàn cảnh nào mà trong cái mớ gia tài nhỏ bé của một người chạy giặc, chạy đôn đáo vào tận Sài Gòn định cư, cái khăn bàn kia lại cũng còn có mặt?

Rồi đến chuyến di cư lớn nhất trong đời đi định cư ở Đức. Hành lý hạn chế cho cả gia đình 4 người, trong khi còn bao nhiêu sách vở muốn mang theo mà không được. Cả một cuộc đời chắt chiu kỷ niệm, đến giờ phút bứng gốc nhổ rễ, thật mất ăn mất ngủ vì bao nhiêu thứ "bỏ thì thương mà sương thì nặng".

Vậy mà không hiểu lý do nào, tôi hoàn toàn không nhớ nổi vì sao khi qua đến Đức, tôi bỗng thấy lại cái khăn bàn thêu cũ kỹ, ố vàng và có lủng một lỗ, giữa những đồ thêu mới đẹp hơn! Yếu tố tâm lý nào, yếu tố tình cảm nào đã vô hình điều khiển đôi tay tôi khi sắp vali?

Giữa bao nhiêu vật chất sang trọng xa hoa của cái xứ này, không biết sao lúc nào trải khăn bàn cúng giỗ, tôi thường hay dùng cái khăn ấy, không chọn lựa, không nghĩ suy. Tự nhiên như hơi thở! Cái khăn bàn cứ hiện diện trong những dịp họp mặt ăn uống của gia đình, thậm chí cả ngày Tết cũng trải khăn đó, và tấm hình này đã đến tay một em học trò cũ ở Việt Nam. Các em đã truyền tay nhau xem, lòng rưng rưng cảm động!

Không biết các em nghĩ gì khi thấy sau mấy chục năm trời, sau bao nhiêu cuộc đổi đời, tôi vẫn chưa thay cái khăn bàn cũ kỹ ấy! Phải chăng vì thế mà lần này, khi đưa tôi lên tàu trở về Đức, các em đã nhét vội vào vali làm quà cho tôi một bộ khăn thêu mới. Các em đã chung tiền nhau đi mua và đẹp hơn nhiều.

Nhưng các em ơi! Các em có biết rằng đối với cô không có cái khăn nào đẹp hơn cái khăn cũ ngày xưa! Và nếu các em ngây thơ nghĩ rằng tặng cô một bộ khăn mới để cho cô bỏ cái khăn cũ kia đi thì còn gì đặc biệt để nói giữa chúng mình nữa đây?

Hôm chia tay, vừa lụp chụp vừa cảm động tôi chưa có một lời. Giờ đây nhắc lại lịch sử chiếc khăn bàn qua những dòng chữ này gởi về Việt Nam, là lời giải đáp đối với những người học trò cũ ngây thơ của tôi; các em của lớp hướng dẫn ngày xưa mà nay xấp xỉ 60 tuổi rồi, tôi vẫn còn thấy ngây thơ vô cùng!

Mặc dù vậy, tôi vẫn mang bộ khăn mới qua đây, vẫn sung sướng mang qua để còn khoe với các con, cho các con tôi thêm một lần nữa nhận biết là; mẹ của chúng đã chọn đúng ngành nghề, một cái nghề mà cho không bao nhiêu, nhưng đã nhận lại biết bao ân tình!

Các con ạ! Đó chính là con đường mẹ đã đi, con đường mẹ đã chọn. Là tất cả hành trang của mẹ. Bây giờ và mai sau!!!

(Cuối tháng 10/ 2013)

Lời Người Đã Khuất

(Thay lời kính viếng Anh Vượng ở Celle)

Anh nằm đây đợi nhìn em lần cuối
Để cảm ơn em một tấm lòng son
Cho anh ra đi thanh thản linh hồn
Về chín suối, nơi trường sinh, vĩnh phúc

Em ở lại, đừng nghĩ mình cô độc
Anh vẫn bên em như lúc ra đi
Tạo hóa sinh ra, tử biệt sanh ly
Nhưng không ngăn được yêu thương nhung nhớ

Em đừng khóc, đừng ủ ê than thở
Đừng muộn phiền, cho con cháu buồn đau
Đừng tiếc thương, cho mái tóc đổi màu
Anh sao nỡ, rời xa nơi cõi tạm

Anh ra đi trong những ngày viên mãn
Bên lũ cháu con đầy đủ sum vầy
Và bên em niềm hạnh phúc ngất ngây
Nơi đất khách, tình người sao ấm quá

Lúc mở quan tài, thấy bao người lạ
Nước mắt rơi rơi, họ khóc người dưng
Anh hiểu rồi! Họ đang khóc vì mừng
Tiễn đưa anh về nơi miền cực lạc

Còn cháu con, sao gầy nhom phờ phạc
Mắt đỏ hoe thương nhớ khóc ba chăng ?
Có biết không, ba về cõi vĩnh hằng
Như các con, được sang tây đấy nhé

Em ở lại sống những ngày vui vẻ
Gởi lời thăm cô bác, họ gần xa
Dẫu bên em, cùng trở lại quê nhà
Ngày hội ngộ, anh run không nói được.

• **Hương Thu**
(Celle 23.09.13)

https://tieulun.hopto.org

Đi tìm vui thú điền viên

• **Tràm Cà Mau**

Vợ chồng tôi đến Mỹ gần chẵn mười năm. Những lo lắng ban đầu vì sinh kế đã tạm quên. Cũng đã thực hiện được "cái mộng của người Mỹ" là mua được căn nhà khá khang trang. Thêm vào đó, tiền tiết kiệm trong ngân hàng khá đỏi dào. Cũng nhờ công sức hai vợ chồng, làm ngày làm đêm, làm không quản ngại khó khăn, không ngại thứ bảy, chủ nhật, đêm khuya, cứ có việc là có làm, có tiền là có chúng tôi. Chúng tôi chưa biết chê làm việc phụ trội bao giờ. Một hôm chủ nhật rảnh rang, thức dậy muộn, còn nằm trên giường, hai vợ chồng nằm gác chân nói chuyện tầm phào.

Vợ tôi hỏi:

"Anh có nhớ câu: Một mai một cuốc, một cần câu của ông Nguyễn Bỉnh Khiêm hay của ông Nguyễn Khuyến? Câu nầy tác giả muốn nói gì anh nhớ không?".

Được một người nguyên là giáo sư Việt văn các lớp thi tú tài hỏi về văn chương, tôi cũng khoái chí, làm bộ hiểu biết, trả lời:

"Ông Nguyễn Khuyến hay Nguyễn Bỉnh Khiêm, không cần phải nhớ ai là tác giả làm chi cho mệt, cứ nhớ là ông Nguyễn thôi cũng đủ rồi. Câu thơ ca ngợi cái thú thanh nhàn khi sống nơi thôn dã".

Vợ tôi nói tiếp:

"Ngày xưa, anh thường nói với em về giấc mơ khi đất nước hết chiến tranh. Chúng mình sẽ về quê, mua mấy mẫu ruộng vườn, và vui thú điền viên. Sống đời thanh thản hạnh phúc. Anh còn nhớ không?".

"Ừ, thì nhớ chứ. Giấc mơ ấp ủ suốt một thời niên thiếu mà. Tiếc thay, sau khi hết mùa chinh chiến, thì đến mùa tù tội. Mà không tù tội, thì cũng không thể nào vui thú điền viên được trong cái xã hội vô cùng kỳ lạ, vô cùng gò ép con người đó. Nghĩ cũng tiếc!".

Vợ tôi nắm chặt tay tôi, nói với giọng tha thiết:

"Bây giờ mình muốn vui thú điền viên cũng đâu có muộn. Cái mộng anh ấp ủ ngày xưa có thể trở thành sự thực dễ dàng. Hay là mình bán nhà, mua một nông trại, lấy hết tiền tiết kiệm ra đầu tư vào chăn nuôi, trồng trọt. Nuôi các thứ gà vịt thả trong vườn, bán cho đồng hương Việt Nam mình, trồng các thứ rau ráng mà người Mỹ không sản xuất như rau muống, bí bầu, bạc hà, tàng ô, rau răm, rau thơm vân vân, chiếm luôn độc quyền... cung cấp cho thị trường. Và gởi máy bay chuyển hàng lên miền đông bắc, tây bắc nước Mỹ mà bán. Không chừng mau phát đạt, mà lại nhàn nhã, có cơ sở vững chắc cho con cái sau nầy tiếp nối. Bây giờ mình muốn vui thú điền viên cũng đâu có muộn. Cái mộng anh ấp ủ ngày xưa có thể trở thành sự thực dễ dàng...".

Nghe thì khoái, nhưng tôi thở dài:

"Em nghĩ cũng hay lắm. Nhưng anh tiếc công việc đang làm hiện tại. Lương bổng cũng khá. Công việc làm đã quen. Mình trở thành chuyên viên rồi. Bỏ đi cũng uổng. Vả lại, công việc em đang làm cũng khá bền vững. Bỏ cái bền vững, đi tìm cái bấp bênh, anh cũng hơi ngại".

Vợ tôi cũng thở dài, tiếng thở dài dài hơn và não nề hơn:

"Công ty em đang làm, cũng chuẩn bị dọn qua một xứ Nam Mỹ, có nhân công rẻ hơn, để cứu vãn tình trạng thua lỗ từ mấy năm nay. Em chưa nói với anh, vì ngại anh lo".

Tôi hỏi vợ:

"Ai bày cho em cái kế hoạch lui về làm nông trại, vui thú điền viên nầy? Em đã nghĩ kỹ chưa, và có chương trình kế hoạch gì trong đầu chưa?".

Vợ tôi trả lời tự nhiên:

"Không ai bày cả. Cách đây mấy tháng, một đêm mất ngủ, em bật truyền hình lên. Xem một phim kể về đời sống ở nông trại thời xưa. Sao mà thanh bình hạnh phúc như trong mộng. Đời sống dễ thương quá. Và những lần đi chợ Á Đông, em thấy họ bán rau muống, rau mầu Việt Nam đắt như vàng. Bán khoai mì đắt như sâm nhung. Em nghĩ mình có một nông trại sản xuất ra các thứ hiếm hoi nầy mà cung cấp cho các chợ, thì có thể hốt tiền thiên hạ như hốt lá. Anh xem, những lần tiệc tùng họp bạn, mà có thịt gà tươi chạy bộ, ai ăn cũng khen rối rít, xít xoa. Đó là chưa kể mình nuôi vịt bán cho thiên hạ làm tiết canh. Mình cứ đánh đúng vào thị hiếu của họ, thì mặc sức mà hái ra tiền. Chỉ một thời gian ngắn thôi, là hai vợ chồng mình thanh nhàn sung sướng, thong thả, và khi đó thì có thể khi xem hoa nở, khi chờ trăng lên, chứ không làm việc túi bụi như bây giờ".

Nghe vợ vẽ vời hay quá, cái lãng mạn đã ngủ yên trong tôi bỗng dưng thức giấc xao xuyến. Thanh nhàn, sung sướng, ai mà không ưa, họa là khờ. Và lại còn khi xem hoa nở, khi chờ trăng lên, chao ôi, đẹp quá chừng. Dù khoái tai với cái mộng tưởng của vợ, tôi cũng thử vợ tôi thêm:

"Em cũng biết, nhà anh suốt mấy đời chưa hề làm nông, chưa ai cầm đến cái cuốc, cái cày. Ông nội anh là nhà nho thất chí, suốt một đời mang áo dài the, cắp cái dù đi lang thang nhà bạn bè bàn chuyện cần vương hưng quốc, ba anh thì là nhà giáo, anh suốt đời cầm bút làm việc trong văn phòng, có biết chi về canh nông, về chăn nuôi, mà dấn thân vào đó".

Vợ tôi hăng hái thuyết phục thêm:

"Anh cũng đã từng bị đi tù cải tạo, học tập lao động mấy năm, cũng đã cuốc đất trồng khoai, cũng có chút kinh nghiệm phần nào rồi chứ. Việc nào rồi cũng quen đi. Anh xem, ngày mới qua Mỹ, mình đâu có biết việc gì, mà rồi việc gì khó khăn đến đâu, cũng làm được cả. Đi qua biển với ngàn hiểm nguy như thế, còn làm được, thì việc gì mà không làm được?".

"Nầy, sao cái luận điệu của em hao hao giống luận điệu của những kẻ tự xưng là nhân dân anh hùng, họ thường bảo rằng vượt Trường Sơn đánh Mỹ còn được, thì việc gì mà không làm được. Anh nói thêm cho em rõ, học tập lao động trong trại tù, là học được cái trây lười, cái làm cho có. Và nếu lao động như thế để kiếm ăn, thì đói cho vẫu mỏ ra".

Cứ thế, vợ tôi nhẹ nhàng thuyết phục tôi về một cuộc đời vui thú điền viên, về cái hạnh phúc đơn sơ trong thanh nhàn, cái an bình trong tâm tưởng, được làm chủ lấy mình, không tùy thuộc vào công ăn việc làm của người khác, không lo kinh tế nay lên mai xuống, bấp bênh sụt trồi.

https://tieulun.hopto.org

Thấy vợ tha thiết với nông trại, mà những vẽ vời của nàng cũng đẹp thật, tôi cũng muốn làm vui lòng vợ một lần. Vợ tôi đã khổ, đã chịu nhiều cay đắng trong đời khi chồng đi tù, khi chồng về tù, và đã theo tôi đi qua bao đoạn đường chông gai khó khăn của cuộc đời. Mơ ước của vợ tôi về cuộc sống nông trại, cũng rất chính đáng. Tôi bằng lòng bán nhà, mua đất làm ăn.

Chưa bán được nhà, mà chúng tôi đã được mấy ông hành nghề địa ốc lôi chạy. Chạy đôn chạy đáo theo mấy ông từ vùng nầy, qua vùng kia, để xem đất, để xem các bảng tính toán lỗ lời do các ông đưa ra. Hình như cuộc đất nào cũng tốt, cũng đem lại một tỷ suất lời cao. Cuối cùng, chúng tôi cũng mua được một sở đất năm mẫu, cách thành phố Dallas bảy mươi dặm về hướng bắc. Lái xe chừng hơn một giờ thì đến.

Năm mẫu đất nằm giữa đồng không mông quạnh, gió thổi vun vút, mùa hè bụi lốc xoáy mù. Chủ đất và người hành nghề địa ốc dẫn tôi đi, lội cỏ lút đầu gối để chỉ các cột mốc ranh giới. Tôi và vợ đi theo, mà thở hồng hộc, vấp té mấy lần.

Học theo các chủ nông trại đi trước, chúng tôi mua một căn nhà tiền chế có ba phòng ngủ, hai phòng tắm và thuê xe kéo về đặt trên thửa đất. Căn nhà trông bên ngoài cũng rất mỹ thuật, đẹp đẽ. Phòng ốc bên trong xếp đặt rất hợp lý và sáng sủa. Ngồi trong nhà, không có cảm giác chi là căn nhà tiền chế. Vợ tôi khen, căn nhà nầy còn mới, và rộng không thua chi căn nhà cũ của chúng tôi. Nhìn cái xe của hãng sản xuất nhà tiền chế kéo cái nhà về đặt trên sở đất mà ngán. Cái nhà dài lòng thòng, và rộng bề ngang, kéo đi choán hết bề rộng mặt đường. Hãng phải xin giấy phép đặc biệt để kéo đi. Cái nhà về đến trước đường cái, chiếc xe từ từ nhích vào nơi chúng tôi muốn đặt căn nhà, mới chạy được một đoạn ngắn, thì bánh xe lún xuống đất bùn nhão nhẹt và quay tít. Lui không được mà tiến cũng không xong, tiếng máy xe gầm lên từng hồi như con thú bị thương. Thì ra vì trời mưa suốt tuần trước, làm đất mềm và nhão, không đủ sức cho bánh xe cán lên. Ông tài xế râu ria xồm xoàm và ăn mặc áo da, giống như mấy tay găng tơ trong phim xi-nê nhảy xuống xe và chửi thề om xòm, làm như chính tôi là thủ phạm làm xe ông mắc lầy. Tôi lãng ra nơi khác, không muốn thấy cái thái độ thiếu lịch sự của gã. Ông đòi mượn ván gỗ để chêm bánh xe, tôi làm sao có được, y chạy lui chạy tới như gà mắc đẻ, rồi hét lớn:

"Tại sao không cho biết đất còn mềm, bây giờ làm sao mà lui ra đây?".

"Tôi làm sao mà biết được đất cứng hay mềm mà nói? Đâu phải là chuyện của tôi?".

"Thế thì cái nhà nầy của ai đây? Không phải của anh chắc?".

Ông tài xế lên xe, dùng điện thoại kêu về công ty và ngồi chờ. Chừng hơn một giờ sau, có chiếc xe khác tới phụ, lôi chiếc xe bị lún bùn ra. Cái nhà bị đẩy giật tới, giật lui, lúc lắc. Cuối cùng, cái nhà được tạm thời hạ xuống bên lề đường, và lấn ra choán gần hết mặt lộ. Cái nhà nằm khơi khơi trên con đường trông rất chướng mắt. Ông tài xế bảo tôi:

"Cứ để tạm đó, chờ khi nào đất khô rồi kéo vào".

Tôi vô cùng bối rối. Cái nhà choán mặt đường, xe cộ ngược chiều đi qua không thấy nhau, và phải nhường cho nhau đi qua trong một phần nhỏ hẹp của lòng đường còn lại. Mà chẳng có bảng hiệu, bảng thông báo trước để xe chuẩn bị mà tránh nhau.

"Thế thì bao giờ cái nhà mới được đem vào bên trong?" Tôi lo ngại hỏi anh tài xế.

"Không biết. Chờ!"

"Để ngoài đường như thế nầy rất nguy hiểm cho người lái xe. Lỡ họ tông hư nhà thì làm sao?"

"Anh không phải lo" Ông tài xế trả lời tôi như nói với đứa con nít

Không biết làm gì hơn, tôi cùng vợ lái xe về, mà trong lòng không yên. Hôm sau, chúng tôi đến lại cuộc đất, thì thấy cảnh sát đã gài giấy phạt, và hăm phạt tăng nhiều lần nếu còn để cái nhà choán đường lưu thông. Tôi đem giấy phạt về công ty bán nhà và than phiền với hãng. Ông chủ hãng nầy không tiếp tôi, mà giao cho người khác giải quyết. Anh chàng nầy nói năng rất từ tốn, bảo là hãng sẽ giải quyết ngay, đừng lo. Thế nhưng cả tuần sau, cái nhà mới được đưa đúng vào vị trí mong muốn. Tôi tưởng đặt nhà là ở được. Nhưng không. Đi tiêu đi tiểu và nước thải đổ vào đâu? Không lẽ lấy cuốc đào chút đất trong vườn, sau khi đi tiêu, lấp lại như ở nhà quê sao? Thế là phải chạy đi mua cái hầm tiêu tự hoại. Mua thì dễ, mà giấy phép đặt hầm cầu, thì có những chi tiết kỹ thuật bắt buộc phải cung cấp cho văn phòng quận. Lại mất thêm tiền cho công ty kỹ thuật lập hồ sơ. Cái nhà tiền chế bị dịch lui dịch tới nhiều lần, làm gãy các ống nhựa bắt sẵn bên trong, cho nên khi nối đường nước vào, thì nước chảy tung tóe. Ướt hết từ trong ra ngoài. Tôi đứng nhìn mà ngao ngán. Phải chờ thêm mấy ngày để chờ thợ ống nước đến sửa chữa.

Khi tôi đến công ty điện, công ty nước để xin nối điện, nối nước vào nhà, tôi mới giật mình thấy cái bảng ước tính chi phí bắt điện, bắt nước. Nhà tôi xa đường dây điện chính, phải trồng thêm nhiều trụ điện khác, mới chạy được đường dây vào. Tôi phải chịu phí tổn đó. Không ai nói trước cho tôi điều nầy. Dù chi phí cao đến mấy, tôi cũng phải cắn răng mà ký tên vào tờ giao kèo, thỏa thuận. Không lẽ phải mua máy điện riêng, lôi thôi chịu chi nổi. Đã đâm lao thì phải theo lao, chứ làm sao bây giờ. Đường nước, thì tôi may mắn hơn, nước đã đến cách cuộc đất chúng tôi không xa lắm, nhưng cũng phải chi tiêu khá nhiều để chuyển nước từ ống chính vào. Công ty nước đào đất, chuyển ống đến đồng hồ mà thôi, sau đồng hồ nước là mình phải tự lo lấy. Thợ ống nước tính tiền ngọt lắm, đào xới, lắp ráp, sửa chữa, chút chút là đòi bạc trăm, bạc ngàn, mình không có dụng cụ, và không có kinh nghiệm, nên cứ cắn răng mà trả, có kêu ca cũng vô ích. Tôi đứng quan sát các anh thợ, để học lóm nghề, thì ra cũng dễ dàng như chơi. Chịu khó mua một ít dụng cụ, thì cũng có thể tự làm được. Nhờ học lóm, mà sau nầy, tôi tự chạy đường nước tưới cây trong vườn.

Bốn góc nhà, tôi bắt thêm bốn vòi nước, để dễ câu ra vườn. Đất mùa mưa nhão nhẹt, không chạy xe vào nhà được, tôi kêu xe đổ sạn trắng, làm thành một vòng cung ngay trước nhà. Cái đỉnh vòng cung là cửa vào nhà, hai chân vòng cung nối ra đường. Phải đặt ống cống cho nước trong mương bên lề đường thông thương. Khi xe vào vườn, chỉ cần chạy một chiều, vào bằng một cửa, ra bằng cửa khác. Vợ tôi ví cái đường vòng cung nầy với sân tòa Bạch Ốc, cũng sang trọng và đẹp không kém.

https://tieulun.hopto.org

Vợ tôi sung sướng ngâm nga "*Ta dại ta tìm nơi vắng vẻ. Người khôn người tìm chốn lao xao*". Ngâm đi ngâm lại mãi. Vợ tôi bàn rằng, làm thêm một cái bệ gỗ bên cạnh nhà, che song gỗ bên trên, mùa hè ban đêm cả gia đình ra ngồi ngắm trăng, uống trà ăn kẹo ngọt, để nhớ miền quê Việt Nam. Cũng để xem ông thi sĩ miền Bắc nước ta, bốc thơm đàn anh Trung Quốc rằng: "Trăng nước Mỹ không đẹp bằng trăng Trung Quốc" có đúng không. Nghe đã lỗ tai, tôi mua gỗ về hì hục, cưa đóng cả tuần mới xong. Tốn tiền, mà sau nầy vì công việc nông trại tối mắt, tắt mày, chưa bao giờ có thì giờ rảnh ra ngồi ngắm trăng uống trà, chỉ có những khi mệt vã mồ hôi, ngồi bệt lên sàn nghỉ một chốc mà thôi.

Bây giờ thì phải làm hàng rào bao quanh khu vườn lại. Tôi mua cọc sắt, và lưới làm hàng rào. Loại cọc mà bên Việt Nam mình kêu là cọc sắt ấp chiến lược, và loại lưới gọi là lưới B40. Nhìn vào bảng ước tính giá mua cọc và lưới mà mặt vợ tôi nhăn lại như ăn giấm chua. Cũng mất mười mấy ngàn đồng. Không thể chịu đựng nổi chi phí nầy, tôi quyết định chỉ rào khu chăn nuôi thôi, còn khu trông trọt thì cứ để trống. Ai mà chạy xe ra đến đây để ăn cắp hoa mầu của mình. Nước Mỹ chớ đâu phải châu Phi mà lo. Hãng bán cọc sắt và lưới đổ cho tôi một đống lớn trong vườn. Mình phải tự làm hàng rào lấy, chứ thuê thì tiền đâu mà chịu nổi. Tôi mua búa tạ và thang xếp, làm thành cái giàn. Con gái tôi mới mười bốn tuổi, giúp bố giữ cây cọc, tôi leo lên, dùng búa giáng xuống. Sức dộng của búa rung cây cọc sắt, làm tay con tôi đau buốt và buông cọc ra mà kêu thét lên. Tôi phải làm một nùi vải, chêm vào tay cho nó cầm. Cứ đóng vài ba búa, là thấy cọc có chiều nghiêng nghiêng, không đứng thẳng được. Tôi phải leo xuống, dùng dây dọi điều chỉnh rất khó khăn. Vợ tôi đứng nhìn và nói:

"Đóng cọc theo lối nầy, thì không chừng tốn cả năm trường mới xong được".

Hai bàn tay tôi đỏ và sưng lên. Con gái tôi cũng nhăn nhó mặt mày vì cái trò chơi không mấy hứng thú nầy, và phải đứng ngoài nắng gió cả buổi. Để việc rào giậu chóng hoàn tất, tôi phải tính đến chuyện thuê người làm phụ. Tôi bàn với vợ, thuê một anh người Mễ. Vợ tôi ngại sẽ bị lôi thôi với pháp luật, vì thuê người nhập cảnh bất hợp pháp. Tôi bảo rằng, tôi không ra ứng cử dân biểu, nghị sĩ, thì sợ gì, có ai mất công mà tố cáo tôi thuê người nhập cảnh bất hợp pháp.

Sáng hôm sau, tôi lái xe về phía Nam nông trại, đi mất chừng hơn nửa giờ, đến gần khu có cây xăng, nơi đây các thanh niên người Nam Mỹ thường hay tụ tập, đứng lóng ngóng chờ người đến thuê đi làm. Xe tôi vừa đậu lại, thì có hơn hai chục thanh niên vây kín, lao nhao đòi đi làm. Có vài anh còn nhảy lên thùng xe ngồi đó. Không ai biết tiếng Anh, mà tôi thì mù tịt tiếng Mễ. Họ biết tôi cần người làm, tôi biết họ cần việc làm, nhưng không ai nói cho ai hiểu là phải làm việc gì. Tôi nhảy xuống xe, đứng cong lưng, hai tay đưa lên đưa xuống, ra dấu đóng cọc. Họ à à gật đầu và cười, nói "Ô kê, ô kê". Tôi ra dấu, đưa một ngón tay lên, bảo là chỉ cần một người thôi, thế mà bốn năm người nhảy lên thùng sau xe ngồi, và chục người khác bu theo nhao nhao, nói gì tôi không hiểu. Tôi chán quá, la lên và khoát tay, và lắc đầu, có ý bảo họ là không thuê ai nữa cả, đồng thời ra dấu cho mấy người ngồi trên xe tôi đi xuống. Phải lâu lắm, tôi mới rời được đám người nầy. Khó quá, mình không biết nói, mà họ cũng không hiểu mình, và cứ đeo theo đòi đi làm. Tôi lái xe đi, giả vờ như không thấy những người Mễ hai bên đường đang ra dấu, hỏi tôi có thuê họ hay không. Dừng xe lại là họ nhào đến, không đi được. Tôi đang phân vân, chưa biết phải làm thế nào, thì thấy có một anh Mễ to lớn, mập mạp, đang đi một mình trên đường, tôi chạy xe chậm lại, và hất đầu làm dấu như hỏi anh ta có muốn đi làm việc hay không. Anh vui vẻ gật đầu, tôi mở cửa cho anh lên xe, thì thấy có nhiều người khác chạy gấp về phía tôi, và la lên, có người níu xe. Tôi phải xua tay, và rồ máy chạy thẳng. Đến một góc đường xa, tôi dừng xe lại. Hỏi anh Mễ muốn tôi trả bao nhiêu một ngày. Hai bên không hiểu nhau, anh Mễ cứ đực mặt ra, như người điếc. Tự nhiên tôi cảm thương anh Mễ, vì anh làm tôi nhớ tới thời mới tới Mỹ, ai nói gì cũng không hiểu và chỉ cười. Tôi lấy giấy ra, ghi số tiền tôi muốn trả cho anh ngày hôm nay, cao hơn lương lao động tối thiểu chừng mười lăm phần trăm. Anh Mễ lắc đầu, ghi số tiền gấp đôi. Tôi ra dấu cho anh xuống xe. Anh lấy giấy ghi số tiền thấp hơn. Tôi lắc đầu. Cuối cùng, anh bằng lòng làm việc với số tiền công tôi ghi ban đầu.

Đi bốc người, vừa đi vừa về mất hơn hai giờ, rồi buổi chiều phải mang trả anh ta tại chỗ cũ nữa. Nhưng không thể làm việc một mình được.

Tôi dẫn anh Mễ vào, dắt đi quanh vườn, ra dấu cho anh biết là tôi sẽ đóng cọc hàng rào quanh khu nầy. Hai người nói chuyện với nhau bằng tay, ra dấu, và tôi nói tiếng Anh, anh ấy nói tiếng Mễ. Tôi cầm cọc sắt cho anh Mễ đóng. Tôi nghĩ là với cái tướng dáng to lớn vạm vỡ đó, anh chỉ đóng ba búa cho mỗi cọc, là đi tuốt xuống đất sâu. Nhưng không ngờ, anh Mễ dang búa lên, và gõ nhẹ xuống cây cọc, như sợ cây cọc đau, cứ từ từ chầm chậm búa xuống, thong thả nhàn nhã và nhẹ nhàng. Đóng mãi mới xong được một cây cọc. Vợ tôi đứng nhìn. Khi đóng qua cây cọc thứ hai, thì vợ tôi hỏi:

"Anh ơi, ông Mễ múa thể dục Tài Chi hay sao mà yểu điệu và khoan thai thế. Đóng cọc theo lối nầy, thì biết đến thuở nào mới xong được?"

Tôi cũng nóng ruột với cái dáng điệu khoan thai của anh Mễ, kêu anh xuống thang, và bảo anh cầm cây cọc cho tôi đóng. Anh cầm cây cọc chắc lắm, tôi cứ đóng xuống là thẳng đứng. Ừ thì ít ra cũng xử dụng được cái sở trường của anh nầy. Tôi tự an ủi là dùng người như dùng gỗ, dùng cái ưu điểm của anh ấy thôi. Chưa lao động quen, mồ hôi cứ vã ra như tắm, và tôi uống nước liên tục. Cứ nửa tiếng, là tôi nghỉ ngơi một chốc. Vợ tôi phàn nàn rằng, thuê người để họ làm, chứ đâu phải thuê người về vịn cây cọc. Sau nầy tôi mới được các bạn bè cho biết, họ làm theo đồng tiền được trả, khi cho là ít tiền, thì họ làm ít. Tiền nào của đó, và một lý do nữa, là họ làm chậm, thì hy vọng công việc làm được nhiều ngày hơn.

Buổi chiều, trả tiền cho anh Mễ, anh kỳ kèo đòi thêm, cứ đưa tay ra mãi. Bực quá, tôi cho thêm năm đồng, anh vẫn chìa tay ra, tôi lắc đầu cương quyết không là không. Vợ tôi thấy tôi cho thêm tiền, tiếc của la lối:

"Không làm được gì mà anh còn cho thêm tiền ư?"

Vợ tôi kéo tôi ra nói nhỏ:

"Em nghĩ anh Mễ nầy không được lương thiện lắm. Cứ nhìn trộm em hoài, làm em sợ. Chắc mình phải mua súng, để tự vệ. Chứ nơi đồng không mông quạnh nầy, có chuyện gì xảy ra chẳng biết làm sao".

Tôi cảm thấy lo, nói cho vợ yên lòng:

https://tieulun.hopto.org

"Ừ, để rồi tính sau. Dễ mà, xứ nầy mua bao nhiêu súng cũng được, bất cứ loại súng nào".

Tôi ra dấu cho anh Mễ lên xe, để tôi chở trả anh về nơi cũ. Khi đến gần nơi xuống xe, anh nói "Mà nha na, mà nha na" (manãna: ngày mai), có ý muốn ngày mai làm việc nữa. Tôi chỉ hiểu tiếng ngày mai thôi. Lắc đầu, tôi nói "Nô mà nha na". Chẳng thể không thuê người phụ đóng cọc được, hôm sau tôi lái xe về nơi cũ. Khi đi ngang chỗ các anh Mễ, tôi gia tăng vận tốc chút xíu, thế mà cũng có những cánh tay đưa ra ngoắt tôi. Lòng tôi lại chợt chùng xuống, và thương những người lìa bỏ quê hương đi kiếm ăn. Tôi nghĩ đến thân phận mình may mắn hơn, được vào Mỹ hợp pháp, được đi làm và cũng có cơ hội đồng đều như người Mỹ sinh trưởng tại đây. Tôi liếc mắt tìm những anh Mễ đứng đơn độc, và chạy xe chậm lại kềm sát một người đang đi ngược chiều. Tôi hất đầu làm dấu, anh Mễ gật đầu. Tôi mừng vì anh nầy biết lỏm bỏm tiếng Anh. Tôi đưa giá, anh bằng lòng ngay. Anh nầy cao, gầy, rắn chắc, tên là Pedro.

Rút kinh nghiệm ngày hôm qua, tôi không nói trước là phải làm bao nhiêu hàng rào để họ khỏi tính chuyện câu giờ. Tôi giữ cọc sắt cho Pedro đóng xuống. Anh đóng ào ào, mỗi nhát búa tạ của anh làm cây sắt đâm sâu xuống đất, sâu gấp hai lần mỗi nhát búa của tôi. Tôi bằng lòng lắm. Vợ tôi đem nước cam và thức ăn, cùng trái cây ra đãi trong khi chúng tôi nghỉ xả hơi. Ngày hôm đó, chúng tôi đóng được gần ba lần ngày hôm trước.

Vợ tôi vui ra mặt và nói với tôi:

"Sao anh không đề nghị cho Pedro làm khoán, có lẽ mình đỡ mệt, mà đi lo việc khác".

Tôi cố gắng lắm mới nói cho Pedro hiểu. Anh bằng lòng làm, và cho một cái giá thấp mà tôi không ngờ được. Tôi chở Pedro về, và hẹn hôm sau trở lại đón lúc bảy giờ sáng. Hôm sau Pedro đem theo một người bạn, hai anh thay phiên nhau đóng cọc, và làm mãi cho đến khi trời tối mịt mới nghỉ. Tôi đãi hai anh nầy cơm nước, bánh trái rất hậu. Vợ tôi nói "Ngày xưa Tào Tháo đãi Quan Công e cũng chỉ đến thế mà thôi". Chỉ mấy ngày, Pedro và bạn anh đã hoàn tất cái hàng rào. Họ còn nhổ lên và đóng lại những cái cọc xiêu xẹo, những cái tôi đã đóng lúc đầu.

Hôm hoàn tất hàng rào, tôi làm tiệc đãi Pedro, thịt nướng ăn với rau, có mấy chục lon bia trợ lực. Trả tiền, và tính lại thì tiết kiệm được rất nhiều tiền công, nếu thuê hãng chuyên môn rào, thì tiền nhân công đắt gấp ba lần.

Xong cái hàng rào, tôi mua hai trăm con vịt xiêm, ba trăm con gà, thả vào vườn. Cho chúng mặc sức mà đi lại, chạy nhảy và phá phách khu cỏ chưa trồng trọt. Vịt thì ban đêm nó chui vào gầm nhà tiền chế mà ngủ, tránh sương tránh gió. Cứ đầu hôm, chúng kêu om sòm. Có khi nửa đêm giật mình vì tiếng vịt kêu. Con tôi cho rằng có lẽ vịt nó nằm mơ và la hoảng. Tôi nghĩ là vịt nó núp dưới sàn nhà rất tiện lợi, đỡ tốn tiền làm chuồng. Nhưng chỉ mới mấy ngày, vợ tôi la các con, hỏi có đứa nào đạp phân gà vịt và mang vào, làm dính thảm nhà hay không, sao có mùi hôi mãi. Tôi giật mình, thì ra vịt nó phóng uế đầy ngập dưới gầm nhà. Thế là tôi phải lái xe đi mua vật liệu, về hì hục đóng chuồng. Đóng một mình thì không được, phải có thợ phụ. Vợ tôi giúp, và con gái đi học về cũng ra phụ. Tôi phải dùng vòi nước, bò vào gầm rất thấp của căn nhà mà rửa cho sạch phân. Vừa chật, vừa hôi, vừa khó chịu, tôi nghĩ mình dại quá, không nghĩ ra sớm cái chuyện vịt phóng uế. Thôi thì phải trả nợ cái tội thiếu nghĩ xa.

Tôi định rào lưới che hầm sàn nhà, thì có nhân viên của thành phố đến, cho tôi biết rằng, theo luật thành phố, thì cái nhà phải mặc quần, nghĩa là che kín phần dưới chân lại, không có quyền ở truồng, vì mùa đông sợ lạnh bụng. Thế là phải đi đặt hàng, mua vật liệu để che kín cái chân nhà lại. Tôi cũng mất cả tuần mới hoàn tất cái quần cho căn nhà. Thức ăn gà vịt, phải qua thành phố bên cạnh mà mua, chất đầy cả chục bao trên xe, chạy về. Cũng chỉ có một mình tôi lăn xuống xe hơi, bỏ lên xe kéo, và mang vào chất trong kho. Nặng nề, mệt lữ và bụi bặm. Không quen lao động, khi nào tôi cũng thở phì phò, có khi quáng mắt, thấy đom đóm giữa ban ngày.

Phân gà phân vịt tràn đầy cả sân cỏ, cả lối đi, nhão nhẹt và dơ bẩn. Tôi dùng vòi nước xối rửa mỗi ngày. Sau nầy, nhìn biên lai tiền nước, tôi giật mình không dám rửa ráy thường xuyên và xài phí nhiều. Có tháng phải trả cả năm trăm đồng tiền nước, mà chưa bán được đồng nào nông phẩm.

Gà cũng thả rong, vịt cũng thả rong. Nhiều lúc chú gà trống lớn vô tình lãng vãng đi gần đàn vịt mái. Ông vịt xiêm đầu đàn hiểu lầm, phóng đến đánh đuổi chú gà. Thế là có cuộc đọ sức, như hai võ sĩ thượng đài. Chú gà đâu có chịu thua dễ dàng, nhảy lên, cắn vào mồng ông vịt, dùng hai chân đạp thốc vào ngực vịt, có lẽ hai cái cựa nhọn cũng đâm sâu vào địch thủ. Ông vịt dong hai cánh đập tạt vào, mạnh như roi quất. Có khi làm chú gà lộn ngược nằm lăn ra đất. Cuộc chiến kéo dài, tôi và thằng con trai ngồi coi khoái lắm, toét miệng cười, và có khi la hỗ trợ cho cuộc chiến. Vợ tôi thì nhảy đổng lên mà gào:

"Anh không ra mà can chúng ra, để chúng bị thương, có con chết đấy!"

"Con nào chết thì đem nấu cháo ăn". Tôi trả lời.

Ông vịt hạ cái đầu xuống thấp, thẳng ra phía trước như võ sĩ đi xà quyền. Chú gà ngóc đầu lên cao mổ xuống. Ông vịt hất ngược cái đầu lên, thọc mạnh vào dưới hàm con gà, và hai cánh vịt đập vào như trời giáng, chú gà ngã lăn quay. Đứng dậy, bỏ đi mà không chạy trốn, rồi đập cánh bồm bộp, gáy hai tiếng dài, như thổi kèn chiến thắng. Ông vịt chắc cũng thấm đòn, gờm, không dám đuổi theo.

"Sao con gà mà đấu thua con vịt hở Ba?" Thằng con trai tôi hỏi.

"Vì con gà thiếu chính nghĩa. Léng phéng gần đám đàn bà của con vịt. Vả lại, theo luật quyền Anh, đây là một cuộc đọ sức không cân xứng, con vịt nặng gần gấp đôi con gà? "Tôi trả lời chưa xong, thì thằng con cắt ngang:

"Chính nghĩa là gì Ba?"

Vợ tôi nghe con hỏi, nạt tôi:

"Thôi ba nó ơi. Đừng đầu độc con cái. Thấy gà vịt đánh nhau, đã không can mà còn ngồi xem, tán thưởng. Làm con nó quen với cái ác, hư đầu óc thơ ngây của chúng!"

Đám gà vịt nầy, ăn mạnh và lớn mau, đẻ trứng lung tung đầy vườn. Chúng tôi phải đi nhặt cất vào thùng lớn, mua hộp có ngăn đựng trứng mà chứa. Bây giờ thì phải nghĩ đến cách tiêu thụ trứng nầy. Vợ tôi bàn rằng, mua

https://tieulun.hopto.org

một cái máy ấp, bán hột gà lộn hai mươi mốt ngày, và bán luôn hột vịt lộn.

Cái máy ấp đem về, mỗi lần ấp được ba trăm trứng. Ấp xong, tôi lựa những cái trứng lớn cho gia đình dùng. Trứng ấp tại nhà, ăn ngon vô cùng. Nước trong trứng ngọt lịm. Tôi ăn một lúc sáu cái. Đứa con gái tôi rùn vai ghê sợ, không dám ăn. Thằng con trai bắt chước bố, cũng ăn được năm cái, và bị sình bụng suốt đêm nằm rên ư ử. Trứng ngon quá, đem đi bán thì uổng, tôi bàn với nhà tôi, chủ nhật nầy, đem về thành phố tặng cho các bạn bè bà con mỗi người vài chục hột ăn chơi, hưởng cái thành quả đầu tiên của nông trại chúng tôi.

Thế là chúng tôi mất thêm một ngày chủ nhật, chạy từ nhà nầy qua nhà kia, chia cái vui của nông trại cho bà con. Ai cũng khen, vồn vả tiếp đón, vì mấy khi có trứng lộn tươi như thế nầy trên đất Mỹ. Chúng tôi ra về, dù đường xa mệt nhọc và tốn xăng, tốn sức, nhưng lòng vui như hoa nở.

Tôi đi ngoại giao, gặp các chủ tiệm bán thực phẩm Á Châu, hứa sẽ cung cấp cho họ rau tươi, bầu bí, gà vịt tươi, trứng lộn, với giá rẻ. Đa số đều vui vẻ, và bảo tôi đem hàng đến cho họ xem, rồi họ sẽ mua. Về sau, trứng ấp được đem bỏ mối cho các chợ, ban đầu thì bán rất khá, nhưng càng lúc, thì càng ế ẩm, vì người ta ăn cho vui, ăn để nhớ hương vị quê nhà, không phải ăn vì ngon, và muốn ăn thường xuyên. Trứng không để lâu được, các tiệm bán không hết trả lui, tôi phải ôm về, còn phải năn nỉ bạn bè để tặng không cho họ. Thế mà có người từ chối, và nói thẳng thừng là không muốn ăn các thứ đó nữa. Đám gà vịt, cũng không bán được bao nhiêu, trong nhà ăn mãi cũng ớn. Đem cho bạn bè thì nhiều. Người thì làm tiết canh vịt, vịt xáo măng, gỏi gà, cháo gà, phở gà. Gà tươi nuôi trong vườn thì ăn ngon. Cho thì họ ăn, nhưng mua thì không mua. Tiền bán gà vịt gom lại, không bằng tiền thực phẩm mua cho chúng ăn trong vài tháng. Ấp trứng thì lỗ vốn lớn, có lẽ tiền bán được chưa đủ tiền điện, tiền xăng, chưa kể công vận chuyển.

Khi nuôi vịt, tôi nghĩ vịt là phải có nước cho chúng tắm, tôi chưa biết vịt có thể ở khô. Tôi thuê xe ủi đất, hì hục đào một cái hồ lớn, cái hồ chứ không phải là ao. Mấy ngày ròng rã. Tôi vật lộn với cái máy ủi đất. Đào, xới hắt lên cao. Khi đào xong cái hồ, thì tôi chợt nhận ra là cái xe ủi đất đang nằm dưới lòng hồ, mà bờ hồ thì cao, dốc đứng, xe không lên được. Tôi phải hì hục đào một đường dốc xiên cho xe đi lên. Thế là vợ tôi có dịp để cười và chế nhạo. Đào hồ xong, thì phải xả nước vào, và hy vọng mùa mưa khỏi phải tốn nước. Cuối tháng đó, đọc cái biên lai tiền nước mà tôi hoa mắt, chóng mặt. Tôi phải giấu cái biên lai tiền nước, không cho vợ biết, vì sợ vợ buồn. Cái ao đã đào lỡ rồi, mỗi ngày nước bốc hơi, phải châm thêm cho đầy. Nghe tiếng nước chảy, mà tôi đau như máu mình đang thất thoát. Bỗng tôi đâm ác cảm với bầy vịt, ăn thì như hạm, phóng uế vung vãi, bán thì khó. Để già thì thịt dai, không ai ăn, và họ có lỡ mua một lần, thì lần sau không dám đụng đến nữa. Vịt già cũng sẽ làm hại uy tín kinh doanh. Làm thịt bỏ tủ lạnh, thì tôi không đủ can đảm đầu tư thêm cái máy làm gà vịt, không đủ vốn, mà từ đó sinh ra nhiều chi phí khác nữa.

Cứ nghĩ ra thêm một cái gì, thì tốn kém thêm tới đó. Có người mách tôi, cứ đem gà vịt ra chợ trời mà bán vào các ngày họp chợ, từ thứ sáu đến chủ nhật. Lại biết thêm nghề bán chợ trời. Bán ở chợ trời thì chịu nắng nôi, nhưng nhiều người mua. Về sau, tôi bán sỉ với giá rẻ cho những người bán lẻ. Như thế thì mau hơn, đỡ tốn công, đỡ mệt nhọc.

Tôi dựng giàn trồng bầu bí, chưa kịp đi mua gỗ đóng giàn, thì có người mách bảo:

"Hãy mua ống nước bằng nhựa, mua thêm các khúc ống nối thẳng, nối cong, nối chữ T, chữ L. Cứ thế mà ráp vào thành giàn, làm mau như gió. Tội chi mà đóng giàn gỗ cho khổ công mà mau mục ải".

Tôi nghe theo lời thầy bàn, nghe thì có lý lắm, nhưng khi vào thực tế thì gặp không biết bao nhiêu vấn đế. Thứ nhất là quá tốn kém, thứ hai là giàn không vững, khi gió thổi thì mấy cái giàn cứ đu đưa nhún nhảy theo chiều gió. Thế là phải mua thêm ống nước lớn mà chống chỏi, mà đâu phải là dễ chống, vì ống nước nhựa trơn lu, không có nơi tựa, mà đóng đinh thì xô xệch lỏng lẻo. Lại tốn thêm bộn tiền. Phải mua thêm lưới mắt cáo trùm lên cho bầu bí leo. Mỗi ngày, buổi chiều đi học về, con gái tôi ra vườn tưới cây. Bầu bí lớn mau như thổi, chẳng bao lâu giàn cây lá sum sê xanh mướt, ra hoa vàng rực, và những nụ trái nhú ra đẹp như những nậm ngọc. Lũ ong bướm kéo đến nhỡn nhơ. Tôi nhìn mà lòng vui không xiết. Rồi những trái bầu bí dài thòng, nặng trĩu, phải buộc dây treo chúng lên.

Vợ tôi bàn rằng, nên thuê người đổ đất làm một con đường chạy từ ngoài vào đến cuối vườn, để mai đây, khi nông phẩm nhiều, xe vận tải lớn có thể vào chuyên chở thẳng ra chợ. Tôi thấy có lý quá, đi giao thiệp và giao cho nhà thầu đổ đất, cán đường, làm mương thoát nước hai bên đường. Lại tốn kém thêm ngoài dự trù, nhưng nghĩ lại, mai đây, đỡ tốn công thuê người khuân vác từ nhà ra đường. Sau nầy, con đường chưa được hân hạnh đón chiếc xe vận tải nào đi qua, vì chúng tôi ước tính thì nhiều, mà thành quả nông nghiệp không gặt hái được bao nhiêu.

Những trái bầu non, nấu canh tôm ngọt nước, ban đầu thì ngon lắm, vợ chồng khen tấm tắc và như ăn canh thay cơm, nhưng ăn mãi thì cũng chán. Bạn bè bà con xa gần cũng hưởng được thành quả của chúng tôi. Chúng tôi đem bầu bí ra bỏ mối ở các chợ Việt Nam, có bao nhiêu bán được hết bấy nhiêu. Nhưng đó là thời gian đầu mùa, về sau, dù xuống giá rẻ rề, cũng không bán hết, phải mang các thứ trái cây héo về, đổ xuống làm phân xanh. Tôi lại chuyển bầu bí ra chợ trời, bán sỉ cho các gian hàng, người ta trả giá nào cũng phải bán tháo đi. Bạn bè bà con ăn mãi cũng chán bí chán bầu, không ai muốn nhận các món quà nầy, vì ngoài chợ cũng rẻ rề.

Chúng tôi tính toán sai cả, thì ra cái tưởng tượng khác xa thực tế. Chưa có kinh nghiệm, chưa từng trải, cứ vẽ vời trong trí tưởng tượng mà đem ra thực hành. Đôi khi tôi có cảm tưởng như vợ tôi là vị bí thư tỉnh ủy, cứ vạch hết kế hoạch nầy, đến kế hoạch kia, mà tôi là nhân dân, chỉ biết thi hành và sai thì sửa, và càng sửa thì càng sai.

Mùa đông đầu tiên, một buổi sáng thức giấc, dậy đánh răng rửa mặt, mở nước không chảy. Tôi tưởng hãng cung cấp nước tạm thời khóa nước để sửa chữa. Tôi định sẽ kêu điện thoại than phiền vì khóa nước mà không báo trước. Nhưng sau tôi mới biết là thời tiết lạnh, đã làm đông đá nước trong ống. Mấy đứa con tôi không chịu đi học vì chưa đánh răng súc miệng. Tôi cũng chịu thua. Ống nước bị lạnh đông đá, làm nhiều nơi bị vỡ, khi

https://tieulun.hopto.org

đá tan, nước chảy lênh láng. Lại phải nhờ mấy ông thợ ống nước đến sửa chữa với tiền công chém rất ngọt. Nhà tiền chế, tường mỏng, mái mỏng, mùa hè thì thiêu đốt như lò lửa, mùa đông thì lạnh căm căm. Tôi lại phải tốn thêm tiền mua hệ thống sưởi, hệ thống điều hòa không khí.

Chỉ một thời gian thôi, tiền tiết kiệm, tiền bán căn nhà, đã đổ hết vào cái nông trại. Thấy cạn tiền đầu tư cho mùa tới, vợ tôi bàn chuyện đi vay ngân hàng, đem cái nông trại nầy ra mà cầm cố. Thôi thì cũng liều - Sống trên xứ nầy không có nợ, thì không phải là người tốt - một anh bạn tôi bảo vậy. Tôi chở vợ ra ngân hàng làm giấy tờ vay mượn. Chỉ mấy hôm sau, được giấy báo là ngân hàng đã chấp thuận. Chúng tôi hớn hở, cứ còn nước thì còn tát, để cứu vãn cái nông trại nầy. Nhưng khi nhìn vào bản chiết tính chi tiết các phí khoản vay, đủ các thứ chi phí, vay thì ít, mà nợ tốn kém thì nhiều. Vợ tôi nhăn nhó, nói tiếng Việt Nam với tôi, trước mặt ông nhân viên cho vay:

"Bọn nầy là tụi ăn cướp ngày, ăn cướp có giấy tờ, ăn cướp có pháp luật che chở. Vay chừng đó, mà chi phí chừng đó, có chết thì thôi, tôi không mượn đâu. Thôi đi về!".

Không mượn được tiền, chúng tôi lo lắng lắm. Thôi thì tạm thời chi tiêu bằng thẻ nhựa, chịu lãi suất cao, cũng còn đỡ hơn. Tôi thức khuya, dậy sớm chăm nom lũ gà vịt, lũ rau ráng. Có khi đến mười giờ khuya mà vẫn còn vác nặng trên vai những bao thức ăn súc vật, còn xối nước tưới cây. Những lúc nầy, tôi cũng bắt chước vợ mà hổn hển ngâm nga: "Ta dại ta tìm nơi vắng vẻ, người khôn người tìm đến chốn lao xao", và thấy ông Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm viết sấm ký giỏi quá, dự đoán tương lai cho tôi đúng phóc. Quả không có ai dại bằng mình, tìm đến nơi vắng vẻ nầy mà lao động khổ nhọc, đốt hết tiền tiết kiệm trong bao nhiêu năm.

Một hôm nửa khuya thức giấc, vợ tôi nhẹ nhàng hỏi:

"Anh có nhớ chuyện Tam Quốc Chí không? Khi đánh nhau, họ hay lập thế trận ỷ dốc. Anh có biết thế trận ỷ dốc là thế nào không?"

"Trời ơi, nửa đêm mà nói chuyện Tam Quốc Chí, anh lao động quần quật từ sáng đến khuya, rã người, em để anh ngủ cho có sức để mai còn lao động tiếp".

Tôi nghe tiếng thở dài não nuột của vợ mà động lòng, trả lời ấm ớ cho vợ khỏi buồn:

"Anh không biết chắc ỷ dốc là cái khỉ khô gì. Nhưng có lẽ họ chia quân đóng hai vị trí khác nhau, một nhóm tác chiến, còn nhóm kia yểm trợ ".

Vợ tôi như bắt được ý, hăng hái nói:

"Em nghĩ, mình cũng nên bắt chước người xưa, lập thế trận ỷ dốc mà cứu vãn cái nông trại nầy. Có nghĩa là anh xin việc đi làm bên ngoài, đem lợi tức về bù đắp, yểm trợ cho khu nông trại của chúng ta. Nếu một năm sau nữa, mà còn không nên cơm cháo gì, thì bán quách, chúng ta đi làm công cho người khác. Nếu thành công, thì anh nghỉ việc bên ngoài, trở về với nông trại".

Nghe vợ bàn mà tôi tỉnh ngủ. Ừ, giản dị thế mà cũng nghĩ không ra. Cứ lo lắng hoài. Đàn bà cũng có nhiều cái suy nghĩ thật hay. Tôi nhẹ nhàng hỏi vợ:

"Nhưng một mình em, có kham hết công việc trong nông trại nầy chăng? Việc thì bề bộn, nặng nhọc, làm hoài không hết".

"Những việc thường thường, thì em có thể làm được, những việc nặng nhọc, thì chờ anh đi làm về giúp".

Tôi nghe mà ngao ngán. Thế nầy là vui thú điền viên trong tuổi xế chiều chăng. Ngày đi làm toàn thời gian, đêm về làm việc nặng. Nhưng có lẽ không còn giải pháp nào tốt hơn. Rán thêm vài năm nữa, may ra thời vận đến.

Nhờ có chuyên môn, tôi xin được việc làm có đồng lương khá. Mỗi tháng đem tiền lương về nuôi lũ gà vịt, lũ rau ráng bí bầu. Công ty tôi làm đang đến hồi phát triển mạnh, mỗi ngày tôi làm việc từ mười đến mười hai giờ, mỗi tuần làm sáu ngày. Mịt mờ trời đất, thế mà đêm về cũng phải lo thêm việc của nông trại nữa. Vợ tôi thỉnh thoảng phải thuê người phụ làm trong vườn. Lương tôi cũng tạm thời đắp đổi chi phí của nông trại. Ngày chủ nhật tôi phải lái xe đưa nông phẩm ra chợ bán. Nghĩa là không có một ngày nghỉ nào trong tuần.

Thỉnh thoảng nghe vợ tôi than phiền về chồn cáo bắt mất một số gà vịt, tôi chỉ cười bảo:

"Chia cho chúng tha bớt, mất càng nhiều, thì em càng đỡ mệt".

Chồn cáo xứ nầy khôn ngoan lắm, chúng biết con chó săn trong nhà đêm đêm đi tuần rảo quanh hàng rào, rồi vào nằm nghe ngóng canh chừng. Chúng lập kế đánh du kích, để vài ba con kêu chí chóe xa xa về hướng đông, con chó chạy về hướng đó mà sục sạo. Thừa thế, chúng lẻn vào hướng tây mà bắt gà vịt lôi đi. Khi lũ gà vịt kêu lên thất thanh, con chó quay lại, thì chồn cáo đã đem theo được chiến lợi phẩm mà cao chạy xa bay, ra khỏi vòng rào.

Mấy hôm, thấy lũ vịt không xuống hồ bơi lội mà đứng trên bờ ngơ ngác, lông lá tả tơi. Tôi ra xem, thấy mặt hồ đóng váng, như có ai đổ dầu, và quanh bờ thì có những vờ bọt đen đặc quánh. Tôi vớt bọt, dùng cây mà quậy, thì thấy như có chất dầu. Đem đốt thì cháy ra khói đen đặc và hôi mùi dầu. Tôi tái mặt, và nhảy cẫng lên mà chạy mau vào nhà la lớn:

"Em ơi, mình sắp thành tỷ phú rồi em à. Dưới đất của mình có vàng đen. Dầu, dầu hỏa, mình sắp thành phó vương dầu hỏa rồi. Thôi, dẹp hết, bỏ hết, chẳng có bí bầu gà vịt chi nữa. Bỏ ra công sức thì nhiều, mà thu hoạch chẳng bao nhiêu. Bỏ ra cả trăm ngàn bạc mà thu lại chưa được vài ngàn. Trời thương chúng mình, trời đãi chúng mình".

Vợ tôi chưa tin, tôi ra hồ nước, vớt dầu vào làm thí nghiệm chứng minh. Vợ tôi thấy dầu cháy, ôm lấy tôi hôn mà kể công, rằng đó là nhờ nàng đưa ý kiến làm nông trại, mà nay thành tỷ phú. Cả tuần, chúng tôi bỏ không tưới cây, gà vịt thì cho ăn cầm chừng. Kêu bạn bè đến, bảo muốn bắt bao nhiêu thì bắt. Giàu rồi, thì kể chi mấy con gà, con vịt lẻ tẻ. Nhiều đêm hai vợ chồng tôi nằm mơ chuyện sang giàu, gởi con qua Anh Quốc cho học trường lớn nhất., chuyện ngao du khắp thế giới. Tôi chạy ngược chạy xuôi tìm hãng khai thác dầu. Và niềm vui của tôi xẹp xuống, khi nghe người ta nói về việc khai thác dầu. Hãng dầu còn xem trữ lượng được bao nhiêu, có đáng khai thác hay không, và khi biết mỏ dầu có trữ lượng cao, thì họ chỉ thuê một khu đất nhỏ, với giá rẻ mạt, không đáng vào đâu. Thế là giấc mơ tỷ phú của chúng tôi xẹp xuống thảm hại.

https://tieulun.hopto.org

Việc trồng trọt và nuôi gà vịt quá nhọc nhằn, chúng tôi không kham nổi, vợ tôi bàn chương trình nuôi dê, bò. Chúng tôi bán tháo hết đám gà vịt, mua hai mươi lăm con dê cái, có con đã chửa bụng lưng lửng, và một anh dê đực râu xồm, có hai cái sừng quăn lại, xỉa ra đàng trước. Mua thêm bốn con bò, ba con cái, một con đực. Bọn dê tạp ăn, lá gì cũng bứt và nhai nuốt, thật là dễ nuôi. Thả chúng long rong trong vườn. Cách nuôi thật nhàn hạ, không cần chăm sóc chi nhiều. Bốn con bò cũng vậy.

Mấy con dê cái bắt đầu sinh con, những con dê con như cục nhung mềm, môi đỏ hồng, hai mắt long lanh, dáng đi yếu đuối. Mấy đứa con tôi cưng chúng lắm. Cứ ẵm bồng hoài, đi học về là ra vườn ẵm dê con vuốt ve.

Chị tôi từ Úc Châu qua Mỹ thăm, anh chị thấy tôi ở giữa đồng không mông quạnh gió hú vi vu mà ái ngại. Cứ lắc đầu mãi. Cứ nói mãi câu:

"Cậu mợ tính như thế nầy là trật lất rồi. Mình đã xa quê hương, thiếu tình đồng bào, phải sống nơi nào phồn hoa đô hội, cho bớt nỗi cô đơn. Lại gần chợ búa, gần bệnh viện, gần các tiện ích công cộng, có bạn bè, có bà con láng giềng, khi đau ốm, khi trái gió trở trời có nhau. Lại khi muốn ăn tiệm Việt Nam cũng phải lái xe đi về hơn hai giờ, phí công quá. Phải tính lại đi".

Mỗi chủ nhật, tôi đẩy dê lên xe, đem ra bán ở chợ trời. Thấy mình giống mấy anh nông dân Âu Châu tả trong tiểu thuyết của Pháp, mà ngày xưa thường hay đọc. Đem dê bán cũng không phải là chuyện giản dị, đứng chờ, trả giá, cò cưa. Loại người như tôi không thích hợp với công việc thương mãi, nên cảm thấy chán lắm.

Một lần đứng bán dê, có cô thư ký trong sở đi chợ trời, thấy tôi, nhảy đến ôm chầm như gặp cố nhân - Mà ngày nào không gặp nhau chứ - Cô cười nói huyên thuyên và ôm hôn mấy con dê như người Mỹ thường hôn chó. Thấy cô thích quá, và hỏi chuyện dê tíu tít, tôi cho cô một con. Lấy cái áo cũ bao mông nó lại, đẩy lên băng sau chiếc xe hơi sang trọng của cô thư ký. Con dê phá tan cả vườn hoa của nhà cô và hai vợ chồng gây nhau, suýt li dị. Cô đem con dê trả lại cho tôi ngay tại sở. Tôi lại phải khổ sở kiếm vải bọc mông con dê, cho lên băng sau chiếc xe mình, chở về. Vợ tôi thấy con dê la lên:

"Dê bán không hết, anh mua thêm về làm chi?"

Vợ tôi nhọc nhằn vì cái nông trại quá, bàn với tôi bán đi, về lại thành phố ở. Phải gần nửa năm mới bán được đám đất nông trại. Bán lỗ vốn, vì chúng tôi muốn phủi tay cho xong. Căn nhà tiền chế, người mua đất đòi chúng tôi trả thêm tiền họ mới nhận. Còn không thì phải dẹp đi. Chúng tôi năn nỉ mãi, họ mới nhận với điều kiện tất cả trang bị về máy sưởi, máy lạnh, điện nước để nguyên.

Vợ tôi nói:

"Ai đời cho không căn nhà mà phải năn nỉ người ta. Lại còn đòi hỏi đủ điều".

Chúng tôi thở phào, thoát ra được cái "vui thú điền viên" nhọc nhằn đó, dọn về phố, thuê nhà ở. Dù còn nợ nần nhiều, nhưng chúng tôi cảm thấy như trút được gánh nặng ngàn cân trong lòng. Hai vợ chồng đi làm công, chiều về ngồi xem truyền hình, đọc sách đọc báo. Buổi tối ngủ thẳng giấc không lo lũ chồn cáo du kích tấn công. Ngày nghỉ rủ nhau đi chơi, đi phố, thăm bạn bè bà con. Thảnh thơi không lo lắng nhiều. Suốt ba năm làm nông trại, tôi chỉ có được một lần vui toàn vẹn, là lần mời bạn bè cùng ăn thịt dê. Tôi chưa có một lúc rảnh rang để ngữa đầu lên trời nhìn trăng, chứ khoan nói là khi xem hoa nở khi chờ trăng lên.

Tôi bảo với vợ rằng:

"Mấy ông thi sĩ, văn sĩ, cứ vẽ vời ra cảnh thơ mộng để gạt gẫm tụi mình. Tiêu phí sạch cả tiền bán căn nhà, tiền tiết kiệm, mà lại ngày đêm đầu tắt mặt tối trong mấy năm. May mà thoát ra được. Sướng quá. Thôi nhé, từ nay em đừng vẽ vời thêm chuyện thơ mộng nữa nhé".

Vợ tôi cười:

"Ông Nguyễn Bỉnh Khiêm có nói rồi `Ta dại ta tìm nơi vắng vẻ`. Lỗi tại mình, không chịu hiểu nghĩa đen mà cứ hiểu nghĩa bóng. Nên mới ra nông nỗi".

• Tràm Cà Mau

Làm chim xanh



Đêm nay, đứng ngắm trăng tròn
nhớ về dạo ấy em còn đơn sơ...
Bao chàng trai trẻ đến nhờ
anh trao giúp họ "thư, thơ trữ tình"
cho cô thôn nữ đoan trinh...
Nhưng nàng vẫn cứ làm thinh, chẳng màng...
Người ta lại cậy anh sang
hỏi em đã chọn anh chàng nào chưa?
Mỉm cười, em nói "không ưa
lời thư tán tỉnh là chưa chân thành!"
Hỏi em có "đuổi chim xanh"
nhiệt tình giúp bạn, "không thành" bấy lâu!
Em cười, e lệ, cúi đầu,
đưa tay che mặt, thay câu trả lời...
Ai dè anh nói khơi khơi...
được em "nghĩ đến", thấy đời lên hương!
...
Vầng trăng mười sáu Tây Phương
Nhắc từng kỷ niệm dễ thương ngày nào...

• Phan Văn Phước
Đức Quốc, 07.02.2012
(16 tháng Giêng, Nhâm Thìn)

https://tieulun.hopto.org

50 phút

• **Trần Bình Nam**

Người bệnh nhân đầu hói da sạm nắng có vẻ phong sương. Anh là người khách cuối cùng chiều Thứ Sáu này của bác sĩ tâm thần nổi tiếng trong thành phố, bác sĩ Bell.

7:02 phút, từ phòng đợi anh mở cửa bước vào phòng khám vội đến nỗi xuýt đụng ngã bức tượng Phật đặt trên một bệ gỗ trang trí trong phòng. Anh với tay đóng nhẹ cánh cửa sau lưng, nhìn quanh chưa biết phải làm gì. Bác sĩ Bell ngồi sau bàn giấy của ông, quan sát. Thói quen nghề nghiệp cho biết quan sát một bệnh nhân mới tới trong lần khám bệnh đầu tiên giúp ông một số chỉ dẫn về bệnh trạng. Bác sĩ Bell thấy người khách thiếu bình tĩnh, mồ hôi thấm nơi nách chiếc áo vải ngắn tay, hơi thở vội. Ông nghĩ cũng không có gì lạ lắm đối với một bệnh nhân tâm thần.

Ông đón Porter, tên người khách bằng một nụ cười và mời ngồi trên chiếc ghế bọc da màu xanh trước bàn giấy của ông. Porter ngã người vào ghế đặt cái bao vải xách tay trên vai xuống chiếc ghế nhỏ trước mặt. Bác sĩ thoáng nhìn thấy tên và địa chỉ của Porter nơi khung tên và địa chỉ trên bao vải. Chiếc quần kaki của Porter đã có vết sờn.

Ông Porter hỏi: "Bác sĩ khám tôi bao lâu? Hết một giờ không? ".

"50 phút thôi", bác sĩ Bell vừa cười vừa trả lời.

Porter nhìn bác sĩ Bell trong một giây, rồi rút một khẩu súng nhỏ giấu trong chiếc áo, chỉa thẳng vào bác sĩ Bell và nói, "Vậy ông còn 50 phút nữa để sống!".

Ngạc nhiên pha lẫn sợ hãi làm đắng cổ bác sĩ Bell. Bệnh nhân thường bày tỏ cho các bác sĩ biết thế nào là sợ chết, nhưng bản thân ông chưa bao giờ trải qua sự sợ hãi trước cái chết cầm chắc nó như thế nào. Bác sĩ tâm thần nào cũng từng trải qua những giây phút khó khăn với bệnh nhân bất ổn tâm thần. Cá nhân ông có lần bị một nữ bệnh nhân dọa dùng chìa khóa móc mắt ông nếu ông không giúp cô gặp người tình vừa mất của cô. Nhưng ông hoàn toàn bất ngờ trước họng súng đen ngòm trước mắt. Bác sĩ Bell tính kế thoát hiểm mặc dù sự sợ hãi làm ông không suy nghĩ gì một cách thông minh được. Chiếc điện thoại dây đặt trên bàn nằm trong tầm tay, nhưng không dùng được. Trên tường ngoài tầm tay là cái gậy baseball một lực sĩ tặng trả ơn ông đã giúp giải cơn nghiện ngập cho hắn. Phải làm gì đây, bác sĩ Bell hỏi thầm, "*van xin, kêu cứu, nhào tới cướp súng hay thuyết phục hắn?*". Vài giọt mồ hôi chảy đọng trên môi, nhưng lúc này trông hắn bình tĩnh và quyết tâm một cách đáng ngại. Hắn nhìn thẳng đôi mắt không liếc ngang dọc, đôi chân không rung. Bác sĩ Bell cố gắng giữ bình tĩnh và xử dụng "nghề" của ông là nói.

"Tôi xin lỗi đã làm gì để ông bực mình muốn giết tôi" Bác sĩ Bell nói.

"Thật ông không biết sao?" Porter trả lời.

"Tôi không muốn thấy ai khổ sở và đau đớn".

"Thật vậy sao, ông bác sĩ?", Porter hỏi gằn.

Bác sĩ Bell nhìn sâu vào đôi mắt của Porter cố chuyển đạt cái nhìn thông cảm bệnh nhân của ông.

"Đúng vậy! Và đó là lý do tại sao tôi chọn nghề này. Và tại sao người ta xem tôi là một bác sĩ có lương tâm". Nhìn đôi mắt của Porter bớt căng thẳng, ông tấn công, "tôi xin gọi ông bằng tên gọi nghe?

"Thôi đi bác sĩ" Porter dứt khoát trả lời, "xin đừng dở trò đánh lạc hướng. Ông không đánh lừa tôi được đâu. Tôi cũng không muốn thấy *cô ấy* đau khổ".

"Cô ấy là ai?".

"Ông biết cô ta là ai mà!".

"Xin lỗi ông Porter. Tôi không biết. Trong khi ông cứ quả quyết tôi biết thì thật không công bình đối với tôi. Xin ông vui lòng cho tôi biết cô ấy là ai".

Porter vắt chân phải lên chân trái để lộ đôi vớ ngắn màu đen trên ống chân được băng bó như thể vừa bị thương. Ông đọc lại tên và địa chỉ của Porter trên chiếc bao vải, tự nhủ thầm bình tĩnh là phương sách thoát hiểm tốt nhất.

Bằng một giọng bình thản, bác sĩ Bell nói, "Thôi để tôi đi thẳng vào vấn đề. Ông Porter, tại sao ông muốn giết tôi?".

"Ồ, tôi nghĩ ông biết!".

"Tôi không biết. Đây là lần đầu tôi bị dọa giết một cách nghiêm trọng".

"Việc gì cũng phải có lần đầu mới có lần cuối, ông bác sĩ!

"Ông Porter ! Có phải ông hẹn gặp tôi chỉ cốt để giết tôi?".

Porter không trả lời câu hỏi.

Bác sĩ Bell nghĩ thầm, *hắn không chịu tiết lộ điều gì, không bày tỏ cảm xúc. Có ai chỉ vẻ cho hắn không?*

"Ông Porter, có ai giới thiệu ông đến đây? Một chuyên viên tâm thần nào khác chăng ?" Bác sĩ Bell hỏi.

"Bác sĩ Bell. Tôi không đến đây để kể lể chuyện tâm tình với ông. Ông là bác sĩ tâm thần tôi gặp lần cuối trong đời tôi. Ông nhìn đồng hồ kìa nó đang đánh nhịp thời gian còn lại của ông. Ông hãy nói đi, thú tội đi!".

Bác sĩ Bell chợt nhớ ra rằng Porter đã lấy hẹn này ít nhất là một tuần trước để xin lấy giờ hẹn là người bệnh nhân cuối cùng để thực hiện toan tính của anh ta. Nghề nghiệp dạy ông với bệnh nhân mới, điều quan trọng là "đập vỡ" cái vỏ bên ngoài của bệnh nhân, và ông phải chạy đua với 50 phút đồng hồ phù du để thực hiện. Sinh mạng của ông tùy thuộc vào sự khéo léo của ông. Nhìn chiếc kim đồng hồ chỉ phút nhích dần bác sĩ Bell ý thức Porter là một đe dọa chết người, và ông nghĩ rằng muốn sống ông không thể để cho chiếc kim đồng hồ làm ông mất bình tĩnh. Bác sĩ Bell tính rằng, *mục đích của hắn không phải đến đây chỉ để giết mình, vì nếu chỉ có thế hắn đã thực hiện rồi. Hắn còn muốn nói trước khi hành động, mặc dù hắn phủ nhận điều đó, và ta phải tìm cách làm cho hắn nói nguyên do.*

Porter giục: "Chỉ còn 46 phút thôi, ông bác sĩ".

Bác sĩ Bell hít một hơi dài, kín đáo thở ra và cho phép mình điểm một nụ cười héo hắt, ruột cồn cào, "Được rồi, thì giờ là của ông. Ông muốn tôi nói về đề tài gì bây giờ?".

"Bác sĩ Bell, ông đừng giả vờ. Ông biết tôi muốn ông nói về đề tài gì ".

https://tieulun.hopto.org

"Không, ông Porter, tôi không thể biết được. Và chỉ mất thì giờ của ông nếu ông muốn tôi đoán tại sao ông đến đây để giết tôi. Tôi không đoán được. Hay ông cho biết tại sao ông không nói cho tôi biết vì lẽ gì ông nghĩ ông phải giết tôi".

"Vì ông là một người gian dối với người khác, ông bác sĩ".

"Nguyên do nào để ông kết luận như vậy".

"Ở đâu thì ông đã biết".

"Ông Porter, tôi quả tình không biết. Nhưng cứ tạm cho rằng tôi có "gian dối", thì việc gian dối đó có ý nghĩa gì đối với ông".

"Ý nghĩa là ... là vì vậy tôi sẽ giết ông".

"Ông Porter, ông định giết hết những người gian dối hay chỉ dành 'ân huệ đó cho riêng tôi?".

"Có thể tôi bắt đầu bằng ông".

"Rồi đến ai? Chính khách, giám đốc công ty, tu sĩ .... Judie Foster? Có ai bảo ông hành động không?".

"Không, bác sĩ Bell. Tôi không bị bệnh phân liệt tâm thần, tôi không bị bệnh hoang tưởng, hay gì gì khác. Tôi có công ăn việc làm ổn định, có nhà có cửa, có chỗ đứng vững chãi trong xã hội. Tôi không điên. Tôi là một người bình thường. Một người bình thường đôi khi cũng phải làm những việc thấy cần phải làm".

Porter đưa nòng súng đen ngòm nhắm vào bác sĩ Bell làm ông Bell lên ruột, nói tiếp:

"Một phát đạn vào sọ của ông là xong thôi ông bác sĩ. Tôi biết ông theo đạo Phật ảo tưởng rằng có đời sau. Ông nghĩ cái gì sẽ đến sau đó. Một đời sống yên lành khác, hay chẳng có gì cả? Tôi tò mò muốn biết, ông hãy nói cho tôi biết đi. Thời gian 50 phút là của ông chứ không phải của tôi".

Trí óc của bác sĩ thoáng nhanh mấy câu hỏi, *hắn nói hắn biết mình tin đạo Phật. Hắn lục loại tài liệu tìm hiểu về mình hay nghe ai nói về mình ? Hắn có nói đến một phụ nữ mà hắn chứng kiến sự đau đớn thể xác. Vợ hắn, bạn gái hay mẹ hắn?*

Bác sĩ Bell lục trí nhớ xem mới đây có bệnh nhân nữ nào cùng tên Porter không. Nhiều tên, nhiều khuôn mặt ông không nhớ được hết. Những năm tháng hành nghề làm ông trở thành người máy. Ông không phân biệt người, tên, bệnh trạng, tất cả biến thành một khối hỗn độn.

Điều bác sĩ Bell biết chắc chắn là bệnh nhân của ông ai cũng xem mình là trung tâm của vũ trụ dù trung tâm đó rất đông đảo. Riêng ông, ông tự hỏi có khi nào mình quan tâm đến từng bệnh nhân để biết tuần sau, tháng sau hay năm sau cái gì sẽ đến cho bệnh nhân này hay bệnh nhân khác. Hay ông chỉ biết rằng bệnh nhân mỗi lần đến khám bệnh ai cũng vui lòng trả 150 mỹ kim để nghe những lời giải thích và an ủi của ông, để tuần sau lại đến trả 150 mỹ kim khác để nghe lại những lời giải thích và chẩn đoán không khác mấy.

Porter hạ thấp nòng súng nói:

"Bác sĩ Bell, ông đang nghĩ gì? Tôi muốn biết cảm tưởng của ông nếu tôi bắn ông?".

Bác sĩ Bell đắng miệng. "Ông Porter, ông dọa bắn bể óc tôi. Lẽ dĩ nhiên tôi sợ, dù tôi tin đạo Phật hay không. Tôi không muốn chết tại đây, hôm nay mà không biết lý do, ông hiểu chứ ?".

"Tôi hiểu, nhưng không phải lúc nào chúng ta cũng kiểm soát được những gì xảy đến cho mỗi chúng ta".

"Ông muốn nói đến cái "nghiệp"?

Porter nhún vai.

Bác sĩ Bell nhủ thầm, mình phải làm cho hắn nói, và mình cần cho hắn thấy hắn đang đối diện với một người bằng da bằng thịt. Người ta có thể phá hoại dễ dàng một vật vô tri, nhưng không dễ giết một người.

"Lẽ dĩ nhiên đời sống có những bất ngờ không thể tiên liệu, nhưng điều đó không thể dùng để chứng minh sự đúng sai của thuyết "nghiệp" của nhà Phật." Bác sĩ Bell nói, "nhưng việc đang xảy ra hôm nay là một đề tài đáng tranh luận vì không có yếu tố bất ngờ. Ông đến đây với một ý định rõ ràng. Tôi đang hình dung xem nguyên nhân nào đưa ông đến đây và khủng bố tôi như thế này".

Porter dùng lòng súng cọ vào lưng mũi.

"Ông cho tôi biết tên gọi ông" Bác sĩ Bell nói, "trong trường hợp này chúng ta nên trao đổi một cách thân mật thì tốt hơn".

Porter lắc đầu đứng dậy trước chiếc ghế da màu xanh, nói: "Ông cứ nói tiếp đi".

"OK, tôi nghĩ rằng nếu ông đến đây chỉ để giết tôi thì ông đã giết tôi rồi. Vậy tại sao ông không nói cho tôi biết ông còn muốn biết điều gì. Ông nói tôi theo đạo Phật. Ai nói cho ông biết điều đó? Và người đó có liên quan gì đến việc ông đến đây không?".

"Bác sĩ Bell, ông biết người đó", Porter ngắt lời "và thưa ông, ông còn 41 phút nữa để nói cho tôi biết tại sao ông hành động như vậy".

Bác sĩ Bell mất bình tĩnh, vừa lo vừa giận. Ông run lên vì sợ. Ông kềm chế để khỏi chồm đến giật súng nơi tay Porter, đánh đập anh ta để trả thù, nhưng ông biết hành động như thế là nguy hiểm. Porter cảm nhận được cơn giận của bác sĩ Bell, bước lui một bước, nâng lòng súng lên nhắm vào bác sĩ Bell, tay trái tìm lưng ghế và ngồi xuống. Hắn mỉm cười. Bác sĩ Bell nhủ thầm đừng để cho hắn đọc được cảm xúc của mình. Ông nói:

"Vậy ông nghĩ rằng ông và tôi cùng biết một người, có phải vậy không?".

"Đúng vậy bác sĩ Bell, ông nói đi ... " Porter nhìn đồng hồ tay nói tiếp, "thì giờ còn lại là của ông".

"Người ấy là một bệnh nhân của tôi ?".

"Đúng vậy. Tên cô ta là Katherine Cook".

"Katherine Cook, tôi không nhớ có bệnh nhân nào của tôi tên là Katherine Cook".

"Bác sĩ ráng nhớ đi. Có khi cô ta xưng là Katie".

"Ông có thể phác họa vài nét về hình dáng cô Katherine hay Katie không ?".

"Cô ấy đẹp, rất đẹp ... và đầy sức sống cho đến khi gặp ông".

"Vậy như ông nói, có một nữ bệnh nhân tên là Katie Cook. Cô ta đến thăm bệnh với tôi lâu chưa, và bao nhiêu lần rồi ?".

"Khá lâu để ông có thì giờ làm hại cô ta".

"Tôi làm hại cô ta! Nếu ông nói vậy thì tôi phải nghĩ ông là một người tính khí bất thường" Bác sĩ Bell nhíu mày đổi đề tài, giọng chất vấn, "Tại sao chân ông bị thương vậy?".

https://tieulun.hopto.org

Porter lúng túng trước câu hỏi đột ngột nhìn vết thương nơi chân vừa được băng bó. Hắn dường như mất quyết tâm lúc đầu và bác sĩ Bell nghĩ đây là cơ hội tốt để hành động. Nhưng chưa kịp làm gì, Porter đã kịp kéo ống quần che mảnh băng.

Bác sĩ Bell nghĩ thầm, *đầu mối đây rồi.* Ông nói: "Tôi muốn ông cho tôi biết cái gì đã xảy ra. Ông hành hung ai và người ta kháng cự lại phải không?

Porter liếm môi như cá kiểng bơi đụng thành hồ bơi. Anh thở mạnh, mặt ửng đỏ như vừa lo lắng vừa hổ thẹn, khác hẳn với thái độ tự tin trước đây. Bác sĩ Bell biết đây là lúc ông cần tấn công.

"Martin, anh đã làm gì?".

Nghe gọi tên riêng, Porter càng lúng túng như một đứa bé bị bắt quả tang. Bác sĩ biết ông đang đánh một thế võ tế nhị. Trẻ con tuy dễ bị khuất phục, nhưng phản ứng của chúng có thể bất ngờ và không có thì giờ cân nhắc lợi hại nhất là hắn đang có súng trong tay.

Bác sĩ Bell nói như để giải thích: "Tôi thấy tên và địa chỉ của ông trên túi xách tay, Martin Porter địa chỉ 3712 Moorpark street, căn số 11, North Hollywwod, khu bưu chính không rõ".

Dùng cái phương pháp thông dụng trong nghề gọi Porter bằng tên riêng, đặt hắn vào một địa chỉ, cho nó ý thức một chỗ đứng hắn trở thành một con người và hắn sẽ bớt hung hăng, giúp bác sĩ Bell thời gian cần thiết để khai thác sự bất an tinh thần của hắn. Quả thật Porter tỏ vẻ tiếc một cái gì. Hắn ta bị chứng thác loạn tâm thần và đang nghĩ rằng bác sĩ Bell là người có trách nhiệm chăng? Bác sĩ Bell chồm tới trước một chút cho gần hắn hơn, dịu dọng, thân mật.

"Martin, tôi xin lỗi đã chất vấn ông. Tôi chẳng những lo cho sự an toàn của tôi mà còn lo cho anh. Anh vừa gây thương tích cho một người nào phải không ?

Đôi mắt Porter nhìn ông không còn sắc bén, giữ khẩu súng hờ hững trong tay như thiếu quyết tâm. Ý nghĩ giựt súng chợt đến, nhưng bác sĩ Bell nghĩ sự đối thoại đang làm cho Porter dụ dự bất an thì tại sao không tiếp tục.

Porter ngả người vào chiếc ghế da.

" Bác sĩ Bell! Tôi không gây thương tích cho ai cả. Nếu có người đầu tiên là ông. Hãy gọi tôi là "ông Porter", tôi không thân với ông để gọi nhau bằng tên thật".

"Không sao ông Porter . Sao ông không nói cho tôi biết tại sao chân ông bị thương ?".

Porter ngừng một giây, hít một hơi dài, nói, "Được ông Bell, tôi sẽ nói cho ông biết vì việc này có liên hệ đến ông ".

"Thật vậy sao ?".

"Đúng vậy bác sĩ Bell. Tôi bị thương khi tôi bước vào nhà của cô Cook hôm Thứ Ba và thấy cô ta ...".

Porter nhắm mắt không nói hết câu.

Bác sĩ Bell im lặng chờ Porter... trong không khí căng thẳng. Nhưng ông cảm thấy thần kinh ông suy sụp trước. Ông hốt hoảng hỏi: "Ông thấy cô ta như thế nào?".

Porter mở to đôi mắt nói: "Tôi không gây thương tích cho cô ta. Chính ông. Tôi biết ông là người hại cô ta".

Bác sĩ Bell hỏi dồn: "Cô Cook! cái gì xảy đến cho cô Cook?".

Câu hỏi làm cho Porter thêm bức xúc. Hắn hươ hươ súng. Ông Bell giựt mình ngả chặt lưng vào lưng ghế.

"Tôi thấy cô Cook treo cổ nơi một thanh gỗ nơi cửa chính bằng chiếc nịt áo ... hay ai đó đã bố trí như thế".

"Ông Porter, ông nói tiếp đi" bác sĩ Bell lạc giọng, "tại sao ông có mặt tại nhà cô Cook. Cô ấy là bạn gái của ông hay sao?".

"Tôi không quen cô, nhưng tôi yêu cô ấy" mắt Porter mờ, nước mắt chảy quanh, "thật đau lòng thấy cảnh tượng đó".

Bác sĩ Bell im lặng chờ Porter. Hắn dùng ống tay áo lau nước mắt, giận dữ nâng súng lên nhắm vào bác sĩ Bell làm thân mình ông Bell tự động dán vào lưng ghế.

"Tôi biết ông đang nghĩ tôi có quan hệ bất chính với cô Cook, nhưng không phải thế đâu" Porter nói, "tôi đứng xa mà yêu, yêu chân thành và trong sạch".

Bác sĩ Bell chợt hỏi, "Ông theo dõi từng bước chân của cô Cook"

Porter đỏ mặt nhìn nhận, "Đúng, tôi theo dõi cô ta. Lần đầu tôi gặp cô tại một siêu thị nơi góc đường Burbank và Laurel Canyon đang mua rau cải. Trông quen quen, và tôi nhận ra ngay cô làm quảng cáo thực phẩm cho mèo ăn trên TV.

Porter chờ, nghĩ rằng bác sĩ Bell sẽ nhớ ra cái quảng cáo đó.

"Xin lỗi ông Porter, tôi ít xem TV. Và khi xem tôi thường xem các đài CNN hay MSNBC. Tôi không nhớ cái quảng cáo đó".

Porter nói như nói với chính mình, "Cô Cook mặc áo len tay dài màu vàng nhạt giống như màu tóc của cô, và chiếc quần Jean đã cũ. Đôi mắt cô xanh thật khêu gợi. Tôi định nói vài lời làm quen, nhưng tính nhút nhát tôi thôi. Tôi đi theo cô đến chỗ đậu xe nhìn cô mở nắp thùng xe chất đồ vào. Tôi biết theo như vậy là không phải, nhưng không thấy gì quá đáng chừng nào tôi không làm phiền cô ta. Đàn ông đi ngoài đường ai cũng ưa nhìn đàn bà đẹp như tôi".

Bác sĩ Bell im lặng nhìn Porter chằm chặp, cảm thấy yên tâm hơn.

Porter tránh cái nhìn của bác sĩ Bell, nói như thú tội, "Hôm sau vào khoảng giờ đó tôi đến siêu thị và lại thấy cô ta đi chợ. Cô không mua gì nhiều, hình như đi siêu thị như một thói quen. Tôi giả vờ kiếm đồ mua, và đi theo cô, ước gì được đi chọn hàng với cô, đi chơi với cô một ngày cho thỏa thích.

Bác sĩ Bell hỏi: "Nhưng câu chuyện không dừng ở đó phải không ông Porter?".

"Không!", Porter trả lời như nói với chính mình, "Tôi tò mò vào Google tìm hiểu về nhân vật quảng cáo thức ăn cho mèo và tôi biết được cô sinh ở bang Ohio, học ngành đạo diễn tại đại học New York, NYU, và đến Los Angeles tìm cách tiến thân trong nghề nghiệp".

"Ông Porter, ông có biết sự ám ảnh hình ảnh một phụ nữ như thế là không lành mạnh không ?" Bác sĩ Bell nói.

"Nếu tình yêu là một ám ảnh thì sự ám ảnh đó không phải là một tội lỗi. Tôi nghĩ thế nào tôi cũng tìm cách làm quen với cô Cook nên tôi phải chuẩn bị".

"Thế ông đã có dịp nói chuyện với cô Cook chưa ?" Bác sĩ Bell hỏi.

https://tieulun.hopto.org

"Chưa bao giờ", Porter trả lời "vì tôi ngại sự đường đột". Nhưng như thể có một sức đẩy vô hình thúc bách, một hôm từ siêu thị tôi lái xe đi theo cô".

Bác sĩ Bell nói như hạch hỏi, "Ông theo cô ta về nhà?".

"Đúng, nhưng không làm gì khác hơn là đậu xe bên kia đường thích thú nhìn cô mang đồ vào nhà. Nhìn cô khuất bóng sau chiếc cửa nhà, tôi nổ máy xe định đi, thì bỗng thấy cô trở ra xe định đi đâu. Như một cái máy tôi lái xe theo".

Ngừng một giây, Porter ngẩng đầu nhìn thẳng bác sĩ Bell nhấn mạnh từng chữ, "Cô Cook lái xe đến phòng bệnh của ông, ngay tại nơi này".

Lúng túng, hoặc do phản ứng tự vệ bác sĩ Bell xoay chiếc ghế đưa lưng ghế đối diện với Porter, nói: "Tôi làm sao tin được những gì ông nói. Tôi không biết ông, tôi không biết gì về người phụ nữ làm ông bị ám ảnh. Tôi nghĩ ông có vấn đề về tâm thần và tôi có thể giúp ông".

"Bác sĩ Bell, hãy xoay ghế lại. Tôi sẽ bắn ông xuyên qua lưng ghế, nếu ông không xoay mặt lại để tôi thấy khuôn mặt của ông".

Bác sĩ Bell hít nhanh một hơi thở xoay người lại nhìn Porter.

"OK ông Porter. Ông nói bà Cook đến đây".

"Đúng vậy".

"Hôm đó là hôm nào?".

"Thứ Ba tuần trước. Và cô ấy ở đây 2 giờ đồng hồ, trong khi mỗi lần khám ông nói ông chỉ cần 50 phút", vừa nói Porter vừa vuốt ve cái bán súng.

"Nhưng tôi dám khẳng định với ông, không có bệnh nhân nào của tôi tên là Katie Cook. Thứ Ba tuần trước chẳng có ai tên là Katie Cook đến đây. Để tôi kiểm chứng lịch hẹn bệnh nhân cho ông xem".

Bác sĩ Bell dở lịch trên bàn, ngón tay lần theo danh sách khách hẹn, nói: "Đấy, ông Porter, tôi không muốn làm ông thất vọng, nhưng quả thật không có bệnh nhân nào tên là Katie Cook cả."

"Nhưng hôm đó ông có ghi hẹn một bệnh nhân tên là Katherine phải không?".

Bác sĩ Bell tự nhũ thầm phải bình tĩnh. Xem lại lịch hẹn, ông nói: "Phải! Có một nữ bệnh nhân tên là Katherine Friedman, tương đối mới. Cô ấy xin hai cái hẹn vì sau cái hẹn thứ nhất cô ta phải đi Hawaii có việc riêng".

"Ông giả vờ khéo lắm", Porter nói, "tôi biết ông biết Katie Cook là tên dùng trên TV của cô Katherine Friedman".

"Tôi không biết điều đó", bác sĩ Bell trả lời, "và tôi không biết ông định nói gì. Cái tôi biết là trước mắt tôi có một người bị ảo giác đang chĩa súng vào người tôi và nói những chuyện không ai hiểu nổi".

"Bác sĩ Bell! Cái gì đã xảy ra đêm Thứ Ba đó?".

Kềm chế luồng khí lạnh truyền theo xương sống, bác sĩ Bell trả lời: "Tôi không biết, nhưng tôi nghĩ ông biết".

Porter dùng mũi súng chỉ qua cửa sổ, nói: "Tôi ngồi trong xe đợi ngoài kia suốt 2 giờ cô ở đây và tôi lái xe theo cô về nhà. Tôi muốn vào nhà để giới thiệu mình nhưng tôi không đủ can đảm".

Bác sĩ Bell nhận thấy Porter trở nên xúc động, mí mắt căng tay hơi run và chân đánh nhịp, một dấu hiệu thuốc an thần hết hiệu lực, ông vội đổi đề tài:

"Ông Porter, ông từng dùng và hiện đang dùng một thứ thuốc chữa bệnh tâm thần phải không?

Porter nhăn mặt khó chịu, cầm chặt khẩu súng: "Lang băm các ông ai cũng giống nhau. Xin đừng đánh trống lảng. Tôi không mắc mưu đâu".

"Tôi xin lỗi ngắt lời ông" bác sĩ Bell nói giọng ôn tồn, "xin ông nói tiếp đi, vậy ông đậu xe trước phòng khám của tôi khi cô Friedman hay cô Cook như ông nói ở đây".

Bỗng có tiếng chuông báo có người mở cửa phòng đợi. Bác sĩ Bell giật mình và Porter nâng khẩu súng lên tầm ngắm.

"Đừng sợ" bác sĩ Bell nói: "tôi không có hẹn ai sau ông".

"Ông hãy bảo họ đi đi nếu không tôi sẽ giết ông ngay" Porter chồm tới trước một chút nói qua hơi thở.

"Nếu ông giết tôi sẽ có người làm chứng".

"Bác sĩ Bell, ông là một kẻ sát nhân. Ông đã giết một bệnh nhân. Nếu tôi giết ông thiên hạ cũng không trách tôi".

"Tôi không giết ai cả, ông Porter". Sự thật, trái lại, ngày tôi khám bệnh cho cô Friedman là cái ngày ông theo cô ấy đến đây. Theo luật, đó là sự quấy nhiễu người khác. Ông có vấn đề về tâm trí. Ông hãy để tôi viết cho ông một phái thuốc".

"Không thuốc men gì cả, tôi chán thuốc lắm rồi. Các ông khi nào cũng thuốc... và thuốc", Porter phản ứng như một đứa bé, đôi môi run run. "Tôi thấy ông vào nhà người thiếu phụ xinh đẹp đó. Vài phút sau tôi thấy ông hốt hoảng chạy ra lái xe đi. Cách ông bỏ đi làm tôi lo cho sự an toàn của Katherine thúc giục tôi phải vào nhà cô xem sao, và tôi thấy cô ta treo cổ. Ông làm như cô ta tự vận nhưng tôi biết ông đã giết cô ta. Tại sao ông giết người thiếu phụ hiền lành đó. Cô dọa tố cáo với hội đồng y khoa lấy bằng hành nghề của ông hay mách với vợ ông?".

Bác sĩ Bell đứng dậy đặt một bàn tay lên bàn giấy nói một cách chậm rãi: "Tôi thành thật nói với ông, ông Martin Porter, tôi không hiểu ông nói gì". Nhưng tôi biết một điều giờ phút này thần trí ông không được ổn định. Ông xem mộng là thật và thật là mộng.

"Không, không! Tôi không lẫn lộn mộng với thực. Tôi không điên. Tôi có bằng chứng".

Porter đưa tay vào túi quần. Bác sĩ Bell ngồi xuống ghế, phản đối, "chứng cớ gì trong giây phút ông mê sảng!".

"Ông xem đây, ông có vào nhà của Katie" Porter đưa cell phone, bấm cho bác sĩ Bell xem một đoạn phim dài mấy giây đồng hồ. Bác sĩ Bell nhíu mắt, "hình đó không phải là tôi, ông nhầm lẫn với một người có tầm vóc của tôi thôi". Bác sĩ Bell hỏi tiếp: "Nhưng sao ông biết tôi vào nhà cô Katie. Ông đã gặp tôi bao giờ đâu?".

"Tôi thấy ông tiễn cô Katie ra tận cửa ngoài phòng mạch. Ông choàng tay vào vai cô ta một cách thân mật và nói lời từ biệt".

"Tôi vẫn thường choàng vai bệnh nhân nhất là các bệnh nhân mới để tỏ tình thân mật tạo điều kiện tiếp cận giúp cho sự chữa trị được hữu hiệu. Hội đồng y khoa không khuyến khích nhưng cũng không ngăn cấm sự

https://tieulun.hopto.org

thân mật đó. Tôi rất bất mãn khi ông cho đó là thái độ thân mật có ý tình đối với cô Friedman hay cô Cook".

"Ông nói gì thì nói, nhưng tôi biết sự thật", Porter nói.

Bác sĩ Bell nhổm người tới trước, "Ông Porter, điều tôi biết là ông đang ở trong tình trạng giả thuốc. Ông đã làm phiền một người đàn bà đẹp bằng cách theo riết cô ta. Vì vậy ông không dám khai với cảnh sát ông thấy cô ấy chết. Có thể cô ta tự vận. Nếu không, anh sẽ là người trước tiên bị nghi đã giết bà ấy. Và tôi vẫn muốn biết tại sao chân ông bị thương".

"Đừng lo cho cái chân của tôi. Hãy nói sự thật đi. 50 phút của ông hết rồi".

"Ông Porter, tôi đã nói hết sự thật. Tôi không có gì để nói thêm. Tôi có một bệnh nhân giống như người ông miêu tả. Cô ấy xin hai cái hẹn vì có việc cá nhân phải đi xa sau lần hẹn đầu tiên. Và bây giờ anh nói cô ấy đã chết, và anh là người chứng kiến cái chết đó. Anh là người đã bám theo cô ta. Nếu muốn tôi sẽ xin hội đồng y khoa xem lịch sử bệnh trạng của anh".

"Ôi thôi bác sĩ Bell, ông giết người rồi bây giờ ông tìm cách đổ tội cho tôi". Porter quát lên hoàn toàn mất bình tĩnh. Hắn run tay nâng súng lên nhắm vào ngực bác sĩ Bell.

Linh cảm hắn sẽ hành động, bác sĩ Bell ngồi thụp xuống. Một tiếng nổ chát chúa, và một viên đạn găm vào bức tường sau lưng ông nghe như tiếng bắn đinh của thợ đóng sườn nhà. Bác sĩ Bell ngồi yên hồi hộp chờ đợi. Không có gì khác hơn là tiếng chân và tiếng tung cửa của Porter khi hắn chạy ra ngoài. Một phút... hai phút trôi qua, bác sĩ Bell đứng dậy rón rén mở cửa nhìn ra phòng đợi và thấy một cậu bé đang sợ hãi nằm co mình trên chiếc ghế dài.

Bác sĩ Bell hỏi: "Cậu làm gì ở đây?".

Cậu bé ấp úng: "Tôi... tôi đến đây quảng cáo phòng mạch ông mua báo. Vậy... cái gì vừa xảy ra? Tôi sợ quá".

"Hãy đợi đây" Bác sĩ Bell bước tới khóa trái chiếc cửa ra ngoài hành lang, "để tôi gọi cảnh sát. Cậu có thấy rõ người vừa chạy ra khỏi đây không? Và nhớ diện mạo hắn không? Hắn có thể là một kẻ sát nhân".

"Có, tôi thấy, và... vâng... tôi có thể tả người hắn ra sao".

Bác sĩ Bell bước vào phòng khám bệnh của ông và gọi cảnh sát. Trước khi gọi ông không quên xóa một tin nhắn dài đầy giận dữ của cô Katherine Friedman để trên máy ông. Cô Friedman nói ông phải nói cho rõ quan niệm của ông đối với quan hệ giữa hai người. Cô nói cô quá chán những lời hứa hẹn trống rỗng của ông. Cô sẽ đi Hawaii mấy tuần và hy vọng khi trở về thì ông đã nói cho vợ ông biết tự sự. Nếu không cô không biết phải làm gì. Mách với vợ ông, báo cáo với hội đồng y khoa về cung cách chữa trị bệnh nhân của ông hay tự vận. Bác sĩ Bell không có can đảm nghe hết lời nhắn. Ông đã nghe nhiều lần những lời nhắn như vậy. Ông không ngờ lần này không còn là một lời de dọa suông.

Bây giờ chỉ còn việc gọi cảnh sát. Sau 50 phút kinh hoàng, bây giờ ông mới thở phào nhẹ nhõm, thầm cám ơn Trời Phật đưa đẩy ông Martin Porter đến đúng lúc•

(Phóng tác từ "**Fifty Minutes**" by Joe Donnelly & Harry Shannon, trong "The best American Mystery Stories – 2012")



Tu Thiền

Tu thiền xoá sạch mọi ưu phiền
Đóng bớt các căn (1) mới được yên.
Càng thấy càng nghe càng khổ não!
Thân tâm bận rộn khổ triền miên...

Tu thiền nghe, thấy... vẫn yên tâm
Không tưởng, không suy, không nói thầm...
Trần cảnh, chân như không bám víu!
Đời nầy như vậy chẳng hờn căm.

Tu thiền ít nói chẳng phiền ai
Giữ mãi tâm bình - không động hoài...
Thế giới đảo điên vì vật chất
Lợi danh say đắm lắm chua cay!

Tu thiền an trú tại non cao
Tâm tịnh không vương xúc động nào!
Khi đã định sâu không ngã chấp
Giúp đời biển khổ sống lao đao..!

Tu thiền nên trống rỗng tâm tư
Tĩnh lặng lắng trong nước hồ thu.
Không giận, không sân, không chấp trước!
An bần lạc đạo sống đời tu.

Tu thiền thấy sắc cũng là không (2)
Danh lợi không tham, không động lòng.
Trần cảnh đổi thay không trường cửu!
Vô thường vạn pháp - chẳng cầu mong.

Tu thiền buông bỏ chẳng vương mang
Cõi tạm khổ đau nơi thế gian.
Tỉnh thức nhìn đời không vướng mắc!
Tự tu tự độ nhẹ hành trang.

• **Minh Lương Trương Minh Sung**
Cali . 08.8.2013

(1) Sáu căn là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý .
(2) Sắc tức là không - không tức là sắc...
(Bát Nhã Tâm Kinh

https://tieulun.hopto.org

Chút tình tưởng nhớ anh

Võ Thu Tịnh

• **Võ Đức Trung**



Chúng tôi dấn thân vào nghiệp văn chương chữ nghĩa do thôi thúc của đam mê thuở đầu đời, từ khi còn mài đủng quần ở ghế nhà trường trung học. Chúng tôi cứ nghĩ chỉ là một thoáng mê hoặc bởi hấp lực của ánh hào quang lấp lánh nơi cõi ảo tưởng, mông lung mơ hồ của tuổi trẻ... nào ngờ nó vẫn đeo đuổi mãi theo chúng tôi, song hành với những tháng năm thăng trầm quá nghiệt ngã của dòng sử mệnh hơn nửa thế kỷ qua.

Tuy nhiên, cũng nhờ nghiệp dĩ, vinh nhục cũng nhiều mà niềm vui không ít ấy đã giúp chúng tôi được dịp gần gũi và giao tình với những bực đàn anh đàn chị tên tuổi lẫy lừng trong chốn văn chương báo chí từ thời Việt Nam Cộng Hòa ra tới hải ngoại. Đây là một may mắn quí hiếm lần đầu tiên trong đời chúng tôi, mà nay ngoái nhìn lại đoạn đường gian khổ, lao đao lận đận đã qua, chúng tôi không có điều gì để tiếc nuối, trái lại còn hãnh diện là khác.

Trước ngày Miền Nam bị cộng sản Bắc Việt lật lộng gian dối cưỡng chiếm bằng súng đạn hận thù, nhiều bực đàn anh đã đi qua đời chúng tôi và đã để lại trong chúng tôi biết bao kỷ niệm trong sáng đậm đà, nay kẻ mất người còn trong cách ngăn diệu vợi, nhưng vẫn sáng trưng trong tâm thức chúng tôi. Chúng tôi nhớ đến sử gia Lê Thọ Xuân của "Phan Thanh Giản" (Nam Xuân Thọ), nhà văn và sử học Nguyễn Văn Xuân của "Ông Ích Khiêm", cụ Thuần Phong với những bài nghiên cứu về Chinh Phụ Ngâm, nhà văn Phi Vân Lâm Thế Nhơn với những truyện đồng quê Nam Kỳ Lục Tỉnh, học giả Vương Hồng Sển của "Tạp Pín Lù"..., học giả Nguyễn Hiến Lê tác giả của hơn một trăm quyển sách đủ thể loại, các thi sĩ Quách Tấn của "Xứ Trầm Hương", "Đời Bích Khê"..., Vũ Hoàng Chương của "Thơ Say" hay "Đời Vắng Em Rồi Say Với Ai?"..., giáo sư Hùng Nguyên Nguyễn Ngọc Huy của "Hàn Phi Tử"... và còn nhiều người khác nữa không sao kể xiết qua vài trang giấy giới hạn nầy. Bao nhiêu gương mặt sáng giá của Miền Nam tự do đã làm nên một thời, đã từng giúp đỡ, khích lệ và hợp tác với chúng tôi qua nhiều phương diện đa dạng nhằm thăng hoa nền văn học và văn hóa nhân bản trên cơ sở tự do sáng tác, tự do in ấn các tác phẩm của chính mình.

30 tháng tư năm 1975, một khúc quanh mới, bi thảm nhứt của lịch sử nước nhà từ thời lập quốc, dựng nước. Chúng tôi bỏ nước ra đi tìm tự do, từ bỏ không chung sống dưới chánh thể xã hội chủ nghĩa, lấy chủ trương hận thù và đấu tranh giai cấp cai trị độc tài độc đoán. Sống sót sau chuyến hải trình thập tử nhất sanh, từ các đảo Kéramot, Kuku, thị trấn Letung thuộc Nam Dương quần đảo, chúng tôi xin tỵ nạn chánh trị và tiếp đó ổn cư ở vùng Bắc nước Pháp.

Nơi đây, chúng tôi vẫn bị réo gọi bởi nghiệp bút nghiên chữ nghĩa cứ giày vò thôi thúc không ngưng trong lòng, mỗi khi quá khứ chập chờn ẩn hiện vô về. Chúng tôi lại bắt đầu lao vào kiếp đời vinh nhục năm xưa, nhưng thực tế còn nghiệt ngã khó khăn hơn nhiều so với những năm tháng mà chúng tôi cho là hạnh phúc, huy hoàng nơi quê nhà ngày trước.

Cũng tại nơi mảnh đất lưu vong lạnh lẽo, tứ cố vô thân nầy, dần dà với ngày tháng lạnh lùng len lén trôi qua mau, chúng tôi lại được những bực đàn anh đàn chị đồng chung cảnh ngộ tỵ nạn cộng sản, dang tay chung sức chung lòng cùng nhóm lên ngọn lửa của tình thương, của trách nhiệm, của lương tâm qua tinh thần "dĩ văn hội hữu, dĩ hữu phò nhân". Như thầy Tăng Sâm, cao đệ của Đức Khổng Tử từng phát biểu thuở nào.

Quả đây là một may mắn thứ hai trong đời chúng tôi. Vì các bực đàn anh giàu kinh nghiệm trong trường văn trận bút nầy đã thương yêu hết lòng khuyến khích và tích cực ủng hộ chúng tôi trong công tác văn hóa và báo chí, từ dạo chúng tôi vừa đặt chân đến "miền đất hứa", tôn trọng tự do và nhân phẩm con người vào cuối năm 1979 cho đến ngày hôm nay.

Chúng tôi xin được kể dưới đây một vài anh chị tiêu biểu gọi là để tri ân những người đã góp công sức vắt tim nạo óc cho công cuộc chung nầy, tiêu biểu như các thi sĩ Tạ Tỵ, Cao Tiêu, Hiếu Đệ (Hoa Kỳ), học giả Võ Long Tê (Gia Nã Đại), giáo sư Vũ Ký, ký giả Nguyễn Ang Ca, nhà thơ tình cảm Phương Hà Nguyễn Thanh Bích (Bỉ Quốc), thiền sư Lê Đình Tuế (Thụy Sĩ), lão ký giả Văn Lang Trần Văn Ân, tiến sĩ hàn lâm Hương Giang Thái Văn Kiểm, tiểu thuyết gia An Khê Nguyễn Bính Thinh, nữ sĩ Vân Nương Lê Ngọc Chấn, giáo sư Tô Vũ Võ Thu Tịnh... trên đất Pháp.

Nhắc đến anh Võ Thu Tịnh, chúng tôi chợt nhớ hôm nay là ngày giỗ đầu tiên của Anh, do vậy chúng tôi xin được có đôi dòng ưu ái, chân thành hoài niệm Anh. Đây cũng là một chút tình của đàn em vong niên tưởng nhớ đến người Anh cả mà chúng tôi thường gọi thân tình là 'hiền huynh kính mến', người đã đồng lao cộng khổ với chúng tôi xuyên suốt mấy thập niên qua.

Mà đối với Anh, một cuộc đời thăng trầm vinh nhục không ít, kéo dài gần một thế kỷ, một sự nghiệp giáo dục, báo chí cùng văn chương văn hóa đa dạng và độc đáo, chúng tôi không biết mình phải bắt đầu từ đâu, khởi sự tự nơi nào cho đúng với vị trí và tầm quan trọng mà Anh đã để lại cho hậu thế. Hơn nữa, vốn biết mình không hội đủ khả năng diễn đạt đầy đủ những ưu điểm qua kho tàng chữ nghĩa và những lời gia huấn Anh đã chắt chiu vun bón cả một kiếp người và tự xét mình không phải là nhà phê bình văn học nên chúng tôi có nhiều đắn đo ngần ngại. Mà chẳng lẽ chỉ vì những ngần

https://tieulun.hopto.org

ngại đẳn đo xét ra không có căn cơ vững vàng nầy mà chúng tôi đành lòng chịu lỗi đạo với Anh chăng?

Thôi thì nơi đây chúng tôi xin ghi lại một vài kỷ niệm riêng tư của chúng tôi đối với Anh vậy. Nhưng riêng lòng chúng tôi luôn mong mỏi và hy vọng sau nầy những nhà phê bình văn học, những bực cao kiến tiếng tâm lừng lẫy sẽ quan tâm nhiều hơn đến công trình sáng tạo và nghiên cứu của Anh. Dĩ nhiên cũng nhằm bổ sung những khiếm khuyết mà chúng tôi không thể khắc phục hôm nay.

Chúng tôi đến với anh Võ Thu Tịnh qua một duyên văn nghệ và qua sự nồng nhiệt giới thiệu của một người anh lớn khác trong nghiệp là Tiến sĩ Hàn lâm Hương Giang Thái Văn Kiểm, còn có bút hiệu là Bao La Cư Sĩ. Anh Kiểm đã từng hợp tác với chúng tôi ngay từ số đầu tiên của tập san song ngữ Việt-Pháp "Văn Hóa" (France Vietnam Culture) do chúng tôi chủ trương biên tập từ thập niên 90, xuất bản liên tục mỗi hai tháng một số và phát hành trong hầu hết các xứ quan trọng vùng Pháp thoại.

Lúc đó, anh Kiểm đã tâm đắc bài thơ *"Buồn Biệt Xứ"* do chúng tôi tập tành sáng tác vào những ngày đầu ly hương, lòng ngập tràn niềm thương nỗi nhớ nơi chôn nhau cắt rún của mình với nỗi uất hận nghẹn ngào bất đắc dĩ phải rời bỏ thôn ổ xóm làng cội rễ. Anh Kiểm bèn chuyển ngay đến anh Võ Thu Tịnh với ước mong bài thơ được chuyển qua Pháp văn, nhằm mục đích cống hiến và giới thiệu với độc giả địa phương một nỗi buồn thê thiết, một thổn thức sâu lắng và một tâm sự đắng cay của người Việt lưu vong lúc bấy giờ. Việc nầy cũng nhằm tranh thủ cảm tình người Pháp về nỗi bất hạnh của người Việt tỵ nạn cộng sản, qua phong trào thuyền nhân đang trong thời kỳ cao độ vào khoảng 1979/1980.

Không dè chỉ mấy ngày sau, anh Tịnh chuyển đến chúng tôi bản dịch gói ghém cả một nghệ thuật xử dụng âm điệu và ngôn ngữ, xứng đáng là một bực am tường văn phong của những Alphonse de Lamartine, Victor Hugo hay Alfred de Musset, Alfred de Vigny... làm cho chúng tôi vô cùng xúc động. Xúc động vì cảm thấy đã được thêm một bực đàn anh tâm đắc, chia xẻ nỗi niềm riêng tư của mình.

Chúng tôi xin ghi lại sau đây bài thơ với bản dịch để giữ một kỷ niệm văn thi tài khó quên ở Anh:

Buồn Biệt Xứ

Xưa vui bên nhau
Giờ, chia biển Thái
Gặp, chờ kiếp sau?
Buồn đeo đẳng mãi!

Tháng năm rơi rụng
Tóc sớm điểm bông
Sầu lan từng vũng
Tình đầy, tràn sông.

Con chim vườn sau
Từng nhánh nó nhảy
Con tàu oan trái
Bờ đâu? Bến nào?

Xuân của đất trời
Đông Tây, kim cổ
Mai vàng nở rộ?

Nắng hè chói chan
Lạnh tanh tiếng quốc
Hoàng hôn vắng khói
Nhà? Nhớ mênh mang.

Hồ thu gió gào
Nhăn nheo sóng chuyển
Dâu bể, thấp cao
Lòng ai xao xuyến?

Đông sang bông bạc
Rụng kết thảm đời
Biệt xứ thuyền giạt
Bao năm còn trôi?

Mười năm tỉnh say
Chập chờn giấc điệp
Nói gì đêm nay?
Ôi, ngày sum hiệp!

Spleen
(Mélancolie en Terre d'Exil)

Ensemble jadis, joyeux, côte à côte,
Alors que maintenant, des deux bords de l'océan,
Nous sommes séparés l'un de l'autre...
Quand pourrions-nous nous revoir?
Sinon dans une autre existence!
Le temps s'éparpille en s'effilochant
En flocons précoces de cheveux blancs!
La mélancolie se répand en marée,
Et l'amour emplit en débordant le fleuve!
Derrière la maison jouxtant le jardin ensoleillé,
De branche en branche, le petit oiseau
sautille,insouciant,
Par dessus l'immense mer du karma:
Nulle part pour jeter l'ancre un seul jour!
Alors que le Printemps est suspendu entre Ciel et Terre,
De l'Orient à l'Occident, d'antan comme d'aujourd'hui!
Au pays natal si lointain et toujours insaisissable,
Les mêmes pruniers fleurissent-ils encore?
L'été dardant la terre de ses rayons accablants?
Et les poules d'eau ont cessé leurs râles,
Des crépuscules sans fumée en volute s'échappant des masures,
Oh! Que c'est pénible l'indicible nostalgie!
Sur le lac en automne, le vent hurle dans les flots fripés!
Comment peut-on ne pas se sentir meurtri.
Et douloureux devant ces perpétuels changements,
Qui transforment illico la mer en champs de muriers?
Expatriés, nous sommes semblables à ces flocons de neige
Dont l'hiver tapisse la terre en un linceul immaculé
Servant de voile au frêle esquif à la dérive,
Sans jamais parachever cette interminable odyssée!
Voilà que plusieurs dizaines de printemps se sont écoulés
Dans l'alternance du rêve et de la triste réalité,

https://tieulun.hopto.org

Enfin, que reste-il à se dire dans le silence impassible de la nuit?
Sinon le murmure d'amour de l'ultim rencontre inespérée!

Nơi đây, chúng tôi không quên tri ân một số các bạn văn cũng đã tham gia dịch bài *'Buồn Biệt Xứ'* trên đây ra Pháp văn nhằm phổ biến sâu rộng trong dư luận lúc bấy giờ, những người thức thời đã phẫn nộ trước chủ trương và những biện pháp hận thù sắt máu của cộng sản. Đặc biệt, chúng tôi xin cám ơn hai bực đàn anh khả kính là Tiến sĩ Hàn lâm Lê Mộng Nguyên và nhà thơ Chiêu Tam Đặng Văn Chiêu qua hai bài dịch đến nay, sau hơn ba mươi năm, đọc lại trong lòng chúng tôi vẫn man mác xúc động như những cảm giác thuở ban đầu.

Chúng tôi không dè từ dạo giao duyên đó, mối dây liên lạc giữa anh Võ Thu Tịnh và chúng tôi càng ngày càng khắng khít qua những thử thách của thời gian. Vì thời gian là thước đo trung thực nhứt của những tấm lòng chân thật, tôn trọng và quí mến nhau, làm cho hai anh em chúng tôi thêm gần gũi, cảm thông để rồi đi đến thân thương đậm đà.

Mà mỗi lần nhắc đến Anh, hầu như chúng tôi đều nhớ đến ông nội chúng tôi. Ông là người gốc gác miền Trung, ngày xưa theo chân ông bà cha mẹ vào lập nghiệp nơi đất Nam Kỳ Lục Tỉnh, khẩn hoang lập ấp, chỉ với đôi tay trắng và tấm thân trần, ngoài tấm lòng quả cảm và niềm tin mãnh liệt ở tương lai. Chúng tôi không rõ nguyên quán đích thực của ông, vì ngày ấy còn quá nhỏ không đủ trí khôn cùng lời lẽ để hỏi cho cặn kẽ gốc gác cội nguồn.

Sau nầy, chúng tôi chỉ biết do mẹ chúng tôi lúc sanh tiền kể lại là dòng họ của chúng tôi quê quán vùng Quảng Nam – Đà Nẵng bây giờ. Tôi còn nhớ rõ lời của mẹ tôi:

- Dòng họ tụi con ở xa lắm, ở tận ngoài xứ Quảng, nghe đâu là Quảng Nam... chớ không phải ở Huế.

Mẹ chúng tôi là người miền Nam rặc nòi cùng với gia đình tổ phụ sinh sống nơi vùng sâu, sông nước ruộng đồng hẻo lánh, cách ngăn với thế giới văn minh tân tiến, xem như một chọn lựa hơn là do định mệnh khắc khổ. Dường như tất cả bà con nơi đây đều gắn bó, an tâm hạnh phúc qua công việc đồng áng và khai hoang quần quật, không thiết gì đến việc rời khỏi bản quán, dù chỉ một đôi ngày. Việc đi xa khỏi xóm làng là một biến cố quan trọng trong đời họ.

Mẹ chúng tôi nói quê của ông tôi ở 'tận ngoài xứ Quảng' có nghĩa là một nơi xa, xa quá sức tưởng tượng của người. Mà chắc có thể thuở nhỏ mẹ chúng tôi cũng đã từng nghe các bực trưởng thượng trong làng từng nhắc nhở và ngưỡng mộ trường hợp phu nhân của nhà thơ Bùi Hữu Nghĩa đã lặn lội cả năm trường từ Nam ra Huế để kêu oan cho chồng? Nhưng ý của mẹ chúng tôi muốn nói thêm rằng "quê hương xứ Quảng" của ông tôi nghèo xơ nghèo xác, dân tình khổ sở cơ cực, đất đai lại cằn cỗi nên mới đành lòng bỏ xứ dắt díu bồng chống nhau tha phương cầu thực, chớ không phải là Huế, đất thần kinh vọng tộc, giàu sang quyền quý.

Do bôn ba ly hương sinh sống, đầu tắt mặt tối với nắng sớm mưa chiều để xây dựng cơ ngơi trên mảnh đất mới "chim kêu vượn hú", ông lúc nào cũng luyến nhớ, hướng tâm về xứ sở ông bà cách ngăn, không một lần về quê thăm thôn ổ xóm làng chôn nhau cắt rún. Canh cánh xót xa mãi trong lòng nên thỉnh thoảng có dịp gặp đó đây người nào mang dòng họ Võ, nhứt là người miền Trung là ông có thói quen, trăm lần như một, liền nhận họ là bà con họ hàng ruột thịt ngay.

Cái cảm tình nồng nàn sâu đậm nầy của ông tôi nói lên cả một tấm lòng và 'một trời thương nhớ' không nguôi. Dù bất đắc dĩ phải biệt làng biệt xứ, "lưu vong" chính trên đất nước mình, lúc nào ông cũng không quên hướng tâm về nơi cố thổ, qua chứng tích mồ mả tằng tổ huyền tổ đã lưu dấu thuở đầu đời.

Với anh Võ Thu Tịnh, cùng gốc gác với dòng họ chúng tôi, sanh quán làng Long Phước (Long Xuyên), tổng Mỹ Khê, phủ Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, nên khi gặp chúng tôi, Anh cũng nhận ngay là người trong tông tộc với tấm lòng sung sướng được có thêm một người ruột rà trong tầm tay vói. Và cứ mỗi lần gặp nhau, Anh vui vẻ xác nhận chúng tôi không phải là người em kết nghĩa trong trường văn trận bút thường tình, mà chính là người em ruột thịt chung một ông tổ trong dòng họ của Anh.

Anh còn cẩn thận sao chép gởi cho chúng tôi một tập tài liệu gần sáu mươi trang đánh máy về "Lược sử Hình thành và Phát triển Dòng họ Vũ-Võ ở Việt Nam" (Lưu hành trong nội bộ dòng họ) do Vũ Mạnh Hà chịu trách nhiệm xuất bản, Hà Nội ngày 28 tháng 5 năm 1995. Anh còn kèm theo những dòng chữ ưu ái căn dặn chúng tôi nên đọc thật kỹ để hãnh diện và tự hào về những bực tiền bối khoa bảng lẫy lừng trong dòng tộc, từ thời nầy qua thời khác, trải qua biết bao thế hệ đã không ngừng đóng góp công sức làm rạng rỡ đất nước quê hương Việt Nam.

Nhiều lần, Anh nhấn mạnh về những bậc tiền bối nầy, những người đã thành công đỗ đạt và "làm quan lớn" để ngày nay đọc lịch sử dòng họ, chúng tôi mới được thơm lây. Cũng như Anh từng ngưỡng mặt với đời qua ông thân sinh là cụ Võ Hoành, Thủ khoa Cử nhân trường Thừa Thiên, khoa Quý Mão (1903), Phó Bảng khoa Canh Tuất (1910), làm quan đến chức Tham tá Nội các kiêm Giám đốc Cổ học viện tại Huế.

Anh cũng nhắc nhở chúng tôi đừng quên ông tổ của dòng họ Võ từ Bắc, Trung chí đến Nam là cụ Vũ Hồn (804-853). Từ đời cụ Vũ Hồn đến nay (2010) trải qua được 1168 năm sản sinh không biết bao nhiêu là nhân tài, bao nhiêu tấm gương trong sáng để đời.

Và để chúng tôi không thắc mắc hoài nghi chi cả, Anh còn nhắc đến giả thuyết về sự biến đổi từ họ Vũ ở miền Bắc qua họ Võ ở miền Trung và miền Nam theo những dữ kiện lịch sử được biết. Theo Anh kể thì vào năm 1648, chúa Trịnh đốc quân xâm lấn Đàng Trong. Lúc bấy giờ chúa Nguyễn Phúc Tần (1619-1687) thường gọi là Chúa Hiền, người nổi tiếng am tường binh pháp nên đánh thắng vẻ vang. Người anh ruột của Chúa Hiền húy là Nguyễn Phúc Vũ mất sớm, do đó những người mang họ Vũ từ Bắc bị phân tán xuôi vào Nam lập nghiệp đều phải đổi thành họ Võ do sự cấm kỵ. Như vậy dù là

https://tieulun.hopto.org

họ Vũ (Bắc) hay họ Võ (Trung và Nam) đều chung một tộc, chung một nguồn gốc.

Đến đây, chúng tôi bỗng nhớ lại vì đã khắc ghi nằm lòng một câu nói đâu đó của lão ký giả Văn Lang Trần Văn Ân, từng là Cố vấn của Phái đoàn Việt Nam Cộng Hòa thương thuyết với cộng sản Bắc Việt và Mặt trận Giải phóng Miền Nam tại hội nghị La Celle Saint Cloud năm 1973, lúc đó đang tỵ nạn chính trị ở thành phố Rennes (Pháp):

«Ông bà ta rất chú trọng tới gốc nguồn của dòng họ vì nó có ảnh hưởng sâu xa tới đời con cháu. Phàm con người cũng như muôn loài sanh vật, nguồn gốc qui định các thế hệ. Cho nên sở dĩ tin vào sự quan hệ của nguồn gốc nên ông bà mình mới có câu: 'Nuôi heo chọn nái, cưới gái chọn dòng' là như vậy».

Từ dạo đó, chúng tôi quý mến và trọng kính xem Anh Võ Thu Tịnh như một 'tộc trưởng' danh chánh ngôn thuận của dòng họ Võ chúng tôi ở Pháp. Vì Anh là người lớn tuổi nhứt của họ nầy ở đây theo sự hiểu biết của tôi. Chúng tôi cũng đã nhiều lần đề nghị Anh nên sớm thành lập Hội Ái Hữu Tộc Võ ở Pháp và có thể cả Âu Châu. Anh rất sung sướng tán đồng hưởng ứng, nhưng khổ nỗi vì đã quá tuổi 'cổ lai hi' rất xa và nhứt là bệnh tật thường xuyên phá rầy nên Anh không thực hiện được. Và giờ đây, chúng tôi đau đớn đã mất đi một người Anh cả đầu đàn khả ái, gương mẫu trong dòng tộc mình.

Khi tôi chủ trương tờ tạp chí song ngữ «Văn Hóa», cùng với các bực đàn anh khác, Anh là người trụ cột 'bao sân' trong ban biên tập rất hạn chế. Mỗi khi chúng tôi cần đến bài vở, chỉ cần chúng tôi nhắc điện thoại gọi cầu cứu đến Anh, không khi nào chúng tôi thất vọng cả. Anh đã không ngừng liên tục tô điểm tờ báo xuyên suốt mười lăm năm trường cho đến khi vì lý do sức khỏe và tuổi tác nên chúng tôi tự ý đình bản trong luyến tiếc.

Anh viết hầu hết các thể loại và viết rất sâu sắc, lý luận hàm súc vững vàng, tài liệu dẫn chứng chọn lọc xác thực, văn phong lại bình dị trong sáng, nhứt là ý hướng khiêm tốn và chân thành. Anh quán triệt cả chữ Hán lẫn chữ Nôm, chưa kể phần Anh ngữ và Pháp ngữ đã đưa Anh lên địa vị một tác giả có tiếng vùng Pháp thoại, qua nhiều tác phẩm đã trình làng. Chúng tôi có thể kể đại khái như "A la Découverte du Bouddhisme" (Présence Indochinoise, Paris 1987),"La Littérature Orale et Populaire du Vietnam" (Sudestasie, Paris 1993), "Les Origines du Laos" (Sudestasie, Paris 1993), "Au Pays Des Sedang" (Présence Indochinoise, Paris 1998)...

Từ những bài phê bình nghiên cứu công phu về những giai đoạn lịch sử nước nhà chưa được sáng tỏ, về những giá trị tinh thần ở lãnh vực tôn giáo, nhứt là Phật giáo, Tam giáo... đến những bài viết triển khai về ngôn ngữ bình dân: tục ngữ, ca dao, di ngôn, truyền thuyết, cả phong tục tập quán, sinh hoạt truyền thống dân gian của xã hội ngày xưa... đều được Anh đề cập một cách trang trọng.

Dĩ nhiên phần ngôn ngữ bác học, chữ nho chữ nôm, xuyên qua những tấm gương ngang tàng khí khái của những danh thần hay thi nhân tiền bối đều được Anh ghé mắt thăng hoa không sót một lãnh vực nào. Anh cũng không quên nhắc nhở rất nhiều lần những tánh hư tật xấu, những tiếng khóc nụ cười của dân gian đã đánh dấu nền văn hóa nhân bản của dân tộc mà Anh vừa trịnh trọng, vừa hóm hỉnh trang trải trên giấy trắng mực đen với cả một tấm lòng thương nước thương nhà vô bờ bến.

Nếu kể ra đây những bài viết và những đề tài vừa đa dạng vừa phức tạp, dù có được chọn lọc đến đâu cũng không giấy mực nào kể cho xiết. Chúng tôi chỉ xin tóm lược qua đại ý là những bài viết ấy của anh rất xác thực rõ ràng, giúp người đọc có được cơ hội hấp thụ thêm kiến thức vừa quí hiếm vừa bổ ích, nhằm củng cố cho mình hướng nhìn xán lạn về tương lai, một tương lai rực rỡ của đất nước, của dân tộc, dù cho quê hương yêu quí của Anh hiện nay đang bị một lớp mây mù che phủ. Tất cả được Anh trình bày tài tình qua kho tàng tài liệu dồi dào, lời lẽ lại hồn nhiên, diễn đạt một cách thích thú, tình ý chân thành thiết tha, thể hiện nỗi lòng thương cảm bao la, rộng lớn ôm ấp trọn vẹn thân phận của con người, của một kiếp nhân thế lắm đau thương nhưng ngăn ngắc niềm tin và hy vọng.

Năm 1999/2000, chúng tôi cao hứng chủ trương biên soạn bộ 'Một Phần Tư Thế Kỷ Thi Ca Việt Nam Hải Ngoại (1975-2000)' gồm tất cả tám quyển, mỗi quyển trung bình từ 350-400 trang và giới thiệu được trên 300 nhà thơ từ khắp nơi trên thế giới. Lúc ấy, mục đích của nhóm chúng tôi nhằm giới thiệu đơn thuần một số người làm thơ ở hải ngoại trong hai mươi lăm năm vừa qua, với hậu ý bảo tồn và lưu trữ cho mai sau một sinh hoạt tinh thần tuyệt vời và phong phú, tức dòng thơ đặc thù của người Việt tỵ nạn cộng sản. Những người buộc lòng phải lưu vong để mang chở theo mình cái "hồn văn hóa" âm ỉ sục sôi đêm ngày, không thôi ray rứt thân phận ly hương xa xứ, xem như "một gia tài Văn Hóa Việt Nam" đích thực.

Nội dung chính là nói lên tâm trạng cùng thân phận lưu đày, tình yêu quê hương, niềm tự hào dân tộc... Nhưng quan trọng nhứt là chiến đấu tính trong tinh thần lưu vong tỵ nạn, không chấp nhận chế độ cộng sản độc tài.

Tiêu chuẩn chọn lựa của chúng tôi nhằm vào hồn thơ, còn phần kỹ thuật nếu đạt được càng tốt. Miễn là hồn thơ phải sáng tỏ trong rung động để chinh phục người thưởng ngoạn cùng chung một tâm trạng xót xa bi thống.

Công việc dài hạn nầy tất nhiên phải được sự tiếp tay đóng góp của nhiều người thiện chí, tự nguyện hy sinh vật chất lẫn tinh thần. Nói đến sự hy sinh vô bờ bến nầy, chúng tôi không thể nào không nhắc nhở đến công lao vượt bực của anh Võ Thu Tịnh trong suốt quá trình gian khổ hình thành những tuyển tập. Anh không những là một cố vấn đắc lực của chúng tôi, một mẫu người khó tìm nơi cõi tạm lưu vong quá nhiều cám dỗ vật chất tiền tài, mà còn là một người dấn thân hàng đầu qua những việc làm cụ thể.

Đôi ba lần Anh không nề hà, để tâm viết những 'Lời Vào Sách', cho đến giờ phút nầy vẫn còn ngân nga vang vọng trong tâm thức chúng tôi. Lương tâm của người cầm viết khẳng định một lập trường rõ ràng với trách nhiệm cao cả, trường kỳ trong mặt trận văn hóa giằng co giữa chính nghĩa quốc gia và chủ nghĩa cộng sản vô thần nơi hải ngoại, của một công dân Việt Nam lưu vong

https://tieulun.hopto.org

ở con người ốm yếu mảnh khảnh của Anh sáng rực hơn lúc nào hết.

Làm sao chúng tôi có thể quên được những dòng chữ tình lý vẹn toàn, xuất phát từ tiếng thét réo gọi nội tâm của một trí thức đúng với danh xưng cao đẹp của nó:

«Hãy trả cho ta đôi bàn tay để viết những bài ca bất tuyệt của tình yêu, của đất nước, của độc lập tự do. Gia tài chúng ta là cây bút, sức mạnh nghìn cân. Trần thế gian tà, dân lành đói rách lầm than, chỉ còn duy nhứt chút quyền than vãn...

«Vũ khí ở nơi hồn, nơi óc.

«Thi ca chúng ta vì Tổ Quốc, vì Ngày Mai.

«Vũ khí chính là Thơ lên tiếng báo động, làm biểu hiệu cho đấu tranh.

«Người văn nghệ giữa vùng ánh sáng, viết cho Đời Mới để gởi trao cho Dân Tộc, Con Người, Nhân Loại. Và với một ngôn ngữ mới.

«Đó là ngôn ngữ của Thi Ca mà Beaudelaire xác nhận đã gắn liền Thi Ca với Công Bình và Hy Vọng. Trong ngục tối Thi Ca trở thành nổi loạn chống áp bức... Thi Ca là trùng ảnh của Hy Vọng và Niềm Tin của nhân dân... của dân tộc Việt Nam chúng ta mai sau.

«Một Thi Ca nổi loạn chống áp bức như vậy tưởng cũng có thể cho phép chúng ta liên tưởng đến một nhận xét của Georges Jean trong La Poésie: 'Các cuộc vùng lên của những dân tộc bị áp bức thường bắt đầu bằng một cuộc nổi loạn Thi Ca» (Lời Vào Sách - Thi Ca, Quyển III - Đầu xuân 2004).

Quả là những lời ẩn chứa đánh động, thúc giục lương tri của những ai còn tha thiết đến vận mệnh của đất nước, đến tiền đồ của quốc gia dân tộc, đến sự sinh tồn tất yếu của dòng giống Tiên Rồng Lạc Long. Sự tế nhị nhưng sáng rực hào khí nơi Anh là một gương hiếm có cho những ai đang tìm một hướng đi, một khắc khoải tồn vong cho chính mình.

Riêng phần chúng tôi, trong quá trình hình thành tuyển tập Thi Ca, chúng tôi vấp phải khá nhiều khó khăn phức tạp trong việc chọn lựa các thi phẩm để giới thiệu. Chúng tôi thường đắn đo cân phân, đôi khi chùn chân, tưởng chừng không còn đủ can đảm để tiếp tục đi trọn con đường mình đã dự phóng.

Đại ý không ngoài những ý kiến chung quanh hai chữ 'tuyển tập' sao cho đúng với ý nghĩa. Rồi đến những đóng góp không được thống nhứt, đôi khi xung khắc quyết liệt về những danh từ 'nhà thơ', 'thi sĩ', về 'chiếu trên chiếu dưới', người đã thành danh, người chưa được nổi tiếng...

Chính anh Võ Thu Tịnh đã nhập cuộc gỡ rối trong lúc chúng tôi chưa tìm ra được giải pháp thích nghi. Anh an ủi chúng tôi và hết tình hết nghĩa khuyến khích chúng tôi bằng những lời lẽ khơi dậy niềm tin nơi chúng tôi.

Bây giờ hãy nghe Anh phát biểu như một giáo sư đang đứng trên bục giảng:

«Theo phái siêu thực, nếu đã dành ưu tiên cho sự lắng nghe tiếng nói nội tâm, thì các chuẩn thành công cho thi ca (văn, ý, nhạc, tâm và hồn) không còn đặt nặng vấn đề hoàn hảo về hình thức và qui luật của câu thơ, mà ngược lại chỉ đặt tính chất xác thực và mạnh mẽ của thông điệp nhận được mà thôi. Nói một cách đơn giản và dễ hiểu hơn, ai cũng có thể thành một nhà thơ, dù hình thức câu thơ không được hoàn hảo, miễn bài thơ có hồn, thi nhân đã cảm hứng một cách chân thành.

«Thi hào Charles Beaudelaire (1827-1867) tác giả Les Fleurs du Mal (1857) có viết:

"Không có bài thơ nào dầu vĩ đại, dầu cao quí, dầu xứng với danh vị thi ca đến đâu, bằng được một bài thơ viết ra duy nhất chỉ vì cái thú làm thơ mà thôi" (Notes Nouvelles sur Edger Poe).

«Một nhà thơ tiền bối cũng đã từng phát biểu như sau:

«Thơ là nhạc của tâm hồn, là tiếng nói xuất phát tự trái tim».

Nhờ vậy chúng tôi mới trực nhớ lời phát biểu sau đây của thi sĩ Pháp Lautréamont (1846-1870):

«Thi ca phải được mọi người sáng tạo nên, chớ không dành riêng cho một ai cả».

Và cũng nhờ những lời tháo gỡ cứu tinh đúng lúc đó, chúng tôi mới mạnh dạn đứng lên, tiếp tục đi nốt đoạn đường còn lại của bộ tuyển tập gồm tám quyển như đã nói bên trên. Dù vậy, anh Võ Thu Tịnh vẫn tiếp tục suy nghĩ để làm sáng tỏ thêm quan điểm của mình. Anh nhắm mục tiêu rào trước đón sau những phê phán ác ý có thể xảy ra.

Một lần nữa, nơi đây chúng tôi xin chân thành cám ơn Anh đã thêm một lần vắt tim nạo óc ở tuổi trượng triều trượng quốc nhằm thi vị hóa công việc làm của chúng tôi như sau:

«Trên văn đàn Việt Nam, người ta thường gọi các tác phẩm văn thơ bằng danh từ 'Hoa', như trong cụm từ 'Trăm Hoa Đua Nở' chẳng hạn. Cho nên một tuyển tập thi ca có thể coi như một 'Bó Hoa', tức là một tập hợp nhiều cành hoa. Có những hoa được người trồng tỉa công phu nhưng cũng có những hoa dại mọc trên bờ đập, ven rừng...

«Thông thường, một bó hoa gồm các cành hoa nhiều loại khác nhau. Bên cạnh những đóa hoa trồng trong chậu sành chậu sứ hay trong vườn giậu, chúng ta để ý thấy có kèm theo vài cành hoa hoang dại mọc lên giữa thiên nhiên.

«Có hoa vừa đẹp vừa thơm, đáng quí đã đành, nhưng trái lại, cũng có hoa chỉ đẹp không thơm, chỉ thơm không đẹp, nhưng cũng là những hoa có ít nhiều giá trị, cần thiết để góp phần làm nổi bậc màu sắc, hương thơm của các loại hoa quí trong một bó hoa.

«Hình thành một bó hoa, một tuyển tập thi ca cho đúng chuẩn, theo thiển ý là cả một nghệ thuật. Nếu có những cành hoa vườn chậu, cũng cần có các cành hoa thiên nhiên. Nếu có những bài thơ tuyệt tác thiên hứng của những thi sĩ thành danh, cũng cần phải có những bài thơ phát sinh từ cảm hứng chân thành của con người.

https://tieulun.hopto.org

«Phan Khôi trong 'Giai Phẩm Mùa Thu, Tập I' trong phong trào "Trăm Hoa Đua Nở" đã từng cảnh cáo cộng sản Bắc Việt:

«'Nhược bằng bắt mọi người phải viết theo một lối như mình, rồi đến ngày kia, hàng trăm thứ hoa cúc đều phải nở ra cúc vạn thọ hết. Và cứ như thế nầy mãi, than ôi, cái ngày ấy chẳng xa đâu!'.

«Ngày ấy đã đến dưới chế độ Việt Nam Xã Hội Chủ Nghĩa và đã đánh dấu ngày phát sinh ra nạn «Thi Phiệt» của một hạng người cho rằng ngoài bọn họ ra, không ai có quyền và có đủ tư cách để làm thơ cả...

«Từ đó, chúng ta có được những bó hoa tuyệt đẹp, được phối trí với đầy đủ các loại hoa thân thương quí trọng của đất nước, nhằm cống hiến và nhắc nhở nhau, cũng như giới thiệu với bạn bè năm châu bốn biển một nếp sống tinh thần trong sáng, một truyền thống thanh cao tao nhã của dân tộc Việt Nam bất khuất và kiên trung, vốn có một nền tảng văn hiến vững chắc và lâu đời» (Hoa Và Thơ – Thi Ca, Quyển IV, 30 tháng 10 năm 2004).

Chúng tôi không còn lời lẽ nào để thêm vào lập luận của Anh, một lập luận làm nổi bật chiến đấu tính của người Việt Nam chân chính và lập trường quốc gia vững chắc, nhằm thăng hoa chính nghĩa tự do dân chủ của Miền Nam, đối kháng với chủ trương bóp nghẹt sáng tác và tự do phát biểu ý kiến cá nhân trong chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc trước đây, cũng như ở nước Việt Nam thống nhứt hiện nay. Ngoài ra Anh cũng thường nhắc nhở lưu ý chúng tôi một hiện tượng có thể coi là độc nhứt, chưa bao giờ xảy ra trước đây trong nhân loại.

Anh so sánh phong trào rầm rộ đấu tranh qua văn thơ báo chí của tập thể người Việt Nam lưu vong khắp năm châu, một khi được đặt chân đến "miền đất hứa" và đã góp phần không nhỏ đánh động lương tâm và lương tri của hầu hết các quốc gia trên thế giới, những quốc gia đã mở rộng vòng tay nhân từ tiếp rước cưu mang người tỵ nạn cộng sản. Trước đây, khi cộng sản đệ tam cướp chánh quyền tháng mười năm 1917, sát hại Hoàng gia Nga để áp đặt một chế độ độc tài sắt máu, rất nhiều công dân Nga đã ly hương, tuông chạy ra ngoại quốc, nhưng họ không gây được một phong trào phản đối rộng rãi qua văn chương và thi ca như trường hợp cộng đồng người Việt tỵ nạn chúng ta. Và sau nầy, các biến cố ở thủ đô Budapest (Hung Gia Lợi), Pragues (Tiệp Khắc) cũng đã xô đẩy một số đông nạn nhân vượt tuyến, nhưng rốt cuộc cũng không gây được một tác động đối kháng có chiều sâu tập thể đáng kể nào, mà chỉ thấy rải rác ở một số văn nghệ sĩ cá nhân mà thôi. Việt Nam qua một tập thể, một cộng đồng hơn ba triệu người bỏ xứ ra đi và phân tán trên khắp các lục địa đã thực sự đóng góp không ít nhằm phơi bày tính phi nhân của cộng sản cùng với những tệ nạn và tai họa khủng khiếp do chế độ độc tài nầy gây ra.

Người đời thường có thói quen nói 'thà giữ ở nhau một nỗi nhớ, một niềm thương trong lòng còn tuyệt vời hơn là gặp lại nhau' dù trong hoàn cảnh nào. Câu nói nầy chúng tôi đã đọc đâu đó lâu rồi không nhớ xuất xứ, nhưng đối với chúng tôi thì trái lại, chúng tôi thích được dịp gặp lại nhau, dù không có gì quan trọng để nói, dù không có gì cần thiết để chia xẻ với nhau. Vì chúng tôi nghĩ rằng được gặp lại nhau còn hơn là chôn chặt giữ mãi mãi trong lòng nỗi nhớ niềm thương không ngớt giày vò mình.

Chúng tôi ít có dịp về thủ đô ánh sáng Paris nhứt là sau 'cái năm tuổi', chúng tôi chẳng may bị tai biến mạch máu não đến bất thình lình nên sau đó bác sĩ khuyến cáo phải hạn chế việc đi đứng, xê dịch xa nhà. Nhưng đôi khi về đây, chúng tôi không quên tìm cách để được gặp người 'tộc trưởng kính mến' Võ Thu Tịnh thân yêu của chúng tôi.

Những năm sau nầy Anh không được khỏe lắm, việc di chuyển khó khăn, không được như xưa do tuổi đời mỗi năm mỗi chất chồng, bào mòn thêm một dáng thể vốn đã suy yếu. Do vậy, mỗi lần đó, chúng tôi có nhờ Kỹ sư Hứa Vạng Thọ, người đã thực hiện "site Võ Thu Tịnh" trước đây khá lâu, đã bỏ thời gian và công khó đến tận nhà Anh ở quận 20 (Paris) và đưa Anh đến Marne La Vallée nơi nhà của trưởng nam chúng tôi để chúng tôi có thì giờ cùng nhau hàn huyên tâm sự thoải mái.

Mặc dù đã vào tuổi trượng triều trượng quốc nhưng Anh vẫn còn minh mẫn lắm. Bề ngoài trông Anh đạo mạo, đúng là ngoại hình của một bực túc nho thời đại phong kiến trên đà tàn tạ, cẩn trọng dè dặt trong từng lời nói trước đám đông. Nhưng trong không khí ấm áp thân tình, Anh nói chuyện rất cởi mở lại có duyên lôi cuốn qua giọng trong ấm của người miền Trung và không bỏ qua nét dí dỏm hóm hỉnh, quyến rủ đúng lúc, rất hợp tình hợp cảnh.

Chúng tôi từng say mê quên cả giờ giấc ăn uống để tai lắng nghe, theo dõi cuộc đời oái oăm chìm nổi của Anh, khi Anh tâm sự với chúng tôi cách đây không lâu lắm. Anh không ngần ngại thố lộ, gởi gấm chúng tôi những cuộc tình lỡ, tình hờ, tình dang dở, tình buồn... của cái thuở lang bạt bồng bột thời thanh xuân nơi sanh quán mà Anh kể với những tình tiết éo le ngang trái, những trạng huống vừa thê thiết đến rướm lệ, vừa rộng rãi thứ tha Phật tánh.

Anh không có cái tánh phiêu lưu lãng mạn bất cần đời, qua men rượu nồng cay thâu đêm suốt sáng đến quên cả đường về, Anh không có nếp sống bạt mạng ngang tàng nhưng rất mực dễ thương của nghệ sĩ quá cố Hiếu Đệ mà Anh cũng như chúng tôi rất mực quý mến, hết lòng thương yêu.

Trái lại, con người Anh rất lịch sự lại tế nhị, thông minh đỗ đạt nhưng không kiêu căng, sống tri túc vô cầu bất chấp và nhờ đó Anh tự do hành xử, không bị chi phối bởi một cá nhân hay hoàn cảnh nào. Ngoài bản tánh vị tha yêu đời, vừa lương thiện tốt bụng, vừa ngay thật biết tôn trọng ý kiến người khác, Anh còn một ưu điểm nữa là ý chí hiếu học khi đã quá tuổi đời tám mươi.

Và dù năm tháng chồng chất có tàn nhẫn bào mòn thể xác, nhưng không thể che giấu được nơi Anh nét duyên ngầm của thời trai trẻ đẹp trai. Cho nên chúng tôi hay đùa cợt bảo chắc thuở thanh xuân 'chọc trời khuấy nước', Anh phải có số đào hoa, khiến cho nhiều cô gái đương thời mê mệt là phải lắm. Anh chỉ mỉm cười lặng thinh như hồi nhớ 'ngày xưa thân ái', nay chỉ còn lờ mờ trong ký ức.

https://tieulun.hopto.org

Trên đây, chúng tôi có nói Anh là người hiếm hoi trên cõi đời nầy nổi tiếng hiếu học khi đã quá tuổi tám mươi. Mà quả vậy. Hiếu học và cầu học là thái độ đứng đắn trong nếp sống lành mạnh của những bực thức giả. Anh không ngớt tìm hiểu học hỏi từ trong sách vở và qua trường đời. Chính cái học cần thiết đó đã đem đến cho Anh một sở trường hiểu biết rộng rãi và sâu sắc, giúp Anh rất nhiều trong việc nghiên cứu sưu tầm cũng như sáng tác.

Ngoài tám mươi tuổi xa rồi Anh vẫn còn đeo đuổi đèn sách đều đặn để tiếp tục cầu tiến, không ngừng lập chí tu thân, trau giồi mãi mãi nếp sống có trách nhiệm, có lý tưởng. Vì Anh thường phát biểu quan điểm của mình cho rằng việc học không kể đến tuổi già hay còn trẻ, hơn nữa biển học mênh mông không lúc nào người có tinh thần cầu học cho là đủ cả. Mà tự thấy mình còn thiếu kém, còn khiếm khuyết ở một lãnh vực nào đó mình mới xử sự đẳn đo, tạo cho mình tánh khiêm tốn, cẩn trọng.

Một người bạn chung của Anh và của chúng tôi, thi sĩ Phương Hà ở Bruxelles (Vương quốc Bỉ) có kể chúng tôi nghe về cái tính lãng mạn thi vị mà Anh đã thể hiện trong những lần đi du lịch xa Paris. Nên nhớ một thời gian dài Anh sống cô đơn cô độc trong khắc khổ, trong gói ghém nhưng Anh vẫn chấp nhận nghịch cảnh, bằng lòng với định mệnh, như lúc Anh làm "gác dan" hay "lao công" tại một nhà in ở ngoại ô Paris. Dù vậy, cái tánh lãng mạn đầu đời vẫn ngấm ngầm tồn đọng trong con người Anh để thỉnh thoảng lại bừng dậy vào một dịp thuận tiện nào đó.

Nhiều lần, đi du lịch xa, Anh không quên mua những tấm bưu thiếp tuyệt đẹp để gởi về địa chỉ nhà mình. Anh thác lời người Anh thương yêu trọng quý với những lời tình tự nồng ấm ngày xưa, tưởng như chính người nầy đã tự tay luyến nhớ gởi thiệp cho Anh. Và khi trở về đến nhà, cũng chính tay Anh mở thùng thư, trịnh trọng nhận lấy bưu thiếp để sau đó lắng nghe vang vọng những thổn thức sâu lắng trong thăm thẳm lòng mình.

Còn gì thi vị cho bằng, cho dù người thương bây giờ có "nghìn trùng xa cách", có "cao bay" đến một chân trời "hoa bướm" xa lạ, dù cho cuộc tình đồng thuận trước đây bây giờ có dang dở đau thương đến mức độ nào. Vốn quý trọng quá khứ, Anh vẫn thấy trong đó những hình ảnh thơ mộng ngày nào, những lời tình tự năm xưa để lịm dần trong tưởng nhớ tiếc thương và để ru Anh trong những giấc ngủ cô liêu.

Năm 1966, thời cuộc nhập nhằy, đẩy đưa xô đẩy Anh phiêu lưu trôi giạt ra xứ người để rốt cuộc gặp được "mụn tình muộn" nơi mảnh đất thơ mộng "ngàn voi" và làm rể quý của Vương quốc Lào cho đến ngày cờ đỏ lên ngôi khắp bán đảo Đông Dương. Anh lại ly hương lần thứ hai và tìm nguồn vui hạnh phúc khi được định cư trên đất Pháp với tư cách tỵ nạn chính trị cộng sản và tiếp tục nỗ lực hoạt động trong cộng đồng ở hai lãnh vực văn hóa và tôn giáo.

Nhưng trong thời gian khá dài nơi đất Lào, ngoài lãnh vực báo chí bút nghiên như một thú bẩm sinh, ngoài nghiệp gõ đầu trẻ, sinh hoạt chính yếu để sinh sống, Anh không quên ân nghĩa cưu mang một thời lao đao lận đận, cái vốn thủy chung ơn đền nghĩa trả cố hữu nơi Anh. Anh đã bỏ thời gian và công khó hoàn thành rất nhiều sách nghiên cứu về Vương Quốc Lào với tất cả lòng quý trọng một đất nước mà thế giới hết lời ca tụng phong quang cảnh trí thiên nhiên và nhứt là con người rất mực hiền hòa chân thật. Đại khái chúng tôi có thể kể: "Les Origines du Laos" (sđd), "Le Phralak-Phralam (Version Lao du Ramayana – Ed. Vithanha, Laos 1972), 'The Nang Tan Tay" (The Lao Arabian Nights – Ed. Cultural Survey of Laos, Vientiane, Laos 1972)...

Có lần chúng tôi cùng Anh và vài người bạn chung vui nơi một nhà hàng nằm ở ngoại ô Paris. Chúng tôi để ý Anh ăn uống nhỏ nhẹ như mèo, ăn rất ít, tránh những món ăn có dầu mỡ mà chỉ thích rau quả. Chúng tôi có cảm tưởng như Anh là một nhà tu hành chân chính, bực thiện tu đạm bạc của thời xa xưa, nơi những ngôi chùa cổ hẻo lánh hay những tịnh xá thanh vắng đìu hiu, xa lánh bụi trần. Việc nầy cũng có thể giải thích tại sao cơ thể Anh ốm yếu như con cá lẹp hay tăm nhang.

Dáng vẻ và ngoại hình của Anh khiến chúng tôi bỗng hồi nhớ trong số các bực đàn anh đã một thời đi qua đời chúng tôi trước tháng Tư Đen 1975 chỉ có thi sĩ Vũ Hoàng Chương là người duy nhứt có dáng thể giống hao hao như Anh, mà chúng tôi thường đùa vui bảo nếu gió mà thổi mạnh một chút chắc Anh sẽ bay bổng lên không trung không khó. Anh Vũ Hoàng Chương mà trước đây chúng tôi được may mắn thực hiện các thi tập 'Ngồi Quán', 'Đời Vắng Anh Rồi Say Với Ai?' cũng như tái bản 'Rừng Phong', đã ra người thiên cổ sau khi bị cộng sản bắt đi học tập cải tạo về được vài ngày. Nay anh Võ Thu Tịnh cũng ra đi... kết thúc hai kiếp người sống không hổ thẹn, hai cuộc đời sáng danh, bất khuất kiên cường, hai chứng nhân lịch sử vững bước trên con đường thênh thang của trái tim.

Hồi còn sinh tiền, bạn bè thân hữu của Anh ai ai cũng đều biết Anh ở một nơi rất khiêm nhường, nhà cửa không được rộng rãi cho lắm. Tuy nhiên sự chật hẹp, thiếu hẳn những tiện nghi thời thượng mà cuộc sống vật chất đua đòi hiện nay không thể thiếu, nhưng không vì vậy làm lu mờ tấm lòng bao la rộng mở vòng tay của Anh đối với những người đồng hương Quảng Nam – Đà Nẵng hay bạn bè quen biết ở khắp nơi trên thế giới, một khi họ ghé qua Paris. Anh vui vẻ, niềm nỡ đón tiếp tất cả trong tinh thần 'bốn biển anh em một nhà'.

Có người đến từ Hoa Kỳ, Gia Nã Đại hay Tân Tây Lan, Úc Châu, cả những anh chị em từ các tỉnh lẻ của Pháp lên. Có người đến từ các xứ Âu Châu lân cận như Anh, Đức, Áo, Bỉ, Hòa Lan, Na Uy... Chỉ cần một tấm thảm trải lên sàn nhà cũng đủ mang đến cho Anh và khách khứa đến trọ tạm đôi ngày vài bữa cả một không khí ấm áp thân tình, khắng khít chia xẻ nỗi niềm ly hương xa xứ. Do vậy, chúng tôi thường bảo nhà Anh quả là một trạm dừng chân lý tưởng cho những người lỡ bước theo đúng truyền thống tốt đẹp của ông bà ngày xưa, một quán "chiêu bạn bè đãi người thân quen" bất vụ lợi.

Những ngày cuối cùng nằm ở bệnh viện, Anh đã tâm sự với một người bạn văn thân tình đến thăm: «Tôi muốn đi cho rồi vì quá đau yếu nhưng Chúa muốn sao cũng được, tùy ý Chúa».

https://tieulun.hopto.org

Anh sống trọn vẹn với đức tin, tôn trọng đời sống đến phút cuối. Vả lại đức tin đã đem lại cho Anh lẽ sống như Anh đã viết trước đây:

«Cảm nghiệm sự hiện diện của Đức Chúa Trời là một vũ khí sắc bén để giúp chúng ta được giải thoát ra khỏi mọi đau thương bi đát của thân phận con người trên thế gian nầy» (Trăm năm trong cõi người ta – Trích Tin Paris ngày 10.02.2010).

Vì sống trọn vẹn với đức tin như thế nên chúng ta không mấy ngạc nhiên khi nhận thấy Anh tỏ ra rất thanh thản, coi thường sự sống chết, tử sinh, chấp nhận tuổi già phá rầy, cũng chẳng oán ghét cái chết. Do cái cửa thênh thang rộng mở đưa Anh đến trạng thái thoát ly những hệ lụy trần gian chẳng qua là nghiệp dĩ văn chương chữ nghĩa mà Anh đeo đuổi đến phút cuối cùng. Bằng cớ là chúng ta cứ thong dong bước vào site www.vothutinh.net của Anh thì hẳn đã nhận được điều nầy không khó.

Ngày 19 tháng 9 năm 2008, chúng tôi nhận được một bức thư của nhà thơ tình cảm Phương Hà, người bạn kết nghĩa của chúng tôi từ ngày hai anh em chúng tôi thoát nạn cộng sản vào năm 1980. Trong thư, anh gởi cho chúng tôi những dòng ký thác sau đây:

«Nếu Phương Hà không được gặp anh chị Võ Đức Trung trước khi viễn du, thì đây là lời tâm tình gởi lại cho hai cố nhân».

Anh kèm theo bài thơ *"Rời Những Vòng Tay"* với chú thích: «Cố nhân của Phương Hà là tất cả những người ruột rà, tình nghĩa và tâm giao... từng được hạnh ngộ trên đời».

Anh Phương Hà sinh tại làng Thuận Trì, tổng An Lương, định cư tại quê mẹ là làng Long Phước, tổng Mỹ Khê, Duy Xuyên thuộc tỉnh Quảng Nam, cùng sanh quán Long Phước của anh Võ Thu Tịnh. Có thể nói hai gia đình rất gần gũi, gần gũi trong tình cảm và trong khoảng cách, thường qua lại thăm viếng vấn an nhau chưa tàn điếu thuốc, chưa kịp mỏi chân.

Do vậy, hai anh Võ Thu Tịnh và Phương Hà quả là hai người đồng châu, đồng hương, đúng với danh xưng và ý nghĩa cao đẹp của nó. Trái đất tròn, qua những tháng năm cách biệt, cả hai may mắn gặp lại nhau nơi xứ lạ nên coi nhau như anh em ruột thịt không có gì là lạ.

Năm nay anh Phương Hà cũng đã ngoài tám mươi và tâm cảm những ngày trước mặt mình không còn bao lâu nữa nên cũng muốn giã từ trước bạn bè cho phải đạo. Nhưng thực tế anh còn đây với chúng tôi và khi chúng tôi thương nhớ viết những dòng hoài niệm nầy thì anh đang du Xuân tận bên Californie, Hoa Kỳ. Còn anh Võ Thu Tịnh thì đã giã từ chúng tôi ra đi vĩnh viễn được một năm rồi.

Nơi nầy, hôm nay chúng tôi xin phép anh Phương Hà được ghi lại dưới đây nguyên văn bài thơ *"Rời Những Vòng Tay"*, xem như anh ưu ái thác lời anh Tịnh để ký gởi tâm tư tình cảm mình, trước khi anh ấy vĩnh viễn chia tay anh em chúng ta đi vào vùng bình an miên viễn, không còn hận thù sắt máu của đấu tranh giai cấp của cộng sản, không còn niềm đau ray rứt giằng xé nơi cõi tạm lưu vong:

Rời những vòng tay

Thơ : **Phương Hà**

Mai nầy tôi đi xa
Để hẳn rồi ra không về nữa
Từ tạ trần gian mưa rào nắng lửa
Nặng trĩu thương yêu
Trong những vòng tay chân trời, song cửa
- Những vòng tay trước sau, hôm bữa -
Tưởng như ôm nghẹt thở cũng chưa vừa.
Mà thôi... bạn thiết của tôi ơi
Ân oán buồn vui một thoáng trên đời
Danh lợi trần ai mắc chi thiên cổ lụy
Vòng tay thương nhẹ gỡ, thảnh thơi rồi
Nếu phải nợ nần còn lỡ thiếu
Hẹn kiếp sau lời vốn gộp thành đôi.
Hồi còi cõi âm dương đã hụ
Chỗ còn đủ, mình viễn du với nhé
Chuỗi hôn thơm vĩnh biệt gởi bạn bè
Hôn ân tình chưa trao nơi ngã rẽ
Đợi tìm nhau trên canh sớm đèn khuya
Để chung chia nỗi thân đơn bóng lẽ
Khi người đi kẻ ở thoắt chia lìa.
... Và tôi đã đến
Đang ở trên kia - thượng tầng khí quyển -
Đoàn tụ với tiền nhân
Nhưng quả tim tôi
Tôi để lại dương trần
Quấn quít và rất gần
Quanh quẩn cạnh người thân.
Có chăng chỉ làn mây trắng
Thấy hay không niềm đau chưa lắng
Ngừng lang thang, dừng lại thoáng bâng khuâng
Rồi bay đi
Mà không biết đi đâu
Cũng chẳng nói xa gần.
Nhìn mây tôi chỉ muốn xin theo
Tập tành làm chân phù vân lãng tử
Bay vòng quanh nhìn xuống cõi trần
Những buổi tốt trời
Lang thang tìm
Tôi lại thấy cố nhân...

Thật não nùng ai oán!
Giờ đây, "cố nhân" đã thực sự mất... "cố nhân" ơi!!!

Võ Đức Trung
Dân Mộc Tiểu Trang,
Những ngày đầu Xuân Tân Mão 2011.

*(Trích **"Việt Nam: Niềm Thương Nỗi Nhớ"** của Nguyễn Song Anh và Võ Phước Hiếu, Hương Cau ấn hành 04.2011, Văn Hóa Pháp Việt 1 Allée des Peupliers 59320 Hallennes Lez Haubourdin, France) phát hành.*

https://tieulun.hopto.org

Cải cách giáo dục Nhật Bản dưới thời Minh Trị Thiên Hoàng

• **Vũ Ngọc Ruẩn**

Sau một loạt những hiệp ước bất bình đẳng, đầy nhục nhã mà Nhật Bản đã phải ký với các đế quốc Tây phương dưới thời Tướng quân Tokugawa Keiki của thời đại Mạc Phủ Tokugawa (với Hoa kỳ 1854; với Anh, Pháp, Hòa Lan, Hoa kỳ 1864). Đã dấy lên phong trào yêu nước, đặc biệt được hỗ trợ từ các lãnh chúa (Daimyo) và các Samurai trên khắp mọi nơi với mục đích lật đổ chế độ Mạc Phủ, phục quyền hành cai quản đất nước cho Thiên Hoàng mà đã bị các chế độ Mạc Phủ tiếm quyền gần 700 năm (1192-1868).

Ngày 30 tháng Giêng năm 1867 Thiên Hoàng Komei, vị Thiên Hoàng thứ 121 của Nhật Bản bị bệnh chết. Ngày 3 tháng 2, triều đình tôn hoàng tử Mustuhito lên ngôi Thiên Hoàng thứ 122 của Nhật Bản với niên hiệu là Minh Trị. Lúc lên ngôi ông chỉ là chú bé 14 tuổi rưỡi, hoàn toàn còn ngờ nghệch với chính trị cũng như kiến thức trị nước. Nhưng ông đã may mắn hưởng thụ được sự ủng hộ của đại đa số dân chúng, các lãnh chúa, các Samuarai cũng như các sĩ phu tài năng, ái quốc... Họ đã tận lòng giúp đỡ, huấn luyện để ông trở thành một vị Minh quân hạng nhất trong lịch sử và cũng là vị Thiên Hoàng được ái mộ nhất của Nhật Bản. Ông đã thay đổi một nước Nhật nghèo đói loạn ly thành một quốc gia cường thịnh làm cho thế giới kính phục với những cải cách thần kỳ trong 44 năm cầm quyền của ông.

Khi chú bé 14 tuổi lên ngôi (1868) tình hình Nhật Bản lúc đó rất lộn xộn. Trong Triều phần lớn quan đại thần có tinh thần yêu nước, tôn vinh Thiên Hoàng nhưng không thể tránh được những khác biệt về đường lối cai trị quốc gia nên tình trạng phe nhóm tranh chấp xảy ra. Ngoài biên thì một số lãnh chúa, Samuarai làm loạn. Đặc biệt với bang Satsuma, Choshu và Tosa ở miền cực Nam Nhật Bản. Thế lực của Mạc Phủ Tokugawa kéo lên phía Bắc (Hokkaido) lập lên một quốc gia riêng biệt gọi là nước Cộng Hòa Ezo (1868). Trong tình trạng biến loạn đó Minh Trị đã may mắn được sự giúp đỡ của các đại thần và ủng hộ của toàn dân nên cuối cùng tất cả đã được dẹp yên và an ninh quốc gia được thu về một mối.

Khoảng 11 năm đầu tiên lên ngôi, vì còn quá trẻ nên Minh Trị chưa có khả năng điều hành đất nước, công việc này hoàn toàn nhờ vào một cơ quan gọi là "Thái Chính Quan" gồm các sĩ phu, các quan lại, Samurai và cả các phiên vương lập ra nhằm mục đích giúp Thiên Hoàng cai trị đất nước. Cơ quan này gồm 5 phân bộ: Nghị Chính quan, Hành Chính quan, Quân Vụ quan, Hình Pháp quan và Hội Kế quan. Tất cả những cải cách ban đầu của Nhật Bản từ Triều đình (Thái chính quan) đã làm nền tảng rất quan trọng cho những cải cách thần kỳ sau này của Minh Trị khi ông trưởng thành và thực sự chấp chính (1878). Dĩ nhiên sự phát triển vượt trội của Nhật đã làm cho Âu Mỹ ngẩn ngơ, kính nể phải có sự canh tân đồng bộ trên mọi lãnh vực. Nhưng từ những tài liệu lưu trữ, cho thấy trong suốt 44 năm cầm quyền của ông (1868-1912). Sự canh tân Giáo dục cùng với 2 lãnh vực khác là Quân sự và phát triển kinh tế kỹ thuật là 3 lãnh vực được coi là quan trọng nhất trong chương trình canh tân.

Dựa vào mức sống người dân trong xã hội và những đổi thay trong cải cách giáo dục, có thể chia công cuộc canh tân giáo dục của thời đại Minh Trị, ra làm 2 thời kỳ: Thời kỳ canh tân cơ bản (1868-1885) và thời kỳ canh tân đổi mới (1985-1912).

Thời kỳ canh tân giáo dục cơ bản (1868-1885)

Như đã đề cập ở trên, giai đoạn chuyển đổi quyền cai trị đất nước từ Mạc phủ (tương tự như phủ chúa Trịnh ở VN) sang Minh Trị Thiên Hoàng đã có rất nhiều biến cố. Nền giáo dục xưa cũ thời Mạc phủ Tukugawa, dù có đôi điều tích cực nhưng cũng không che giấu được quá nhiều khuyết điểm đem đến những thua thiệt nhục nhã của Nhật Bản trong thời kỳ mà các quốc gia Âu Mỹ đang đua nhau dùng võ lực đi chiếm thuộc địa. Chính vì vậy ngay sau khi lật đổ Mạc phủ đã có những chương trình cải cách giáo dục cấp thiết cho hợp với hoàn cảnh xã hội mới. Những cải cách này dù chỉ đạt được kết quả không như kế hoạch đề ra nhưng đã tạo ra những bậc thang vững chắc cho thời kỳ cải cách ngoạn mục sau này. Nhìn chung chương trình giáo dục Nhật Bản dưới thời đại Minh Trị luôn luôn có những thay đổi theo hoàn cảnh sống xã hội cũng như từ những áp lực của các phong trào cấp tiến. Sau đây là những sự kiện quan trọng xảy ra trong thời kỳ cách giáo dục cơ bản:

1.- Xóa bỏ và sửa đổi nền giáo dục cũ:

Ngay trong năm đầu tiên (tháng 6 năm 1868), khi tình hình tạm ổn việc xóa bỏ chương trình giáo dục lỗi thời, thiếu tính cách quần chúng của Mạc phủ được xóa bỏ! Hệ thống trường học chỉ dành riêng cho tầng lớp giàu có, tướng quân, Sứ quân, Samurai... được bãi bỏ và dành cho toàn dân. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử Nhật Bản trường công lập nhận học sinh không phân biệt địa vị và giai cấp xã hội.

2.-Thành lập bộ giáo dục (Mombusho) :

Năm 1869 Chính phủ thành lập văn phòng điều tra học đường tại các phủ huyện để nắm rõ tình hình xã hội trước khi thiết lập các trường tiểu học tại địa phương. Ngay năm sau đó (1871) Bộ giáo dục được thành lập, trực tiếp điều hành bởi chính phủ trung ương có nhiệm vụ trông coi, tham khảo những chương trình do các văn phòng điều tra học đường đề xuất để đưa ra những cải cách trong ngành giáo dục. Mùa Thu năm 1872 Bộ giáo dục soạn thảo quyển sách chỉ nam: **"Chế độ giáo dục học đường quốc gia".** Trong đó đưa ra những chính sách giáo dục mới cũng như chương trình học cho hợp với thời đại và được áp dụng cho toàn quốc. Sau đây là những điểm chính :

a.-Khu vực giáo dục: Đây là một kế hoạch giáo dục được coi là rất vĩ đại của Minh Trị trong sự việc canh tân Nhật Bản. Từ một quốc gia nghèo đói, nền giáo dục còn thu nhỏ trong giai cấp thượng lưu của xã hội mà ông dám đưa ra một chương trình đầy tham vọng:

Toàn quốc được chia ra 8 khu vực Đại học riêng biệt. Mỗi đại học quản lý 32 trường trung học. Mỗi trường trung học quản lý 210 trường tiểu học. Theo chương trình này thì toàn quốc phải có 8 trường đại học, 256 trường trung học và 53.760 trường tiểu học. Trong đó bất cứ địa phương nào có khoảng 600 nhân khẩu phải có một trường tiểu học. Các môn học phải thiên vào thực tế sát với sự phát triển khoa học, xã hội nhưng không quên

https://tieulun.hopto.org

giáo dục đạo đức, tự tôn giống nòi dân tộc cũng như lòng yêu nước, nhất là trung thành và sẵn sàng hy sinh cho Thiên Hoàng. Vì tình trạng xã hội còn khó khăn nên việc chi phí cho giáo dục phần rất lớn do chính cha mẹ học sinh đài thọ.

b.-Cấp độ giáo dục: Học đường được chia ra làm 3 cấp: tiểu học, trung học và đại học.

- Tiểu học: Thời gian học của tiểu học là 8 năm cho trẻ nhỏ từ 6 tuổi đến 14 tuổi và có 6 loại tiểu học là: Phổ thông tiểu học, Nữ nhi tiểu học, Nông thôn tiểu học, Bần nhân tiểu học, Tiểu học tư thục và Ấu nhi tiểu học.

-Phổ thông tiểu học: có 2 cấp là Sơ đẳng và Cao đẳng tiểu học. Sơ đẳng với 3 năm đầu tiên cho trẻ từ 6 đến 9 tuổi và được coi là nghĩa vụ Gáo dục, bắt buộc tất cả trẻ con trong làng xã ít nhất phải hoàn tất nghĩa vụ này. Chương trình học là dạy đánh vần, tập viết, văn phạm cũng như phải học các môn về luân lý, toán pháp, vệ sinh, địa lý, thể dục và âm nhạc. Cao đẳng tiểu học với 5 năm kế tiếp, trẻ nhỏ được học sử học, hình học, thiên nhiên học, hóa học và sinh vật học cùng với các môn học của cấp sơ đẳng được đi sâu hơn. Ngoài ra tùy theo nhu cầu của từng địa phương còn có thêm các môn học khác như ngoại ngữ (Hán tự), thư viện học, thiên văn học v..v..

-Nữ nhi tiểu học: Ở các địa phương đông dân cư có trường tiểu học dành riêng cho nữ sinh, trong đó có những môn học đặc biệt như gia chánh, thêu may, thủ công mỹ nghệ...

-Nông thôn tiểu học: Ở các vùng quê hẻo lánh, trường học co giãn các môn học cũng như thời gian đến trường cho trẻ con để không bị khó khăn cho cha mẹ cũng như cho trẻ con trong việc đồng áng, nhất là vào thời gian thu hoạch nông nghiệp. Tuy nhiên vẫn bị bắt buộc ít nhất 16 tuần lễ đến trường cho một năm.

-Bần nhân tiểu học: Trường dành riêng cho trẻ con nhà nghèo. Chính quyền địa phương chu cấp tất cả từ quần áo, sách vở, cả việc ăn uống và cư trú cho trẻ trong thời gian theo học. (các trường tiểu học khác thì học phí đều do cha mẹ cung cấp).

- Tiểu học tư thục: Đó là những trường học do các ông thầy giáo hay tu sĩ mở ra, nhưng thầy giáo vẫn phải theo chương trình giáo dục của chính phủ và phải có bằng cấp Sư phạm.

- Ấu nhi tiểu học: Trường dành riêng cho trẻ nhỏ dưới 6 tuổi, dạy cho đứa trẻ quen thuộc với việc học cũng như giúp trẻ con có căn bản lễ phép trước khi lên tiểu học. (dạng thức trường mẫu giáo).

Tất cả các thầy, cô giáo của cấp tiểu học phải trên 20 tuổi, tốt nghiệp trung học phổ thông và qua một khóa học chuyên môn về sư phạm.

- Trung học: cũng được chia ra làm 2 cấp: Trung học Sơ đẳng (cho trẻ từ 14 đến 17 tuổi) trung học Cao đẳng (từ 17 đến 19 tuổi). Trường chia thành nhiều ngành chuyên môn như: Công nghiệp, Thương nghiệp, Thông tin, Nông nghiệp v.v... Ngoài các môn học chuyên môn, học sinh phải học các môn chung như: Quốc ngữ, Sử học, Địa lý, Toán học, Thiên nhiên học, Hóa học, Sinh vật, Vật lý, Âm nhạc, Thể thao, Luân lý, khoáng chất học v.v... Tóm lại sau khi tốt nghiệp trung học đứa trẻ có trình độ kiến thức tổng quát khá vững vàng kèm theo chuyên môn. Đặc biệt các ngành học liên quan đến kỹ thuật, công nghệ được chú trọng và nâng đỡ rất nhiều. Giáo viên của cấp trung học phải trên 25 tuổi và tốt nghiệp bằng đại học trong chuyên khoa môn dạy học.

- **Đại học:** nơi đào tạo ra những chuyên viên lãnh đạo cho đất nước trong các ngành nghề, kể cả những ngành học thuộc về nghệ thuật, âm nhạc và cả thể thao. Những ngành học như luật học, Kinh tế học, Khoa học, Y Dược học, Vật lý, Hoá học... được coi là rất quan trọng và được nâng đỡ cũng như kích thích sinh viên học lên cấp cao ở trong nước hay du học tại các quốc gia tiến triển Âu Mỹ. Những thành phần ưu tú này đều được trọng dụng như là nguồn cung cấp giới lãnh đạo cho quốc gia.

Bên cạnh ngành Đại học thiên nhiều về lý thuyết cao cấp trên. Chính phủ còn có thêm một hệ thống giáo dục khác, chuyên môn về thực hành. Sinh viên theo ngành này phải trên 16 tuổi, tốt nghiệp ít nhất mức Trung học Sơ đẳng trở lên. Thời gian học dài hơn ban Đại học trên, thường khoảng 6 năm, so với ban đại học chỉ có 4 năm (một dạng thức Cao đẳng của VN ?). Khi ra trường họ cũng được coi như tương đương với ban đại học. Những người này có chuyên môn trong thực hành rất cao và rất được trọng dụng trong xã hội! Hướng đi này có rất nhiều ngành như Công học, Nông học, Thương nghiệp, Điện học, Y học chuyên khoa, Dược học chuyên khoa v.v...

Ngoài 3 cấp giáo dục căn bản trên, trong giai đoạn canh tân giáo dục căn bản này còn có những trường học chuyên môn khác như trường sư phạm tổng quát, trường sư phạm nữ công gia chánh, trường sư phạm âm nhạc v.v... Ngoài ra chính phủ còn kích thích những gia đình giàu có cùng với chính phủ giúp đỡ gửi sinh viên ra hải ngoại du học. Năm 1873 tổng số sinh viên du học ở hải ngoại là 373 người trong đó học bổng của chính phủ là 250 người, số còn lại do tự túc. Chính phủ cũng hô hào việc viết và dịch sách chuyên môn, nhất là sách liên quan đến kỹ thuật và khoa học, luật pháp... ra tiếng Nhật. Chỉ riêng năm 1873 có 123 cuốn sách chuyên môn của ngoại quốc được dịch ra tiếng Nhật và dùng làm sách tham khảo và giáo khoa cho sinh viên. Năm sau (1874) lại có thêm 133 cuốn nữa. Đặc biệt trong đó có cả sách về nghệ thuật, triết học, quân sự học v.v...

Thời kỳ canh tân Giáo dục đổi mới (1885-1912)

Sự canh tân giáo dục của Minh Trị Thiên Hoàng trong giai đoạn cơ bản ở phần trên đã mang đến những kết quả rất đáng khích lệ cho viêc phát triển xã hội Nhật Bản. Nó đã phá tung nền giáo dục chỉ dành riêng cho giới quan lại, tướng quân, Samurai và thành phần giàu có trong xã hội phong kiến thời Mạc phủ để mang đến cho toàn dân Nhật Bản. Tất cả những đứa bé dù nghèo hay giàu. Dù ở nông thôn, miền núi hay đô thị đều được quyền đi học và có dịp vươn lên, thoát khỏi thân phận nghèo hèn mà cha ông chúng chẳng bao giờ có dịp may bước ra khỏi. Nhưng kết quả đó không có nghĩa là không có tiếng kêu than, phản đối của dân chúng. Chẳng hạn việc thu học phí không phải dễ dàng cho giới nghèo, điều kiện giáo dục không công bằng giữa nông thôn và thành thị. Bên cạnh đó những đoàn thể chính trị, như phong trào xã hội chủ nghĩa, phong trào cấp tiến dân chủ, gồm những người đã có dịp học hỏi, tiếp cận với nền văn hóa Tây Phương. Những người này họ phản đối chính sách quá cường điệu mang tinh thần quốc gia cực đoan của Minh Trị. Họ làm áp lực và đòi hỏi những chính sách đổi mới mang tính dân chủ và xã hội trong tất cả lãnh vực và ngành giáo dục cũng không được loại trừ.

https://tieulun.hopto.org

Năm 1885 Minh Trị bãi bỏ "Thái Chính Quan" để xây dựng một nội các mới theo khuôn mẫu của các quốc gia Tây Phương. Đứng đầu nội các là Tổng lý đại thần (như chức Thủ Tướng) kế tiếp là Quốc vụ đại thần sau đó là các vị Bộ trưởng. Vị Bộ trưởng Giáo dục đầu tiên của Nhật là ông Yurei Morie. Một nhà giáo dục tài năng và có công rất lớn trong việc canh tân nền Giáo dục Nhật Bản trong giai đoạn này. Chương trình canh tân của ông đã được coi là nền tảng không những trong thời Minh Trị Thiên Hoàng mà còn là một chiếc khung giáo dục cho những thời đại của các vị Thiên Hoàng sau này nữa.

Trong thời kỳ đổi mới này có những sự việc đáng chú ý là tháng 2 năm 1886 ngay khi nắm quyền Bộ trưởng, ông Y. Morie đã qui tụ các người có tài năng và kinh nghiệm trong ngành giáo dục để thành lập văn phòng Đốc học. Văn phòng này có nhiệm vụ soạn thảo một chương trình giáo dục mới cho tất cả các cấp độ giáo dục : tiểu học, trung học, đại học và sư phạm. Đưa ra những kế hoạch canh tân ngành giáo dục vào thực tế để hòa hợp với hướng phát triển của quốc gia Nhật Bản văn minh và cường thịnh trên thế giới.

Ngay sau khi bản Hiến Pháp đầu tiên của Nhật Bản được ban hành (tháng 2 năm 1889), Minh Trị Thiên Hoàng đã đích thân ban bố Sắc lệnh giáo dục (1889), trong đó đưa ra những tiêu chí làm căn bản cho nền giáo dục (sẽ đề cập trong phần Tinh thần quốc gia trong giáo dục). Sau đây là những thay đổi quan trọng trong thời kỳ canh tân giáo dục đổi mới:

1.- Tiểu học:

Sơ đẳng tiểu học vẫn được xem là nghĩa vụ giáo dục, nhưng được kéo dài từ 3 năm lên 4 năm rồi lên 6 năm (1907). Chế độ đóng học phí trong nghĩa vụ giáo dục được bãi bỏ (1890). Những môn học phải được nâng cao trình độ hiểu biết và đi sát với thực tiễn. Bắt buộc thêm vào và nâng cao các môn Địa lý, khoa học, thủ công... Dĩ nhiên môn quốc ngữ, môn lịch sử và luân lý luôn luôn được nhấn mạnh để học sinh có lý tưởng phục vụ quốc gia và gìn giữ tinh thần Trung Hiếu. Với cấp tiểu học cao đẳng kéo dài 2 đến 4 năm tùy theo ngành học mà thay đổi. Các môn học của cấp này gần giống với cấp sơ học nhưng chuyên sâu hơn. Năm 1894 Bộ giáo dục bắt buộc cơ quan giáo dục của huyện phải có một Sở y tế để giữ gìn sức khỏe và kiểm soát định kỳ cho học sinh tiểu học. Ngoài ra môn thể dục, thể thao cũng được đưa vào học đường như một môn học. Tuy nhiên mãi đến năm 1925 cuối thời đại Thiên Hoàng Đại Chính (1912 – 1926) vì tình hình sội động của phong trào tranh giành thuộc địa nên những môn võ cổ truyền như Nhu đạo, Karate, Kiếm đạo, Bắn cung và cả quân sự đã được đem vào trường học coi như môn thể thao bắt buộc. Học sinh được tổ chức theo đoàn nhóm như quân đội.

Thống kê cho biết năm 1890 tỷ lệ nam sinh theo học tiểu học là 65%, nữ sinh là 31%, nhưng đến năm 1910 đã tăng vọt lên 97% (nam sinh) và 94% (nữ sinh). Tỷ lệ này nói lên mức độ trẻ con đến trường cả nam sinh và nữ sinh của Nhật Bản không thua kém bất cứ một quốc gia Tây phương nào và có tỷ lệ trẻ con đến trường vào hàng cao nhất thế giới.

2.- Trung học:

Thời gian học của cấp này không thay đổi là 5 năm, trong đó trung học sơ đẳng là 3 năm và cao đẳng là 2 năm. Các môn học cũng được nâng cao trình độ và thực tiễn, nhất là với trung học cao đẳng, các môn chuyên môn được nâng cao để chuẩn bị cho học sinh bước vào đại học. Vào khoảng năm 1894 một số trường trung học cao đẳng được đổi thành cao đẳng học hiệu, trường này hướng học sinh vào chuyên môn, chẳng hạn như trường cao đẳng sư phạm nữ đào tạo giáo viên tiểu học, trường cao đẳng nghệ thuật hướng học sinh vào các ngành nghệ thuật v.v... Năm 1899 Bộ giáo dục bắt buộc mỗi huyện phải có ít nhất một trường trung học nam và một trường trung học nữ.

3.- Đại học:

Các ngành học cũng như trước nhằm mục đích đào tạo ra các chuyên viên cao cấp trong mọi lãnh vực, những nhà chính trị, kinh tế tài năng để phục vụ đất nước. Rất nhiều giáo sư trong nước được gửi ra ngoại quốc tu nghiệp và ngược lại cũng thỉnh mời giáo sư ngoại quốc vào giảng dạy.

4.- Trường Sư phạm:

Ông Y. Morie là một nhà giáo kỳ cựu, tài năng, với ông vấn đề giáo dục quốc dân được coi là điều cần thiết mang sự phát triển và văn minh đến cho quốc gia. Dân trí cao, biết tôn trọng luật pháp, có lý tưởng phục vụ quốc gia, xã hội và biết lấy "chí trung, chí hiếu" làm căn bản, những điều đó theo ông chỉ có nền giáo dục đúng nghĩa mang lại mà thôi. Chính vì vậy ông Morie rất chú tâm vào ngành sư phạm, nhằm mục đích đào tạo ra những người thầy gương mẫu nhiều khả năng. Mỗi huyện phải có ít nhất một trường sơ cấp sư phạm (giáo viên tiểu học), tổn phí của trường này do huyện sở đài thọ. Ở Tokyo và vài thành phố lớn có trường cao dẵng sư phạm (giáo viên trung học) do công quỹ quốc gia đài thọ. Năm 1893 trường Sư phạm Kỹ thuật được thành lập ở Tokyo, đây là ngôi trường đã đào tạo các chuyên viên kỹ thuật cho quốc gia và cũng là một thành công rất lớn của ông Morie trong lãnh vực phát triển kỹ nghệ Nhật Bản. Ngoài ra chính phủ cũng có chính sách nâng đỡ đời sống cũng như tôn vinh vai trò của giáo viên theo tinh thần Nho giáo. Họ được trọng vọng trong xã hội, hình ảnh thầy cô giáo luôn luôn được coi là gương mẫu trong cuộc sống và chính họ truyền đạt tư tưởng ái quốc, trung thành với Thiên Hoàng.

5.- Hệ thống hóa quốc ngữ:

Để phát triển dân trí cũng như truyền dạy khoa học, kỹ nghệ tân tiến cho việc phát triển đất nước việc hệ thống hóa và đồng nhất chữ quốc ngữ được coi là việc làm không thể chậm trễ và lơ là được trong thời Minh Trị. Trước hết là hệ thống hóa việc xử dụng tiếng Nhật trong việc giảng dạy, muốn vậy giới sư phạm phải được đào tạo chính thống và đồng nhất. Năm 1902 Bộ giáo dục lập ra Ủy ban Nghiên cứu tiếng Nhật để đưa ra hệ thống chuẩn mực cho ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết. Xác lập bảng chữ cái tiếng Nhật và hệ thống phiên âm những chữ chuyên môn hay có nguồn gốc từ ngoại ngữ. Ủy ban cũng giúp Bộ giáo dục tuyển chọn hay biên soạn các sách giáo khoa liên quan đến việc giảng dạy quốc ngữ. Đặc biệt với cấp tiểu học dạy căn bản cho học sinh viết và đọc tiếng Nhật đúng tiếng Nhật chuẩn được coi là rất quan trọng, chiếm nhiều giờ nhất trong các môn học.

6.- Thu nhập trong lựa chọn văn hóa và công nghệ Âu Mỹ:

"Học Tây phương, đuổi kịp Tây phương và vượt qua Tây phương" đó là câu mà Minh Trị Thiên Hoàng đã nói trước quốc dân ngày 14 tháng 3 năm 1868 ở điện

https://tieulun.hopto.org

Shishinden (Kyoto), câu này đã được coi là khuôn mẫu cho quan và dân tộc Nhật Bản trong việc thực hành chương trình cải cách của ông. Đặc biệt trong sự học hỏi cũng như thu nhận nền văn minh và kỹ nghệ tân tiến của Tây phương, người Nhật đã khôn ngoan biết chọn lựa để không bị ngoại lai, làm mất đi cái gốc văn hoá Á châu cổ xưa vẫn được dựa trên nền tảng đạo lý của Khổng giáo. Sau đây là những việc quan trọng mà ngành giáo dục đã thực hiện:

a.- Gửi sinh viên, học giả đi du học:

Năm 1872 Bộ giáo dục thành lập một cơ quan chuyên về quản trị sinh viên du học và cho xuất bản một cuốn sách "Qui tắc cho sinh viên xuất ngoại", sinh viên muốn du học phải được chọn lựa tài năng, ngành học bởi đại học trước khi được xét duyệt bởi Bộ giáo dục. Vì tài chánh của Bộ giới hạn nên chính phủ ủng hộ sinh viên du học dưới dạng tự túc, nhưng vẫn phải qua qui tắc thẩm định và xét duyệt trên. Chính nhờ chính sách này mà chính phủ đỡ tốn kém và số lượng sinh viên du học tự túc càng lúc càng nhiều hơn sinh viên du học do chính phủ đài thọ. Gần như hầu hết sinh viên du học đều thành công và trở về nước phục vụ vì chính sách rất ưu đãi dành cho họ. Quốc gia có số sinh viên du học nhiều nhất là Mỹ, Đức, Anh, Hòa Lan và Pháp. Bên cạnh đó những giáo sư, kỹ sư, chuyên viên kỹ thuật... trong nước cũng được gửi đi tu nghiệp Âu Mỹ rất nhiều. Đây là những thành phần cốt cán, được nâng đỡ đặc biệt trong tất cả lãnh vực, không chỉ trong ngành công kỹ nghệ mà cả về kinh tế, văn hóa nghệ thuật nữa.

b.- Mời gọi chuyên viên, những nhà thông thái ngoại quốc đến giảng dạy:

Chính phủ cũng dành riêng tài khoản cũng như các điều kiện sinh sống ưu đãi (an ninh, lương bổng, nhà cửa...) để mời gọi những người chuyên môn và các giáo sư tài năng trong mọi lãnh vực, kể cả ngành nghệ thuật, văn hóa, nhưng nhiều nhất trong lãnh vực biến chế kỹ thuật (cơ khí, hóa học, y học, đóng tàu...) là những ngành nghề mũi nhọn, tinh xảo của từng các quốc gia Âu Mỹ. Số giáo sư, chuyên viên thỉnh mời này thay đổi tùy theo nhu cầu trong nước, tuy nhiên theo thống kê thì mỗi năm có khoảng 70 đến 100 vị và chính sách này vẫn được Nhật Bản áp dụng cho đến ngày nay. Các chuyên gia và giáo sư này họ được tận dụng từ lý thuyết trên giảng đường đến thực dụng tại nhà máy, họ còn được yêu cầu truyền bá cả tư tưởng, lối quản trị trong sản xuất và thương mại của quốc gia họ nữa.

c.- Phiên dịch tài liệu, sách báo thành tiếng Nhật:

Để thâu nhận kiến thức nhanh nhất và đỡ tốn kém nhất từ các quốc gia phát triển, Bộ giáo dục lập hẳn một ban thông dịch các sách giáo khoa, kỹ thuật cũng như văn chương, triết học... của Âu Mỹ đem phổ biến cho dân chúng cũng như giúp đỡ các thầy cô giáo làm tài liệu giảng dạy và viết sách giáo khoa cho nền giáo dục Nhật Bản. Chính sách này được duy trì không những thời Minh Trị mà còn các thời Thiên Hoàng sau này nữa. Có thể nói ngày nay không một cuốn sách nổi tiếng nào trên thế giới trong tất cả lãnh vực mà không được dịch ra tiếng Nhật một cách rất kỹ lưỡng vì phải qua sự thẩm xét của Ban thông dịch. Trong môi trường giáo dục, đặc biệt với ngành nghề chuyên môn và các môn học của đại học người ta có thể dễ dàng tìm thấy bản dịch ra tiếng Nhật ở trong thư viện. Theo tài liệu cho biết năm 1873 Bộ giáo dục Nhật Bản đã dịch ra tiếng Nhật 123 cuốn sách chuyên môn của ngoại quốc. Năm sau (1874) học dịch thêm được 133 cuốn trong đó có cả sách về văn hóa, chính trị, nghệ thuật quân sự v.v... Hiện nay Nhật Bản được coi là một quốc gia có số lượng sách dịch ra quốc ngữ cầm đầu thế giới.

Đã thế ngành thư viện cũng được cải tiến rất mạnh về danh mục, số lượng địa phương lưu trữ v.v... tất cả được các chuyên viên ngoại quốc cũng như trong nước làm rất khoa học và đồng bộ.

Tinh thần Dân tộc chủ nghĩa trong cải cách giáo dục:

Sau khi lật đổ Mạc phủ giành được quyền cai trị đất nước cho Thiên Hoàng, các phiên vương và quan lại trong triều đã khôn ngoan đem tinh thần dân tộc chủ nghĩa và thần thánh hóa Thiên Hoàng làm sách lược yên dân và nhận được sự ủng hộ tuyệt đối của toàn dân cho những chương trình canh tân đất nước. Cải cách nền Giáo dục học đường và nâng cao dân trí đã được các quan lại trong triều đình cũng như chính Minh Trị Thiên Hoàng xem là rất quan trọng trong việc tân tiến hóa quốc gia.

Chính sách thần thánh hóa, hy sinh và bảo vệ Thiên Hoàng được đồng hóa với lòng yêu nước được thể hiện rất rõ ràng trong bản Hiến Pháp đầu tiên và trong Sắc lệnh giáo dục do chính Minh Trị Thiên Hoàng ban bố cùng năm 1889. Môn lịch sử được giảng dậy rất kỹ lưỡng trong trường học. Ngoài xã hội, trên đường phố, trong sách báo, truyền thông cũng như trong hãng xưởng, văn phòng các cơ quan hành chánh, hình ảnh của Thiên Hoàng được kính cẩn treo ở vị trí trang trọng nhất và được toàn dân kính trọng, tôn vinh. Đặc biệt trong trường học hàng ngày học sinh phải quì lạy trước hình ảnh Thiên Hoàng mỗi khi đến lớp. Phải nghe và học những bài lịch sử nói về dòng giống hào hùng của dân tộc mà Thiên Hoàng là dòng nguyên thủy. Tham vọng của cải cách giáo dục thời Minh Trị là "phú quốc cường binh". Muốn đạt được mục đích đó toàn dân Nhật Bản luôn luôn phải có 3 ý niệm sau đây: Tôn vinh giống nòi, Thần phục Thiên Hoàng và Tổ quốc thiêng liêng.

1.- Tôn vinh giống nòi cao qúi:

Theo cổ sử thì thời vũ trụ chưa thành hình, một cặp thần linh trai gái (Izanagi và Izanami) từ trời xuống, tạo ra nước Nhật rồi sinh con cháu đầy đàn trong đó có nữ thần mặt trời (Thái dương thần nữ: Amaterasu Omikami) vị nữ thần tượng trưng cho nhan sắc và ánh sáng. Rồi trải qua biết bao nhiêu thế hệ tiếp nối cho đến khoảng năm 660 trước Tây lịch một vị Hoàng tử dòng dõi của Thái dương thần nữ lên ngôi, xưng là Thiên Hoàng Jinmu (Thần Vũ). Đó là vị Thiên Hoàng đầu tiên của quốc gia gọi là Yamato tức là nước Nhật ngày nay và cũng là năm lập quốc dân tộc Nhật. Dòng dõi Thiên Hoàng Thần Vũ cứ tiếp nối nhau làm Thiên Hoàng nước Nhật cho đến ngày nay. Minh trị là Thiên Hoàng thứ 122 , cai trị 44 năm (1868-1912). Theo sau là Thiên Hoàng Đại Chính, thứ 124, cai trị 14 năm (1912-1926) rồi Thiên Hoàng Chiêu Hòa, thứ 125, cai trị 63 năm (1926-1989) và hiện nay là Thiên Hoàng Bình Thành, thứ 126 (1989 - ?). Với cổ sử như vậy, lại thêm lý do từ ngày lập quốc trải qua gần 3000 năm nước Nhật chỉ có duy nhất một dòng họ tiếp nối làm vua cho nên người dân Nhật tin dòng giống của họ vượt trội trên thế giới vì họ là con cháu của Thái dương Thần nữ (như con Rồng cháu Tiên của VN) mà

https://tieulun.hopto.org

Thiên Hoàng là người thay tổ tiên để cai trị, nên họ phải có nhiệm vụ tôn vinh và thần phục.

2.- Thần thánh hóa và qui phục Thiên Hoàng:

Với môn học lịch sử như vậy, Thiên Hoàng đương nhiên là hình ảnh của vị thần, đại diện cho giống nòi của họ và họ phải có nhiệm vụ tôn vinh và bảo vệ. Ngay trong bản Hiến Pháp năm 1889 có đoạn văn ghi nhận: "Thiên Hoàng có quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm và ở vị trí tối cao. Người dân Nhật là thần dân của Thiên Hoàng nên phải có nghĩa vụ thi hành mệnh lệnh và không có quyền cản trở hay phản đối. Nếu có những trường hợp bất ngờ xảy đến phải can đảm hiến mình để bảo vệ và duy trì sự thịnh vượng của Quốc gia và ngôi vị của Thiên Hoàng được bất tử như trời và đất".

Trong bản sắc lệnh giáo dục được chính Minh Trị ban bố cũng như trong tập "Giáo dục cơ bản" của Bộ giáo dục xuất bản ghi rõ: "Mọi người hãy gạt bỏ ý nghĩa mục đích của giáo dục là phát triển bản chất cá nhân mà trái lại phải hiểu giáo dục là nâng cao trình độ văn hóa của toàn dân, bảo trì sự thịnh vượng của quốc gia và giữ vững ngôi vàng cho Thiên Hoàng".

Trong trường học, học sinh ngoài những cảnh phải quì lạy, hát suy tôn Thiên Hoàng còn phải nằm lòng những bài học có những câu như sau: "Đất nước Nhật Bản do Tổ tiên của Thiên Hoàng khai sáng, tất cả những gì trên đất nước đều là của Thiên Hoàng. Khi các ngươi vừa sinh ra đã cần nước của Thiên Hoàng để tắm rửa. Khi các ngươi chết, thân xác ngươi cũng phải chôn xuống đất của Thiên Hoàng".

3.- Tổ quốc thiêng liêng:

Thời đại Minh Trị, tư tưởng "Trung quân, Ái quốc" và "Hiếu Để" của Khổng giáo được tuyên dương và làm căn bản trong việc truyền bá luân lý trong xã hội cũng như học đường. Ngoài ra tinh thần thượng võ, can đảm, hy sinh và trung thành của người Samurai cũng được đề cao trong học đường, trong xã hội, nhất là trong quân đội. Mọi người dân Nhật đều hiểu ý nghĩa câu "chết cho Thiên Hoàng là sự hy sinh cho giống nòi và tổ quốc, đó không là cái chết vô ích". Ngay trong hai trận chiến tranh Nhật-Thanh và Nhật-Nga, Minh Trị đã rời xa kinh đô đến gần vùng chiến tuyến để cổ vũ tinh thần quân sĩ. Chính ông đã phổ bản nhạc mừng chiến thắng, mô tả những chiến công oai hùng của binh sĩ trong cuộc chiến thắng quân Thanh.

Tóm lại chủ nghĩa quốc gia cực đoan đã được Minh Trị Thiên Hoàng tận dụng trong suốt 44 năm cầm quyền của ông. Đã được mang vào nền giáo dục làm nền tảng chắc chắn cho những chính sách canh tân đất nước của ông. Cái khung giáo dục của Minh Trị Thiên Hoàng đã được thế hệ sau của ông bồi đắp cứng chắc hơn. Nhất là thời đại Chiêu Hòa, vào năm 1941, trường tiểu học được đổi thành trường "Quốc dân học hiệu" và chương trình học đều nhằm vào mục đích ca tụng hy sinh cho Thiên Hoàng và bảo vệ, duy trì sự thịnh vượng quốc gia. Đứng trước Thiên Hoàng và Tổ quốc tất cả đều vô nghĩa.

- Kết luận:

Chính sách canh tân giáo dục của Minh Trị Thiên Hoàng đã biến đổi một nước Nhật đói nghèo, loạn lạc triền miên thành một cường quốc thịnh vượng hàng đầu thế giới về tất cả mọi mặt, không những trong thời đại của ông mà còn tiếp nối đến ngày nay. Dưới mắt người dân Nhật, ông là vị Thiên Hoàng vĩ đại nhất trong lịch sử gần 3000 năm lập quốc của họ. Đem tinh thần quốc gia cực đoan vào giáo dục đã được thế hệ Thiên Hoàng con và cháu của ông tiếp nối càng lúc càng cương mãnh hơn, biến con người Nhật thành một dân tộc hiếu chiến, tàn bạo với tham vọng làm bá chủ toàn cầu. Để thực hiện tham vọng đó, người Nhật đã gây ra biết bao nhiêu đau thương vì máu lửa chiến tranh cho loài người, đặc biệt cho các quốc gia Á châu và cho chính người dân Nhật nữa. Với khoảng trên dưới 35 triệu người gồm binh sĩ và thường dân, trong đó có khoảng 18- 20 triệu người Trung Hoa, Việt Nam, Indonesia cũng như chính Nhật Bản mỗi quốc gia đã phải trả giá khoảng 3 triệu sinh mạng ! Một cái giá quá đắt bằng máu và khổ đau, đầy phi lý và ngu xuẩn cho cái tham vọng hão huyền !

Ngày 2 tháng 9 năm 1945 cuộc chiến tranh thế giới thứ 2 chấm dứt với sự đầu hàng vô điều kiện, đế quốc Nhật Bản bị giải thể hoàn toàn. Lịch sử Nhật Bản được lật sang một trang mới. Tháng 5 năm 1947 bản Hiến Pháp mới với tên gọi là "Nhật Bản Quốc Hiến Pháp" do tướng Mc. Arthur, Tư lệnh quân Đồng Minh soạn thảo và ban hành. Với 101 điều khoản, trong đó hủy bỏ tinh thần quốc gia chủ nghĩa cực đoan, vai trò của Thiên Hoàng chỉ còn là biểu tượng của lễ nghi. Mọi hình thức suy tôn đều được dẹp bỏ. Quốc dân Nhật Bản lấy sự yêu chuộng hòa bình, tôn trọng nhân phẩm và quyền sống của tất cả dân tộc khác, góp phần vào bảo vệ hòa bình trên thế giới v.v... Với bản Hiến Pháp mới này nền giáo dục Nhật Bản cũng được tích cực đổi thay. Người dân Nhật ngày nay, thật sự đã là một dân tộc hiếu hòa, văn minh và đã và đang đóng góp rất nhiều cho hòa bình và thịnh vượng của loài người.

Trong cái tinh thần đổi mới giáo dục sau khi thất trận đó, người Nhật vẫn tìm thấy một dạng thức phát triển thần kỳ khác và cũng lại làm cho thế giới cảm phục! Thật vậy, khi chứng kiến hình ảnh kinh hoàng của những năm hậu chiến. Những cảnh chết đói vì thiếu ăn, bệnh tật trong một nước Nhật tan hoang gần như toàn diện sau chiến tranh. Không một ai nghĩ rằng, chỉ sau vài chục năm, Nhật Bản lại cao ngạo trỗi dậy, lại chiếm vị trí của một quốc gia thịnh vượng hàng đầu trên thế giới như ngày nay. Nhưng đó là sự thật. Một sự thật hiển nhiên mà thế giới không thể phủ nhận được dù ngạc nhiên và cảm phục. Câu trả lời rất rõ là dân tộc Nhật vẫn còn quá nhiều phẩm chất của một dân tộc có nền giáo dục đúng đắn. Hãy nhìn vào hình ảnh những người Nhật với khuôn mặt hốc hác, đôi mắt thất thần. Họ là những nạn nhân của trận động đất năm 1995 đã phá hủy gần hết thành phố Kobe hay trận thiên tai kinh hoàng kết hợp bởi sóng thần, động đất và điện hạt nhân năm 2010 ở Fukushima. Dãy người im lặng nối đuôi nhau hàng trăm mét dài, rất thứ tự để nhận hàng cứu trợ. Không một tiếng cãi nhau, hơn kém, tranh giành phẩm vật. Mọi nơi đều vắng vẻ trong hoang tàn đổ nát nhưng không có cảnh cướp bóc, hôi của như thường xảy ra ở hết các nơi thiên tai trên thế giới, ngay cả ở các quốc gia giàu có, văn minh! Đấy chính là ý nghĩa đúng thực chữ giáo dục của người dân Nhật Bản. Đấy cũng chính là câu trả lời, tại sao những đống đổ nát sau chiến tranh lại biến thành những nhà máy vĩ đại, những cơ sở giáo dục qui mô... đang hiện diện ở một nước Nhật thanh bình, phát triển. Đúng như vậy sự tàn phá và nghèo đói của chiến tranh không thể cướp đi cái căn bản giáo dục trong con người Nhật Bản được ./.

(March.2013)

https://tieulun.hopto.org

Câu chuyện dòng sông



Nguyên tác:
Hermann Hesse

Bản dịch:
Phùng Khánh,
Phùng Thăng

Phật Học Viện Quốc Tế
xuất bản năm 1982

(tiếp theo VG 196)

Chương 9

Ta sẽ ở lại bên con sông này, Tất Đạt nghĩ. Cũng cùng con sông này ta đã đi qua trên con đường về kinh thành. Một người lái đò thân thiện đã đưa ta sang sông. Ta sẽ đến ông ấy. Con đường ta đi đã một lần đưa ta từ mái chòi của người đến một đời sống mới mà bây giờ đã cũ và chết. Con đường hiện tại của ta, cuộc đời mới của ta sẽ bắt đầu từ đây!

Chàng thương mến nhìn dòng nước chảy, nhìn màu xanh trong suốt, những đường pha lê vẽ nên bức tranh thần tình trong lòng nước. Chàng trông thấy những viên ngọc ngời sáng nổi lên từ đáy sâu, những bọt nước bơi lội trên tấm gương, bầu trời trong xanh phản chiếu trong bọt nước. Con sông nhìn chàng bằng trăm ngàn đôi mắt – màu xanh lục, trắng, màu pha lê, màu xanh da trời. Chàng yêu dòng sông này biết bao, nó thật quyến rũ và chàng đây cảm ơn đối với nó. Chàng nghe trong tim tiếng nói của thức tỉnh nói với chàng: "Hãy yêu dòng sông này, ở bên nó và học với nó". Phải, chàng muốn học nơi nó, chàng muốn lắng nghe nó. Chàng thấy dường như ai bất cứ ai hiểu được dòng sông và những huyền bí của nó sẽ hiểu được nhiều điều hơn nữa, nhiều điều huyền bí, tất cả mọi huyền bí.

Nhưng hôm nay chàng chỉ mới thấy một điều bí mật của con sông, điều bí mật đã đập mạnh vào tâm trí chàng. Chàng thấy con sông vẫn tiếp tục chảy như nó vẫn luôn luôn ở đấy, luôn luôn là dòng sông ấy trước mắt chàng, tuy nhiên mỗi lúc nó mỗi mới. Ai có thể hiểu được, quan niệm được điều này? Chàng không hiểu được, chàng chỉ trực nhận một mối hoài nghi, một ký ức lờ mờ, và những tiếng nói thiêng liêng.

Tất Đạt đứng dậy, cơn đói cồn cào đang trở thành không thể chịu được. Chàng khó nhọc đi lang thang dọc theo bờ sông lắng nghe tiếng nước vỗ, lắng nghe cái đói đang vò xé thân thể chàng.

Khi chàng đến bến, chiếc đò đã đợi sẵn và người lái đò đã một lần đưa chàng Tất Đạt trai trẻ qua sông, đang đứng trên đò. Tất Đạt nhận ra ông ta ngay. Ông ta cũng già đi rất nhiều.

- Nhờ ông đưa tôi sang sông. Chàng nói. Người lái đò ngạc nhiên thấy người đàn ông sang trọng như thế đi bộ một mình, mời chàng lên thuyền và rời bến, Tất Đạt bảo:

- Ông đã chọn một cuộc sống thần tiên. Sống bên dòng sông này và chèo thuyền trên sông hẳng ngày hẳn là thích thú lắm.

Người lái đò đẩy nhẹ mái chèo mỉm cười:

- Rất thú vị, đúng như ngài nói, nhưng không phải cuộc sống nào, công việc nào cũng thú vị cả hay sao?

- Có lẽ, nhưng tôi thèm khát công việc của ông.

- Ồ, ông sẽ mất hứng thú vì nó. Nó không phải là công việc của những người ăn mặc đẹp.

Tất Đạt cười:

- Hôm nay tôi đã bị phê bình qua phục sức và nhìn nó với sự nghi ngờ. Ông có thể nhận những quần áo mà tôi thấy rất phiền phức này không? Vì tôi phải nói với ông rằng tôi không có tiền để trả công ông đã đưa tôi sang sông.

Người lái đò cười lớn:

- Ông nói đùa chứ.

- Tôi không đùa, ông bạn ạ. Trước kia đã có lần ông đưa tôi sang sông này không lấy tiền, vì thế hôm nay tôi cũng xin ông làm như thế và lấy quần áo của tôi vậy.

- Và rồi ông tiếp tục đi trần truồng sao?

- Tôi không muốn đi thêm nữa. Tôi muốn xin ông cho tôi một ít đồ cũ và để tôi ở đây như người phụ tá của ông, hay hơn nữa người học nghề của ông, vì tôi phải học cách lái đò.

Người lái đò đăm đăm nhìn người khách lạ rất lâu:

- Tôi nhận ra ngài rồi. Có lần ngài đã ngủ trong chòi của tôi. Lâu lắm rồi, dường như hơn hai mươi năm về trước. Tôi đưa ngài sang sông và khi chia tay, chúng ta trở thành đôi bạn tốt. Tôi không thể nhớ tên ngài, có phải ngài đã là Sa Môn không?

- Phải, lúc ấy tôi là một Sa Môn và tên là Tất Đạt.

- Hân hạnh chào ngài Tất Đạt. Tên tôi là Vệ Sử. Tôi mong ngài sẽ là người khách của tôi hôm nay và ngủ trong lều tôi, và kể tôi nghe ngài từ đâu đến và tại sao ngài chán y phục sang trọng của ngài.

Họ đã ra đến giữa sông và Vệ Sử chèo mạnh hơn vì ngược nước. Ông chèo một cách bình thản, với hai cánh tay mạnh, vừa nhìn về phía mũi thuyền. Tất Đạt ngồi nhìn ông và nhớ ra một lần vào thuở còn là Sa Môn, chàng đã rất có thiện cảm với người này. Khi họ đến bến, Tất Đạt giúp ông cột thuyền. Vệ Sử dẫn chàng vào lều, cho chàng bánh, nước và một quả xoài. Tất Đạt ăn tất cả một cách hoan hỉ.

Một lát sau, khi mặt trời bắt đầu lặn, họ ngồi trên một thân cây cạnh dòng sông và Tất Đạt kể cho ông ta nghe về lai lịch của chàng và cuộc sống của chàng cho đến khi chàng gặp ông ta hôm nay, sau giờ phút tuyệt vọng. Câu chuyện kéo dài cho đến khuya.

Vệ Sử lắng nghe một cách chăm chú; ông nghe tất cả những gì về lai lịch và tuổi thơ của chàng, về sự học của chàng, về sự tìm kiếm của chàng về khoái lạc và những nhu cầu của chàng. Một trong những đức tính

https://tieulun.hopto.org

của người lái đò, mà rất ít người có, là ông biết lắng nghe. Không nói với chàng một lời. Người kể chuyện có cảm giác Vệ Sử nghe kỹ từng tiếng, một cách im lặng, đợi chờ, không bỏ sót lời nào. Ông không thúc giục, không khen, không chê – ông chỉ lắng nghe. Tất Đạt cảm thấy thật là tuyệt diệu khi có một người nghe như thể bị thu hút vào cuộc sống của riêng chàng, những cố gắng, những nỗi buồn riêng tư của chàng.

Tuy nhiên, khoảng cuối câu chuyện, khi Tất Đạt kể về cây cổ thụ bên sông và sự tuyệt vọng của chàng, về tiếng "Om" linh diệu, và sau giấc ngủ, chàng yêu mến dòng sông ra sao, người lái đò nghe chăm chú gấp đôi và hoàn toàn bị thu hút, đôi mắt nhắm nghiền lại.

Khi Tất Đạt kể hết và sau một lúc lâu im lặng, Vệ Sử nói:

- Theo tôi nghĩ, chính dòng sông đã nói với Ngài. Nó cũng thân thiện với ngài nữa, nó đang nói với Ngài. Lành thay điều đó. Ở lại đây cùng tôi, hỡi ông bạn. Ngày xưa tôi có vợ, giường nàng sát kề giường tôi, nhưng giờ nàng đã chết. Tôi sống một mình từ lâu rồi. Hãy đến ở với tôi, có chỗ ở và thức ăn cho cả hai chúng ta.

- Tôi cảm ơn anh, Tất Đạt nói. Tôi cảm ơn và nhận lời anh. Tôi cũng cám ơn anh, Vệ Sử vì anh đã lắng nghe chuyện tôi như thế. Rất ít người biết lắng nghe và tôi chưa gặp ai có thể nghe như anh đã nghe. Tôi cũng sẽ học nơi anh về điều này.

- Anh sẽ học, nhưng không phải nơi tôi. Chính dòng sông đã dạy tôi cách nghe, anh cũng sẽ học nơi nó. Dòng sông biết mọi chuyện, người ta có thể học chuyện từ nơi dòng sông. Anh đã học với con sông rằng nên cố gắng lặn xuống tìm kiếm những chiều sâu thăm thẳm nhất. Ông Tất Đạt sang trọng giàu có, ông Tất Đạt người Bà La Môn trí thức sẽ trở thành ông lái đò. Anh đã học điều này từ dòng sông. Anh cũng sẽ học nhiều điều khác nữa ...

Sau một hồi lâu im lặng, Tất Đạt bảo:

- Điều nào khác nữa đâu, ông bạn?

Vệ Sử đứng lên và nói:

- Khuya rồi, ta đi nghỉ thôi. Tôi không thể nói cho anh nghe điều khác ấy như thế nào, bạn ạ. Anh sẽ tìm ra, và cũng có thể anh đã biết rồi. Tôi không phải là người có học; tôi không biết nói chuyện và suy tư. Tôi chỉ biết nghe và trung thành, ngoài ra tôi không biết gì cả. Nếu tôi có thể nói chuyện và dạy dỗ, có lẽ tôi đã trở thành một thầy giáo; nhưng tôi chỉ là một người lái đò và việc của tôi là đưa người sang sông. Tôi đã đưa hàng ngàn người sang và với mọi người, con sông của tôi không là gì cả, nó chỉ là một chướng ngại trên đường đi của họ. Họ đã đi cuộc hành trình vì tiền, và vì công việc kinh doanh, đám cưới hay đi hành hương; dòng sông đã cản đường họ và người lái đò chỉ ở đó đưa họ vượt nhanh qua trở ngại. Tuy nhiên, giữa hàng ngàn người có một số rất ít, bốn hay năm người không cho con sông là chướng ngại vật. Họ đã nghe tiếng nói của dòng sông và chú ý, và dòng sông trở nên linh thiêng đối với họ cũng như đối với tôi. Bây giờ ta hãy đi nghỉ, Tất Đạt ạ.

Tất Đạt ở lại với người lái đò và học cách trông coi chiếc thuyền, và khi không có việc dưới thuyền, chàng giúp Vệ Sử trong đồng lúa, nhặt củi, và hái chuối. Chàng học cách chế những chiếc chèo, sửa thuyền và đan giỏ. Chàng vui thích với mọi công việc và học hỏi. Ngày tháng qua nhanh. Chàng học ở con sông nhiều hơn những gì Vệ Sử có thể dạy chàng. Chàng không ngừng học hỏi ở nó. Trước hết chàng học cách lắng nghe, nghe với một tâm hồn vắng lặng, với một sự đợi chờ, mở hồn ra, không dục vọng, không say mê, không phê phán, không quan niệm.

Chàng sống hạnh phúc với Vệ Sử và thỉnh thoảng họ trao đổi những lời đầy suy tư. Vệ Sử không thích nhiều lời. Tất Đạt ít khi có thể làm cho ông ta nói chuyện.

Một hôm, Tất Đạt hỏi ông:

- Có phải ông cũng học điều nhiệm màu này từ dòng sông không, rằng không có cái gì gọi là thời gian?

Một nụ cười sáng lên trên khuôn mặt Vệ Sử:

- Phải đấy, Tất Đạt! Có phải là bạn muốn nói điều này không: con sông nó ở khắp nơi cùng một lúc, ở đại dương và ở núi, khắp nơi, và với nó chỉ có hiện tại, không có bóng dáng quá khứ cũng như vị lai.

- Chính thế, Tất Đạt nói, và khi tôi học được điều đó, tôi ôn lại cuộc đời mình và thấy nó cũng là một dòng sông. Tất Đạt người con trai, Tất Đạt người trưởng thành và Tất Đạt ông già, chỉ tách rời nhau bằng những cái bóng, không phải thực tại. Những tiền kiếp của Tất Đạt không ở trong quá khứ, cái chết và sự trở về Đại ngã của Tất Đạt cũng không phải ở trong vị lai. Không có cái gì đã là, không có cái gì sẽ là, mọi sự đều là thực tại và hiện tiền.

Tất Đạt nói đầy vẻ thích thú. Sự khám phá này làm chàng hân hoan. Không phải mọi buồn rầu đều ở trong thời gian đó sao? Và mọi nỗi dày vò sợ hãi? Và thế thì phải chăng mọi khó khăn, mọi điều xấu của thế gian sẽ được khắc phục ngay khi ta khắc phục được thời gian, khi ta bất chấp nó? Chàng thích thú nói; nhưng Vệ Sử chỉ cười tươi tắn và gật đầu đồng ý. Ông vỗ vai chàng và trở lại công việc.

Một bận khác khi con sông dâng lên mùa mưa, và gầm lên ầm ĩ, Tất Đạt nói:

- Ông bạn ơi, có phải con sông có rất nhiều tiếng nói ấy không? Có giọng của một vì vua, một ông tướng, một bọt nước, một cánh chim đêm, một người đàn bà đau đớn và một người đàn ông thở dài, và muôn ngàn giọng khác?

- Thật thế, Vệ Sử gật, trong tiếng dòng sông, có tiếng của mọi loài đang sống.

- Và ông bạn có biết, Tất Đạt nói tiếp, con sông nói lên tiếng gì khi người ta có thể nghe được cả muôn ngàn tiếng nói của nó cùng một lúc?

Vệ Sử cười lớn vui vẻ; ông cúi mình về phía Tất Đạt và thì thầm vào tai chàng tiếng "Om" thiêng liêng. Và chính đấy là tiếng mà Tất Đạt đã nghe.

Dần dà, nụ cười chàng bắt đầu giống nụ cười ông lái đò, cũng trong sáng, đầy hạnh phúc, cũng ngời lên qua nhiều nếp nhăn, cũng hồn nhiên và bình thản. Nhiều lữ khách thấy họ tưởng là hai anh em. Họ thường ngồi với nhau trên thân cây bên bờ sông. Họ cùng lắng nghe tiếng nước, mà đối với họ là tiếng của cuộc đời, tiếng của thực tại, của sự sinh thành vĩnh viễn. Và đôi khi, lúc lắng nghe dòng sông, họ cùng có những tư tưởng giống nhau về một cuộc đối thoại hôm trước, hay về một trong

https://tieulun.hopto.org

những lữ khách mà số phận và hoàn cảnh đã làm họ suy nghĩ, hay về sự chết hay về thời trẻ thơ. Khi dòng sông cùng lúc nói với họ một điều hay, họ nhìn nhau, cùng chung một ý tưởng, cùng sung sướng vì cùng có giải đáp giống nhau về một vấn đề.

Nhiều người qua sông cảm thấy có cái gì tỏa ra từ dòng sông và từ hai người lái đò ấy. Một đôi khi một hành khách nhìn một trong hai người và bắt đầu kể về cuộc đời mình những âu lo, tội lỗi và hỏi ý kiến hoặc tìm lời an ủi. Có người xin phép ở lại một buổi chiều với họ, để lắng nghe dòng sông. Cũng có người tò mò tìm đến, vì nghe đồn có hai triết nhân, phù thủy hay người thánh thiện sống ở bến đò ngang. Họ hỏi hai người nhiều câu nhưng không được trả lời, và họ không tìm thấy phù thủy hay thánh hiền nào cả. Họ chỉ thấy hai ông già thân thiện, có vẻ câm, hay đúng hơn kỳ dị và ngớ ngẩn. Rồi họ cười lớn, bảo rằng người ta thật là nhẹ dạ, và điên rồ làm sao khi đồn đại những tin huyễn hoặc như kia.

Năm tháng trôi qua và không ai đếm xỉa đến đôi bạn. Nhưng bỗng một ngày, vài vị tu sĩ, những đồ đệ của đức Cồ Đàm, đến nhờ họ chèo qua sông. Hai người lái đò được biết những vị sư muốn về gặp sư phụ của họ gấp, vì có tin đấng Giác Ngộ ốm nặng và sắp nhập Niết Bàn. Chẳng bao lâu một toán tu sĩ khác đến, rồi một toán khác, và những tu sĩ cũng như phần đông hành khách, đều chỉ nói đến đức Phật và sự Ngài sắp mất. Và cũng như khi đi xem một cuộc viễn chinh hay một cuộc tấn phong hoàng đế, người ta từ tứ phía tụ lại như những đàn ong, như bị thu hút bởi nam châm, kéo đến chỗ đức Phật đang nằm trên tử sàng, nơi mà biến cố lớn đang tiếp diễn và vị cứu tinh của một thời đang đi vào cõi Vô cùng.

Tất Đạt nghĩ rất nhiều về thánh sắp chết, người mà tiếng nói đã kích động hàng nghìn người, tiếng nói mà chàng cũng đã một lần nghe, người mà gương mặt thánh thiện chàng đã một lần chiêm ngưỡng với đầy uy phục. Chàng yêu mến nghĩ về Ngài, nhớ đến con đường giải thoát của Ngài, và mỉm cười nhớ lại những lời chàng đã có lần thốt ra với đấng Giác Ngộ khi chàng còn là một thanh niên. Hình như những lời nói ấy rất ngạo mạn và hơi sàm sở với Ngài lúc ấy. Trong một thời gian khá lâu, chàng biết rằng chàng không xa đức Cồ Đàm, mặc dù chàng không thể chấp nhận giáo lý của Ngài. Không, một kẻ thực sự đi tìm kiếm, không thể chấp nhận bất cứ lý thuyết nào, nếu kẻ ấy thành tâm muốn tìm ra một cái gì. Nhưng người tìm ra có thể đồng ý với mọi con đường mọi mục đích, không gì phân rẽ người ấy với hàng nghìn người khác sống trong vô tận thời gian cùng thở luồng Thần khí.

Một ngày kia, khi rất nhiều người đến viếng đức Phật sắp chết, Kiều Lan, người kỹ nữ một thời nhan sắc cũng đang trên đường đi viếng. Nàng từ lâu đã giã từ nếp sống cũ, cúng dường các tỳ kheo của Phật mảnh vườn nàng và an trú trong giáo lý đức Phật. Nàng trở thành một trong những tín nữ chuyên hành thiện bố thí. Khi nghe Phật sắp mất, nàng đã ăn vận đơn sơ, ra đi với con nàng. Họ đến bờ sông, nhưng đứa con trai đã mệt mỏi, nó muốn trở về, ăn và nghỉ. Nó không ngừng khóc, mặt mày tiều tuỵ. Kiều Lan phải thường dừng lại nghỉ với nó. Nó vẫn thường cản trở thiện chí của nàng. Nàng phải cho nó ăn, an ủi nó, rầy la nó. Nó không hiểu được vì sao mẹ phải đi cuộc hành hương mệt nhọc khốn khổ để đến một nơi xa lạ, thăm một người thánh thiện lạ lùng sắp chết. Thì cứ để cho ông ấy chết đi, có can hệ gì đến nó đâu?

Những người hành hương cách con đò của Tất Đạt không xa, khi cậu bé ngỏ ý với mẹ muốn nghỉ chân. Kiều Lan chính nàng cũng mệt và trong khi cậu con trai ăn một trái chuối, nàng ngồi phịch xuống đất để nghỉ, mắt lim dim. Bỗng nàng thốt lên một tiếng đau đớn. Cậu con trai giật mình nhìn mẹ và thấy mặt nàng trắng bệch vì kinh hãi. Từ dưới quần áo nàng, một con rắn nhỏ đã cắn Kiều Lan và đang bò đi.

Cả hai mẹ con chạy nhanh để gặp người. Khi họ đến gần bến đò ngang. Kiều Lan quị xuống, không thể đi xa hơn nữa. Cậu con la cầu cứu và hôn mẹ. Nàng cũng la lên cùng với con, cho đến khi những tiếng kêu của họ đến tai Vệ Sử đang đứng cạnh con đò. Ông hối hả chạy lại, ẵm người đàn bà mang về thuyền. Cậu con trai chạy theo và chẳng mấy chốc họ đã đến túp lều trong đó Tất Đạt đang nhóm lửa. Chàng nhìn lên và lần đầu tiên thấy mặt đứa bé, gương mặt mãnh liệt nhắc chàng nhớ đến một điều gì. Quay lại, chàng thấy Kiều Lan và nhận ra ngay, mặc dù nàng nằm bất tỉnh trên tay người lái đò. Rồi chàng biết đấy chính là con chàng mà nét mặt đã gợi cho chàng nhớ đến một điều gì ấy. Tim chàng đập mạnh.

Vết thương của Kiều Lan được rửa sạch nhưng nó tím bầm và toàn thân nàng sưng lên. Nàng uống một liều thuốc hồi dương và tỉnh lại. Nàng nằm giường của Tất Đạt, và chàng, người nàng đã từng yêu dấu, đang cúi nhìn nàng. Nàng ngỡ mình nằm mơ, và mỉm cười nhìn vào mặt người yêu. Dần dà nàng nhớ lại tình trạng mình, và lo lắng gọi con.

- Đừng lo, Tất Đạt bảo – nó ở đây.

Kiều Lan nhìn vào mắt chàng. Nàng khó nhọc nói năng vì nọc độc trong thân thể.

- Anh đã già rồi, Tất Đạt yêu quí. Tóc anh đã hoa râm, nhưng anh giống người Sa Môn trẻ đã đến vườn tôi trước kia, áo quần rách rưới và chân đầy bụi. Anh giống vị Sa Môn đó hơn khi bỏ Vạn Mỹ và tôi. Mắt anh giống người Sa Môn ấy, Tất Đạt. Ôi, tôi cũng đã già, già rồi – anh có nhận ra tôi không?

Tất Đạt mỉm cười:

- Tôi nhận ra nàng ngay, Kiều Lan yêu quí.

Kiều Lan chỉ con nàng và bảo:

- Anh có nhận ra nó nữa không? Nó là con anh.

Mắt nàng lạc loài rồi khép lại. Cậu con trai bắt đầu khóc. Tất Đạt đặt nó lên đầu gối, để cho nó khóc và vuốt tóc nó. Nhìn mặt đứa trẻ, chàng nhớ lại một bài kinh Bà La Môn mà chàng đã từng học khi còn là một đứa trẻ. Chàng bắt đầu chậm rãi tụng bài kinh ấy giọng ngân nga, những lời kinh trở lại với chàng từ dĩ vãng và thời trẻ thơ. Đứa trẻ lặng im khi nghe chàng tụng, nấc lên một vài tiếng nữa rồi ngủ thiếp. Tất Đạt đặt nó lên giường Vệ Sử. Vệ Sử đứng nấu cơm trên bếp. Tất Đạt nhìn ông ta, ông ta mỉm cười với chàng.

- Nàng sắp chết, Tất Đạt nói nhỏ.

Vệ Sử gật. Ánh lửa trong lò phản chiếu trên gương mặt từ hòa của ông ta.

https://tieulun.hopto.org

Kiều Lan lại tỉnh. Nét mặt nàng lộ vẻ đau đớn, Tất Đạt đọc thấy nỗi đau đớn ấy trên miệng nàng, trong gương mặt xanh xao của nàng. Chàng đọc nó lặng lẽ, chăm chú, chờ đợi chia xẻ nỗi đau đớn của nàng. Kiều Lan cũng biết thế, đưa mắt nhìn mắt chàng. Nàng nói:

- Bây giờ tôi thấy mắt anh cũng thay đổi. Chúng khác hẳn. Anh là Tất Đạt: nhưng anh lại không giống Tất Đạt.

Tất Đạt không nói, lặng yên nhìn vào mắt nàng.

- Anh đã đạt đến đấy rồi sao? Nàng hỏi – Anh đã tìm thấy bình an?

Chàng mỉm cười và đặt bàn tay trên tay nàng.

- Phải, nàng nói, - tôi thấy. Tôi cũng sẽ tìm thấy bình an.

- Em đã tìm thấy nó, - Tất Đạt thì thầm.

Kiều Lan chăm chăm nhìn chàng. Nàng đã có ý định đến viếng đức Cồ Đàm để thấy mặt đấng Giác Ngộ, để có được ít nhiều niềm bình an của Ngài, và thay vì thế nàng chỉ gặp chàng, và thật là hay, cũng tốt như thể nàng đã nhìn thấy đức Phật. Nàng muốn bảo chàng thế, nhưng lưỡi nàng không theo ý muốn của nàng nữa. Lặng lẽ nàng nhìn chàng và chàng thấy sự sống đang mất dần nơi mắt nàng. Khi cơn đau cuối cùng thoáng qua thân thể nàng, chàng đưa ngón tay nhẹ khép làn mi nàng.

Chàng ngồi nhìn rất lâu gương mặt nàng đã chết. Rất lâu chàng nhìn miệng nàng, chiếc miệng mệt mỏi, già nua và đôi môi khô héo, và nhớ lại ngày xưa thời xuân sắc của đời nàng, chàng đã sánh đôi môi nàng với một trái anh đào mới cắt. Rất lâu chàng nhìn chú mục gương mặt xanh xao của nàng, những đường nhăn mệt mỏi và thấy mặt chàng cũng như thế, cũng trắng, cũng chết, và cùng lúc ấy chàng thấy mặt chàng và nàng, trẻ trung, môi hồng, đôi mắt tinh anh, và chàng tràn ngập một cảm giác của hiện tại và sự sống hiện tiền. Trong giờ phút này chàng cảm thấy sâu xa hơn sự bất khả hủy diệt của mọi cuộc sống, cái thiên thu của mỗi giây phút.

Khi chàng đứng lên, Vệ Sử đã sửa soạn cho chàng một ít cơm, nhưng Tất Đạt không ăn. Trong chuồng dê, hai người sửa lại một ít rơm và Vệ Sử nằm xuống. Nhưng Tất Đạt đi ra ngoài và ngồi trước chòi suốt đêm, lắng nghe dòng sông, lắng vào quá khứ, để lòng chìm đắm trong mọi giai đoạn vui buồn của đời chàng. Thỉnh thoảng chàng đứng dậy, đi đến cửa túp lều và lắng nghe xem đứa trẻ có ngủ không.

Sáng sớm hôm sau, trước khi mặt trời ló dạng, Vệ Sử ra khỏi chuồng và tiến đến bạn.

- Anh không ngủ, - ông nói.

- Không, Vệ Sử, tôi ngồi đây lắng nghe dòng sông. Nó đã nói với tôi rất nhiều, nó đã cho tôi đầy những tư tưởng lớn lao, những tư tưởng về sự Nhất thể.

- Anh đã khổ đau, Tất Đạt, nhưng tôi thấy rằng nỗi buồn không len được vào tim anh.

- Không, bạn yêu quí. Tại sao tôi lại phải buồn? Tôi đã giàu có, hạnh phúc, và đã trở nên giàu hơn, sung sướng hơn, tôi đã được một món quà là đứa con tôi.

- Tôi cũng sung sướng đón tiếp con anh. Nhưng này, Tất Đạt, chúng ta hãy đi làm, có rất nhiều việc. Kiều Lan chết trên cùng chiếc giường mà vợ tôi đã chết. Chúng ta cũng sẽ dựng giàn hỏa thiêu của Kiều Lan trên cùng một ngọn đồi mà tôi đã hỏa táng vợ tôi.

Khi đứa con trai còn ngủ, họ dựng giàn hỏa.

Chương 10

Sợ hãi, mếu máo, đứa con đã dự lễ an táng của mẹ; sợ hãi, buồn rầu, nó đã lắng nghe Tất Đạt chào nó là con chàng và đón mời nó trong túp lều của Vệ Sử. Suốt trong nhiều ngày, nó ngồi với một gương mặt xanh xao trên ngọn đồi nghĩa địa, nhìn ra xa, khép lòng lại, chiến đấu với định mệnh.

Tất Đạt biệt đãi nó và để nó yên, vì chàng tôn trọng nỗi buồn khổ của nó. Tất Đạt hiểu rằng con chàng không biết chàng. Nó không thể yêu chàng như một người cha. Dần dà chàng cũng thấy và nhận ra rằng đứa trẻ con mười một tuổi kia là một đứa con cưng và đã lớn lên trong tập tục của những nhà giàu, rằng nó quen với cao lương mỹ vị, giường êm nệm ấm, quen sai bảo tôi tớ. Tất Đạt hiểu rằng đứa con cưng đang buồn sầu ấy không thể bỗng chốc hài lòng với một nơi xa lạ nghèo khó. Chàng không ép nó; chàng giúp nó rất nhiều và luôn luôn dành cho nó những món ăn ngon nhất. Chàng mong thu phục được nó từ từ bằng tính kiên nhẫn, thân mật của chàng.

Chàng đã tưởng mình giàu có, hạnh phúc khi đứa con đến với chàng, nhưng thời gian qua, và nó vẫn buồn rầu, xa lạ và khi nó tỏ ra ngạo nghễ, khiêu khích chàng, khi nó không chịu làm việc, khi nó không tỏ ra kính người già cả và lại trộm trái cây của Vệ Sử, Tất Đạt bắt đầu nhận thấy rằng đứa con của chàng không đem lại hạnh phúc an vui gì, mà chỉ đem cho chàng lo buồn. Nhưng chàng yêu nó và chọn lựa lo buồn với tình yêu nó, hơn là hạnh phúc an vui mà không có nó.

Từ khi con Tất Đạt ở lại trong lều, đôi bạn bắt đầu phân công. Vệ Sử làm tất cả những công việc trên đò ngang và Tất Đạt, để được gần con, làm việc trong chòi và ngoài đồng.

Trong nhiều tháng Tất Đạt kiên tâm chờ đợi, hy vọng con chàng sẽ hiểu chàng, sẽ nhận tình yêu của chàng và đáp lại tình yêu ấy. Trong nhiều tháng Vệ Sử quan sát điều đó, chờ đợi và im lặng. Một ngày kia khi cậu bé Tất Đạt làm khổ cha nó với sự khiêu khích và tính khí khó chịu của nó đã đánh vỡ cả hai chén ăn cơm, Vệ Sử gọi riêng bạn vào buổi chiều để nói chuyện.

- Xin lỗi anh, ông nói – tôi nói với anh với tư cách một người bạn thân. Tôi có thể thấy rằng anh đang lo lắng bất hạnh. Con của anh, bạn ơi, đang quấy rầy anh và quấy rầy cả tôi nữa. Con chim non kia quen với một đời sống khác, một chiếc tổ khác. Nó không chạy trốn của cải và phố thị như anh đã trốn; nó đã phải từ giã những thứ đó một cách miễn cưỡng. Tôi đã hỏi dòng sông nhưng con sông cười, nó cười tôi và cười anh, nó cười lên rũ rượi trước sự điên rồ của chúng ta. Nước sẽ tìm đến nước, tuổi trẻ sẽ tìm đến tuổi trẻ. Con anh sẽ không sung sướng ở nơi này. Anh hãy hỏi dòng sông và lắng nghe nó nói đi.

Lo lắng, Tất Đạt nhìn vào khuôn mặt tử tế trên đấy in nhiều nếp nhăn khả ái của Vệ Sử.

- Làm sao tôi xa nó được? Chàng khẽ nói. Bạn ơi, cho tôi ít lâu đã. Tôi đang chiến đấu để được nó. Tôi có đạt đến lòng nó. Tôi sẽ thắng bằng tình yêu và kiên nhẫn.

https://tieulun.hopto.org

Dòng sông sẽ nói với thằng bé một ngày kia. Nó cũng sẽ được kêu gọi.

Nụ cười Vệ Sử trở nên thân mật hơn:

- Ồ, đĩ nhiên, ông nói – nó cũng được kêu gọi, nó cũng thuộc vào dòng sông bất tuyệt. Nhưng anh và tôi có biết nó sẽ được kêu gọi theo cái gì không? Theo con đường nào, công việc gì, nỗi buồn gì không? Nỗi buồn của nó sẽ bao la. Lòng nó kiêu căng sắt đá. Có lẽ nó sẽ đau khổ nhiều, lầm lỗi nhiều, tội lỗi nhiều và làm nhiều bất công. Bạn ơi, nói cho tôi nghe, có phải bạn đang giáo dục con bạn đấy hay không? Nó có vâng lời bạn hay không? Bạn có đánh, phạt nó không?

- Không, Vệ Sử, tôi không làm gì trong những chuyện ấy cả.

- Tôi biết. Bạn không cứng rắn với nó, bạn không phạt, không ra lệnh cho nó - bởi bạn biết rằng sự mềm dẻo mạnh hơn là nghiêm khắc, nước mạnh hơn đá, tình yêu mạnh hơn bạo lực. Tốt lắm, tôi khen bạn. Nhưng không phải là một lỗi của bạn hay sao, vì đã không cứng rắn với nó, không phạt nó? Bạn lại không trói buộc thằng bé với tình thương của bạn đó sao? Bạn lại không làm cho thằng bé hổ thẹn trước lòng tử tế và kiên nhẫn của bạn, và làm cho nó càng thêm khó xử đó sao? Bạn lại không bắt buộc đứa con nuông chiều ngạo nghễ ấy sống trong một chòi tranh với hai ông già ăn chuối chát, xem gạo cũng đã là cao lương, những người mà tư tưởng không đồng với nó, mà trái tim đã vắng lạnh già cỗi, đập khác nhịp với nó? Thử hỏi có phải thằng bé đã bị trói buộc và hành phạt bởi mọi thứ ấy không?

Tất Đạt bối rối nhìn xuống đất, chàng hỏi nhỏ nhẹ:

- Anh nghĩ tôi phải làm gì bây giờ?

Vệ Sử đáp:

- Trả nó về thành phố, về nhà của mẹ nó. Ở đó còn có gia nhân, giao nó cho họ, và nếu họ không còn ở đấy, giao thằng bé cho một ông thầy, không phải chỉ để giáo dục nó, mà để nó có thể gặp gỡ các đứa trẻ khác trong thế giới của nó. Có bao giờ anh nghĩ đến việc ấy chưa?

Tất Đạt trả lời buồn bã:

- Anh có thể thấy rõ lòng tôi, tôi thường nghĩ đến điều đó. Nhưng với trái tim sắt đá của nó, nó sẽ sống ra sao trong cuộc đời? Nó lại chẳng xem nó cao hơn, chẳng đắm đuối trong lạc thú và thế lực, mắc lại những lỗi lầm của cha nó đã mắc hay sao? Và cứ thế chìm đắm trong đau khổ?

Người lái đó mỉm cười. Ông nhẹ nắm tay Tất Đạt và nói:

- Hãy hỏi dòng sông về điều đó đi bạn ạ, lắng nghe dòng sông lên tiếng. Bạn có thật nghĩ rằng bạn đã phạm những điên rồ để tránh cho con bạn hay không? Bạn có thể bảo vệ cho con bạn khỏi khổ đau không? Và bằng cách nào? Bằng giáo dục, bằng cầu nguyện, bằng khuyến khích? Bạn ơi, bạn đã quên câu chuyện bổ ích về chàng Tất Đạt, đứa con trai của người Bà La Môn, và một lần bạn đã kể cho tôi nghe rồi sao? Ai đã bảo vệ Tất Đạt người Sa Môn, khỏi đau khổ, khỏi tội lỗi, khỏi sự trác táng và điên rồ? Lòng ngoan đạo của cha chàng, sự cổ võ của thầy chàng ư? Có người cha nào, thầy nào ngăn nó khỏi hư hỏng vì đời, ngăn nó sống cuộc đời của nó, ngăn nó khỏi tội lỗi, ngăn nó khỏi tự uống chén độc dược, ngăn nó tìm lấy con đường riêng. Bạn nghĩ có người sẽ tránh khỏi giẫm qua con đường ấy sao? Và người ấy có lẽ là đứa con của bạn, vì bạn muốn thấy nó tránh được buồn đau và ảo tưởng? Nhưng dầu bạn có chết mười lần vì nó, bạn cũng không thể thay đổi định mệnh nó mảy may.

Chưa bao giờ Vệ Sử nói nhiều như vậy. Chàng cám ơn Vệ Sử một cách thân mật, và xao xuyến đi về chòi, nhưng không thể nào ngủ được. Không có gì Vệ Sử nói mà chàng đã không nghĩ đến và tự biết. Nhưng mạnh hơn sự hiểu biết đó là tình yêu của chàng đối với đứa con, lòng tận tuỵ của chàng, nỗi lo sợ phải mất nó. Đã bao giờ chàng yêu ai một cách mù quáng như thế, khổ sở như thế, tuyệt vọng như thế và hạnh phúc như thế chưa?

Tất Đạt không thể làm theo ý kiến bạn chàng, chàng không thể chịu bỏ đứa con. Chàng cho phép nó điều khiển mình, thiếu lễ độ với mình. Chàng im lặng và chờ đợi. Hàng ngày, chàng nỗ lực trong tình bạn và lòng kiên nhẫn với đứa bé. Vệ Sử cũng im lặng và chờ đợi, một cách bằng hữu, thông cảm, nhẫn nại. Họ đều là những người vô địch về sự kiên tâm. Một hôm khi khuôn mặt đứa con nhắc nhở chàng nhớ đến Kiều Lan, Tất Đạt bỗng nhớ lại điều mà một lần nàng đã bảo chàng: "Chàng không thể yêu đương" nàng bảo thế và chàng đồng ý. Chàng đã tự ví mình như một vì sao, và tha nhân như những chiếc lá rụng, tuy nhiên chàng cảm thấy trong lời nói có ít nhiều trách móc. Quả thật chàng chưa bao giờ hoàn toàn say đắm kẻ khác đến điên dại. Chưa bao giờ chàng đủ khả năng làm việc đó, và đối với chàng dường như đấy là cái khác biệt lớn lao nhất giữa chàng và những người thường tình. Nhưng bây giờ từ khi có đứa con trai, Tất Đạt đã trở nên giống hệt mọi người, quá buồn khổ vì quá yêu thương. Chàng cuồng dại trong tình yêu. Bây giờ, một cách muộn màng, chàng thực nghiệm lần đầu tiên trong đời cái đam mê mạnh nhất và lạ lùng nhất. Chàng đau khổ mãnh liệt vì đam mê ấy, nhưng đồng thời nó cũng làm tâm hồn chàng mới mẻ dồi dào hơn. Chàng cảm thấy tình yêu mù quáng đó quả thật là một đam mê rất người, đó là Sinh Tử, một suối nước sâu đầy sóng gió. Cùng lúc chàng cảm thấy nó không phải là vô giá trị, trái lại, nó cũng cần thiết, và nó ở ngay trong bản chất chàng. Sự xúc cảm đó, sự đau đớn đó, những sự điên rồ đó cũng phải được chứng nghiệm.

Trong lúc đó đứa con trai để mặc cho chàng điên dại, mặc cho chàng cố gắng, mặc cho chàng nhẫn nhục trước tính khí oái oăm của nó. Đối với nó, người cha này không có gì quyến rũ, và cũng không có gì làm cho nó sợ. Người cha này là một người tốt, một người quân tử, có lẽ là một người ngoan đạo, một người thánh thiện – nhưng tất cả đó không phải là những đức tính có thể chinh phục đứa bé. Cái người cha này – người luôn luôn giam nó trong túp lều tồi tàn – gai con mắt nó, và khi ông ấy trả lời sự thô lỗ của nó bằng một nụ cười, đáp lại sự nhục mạ của nó bằng sự tử tế... thì đấy là cái mưu mẹo khả ố nhất của con cáo già. Nó muốn thà ông ấy cứ dọa nạt nó đi, xử tệ với nó đi.

Một hôm cậu bé nói ra những điều nó nghĩ và công khai chống lại cha nó. Tất Đạt bảo nó đi nhặt một ít củi. Nhưng thằng bé không rời khỏi túp lều. Nó đứng dậy, đầy thách thức và giận dữ, giậm chân bặm tay và mạnh

https://tieulun.hopto.org

mẽ tạt vào mặt cha nó tất cả lòng căm hờn khinh thị ôm ấp bấy lâu. Nó hét lên, mồm sủi bọt mép:

- Ông tự kiếm lấy! Tôi không phải là đầy tớ ông. Tôi biết ông không đánh tôi: ông không dám! Nhưng tôi biết ông sẽ tiếp tục phạt tôi và làm cho tôi cảm thấy bé bỏng trước sự thánh thiện và độ lượng của ông. Ông muốn cho tôi trở thành như ông, ngoan đạo, tử tế, khôn ngoan như ông. Nhưng chỉ để mà khinh bỉ ông, tôi thà trở thành một kẻ trộm, một kẻ giết người và xuống địa ngục còn hơn là giống ông. Tôi muốn giết ông. Ông không phải là cha tôi, mặc dù ông có là người yêu của mẹ tôi mấy chục lần đi nữa!

Đầy tức giận và đau khổ, cậu bé tìm lối thoát trong một tràng chửi rủa man dại hắt vào mặt cha cậu. Rồi nó bỏ chạy và đến sẩm tối mới trở về.

Sáng hôm sau cậu bé biến mất. Một cái rổ cá đựng tiền cũng mất. Tất Đạt thấy chiếc thuyền không ở bên kia bờ. Cậu bé đã cao bay xa chạy.

Vô cùng buồn thảm từ khi nghe những lời đay nghiến hôm qua của đứa con, Tất Đạt nói:

- Tôi phải đi theo nó. Một đứa trẻ không thể đi qua rừng một mình; nó sẽ gặp nguy hiểm. Chúng ta phải làm một chiếc bè, Vệ Sử ạ, để sang sông.

Vệ Sử nói:

- Chúng ta sẽ làm một chiếc bè để đi lấy lại thuyền mà cậu bé vừa lấy. Nhưng hãy để cho nó đi, bạn ạ. Nó không còn là một đứa nhỏ nữa đâu, nó biết cách tự giữ mình. Nó đang tìm đường về thành phố, và nó có lý. Đừng quên điều đó. Nó đang làm điều mà bạn đã sơ ý không làm. Nó đang tự giữ mình, đang đi con đường riêng của nó. Ồ Tất Đạt, tôi có thể thấy bạn đang đau khổ, nỗi đau khổ mà người khác sẽ cười, và chính bạn cũng sẽ cười.

Tất Đạt không trả lời. Chàng đã sẵn sàng cái mác trong tay và bắt đầu làm một chiếc bè tre, và Vệ Sử giúp chàng buộc những cây lại với nhau bằng dây cỏ. Đoạn họ chống qua bên kia bờ. Tất Đạt hỏi:

- Sao anh lại mang theo cái mác làm gì?

Vệ Sử đáp:

- Có thể cái chèo của chiếc thuyền đã mất.

Nhưng Tất Đạt biết bạn đang nghĩ gì – có lẽ đứa bé đã liệng cái chèo đi, hay bẻ gãy, để trả thù và đề phòng hai người đuổi theo nó. Và quả thật, không còn cái chèo trong thuyền nữa. Vệ Sử chỉ xuống đáy thuyền và mỉm cười với bạn như để nói: Anh không thấy đứa con của anh muốn gì sao? Anh không thấy rằng nó không muốn bị đuổi theo sao? Nhưng ông ta không nói thành lời, và bắt đầu làm một cái chèo mới. Tất Đạt rời bạn để đi tìm con. Vệ Sử không ngăn cản.

Tất Đạt ở trong rừng rất lâu mới thấy rằng cuộc tìm kiếm thật vô ích. Chàng nghĩ, hoặc là nó đã bỏ xa khu rừng và đã đến thành phố, hoặc nếu nó còn trên đường nó sẽ lẩn trốn người theo dõi. Và khi chàng suy nghĩ xa hơn chàng thấy không còn bận tâm về đứa con trai nữa, và thâm tâm chàng biết nó không gặp điều gì nguy hại. Mặc dù vậy, chàng vẫn tiếp tục đi, không nao núng, không phải để cứu thằng bé mà vì mong mỏi thấy lại nó. Chàng đi về phía đô thị.

Khi chàng đến con đường rộng gần đô thành, chàng đứng yên lặng trên lối vào khu vườn xinh đẹp của Kiều Lan ngày xưa, nơi chàng đã trông thấy nàng lần đầu tiên ngồi trên chiếc kiệu. Quá khứ dâng lên trước mắt chàng. Chàng thấy lại chính chàng đứng đấy, một người Sa Môn tuổi trẻ, râu ria, áo quần tơi tả, tóc đầy bụi. Tất Đạt đứng rất lâu nhìn qua cổng mở vào khu vườn. Chàng trông thấy những nhà sư đi dạo dưới những vòm cây đẹp. Chàng đứng đấy rất lâu suy nghĩ, trông thấy những bức tranh vẽ lại chuyện đời chàng. Chàng đứng đấy rất lâu nhìn những nhà sư, và chỉ thấy con chàng và Kiều Lan đi dạo dưới những hàng cây cao. Chàng thấy rõ ràng Kiều Lan đi cùng chàng và chàng nhận cái hôn đầu tiên của nàng. Chàng thấy chàng đã ngạo mạn và khinh bỉ ra sao khi ngoái nhìn những ngày Sa Môn của chàng, hăm hở và kiêu hãnh ra sao khi bắt đầu cuộc sống thế tục. Chàng thấy Vạn Mỹ, những gia nhân, những bữa tiệc, những tay cờ bạc, những nhạc công. Chàng thấy con chim của Kiều Lan trong chiếc lồng, chàng sống lại tất cả những đoạn đời, hô hấp khổ đế, trở lại già, mệt mỏi, buồn nôn và mơ ước được chết đi, rồi lại nghe tiếng "Om" màu nhiệm. Sau khi đứng rất lâu ở cổng vườn, Tất Đạt mới nhận ra rằng ước muốn thúc đẩy chàng vào nơi đây thật là điên rồ, rằng chàng không thể giúp đỡ con chàng, rằng chàng không nên ép uổng nó. Chàng cảm thấy một tình yêu sâu đậm đối với đứa con lưu vong, tình thương như một ung nhọt, và cùng lúc cảm thấy ung nhọt đó không làm mủ trong chàng, mà sẽ lành.

Vì ung nhọt chưa lành ngay lúc đó, nên chàng còn buồn bã. Thay vì mục đích đã thúc đẩy chàng đến đây tìm kiếm đứa con, chỉ còn sự trống rỗng trong lòng chàng. Buồn rầu, chàng ngồi xuống. Chàng cảm thấy một cái gì chết trong tim. Chàng không còn thấy hạnh phúc, mục đích nào nữa. Chàng ngồi đấy thê lương, chờ đợi. Chàng đã học điều này từ dòng sông: chờ đợi, kiên nhẫn, lắng nghe. Chàng ngồi lắng nghe trong con đường đầy bụi, lắng nghe tim chàng đập mệt nhọc buồn rầu và đợi chờ một tiếng nói. Chàng phủ phục ở đấy và nghe ngóng hàng giờ, không còn thấy hình ảnh gì nữa, rơi vào sự rỗng không và thả mình vào đấy mà không tìm thấy lối ra. Và khi chàng cảm thấy vết thương nhức nhối, chàng thì thầm tiếng "Om", lắng mình trong tiếng ấy. Những tăng sĩ trong vườn thấy chàng và khi chàng đã ở đấy nhiều giờ, bụi bám dày mái tóc hoa râm, một người đi đến bên chàng và đặt hai quả chuối trước mặt chàng. Chàng không trông thấy ông ta.

Một bàn tay đặt lên vai kéo chàng về thực tại. Chàng nhận ra cái vỗ vai thân mến rụt rè ấy, và tỉnh dậy. Chàng đứng lên và chào Vệ Sử, người đã đi theo chàng. Khi nhìn thấy gương mặt tử tế của Vệ Sử, nhìn những đường nhăn trên mặt khi ông ta mỉm cười, nhìn vào đôi mắt sáng của ông, chàng cũng mỉm cười. Chàng trông thấy hai trái chuối bên cạnh. Chàng nhặt lên, cho bạn một quả và ăn một. Rồi chàng lặng lẽ đi theo Vệ Sử qua khu rừng, trở về bến đò. Không ai nói đến những gì đã xảy ra, cũng không ai nhắc đến tên thằng bé hay sự đào tẩu của nó và vết thương nó gây ra. Tất Đạt đi nằm trong chiếc lều, và khi Vệ Sử đến thăm đem cho chàng cốc nước dừa, ông thấy chàng đã ngủ.

(còn tiếp)

https://tieulun.hopto.org

Hỡi anh đi đường cái quan

• **Thái Công Tụng**

(tiếp theo VG 196)

2. Lưu vực và ảnh hưởng rừng trên lưu vực

Lưu vực sông là vùng lãnh thổ mà sông nhận được nước nuôi dưỡng. Các dòng sông miền Trung có lưu vực nhỏ, chỉ trừ sông Mã, sông Cả, sông Thu Bồn và sông Ba. Trong thủy lợi, diện tích lưu vực sông được tính từ nguồn đến vị trí công trình tính toán.

Rừng có ảnh hưởng đến các yếu tố thủy văn trong lưu vực: rừng hạn chế dòng chảy mặt, chuyển nước mặt thành nước ngầm, nhờ vậy có tác dụng điều tiết nguồn nước sông suối. Rừng bảo vệ đất trên các triền lưu vực, giúp chống xói mòn. Những lưu vực có rừng che phủ thì độ ẩm không khí tăng cao, làm tăng lượng nước rơi địa hình. Chính nhờ các khả năng điều tiết to lớn như vậy của rừng nên sự phá rừng bừa bãi trên lưu vực đã dẫn đến những hậu quả tai hại như lũ lụt xảy ra, hạn hán tiếp diễn, xói mòn triền dốc, đem theo cả sỏi đá lẫn cát bùn làm nhiều hồ chứa nước dễ bị bít và cạn, phải nạo vét định kỳ.

Để dễ bề so sánh, sông Hồng dài 1.126 km và có lưu vực toàn thể là 168.700 km^2 trong đó chiều dài chảy trong nước là 556 km và lưu vực trong nước là 86.500 km^2; sông Mekong có lưu vực toàn thể rất rộng: 795.000km^2, trong đó chỉ có 71.000 km^2 là nằm trong nước.

3. Công dụng của các dòng sông

Trong các tài nguyên thiên nhiên, sông ngòi là một tài nguyên vô giá vì đảm nhận nhiều chức năng, cung cấp cho con người những dịch vụ tối cần cho cuộc sống.

Sông ngòi giữ nhiều chức năng quan trọng như:

- cung cấp nước sinh hoạt.
- nước dùng trong các kỹ nghệ: mía đường, xi măng, giấy.
- đem từng lớp lớp phù sa về giúp cho nông nghiệp trồng trọt, chăn nuôi.
- nuôi trồng thủy sản ở mọi môi trường: thủy sản nước ngọt, thủy sản nước lợ và nước mặn.
- hồ chứa nước tại các vùng cao vừa sản xuất điện năng, vừa công dụng tưới nước và điều hòa dòng chảy.
- vận tải ghe thuyền chuyên chở phẩm vật từ miền xuôi lên miền ngược và đem sản phẩm miền núi xuống đồng bằng:

Ai về nhắn với họ nguồn
Mít non chở xuống, cá chuồn chở lên .

4. Sông nước trong văn học dân gian

Sông ngòi luôn luôn là nguồn cảm hứng vô tận cho thơ, văn, nhạc. Những bài thơ Đường của Lý Bạch, của Thôi Hiệu, bài Tỳ Bà Hành của Bạch Cư Dị, bản nhạc Dòng Sông Xanh đều lấy sông làm nguồn cảm hứng. Riêng văn học dân gian cũng có nhiều điệu hò trên sông nước. Vì sự vận chuyển hàng hóa bằng ghe thuyền đòi hỏi chèo chống khó nhọc nên để bớt vất vả khi chèo đò, nhiều loại hò ra đời với nội dung rất phong phú, phản ánh phong cảnh thiên nhiên, mối tình trai gái v.v... Cùng với mái chèo cất nhịp, những lời ca giàu tính chất trữ tình giúp cả khách lẫn trai chèo quên đi những nhọc nhằn, nỗi lạnh lẽo tịch mịch của đêm trường. Văn học dân gian được phong phú thêm với những hò Huế, hò Quảng, hò sông Mã v.v...

Dòng sông ở Huế với nhiều điệu hò: mái nhì, mái đẩy, dô hậy, đẩy nốc là những thể hò dân gian trên sông nước. Tiếng hò của mối tình ngang trái:

Nước chảy xuôi, con cá buôi lội ngược
Nước chảy ngược, con cá vượt lội ngang
Thuyền em xuống bến Thuận An
Thuyền anh lại trẩy lên ngàn anh ơi !

Câu hò mái nhì gợi nhiều rung cảm do tình yêu đôi:

Nước đầu cầu, khúc sâu khúc cạn
Chèo qua Ngọc Trản, đến mạn Kim Long
Sương sa gió thổi lạnh lùng
Sóng xao trăng lặn, gợi lòng nhớ thương.

Tình yêu chân thật, tình yêu không son phấn là những đề tài trong các câu hò dân gian:

Thiên sanh nhân, hà nhân vô lộc
Địa sanh thảo, hà thảo vô căn
Một mình em ngồi dựa lòng thuyền, dưới nước trên trăng
Biết cùng ai trao duyên gửi phận, cho được bằng thế gian?

Hò khoan có cả hò trên vạn, hò dưới nước. Hò khoan cũng được gọi với nhiều tên như hò đối đáp, hò chào mừng. Nhiều loại hò có tính cách chơi chữ dân gian và lối chơi chữ của nhà nho rất thông dụng:

Cá có đâu mà anh ngồi câu đó
Biết có không mà công khó anh ơi ...

Hoặc:

Gái Xuân em đi chợ Hạ
Mua con cá Thu về chợ hãy đang đông
Ai nói với anh em đã có chồng
Tức mình em đổ cá xuống sông em về.

Hoặc:

Người Kim Mã cưỡi con ngựa vàng,
Đất Phù Long rồng nổi, thời chàng đói chi

Người con trai cũng đối lại:

Người Thanh Thủy gặp khách Nước Trong,
Hoành Sơn ngang núi, đã thỏa lòng em chưa ?

Hò có nhiều loại tùy động tác như hò rời bến, hò đò xuôi, hò mắc cạn v.v... Nhạc điệu tùy lúc. Hò đò xuôi khi thuận buồm xuôi gió với nhạc điệu dài đều; hò mắc cạn khi dứt một câu hò thì trai đò phải đồng lên tiếng 'vác' đồng thời đem hết sức vác thuyền và cứ dứt một câu hò, thuyền nhích được một đoạn.

Những câu hò, câu hát cũng dùng sông để ví von, so sánh:

https://tieulun.hopto.org

- Bao giờ cho sóng bỏ gành
Cù lao bỏ biển, anh mới đành bỏ em.
- Cây đa cũ, bến đò xưa,
Người thương có nghĩa, nắng mưa ta vẫn chờ.
- Nào khi mô, em nói với anh:
Sông cạn, mà tình không cạn,
Vàng mòn, mà nghĩa chẳng mòn
Nay chừ nước lại xa non,
Đêm năm canh tơ tưởng, héo hon ruột tằm.
- Mười hai bến nước là duyên
Em cũng muốn bến hiền thuyền đậu
Nhưng em trách cho hai bên phụ mẫu
Làm cho hai đứa không nên thất nên gia
Xa cách này bởi tại mẹ cha
Làm cho nên nỗi bướm hoa lìa cành.

5. Vài đại lượng cần biết trong thủy lợi

Tài nguyên nước bao gồm cả nước mặt do mưa rơi xuống sông, suối, ao hồ và nước ngầm. Nước ngầm cũng phụ thuộc vào lượng nước mưa rơi và tính chất thấm nước của đất đá.

- Thủy lợi là khoa học tổng hợp nhằm đánh giá, khai thác sử dụng hợp lý và bảo vệ tài nguyên nước và bao gồm đánh giá và quy hoạch nguồn nước; khảo sát và thiết kế, xây dựng công trình; quản lý lưu vực; chỉnh trị sông, bờ biển.

- Thủy văn (hydrologie) là lĩnh vực nghiên cứu khoa học về nước thông qua quan trắc, phân tích và công thức hóa. Cũng là khoa học ứng dụng nhằm điều khiển và sử dụng nước. Chế độ thủy văn dao động theo mùa về mực nước, về dòng chảy, về thành phần và nồng độ các chất hòa tan, sự thay đổi lòng sông.

- Bốc thoát hơi nước là lượng nước bốc hơi từ mặt đất và thoát hơi từ cây. Do giá trị thực tế của lượng hơi nước bốc ra từ đất và từ cây rất khác nhau, tùy theo tính chất đất, hàm lượng nước, thảm cây che phủ đất nên các nhà khoa học đề nghị một lượng bốc thoát hơi nước tiềm tàng (évapotranspiration potentielle) để dễ so sánh. Bốc thoát hơi nước tiềm tàng là lượng nước tối đa thoát ra từ một thảm thực vật thấp và dày đặc đồng đều không bị hạn chế và bốc hơi từ đất lên, khi lượng nước cung cấp hoàn toàn bảo đảm trong những điều kiện khí hậu thổ nhưỡng nhất định.

- Lưu vực sông (bassin versant; watershed) là vùng lãnh thổ mà sông nhận được nước nuôi dưỡng. Có vài sông lưu vực lớn ở Việt Nam như sông Mekong, sông Hồng v.v... Trong thủy lợi, diện tích lưu vực sông được tính từ nguồn đến vị trí công trình tính toán. Ví dụ: sông Đà có diện tích lưu vực là 52.900 km^2, nhưng sông Đà ở Hòa Bình thì lưu vực là 51.800 km^2.

- Đoạt giang (river piracy). Đầu nguồn một dòng sông có thể do xói mòn lùi ngược và đoạt nước thượng nguồn của một dòng sông thuộc lưu vực khác. Một vài sông miền Trung đã do xói mòn vào đường phân nước nên đã ăn vào phần thượng nguồn dòng sông lưu vực bên Lào.

- Lưu lượng dòng sông

- **Lưu lượng nước** là lượng nước chảy qua một mặt cắt ngang của lòng dẫn hoặc ống dẫn trong một đơn vị thời gian một giây. Đơn vị tính thường là m3/sec hay lit/sec.

Lưu lượng biến thiên theo thời gian:

Mùa lũ muộn dần từ Thanh Hóa đến Phan Thiết.

Mùa lũ ở Sông Chu: tháng 6 - 10; sông Cả: tháng 8 - 11; sông Gianh: tháng 9 - 11. Từ Thừa Thiên đến Khánh Hòa: từ tháng 10 đến tháng 1 năm sau. Từ Phan Rang đến Hàm Tân (Bình Tuy/Bình Thuận), mùa lũ xuất hiện tháng 7 – 12.

Lưu lượng lớn nhất của con lũ phụ thuộc chủ yếu vào cường độ, thời gian mưa và đặc tính lưu vực.

Mùa cạn là lúc lưu lượng dòng chảy thấp, giảm đến đáng kể. Nhiều dòng sông nhỏ có thể lội qua được. Sông Chu có mùa cạn từ tháng 11 đến tháng 5; sông Cả từ tháng 12 đến tháng 7; sông Gianh từ tháng 12 đến tháng 8. Từ Huế vào, mùa cạn từ tháng 2 đến tháng 8.

Nhiều tỉnh miền bắc Trung Việt như Thanh, Nghệ, Bình, Trị, Thiên bị thêm gió Lào nóng thổi từng cơn ác liệt vì hiện tượng foehn, sự bốc thoát hơi của đất và của cây rất mạnh; có khi hạn hán kéo dài không trồng hoa màu được; nhiều hồ thủy điện bị khô nước.

- Mật độ lưới sông là tỷ số giữa tổng số độ dài của tất cả sông suối trong hệ thống sông trên diện tích lưu vực. Trong khi miền Châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long, kinh rạch sông ngòi chằng chịt, mật độ lưới sông rất dày (2 - 4 km/km^2) thì miền Trung, mật độ lưới sông thấp hơn (1.5 - 2 km/km^2). Riêng các vùng có đá vôi như Phong Nha, Kẻ Bàng ở Quảng Bình thì mật độ rất thưa (0.3- 0.5 km/km^2) vì đá vôi dễ thấm nước. Mật độ lưới sông vùng Phan Rang, Phan Thiết cũng thưa thớt vì lưu vực mưa ít và bốc hơi nhiều.

- Hệ số dòng chảy là tỷ số giữa lớp dòng chảy (mm) và lớp nước mưa rơi trên lưu vực (mm) tạo nên lượng dòng chảy đó.

- Hệ số sử dụng nước là tỷ số giữa lượng nước thực sự sử dụng và lượng nước được cung cấp. Hệ số này phản ánh tình hình mất nước trong quá trình sử dụng. Trong một hệ thống tưới ruộng thì hệ số này cho thấy tình hình mất nước từ nguồn tới ruộng như tổn thất do ngấm, bốc hơi, rò rỉ qua các bờ kênh. Thường hệ số này từ 0.5 đến 0.8. Muốn tránh rò rỉ trên kinh tưới, nhiều nơi dùng giải pháp bê tông hóa hoặc plastic hóa các kinh.

- Hệ số thấm là tốc độ thấm nước vào đất.

- Hệ số tưới là lượng nước tưới cho một đơn vị diện tích cây trồng trong một đơn vị thời gian. Tính bằng l/sec/ha. Ví dụ trên lúa là 1 lit/sec/ha, nhưng trên bắp thì chỉ 0. 7 l/sec/ha.

- Hệ số nhám. Trong kinh dẫn nước có thể có thực vật phát triển, tăng độ gồ ghề của bề mặt, ảnh hưởng đến dòng chảy.

- Mođun dòng chảy là lưu lượng nước sinh ra trung bình trên một đơn vị diện tích lưu vực trong một giây. Tính ra là lít/sec/km^2.

Mođun dòng chảy năm lớn nhất đạt tới 70-80 lít/sec/km^2 tại lưu vực sông Tả Trạch (sông Hương) và nhỏ nhất chỉ có 5-10 lít/sec/km^2 tại lưu vực sông Lủy Phan Thiết. Môđun dòng chảy đỉnh lũ có thể đạt 20-30 m3/sec/km^2.

Dòng chảy bùn cát, còn gọi là **dòng chảy rắn** là lượng bùn cát do dòng nước vận chuyển trong lòng sông qua một mặt cắt nào đó, trong một khoảng thời gian nhất định như ngày, tháng, năm. Sông Hồng và sông Cửu Long có dòng chảy bùn cát nhiều phù sa lơ lửng rất lớn.

Kênh dẫn nước đưa nước từ công trình đầu mối (đập, hồ, nhánh sông v.v...) về phân phối cho hệ thống kênh

https://tieulun.hopto.org

điều tiết nước mặt ruộng, còn kênh tiêu (canal de drainage) dẫn nước thừa trên ruộng ra sông hoặc ra khu chứa nước tiêu.

Tưới nước có nhiều phương pháp:

- Tưới ngập (submersion irrigation) tạo một lớp nước trên ruộng như trồng lúa. Đòi hỏi phải san bằng đất và đắp nhiều bờ để giữ nước.

- Tưới rãnh (furrow irrigation) hoặc tưới thấm: đưa nước chảy theo rãnh để nước thấm vào đất theo chiều ngang, giữ được đất thông khí và xốp. Ứng dụng cho bắp đậu trồng theo hàng.

- Tưới nhỏ giọt (drip irrigation): cung cấp nước từng giọt trực tiếp vào gốc cây. Nước tưới được lọc sạch cặn nếu không lỗ bị bít. Lưu lượng tưới rất nhỏ (thường chỉ vài lít trong một giờ) vừa đủ thấm vào đất.

- Tưới phun (Sprinkler irrgation): dùng máy bơm hút nước và phun lên thành hạt nhỏ như mưa. Ưu điểm là không cần đắp bờ, san bằng đất khi tưới nhưng khuyết điểm là tăng bốc hơi, tăng ẩm độ không khí có thể tạo điều kiện cho bệnh thảo mộc và ngoài ra, thiết bị bơm đắt tiền.

6. Các vấn nạn những dòng sông

Dòng sông vốn là một tài nguyên quý giá nhưng gặp các vấn nạn sau đây :

6.1 - Lũ lụt

Vì các dòng sông miền Trung không dài, độ dốc núi non rất lớn, đồi núi trọc, không cây che phủ nên nước mưa, vốn tập trung vào vài tháng trong năm, dễ gây ra lụt, nhất là từ Thanh Hóa đến Quảng Nam. Rừng bị phá hại đã làm các quá trình địa mạo tiêu cực như xói mòn, rửa trôi, trượt lở đất xảy ra nhanh chóng.

6.2 - Hạn hán

Cũng vì phá rừng nên lượng mưa chảy tràn trên mặt (run off) nhiều hơn lượng nước mưa thấm vào đất. Gặp mùa nắng kéo dài hoặc khi mùa mưa kết thúc sớm, lưu lượng trên sông giảm dần nên nhiều nơi thiếu nước sinh hoạt.

6.3 - Mặn hóa

Do bùng nổ dân số, sinh đẻ búa xua không kiểm soát, các đồng bằng miền Trung có diện tích đất trồng trọt được càng ngày càng nhỏ nên phải tận dụng thâm canh vào mùa khô, do đó phải bơm nước tưới ruộng, làm nước nhiễm mặn càng xâm nhập sâu. Do bơm nước, mực nước hạ thấp, cường độ thấm nước từ các sông tăng lên, làm nước mặn ngoài biển lấn vào. Vào cuối mùa nắng, khi dòng chảy của sông ngòi nhỏ nhất thì độ mặn lên xa trên mọi dòng sông miền Trung, gây khó khăn cho dân chúng về nước uống cũng như về tưới hoa màu. Cũng có chỗ hệ thống đê ngăn mặn bị vỡ khiến nhiều ruộng bị mặn, không trồng trọt được.

6.4 - Sạt lở bờ sông

Sự khai thác bừa bãi càng ngày càng nhiều các tài nguyên như cát, sỏi, vật liệu xây dựng trên các dòng sông để xây cất trong quá trình đô thị hóa cũng như xây kè lấn ra bờ sông làm thay đổi dòng chảy hiện có, thay đổi cấu trúc/kết cấu địa mạo dòng sông, gây nhiều vực sâu, đưa đến tình trạng sạt lở về lâu dài, như tình trạng các dòng sông Thu Bồn, Trà Khúc v.v... khiến nhiều gia đình sống mấp mé bên các triền sông phải di dời hàng năm.

6.5 - Bùn cát lơ lửng

Nếu nhiều trong dòng nước thì các hồ chứa bị bồi đầy nhanh chóng. Sự phá rừng trên thượng nguồn làm bào mòn lưu vực và do đó, lượng phù sa lắng đọng sẽ tăng cao lòng sông và làm giảm sự thoát lũ. Sông Hương chảy qua thành phố Huế là một ví dụ điển hình: bùn cát làm dòng sông đục ngàu, không còn xanh trong như xưa.

6.6 - Thủy triều và sóng lớn

Các rừng ngập mặn bị phá để làm đìa nuôi tôm, nên các làng duyên hải càng bị gió ngoài khơi thổi mạnh, không có hàng rào thực vật thiên nhiên chống đỡ, nên triều cường và sóng lớn lấn sâu vào đất liền; nhiều đìa nuôi tôm, nhiều ao nuôi cá cuốn trôi ra biển. Triều cường làm nhiều vùng thấp bị ngập hư hại và làm các đê bao, đê ngăn mặn bị phá hủy. Khi thủy triều vào trong sông, độ mặn lan truyền, khuyếch tán. Dưới tác dụng của dòng triều, nước biển xâm nhập vào sông, đi về hướng thượng nguồn. Chiều dài xâm nhập phụ thuộc vào cường độ của dòng triều và lượng nước trên thượng lưu đổ về.

6.7 - Ô nhiễm nước

Nếu xưa kia, nước quan trọng thì ngày nay, nước lại càng quan trọng hơn. Lý do chính là do áp lực dân số, tạo nên nhu cầu nước. Kỹ nghệ phát triển, đô thị phát triển, dân số phát triển kéo theo nhiều phế thải và nhiều ô nhiễm; nhưng vì mọi ô nhiễm dù là từ đất (bãi rác rò rỉ, thuốc sát trùng, phân bón), dù là từ không khí (từ các khu kỹ nghệ, từ khói xe) nhưng cuối cùng rồi cũng phải chảy về chỗ thấp, nghĩa là vào nước. Tóm lại, nước không những phải nhiều cho một dân số càng ngày càng tăng (Việt Nam nay đã 90 triệu dân) mà còn phải sạch để bảo đảm sức khỏe. Nước mà dơ bẩn thì vô hình gây ra một gánh nặng cho nền y tế. Đặc biệt, trên các dòng sông miền Trung, có nhiều vạn đò sống trên sông và sử dụng trực tiếp nước sông nên dịch bệnh là một ám ảnh thường xuyên. Thực vậy, phần lớn phân người từ các đô thị đi thẳng vào sông ngòi mà không được xử lý.

Mọi vấn nạn trên đều có tương quan với nhau. Mùa mưa, nước lụt cuốn trôi nhà cửa ruộng vườn vì mưa lũ nhiều do rừng đầu nguồn bị phá; mùa nắng thì do bơm nước nhiều quá sự luân lưu của dòng chảy (nước mặt và nước ngầm) nên nước mặn xâm nhập sâu vào nội địa.

Muốn giải quyết các vấn nạn trên, sự quản trị đồng bộ của lưu vực đòi hỏi những biện pháp tổng hợp:

- trồng rừng ở đầu nguồn để chuyển một phần nước mặt thành nước ngầm nhằm hạn chế nước lũ dồn về hạ lưu quá nhanh, kéo dài thời gian truyền lũ. Rừng cây giúp giảm tốc độ dòng chảy, giảm lượng nước chảy tràn bề mặt và lượng đất bị xói mòn.

Sự phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên rừng không loại trừ lẫn nhau; đúng hơn, chúng phụ thuộc và hỗ trợ cho nhau. Tài nguyên rừng bảo vệ tài nguyên nước và nhờ tài nguyên nước, mới có những đập thủy điện nhỏ trên các vùng núi non, giúp nông dân thôn bản có thể giải trí nhờ truyền hình, giúp xay lúa, chà gạo, giải phóng phụ nữ khỏi các việc nặng nhọc lam lũ.

- xây dựng các hồ chứa đầu nguồn để tích nước nhằm giảm mức độ của lũ. Các công trình giữ nước trên núi hay vùng gò đồi giúp điều tiết lượng nước. Có thể nuôi cá trên các hồ được đào theo hệ thống hồ bậc thang có phun nước, nhận nước và xả nước. Trên các suối, xây đập, làm hệ thống nước chảy tự động từ suối vào vườn để tưới cây trồng.

- xây dựng các đập tức là những công trình chắn ngang dòng chảy, ngăn nước hoặc tạo thành hồ chứa để

https://tieulun.hopto.org

điều tiết lưu lượng, bớt được lũ lụt ở hạ lưu vào mùa mưa, bổ sung nguồn nước vào mùa nắng để tưới ruộng, cấp nước sinh hoạt, cải tạo môi trường đầm phá, tạo đầu nước phát thủy điện.

- phân một phần lưu lượng lũ của sông chính vào sông nhánh.

Và lồng ghép vào chương trình trên phải là một chương trình điều hòa dân số, -chú trọng vào chất lượng hơn là số lượng dân-, cũng giúp cải thiện môi trường sống, vì có sự liên hệ chặt chẽ giữa dân số và môi trường.

7. Bảo vệ các môi trường

7.1 - Bảo vệ môi trường nước ngọt

Nước phế thải từ các nhà máy cũng như nước sinh hoạt đô thị cần được xử lý nghĩa là làm giảm bớt nồng độ các độc tố trước khi cho thoát ra kinh rạch vì nếu không sẽ nguy hiểm cho sự tồn vong nhiều loài cá, tôm cũng như nguy hiểm cho sức khỏe dân sống trên các vạn chài.

Cần lưu ý là nước, ngoài khía cạnh giá trị vật chất, phải được xem có giá trị tinh thần vì hồ ao, sông suối có tác động thẩm mỹ, thông thoáng, giúp con người tìm một chút thanh thản trong cuộc sống xô bồ của xã hội đô thị ngày nay.

7.2 - Bảo vệ môi trường nước lợ

Môi trường nước lợ ở cửa sông biển, rất đa dạng về sinh cảnh vì có các rừng ngập mặn, các đầm lầy cỏ, các thảm cỏ nước,

Bốn bề bát ngát mênh mông,
Triều dâng hôm sớm, mây lồng trước sau.

Ngoài rừng ngập mặn với đước, sú, bần, vẹt, còn có đầm lầy. Đây là bãi sinh sản của các loài thủy sinh, là nơi chắn sóng, chắn bão, là nơi cung cấp nguồn lợi thủy hải sản tôm cua, nhuyễn thể và cá v.v... Môi trường này là nơi rất thích hợp cho sự quần tụ các loại cò: *Một đàn cò đậu trước ghềnh chiều hôm* (Chinh Phụ Ngâm), các loài chim nước di cư trú đông, từ miền lạnh đến như vịt trời, ngỗng trời v.v...

Bảo vệ môi trường nước lợ cũng để phát triển du lịch sinh thái với quan sát đàn cò, xem vượn khỉ, chèo thuyền dọc kinh rạch chẳng chịt, chưa nói đến bảo vệ nhiều nguồn gen, nguồn giống và nguồn lợi thủy sản; bảo vệ các giải rừng sú vẹt có thể giảm bớt thiên tai, gió bão.

7. 3 - Bảo vệ môi trường nước mặn

Bảo vệ môi trường biển có nghĩa là chỉ khai thác phần lời, cụ thể là phải đảm bảo cho các loài sinh vật có thể tiếp tục sinh sản và phát triển; bảo vệ đàn tôm con ở gần bờ, các hệ sinh thái tự nhiên của tôm con nghĩa là các rừng ngập mặn, vịnh nhỏ, bãi rong, tảo, thiết lập các vùng bảo vệ tài nguyên sinh vật biển vì nhiều loài có nguy cơ bị tiêu diệt như rùa biển vì lấy thịt ăn và mai rùa làm mỹ phẩm.

Thực vậy, Liên Hiệp Quốc đã đặt năm 1998 có tên **'Năm đại dương'** để cảnh báo việc bảo vệ môi trường và sinh vật biển.

Bảo vệ môi trường biển là tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển ngành du lịch trong nước và quốc tế vì những thế kỷ sau, tuổi thọ càng ngày càng cao, mức sống cao lên, thì du lịch tăng thêm và đó là khu vực Việt Nam cần phát triển các dịch vụ để tạo công việc cho những thế hệ trẻ cứ mỗi năm gia nhập vào thị trường nhân công. Bờ biển Việt Nam có nhiều bãi dài và đẹp, không thua gì Cancun, Puerto Vaillarta của Mexico nhưng thiếu đầu tư, thiếu tổ chức, xây cất bừa bãi, nước cống các khách sạn đổ thẳng ra bờ biển nên gây thêm ô nhiễm.

⁂

Miền Trung, "quê em nghèo, đất cày lên sỏi đá", nhưng có hai tài nguyên tái tạo được là rừng trên dãy Trường Sơn chạy dài vừa chứa rừng, vừa chứa nước đều là năng lượng tái tạo, cộng thêm gió Lào thổi mạnh trong vài tháng đầu hè. Nước và rừng là hai nguồn năng lượng có thể tái tạo (renewable resource), thay vì than đá, dầu hỏa là những nguồn năng lượng cạn kiệt dần với thời gian khai thác. Biết tái chế biến nước thải làm lại cho sạch trước khi trả lại cho sông, tăng diện tích rừng trên các lưu vực là yêu thiên nhiên. Trong Hội Nghị Thượng Đỉnh trái đất về phát triển bền vững ở Johannesburg Nam Phi tháng 9 năm 2002, các nhà lãnh đạo thế giới cũng kêu gọi các nước tăng dần việc sử dụng các nguồn năng lượng có thể tái tạo. Nước và rừng như một cặp bài trùng, có cộng sinh, có tương quan nhân quả, có tác động tuần hoàn.

"Healthy cùng với wealthy một vần". Bổn phận của mỗi người sinh sống trên các dãy đồng bằng miền Trung là phải làm thiên nhiên xinh đẹp hơn, trong sạch hơn. Như vậy, ta đã để lại cho các thế hệ tương lai một di chúc quí báu, vì hệ sinh thái có vững mạnh, không ô nhiễm thì con người mới có sức khỏe thể chất và tâm linh. Nói cách khác, phương trình hai vế sau đây phải được nghiệm đúng: Healthy ecosystems= Healthy people. Mà healthy (có sức khỏe) cũng dẫn tới wealthy (giàu), vì có sức khỏe thì mới sản xuất ra của cải, dùng tiền tiết kiệm để đầu tư ra của cải, thay vì dùng để mua thuốc trị bệnh.

Thư tịch sơ lược :

- **Asian Development Bank**. Environments in Transition. Cambodia, Lao PDR, Thailand, Viet Nam. ADB 2000
- **Hà Mai Phương**. Địa lý Việt Nam. Mai Hiên xb 1979.
- **Lê Hữu Mục** Văn hóa nước. Vietnamologica số 5 Trung Tâm Việt Nam Học Canada xb 2001.
- **Nguyễn Dược và Trung Hải**. Sổ tay địa danh Việt Nam. Nhà xb Giáo Dục 1999.
- **Thái Công Tụng**. The irrigated plains in North Nghệ An province. Vietnamologica number 4. Montreal 2000.
- **Thái Công Tụng** Land use in Thanh Hóa province, with special reference to the Bái Thượng dam irrigation rehabilitation project. Vietnamologica number 2. Montreal 1996.
- **Thái Công Tụng**. Natural environment and land use in South Viet Nam. Institute of Agricultural Research. Saigon 1972.
- **Viện Khoa Học Xã Hội Việt Nam**. Địa lý Việt Nam, Nhà xuất bản khoa Học Xã Hội Hà Nội 1990 •

https://tieulun.hopto.org

Những người vợ cùng tuyến đầu

Nguyệt Quỳnh

Nhớ em vội vàng trong nắng trưa
Áo phơi trời đổ cơn mưa
(Một Mình – Thanh Tùng)



Văn chương Việt Nam rất ít những bài thơ nói về người vợ, và nếu có chỉ là những nét phác họa rất mờ nhạt như hai câu trong bài hát trên. Khi chồng nhớ vợ, anh không nhớ đến mái tóc, bờ môi, nhan sắc của nàng; ký ức của anh là hình bóng vội vã của vợ trong cơn mưa chợt đổ bất ngờ. Lạ thay, nắng mưa và nỗi nhớ trong hai câu trên lại làm cho chúng ta hình dung ra hình ảnh rất dịu dàng và tình yêu thắm thiết dành cho chồng của người được nhớ tới. Tựa như chúng ta chưa từng một lần được nhìn thấy bà Tú Xương, nhưng những câu thơ của thi sĩ Tú Xương về người vợ của ông lại vẽ rất tròn chân dung những hiền phụ Việt Nam. Có lẽ vì vậy mà dù ít ỏi, mỗi bài thơ, bài nhạc viết về hình ảnh người vợ lại làm nỗi xúc động của chúng ta sâu lắng hơn chăng!?

Đất nước chúng ta chiến tranh triền miên, thời đại nào cũng có những người vợ lính. Do hoàn cảnh phải đối đầu với một quốc gia khổng lồ mang tư tưởng Đại Hán, lúc nào cũng muốn nuốt chửng những quốc gia láng giềng; vì vậy, sự sống còn của dân tộc luôn luôn bị thử thách.

Chính những thử thách này đã nảy sinh tinh thần bất khuất, tự cường để bảo vệ tổ quốc của cha ông ta tự ngàn xưa. Đi bên cạnh cuộc đời của những con người nghĩa dũng đó là hình bóng thầm lặng của người phụ nữ. Những thân cò lặn lội, những lên thác xuống ghềnh cùng chồng theo vận nước là hình ảnh đằm thắm nhưng mạnh mẽ một cách lạ lùng của người phụ nữ Việt. Ngoài những người cùng chia chung lý tưởng với người yêu như Cô Giang hay cùng gánh trách nhiệm như Bà Ba Đề Thám, còn biết bao nhiêu những người vợ yêu chồng, dám sống, dám hy sinh cả cuộc đời mình trong lặng lẽ như Cụ Bà Phan Bội Châu. Tôi nghĩ không cần ai gieo vần, họ chính là những vần thơ thầm lặng đã tạc vào tháng năm của lịch sử.

Nhưng những tấm gương hy sinh âm thầm đó không chỉ dừng lại trong sử sách. Tôi thấy rõ hình ảnh của họ trong cuộc sống chúng ta hôm nay.

Trong lúc dư luận trong và ngoài nước đang chú tâm đến người Luật sư nhân bản Lê Quốc Quân cùng những gì anh đã và đang hy sinh cho người khác, ít ai biết đến bên cạnh anh còn có sự hy sinh thầm lặng của chị Nguyễn Thị Thu Hiền. Đây không phải lần đầu Ls Quân bị bắt. Tháng ba năm 2007 khi từ Mỹ trở về, anh bị bắt ngay vì đã tham gia một khóa học từ học bổng của Quỹ Quốc Gia Hỗ Trợ Dân Chủ (National Endowment for Democracy). Sau đó, năm 2011 anh lại bị bắt cùng với Bác sĩ Phạm Hồng Sơn khi đang trên đường đến hỗ trợ Ts Luật Cù Huy Hà Vũ trong ngày xử ông. Là vợ anh, chị Hiền đã phải chấp nhận sống từng ngày căng thẳng, từng đêm lo âu với chồng. Ở giữa các lần tù là những lần chồng chị bị công an đánh đập khi tham gia một buổi diễn hành đòi đất với người công giáo. Rồi vụ côn đồ chận đường đánh lén ban đêm khi anh đang trên đường về nhà. Chưa kể đến những hù dọa ban ngày, những xách nhiễu thường xuyên đối với bản thân anh và gia đình. Và ngày 02.10.2013 tới đây, chị lại chuẩn bị mọi chuyện như hàng ngày cho con cái, trước khi vội vã chạy đến tòa tranh đấu để có thể vào dự phiên xử chồng mình.

Những người vợ chân yếu tay mềm như chị Thu Hiền, chị Nga vợ nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, chị Dương Hà vợ Ts luật Cù Huy Hà Vũ, v.v... lấy sức mạnh ở đâu để vượt qua những thử thách lớn như thế? Tôi còn nhớ chị Nga vợ nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa đã bật khóc ngay tại phiên tòa khi nghe chồng chị bị bản án sáu năm tù chỉ vì bày tỏ lòng xót xa trước phần biển đảo đã mất vào tay Trung Quốc. Anh Cù Huy Hà Vũ cũng thế. Anh Điếu Cày cũng vậy,... Những bản án khắc nghiệt, vô lý đã phủ chụp xuống những người chồng thương yêu của các chị. Rồi tiếp sau bản án của chồng, các chị lại phải đối mặt với những sách nhiễu, những thủ thuật bao vây kinh tế của công an...

Để có thể đối diện với những gánh nặng và thử thách quá lớn như thế, tôi tin sức mạnh đó phải đến từ sự kính trọng và tình yêu tha thiết dành cho chồng; từ ngọn lửa yêu nước, yêu người, và niềm tin sắt đá của các anh vào tương lai tươi sáng của dân tộc. Và ngược lại, trong giai đoạn gian nan này, sự sắt son, vững vàng của các chị cũng vô cùng cần thiết cho người chồng nơi tuyến đầu tù ngục. Tôi đã nhìn thấy điều đó qua thái độ của chị Dương Hà trước sự việc Ts Cù Huy Hà Vũ tuyệt thực, và liền sau đó là thái độ của chị Tân qua trường hợp của anh Điếu Cày. Có người vợ nào không xót xa khi biết chồng mình đã tuyệt thực lâu như vậy trong hoàn cảnh khắc nghiệt của trại giam. Cái đau của các chị là cái đau của dao cắt vào da thịt từng ngày; tuy nhiên những người phụ nữ ấy đã vượt qua được nỗi sợ hãi của họ. Còn chúng ta thì sao?

Mới đây, một trí thức được mời tham dự Hội thảo về Biển Đông ở Quảng Ngãi đã tiết lộ với giáo sư Hà Văn Thịnh rằng ông cảm thấy đau đớn và nhục nhã khi biết ngư dân ta, mỗi lần đi đánh bắt xa bờ sẽ phải gặp nguy hiểm với tàu hải giám Trung Quốc. Ông bảo có lẽ muốn sống còn, muốn được an toàn ngư dân ta phải treo cờ Trung Cộng. Những khuất lấp nghe được trong buổi hội thảo ông chỉ dám chia sẻ riêng với bạn mình. Tôi tự hỏi ví như chỉ cần mỗi người cán bộ trong buổi hội thảo đó đứng lên phát biểu về sự quan tâm của họ, về nỗi đau của họ đối với trường hợp các ngư dân, chắc chắn mọi việc đã đổi khác.

Sự hiện hữu của nhân loại đến ngày hôm nay là bằng chứng vĩ đại về chiến thắng của cái Thiện vượt trên cái Ác. Và riêng dân tộc Việt Nam thì kết cục đó càng đúng hơn nữa vì đây không phải là một dân tộc khiếp nhược. Tôi nghĩ đến hình ảnh của Ls Lê Quốc Quân và Bác sĩ Phạm Hồng Sơn khoác chặt tay nhau trên đường đến dự phiên tòa của Ts Cù Huy Hà Vũ. Chỉ cần những hành động bình thường như thế, của rất nhiều người bình thường khác, chắc chắn đất nước sẽ thay đổi.

Xin cám ơn những giọt nước mắt của chị Nguyễn Thị Thu Hiền hằng đêm. Xin cám ơn chị Nga, chị Dương Hà, và hàng trăm các chị khác. Cám ơn các chị đã đứng cùng các anh. Những hy sinh của các chị đã tặng dân tộc chúng ta thêm những ngọn nến hy vọng trong những tháng ngày đen tối này ■

https://tieulun.hopto.org

Giới thiệu sách báo mới

• **Phù Vân phụ trách**



• **Vom Mekong an die Elbe. Buddhistisches Klosterleben in der vietnamesischen Diaspora**
Xuôi dòng Cửu Long đậu bến Elbe. Nếp Chùa Việt trên đất khách
Tác giả: Dr. Olaf Beuchling & Văn Công Tuấn

Lời Giới thiệu:
Hòa Thượng Thích Như Điển (Hannover) và Prof. Dr. Michael Zimmermann (Hamburg)

Hamburg, Abera Verlag.
236 trang, hình ảnh màu. Song ngữ Đức Việt
ISBN 978-3-939876-08-3,

Giá bán:19,95 €. Có thể mua sách trên mạng, tại các hiệu sách Đức hay tại Chùa Bảo Quang (Hamburg), Linh Thứu (Berlin) và Viên Giác (Hannover).

Kể từ cuối những năm bảy mươi Cộng Hòa Liên Bang Đức đã tiếp nhận trên hàng chục ngàn người Việt Nam đến tỵ nạn tại đây. Trong một bối cảnh đổi thay giữa hai nền văn hóa những gia đình tỵ nạn Việt Nam này đã tạo dựng được một đời sống kinh tế và văn hóa trên vùng đất mới. Trong đó phải nói đến việc duy trì một nếp sống văn hóa Phật Giáo ở trú xứ này. Lấy ví dụ từ một ngôi chùa Sư nữ ở thành phố Hamburg, tác phẩm biên khảo về quá trình hội nhập trong một bối cảnh lịch sử đương đại, ghi lại việc hành trì và nếp sinh hoạt thường nhật trong một tu viện Phật giáo. Sách mô tả thêm nhiều chi tiết về những lý thuyết căn bản, đặt cơ sở trên những kiến thức về xã hội học, giúp độc giả có một tầm nhìn sâu sắc về các lý thuyết đa nguyên tôn giáo tại nước Đức cũng như quy trình toàn cầu hóa Phật Giáo.

Giáo Sư Tiến Sĩ Michael Zimmerman, Giám Đốc Trung Tâm Nghiên Cứu Phật Giáo, Viện Đại Học Hamburg:

[...] Đặc biệt trong môi trường ngôn ngữ Đức, những công trình nghiên cứu về các lãnh vực Phật Giáo sinh động vẫn còn rất ít được lưu ý đến. Thói quen tự bao giờ là tập trung nghiên cứu trong bình diện thông thái, triết học Phật Giáo mà bỏ quên những mảnh tôn giáo thường nhật, bỏ quên tôn giáo của nhân sinh và nhân sinh trong tôn giáo. Do vậy quan điểm thể hiện trong cuốn sách này trong một chiều hướng dân tộc học thực nghiệm rất đáng được trang trọng đón chào, nó đã được đánh giá rất cao trong lãnh vực nghiên cứu; điều đó chứng tỏ rằng phía bên Phật Giáo sinh động cũng có tầm mức quan trọng ngang hàng như các biểu hiện lý thuyết lâu nay. Cuốn sách này là một công trình nghiên cứu và một tài liệu giá trị về một Phật Giáo đa dạng ngày hôm nay. Riêng đối với Phật Giáo Việt Nam lại còn có thêm một điểm đặc biệt khác, chắc chắn nó sẽ mang lại nhiều thú vị hơn cho các công trình nghiên cứu khác, đó là bắt đầu từ những năm 1970 đã có hàng trăm ngôi Chùa Phật Giáo Việt Nam xuất hiện ở hải ngoại. Tuy thế, Phật Giáo Việt Nam mãi cho đến hôm nay vẫn là một trong các ẩn số chưa được phát hiện ...

Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác Hannover:

[...] Qua những nhận xét có tính cách khoa học tôn giáo của tác giả Olaf Beuchling đã mang đến cho độc giả, nhất là người Phật Tử Á Châu có một cái nhìn xác thực hơn về niềm tin tôn giáo của mình. Bởi vì chỉ có người đứng ở ngoài vòng tròn mới có thể biết được vòng tròn ấy tròn hay méo; còn người đứng ở bên trong vòng tròn, ít rõ biết về việc này.

[...] Người Phật Tử đã quy y Tam Bảo như Nguyên Đạo Văn Công Tuấn, vốn là một Phật Tử thuần thành đã cùng ông Tiến sĩ Olaf Beuchling chắp bút viết bằng tiếng Đức và tiếng Việt tác phẩm Vom Mekong an die Elbe. Buddhistisches Klosterleben in der vietnamesischen Diaspora - Xuôi dòng Cửu Long đậu bến Elbe. Nếp Chùa Việt trên đất khách này, đã lột tả hết được những điểm tổng quát của Phật Giáo Việt Nam trên bình diện toàn cầu hóa cũng như những lúc sơ khai tại xã hội Đức này...

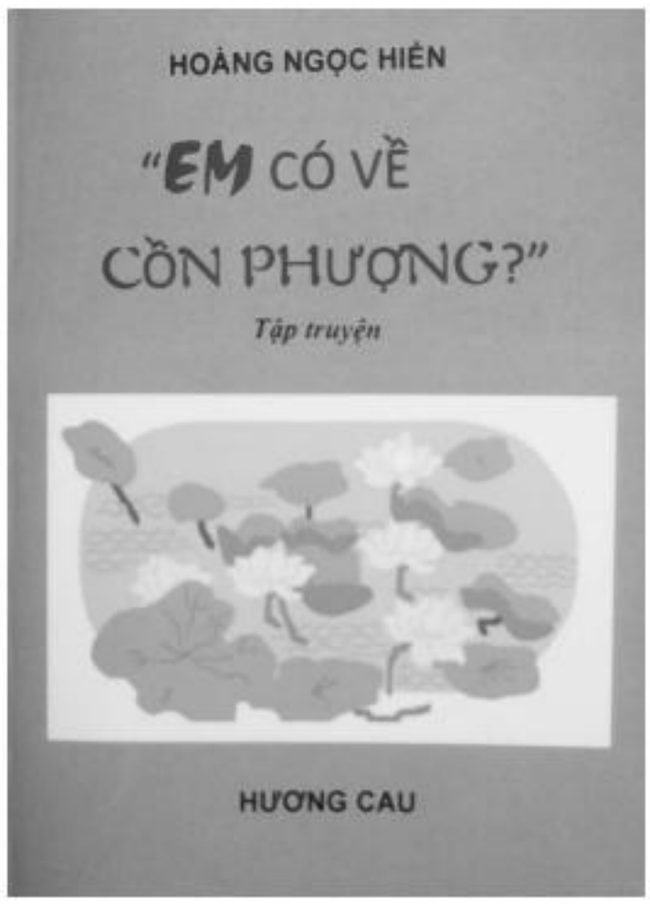


Từ trái: Tác giả Dr.Olaf Beuchling, ca sĩ Phi Nhung và Văn Công Tuấn trong ngày ra mắt sách 23.8.2013 tại chùa Bảo Quang, Hamburg

https://tieulun.hopto.org

Trần Thị Hương Cau đọc

"Em có về Cồn Phượng ?"



Tác giả tuyển truyện „Em Có Về Cồn Phượng" Hoàng Ngọc Hiển xuất thân là một giáo sư văn chương, sử địa các trường trung học trước năm 1975, nên gần như hầu hết 16 truyện ngắn của ông đều mang nội dung liên quan đến lịch sử Việt Nam.

Nói đến môn sử, từ khi ngồi trên ghế nhà trường, ai ai trong chúng ta cũng đều vô cùng tự hào khi được học qua những chiến công hiển hách còn ghi lại của tiền nhân bao phen chống giặc ngoại xâm như Ngô Quyền với Bạch Đằng Giang, Lê Hoàn và Lý Thường Kiệt hai lần đẩy lui quân nhà Tống, Hội nghị Diên Hồng thời nhà Trần kiên quyết không hòa với giặc Nguyên Mông, Lê Lợi đánh đuổi nhà Minh, hoàng đế Quang Trung dẹp tan quân Thanh sang xâm lược... Cứ thế hàng hàng lớp lớp bao thế hệ hào hùng tiếp nối truyền thống cha anh lên đường bảo vệ quê hương.

Theo vận nước nổi trôi, dưới ngòi bút của Hoàng Ngọc Hiển, triều đại nào có thịnh rồi cũng có suy. Lê Lợi 10 năm kiên trì nằm gai nếm mật, quy tụ các hào kiệt về Lam Sơn, lại được quân sư tài giỏi Nguyễn Trãi tham mưu hiến kế, đã đánh cho đại quân nhà Minh một trận tan tác tại Ải Chi Lăng, chém bay đầu Liễu Thăng tại núi Mã Yên, khi giặc Tàu hăm he sang định làm cỏ nước ta (*Thanh Kiếm Thuận Thiên*); để từ đó Bình Ngô Đại Cáo và huyền sử Hồ Hoàn Kiếm ra đời, được truyền tụng mãi trong dân gian. Nhưng nhà Hậu Lê chỉ trị vì được 80 năm, đến đời Lê Uy Mục say đắm tửu sắc, giết hại các công thần Trần Nguyên Hãn, Nguyễn Trãi, các tôn thất trong triều, tin dùng những kẻ gian tham, dân tộc chia rẽ, rối loạn kỷ cương, muôn dân đều sầu oán. (*Ông Lái Đò Sông Ninh Giang*).

Lịch sử lại thêm một lần nồi da xáo thịt, tưởng rằng đất nước sẽ được bình an nhờ vào tài quân sự xuất sắc của Hoàng đế Quang Trung đã dẹp yên được cuộc nội chiến Trịnh Nguyễn phân tranh dai dẳng, đồng thời người anh hùng áo vải này cũng làm nên được chiến công lừng lẫy tại Ngọc Hồi, Đống Đa, quét sạch 20 vạn quân nhà Thanh ra khỏi bờ cõi, nhưng khi Tiên Đế đột ngột qua đời, hậu duệ suy yếu, Gia Long mượn thế lực nước Xiêm và nước Pháp, trở về giành được ngai vàng. Để trả thù cho chín đời của dòng họ mình đã bị Quang Trung tiêu diệt (*Em Có Về Còn Phượng*), Gia Long đã tìm cách bôi xóa mọi vết tích của nhà Tây Sơn, tàn bạo sát hại tận gốc cả dòng họ Nguyễn Huệ, các danh tướng Trần Quang Diệu, Bùi Thị Xuân... phải chịu bao nhục hình khốc liệt, thậm chí lăng mộ của 3 vua Tây Sơn cũng bị quật lên, hài cốt bị nghiền nát, còn sọ thì bị giam vào ngục tối, làm bô đi tiểu. Nhưng tận diệt kiểu gì, Gia Long vẫn không xóa nổi lòng trung quân ngấm ngầm của các thuộc hạ Tây Sơn, lẫn lòng dân Việt ngàn năm tôn kính vị anh hùng dân tộc này. (*Mùa Thu Chim Hồng Rớt Lá Rụng Đầy Mặt Sông*).

Kéo dài từ 1954 đến 1975, toàn dân miền Nam, chỉ tha thiết một điều là đất mẹ thôi hết điêu linh, khói lửa nhưng trước sự xâm lăng điên cuồng của miền Bắc, cả trai lẫn gái đều khoác chiến y lên đường. Vinh danh những người lính Việt Nam Cộng Hòa anh dũng kiên cường, đã không quản xương máu ra sức bảo vệ cho dân miền Nam một cuộc sống ấm no, thịnh vượng. Các anh quyết tâm bảo vệ từng tấc đất quê hương, bao phen đẩy lùi được những trận tấn công biển người tàn bạo của cộng sản miền Bắc, vốn là tay sai của quốc tế cộng sản. Tiếc rằng trong bóng tối, các cường quốc Mỹ-Nga-Tàu đã vì quyền lợi riêng, thỏa thuận sắp đặt số phận của một Việt Nam nhược tiểu bằng cách bỏ rơi miền Nam để cho cộng sản miền Bắc nhờ vũ khí viện trợ hùng hậu của phe cộng sản quốc tế vào cưỡng chiếm. Dù đã tiên đoán được phần nào ngày ấy sẽ đến (*Bài Thuyết Trình Cuối - Ngã Ba Rừng Cần Lê)* nhưng các chiến sĩ Quốc Gia đã trở tay không kịp. Sau Tháng Tư Đen 1975, cả miền Nam trở thành một nhà tù vĩ đại, quân dân cán chính, thậm chí cả nhà tu, linh mục, tổng cộng lên đến hàng trăm ngàn người đều bị cộng sản trả thù khốc liệt, hành hạ dã man bằng các nhà tù trải dài đất nước. (*Hoàng Hà Trận*) Cái mặt nạ dối trá sau bao năm của đảng CSVN qua việc ăn cướp các công cuộc cách mạng miền Nam, ngấm ngầm thủ tiêu hết các đảng yêu nước đối lập, giết hại các nhà chí sĩ Huỳnh Phú Sổ, Tạ Thu Thâu... rồi từ từ cũng bị phơi bày ra ánh sáng. Những tay sai tướng lĩnh đắc lực một thời làm thiêu thân cho chủ nghĩa cộng sản tàn ác này càng ngày thấy ra bản chất „Vắt chanh bỏ vỏ-Giết người diệt khẩu" mà đảng thường sử dụng với ngay chính đồng chí của chúng. Đến khi tỉnh ng*ộ, run sợ với cả chính mình*, chao ôi, tất cả đã quá muộn! (*Bóng Chiều Trên Núi Mật - Cơn Mưa Trước Buổi Lên Đường*).

Đan xen giữa những trang sử kiêu hùng là những mối tình e ấp học trò, khi thơ mộng, da diết (*Em Có Về Cồn Phượng*), hoặc khi đau đớn, oan khiên (*Mùa Hè Vĩnh Biệt*), đưa người đọc như được về lại khung trời rực rỡ phượng hồng trong sân trường xa xưa ngày ấy...

Những tâm tình, cảm nghĩ tuôn trào dưới ngòi bút của Hoàng Ngọc Hiển mang tính thuyết phục sâu sắc vì chân thật, không kịch tính, không hư cấu mà được viết bằng lương tâm của một người tôn trọng lịch sử cũng như bằng kinh nghiệm xương máu 14 năm bị giam cầm

https://tieulun.hopto.org

cấm cố trong nhà tù cộng sản. Sách về lịch sử hay chính trị thường rất khô khan, nặng nề nhưng khi đọc Hoàng Ngọc Hiển, chúng ta tiếp nhận dễ dàng các sự kiện lịch sử nhờ văn phong mạch lạc, lưu loát, phân tích chính trường cũng như tả chân từng nhân vật bằng các dẫn chứng tư liệu rất chuẩn xác của tác giả.

Hoàng Ngọc Hiển còn điểm thêm nét son cho cuốn sách của mình qua cách dàn dựng sự đối kháng trong từng truyện ngắn: Tác giả lột tả tâm trạng nhân vật của mình đang rất căng thẳng, rất bi phẫn trước cuộc chiến khốc liệt nhưng nhân vật lại được đặt giữa một khung cảnh thiên nhiên hùng vĩ nên thơ, man mác đến nao lòng.

Để kết thúc bài viết này, tôi phân vân giữa hai kết thúc mà tôi rất tâm đắc, cứ lẳng đọng trong tâm tư sau khi đóng lại quyển sách „Em có về Cồn Phượng?" của tác giả Hoàng Ngọc Hiển:

Đoạn kết 1

Bà Ngoại trưởng Hoa Kỳ Hillary Clinton, năm 2012 đã từng nói: "Cộng Sản Trung Hoa sẽ sụp đổ. Họ đang lo lắng và định ngăn chặn lịch sử. Đó là việc làm vô ích. Họ không thể làm được việc đó. Họ đang cố gắng duy trì và kìm hãm nhân dân càng lâu như có thể. Họ đang làm trò cười!".

Đức Đạt Lai Đạt Ma đã nói: „Cộng Sản là loài cỏ dại mọc trên hoang tàn của chiến tranh, là loài trùng độc sinh sôi nảy nở ở nơi rác rưởi của cuộc đời".

Thử hỏi, Hà Nội sẽ tồn tại được bao lâu nữa? Hay nói cách khác đi, Hà Nội đã chết, nhưng cái xác hãy còn để ở nhà quàn, đang làm tang lễ, chưa đưa ra nghĩa trang mà thôi? (Trích trang 245).

Đoạn kết 2

Tác giả và cô học trò hẹn nhau, bao giờ tìm được các thông tin lịch sử rõ ràng sẽ về Cồn Phượng -nơi trồng rất nhiều cây phượng- để tao ngộ và kể cho nhau nghe. Tác giả đi tìm tòi tài liệu, ai là người hiện đang làm chủ „Quy Y Kiếm" của Gia Long -Bảo kiếm đã chém các tử tội nhà Tây Sơn- và cô học trò lại nghe được ông ngoại kể rõ nơi Nguyễn Huệ đã giết Chúa Định Nguyễn Phúc Thuần tại chỗ nào. Thế mà 50 năm biền biệt trôi qua chưa một lần hội ngộ, hai người vẫn còn nợ nhau câu trả lời duyên nợ đó, đến nỗi trong bồi hồi tưởng nhớ, tác giả phải thổn thức thốt lên:

... Chiều nay, tôi nhớ da diết Cồn Phượng, dẫu chưa một lần được ngắm hoa phượng nở ở đó. Sao em lại ngỏ lời không đúng mùa phượng nở? Phải chăng đó là điềm báo trước tình yêu không nảy nở, không thành tựu? Ôi chao tình ta chỉ xanh ngăn ngắt màu lá, rồi chìm dần trong bóng chiều, chìm sâu dưới dòng sông sâu bóng biếc?

Hỡi em... Em có về Cồn Phượng? (Trích trang 29).

Cám ơn tác giả Hoàng Ngọc Hiển đã cho người đọc được thưởng thức một tác phẩm mang tính lịch sử vô cùng giá trị.

Trần Thị Hương Cau
(Thu 2013)

Nửa khuya thức dậy đọc
Truyền kỳ Mạn Lục của Nguyễn Dữ

Nguyễn Dữ là một nhà văn xuôi Việt Nam ở thế kỷ thứ 16. Tác phẩm Truyền Kỳ Mạn Lục do ông viết, đã được đánh giá như là một "thiên cổ kỳ bút".

• Lương Nguyên Hiền



Vào một đêm mùa thu cách đây không lâu, nửa khuya thức dậy, theo lệ thường, tôi đi lòng vòng trong nhà hy vọng vớ được một cuốn sách để đọc qua đêm chờ sáng. Căn nhà thật vắng lặng và yên tĩnh, đi vào phòng làm việc, tôi đưa mắt dạo qua kệ sách. Chợt ánh mắt tôi dừng lại trên một cuốn sách cũ vàng úa, đầy bụi bặm nằm khuất ở một góc. Tò mò, mở ra xem, đó là cuốn sách *Truyền kỳ mạn lục*, tác giả là Nguyễn Dữ sống vào thế kỷ thứ 16. Sách được nhà xuất bản Tân Việt in năm 1952 và do Trúc Khê Ngô Văn Triện dịch ra chữ quốc ngữ. Đây là một trong những cuốn sách quý mà Cha tôi đã sưu tầm khi ông còn sống và được gìn giữ trong gia đình tôi cho đến ngày hôm nay. Tôi ngồi xuống, lật từng trang sách và bắt đầu đọc.

Nguyễn Dữ nhà văn xuôi Việt Nam của thế kỷ 16

Ngay trang đầu trong phần giới thiệu sách, dịch giả Trúc Khê đã viết „Truyền kỳ mạn lục là một bộ sách của ta, đã có nhiều người biết tiếng, người viết ra sách ấy là ông Nguyễn Dữ đời Lê". Không phải chỉ nhiều người biết tiếng, mà Truyền kỳ mạn lục một tác phẩm văn xuôi nổi tiếng của danh sĩ Nguyễn Dữ, đã đánh dấu sự trưởng thành của truyện ngắn Việt Nam, sau này đã được dịch ra nhiều thứ tiếng trên thế giới. Tiến sĩ Vũ Khâm Lân đời Lê đã phải đánh giá như là một "thiên cổ kỳ bút" (*ngòi bút kỳ lạ của muôn đời*).

Tên thật của ông là Nguyễn Dư nhưng người ta quen gọi ông là Nguyễn Dữ. Năm sinh năm mất đến giờ vẫn chưa rõ chỉ biết là ông sống vào thời nhà Lê Mạc (thế kỷ thứ 16), thầy học là Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm và bạn đồng môn là Trạng Bùng Phùng Khắc Khoan. Ông quê ở Hải Dương và là con trai cả của Tiến sĩ Nguyễn Tường Phiêu. Ông đậu cử nhân, ra làm quan thời nhà Lê và sau này được bổ đi làm tri huyện Thanh Tuyền. Nhưng chỉ ít lâu sau, chán cảnh quan trường, lấy cớ nuôi mẹ ông xin từ quan về ở núi rừng xứ Thanh Hóa và sống ở đó cho đến khi mất. Trong thời gian ở ẩn, ông đã sáng tác ra *Truyền kỳ mạn lục*. Đây cũng là tác phẩm duy nhất của ông được viết bằng chữ Hán. Tác phẩm được

https://tieulun.hopto.org

Hà Thiện Hán, người cùng thời, viết lời Tựa (năm 1547), Nguyễn Bỉnh Khiêm, thầy của ông, nhuận chính, Nguyễn Thế Nghi, thế kỷ 16, dịch ra chữ Nôm đến nay còn truyền tụng và nhiều bản dịch ra chữ quốc ngữ trong đó bản dịch của Trúc Khê được coi như đặc sắc nhất.

Truyền kỳ mạn lục có nghĩa là sao chép tản mạn những truyện lạ, được viết bằng chữ Hán và theo thể loại văn xuôi (tản văn), xen lẫn một ít văn có đối (văn biền ngẫu) và thơ ca, cuối truyện có lời bình của tác giả hay của một người khác. Tác phẩm có 4 quyển gồm 20 truyện và thông qua những nhân vật như thần tiên hay ma quái, Nguyễn Dữ gởi gắm đến người đọc những ý tưởng phê phán cái xã hội nhiễu nhương và đồng thời cũng muốn nói lên cái nhân sinh quan của mình.

Nguyên nhân Nguyễn Dữ viết Truyền kỳ mạn lục

Tân biên truyền kỳ mạn lục



Nguyễn Dữ sống vào cuối đời Lê đầu đời Mạc, vào thời điểm mà đất nước rơi vào loạn ly rối ren. Thời mà những ông vua như Lê Uy Mục (1505-1509) được gọi là vua quỷ, tối ngày rượu chè mà lại thích chém giết, như Lê Tương Dực (1509-1516) được gọi là vua lợn, hoang dâm xa xỉ vô độ, rồi đến Lê Chiêu Tông (1516-1522), Lê Cung Hoàng (1522-1527) bất tài để mặc cho triều đình nghiêng ngửa, các quan lại chia bè kết phái. Từ khi vua Lê Thánh Tông mất cho đến khi Mặc Đăng Dung cướp ngôi, chưa đầy 30 năm, đã có cả thẩy 6 đời vua Lê, hết vua này bị giết rồi bị truất phế. Nền chính trị ở Việt Nam vào thế kỷ thứ 16 không chỉ bất ổn mà còn thối nát và tàn bạo, dân chúng thì lầm than cơ cực đủ điều. Cũng như Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm, thầy của ông, ông không thể quay mặt với hiện thực chung quanh, ông từ bỏ danh lợi về sống ẩn dật, vui thú điền viên, đọc sách thánh hiền để khỏi phải nhìn cảnh trái tai gai mắt trong triều đình. Thời gian ở ẩn, cũng là thời gian ông sáng tác *Truyền kỳ mạn lục* để phản ánh lại cái thân phận nghiệt ngã của con người, nhất là thân phận phụ nữ trong một xã hội đại loạn và cũng như đề cao và nhắc nhở lại những giá trị về đạo đức luân lý đã bị đánh mất ở giai đoạn nhiễu nhương này. Đọc *Truyền kỳ mạn lục*, ta sẽ bắt gặp được những ước vọng của ông về một xã hội mà ở đó con người có một cuộc sống an bình, công bằng, nhân ái mà ông đã khéo léo lồng vào trong những câu chuyện dân gian có tính cách thần bí ma quái. Nhờ ngòi bút tài hoa điêu luyện của ông, những câu chuyện dân gian lưu truyền phần đông xảy ra ở đời Lý, đời Trần, đời Hồ và đời Lê sơ đã được trau chuốt, hư cấu thêm để trở thành những tác phẩm nghệ thuật cao. Khác với một số tác phẩm văn xuôi khác như Lĩnh Nam chích quái của Trần Thế Pháp (thế kỷ 14), Việt điện U linh tập của Lý Tế Xuyên (đầu thế kỷ 14), Thiên nam vân lục liệt truyện của Nguyễn Hãng (đầu thế kỷ 16), *Truyền kỳ mạn lục* không phải chỉ đơn thuần là một công trình sưu tập những chuyện dân gian mà là một sáng tác nghệ thuật, đã đánh dấu một khúc quanh của văn học Việt Nam vào thế kỷ 16 khi mà văn xuôi chưa có những thành tựu đáng kể.

Truyền kỳ mạn lục gồm có 20 truyện: Câu chuyện ở đền Hạng Vương, Chuyện người nghĩa phụ ở Khoái Châu, Chuyện cây gạo, Chuyện gã trà đồng giáng sinh, Chuyện kỳ ngộ ở trại Tây, Chuyện đối tụng ở long cung, Chuyện nghiệp oan của Đào Thị, Chuyện chức Phán sự đền Tản Viên, Chuyện Từ Thức lấy vợ tiên, Chuyện Phạm Tử Hư lên chơi thiên tào, Chuyện bữa tiệc đêm ở Đà Giang, Chuyện người con gái Nam Xương, Chuyện yêu quái ở Xương Giang, Chuyện đối đáp của người tiều phu ở núi Na, Chuyện cái chùa hoang ở huyện Đông Triều, Chuyện nàng Thúy Tiêu, Chuyện Lý tướng quân, Chuyện Lệ Nương, Cuộc nói chuyện thơ ở Kim Hoa, Chuyện tướng Dạ Xoa.

Những câu chuyện trong *Truyền kỳ mạn lục* phần đông tập trung vào 3 đề tài chính. Đề tài thứ nhất về quan niệm sống của kẻ sĩ về ở ẩn như „Câu chuyện đối đáp của người tiều phu ở núi Na". Đề tài thứ hai về tình yêu trai gái, tình nghĩa vợ chồng, thân phận phụ nữ như „Chuyện người con gái Nam Xương", „Chuyện Từ Thức lấy vợ tiên". Đề tài thứ ba là về chế độ phong kiến với hôn quân bạo chúa, tham quan ô lại, đồi phong bại tục như „Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên", „Chuyện Lý Tướng Quân".

Để hiểu thêm về tác phẩm của Nguyễn Dữ, chúng ta sẽ đi qua 3 câu chuyện dưới đây, được coi như là tiêu biểu cho 3 đề tài đã nêu trên.

Câu chuyện đối đáp của người tiều phu ở núi Na

Câu chuyện đối đáp của người tiều phu ở núi Na được xây dựng trên một cốt truyện tương đối đơn giản. Nguyễn Dữ dựa vào một nhân vật có thật ở thế kỷ 16 để hư cấu ra câu chuyện. Trong truyện, người tiều phu ở núi Na xứ Thanh Hóa, họ Trần tên là Tu, vì đất nước đang hồi rối ren loạn lạc nên bỏ lên núi Na cất lều tranh ở ẩn để được „an bần lạc đạo". Nhân một chuyến đi săn ở Thanh Hóa, Hồ Hán Thương, vua thứ hai nhà Hồ và là con trai thứ của Hồ Quý Ly, tình cờ gặp một lão tiều phu vừa đi vừa hát nghêu ngao:

……
Ngẫm lại cổ kim bao đời khanh tướng,
Rêu phủ bia tàn.
Sao bằng ta: mặt trời đã cao ba thước,
Giấc điệp hãy mơ màng. [3]

Hồ Hán Thương lấy làm lạ cho là người tài nên muốn thâu dụng dưới trướng, sai một viên quan hầu tên là Trương Công đi theo để mời ra làm quan. Hai lần Trương Công lên núi đến tận am cỏ để mời ra giúp nhà Hồ, nhưng lão tiều phu khẳng khái từ chối, viện cớ thích đời sống thanh nhàn, gần gũi với thiên nhiên không dính bụi trần. Nhưng thật ra trong thâm tâm, lão tiều vốn không phục nhà Hồ: "Ta tuy chân không bước đến thị thành, mình không vào đến cung đình, nhưng vẫn thường được nghe tiếng ông vua bây giờ là người thế nào". Lần thứ ba trở lên lại núi Na, viên quan hầu không gặp lão tiều mà thấy để lại 2 câu thơ, tiên đoán sau này Hồ Quý Ly và Hồ Hán Thương bị nhà Minh bắt. Hồ Hán Thương tức

https://tieulun.hopto.org

giận cho đốt núi, thấy từ trong lửa một con hạc đen bay lên cao.

Trọng tâm của cả câu chuyện xoay quanh những câu đối đáp của lão tiều với viên quan hầu Trương Công, qua đó Nguyễn Dữ muốn nói lên cái quan niệm sống „lánh tục" của kẻ sĩ, trong đó có ông. Nhưng ông cũng cho thấy cái mâu thuẫn của kẻ sĩ thời xưa, họ vẫn ray rứt không nguôi khi nghĩ về đất nước, mặc dù trong lúc ẩn dật, họ đi ca tụng sự thanh cao nhàn nhã. Như lão tiều kia, dù là ở trên núi xa lìa thế tục, nhưng vẫn hiểu rõ thời thế bên ngoài, vẫn đoán được vận nhà Hồ không còn bao lâu nữa. Trong lều tranh của lão tiều, có đề hai bài thơ Thích Ngủ và Thích Cờ trên vách. Thích Ngủ tượng trưng cho „tĩnh" vì muốn tháng ngày thảnh thơi, nhàn hạ, Thích Cờ tượng trưng cho „động" vì còn muốn chuyện đời hơn thua, thắng bại. Người sau căn cứ vào hai bài thơ đó cho rằng, Nguyễn Dữ mặc dù lui về ở ẩn, nhưng ông vẫn không cắt dứt hẳn với thế tục, ông vẫn mong thời thế thay đổi để ra giúp đời.

Chuyện người con gái Nam Xương



Từ câu chuyện dân gian *Vợ chàng Trương*, mà người Việt Nam nào cũng đã từng một lần biết đến, Nguyễn Dữ đã thêm thắt vào đó một vài chi tiết mang màu sắc hoang đường, kỳ bí để tạo dựng *Chuyện người con gái Nam Xương* và làm cho cốt truyện trở nên sống động, hư ảo hơn. Vũ Nương, người thiếu phụ Nam Xương, có tên thật là Vũ Thị Thiết quê ở Nam Xương (Hà Nam) sống khoảng đời vua Lê Thánh Tông (1460-1497). Vũ Nương là vợ của Trương sinh, thường được gọi là chàng Trương. Hai người đang sum họp đầm ấm, chàng Trương phải đi lính thú phương xa, nàng ở lại phụng dưỡng mẹ già, thay chồng nuôi con thơ. Đêm đêm dỗ con ngủ, nàng chỉ bóng mình trên vách mà bảo đó là bố nó. Ít lâu sau, chàng Trương trở về, đứa bé thấy bố nó xa lạ và nói bố nó chỉ trở về ban đêm. Chàng nghi ngờ và mắng nhiếc thậm tệ, rồi đuổi vợ đi. Nàng phẫn uất và đâm đầu xuống dòng Hoàng Giang (địa phận Nam Xương) tự vận. Xúc động trước lòng trung trinh của nàng, bà Linh Phi, phu nhân của Nam Hải Long Vương, đã ra tay cứu vớt nàng và cho nàng ở lại Thủy Cung. Mặc dù ở Thủy Cung sung sướng, nhưng nghĩ đến câu "ngựa Hồ gầm giá Bắc, chim Việt đậu cành Nam", Vũ Nương chảy nước mắt vì nhớ chồng nhớ con. Chàng Trương đến khi biết nỗi oan của vợ, thì đã quá muộn màng, bèn lập đàn giải oan cho nàng ở bên sông. Vũ Nương hiện trở về, nhưng chỉ ẩn hiện trong chốc lát rồi biến mất. Dân chúng biết người đàn bà tiết nghĩa đó chết oan, bèn lập miếu thờ. Vua Lê Thánh Tông nhân đi qua đó, đã làm một bài thơ vịnh rất nổi tiếng „Miếu vợ chàng Trương", được khắc lên đá dựng trước miếu năm 1471.

Nghi ngút đầu ghềnh tỏa khói hương,
Miếu ai như miếu vợ chàng Trương.
Ngọn đèn dầu tắt đừng nghe trẻ
Làn nước chi cho lụy đến nường
Chứng quả có đôi vừng nhật nguyệt
Giải oan chi mượn đến đàn tràng
Qua đây mới biết nguồn cơn ấy,
Khá trách chàng Trương khéo phũ phàng!
(Miếu vợ chàng Trương, Lê Thánh Tông)

Người thiếu phụ Nam Xương là một người phụ nữ đẹp người lại đẹp nết, hiền thục đoan trang, đảm đang, tháo vát, phụng dưỡng mẹ chồng, thay chồng nuôi con thơ, một lòng son sắt "cách biệt ba năm, giữ gìn một tiết" với chồng,... lẽ ra phải được hưởng cái hạnh phúc bình yên trọn vẹn, cái hạnh phúc mà nàng đã chờ chồng muốn hóa đá. Nhưng kết cuộc đã phải chọn cho mình một lối thoát bằng cái chết tức tưởi để giải nỗi oan tình. Qua đó Nguyễn Dữ đã lên án cái xã hội thối tha, mục nát và đã phản ảnh được thân phận người đàn bà thuở trước bị trói buộc vào lễ giáo, vào „Tam tòng tứ đức", bị đối xử bất công, bị áp bức, bị bất hạnh nhưng không dám phản kháng, chỉ có lối giải thoát duy nhất là tự hủy diệt mình để thoát khỏi gọng kìm của xã hội và cũng như để minh oan cho mình.

Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên

Trong *Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên*, ông không viết về cái tiết tháo của kẻ đi ẩn hay ca tụng sự chung thủy sắt son của người phụ nữ trong xã hội phong kiến, mà ở đây ông đề cao tinh thần khẳng khái, tính cương trực, hành động dám chống lại cái ác và chống lại cái thờ ơ trước cái bất công của xã hội. Ông viết về sự chiến đấu giữa cái xấu và tốt, giữa ngay thẳng và xảo quyệt. Để rồi "cây ngay không sợ chết đứng", cuối cùng thì cái tốt thắng cái xấu, cái ngay thắng cái xảo.

Nhân vật Ngô Tử Văn, tên là Soạn người huyện Yên Dũng đất Lạng Giang, trong chuyện là một người khẳng khái, nóng nảy thấy ngang trái thì không chịu được. Ở làng của Tử Văn, có một ngôi đền rất linh thiêng, chẳng may một tên tướng giặc xâm lược họ Thôi bị tử trận ở gần đó đã thừa cơ cướp lấy đền và đang làm yêu làm quái dân gian. Chàng tức giận, một hôm tắm gội sạch sẽ, khấn trời, rồi châm lửa đốt đền. Ai ai cũng sợ và lo cho Tử Văn. Sau khi đốt đền xong, Tử Văn bị ốm nặng, đang nằm mơ màng thì thấy mình bị hai tên quỷ sứ dẫn mình xuống âm cung. Trước công đường, mặc dù bị hồn ma tên tướng giặc mắng chửi và đe dọa, Tử Văn không sợ hãi "vẫn cứ ngồi ngất ngưởng tự nhiên". Bị đưa ra trước Diêm Vương để tra hỏi, Tử Văn đã tỏ ra là một con người có khí phách, khẳng định „Ngô Soạn này là một kẻ sĩ ngay thẳng ở trần gian" và vạch mặt tên tướng bại trận bỏ thân nơi đất khách. Nhờ tính tình cứng cỏi và dũng cảm, Tử Văn đã thắng được cái ác, cái xảo quyệt của hồn ma tướng giặc. Chàng đã lấy lại được đền cho Thổ thần. Còn hồn ma tên tướng khách thì bị Diêm Vương đày xuống ngục „Cửu u", chín ngục dưới âm phủ. Ít lâu sau, Thổ thần hiện lên để cảm tạ công lao của Tử Văn và mách cho chàng hay là dưới Minh Ty (Âm phủ) đang cần một người làm chức Phán sự ở đền Tản Viên và khuyên Tử Văn nên nhận gấp không thì chức đó sẽ

https://tieulun.hopto.org

mất về tay người khác, bởi vì „Người ta sống ở đời, xưa nay ai không phải chết, miễn là chết đi còn được tiếng về sau là đủ rồi". Tử Văn vui vẻ nhận lời, bèn thu xếp việc nhà rồi không bệnh tật gì mà mất.

Nguyễn Dữ đã đề cao nhân vật Ngô Tử Văn như là một người đại diện cho tầng lớp trí thức Việt Nam rất nhiều tinh thần dân tộc, cương trực, dũng cảm và dám đấu tranh để chống lại cái ác, trừ cái hại cho dân. Cũng qua câu truyện, cho thấy ông luôn luôn tin tưởng vào công lý, vào công bằng, vào một xã hội đầy nhân bản mà trong đó con người làm chủ động để thay đổi cuộc sống của chính mình.

Kết luận

Trong đêm khuya thanh vắng, ngồi đọc *Truyền kỳ mạn lục* thần tiên hoang đường của Nguyễn Dữ, tôi thấy hơi rờn rợn. Nhưng chính cái rờn rợn đó, đã làm tôi tỉnh thức để bắt gặp được những cái dụng ý ký thác vào trong những câu chuyện. Có lẽ ở thời điểm khác, không phải đêm khuya tối trời, không phải ngồi một mình trong căn nhà hoang vắng, tôi sẽ khó nhận ra được điều đó vì thiếu sự chú tâm để đọc sách của ông. Bởi lẽ dễ hiểu ở vào thế kỷ 21 này, ngồi đọc những chuyện ma quái thần tiên, sẽ có lắm người cho không thực tế. Nhưng chính cái không khí tĩnh mịch, cái yên lặng tuyệt đối của ban đêm, đã làm cho sự tỉnh thức, sự nhận biết mở rộng đến tối đa để nhận ra được cái dụng ý sâu xa đó.

Qua tác phẩm *Truyền kỳ mạn lục,* Nguyễn Dữ muốn lên án một xã hội bất công, mà trong đó thân phận kẻ sĩ cũng không khác gì với thân phận người phụ nữ. Kẻ sĩ, như người tiều phu ở núi Na, là những con người đầy tài năng, đầy lòng nhiệt huyết, và người phụ nữ, như Vũ Thị Thiết, đẹp đẽ, đoan trang, trung trinh, nhưng rồi cả hai cũng bị vùi dập trong gông cùm chuyên chính của „phong kiến", „trung quân ái quốc", „tam tòng tứ đức",...

Và rồi, những con người ấy để gìn giữ lại một chút thanh danh cho mình, họ chỉ còn con đường duy nhất là lui về ở ẩn hay phải trầm mình tự vẫn như nàng Vũ.

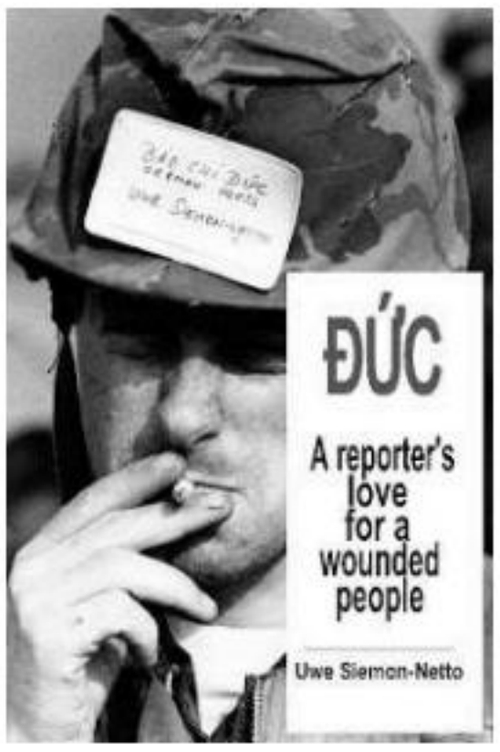
Nhưng *Truyền kỳ mạn lục* không dừng ở chỗ chỉ phê phán suông, ông còn đề cao những đức tính thanh cao, những hành động cứu nước, giúp dân, sự đứng dậy, sự phản kháng, sự đạp đổ bất công của mọi từng lớp dân chúng và đặc biệt nhất là của kẻ sĩ, là những con người trí thức Việt Nam không thờ ơ, không vô cảm mà trái lại rất hào hùng, rất dũng cảm, sẵn sàng chống lại cái gian, cái ác để trừ hại cho dân. Trong tác phẩm của ông đã thể hiện được những giá trị đạo đức cổ truyền như „ở hiền gặp lành", những con người như Vũ Thị Thiết, Ngô Tử Văn đều nhận được những điều tốt lành, được về ở với thế giới thần tiên thanh cao của họ, để tưởng thưởng những đức hạnh cao quý mà họ có. Qua đó, cho ta thấy sự tin tưởng của ông vào một nơi, mà ở đó con người được sống bình an, công bằng, nhân ái và cũng ở đó ông có thể „nhập thế hành đạo" để giúp đời, giúp người được.

(Xem tiếp trang 137)

Tấm lòng của một phóng viên dành cho một dân tộc đau thương

Câu chuyện Việt Nam 50 năm sau và phóng viên người Đức Uwe Siemon-Netto

• Nguyễn Khoa Thái Anh



Thú thật 38 năm sau ngày 30 tháng 4, khi đọc những nhận định về cuộc chiến Việt Nam, gần đây nhất, từ quyển "Bên Thắng Cuộc" của Huy Đức cho đến "Tấm lòng của Một Phóng viên dành cho Một Dân tộc Đau thương" của Uwe Siemon-Netto (Đức: A Reporter's Love for A Wounded People), người viết không khỏi cảm thấy đau buồn và uất nghẹn cho thân phận Việt Nam. Trong quyển Từ Thù đến Bạn, ông Bùi Tín ví rằng lịch sử cũng như cuộc chiến Việt Nam không thể như một ván bài khi thua thì ta xóa đi và đánh lại. Thông thường, tôi không thích khơi lại quá khứ tang thương Việt Nam để bêu rếu, than khóc hay chửi rủa (phạm nhân) vì ít khi nó mang lại lợi ích gì cho tình thế hiện tại, nhưng trên phương diện lịch sử, người ta có thể ôn lại chuyện đã qua để ghi nhớ một bài học để đời rằng dân tộc Việt Nam đã trả một giá quá đắt trong cuộc thất bại vừa qua. Nhất là đối với những người có trọng trách lèo lái vận mạng quốc gia cần phải nhận thực được cái sai, để chỉnh sửa, bổ túc cho cái đúng nếu có, nhất định không để cho đất nước đi mãi vào con đường mất chủ quyền và lụn bại.

Xét trên bình diện chính trị địa dư và hệ quả của cuộc chiến tranh lạnh, nhiều phân tích gia cho rằng Việt Nam (miền Nam nhiều hơn miền Bắc) khó có lòng chọn con đường khác hơn trong tình thế của thời cuộc lúc bấy giờ, khi Việt Nam, qua sự sắp xếp của các thế lực cường quốc - từ Nga Sô, Trung Hoa, Pháp, Anh và Hoa Kỳ; đã phải đi theo con đường bi đát, hay nói theo tâm lý của Á Châu chúng ta không thể cưỡng lại được thiên mệnh. Tuy nhiên khi nhìn đến Nam Hàn, Đài Loan hay Đức Quốc, họ đã có điều kiện khác với Việt Nam ở điểm nào mà nay đã có một hướng đi khả quan và sáng sủa hơn? Ngay cả Campuchia và Miến Điện, nhiều người cho rằng hai nước này có triển vọng dân chủ, tự do hơn Việt Nam.

Riêng cá nhân tôi tin rằng sau khi Hoa Kỳ bật đèn xanh cho các tướng lĩnh miền Nam đảo chánh và lật đổ nền Đệ I Cộng Hòa của miền Nam, lãnh đạo do tướng lĩnh sau này đã không đủ bản lĩnh cũng như ý thức được sức mạnh của dân tộc nên đã ỷ lại vào Mỹ quá nhiều để

https://tieulun.hopto.org

mất đi chính nghĩa của miền Nam. Chính quyền miền Nam không hiểu rằng một nền dân chủ như Hoa Kỳ sẽ không thể chiến đấu lâu dài ở Việt Nam. Sách trời đã định trước rành rành rõ, kể cả sách của tướng Giáp: Vũ trang quần chúng cách mạng, xây dựng quân đội nhân dân, 1972 cũng đã cho thấy như vậy. Sau Tết Mậu Thân, truyền thông Mỹ đã chuyển thắng thành bại ở miền Nam, ông Thiệu đã không biết củng cố và khai thác sự thất bại của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam và Bắc Việt năm 1968, để đến năm 1972, tình hình yểm trợ của quân đội Hoa Kỳ đã bắt đầu tìm cách rút lui, chuẩn bị cho một cuộc triệt thoái toàn diện với phương án Việt Nam-hóa của Nixon (Vietnamization), đến khi bị Mỹ ép buộc ký Hòa Ước Paris 1973, thì miền Nam kể như vô vọng. Sau hai ông Diệm-Nhu miền Nam đã không khi nào vận động hay xây dựng triệt để được năng lực của mình.

Nhưng chủ đích của tôi không nhằm khơi lại vết thương lòng của miền Nam, tuy rằng khi có ý định giới thiệu quyển sách của nhà báo Uwe Siemon-Netto – trong đó ông có nhắc đến sai lầm của báo chí và chính quyền Mỹ (nhưng không nói đến sai lầm của miền Nam) trong cuộc chiến Việt Nam – âu đó cũng là một phần tâm tư của tác giả vậy. Đây là một tác phẩm rất trữ tình, mang nhiều tình tiết éo le và đa dạng mà nhiều nhà phê bình so sánh nó với quyển The Quiet American của Graham Greene, một quyển sách gối đầu của các phóng viên chiến trường. Tuy rằng ý tưởng của Graham Greene trong Người Mỹ Thầm Lặng so với tác phẩm của ông Siemon-Netto thì tác giả Ăng-lê Greene là một người thiên tả châm biếm Mỹ một cách thâm thúy nhưng rõ rệt.

Trong quyển „Tấm lòng của Một Phóng viên dành cho Một Dân tộc Đau thương" ông Uwe Siemon-Netto cũng đã nhiều lần cho thấy sự quái dị của truyền thông Mỹ đi đôi với sai lầm trong chính sách quân sự Mỹ trong chuyện bình định nông thôn, nhất là chuyện bãi bỏ kế sách Ấp Chiến Lược của ông Robert Thompson đã đem lại chiến bại cho miền Nam. Đây là một tác phẩm tuy muộn màng, so với năm 1965 khi ông Siemon-Netto đầu tiên đến Việt Nam (đến giờ đã hơn 48 năm). Tuy nhiên những ý tưởng và lập luận của ông cần được làm điều tâm niệm soi rọi nhiều hơn trong làng báo Hoa Kỳ và Tây phương. Sách đã được dịch ra tiếng Việt, quý độc giả có thể tìm mua qua trang web của ông:

http://www.siemon-netto.org/

Dưới đây là 2 đoạn tôi dịch từ cuốn sách "Đức: Tấm lòng của một phóng viên dành cho một dân tộc đau thương".

Đoạn thứ nhất kể lại chuyện phi lý của báo chí Mỹ trong vụ thảm sát 1968 Mậu Thân ở Huế:

"Làm thế nào để chúng ta biết họ đã bị chôn sống?". Tôi hỏi một chiến sĩ VNCH.

"Khi tìm ra những hố chôn tập thể này, chúng tôi nhận thấy những bàn tay phụ nữ với những ngón được đánh móng tay và cắt tỉa cẩn thận, nhô ra khỏi mặt đất," anh trả lời, "Những phụ nữ này đã cố cào bới lối ra khỏi mộ huyệt chôn sống họ".

Peter Braestrup (phóng viên của NY Times) lấy khuỷu tay húc vào sườn tôi và ra dấu cho thấy một nhóm truyền hình Mỹ, một phóng viên, một người quay phim và một chuyên viên âm thanh, đang đứng lạc lõng tại khu mộ, không làm gì cả.

"Tại sao các anh không quay cảnh này?" Peter hỏi họ.

"Chúng tôi không đến đây để quay phim tuyên truyền chống Cộng", người quay phim trả lời.

"Thật là chuyện quá đáng, không thể hiểu nổi, Peter à," tôi nói, "Lâu nay tớ đã ứa tận cổ với mấy chuyện trái tai gai mắt này!".

"Mình cũng chẳng trách cậu đâu. Có phải chúng ta đã thất bại trong cuộc chiến này sau khi quân đội đã chiến thắng? Tất cả chỉ là thành kiến trong óc người thôi".

Đoạn 2:

Ngày 27 tháng Hai, năm 1968, một tin động trời: bố già Walter Cronkite, cột trụ của hãng truyền hình CBS Evening News sau một chuyến bay từ Việt Nam về Mỹ sau Tết Mậu Thân, với một giọng ồn tồn, ấm như tiếng chuông đồng, đã tuyên bố trước khoảng 20 triệu người xem: ***Hoa Kỳ (và miền Nam) không-thể-thắng được trong cuộc chiến Việt Nam***. Tin này như một gáo nước lạnh tạt vào mặt nhiều phóng viên chiến trường, kể cả Peter Braestrup và tôi, những người đã sống qua cuộc phản công kích của VNCH và Hoa Kỳ trong 3 tuần lễ Tết. Lúc đó chúng tôi đã biết rõ những gì các sử gia đời nay sẽ tuyên bố: người Mỹ, miền Nam Việt Nam, và các đồng minh của họ đã đánh bại Cộng quân trên mặt quân sự.

Nhưng quan điểm của Walter Cronkite đã đi ngược với thực tế, hoán chuyển một chiến bại của quân sự thành một thắng lợi chính trị cho Cộng sản.

"Tôi đã đánh mất Cronkite, tôi đã mất đi những người Mỹ trung dung", Tổng thống Lyndon B. Johnson công bố một tháng sau đó và cho giảm bớt vụ đánh bom Bắc Việt cùng với quyết định không tái cử của mình, mở màn cho một vở bi hài kịch Việt Nam đưa nó lên đến tận cùng của sự phi lý. (Tấm Lòng của một Phóng viên dành cho một Dân tộc Đau khổ, Uwe Siemon Netto, trang 261-262).

Ông Siemon-Netto chia thời giờ của mình giữa Capistrano Beach, Nam Cali và miền Nam nước Pháp. Hiện giờ ông ở Pháp cho đến tháng 10.2013. Ông dạy về thần học ở đại học Strasbourg, Đức. Tôi được hân hạnh liên lạc điện thoại với ông, vì biết ông bận với công việc nên chỉ hỏi ông một ít câu ngắn ngủi.

Phỏng vấn ông Siemon-Netto

- Hỏi (H): "Trước tiên cho tôi cảm ơn ông và chúc mừng ông đã xuất bản: „Đức 'Tấm lòng của Một Phóng viên dành cho Một Dân tộc Đau thương" tôi đoan chắc cũng như tôi, nhiều người Việt Nam sẽ chia sẻ cùng một cảm xúc với ông về cuộc chiến tranh xấu số và ác liệt này.

- Cám ơn anh, tôi ấp ủ câu chuyện Việt Nam nhiều thập niên này. Lâu nay do các bạn Việt thúc đẩy tôi viết, tôi cảm thấy nhẹ nhõm được đôi chút sau khi sách ra đời và được đón nhận nồng hậu.

- H 1: Tuy biết rằng đề tài và vấn đề chiến tranh Việt Nam hơi muộn, ông có thể cho biết vì sao ông chọn tự xuất bản lấy sách này thay vì tìm một nhà xuất bản lớn

https://tieulun.hopto.org

của Hoa Kỳ, nhất là khi nhiều nhân vật nổi tiếng và nặng ký đã viết lời bình và điểm sách ông?

- Như anh nói, sách tôi tuy ra mắt độc giả gần nửa thế kỷ sau chiến tranh Việt Nam, tuy không ít người khen nó, nhưng anh biết Hoa Kỳ vẫn còn tàn dư của phe thiên tả, nên tôi chọn tự xuất bản sách mình. Tôi có nhiều bạn bè giúp tôi phổ biến sácn này trên mạng của họ. Cũng như anh đã giới thiệu nó trên trang Facebook của anh.

- Xin không hỏi những câu hỏi mà ông đã bày tỏ cũng như đã tuyên bố hùng hồn trong lời bạt cuối cuốn sách ông, trong cuộc phỏng vấn vội này, tôi có thể hỏi ông những câu hỏi sau đây và dự định sẽ dành những câu hỏi chi tiết hơn cho ông vào một ngày khác, được không ạ?

- Được anh cứ hỏi.

- H2: Cảm ơn ông. Tôi biết lịch sử cần có một thời gian dài để cung ứng cho ta một góc nhìn quán triệt hơn, nhưng điều gì đã thúc đẩy ông viết cuốn sách này gần như năm mươi năm sau khi lần đầu tiên ông từ giã cuộc chiến Việt Nam vào năm 1972, nhất là trước sau như một, ông đã tin tưởng vào lý tưởng và ý chí (của dân tộc) Việt Nam?

- Cám ơn anh đã hỏi câu này. Xin trả lời:

Kể từ khi rời Việt Nam lần cuối cùng vào năm 1972, cuộc sống của tôi đã đi vào một khúc quanh hoàn toàn khác biệt và trở nên khá náo động. Đầu tiên tôi phải đảm trách một nhật báo ở Hamburg. Sau đó những tạp chí lớn của Đức, Thụy Sĩ và Pháp đã gửi tôi đi vòng quanh thế giới để làm tường thuật về các đề tài khác nhau, từ cuộc sống Cộng sản ở Đông Đức cho đến văn hóa rượu vang của Pháp, từ nạn hải tặc ở Đông Nam Á và các quần đảo ngục tù Gulags ở Bắc Triều Tiên cho đến các câu chuyện chuyên sâu về quân đội Lê dương Pháp ở Guyana. Sau đó, tôi theo đuổi hai bằng thạc sĩ và tiến sĩ trong ngành thần học và tôn giáo xã hội học, trong khi đảm nhiệm vai trò Tổng Biên Tập của một tờ báo lớn của Đức trong giai đoạn thống nhất nước Đức. Trong thời gian đó tôi đã viết hai cuốn sách: Sự tha tội cho Chúa, Bước đi thánh thiện cho Cựu chiến binh Việt Nam, dựa trên luận án Thạc sĩ của tôi, và Một Luther Hư Cấu, bác bỏ lập luận rằng ông Luther liên hệ đến Hitler, Đức Quốc Xã và những huyền thoại tân thời khác. Như thế, bạn có thể thấy rằng tôi đã khá bận rộn.

- H 3: Ông có theo dõi sự phát triển tại Việt Nam kể từ khi ông giã từ vai trò phóng viên chiến trường ở Việt Nam?

- Có, tôi có theo dõi, nhưng từ một khoảng xa. Tôi sống ở Paris khi Sài Gòn sụp đổ vào tháng Tư năm 1975, tôi để tang. Tôi quay trở lại Đông Nam Á nhiều lần sau đó, nhưng chưa bao giờ về lại Việt Nam. Lấy công tâm mà nói, tôi không muốn trở về. Tôi đã quá buồn thảm vì số phận của miền Nam. Tôi để ý đến sự kiện Việt Nam từ xa, tuy nhiên, tôi đã tham gia tích cực trong các cuộc tranh luận ở Mỹ về lỗi lầm của báo chí cho những gì đã xảy ra tại Việt Nam. Khi tôi giảng dạy báo chí tại Đức, Thụy Sĩ và Mỹ, tôi đã dẫn chứng cuộc chiến tranh Việt Nam như là những thí dụ về cách truyền không nên có vì đó là phương cách rất sai lạc khi tường thuật chiến tranh cũng như chính sách đối ngoại của chính quyền Mỹ.

- H4: Xin ông cho biết ý kiến của ông về Việt Nam ngày nay?

- Ý kiến của tôi về Việt Nam đây chính là một quốc gia bị phản bội đang chờ được cứu rỗi. Phe ác thắng là hệ quả tất yếu của sự phản bội miền Nam Việt Nam của đồng minh Mỹ, có nghĩa là do các nguồn báo chí chính thống, các đại học đường, và những đầu óc ngu xuẩn vô trách nhiệm về tư duy chính trị. Việt Nam ngày nay được cai trị bởi một chế độ độc tài, từ chối quyền con người cơ bản nhất đối với con dân mình, đáng kể nhất là quyền tự do ngôn luận, hội họp và thờ phượng. Chế độ này đã biến nền văn hóa Việt Nam nhân hậu thành một trong những lò phá thai tồi tệ nhất thế giới, và đã có những vi phạm dữ dội về tự do tôn giáo.

- H 5: Làm thế nào ông đã tìm đến Lý Văn Quý và Nguyễn Hiền, hai dịch giả của cuốn sách này?

- Việt Nam là luôn luôn ở lại trong tim óc tôi, nhưng không được phát hiện cho đến khi tôi gặp Lý Văn Quý và Jo, vợ ông ta, thông qua Tôn Thất Di, người anh bên vợ của ông ấy, và được giới thiệu với cộng đồng người Việt ở Westminster và Garden Grove năm 2008. Khi tôi dọn đến Orange County một năm sau đó, mối quan hệ của tôi với Quý, Jo, gia đình và bạn bè của họ đã trở nên rất thân thiết. Họ hỏi về kinh nghiệm phóng viên chiến trường của tôi và kêu gọi tôi, "Hãy viết ra. Viết lại cho con em chúng ta. Chúng cần phải nghe sự thật từ một nguồn độc lập". Do vậy, tôi đã thực hiện điều này. Và những chuyện bất cập và đàn áp vẫn tiếp diễn

Tuy vậy, có những dấu hiệu đầy hứa hẹn: Chính phủ đã từ bỏ phong cách Stalin của họ trong nền kinh tế: đầu tư và thương mại nước ngoài, do đó cho phép sự khéo léo, cần cù của nhân dân Việt Nam được phát triển. Chắc chắn điều này sẽ tạo ra một động lực hàng đầu để đưa đến tự do về chính trị. Như tôi đã nói trong Lời Kết của quyển sách trong khi lịch sử luôn luôn đóng cửa với quá khứ nó sẽ rộng mở ra cho tương lai. Chắc chắn tôi không ủng hộ chuyện cải tổ bằng các đề án quân sự. Thay đổi sẽ phải đến từ bên trong, điều đó tôi đoan chắc. Có lẽ ai đó đang làm việc này rồi. Người Việt Nam không phải là những kẻ mộng du, họ là một dân tộc sáng suốt. Chúng ta phải mở mắt nhìn kỹ, tìm một cái gì đó rất tinh tế có lẽ là: những dấu hiệu nhạy bén cho thấy một người Châu Á đang xuất đầu lộ diện, biết cách nói để giữ sỉ diện (cho đối tượng của mình), thừa nhận rằng sự khủng bố, các vụ thảm sát của quá khứ là sai và cần được chuộc tội bằng cách chấp nhận những người buộc phải chạy trốn khỏi đất nước mình. Điều này sẽ xảy ra. Làm thế nào? Khi nào? Tôi không có ý kiến. Nhưng hy vọng rằng điều đó sẽ sớm xảy ra.

- Cảm ơn ông, hẹn ông vào kỳ tới.

Nguyễn Khoa Thái Anh

https://tieulun.hopto.org

Thử đánh giá lại
Hồn Bướm Mơ Tiên
của Khái Hưng

• **Ngự Thuyết**



(Thuyết trình trong Hội thảo về Phong Hóa, Ngày Nay, Tự Lực Văn Đoàn tại Tòa Soạn báo Người Việt Westminster, California, 6&7.7/2013).

Trong lịch sử văn học Việt Nam, văn xuôi bằng tiếng Việt mãi đến đầu thế kỷ 20 mới xuất hiện với những tác phẩm vụng về, cổ lỗ. Đến năm 1925, cuốn **Tố Tâm** của Hoàng Ngọc Phách được độc giả từ Bắc tới Nam đón nhận nồng nhiệt, được giới phê bình khen ngợi. Kỳ lạ thay, chỉ tám năm sau, năm 1933, tiểu thuyết **Hồn Bướm Mơ Tiên** (HBMT) của Khái Hưng (KH) ra đời mà giá trị của nó đã vượt rất xa so với cuốn Tố Tâm. Đó là một kiệt tác văn xuôi trong văn học Việt Nam thời tiền chiến.

Trước khi đi vào phần chính, tôi xin trình bày sơ lược tiểu sử của tác giả.

Khái Hưng tên thật là Trần Khánh Giư sinh năm 1896 tại làng Cổ Am, tỉnh Hải Dương, thuở nhỏ học chữ Nho, sau theo Tây học, tốt nghiệp Tú tài Tây ban Triết trường Albert Sarraut. Ông có dạy học tại trường tư thục Thăng Long, ở đấy gặp Nhất Linh, kết thành đôi bạn thân. Ông bà Khái Hưng không con, được Nhất Linh cho đứa con trai làm con nuôi từ nhỏ, đó là Nguyễn Tường Triệu hay Trần Khánh Triệu. Khái Hưng là một trong những cột trụ của tờ Phong Hóa, Ngày Nay và TLVĐ. Cuối đời, Khái Hưng hoạt động chính trị cùng với Nhất Linh, Hoàng Đạo, Nguyễn Tường Bách, từng bị Pháp cầm tù, và cuối cùng bị Việt Minh bắt và thủ tiêu. Lúc ấy Khái Hưng mới 50 tuổi.

Cuốn HBMT, chỉ vỏn vẹn trên 100 trang, là tác phẩm đầu tay của KH và cũng là tác phẩm đầu tiên của TLVĐ. Cốt truyện rất đơn sơ có thể tóm tắt như sau:

Ngọc, sinh viên Cao Đẳng Hà Nội, lên thăm người bác tu tại một ngôi chùa ở Bắc Ninh, gặp chú tiểu Lan. Hai người mến nhau. Dần dần khám phá ra rằng chú tiểu Lan là gái giả trai, Ngọc đổi tình bạn thành tình yêu. Nhưng với Lan, tôn giáo mạnh hơn ái tình, hai người đành chia tay để Ngọc thỉnh thoảng "lên chùa nhìn thấy mặt Lan là đủ rồi".

Có người như Trịnh Hồ Khoa trong tiểu luận *Những cách tân trong nghệ thuật văn xuôi của TLVĐ (NXB Văn học, 1997)* chủ trì rằng truyện hay cần có những sự kiện ly kỳ, gay cấn, kết cấu chặt chẽ, cốt truyện hấp dẫn. Thật ra những điều đó chỉ áp dụng cho loại truyện phiêu lưu, mạo hiểm, chứ không phải là yếu tố quyết định trong truyện của TLVĐ, và của tiểu thuyết hiện đại nói chung. Thậm chí có nhiều truyện hay không cần cốt truyện. Cho nên tóm tắt HBMT như trên chẳng qua là để tiện việc theo dõi và phân tích mà thôi. Muốn thưởng thức cái đẹp, cái hay của HBMT, có lẽ nhiều lúc ta phải lắng mình đọc từng đoạn, từng câu, thậm chí từng chữ. Có ai lại đi tóm tắt một bài thơ! HBMT là một bài thơ xuôi dài.

HBMT, từ khi ra đời cho đến nay đúng 80 năm, đã nhận được rất nhiều lời khen tiếng chê. Có khi những khen chê ấy không liên hệ gì đến văn học.

Năm 1942, Vũ Ngọc Phan (VNP) viết bộ *Nhà Văn Hiện Đại* trong đó ông có bàn về cuốn HBMT. Một điều rất lạ là riêng với HBMT, VNP không hề nhìn bao quát tác phẩm từ góc độ nghệ thuật, không quan tâm đến những diễn biến khá dài của mối tình giữa Ngọc và Lan, mà chỉ chú ý đến những lời nói "bồng bột", "viển vông" (chữ của VNP) của Ngọc khi chàng và nàng sắp chia tay. VNP trích dẫn lời hứa của Ngọc: *"suốt đời tôi, tôi không lấy ai, sống trong cái thế giới mộng ảo của ái tình lý tưởng"*. Từ đấy, Vũ Ngọc Phan kết luận: *"HBMT là một tiểu thuyết lý tưởng, một tiểu thuyết mà tác giả dựng nên những cái cao quá, người ở thế gian này không thể nào có được"*. Câu kết luận trên của VNP được rất nhiều người tâm đắc; hễ đề cập đến HBMT họ bảo đấy là một tiểu thuyết lý tưởng. Theo tôi, HBMT không lý tưởng mà cũng chẳng phàm tục. Đó là một chuyện tình rất "người", và rất đẹp. Đúng như VNP nói, những hứa hẹn của Ngọc trong lần gặp gỡ cuối cùng với Lan quả là "bồng bột", "viển vông". Chính ở điểm này VNP đã tự mâu thuẫn. Vừa chê là "bồng bột", "viển vông" lại vừa bảo đấy là mối tình lý tưởng. Khi đang xúc động mạnh thì hứa hẹn như thế của Ngọc mới đúng với tâm lý con người. Còn tương lai ra sao, tác giả và người đọc không thể biết được. Có thể Ngọc giữ lời hứa, và cũng có thể vài ba năm sau anh sẽ yêu người khác. Tuổi trẻ mà!

Cũng gần gũi với nhận định trên, có người bảo mối tình ấy không thật vì không vướng một chút nhục dục. Thì làm sao mà vướng được. Giả sử chàng có muốn vướng đi nữa, cũng đành chịu thua. Ở nàng tôn giáo mạnh hơn, lại nữa nàng luôn luôn giữ kẽ, cho nên dù có cảm động vì chàng, cuối cùng nàng đã từ chối ái tình. Trước tình huống ấy, trong khung cảnh êm đềm mà trang nghiêm của chốn thiên môn, bên cạnh người đẹp dịu dàng mà thanh thoát, có lẽ không một ai dám hoặc đang tâm dở trò phàm phu tục tử. Riêng nhân vật Ngọc cũng không phải *"cao quá, người ở thế gian này không thể nào có được"* như VNP nghĩ. Sau những lần tiếp xúc, đụng chạm, Ngọc suy luận một cách xác đáng rằng Lan là gái, thế mà một đêm ở một ngôi chùa lạ, Ngọc đòi ngủ chung với Lan, Lan từ chối. Ngọc nắm chặt tay Lan lôi kéo.

Lại có người nhìn HBMT từ góc độ tôn giáo, tiêu biểu là nhà văn Tam Ích. Trong một tiểu luận do Nhà Xuất Bản Lá Bối, Sài Gòn, 1964, Tam Ích viết:

"Có một nhà văn mới ra đời là đã có thế lực: Khái Hưng. Và có một cuốn tiểu thuyết mới ra đời đã chiếm đứt vị trí của Ngọc Lê Hồn và Tố Tâm: cuốn HBMT." (Ngọc Lê Hồn, một tiểu thuyết tình cảm sướt mướt của Từ Trầm Á, nhà văn cận đại của Trung Quốc). Nhưng Tam Ích tỏ ý tiếc rằng Khái Hưng không hiểu gì về Phật Giáo, không biết tình thương trong Phật Giáo khác với ái tình nam nữ mà Ngọc muốn trao cho Lan, cho nên đã gây tổn thương giá trị Phật Giáo. Nhận định của Tam Ích cũng căn cứ vào vài mẩu đối thoại giữa Ngọc và Lan, và lá thư của Ngọc gởi cho Lan.

Nhận định ấy mang tính áp đặt. Trước tiên, Tam Ích đã đồng hóa nhân vật tiểu thuyết với tác giả của nó. Ông viết: "*... chàng (Khái Hưng) tạo một hình ảnh của*

https://tieulun.hopto.org

chính mình - cậu Ngọc - và tô điểm thêm phấn son: một tấm gương để mình soi mình". Những lời nói và lá thư của Ngọc không nhất thiết phản ảnh tư tưởng của Khái Hưng về Phật Giáo. Trong quá trình sáng tạo, tác giả thường để nhân vật sống đời sống của hắn, có khi hoàn toàn trái ngược với đời sống hoặc tư duy của tác giả. Lại nữa, thí dụ Khái Hưng có những ý tưởng sai lầm về Phật Giáo, thì không vì thế mà Phật Giáo bị tổn thương, giá trị bị sút giảm. Hơn nữa, đoạn văn ngắn sau đây đủ chứng tỏ Khái Hưng đã cố xây dựng nhân vật Ngọc không hiểu biết mấy về Phật Giáo; anh bắt đầu tìm hiểu Phật Giáo vì anh yêu Lan: *"Muốn cố giữ cho khỏi nghĩ vẩn vơ, Ngọc lấy quyển sách bàn về đạo Phật của David mà chàng mới mua tuần lễ trước ra coi. Nhưng mới được vài trang đã thấy chán ngắt, liền gấp sách lại"*. Theo tôi, nhân vật Ngọc, một thanh niên tân học với kiến thức nông cạn về Phật Giáo như thế mới thật sinh động, và hợp với vai trò của mình trong truyện. Cho nên Ngọc không phải là KH; cũng thế Smerdyakov, kẻ giết cha trong *The Brothers Karamazov* không hề là Dostoyevsky.

Riêng nhóm Sáng Tạo với chủ trương đổi mới triệt để, đã phủ nhận mọi giá trị của văn thơ thời tiền chiến, của TLVĐ, cho rằng đó là loại văn nghệ nông cạn, ấu trĩ. Đó là một nhận định cao ngạo, cực đoan, mặc dù ta cũng phải nhìn nhận nhóm Sáng Tạo có đóng góp đáng kể về thể loại thơ.

Tại miền Bắc, dưới nhãn quan chính trị và ý thức hệ, TLVĐ bị kết án độc hại, thậm chí phản động. Sau này giới phê bình văn học ở trong nước đã có cái nhìn bình tĩnh hơn, và đã nhận thức được những đóng góp lớn lao của TLVĐ trong nền văn học nước nhà. Một số hội nghị chuyên đề về TLVĐ được tổ chức, một số bài viết công phu và có giá trị ra đời.

Trước khi kết thúc phần "khen chê" bên trên, xin có đôi lời về ý kiến của nhà phê bình Lê Huy Oanh. Lê Huy Oanh chuyên viết phê bình văn học Việt Nam đương đại, cận đại. Đối với HBMT, ông viết trên Tạp Chí Thời Tập (16.9.1974) như sau:

"Khái Hưng cũng là một cây bút tài nghệ rất cao của nhóm TLVĐ. Cuốn HBMT sở dĩ được coi là quan trọng vì là từ nhiều năm nay, nó nằm trong chương trình quốc văn của học sinh trung học tại xứ ta. Tuy nhiên nếu đem so nó với những tác phẩm khác cùng tác giả như Nửa Chừng Xuân, Trống Mái, Hạnh, Tiếng Suối Reo... *thì* HBMT *là cuốn sách kém hơn cả, kém ở chỗ nội dung là một truyện thuộc ái tình lý tưởng hơi có vẻ lẩm cẩm và đặc vẻ tuồng cải lương. Cũng may là được phần hình thức gỡ lại. Văn pháp* HBMT *khá trong sáng, vững vàng nhất là trong những đoạn tả cảnh...".*

Trái hẳn với Lê Huy Oanh, gần đây, hết sức ca ngợi HBMT, Thụy Khuê (Paris tháng 11.2008 – tháng 12.2009) viết:

"Trần Thanh Mại đã không nhầm khi ông đoán trước HBMT sẽ là một kiệt tác. Bởi hơn bẩy mươi năm sau, chúng ta đọc đi đọc lại, những xúc động vẫn còn y nguyên như lúc Phan Khôi đọc, khi tác phẩm mới ra đời. Bởi vì HBMT không thừa một chữ, một chi tiết nhỏ. Bởi tiếng Việt của Khái Hưng trong tác phẩm đã đạt tới đỉnh cao giản dị mà Trang Tử nhắc đến và đòi hỏi ở một tác phẩm văn học".

Trong văn học, ở nước ta cũng như nước ngoài, khen chê là chuyện thường tình. Tolstoy không thích Shakespeare trong khi tuyệt đại đa số người đọc đều rất ngưỡng mộ nhà đại thi hào người Anh ấy. Ngay chỉ một người mà thôi, vào thời điểm này thích cuốn này, chê cuốn nọ; vào thời điểm khác có khi nói ngược lại. Chính Lê Huy Oanh từng mạt sát Thanh Tâm Tuyền trên tạp chí Sinh Lực. Về sau trên tờ Văn năm 1973, ông nhận mình sai: *"Trong cơn giận dữ rất chân thật, tôi đã mạt sát đả kích anh ta thậm tệ để rồi chỉ ít ngày sau tôi dần dần thấy tất cả sự nông nổi, bất công của những lời mạt sát đó".*

Nhưng điều tôi muốn nói ở đây không phải là chuyện khen chê, mà là cơ sở lý luận dùng để bênh vực những lời khen chê đó. Chẳng hạn HBMT kém ở điểm nào, lẩm cẩm ra làm sao, và tại sao đặc vẻ tuồng cải lương? Vả giống tuồng cải lương đi nữa thì đã sao? Những vấn đề ấy không được Lê Huy Oanh làm sáng tỏ. Và đây mới là điểm chủ chốt, Lê Huy Oanh viết: *"Cũng may là được phần hình thức gỡ lại".*

Câu phát biểu này không ổn. Vừa bảo nó lẩm cẩm, rồi lại bảo nó bớt lẩm cẩm nhờ hình thức! Từ đó suy ra, chẳng hạn, nhờ phần hình thức mà một bài thơ dở biến thành hay? Một bức tranh xấu biến thành đẹp? Vấn đề nội dung và hình thức của một *tác phẩm nghệ thuật* đã được thanh toán từ lâu với kết quả là nội dung và hình thức của một nghệ phẩm, của một tác phẩm văn chương đích thực, không thể tách rời ra làm hai phần riêng biệt. Trong nội dung có hình thức, trong hình thức có nội dung, hai thứ bổ sung cho nhau. Chỉ khi nhìn những tác phẩm chuyên về nghị luận, nội dung và hình thức có thể tách ra làm hai.

Đặng Thai Mai, một học giả duy vật, trong cuốn *Văn Học Khái Luận* xuất bản năm 1944, ở chương bàn về vấn đề *Nội dung và Hình thức* đã viết rằng: *"Nói tóm lại nội dung và hình thức vẫn thấm nhập lẫn nhau, khó thể đem mà tách ra mà phân biệt hẳn ra làm hai."* Đấy cũng là điều mà nhà triết học duy tâm người Đức, Friedrich Hegel (1770-1831), quan niệm gần hai thế kỷ trước đây. Xa hơn nữa, trước Hegel hơn 150 năm, giữa thế kỷ 17, nhà phê bình danh tiếng của Tàu là Kim Thánh Thán (1608-1661), trong khi ca tụng *Tây Sương Ký*, có vài đoạn liên quan đến vấn đề nội dung và hình thức (Mái Tây- Tây Sương Ký, Nhượng Tống dịch tháng 1/1942, Nhà Tân Việt, Sài Gòn xuất bản lần thứ ba). Thánh Thán viết:

"... chuyện hay tất là văn phải hay, mà văn hay tất là chuyện phải hay vậy... Đến như chuyện ấy thật là chuyện hay, mà viết ra văn lại không phải là văn hay, thì chuyện ấy chưa chắc đã là chuyện hay... Vì sao? Vì văn không hay tất là chuyện không hay, mà chuyện không hay cho nên văn không hay vậy ...".

Những sự kiện nêu trên nhằm mục đích giới thuyết vấn đề nội dung và hình thức khi ta tiếp cận HBMT.

*

KTQV, KTQB, trong những bước chập chững của tiểu thuyết Việt Nam, bỗng HBMT xuất hiện như một ngôi sao sáng rực không có tác phẩm nào trước đó sánh kịp. Ngay cả so với những tác phẩm đồng thời hoặc về sau, HBMT vẫn giữ địa vị của một trong những tác phẩm hàng đầu trong văn học nước nhà.

Như đã nêu trên, quá quý mến HBMT Thuỵ Khuê bảo *HBMT* không thừa một chữ, một chi tiết nhỏ. Nhưng nếu "bới lông tìm vết" ta sẽ gặp trong bất cứ tác phẩm nào không nhiều thì ít khuyết điểm. Ngay cả *Truyện Kiều* vẫn có khuyết điểm đấy chứ. Chỉ xin nêu một thí dụ thôi, câu 3229: *"Đến nơi đóng cửa cài then".* Lẽ ra phải*: "Đến nơi cửa đóng then cài"* nhưng vì ép vần nên Nguyễn Du viết như thế.

Khuyết điểm trong HBMT cũng có, nhưng rất ít. Đọc từ đầu đến cuối mới tìm thấy vài ba cái dở.

https://tieulun.hopto.org

- Thứ nhất, tác giả lộ diện đứng ra bình luận dài dòng. Chỉ một lần đó thôi. Xin trích:

"Bỗng Lan ngồi phịch xuống giường lấy tay bưng mặt khóc nức nở không ra tiếng. Nỗi sầu khổ trong lòng theo hai hàng lệ dần dần tiêu tán, Lan thấy đỡ thổn thức, tim bớt đập mạnh, rồi Lan như người sực tỉnh:

- Thôi, ta điên mất rồi ! Chẳng lẽ ...

Lan đứng phắt dậy, tắt đèn rồi lau nước mắt quả quyết lên chùa trên, vừa đi vừa lẩm bẩm: 'Quên, phải quên!'...

Viết như thế là hay, là đủ rồi, nhưng tác giả lại chen vào:

"Nhưng con người ta vẫn thế. Bao giờ cũng nghĩ trái với sự thực. Một người hay do dự, luôn luôn nghĩ tới sự quả quyết, hoặc nói mình phải quả quyết; người rút rát sợ ma, đêm đi đường vắng một mình thường hay huýt sáo làm ra bộ mạnh bạo lắm, nhưng kỳ thực trong lòng lo sợ, chân tay run lẩy bẩy. Lan cũng vậy, luôn mồm nói phải quên. Nhưng đó chỉ là cái triệu chứng của sự nhớ".

KH, cũng như nhiều nhà văn trong TLVĐ, thường giao cho nhân vật chính đảm nhiệm chức năng tự sự. Đó là một tiến bộ lớn. Trong HBMT, Ngọc được giao chức năng ấy, Lan cũng giữ việc tự sự trong hai chương. Phương thức kể chuyện mà giới nghiên cứu tiểu thuyết gọi là quan điểm (point of view) được gom lại thành ba loại chính trong đó phương thức "tác giả là người kể chuyện biết tất cả" (omniscient author, omniscient narrator) được nhiều nhà văn đồng thời và cả sau KH sử dụng. Tác giả biết mọi ngõ ngách trong lòng nhân vật của mình nên khi cần là nhảy vào bàn luận, hoặc cho câu chuyện được kể từ nhân vật này đến nhận vật khác một cách tự do, tùy tiện. Phương thức đó đã lỗi thời và, như đã nói, KH chỉ vấp một lần.

- Thứ hai, trong đoạn kết, Ngọc hơi đa ngôn, khiến cho tình huống lẽ ra rất cảm động bị giảm bớt đi nhiều. Nốt lặng trong một khúc nhạc nhiều khi có giá trị hơn những tạp âm.

Ngoài ra, cũng trong đoạn kết, hình tượng "lá rụng" được KH nhấn mạnh, để hai chữ đó đứng riêng một dòng, và sau dòng ấy là chuyển biến của tâm thức, của động tác. Trong HBMT, nghệ thuật và kỹ thuật đã đạt đến mức "lô hỏa thuần thanh". Người đọc khó thấy được dụng ý của tác giả, trừ đoạn trên.

Sau những phản biện đối với các lời phê bình, và sau khi nêu được vài khuyết điểm, nay ta thử tìm hiểu tài năng của tác giả.

HBMT được mở đầu một cách thú vị. Một lữ khách đi qua một miền quê đang mùa gặt, một số con gái xong việc nghỉ ngơi mang ca dao ra hát ghẹo khách qua đường.

Bỗng mọi chuyện thay đổi, cảnh vật cũng như con người, khi lữ khách bước chân lên đồi. Bắt đầu từ đây, người đọc như lạc vào một thế giới khác, rất êm đềm, có khi mông lung, lãng đãng, mơ hồ ở đó đang diễn ra một cuộc phiêu lưu tình cảm từ tình bạn thơ mộng ban đầu đến tình yêu trắc trở về sau, cùng những ngõ ngách trong tâm hồn con người, tất cả được làm nền bởi không gian tươi đẹp miền trung du, bởi không khí tinh khôi, êm ả, thi vị và trang nghiêm của cảnh chùa Long Giáng. Tác giả viết hay quá đến nỗi người đọc nhiều lúc nhập hồn vào nhân vật trong truyện, vui buồn, sầu khổ, mơ mộng với Ngọc và Lan, lại có khi hóa thân thành sư cụ gõ mỏ, tụng kinh, hoặc trầm tư mặc tưởng.

Ngòi bút của KH là một ngòi bút kiêm bị. Những lãnh vực như đối thoại, tự sự, miêu tả, kể cả thủ pháp độc thoại và dòng ý thức mới du nhập từ phương Tây đều được tác giả sử dụng với trình độ nghệ thuật bậc thầy. Đây đó, như những hạt ngọc đính trên gấm vóc:

Một một đêm trăng:

"Ngoài sân trăng chiếu lờ mờ, rặng tường hoa lồng bóng xuống lối lát gạch, mấy cây đại không lá ẻo lả uốn thân trong vườn sẵn um tươi. Vạn vật có vẻ dịu dàng như nhuộm màu thiền êm đềm tịch mịch".

Một nơi dừng bước:

"Đi một quãng nữa, bỗng hai người phải dừng lại trước một con suối, dưới có rạch nước chảy róc rách trong veo giữa lòng cát trắng. Bên bờ suối, mấy gốc thông già, gió chiều hiu hắt, lá thông khô lác đác rơi xuống suối rồi theo dòng nước trôi đi. Hai người lặng yên nhìn nhau".

Một chút xao xuyến bồi hồi:

"Ngửi thấy mùi trầm ngào ngạt, nghe thấy tiếng tụng kinh dịu dàng, Lan tươi cười thở dài, như kẻ ngã xuống sông vừa ngoi lên được mặt nước... Lan đứng sững hồi lâu, nhắm mắt lim dim, hai tay chắp trước ngực, rồi thong thả nhẹ nhàng như cái bóng mon men lại sau lưng sư cụ, ngồi xệp xuống đất lâm râm khấn khứa".

Một dòng độc thoại:

"Ngọc ngẫm một lượt tự hỏi: Trang hoàng như thế để làm gì? Chàng tự hỏi như vậy rồi nhếch một nụ cười:

- Thôi ta yêu mất rồi!

Mà chính thế. Phải rồi, cái tay của thần ái tình mới có thể bài trí một cảnh âm u, buồn rầu, nên cảnh dịu dàng, âu yếm. Ngọc lại cười: Nhưng mà ta cũng ngộ nghĩnh thật. Lên ở chùa mới biết yêu, mới biết yêu là có thú vị ... Song chẳng lẽ ta cứ yêu suông, yêu bóng mãi thế này thì cũng uổng, thà chả yêu cho xong.

Sự liên tưởng của ý nghĩ tự nhiên nhắc Ngọc ôn lại một câu Kiều, chàng buột mồm ngâm nga: Yêu nhau thì lại bằng mười phụ nhau.

- Ừ phải, người ta tu hành. Tội nghiệp!

KH viết đối thoại cũng tuyệt hay.

Đây là đoạn mở đầu:

Một cô thấy người lữ khách thì trỏ bảo bạn:

- Chị em ơi, nhà tôi về kia kìa...

Mọi người cười rộ. Một cô hát ví:

Hỡi anh đi đường cái quan
Dừng chân đứng lại em than đôi lời
Đi đâu vội mấy anh ơi
Công việc đã có chị tôi ở nhà.

Các cô vỗ tay cười rũ rượi. Lữ khách như đã biết tiếng con gái vùng Bắc đáo để, cắm đầu rảo bước trên đường không ngoảnh cổ lại. Thì cô hát ví lại đứng dậy như muốn chạy đuổi theo mà gọi:

- Này anh, anh đưa va ly em xách cho. Khốn nạn! Thương hại nhà tôi đi đường mệt nhọc, mồ hôi mồ kê thế kia kìa.

Lữ khách đi đã xa còn nghe văng vẳng sau lưng câu hát ghẹo:

Anh về kẻo tối anh ơi
Kẻo bác mẹ mắng rằng tôi dỗ dành.

Ngọn bút tài ba của KH chỉ phác họa vài nét là đã làm nổi bật nếp sống, phong tục, ngôn ngữ của dân quê vùng Bắc Ninh- linh hoạt, hồn nhiên, vui tươi, duyên dáng.

Ở một đoạn đối thoại khác, Ngọc thì buông thả, đắm đuối, Lan thì cố trấn tỉnh, cuộc chiến đấu giữa hai người khá gay go. Lời lời êm êm, rầu rầu, khác hẳn đoạn đối thoại trên:

Thốt nhiên Ngọc hỏi Lan:

https://tieulun.hopto.org

- Chú có buồn không?

- Thưa ông không.

- Còn tôi thì tôi buồn lắm, buồn vơ buồn vẩn như nhớ ai. Cũng nhớ vơ vẩn. Có lẽ vì tôi xa cách chùa của chúng ta chăng?

Dưới ánh trăng, hai người ngồi cạnh nhau... Lan rung mình. Ngọc lại nói:

- Chú ạ, cái cảnh xa lạ gợi trong tâm trí tôi những tư tưởng từ biệt, chia rẽ... Khiến tôi nghĩ tới ngày tôi phải xa chùa, phải xa chú.

Lan im lặng, hé cặp môi cười với bóng trăng. Một con cóc nhảy vào vũng nước. Lan giật mình đứng dậy bảo Ngọc:

- Thôi, mời ông đi nghỉ.

Ngọc cũng đứng dậy nhìn quanh mình không có ai, từ nhà trai tới nhà tổ im phắc như tờ. Chàng liền như điên cuồng nắm lấy tay Lan.

- Ứ phải đấy. Chúng ta đi ngủ, mai dậy sớm chắc hết buồn.

Lan tuy sợ hãi, nhưng cố làm cho ra vẻ bình tĩnh, thong thả nói:

- Vâng, mời ông vào buồng an nghỉ. Tôi xin ngủ ở ngoài nhà trai này.

- Vẽ! Đi có hai người, ở nơi xa lạ, nằm cả một giường nói chuyện cho vui, ngủ ở ngoài muỗi nó tha đi.

- Thưa ông, không tiện, sư ông biết ngài quở chết.

Vừa rồi chỉ là một ít trích dẫn để chứng tỏ biệt tài của KH về nhiều mặt của nghệ thuật viết.

HBMT có một chỗ đứng đặc biệt trong TLVĐ và trong văn học Việt Nam. HBMT không thuộc loại tiểu thuyết chuyên về phong tục, luận đề như *Nửa Chừng Xuân*, lịch sử như *Tiêu Sơn Tráng Sĩ*, tâm lý như *Hạnh*, hoặc kịch bản như *Đồng Bệnh*, là những loại mà KH đều sở trường. Cũng không phải là tiểu thuyết tôn giáo, cửa thiền chỉ làm nền cho câu chuyện. Lẽ dĩ nhiên không phải là tiểu thuyết lý tưởng như đã được thảo luận. Vậy nó là gì? Đó là một kiệt tác tuy rất ngắn nhưng bao gồm nhiều phương diện của văn học nghệ thuật, thấm đẫm tình tự quê hương dân tộc, và đầy chất thơ, khiến người đọc khi đang đọc sợ nó mau hết, khi đọc xong, không muốn gấp sách lại. Sách hay "Đọc để đọc lại" (Lire pour relire) như André Gide từng nói. Sau khi đọc xong, người đọc bỗng thấy mình yêu con người Việt Nam hơn, yêu quê hương hơn, yêu Phật Giáo hơn. Và đặc biệt yêu tiếng Việt hơn. Tôi bỗng liên tưởng cuốn *La Symphonie Pastorale* của André Gide viết bằng một thứ tiếng Pháp chải chuốt, tinh tế, thi vị, thì trong HBMT là một thứ tiếng Việt trong sáng, nhẹ nhàng, giản dị, êm đềm, thơ mộng. Chắc chắn rằng nhiều nhà văn TLVĐ chịu ảnh hưởng của Tây phương, nhất là của Pháp, nhưng họ là những nghệ sĩ lớn, chịu ảnh hưởng với sáng tạo, chọn lọc.

Nếu bàn về ngôn ngữ thơ Việt Nam ta nghĩ đến đỉnh cao *Truyện Kiều.* Cũng thế, ngôn ngữ văn xuôi đã đạt đến đỉnh cao trong TLVĐ, trong đó HBMT là một trong vài ba đỉnh cao nhất. Có lẽ vì thế HBMT đã được tái bản rất nhiều lần, được chuyển thành kịch, thành nhạc, và sắp thành phim. HBMT cũng đã được dịch ra tiếng Nga, tiếng Nhật. Tôi bỗng nhớ Nguyễn Viện, một nhà văn "lề trái" hiện ở trong nước khi bàn về KH trên báo mạng Tiền Vệ ngày 26.12.2012 có phát biểu: "*Trước hết tôi đặt câu hỏi về một khoảng lõm rất sâu (không hiểu được) nằm giữa Truyện Kiều của Nguyễn Du và TLVĐ. Ở trong khoảng lõm ấy, văn chương Việt Nam gần như mất hút, không phải vì sự vắng mặt của tác giả mà ở cái chính là ngôn ngữ".* Tôi cũng nhớ bà Inna Zimônina, người dịch HBMT ra tiếng Nga nó nói: "*Tôi đã say sưa đọc các cuốn sách đó (sách TLVĐ, NT chú thích). Câu chuyện mà tôi thích nhất là HBMT, và nó đã theo tôi trong trí nhớ suốt cuộc đời...*" (nguồn: Điệp Anh/VOV – Moscow).

Cho đến nay, cùng với Nhất Linh và một vài nhà văn khác, Khái Hưng đã và đang đi vào dòng văn học chung của loài người. Trước khi kết thúc, tôi xin nói thêm đôi lời.

Ngày xưa Lưu Nguyễn nhập Thiên Thai, rồi nhớ trần gian trở lui thăm, sau muốn trở lại cảnh tiên thì *"biết đâu đường về tiên nữ ơi!"* . Trương Quân Thụy trong kiệt tác cổ điển Tàu là Tây Sương Ký lại sung sướng cho rằng mình đã gặp tiên, thế nhưng về sau thi đổ kiếm cớ này nọ không chịu tìm nàng tiên Thôi Oanh Oanh ấy khiến nàng buồn lòng lên xe hoa với người khác.

Ngày nay con bướm trần gian của chúng ta là Ngọc hạnh phúc hơn nhiều. "Mơ tiên" thì "Hồn bướm" hãy bay lên chùa. Kết cục của HBMT tưởng rằng rất bi đát hóa ra đã thăng hoa lên một cấp độ mới.

(7.7.2013)

Nửa khuya thức dậy đọc Truyền Kỳ Mạn Lục của Nguyễn Dữ

(Tiếp theo trang 131)

Trong sự hạn hẹp của yếu tố lịch sử, khi trật tự phong kiến còn đang đè nặng, ông đã phải dùng những câu chuyện dân gian truyền tụng để ký thác những ý tưởng, những hoài bão của mình. Ông là con người chủ trương cải tạo xã hội để bảo vệ quyền sống của con người. Như một tiểu thuyết luận đề, ông đưa ra vấn đề nhưng không đưa ra một lối thoát hay một giải đáp rõ rệt. Ông muốn để cho mỗi người trong chúng ta phải tự tìm ra lời giải đáp cho chính mình, tìm ra con đường đi cho chính mình để làm sao thoát khỏi những khổ đau do xã hội mang tới. Đây cũng là một câu hỏi lớn cho chúng ta đang sống trong thời đại của mình, là làm sao thoát khỏi cái gông cùm bất công của xã hội mình đang sống mà trong đó mỗi cá nhân đều có trách nhiệm với nó. Im lặng trước cái gian, thờ ơ trước cái ác, và dung dưỡng sự bất công để cho nó được sinh sôi nảy mầm là thiếu trách nhiệm đối với tha nhân. Như nhà triết gia Pháp Jean Paul Sartre đã từng viết*: "Mỗi người, với tư cách cá nhân, phải có trách nhiệm với xã hội"*.

Và như thế, *Truyền Kỳ Mạn Lục,* không còn chỉ là một cuốn truyện thuần để giải trí. Những câu chuyện dân gian tưởng chừng như rất ma quái, rất thần tiên đã là tâm tư gởi gấm của tác giả, nó nói lên cái đạo đức của con người mà cho đến ngày hôm nay vẫn còn giá trị.

Tài liệu tham khảo:

[1] Truyền kỳ mạn lục: Nguyễn Dữ, bản dịch của Trúc Khê Ngô Văn Triện, nhà xuất bản Tân Việt 1952.

[2] Đoán định lại thân thế Nguyễn Dữ và thời điểm sáng tác "Truyền kỳ mạn lục", Nguyễn Phạm Hùng.

[3] Câu chuyện đối đáp của người tiều phu ở núi Na, Bùi Thuy Đào Nguyên.

[4] Truyền Kỳ Mạn Lục – Thiên Cổ Kỳ Bút, Đỗ Ngọc Thạch.

• **Lương Nguyên Hiền**

Tháng năm 2013

https://tieulun.hopto.org

Còn thương Rau đắng mọc sau hè

• **Nguyễn Thượng Chánh, DVM**

"Đói ăn rau, đau uống thuốc", đó là câu mà ông bà ta thường hay nói.

Rau cỏ vừa là thức ăn vừa là những vị thuốc hữu ích cho tất cả mọi người.

Các sách về Đông y đều nhìn nhận tính trị liệu của một số rau cỏ thảo mộc rất gần gũi với dân tộc ta: Nào là rau răm, diếp cá, tía tô, cải trời, rau đắng đất, rau bò ngót, mồng tơi, khổ qua, rau má, rễ tranh, gừng, nghệ, riềng, sả, hành, tỏi, ớt, v.v... Tất cả đều là những món bình dân, thật dễ tìm và rất phổ biến khắp nông thôn Việt Nam và thậm chí trong hầu hết các chợ Á Đông tại hải ngoại.

Ý niệm này cũng không mới mẻ gì. Các danh sư về y học ngày xưa như Hoa Đà, Biển Thước và cả Hippocrate, 2400 năm về trước đều nhìn nhận sự liên hệ mật thiết giữa thức ăn và sức khỏe: "Hãy để thức ăn trở thành những vị thuốc" (Laissez les aliments devenir votre médecine).

Từ vài chục năm gần đây, sau những phong trào, "thực phẩm sức khỏe" (*health food*) ít calo, không chứa đường, ít chất béo, không có bột ngọt (MSG), không cholesterol, lần lần chúng ta thấy xuất hiện những loại thực phẩm mới có chứa thêm nhiều chất dinh dưỡng, nhiều chất khoáng, nhiều vitamin, hoặc có trộn thêm các loại vi khuẩn có ích lợi cho sức khỏe.

Thật vậy, giới kỹ nghệ thực phẩm rất nhạy bén trước yêu cầu cấp thiết của xã hội, trong đó tầng lớp người già không ngừng gia tăng thêm lên mãi. Và vấn đề sống khỏe, "sống lâu" là mối quan tâm hàng đầu của mọi người trong chúng ta.

• Một rừng danh từ

Thực phẩm mới thì tên gọi cũng phải mới. Tùy theo mỗi quốc gia mà ý nghĩa của chúng có thể thay đổi đôi chút.

- *Thực phẩm chức năng* (*functional foods*):

Là những thực phẩm bình thường, ngoài nhiệm vụ dinh dưỡng căn bản, chúng còn đem đến cho ta những bổ ích về mặt sức khỏe, cũng như có thể giúp ngăn chặn nguy cơ xuất hiện các bệnh mạn tính. Định nghĩa nầy thật quá rộng rãi. Nó có thể được đem áp dụng cho những loại *yogurt*, cũng như cho các loại nước ép trái cây có pha thêm vitamin, sữa hoặc calcium.

- *Thực phẩm thuốc* (*pharmafood*):

Là những thực phẩm chức năng được *ăn* vào như các loại bánh mì hoặc bánh *muffin* có trộn thêm carotte, nhiều vitamin hoặc nhiều chất khoáng khác nhau.

- *Dưỡng dược* (*nutraceutical*):

Đây là những loại thực phẩm chức năng ở dạng lỏng, dạng bột, hoặc dưới dạng viên dùng để *uống* vào. Thí dụ các loại sữa, các loại nước ép trái cây được nhà sản xuất cho tăng cường thêm vitamin, calcium, hoặc các viên dầu cá có chứa nhiều acid béo *omega-3*, v.v...

- *Trợ sinh* (*probiotic*):

Cũng là thực phẩm chức năng, nhưng đặc biệt là được người ta trộn thêm những loại vi khuẩn sống. Ở một liều lượng thích hợp nào đó, các vi khuẩn nầy giúp chúng ta gầy dựng lại số vi khuẩn tốt sống trong ruột, ngõ hầu chống lại sự xâm nhập của các loại vi khuẩn có hại. Trợ sinh còn giúp vào việc hấp thụ vitamin nhóm B, làm giảm cholesterol cũng như giúp vào việc ngăn cản hiện tượng sình hơi trong ruột. Các loại yogurt có pha trộn thêm vi khuẩn *Bifidus*, được xem như là trợ sinh.

Trong nhóm probiotic, còn phải kể đến Prebiotic (thức ăn của probiotic) và Synbiotic (là những sản phẩm có chứa vừa probiotic và vừa prebiotic) nữa.

• Phong trào thực phẩm chức năng trên thế giới

Vào năm 1984, chánh phủ Nhật đã cho thành lập những nhóm nghiên cứu về dinh dưỡng để mong tìm những loại thực phẩm có tính phòng và trị được bệnh tật. Mục tiêu của Nhật Bản là để làm nhẹ bớt cán cân ngân sách dùng trong việc duy trì sức khỏe của người dân xứ Phù Tang.

Ngoài ra, chính phủ Nhật Bản cũng muốn ngăn chặn khuynh hướng bắt chước Tây phương của người Nhật. Đó là thói quen ăn quá nhiều "calo rỗng" (*empty calories*), có nghĩa là dùng những thức ăn chứa nhiều chất béo, chất đường, nhưng lại quá ít chất xơ, ít chất khoáng và ít vitamin.

Bộ Y Tế Nhật Bản đã ban bố những luật lệ chặt chẽ để kiểm soát những loại thức ăn mới mà họ gọi là FOSHU (***f**ood **o**f **s**pecified **h**ealth **u**ses*).

Phong trào FOSHU ra đời đã được dân chúng Nhật chiếu cố rất mạnh mẽ. Trong các siêu thị Nhật Bản, thực phẩm chức năng đã chiếm trên 15% diện tích mặt bằng. Sự thành công vượt bực nầy một phần lớn nhờ vào những phát minh cùng những khám phá mới mẻ trong ngành dinh dưỡng học, và một phần khác cũng nhờ vào tư tưởng rất Đông phương của người Nhật xem thức ăn như những vị thuốc.

Năm 2007, FOSHU đã thu vào trên 6 tỷ $US cho Nhật Bản.

Riêng Canada, thì khiêm tốn hơn, chỉ thu được có khoảng 170 triệu $US vào năm 1998, lý do chánh là tại luật lệ về quảng cáo còn quá gắt gao và chặt chẽ tại Canada. Santé Canada căn cứ vào luật «*Canada's Foods and Drugs act & Regulations* » cấm việc quảng cáo có hàm ý trị liệu (*health claims*) trên các loại thực phẩm bán ra.

Những năm gần đây, lãnh vực thực phẩm chức năng có mòi phát triển mạnh mẽ hơn với trên 680 công ty chuyên ngành và số doanh thu là $ 3,7 tỷ. Canada đứng hàng thứ 6 trên thế giới về xuất cảng hạt, hạt dầu (*oilseeds*) và hoa mầu đặc biệt (sản lượng 60 triệu tấn/năm) để dùng trong kỹ nghệ thực phẩm chức năng.

https://tieulun.hopto.org

Tại Âu Châu, ba quốc gia có kỹ nghệ thực phẩm chức năng phát triển nhất, là Anh, Pháp và Đức với số doanh thu ước lượng vào khoảng 1,3 tỷ đến 3,3 tỷ $/năm.

Các nhà kinh tế tiên đoán là đến năm 2015 thị trường thực phẩm chức năng trên thế giới sẽ dễ dàng chiếm lối 130 tỉ $.

• Chỉ là quảng cáo mà thôi

Ngày nay thực phẩm chức năng hiện diện khắp mọi nơi, từ các siêu thị lớn đến các hàng quán nhỏ bên đường. Đó là các loại bánh trái, như bánh *muffin* có thêm carotte có khả năng làm giảm cholesterol trong máu (?), những loại nước trái cây, nước giải khát có tăng cường thêm vitamin, thêm chất khoáng hoặc có thêm một vài loại dược thảo nào đó, uống vào là khỏe ngay...

Hình như Việt Nam mình đã đi tiên phong trong ý niệm thực phẩm chức năng từ lâu rồi mà mình không biết. Nước trái cây xay, còn gọi là nước sinh tố, nước mía lau, rễ tranh, nước rau má, nước sâm, v.v... Chúng là gì nếu không phải là những hình thức nào đó của thực phẩm chức năng?

Ngày nay với những tiến bộ khoa học, người ta biết rất rõ tính chất bổ dưỡng của từng loại chất liệu thêm vào trong thực phẩm. Chẳng hạn những viên dầu cá có chứa chất acid béo omega-3 rất hữu ích trong việc ngừa các bệnh về tim mạch. Margarine có tăng cường thêm chất *phytosterol* giúp vào việc giảm cholesterol trong máu. Nước trái táo *prune* có tính nhuận trường. Tất cả đều được xem như những thực phẩm chức năng.

Tại Canada, Cty Tropicana đã tung ra thị trường một loại nước cam có tăng cường thêm calcium, thêm chất xơ, và thêm các loại vitamins có tính chống oxy hóa (*antioxidants*) như vitamins A, C, E.

Cty Peter Pan cho ra một loại bơ đậu phọng (*peanut butter*) được tăng cường thêm 8 loại vitamins và chất khoáng.

Thậm chí dân ghiền café cũng có thể tìm thấy các loại *Smart coffee* có chứa chất *Ginkgo biloba* có khả năng bồi bổ trí nhớ, chống nhức đầu, ngăn ngừa tai biến mạch máu não (?). Ngoài còn có loại *Power coffee* có thêm *ginseng* nữa.

Bên Cali, cũng thấy xuất hiện vài thương hiệu cà phê chức năng mà nổi bật nhứt là công ty Healthy Coffee International inc.

Hai sản phẩm tiêu biểu là Cà-phê Sức Khỏe (Healthy Coffee) và Trà Xanh Sức Khỏe (Healthy Milk Tea) có pha với Nấm Linh Chi (Reishi Mushroom) và Nhân Sâm (Ginseng), đường mía và sữa không chất béo. Bán ra dưới dạng túi (pouch bag) và que (stick) rất tiện lợi.

Ngoài cà phê ra cũng có các loại nước tăng lực *Energy drinks*, *Power drinks* như Red Bull, Gatorade có chứa cả chục thứ khoáng chất vitamins và dược thảo rất được giới trẻ và dân chơi thể thao hết lời ca ngợi... Các bạn vô chợ Việt Nam hay chợ Tàu mà xem. Có đủ thứ nước giải khát, dủ màu đủ sắc hết. Thường là sản phẩm nhập từ Đại Hàn, Trung Quốc, Đài Loan... Tất cả đều có thêm chất nầy chất nọ như nha đam, sâm, ổi, soài v.v... và không thể thiếu các chất hóa học và đường **high fructose corn syrup** rất nguy hiểm về lâu về dài cho sức khỏe.

Bạn thấy không, toàn là đồ bổ không hà. Đọc những lời quảng cáo trên sản phẩm thấy mà phát ham. Uống vào không bổ bề ngang thì cũng bổ bề dọc mà thôi, nhưng coi chừng có thứ nếu lạm dụng cũng dám đi luôn lắm.

Không những chỉ có sức khỏe mới quan trọng, vấn đề thẩm mỹ và làm đẹp cũng đã được quan tâm đến. Cty Shisheido, chuyên về mỹ phẩm cho các chị, cũng cho ra *Cosmeto Foods*, đó là những loại yogurt có chứa nhựa lá cây nha đam *Aloès* có tính chất làm giảm các nếp nhăn trên mặt (xin bạn nhớ, đây cũng chỉ là lời quảng cáo của người bán mà thôi!).

Cty Coca Cola cũng chuyển hướng theo thị hiếu của thị trường thức uống bằng cách tung ra các loại nước dinh dưỡng để cạnh tranh với Cty Pepsi Cola (*Jus Tropicana, Gatorade*).

Năm 1997, Coca Cola đã cho ra nước giải khát *Surge* chứa ít gaz, mùi chanh tương tự như loại nước *Mountain Dew* của Cty Pepsi.

Tại Québec, Cty A. Lassonde Inc. năm 1995 đã cho ra một loại sản phẩm nước trái cây *Oasis Pause Santé.* Đây là loại nước ép trái cây có pha thêm *légumes, vitamins, magnésium, bêta carotène và chất sắt*. Sau đó, họ còn cho ra tiếp một loại *cocktail* nước trái cây có pha thêm sữa. Thương vụ của Cty A Lassonde nhờ đó mà tăng lên vùng vụt.

Cty Mead Johnson, chuyên sản xuất thực phẩm cho trẻ con, cũng nhảy vào thị trường Canada với sản phẩm nước uống lấy tên là *Calais*. Loại nước nầy được tăng cường thêm calcium, rất tốt cho những người lớn tuổi để phòng chống bệnh loãng xương (*osteoporosis*).

Cty Natrel, năm 1995 đã tung ra loại sữa *Ultra lait* và *Ultra lait calcium* (*avec plus de 33% calcium*), và đã gặt hái kết quả ngoài dự tính của họ.

Bên Ý, người ta có thể mua những loại *spaghetti, nouille* có tăng cường thêm acid béo omega-3 rất tốt cho tim mạch.

Ở Hoa Kỳ, hầu hết các loại *cereals* đều có pha thêm *folic acid*, có công dụng bổ máu, giúp bào thai tạo lập thần kinh và tủy sống tránh nguy cơ xảy ra hiện tượng *neural tube defect* (là một loại bệnh bẩm sinh).

Những năm gần đây tại Âu châu và Bắc Mỹ thấy xuất hiện loại *margarine Benecol.* Theo quảng cáo rất « ấn tượng » cho biết thì sản phẩm nầy rất tốt để ngừa bệnh tim mạch. Loại margarine Benecol có khả năng làm giảm 14% cholesterol xấu (LDL) xuống, và đồng thời cũng giảm 10% hàm lượng total cholesterol trong máu.

Cty Nestlé/Chambourcy tung ra *yogurt LCI*, và Cty Danone cũng nối gót theo với 2 loại yogurt *Danone Bio caséi* và *Danone Actimel*.

• Kỹ nghệ ăn uống hốt bạc nhờ chất omega 3

Tại Canada, Công ty sữa Natrel cho trộn dầu hạt lanh vào sữa để tăng cường thêm Omega-3.

Cty Neilson Dairy Oh thì sản xuất ra một loại sữa giàu chất Omega-3 DHA bằng cách cho trộn thêm chất DHA của cá vào thức ăn hỗn hợp dùng nuôi bò sữa.

Cty Kraft tung ra thị trường loại *sauce mayonnaise* có tăng cường chất Omega-3 bằng cách cho trộn thêm dầu

https://tieulun.hopto.org

đậu nành trong sauce, nhưng cách nầy cũng có cái bất lợi là nó cũng đồng thời làm tăng chất Omega-6 lên.

Trên thị trường, rất nhiều sản phẩm có tăng cường thêm Omega-3. Chẳng hạn fromage có Omega-3 làm từ sữa vắt từ những con bò được cho ăn khẩu phần có chứa hạt lanh và chất DHA của cá.

Tương tợ như sữa bò có Omega-3, người ta cũng sản xuất ra một loại thịt heo đặc biệt có nhiều Omega-3 bằng cách nuôi heo với khẩu phần có chứa nhiều hạt lanh (*flaxseed,linseed*).

Hiệu fromage Black Diamond có chứa 0.1g Omega-3 cho mỗi 30g, trong số nầy 20mg là DHA.

Trứng gà tăng cường Omega-3, sản xuất ra từ những gà mái đã được nuôi bằng thực phẩm hỗn hợp có trộn thêm 20% hạt lanh (*linseed)*.

Tại Hoa Kỳ, Cty Tropicana tung ra loại nước cam có tăng cường thêm Omega-3.

Cty Kellog cũng cho thêm Omega-3 trong sản phẩm *Kashi cereal*.

Unilever nối gót theo với mặt hàng *I Can't Believe It's Not Butter* được tăng cường thêm chất Omega-3.

Hoa kỳ cũng đang nghiên cứu dùng heo được chuyển đổi gene (transgenic) để sản xuất ra những loại thịt heo có chứa một tỷ lệ khá cao chất Omega-3.

Chưa hết, thức ăn chó cũng được các nhà kinh doanh khai thác triệt để bằng cách cho tăng cường thêm Omega-3 với mục đích là để giúp cho não chó con phát triển tốt?

Đúng là sướng như chó Tây chó Mỹ.

• Thực phẩm chức năng được quy định như thế nào?

Canada rất chặt chẽ trong vấn đề nhãn hiệu và quảng cáo. Nhà sản xuất thực phẩm không được phép ghi trên nhãn hiệu những câu (*health claim*) có liên quan đến sức khỏe và trị liệu.

Theo đà phát triển của phong trào thực phẩm chức năng trên thế giới, cũng như để giúp giới kỹ nghệ, Santé Canada đang nghiên cứu để tu chính lại bộ Luật Quảng Cáo cho bớt gắt gao.

Tại Hoa Kỳ, Luật *Nutrition Labelling and Education Act,* 1994 cho phép kỹ nghệ có thể nói lên tính chất ích lợi về mặt sức khỏe của những thực phẩm chức năng. Có tất cả 10 câu liên quan đến sức khỏe (*health claims*) đã được chính phủ Mỹ cho phép sử dụng.

Riêng Âu châu, mỗi quốc gia quy định một cách khác nhau về quảng cáo và nhãn hiệu. Nói chung thì họ cho phép nêu ra những câu liên hệ đến mặt dinh dưỡng, nhưng cấm ghi những câu có liên quan đến sức khỏe và trị liệu.

• Hoạt chất sinh học của thực phẩm chức năng

* Tỏi: *Terpenes, Sulfides, Phénols* - Giảm cholesterol máu, giúp tăng khả năng miễn dịch, chống lại các góc tự do *radicaux libres*, là những chất độc của tế bào.

* Quế, Gừng: *Trepénoides, Phénols, acides organiques* – Ngăn ngừa một vài loại cancers.

* Cá salmon, Tuna, Mackerel: Acides béo *omega-3* (EPA, DHA), vitamin D – Ngăn ngừa các bệnh tim mạch.

* Cám lúa yến mạch (*oat bran, son d'avoine*): *Bêta glucan, fibre soluble* – Giúp giảm cholesterol, ngừa các bệnh thuộc về tim mạch, ngừa cancer ruột...

* Sữa đậu nành, đậu hủ: *Isoflavones, Phytoestrogènes* - Giảm cholesterol, ngăn ngừa các triệu chứng bất lợi của thời kỳ mãn kinh, đồng thời cũng ngừa bệnh loãng xương.

* Trà xanh: *Catéchines* - Chống các gốc tự do có hại cho sức khỏe, giảm cholesterol máu và giảm nguy cơ cancer đường tiêu hóa?

* Trái Cranberry: *Proanthocyanidins*, chất nhóm *flavonoids* - Chất nầy có tính chất ngăn trở việc vi trùng bám vào tế bào nhờ vậy giúp giảm nguy cơ nhiễm trùng (*E.coli*) đường tiết niệu. Ngoài ra, cranberry cũng giúp ngừa bệnh loét bao tử và nướu răng. Người ta còn nói cranberry có thể ngừa bệnh tim mạch và một vài loại bệnh ung thư nữa? Chất chống oxy hóa *Proanthocyanidins* cũng thấy có nhiều trong vỏ cây thông (*pine bark*), trong hạt và trong vỏ trái nho.

* Yogurt: *Calcium, lactobacillus* – Ngừa bệnh loãng xương, giảm áp huyết động mạch, chống nhiễm trùng, tăng số vi khuẩn tốt trong ruột, tăng cường tính miễn dịch.

* Tomates, sauce tomate, ketchup: *Lycopène* – Giảm nguy cơ cancer tiền liệt tuyến (*prostate*).

* Carotte, trái cây các loại: *Alpha carotène, Bêta carotène* – Giúp làm giảm các gốc tự do, là những chất độc của tế bào.

* Bưởi, *Flavonone* – Giảm các *radicaux libres*.

* Rau cải có lá xanh đậm: *Lutéine* - Giúp giảm nguy cơ bệnh thoái hóa hoàng điểm võng mạc AMD (*age related macular degeneration*).

* Cải broccoli (bông cải xanh), cải cauliflower (bông cải trắng), cải cabbage (cải bắp) có chứa nhiều chất chống oxy hóa *sulforaphane* và *isiothiocyanates* - Giúp kích thích cơ thể sản xuất ra enzyms khử độc tố, nhờ đó làm giảm nguy cơ xuất hiện của vài loại bệnh cancer.

* Củ topinambour (Cúc Vu): rất giàu vitamin nhứt là A, C và B3, nhiều chất khoáng chẳng hạn như potassium và glucide dưới dạng Inuline nên tạo ra rất ít calorie.

Cây cúc vu (danh pháp khoa học: Helianthus tuberosus L.), là một loài thực vật có hoa, có nguồn gốc Bắc Mỹ và được trồng trong khu vực ôn đới để lấy phần thân củ mà người Việt quen gọi là củ dùng làm rau ăn củ (Wikipedia).

Cúc vu được xem là prebiotic tức là một loại thức ăn của probiotic.

Prebiotic giúp vào việc cải thiện hệ miễn dịch, giúp hấp thụ chất calcium, và có thể làm giảm nguy cơ xuất hiện của một vài loại cancer nữa.

Prebiotic có thể hiện diện một cách tự nhiên trong một số thực phẩm,chẳng hạn như củ hành, rau diếp xoắn *chicory*, củ cây cúc vu *topinambour* và *artichoke.*

* Nhân sâm (*ginseng*):*Ginsénoides* - Bồi bổ sức khỏe.

https://tieulun.hopto.org

• Thực phẩm chức năng thường sử dụng các chất chống oxy hóa antioxidant

Trong hoạt động biến dưỡng, cơ thể tạo ra các chất phế thải gọi là **gốc tự do** (*free radical*). Đây là các phân tử bất ổn định, thường xâm nhập vào tế bào, tấn công vào chất *DNA,* làm hại tế bào, đồng thời làm gia tăng tốc độ lão hóa của nó.

Tuy mang tiếng là có hại nhưng cơ thể cũng phải cần đến một số gốc tự do trong hoạt động phòng chống cảm nhiễm, ngăn chặn sự xâm nhập của vi khuẩn cũng như giúp vào sự co thắt của cơ trơn thành động mạch.

Một sự thặng dư gốc tự do sẽ có hại cho sức khỏe. Khói xe, ô nhiễm không khí, tia tử ngoại (*ultra violet)* ánh sáng mặt trời, khói thuốc lá, một số thuốc Tây, và tình trạng bị căng thẳng tinh thần (*stress*) đều làm gia tăng gốc tự do.

Cũng may để đối phó tác động oxy hóa của gốc tự do chúng ta có các chất chống oxy hóa, hiện diện trong hầu hết các loài rau quả.

• Các chất chống oxy hóa tiêu biểu

+ Vitamin C (*ascorbic acid*): trong cam, quít, bưởi, kiwi, dâu Tây, v.v... Giúp tăng sức miễn dịch, ngừa cảm cúm, giúp tạo chất keo cho mô liên kết, cũng như giúp mô xương, mô sụn, răng và nướu răng được phát triển bình thường.

+ Beta carotene: antioxidant nhóm *carotenoid,* có nhiều trong rau quả có màu vàng như bí rợ, carotte, khoai lang, cà tomate... Rất tốt cho mắt.

+ Lutein: nằm trong nhóm *carotenoid,* có rất nhiều trong rau cải có màu xanh đậm, chẳng hạn như rau mồng tơi, v.v... Rất tốt để ngừa bệnh cườm mắt (*cataract)* và bệnh thoái hóa hoàng điểm võng mạc *AMD (age-related macular degeneretion)*, thường xảy ra ở người trên 50 tuổi. Tuổi tác cao, thuốc lá và ánh sáng mặt trời là những nguyên nhân chánh của bệnh thoái hóa hoàng điểm. Bệnh nhân lần lần bị giảm thị lực, thấy không rõ chi tiết, nhất là thị giác trung tâm, trường hợp nặng sẽ bị mù lòa.

+ Lycopene: thuộc nhóm *carotenoid*, thấy trong cà tomate, trong bưởi hồng, *apricots* và trong dưa hấu, v.v... Rất tốt để ngừa cancer tiền liệt tuyến ở đàn ông. Nên biết rằng lycopene ở cà tomate nấu chín *(tomato sauce* và *tomato paste)* có tỷ lệ hấp thụ cao hơn cà tomate được ăn sống.

+ Vitamine E hay Tocophérol: trong các loại hạt, như hạnh nhân, hạt dẻ, các hạt đậu nảy mầm, dầu *carthame (safflower oil),* dầu bắp, dầu đậu nành, trong xoài, trong khoai lang.

+ Selenium: là một loại bần tố (*oligoélément)*, thấy trong ngũ cốc, như gạo, lúa mì, hạt dẻ Brazil, v.v.

+ Anthocyanes: nho đỏ, rượu chát đỏ, trái bleuets (*blueberries*), fraises, strawberries, framboises, chou rouge...

+ Quercétine: củ hành, vỏ pomme, trà, broccoli...

+ Catéchines: trà xanh, cacao...

• Thực phẩm chức năng: sức khỏe hay khuyến mãi?

Ai cũng đều biết là thực phẩm ăn vào đều có ảnh hưởng đến sức khỏe của chúng ta hết. Các nhà dinh dưỡng từ lâu nay thường khuyên mọi người nên ăn mỗi ngày 4 nhóm thực phẩm chánh (ngũ cốc, rau quả, thịt cá và sữa), tránh ăn thực phẩm có chứa nhiều mỡ dầu và giảm bớt sự tiêu thụ các loại thịt đỏ (bò, heo, dê cừu, ngựa).

Nhưng, từ những năm gần đây, các nhà chuyên môn về sức khỏe lại khuyến khích thêm việc cần nên tăng cường thêm sự tiêu thụ acid béo oméga 3, các chất trợ sinh probiotic, các chất chống oxy hóa antioxidants, calcium và các chất xơ *fibres alimentaires*, v.v...

Ý kiến của các nhà chuyên môn đã mở ngõ cho giới kỹ nghệ thực phẩm mặc sức tung hoành, muốn thêm chất gì vào các mặt hàng của họ cũng được, và các người tiêu thụ phải bắt buộc trả thêm tiền phần trị giá gia tăng (*added value*) của sản phẩm bán ra.

Người ta tự hỏi chúng ta có thật sự phải cần đến thực phẩm chức năng để sống hay không?

Theo một số nhà dinh dưỡng, phong trào thực phẩm chức năng sẽ còn tồn tại trong một thời gian lâu dài nữa.

Tiêu thụ thực phẩm chức năng không thể được xem là một cái mode, nhưng nên xem nó là ý thức tập thể trong việc phòng bệnh.

• Tại Việt Nam thì sao?

Các chuyên gia cũng thừa nhận một thực trạng hiện nay tại Việt Nam là hình thức quảng cáo đang được tận dụng để thổi phồng sự thật về thực phẩm chức năng như thứ thuốc tiên chữa bách bệnh, thậm chí là "phép mầu". Ông Hoàng Ngọc Trường - Giám đốc nhãn hàng Picoman cho rằng, người tiêu dùng cần thông thái hơn, tìm đến những sản phẩm chất lượng, công ty có uy tín và trên các kênh thông tin chính thống để tránh tình trạng "tiền mất tật mang".

"Ông Trần Đáng, Chủ tịch Hiệp hội thực phẩm chức năng Việt Nam cho biết hiện người tiêu dùng thực phẩm chức năng rất phổ biến trên thế giới. Ví dụ, tại Mỹ, cứ trong 100 thì có 72 người sử dụng thực phẩm chức năng, ở Nhật, mỗi người dân chi 126 USD cho thực phẩm chức năng hàng năm...

Ở Việt Nam, năm 2000 có khoảng trên 60 cơ sở sản xuất kinh doanh với trên 400 loại sản phẩm, đến năm 2011, con số này tăng lên 1.600 cơ sở sản xuất với 3.700 sản phẩm các loại... Qua kết quả điều tra của Cục An toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP), ở Hà Nội, tỷ lệ sử dụng mặt hàng này là 56%, còn tại TP HCM là 48%."
(Ngưng trích Thực phẩm chức năng đắt đỏ ở Việt Nam - Ngọc Tuyên – VnExpress)

• Những trở ngại trước mắt

Dù tính chất ích lợi cho sức khỏe đã được nhiều người nhìn nhận, nhưng trong thực tế một số lớn thực phẩm chức năng vẫn còn bí mật đối với người tiêu thụ.

Thực vật và ngũ cốc đã được con người sử dụng từ ngàn xưa trong dinh dưỡng cũng như trong việc chữa bệnh, nhưng không có ai dám tự hào là mình biết rõ hết các hoạt chất cũng như ảnh hưởng của chúng trên sức khỏe con người.

Các thí nghiệm gần đây bên Hoa Kỳ cho thấy loại thực vật *Echinacea* (trị cảm cúm, tăng sức miễn dịch) đôi

https://tieulun.hopto.org

khi cũng có thể gây ra các phản ứng dị ứng cho người dùng. Vấn đề định chuẩn các hoạt chất và liều lượng cũng là những trở ngại lớn khác của thực phẩm chức năng. Vì được xếp vào nhóm thực phẩm nên chúng không bị chi phối bởi những luật lệ kiểm tra chặt chẽ như đối với một dược phẩm. Liều lượng sử dụng, những điều cấm kỵ, và các phản ứng phụ thường không được nêu ra một cách rõ ràng. Ai muốn ăn, ai muốn uống bao nhiêu cũng được hết.

Tuy vậy, trong thực tế sự lạm dụng liều lượng ít thấy xảy ra với với thực phẩm thuốc *alicament* (tức loại thực phẩm chức năng dùng để ăn vào) vì sức chứa của bao tử có giới hạn. Có ai ăn nổi một hơi hai ba kí yogurt đâu mà sợ. Đối với loại dưỡng dược *nutraceutique* (thức ăn ở dạng bột và dạng lỏng) vấn đề lạm dụng liều lượng trên lý thuyết có thể xảy ra được.

Một trở ngại khác, là con buôn thiếu lương tâm có thể cho trộn thêm một vài chất dinh dưỡng hay vitamin để biến món hàng thành một loại thực phẩm chức năng (để dễ bán và bán với giá cao) dù rằng sản phẩm nầy tự nó đã có chứa rất nhiều chất không tốt cho sức khỏe như chứa nhiều đường, cholesterol, *trans fat* hoặc rất nhiều chất béo bão hòa.

Không phải hễ là thực phẩm chức năng là mình muốn sử dụng bao nhiêu cũng được đâu.

Một chế độ ăn uống cân bằng, nghĩa là vừa đủ các nhu cầu dinh dưỡng cũng vẫn tốt hơn là sử dụng một chế độ dinh dưỡng gồm có nhiều thực phẩm chức năng không cân đối.

Nhưng thế nào là cân bằng, thế nào là cân đối?

Đây là cái khó nghĩ của đa số chúng ta.

• Người tiêu thụ nghĩ gì?

Nói chung, phong trào thực phẩm chức năng càng ngày càng được các giới tiêu thụ chiếu cố đến một cách mạnh mẽ. Tuy vậy, cũng có một số người còn e dè.

Người ta tự hỏi tính chất an toàn của loại thực phẩm nầy có được bảo đảm hay không?

Còn rất nhiều điều bí ẩn mà không ai biết được hết.

Những loại hóa chất nào đã được dùng đến? Những loại thực vật nào đã được nhà sản xuất sử dụng? Biết đâu một số nguyên liệu có nguồn gốc từ phương pháp làm chuyển đổi gene *GMO.* Một thức ăn có thể phòng trị được bá bệnh gọi là **siêu thực phẩm** (*super food*) là một ảo tưởng mà thôi.

Tuy nói vậy chớ thực tế ngoài đời, giới kỹ nghệ đã không ngừng tung ra những loại thực phẩm mới mà **quảng cáo** (ẩu) cho biết như những thức ăn nhiệm mầu có thể phòng trị được nhiều thứ bệnh tật.

Phó mặc sức khỏe cho giới kỹ nghệ quyết định đôi khi cũng thật đáng ngại.

Cơ quan trách nhiệm về y tế Hoa Kỳ cho biết là 95% thực phẩm chức năng tại xứ cờ hoa không có kèm theo thí nghiệm lâm sàng cụ thể, cũng như các lời quảng cáo của họ cũng không có dựa trên những dẫn chứng khoa học nào đáng tin cậy cả!

• Ai chiếu cố đến thực phẩm chức năng?

Nhà thăm dò dư luận Léger & Léger Québec cho biết là chính tầng lớp tuổi khoảng 50-55 là nhóm khách hàng chiếu cố đến thực phẩm chức năng nhiều nhất... Trong đó, 70.6% là những hạng người năng hoạt động, có kiến thức văn hóa cao, thường cỡ bậc đại học.

Ngược lại, những lớp người không quan tâm đến loại thực phẩm mới nầy là những người không hoạt động, văn hóa thấp, và ở vào lứa tuổi từ 65 trở lên.

• Kết luận

Phải tự hào mà nói rằng, ý niệm thực phẩm chức năng cũng không có mới mẻ gì đối với người VN mình.

Từ xưa nay, hầu như mọi người đều xem thức ăn là những vị thuốc... *"Ăn cho mát" - "Ăn cho bổ" - "Ăn cho khỏe" - "Ăn gì bổ nấy", "Ăn trên bổ dưới"* v.v... đó là những câu mà chúng ta thường hay nghe nói đến luôn.

Từ cổ chí kim, con người vẫn hằng tin tưởng rằng mỗi loại thực phẩm ăn vào đều là những vị thuốc đem đến cho ta sức khỏe, và thậm chí còn giúp phòng chống hoặc chữa trị một số bệnh tật nữa.

Ở đây, chúng ta chưa đề cập đến những loại cao lương mỹ vị, như bào ngư, sáo yến chẳng hạn, rất đắt tiền, ít phổ thông hơn, nhưng tính bổ dưỡng và trị liệu đều được nhiều người công nhận từ lâu.

Ngoài ra, còn phải kể đến những loại rượu thuốc, đế Gò Đen ngâm với đủ thứ thực vật, hoặc động vật hiếm mà nhiều người đồn đại rằng chúng rất tốt cho người lớn tuổi ăn ngon, ngủ khỏe, bớt đau lưng nhức mỏi và...

Công hiệu thật sự của những mặt hàng nầy khó có ai có thể kiểm chứng và biết được hết.

Ăn uống ngày nay không những chỉ để thỏa mãn nhu cầu của cơ thể mà còn để phòng ngừa bệnh tật, chống lão hóa và giúp cho cuộc sống thêm phần đẹp đẽ hơn lên nữa.

Phải chăng thực phẩm chức năng đã trở nên thực phẩm của con người trong thế kỷ XXI nầy ./.

• Tham khảo:

- *Market size and trends*
http://fibreroadmap.wikispaces.com/Functional+Foods+and+Nutraceuticals
- *Functional foods and natural health products industry in Canada*
http://publications.gc.ca/collections/collection_2012/aecic-faitc/FR5-38-19-2012-eng.pdf
- *Market profile for functional foods in Japan*
http://www.nzte.govt.nz/explore-export-markets/market-research-by-industry/Food-and-beverage/Documents/functional-foods-market-in-Japan.pdf
- Bác sĩ Thú y Nguyễn Thượng Chánh.
Ngừa cancer bằng rau quả.
http://www.vietbao.com/?ppid=45&pid=45&nid=108300
Siêu quả hay siêu marketing
http://www.advite.com/SieuQuaHaySieuMarketing.htm
Sữa chua yogurt rất bổ dưỡng
http://nguoivietboston.com/?p=13556
- Giáo sư TSKH Nguyễn Tài Lương. *Thực phẩm chức năng-Thức ăn của con người trong thế kỷ 21*
http://www.sinhhocvietnam.com/vn/modules.php?name=News&file=article&sid=856

Montreal, 2013

https://tieulun.hopto.org

Tại Âu Châu, ba quốc gia có kỹ nghệ thực phẩm chức năng phát triển nhất, là Anh, Pháp và Đức với số doanh thu ước lượng vào khoảng 1,3 tỷ đến 3,3 tỷ $/năm.

Các nhà kinh tế tiên đoán là đến năm 2015 thị trường thực phẩm chức năng trên thế giới sẽ dễ dàng chiếm lối 130 tỉ $.

• Chỉ là quảng cáo mà thôi

Ngày nay thực phẩm chức năng hiện diện khắp mọi nơi, từ các siêu thị lớn đến các hàng quán nhỏ bên đường. Đó là các loại bánh trái, như bánh *muffin* có thêm carotte có khả năng làm giảm cholesterol trong máu (?), những loại nước trái cây, nước giải khát có tăng cường thêm vitamin, thêm chất khoáng hoặc có thêm một vài loại dược thảo nào đó, uống vào là khỏe ngay...

Hình như Việt Nam mình đã đi tiên phong trong ý niệm thực phẩm chức năng từ lâu rồi mà mình không biết. Nước trái cây xay, còn gọi là nước sinh tố, nước mía lau, rễ tranh, nước rau má, nước sâm, v.v... Chúng là gì nếu không phải là những hình thức nào đó của thực phẩm chức năng?

Ngày nay với những tiến bộ khoa học, người ta biết rất rõ tính chất bổ dưỡng của từng loại chất liệu thêm vào trong thực phẩm. Chẳng hạn những viên dầu cá có chứa chất acid béo omega-3 rất hữu ích trong việc ngừa các bệnh về tim mạch. Margarine có tăng cường thêm chất *phytosterol* giúp vào việc giảm cholesterol trong máu. Nước trái táo *prune* có tính nhuận trường. Tất cả đều được xem như những thực phẩm chức năng.

Tại Canada, Cty Tropicana đã tung ra thị trường một loại nước cam có tăng cường thêm calcium, thêm chất xơ, và thêm các loại vitamins có tính chống oxy hóa (*antioxidants*) như vitamins A, C, E.

Cty Peter Pan cho ra một loại bơ đậu phọng (*peanut butter*) được tăng cường thêm 8 loại vitamins và chất khoáng.

Thậm chí dân ghiền café cũng có thể tìm thấy các loại *Smart coffee* có chứa chất *Ginkgo biloba* có khả năng bồi bổ trí nhớ, chống nhức đầu, ngăn ngừa tai biến mạch máu não (?). Ngoài còn có loại *Power coffee* có thêm *ginseng* nữa.

Bên Cali, cũng thấy xuất hiện vài thương hiệu cà phê chức năng mà nổi bật nhứt là công ty Healthy Coffee International inc.

Hai sản phẩm tiêu biểu là Cà-phê Sức Khỏe (Healthy Coffee) và Trà Xanh Sức Khỏe (Healthy Milk Tea) có pha với Nấm Linh Chi (Reishi Mushroom) và Nhân Sâm (Ginseng), đường mía và sữa không chất béo. Bán ra dưới dạng túi (pouch bag) và que (stick) rất tiện lợi.

Ngoài cà phê ra cũng có các loại nước tăng lực *Energy drinks*, *Power drinks* như Red Bull, Gatorade có chứa cả chục thứ khoáng chất vitamins và dược thảo rất được giới trẻ và dân chơi thể thao hết lời ca ngợi... Các bạn vô chợ Việt Nam hay chợ Tàu mà xem. Có đủ thứ nước giải khát, dủ màu đủ sắc hết. Thường là sản phẩm nhập từ Đại Hàn, Trung Quốc, Đài Loan... Tất cả đều có thêm chất nầy chất nọ như nha đam, sâm, ổi, soài v.v... và không thể thiếu các chất hóa học và đường **high fructose corn syrup** rất nguy hiểm về lâu về dài cho sức khỏe.

Bạn thấy không, toàn là đồ bổ không hà. Đọc những lời quảng cáo trên sản phẩm thấy mà phát ham. Uống vào không bổ bề ngang thì cũng bổ bề dọc mà thôi, nhưng coi chừng có thứ nếu lạm dụng cũng dám đi luôn lắm.

Không những chỉ có sức khỏe mới quan trọng, vấn đề thẩm mỹ và làm đẹp cũng đã được quan tâm đến. Cty Shisheido, chuyên về mỹ phẩm cho các chị, cũng cho ra *Cosmeto Foods*, đó là những loại yogurt có chứa nhựa lá cây nha đam *Aloès* có tính chất làm giảm các nếp nhăn trên mặt (xin bạn nhớ, đây cũng chỉ là lời quảng cáo của người bán mà thôi!).

Cty Coca Cola cũng chuyển hướng theo thị hiếu của thị trường thức uống bằng cách tung ra các loại nước dinh dưỡng để cạnh tranh với Cty Pepsi Cola (*Jus Tropicana, Gatorade*).

Năm 1997, Coca Cola đã cho ra nước giải khát *Surge* chứa ít gaz, mùi chanh tương tự như loại nước *Mountain Dew* của Cty Pepsi.

Tại Québec, Cty A. Lassonde Inc. năm 1995 đã cho ra một loại sản phẩm nước trái cây *Oasis Pause Santé.* Đây là loại nước ép trái cây có pha thêm *légumes, vitamins, magnésium, bêta carotène và chất sắt*. Sau đó, họ còn cho ra tiếp một loại *cocktail* nước trái cây có pha thêm sữa. Thương vụ của Cty A Lassonde nhờ đó mà tăng lên vùng vụt.

Cty Mead Johnson, chuyên sản xuất thực phẩm cho trẻ con, cũng nhảy vào thị trường Canada với sản phẩm nước uống lấy tên là *Calais*. Loại nước nầy được tăng cường thêm calcium, rất tốt cho những người lớn tuổi để phòng chống bệnh loãng xương (*osteoporosis*).

Cty Natrel, năm 1995 đã tung ra loại sữa *Ultra lait* và *Ultra lait calcium* (*avec plus de 33% calcium*), và đã gặt hái kết quả ngoài dự tính của họ.

Bên Ý, người ta có thể mua những loại *spaghetti, nouille* có tăng cường thêm acid béo omega-3 rất tốt cho tim mạch.

Ở Hoa Kỳ, hầu hết các loại *cereals* đều có pha thêm *folic acid*, có công dụng bổ máu, giúp bào thai tạo lập thần kinh và tủy sống tránh nguy cơ xảy ra hiện tượng *neural tube defect* (là một loại bệnh bẩm sinh).

Những năm gần đây tại Âu châu và Bắc Mỹ thấy xuất hiện loại *margarine Benecol.* Theo quảng cáo rất « ấn tượng » cho biết thì sản phẩm nầy rất tốt để ngừa bệnh tim mạch. Loại margarine Benecol có khả năng làm giảm 14% cholesterol xấu (LDL) xuống, và đồng thời cũng giảm 10% hàm lượng total cholesterol trong máu.

Cty Nestlé/Chambourcy tung ra *yogurt LCI*, và Cty Danone cũng nối gót theo với 2 loại yogurt *Danone Bio caséi* và *Danone Actimel*.

• Kỹ nghệ ăn uống hốt bạc nhờ chất omega 3

Tại Canada, Công ty sữa Natrel cho trộn dầu hạt lanh vào sữa để tăng cường thêm Omega-3.

Cty Neilson Dairy Oh thì sản xuất ra một loại sữa giàu chất Omega-3 DHA bằng cách cho trộn thêm chất DHA của cá vào thức ăn hỗn hợp dùng nuôi bò sữa.

Cty Kraft tung ra thị trường loại *sauce mayonnaise* có tăng cường chất Omega-3 bằng cách cho trộn thêm dầu

https://tieulun.hopto.org

đậu nành trong sauce, nhưng cách nầy cũng có cái bất lợi là nó cũng đồng thời làm tăng chất Omega-6 lên.

Trên thị trường, rất nhiều sản phẩm có tăng cường thêm Omega-3. Chẳng hạn fromage có Omega-3 làm từ sữa vắt từ những con bò được cho ăn khẩu phần có chứa hạt lanh và chất DHA của cá.

Tương tợ như sữa bò có Omega-3, người ta cũng sản xuất ra một loại thịt heo đặc biệt có nhiều Omega-3 bằng cách nuôi heo với khẩu phần có chứa nhiều hạt lanh (*flaxseed,linseed*).

Hiệu fromage Black Diamond có chứa 0.1g Omega-3 cho mỗi 30g, trong số nầy 20mg là DHA.

Trứng gà tăng cường Omega-3, sản xuất ra từ những gà mái đã được nuôi bằng thực phẩm hỗn hợp có trộn thêm 20% hạt lanh (*linseed)*.

Tại Hoa Kỳ, Cty Tropicana tung ra loại nước cam có tăng cường thêm Omega-3.

Cty Kellog cũng cho thêm Omega-3 trong sản phẩm *Kashi cereal*.

Unilever nối gót theo với mặt hàng *I Can't Believe It's Not Butter* được tăng cường thêm chất Omega-3.

Hoa kỳ cũng đang nghiên cứu dùng heo được chuyển đổi gene (transgenic) để sản xuất ra những loại thịt heo có chứa một tỷ lệ khá cao chất Omega-3.

Chưa hết, thức ăn chó cũng được các nhà kinh doanh khai thác triệt để bằng cách cho tăng cường thêm Omega-3 với mục đích là để giúp cho não chó con phát triển tốt?

Đúng là sướng như chó Tây chó Mỹ.

• Thực phẩm chức năng được quy định như thế nào?

Canada rất chặt chẽ trong vấn đề nhãn hiệu và quảng cáo. Nhà sản xuất thực phẩm không được phép ghi trên nhãn hiệu những câu (*health claim*) có liên quan đến sức khỏe và trị liệu.

Theo đà phát triển của phong trào thực phẩm chức năng trên thế giới, cũng như để giúp giới kỹ nghệ, Santé Canada đang nghiên cứu để tu chính lại bộ Luật Quảng Cáo cho bớt gắt gao.

Tại Hoa Kỳ, Luật *Nutrition Labelling and Education Act,* 1994 cho phép kỹ nghệ có thể nói lên tính chất ích lợi về mặt sức khỏe của những thực phẩm chức năng. Có tất cả 10 câu liên quan đến sức khỏe (*health claims*) đã được chính phủ Mỹ cho phép sử dụng.

Riêng Âu châu, mỗi quốc gia quy định một cách khác nhau về quảng cáo và nhãn hiệu. Nói chung thì họ cho phép nêu ra những câu liên hệ đến mặt dinh dưỡng, nhưng cấm ghi những câu có liên quan đến sức khỏe và trị liệu.

• Hoạt chất sinh học của thực phẩm chức năng

* Tỏi: *Terpenes, Sulfides, Phénols* - Giảm cholesterol máu, giúp tăng khả năng miễn dịch, chống lại các góc tự do *radicaux libres*, là những chất độc của tế bào.

* Quế, Gừng: *Trepénoides, Phénols, acides organiques* – Ngăn ngừa một vài loại cancers.

* Cá salmon, Tuna, Mackerel: Acides béo *omega-3* (EPA, DHA), vitamin D – Ngăn ngừa các bệnh tim mạch.

* Cám lúa yến mạch (*oat bran, son d'avoine*): *Bêta glucan, fibre soluble* – Giúp giảm cholesterol, ngừa các bệnh thuộc về tim mạch, ngừa cancer ruột...

* Sữa đậu nành, đậu hủ: *Isoflavones, Phytoestrogènes* - Giảm cholesterol, ngăn ngừa các triệu chứng bất lợi của thời kỳ mãn kinh, đồng thời cũng ngừa bệnh loãng xương.

* Trà xanh: *Catéchines* - Chống các gốc tự do có hại cho sức khỏe, giảm cholesterol máu và giảm nguy cơ cancer đường tiêu hóa?

* Trái Cranberry: *Proanthocyanidins*, chất nhóm *flavonoids* - Chất nầy có tính chất ngăn trở việc vi trùng bám vào tế bào nhờ vậy giúp giảm nguy cơ nhiễm trùng (*E.coli*) đường tiết niệu. Ngoài ra, cranberry cũng giúp ngừa bệnh loét bao tử và nướu răng. Người ta còn nói cranberry có thể ngừa bệnh tim mạch và một vài loại bệnh ung thư nữa? Chất chống oxy hóa *Proanthocyanidins* cũng thấy có nhiều trong vỏ cây thông (*pine bark*), trong hạt và trong vỏ trái nho.

* Yogurt: *Calcium, lactobacillus* – Ngừa bệnh loãng xương, giảm áp huyết động mạch, chống nhiễm trùng, tăng số vi khuẩn tốt trong ruột, tăng cường tính miễn dịch.

* Tomates, sauce tomate, ketchup: *Lycopène* – Giảm nguy cơ cancer tiền liệt tuyến (*prostate*).

* Carotte, trái cây các loại: *Alpha carotène, Bêta carotène* – Giúp làm giảm các gốc tự do, là những chất độc của tế bào.

* Bưởi, *Flavonone* – Giảm các *radicaux libres*.

* Rau cải có lá xanh đậm: *Lutéine* - Giúp giảm nguy cơ bệnh thoái hóa hoàng điểm võng mạc AMD (*age related macular degeneration*).

* Cải broccoli (bông cải xanh), cải cauliflower (bông cải trắng), cải cabbage (cải bắp) có chứa nhiều chất chống oxy hóa *sulforaphane* và *isiothiocyanates* - Giúp kích thích cơ thể sản xuất ra enzyms khử độc tố, nhờ đó làm giảm nguy cơ xuất hiện của vài loại bệnh cancer.

* Củ topinambour (Cúc Vu): rất giàu vitamin nhứt là A, C và B3, nhiều chất khoáng chẳng hạn như potassium và glucide dưới dạng Inuline nên tạo ra rất ít calorie.

Cây cúc vu (danh pháp khoa học: Helianthus tuberosus L.), là một loài thực vật có hoa, có nguồn gốc Bắc Mỹ và được trồng trong khu vực ôn đới để lấy phần thân củ mà người Việt quen gọi là củ dùng làm rau ăn củ (Wikipedia).

Cúc vu được xem là prebiotic tức là một loại thức ăn của probiotic.

Prebiotic giúp vào việc cải thiện hệ miễn dịch, giúp hấp thụ chất calcium, và có thể làm giảm nguy cơ xuất hiện của một vài loại cancer nữa.

Prebiotic có thể hiện diện một cách tự nhiên trong một số thực phẩm,chẳng hạn như củ hành, rau diếp xoắn *chicory*, củ cây cúc vu *topinambour* và *artichoke.*

* Nhân sâm (*ginseng*):*Ginsénoides* - Bồi bổ sức khỏe.

https://tieulun.hopto.org

• Thực phẩm chức năng thường sử dụng các chất chống oxy hóa antioxidant

Trong hoạt động biến dưỡng, cơ thể tạo ra các chất phế thải gọi là **gốc tự do** (*free radical*). Đây là các phân tử bất ổn định, thường xâm nhập vào tế bào, tấn công vào chất *DNA,* làm hại tế bào, đồng thời làm gia tăng tốc độ lão hóa của nó.

Tuy mang tiếng là có hại nhưng cơ thể cũng phải cần đến một số gốc tự do trong hoạt động phòng chống cảm nhiễm, ngăn chặn sự xâm nhập của vi khuẩn cũng như giúp vào sự co thắt của cơ trơn thành động mạch.

Một sự thặng dư gốc tự do sẽ có hại cho sức khỏe. Khói xe, ô nhiễm không khí, tia tử ngoại (*ultra violet)* ánh sáng mặt trời, khói thuốc lá, một số thuốc Tây, và tình trạng bị căng thẳng tinh thần (*stress*) đều làm gia tăng gốc tự do.

Cũng may để đối phó tác động oxy hóa của gốc tự do chúng ta có các chất chống oxy hóa, hiện diện trong hầu hết các loài rau quả.

• Các chất chống oxy hóa tiêu biểu

+ Vitamin C (*ascorbic acid*): trong cam, quít, bưởi, kiwi, dâu Tây, v.v... Giúp tăng sức miễn dịch, ngừa cảm cúm, giúp tạo chất keo cho mô liên kết, cũng như giúp mô xương, mô sụn, răng và nướu răng được phát triển bình thường.

+ Beta carotene: antioxidant nhóm *carotenoid,* có nhiều trong rau quả có màu vàng như bí rợ, carotte, khoai lang, cà tomate... Rất tốt cho mắt.

+ Lutein: nằm trong nhóm *carotenoid,* có rất nhiều trong rau cải có màu xanh đậm, chẳng hạn như rau mồng tơi, v.v... Rất tốt để ngừa bệnh cườm mắt (*cataract)* và bệnh thoái hóa hoàng điểm võng mạc *AMD (age-related macular degeneretion)*, thường xảy ra ở người trên 50 tuổi. Tuổi tác cao, thuốc lá và ánh sáng mặt trời là những nguyên nhân chánh của bệnh thoái hóa hoàng điểm. Bệnh nhân lần lần bị giảm thị lực, thấy không rõ chi tiết, nhất là thị giác trung tâm, trường hợp nặng sẽ bị mù lòa.

+ Lycopene: thuộc nhóm *carotenoid*, thấy trong cà tomate, trong bưởi hồng, *apricots* và trong dưa hấu, v.v... Rất tốt để ngừa cancer tiền liệt tuyến ở đàn ông. Nên biết rằng lycopene ở cà tomate nấu chín *(tomato sauce* và *tomato paste)* có tỷ lệ hấp thụ cao hơn cà tomate được ăn sống.

+ Vitamine E hay Tocophérol: trong các loại hạt, như hạnh nhân, hạt dẻ, các hạt đậu nảy mầm, dầu *carthame (safflower oil),* dầu bắp, dầu đậu nành, trong xoài, trong khoai lang.

+ Selenium: là một loại bần tố (*oligoélément)*, thấy trong ngũ cốc, như gạo, lúa mì, hạt dẻ Brazil, v.v.

+ Anthocyanes: nho đỏ, rượu chát đỏ, trái bleuets (*blueberries*), fraises, strawberries, framboises, chou rouge...

+ Quercétine: củ hành, vỏ pomme, trà, broccoli...

+ Catéchines: trà xanh, cacao...

• Thực phẩm chức năng: sức khỏe hay khuyến mãi?

Ai cũng đều biết là thực phẩm ăn vào đều có ảnh hưởng đến sức khỏe của chúng ta hết. Các nhà dinh dưỡng từ lâu nay thường khuyên mọi người nên ăn mỗi ngày 4 nhóm thực phẩm chánh (ngũ cốc, rau quả, thịt cá và sữa), tránh ăn thực phẩm có chứa nhiều mỡ dầu và giảm bớt sự tiêu thụ các loại thịt đỏ (bò, heo, dê cừu, ngựa).

Nhưng, từ những năm gần đây, các nhà chuyên môn về sức khỏe lại khuyến khích thêm việc cần nên tăng cường thêm sự tiêu thụ acid béo oméga 3, các chất trợ sinh probiotic, các chất chống oxy hóa antioxidants, calcium và các chất xơ *fibres alimentaires*, v.v...

Ý kiến của các nhà chuyên môn đã mở ngõ cho giới kỹ nghệ thực phẩm mặc sức tung hoành, muốn thêm chất gì vào các mặt hàng của họ cũng được, và các người tiêu thụ phải bắt buộc trả thêm tiền phần trị giá gia tăng (*added value*) của sản phẩm bán ra.

Người ta tự hỏi chúng ta có thật sự phải cần đến thực phẩm chức năng để sống hay không?

Theo một số nhà dinh dưỡng, phong trào thực phẩm chức năng sẽ còn tồn tại trong một thời gian lâu dài nữa.

Tiêu thụ thực phẩm chức năng không thể được xem là một cái mode, nhưng nên xem nó là ý thức tập thể trong việc phòng bệnh.

• Tại Việt Nam thì sao?

Các chuyên gia cũng thừa nhận một thực trạng hiện nay tại Việt Nam là hình thức quảng cáo đang được tận dụng để thổi phồng sự thật về thực phẩm chức năng như thứ thuốc tiên chữa bách bệnh, thậm chí là "phép mầu". Ông Hoàng Ngọc Trường - Giám đốc nhãn hàng Picoman cho rằng, người tiêu dùng cần thông thái hơn, tìm đến những sản phẩm chất lượng, công ty có uy tín và trên các kênh thông tin chính thống để tránh tình trạng "tiền mất tật mang".

"Ông Trần Đáng, Chủ tịch Hiệp hội thực phẩm chức năng Việt Nam cho biết hiện người tiêu dùng thực phẩm chức năng rất phổ biến trên thế giới. Ví dụ, tại Mỹ, cứ trong 100 thì có 72 người sử dụng thực phẩm chức năng, ở Nhật, mỗi người dân chi 126 USD cho thực phẩm chức năng hàng năm...

Ở Việt Nam, năm 2000 có khoảng trên 60 cơ sở sản xuất kinh doanh với trên 400 loại sản phẩm, đến năm 2011, con số này tăng lên 1.600 cơ sở sản xuất với 3.700 sản phẩm các loại... Qua kết quả điều tra của Cục An toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP), ở Hà Nội, tỷ lệ sử dụng mặt hàng này là 56%, còn tại TP HCM là 48%."
(Ngưng trích Thực phẩm chức năng đắt đỏ ở Việt Nam - Ngọc Tuyên – VnExpress)

• Những trở ngại trước mắt

Dù tính chất ích lợi cho sức khỏe đã được nhiều người nhìn nhận, nhưng trong thực tế một số lớn thực phẩm chức năng vẫn còn bí mật đối với người tiêu thụ.

Thực vật và ngũ cốc đã được con người sử dụng từ ngàn xưa trong dinh dưỡng cũng như trong việc chữa bệnh, nhưng không có ai dám tự hào là mình biết rõ hết các hoạt chất cũng như ảnh hưởng của chúng trên sức khỏe con người.

Các thí nghiệm gần đây bên Hoa Kỳ cho thấy loại thực vật *Echinacea* (trị cảm cúm, tăng sức miễn dịch) đôi

https://tieulun.hopto.org

khi cũng có thể gây ra các phản ứng dị ứng cho người dùng. Vấn đề định chuẩn các hoạt chất và liều lượng cũng là những trở ngại lớn khác của thực phẩm chức năng. Vì được xếp vào nhóm thực phẩm nên chúng không bị chi phối bởi những luật lệ kiểm tra chặt chẽ như đối với một dược phẩm. Liều lượng sử dụng, những điều cấm kỵ, và các phản ứng phụ thường không được nêu ra một cách rõ ràng. Ai muốn ăn, ai muốn uống bao nhiêu cũng được hết.

Tuy vậy, trong thực tế sự lạm dụng liều lượng ít thấy xảy ra với với thực phẩm thuốc *alicament* (tức loại thực phẩm chức năng dùng để ăn vào) vì sức chứa của bao tử có giới hạn. Có ai ăn nổi một hơi hai ba kí yogurt đâu mà sợ. Đối với loại dưỡng dược *nutraceutique* (thức ăn ở dạng bột và dạng lỏng) vấn đề lạm dụng liều lượng trên lý thuyết có thể xảy ra được.

Một trở ngại khác, là con buôn thiếu lương tâm có thể cho trộn thêm một vài chất dinh dưỡng hay vitamin để biến món hàng thành một loại thực phẩm chức năng (để dễ bán và bán với giá cao) dù rằng sản phẩm nầy tự nó đã có chứa rất nhiều chất không tốt cho sức khỏe như chứa nhiều đường, cholesterol, *trans fat* hoặc rất nhiều chất béo bão hòa.

Không phải hễ là thực phẩm chức năng là mình muốn sử dụng bao nhiêu cũng được đâu.

Một chế độ ăn uống cân bằng, nghĩa là vừa đủ các nhu cầu dinh dưỡng cũng vẫn tốt hơn là sử dụng một chế độ dinh dưỡng gồm có nhiều thực phẩm chức năng không cân đối.

Nhưng thế nào là cân bằng, thế nào là cân đối?

Đây là cái khó nghĩ của đa số chúng ta.

- **Người tiêu thụ nghĩ gì?**

Nói chung, phong trào thực phẩm chức năng càng ngày càng được các giới tiêu thụ chiếu cố đến một cách mạnh mẽ. Tuy vậy, cũng có một số người còn e dè.

Người ta tự hỏi tính chất an toàn của loại thực phẩm nầy có được bảo đảm hay không?

Còn rất nhiều điều bí ẩn mà không ai biết được hết.

Những loại hóa chất nào đã được dùng đến? Những loại thực vật nào đã được nhà sản xuất sử dụng? Biết đâu một số nguyên liệu có nguồn gốc từ phương pháp làm chuyển đổi gene *GMO.* Một thức ăn có thể phòng trị được bá bệnh gọi là **siêu thực phẩm** (*super food*) là một ảo tưởng mà thôi.

Tuy nói vậy chớ thực tế ngoài đời, giới kỹ nghệ đã không ngừng tung ra những loại thực phẩm mới mà **quảng cáo** (ẩu) cho biết như những thức ăn nhiệm mầu có thể phòng trị được nhiều thứ bệnh tật.

Phó mặc sức khỏe cho giới kỹ nghệ quyết định đôi khi cũng thật đáng ngại.

Cơ quan trách nhiệm về y tế Hoa Kỳ cho biết là 95% thực phẩm chức năng tại xứ cờ hoa không có kèm theo thí nghiệm lâm sàng cụ thể, cũng như các lời quảng cáo của họ cũng không có dựa trên những dẫn chứng khoa học nào đáng tin cậy cả!

- **Ai chiếu cố đến thực phẩm chức năng?**

Nhà thăm dò dư luận Léger & Léger Québec cho biết là chính tầng lớp tuổi khoảng 50-55 là nhóm khách hàng chiếu cố đến thực phẩm chức năng nhiều nhất... Trong đó, 70.6% là những hạng người năng hoạt động, có kiến thức văn hóa cao, thường cỡ bậc đại học.

Ngược lại, những lớp người không quan tâm đến loại thực phẩm mới nầy là những người không hoạt động, văn hóa thấp, và ở vào lứa tuổi từ 65 trở lên.

- **Kết luận**

Phải tự hào mà nói rằng, ý niệm thực phẩm chức năng cũng không có mới mẻ gì đối với người VN mình.

Từ xưa nay, hầu như mọi người đều xem thức ăn là những vị thuốc... *"Ăn cho mát" - "Ăn cho bổ" - "Ăn cho khỏe" - "Ăn gì bổ nấy", "Ăn trên bổ dưới"* v.v... đó là những câu mà chúng ta thường hay nghe nói đến luôn.

Từ cổ chí kim, con người vẫn hằng tin tưởng rằng mỗi loại thực phẩm ăn vào đều là những vị thuốc đem đến cho ta sức khỏe, và thậm chí còn giúp phòng chống hoặc chữa trị một số bệnh tật nữa.

Ở đây, chúng ta chưa đề cập đến những loại cao lương mỹ vị, như bào ngư, sáo yến chẳng hạn, rất đắt tiền, ít phổ thông hơn, nhưng tính bổ dưỡng và trị liệu đều được nhiều người công nhận từ lâu.

Ngoài ra, còn phải kể đến những loại rượu thuốc, đế Gò Đen ngâm với đủ thứ thực vật, hoặc động vật hiếm mà nhiều người đồn đại rằng chúng rất tốt cho người lớn tuổi ăn ngon, ngủ khỏe, bớt đau lưng nhức mỏi và...

Công hiệu thật sự của những mặt hàng nầy khó có ai có thể kiểm chứng và biết được hết.

Ăn uống ngày nay không những chỉ để thỏa mãn nhu cầu của cơ thể mà còn để phòng ngừa bệnh tật, chống lão hóa và giúp cho cuộc sống thêm phần đẹp đẽ hơn lên nữa.

Phải chăng thực phẩm chức năng đã trở nên thực phẩm của con người trong thế kỷ XXI nầy ./.

- **Tham khảo:**

- *Market size and trends*
http://fibreroadmap.wikispaces.com/Functional+Foods+and+Nutraceuticals
- *Functional foods and natural health products industry in Canada*
http://publications.gc.ca/collections/collection_2012/aecic-faitc/FR5-38-19-2012-eng.pdf
- *Market profile for functional foods in Japan*
http://www.nzte.govt.nz/explore-export-markets/market-research-by-industry/Food-and-beverage/Documents/functional-foods-market-in-Japan.pdf
- Bác sĩ Thú y Nguyễn Thượng Chánh.
Ngừa cancer bằng rau quả.
http://www.vietbao.com/?ppid=45&pid=45&nid=108300
Siêu quả hay siêu marketing
http://www.advite.com/SieuQuaHaySieuMarketing.htm
Sữa chua yogurt rất bổ dưỡng
http://nguoivietboston.com/?p=13556
- Giáo sư TSKH Nguyễn Tài Lương. *Thực phẩm chức năng-Thức ăn của con người trong thế kỷ 21*
http://www.sinhhocvietnam.com/vn/modules.php?name=News&file=article&sid=856

Montreal, 2013

https://tieulun.hopto.org

Mì Ăn Liền

ăn nhiều mì ăn liền dễ mắc bệnh

• **Bác sĩ Nguyễn Thị Lâm**



Thói quen ăn mì ăn liền của người dân Việt Nam hiện nay?

Mì ăn liền thuộc nhóm ngũ cốc trong khẩu phần ăn, nó có thể "làm no" thay cho cơm, bánh mì, ngô, khoai, lại tiện dụng, làm nhanh, mùi vị cũng đa dạng, phong phú, giá thành rẻ, thậm chí ít lo ngộ độc thực phẩm. Chính vì vậy, ngày càng có nhiều người dân ưa chuộng, đặc biệt những người bận rộn, ít thời gian nấu nướng, ít tiền để đi ăn hàng quán. Không thể phủ nhận vai trò của mì ăn liền trong cuộc sống hiện đại, nhưng không thể coi nó là món ăn hoàn hảo.

Ăn nhiều mì ăn liền và trong thời gian dài liệu có hại cho sức khỏe?

Đáng lưu ý là thói quen ăn mì ăn liền của người Việt Nam cũng thường không giống thế giới. Người nước ngoài ăn mì ngoài hàng có trộn thịt, có sa-lát nên thành phần dinh dưỡng đầy đủ. Còn người Việt thường ăn tranh thủ, ăn nhanh nên thường chỉ có "mì úp" với nước sôi, thiếu rất nhiều dưỡng chất trong khẩu phần ăn.

Vì thế, ăn nhiều và ăn mì ăn liền trong thời gian dài thì cơ thể sẽ thiếu nhiều dưỡng chất như đạm, vitamin, kẽm, chất xơ... Sự thiếu hụt này có hại cho sự phát triển của người trẻ, đồng thời làm giảm hệ miễn dịch và kéo theo nhiều bệnh tật khác.

Bộ Công Thương vừa công bố, Việt Nam tiêu thụ mì ăn liền đứng thứ 4 thế giới, trung bình mỗi tuần, một người ăn từ 1-3 gói mì.

Có nguy cơ nào cần lưu ý khi ăn nhiều mì ăn liền?

Thành phần dưỡng chất trong mì không cân đối, năng lượng chủ yếu từ tinh bột, do công nghệ chế biến nên mì thường được chiên qua dầu, vì thế lượng chất béo bão hòa (khó tan) trong mì khá nhiều. Đây là chất làm tăng nguy cơ béo phì và các bệnh tim mạch vì nó đi vào mạch máu, làm xơ vữa động mạch.

Vậy thế nào là ăn mì đúng cách?

Bà con khi ăn mì không nên chỉ ăn mì "úp" mà nên nấu cùng với thịt, rau để có đủ chất xơ, khoáng, vitamin, đạm, đồng thời, làm cân bằng chất béo, giúp cho cơ thể ít hấp thụ chất béo bão hòa. Gói muối trong mì cũng hơi nhiều, nên bà con cũng chỉ nên dùng một nửa, không nên ăn mặn quá. Và cho dù ngon, tiện dụng, bà con cũng không nên ăn quá nhiều, quá thường xuyên.

Mối nguy hiểm từ mì ăn liền

Bạn có thể mắc bệnh tim mạch, đột quỵ, tăng huyết áp, suy giảm chức năng thận, ung thư... nếu tiêu thụ mì ăn liền thường xuyên, theo khuyến cáo của Hiệp hội người tiêu dùng Penang (Malaysia), Hiệp hội kêu gọi người tiêu dùng không nên ăn mì ăn liền vì có hại cho sức khỏe. Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng mức tiêu thụ natri cao có liên quan đến một loạt bệnh như cao huyết áp, bệnh tim, đột quỵ và gây tổn thương cho thận.

Năm 2004, Malaysia tiêu thụ 870 triệu gói mì ăn liền nhưng vào năm 2008, con số này là 1.210 triệu gói, tăng gần 40%.

Ít giá trị dinh dưỡng

Mì ăn liền là thực phẩm được chế biến có rất ít giá trị dinh dưỡng. Và nó được coi là đồ ăn vặt. Mỗi bánh mì ăn liền có chứa lượng cao carbohydrate, natri và các chất phụ gia thực phẩm khác, và chứa rất ít yếu tố cần thiết như chất xơ, vitamin, khoáng chất.

Ảnh hưởng tới tim mạch, tăng huyết áp: Theo tiêu chuẩn Codex quốc tế (tiêu chuẩn của Tổ chức nông lương thế giới) đối với mì ăn liền thì các chất điều chỉnh axit, chất tăng cường hương vị, chất làm đông đặc, chất giữ ẩm, chất tạo màu sắc, chất ổn định, chất chống oxy hóa, chất nhủ hóa, chất xử lý bột, chất bảo quản và các chất chống đóng bánh được phép sử dụng trong quá trình chế biến mì ăn liền.

24 trong số 136 chất phụ gia có trong các tiêu chuẩn Codex là muối natri. Và việc sử dụng các chất phụ gia natri là lý do chính tại sao mì ăn liền có hàm lượng natri cao. Thực phẩm giàu natri có thể gây tăng huyết áp, bệnh tim, đột quỵ, tổn thương thận và các vấn đề sức khỏe khác.

Hiệp hội người tiêu dùng Penang tiến hành một cuộc kiểm tra trên 10 mẫu mì ăn liền thì tìm thấy 3 mẫu có chứa natri trên 1.000 mg. Lượng natri trung bình được tìm thấy trong các mẫu khác là 830 mg. Theo đề xuất chế độ ăn uống dự phòng hiện tại của Mỹ (RDA), hàm lượng natri cho người lớn và trẻ em trên 4 tuổi là 2.400 mg/ngày. Tiêu thụ mì ăn liền thường xuyên có thể làm cho lượng natri tiêu thụ quá mức bình thường vì natri có mặt trong nhiều thực phẩm hàng ngày khác, đặc biệt là thực phẩm chế biến sẵn và thực phẩm bán rong.

Nguy cơ nhiễm chất độc hại

Một trong những mối quan tâm lớn với mì ăn liền là nó có thể sinh ra dầu hoặc mỡ biến tính nếu không được quản lý đúng cách trong quá trình sản xuất. Đây là điều có thể xảy ra nếu dầu nấu mì không được nhà sản xuất duy trì ở nhiệt độ thích hợp hoặc không được thay đổi thường xuyên.

Làm suy giảm hệ thống miễn dịch

Mì ăn liền được phủ một lớp sáp để ngăn chặn việc chúng bị dính lại với nhau. Điều này có thể nhìn thấy rõ khi nước nóng được thêm vào mì. Sau một thời gian sáp sẽ nổi trên mặt nước.

Tiêu chuẩn Codex cũng cho phép sử dụng tới 10.000mg/kg hóa chất propylene glycol - một thành

https://tieulun.hopto.org

phần chống đông tương tự chất giữ ẩm (giúp giữ ẩm để ngăn chặn mì không bị khô) trong mì ăn liền. Propylene glycol sẽ dễ dàng được cơ thể hấp thụ và tích tụ trong tim, gan và thận gây ra những bất thường và hư tổn. Hóa chất này cũng có khả năng làm suy yếu hệ thống miễn dịch.

Mì ăn liền và gói bột gia vị cũng chứa một lượng lớn bột ngọt (MSG). Đó là chất tăng cường hương vị được các nhà sản xuất sử dụng để làm cho mì có hương vị tôm hay thịt bò. Và 1-2 % dân số có khả năng dị ứng với loại bột ngọt này. Người bị dị ứng với bột ngọt sẽ có cảm giác bỏng rát, tức ngực, đỏ bừng mặt hay đau và nhức đầu.

Gây tổn thương thận và đột quỵ

Tiêu thụ lượng natri lớn có liên quan đến bệnh đột quỵ hoặc tổn thương thận. Tại Malaysia, ước tính có 13.000 bệnh nhân phải lọc thận. Mỗi năm 2.500 người nhập vào danh sách những bệnh nhân suy thận giai đoạn cuối. Và mỗi giờ, ở Malaysia có 6 trường hợp bệnh nhân mới bị đột quỵ.

Khả năng gây ung thư

Một số hóa chất có trong mì ăn liền cũng có khả năng gây ung thư. Ví dụ chất dioxin và các chất làm dẻo sẽ bị rửa trôi từ các hộp nhựa chứa mì khi đổ nước nóng vào.

Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), ít nhất 30% tất cả bệnh ung thư có thể được ngăn chặn bằng các biện pháp đơn giản như việc áp dụng một chế độ ăn uống lành mạnh. Mì ăn liền chắc chắn là thực phẩm mà người tiêu dùng nên hạn chế.

Hiệp hội Người tiêu dùng Penang đã kêu gọi Bộ Y tế khởi động một chiến dịch để làm nổi bật sự nguy hiểm của mì ăn liền, thực phẩm được sử dụng phổ biến ở Malaysia .

Bạn ăn mì ăn liền đã đúng cách chưa?

Mì ăn liền tiện dụng và giá thành rẻ nên được nhiều người ưa chuộng, nhất là trẻ em. Tuy nhiên, ăn mì tôm như thế nào là đúng không phải ai cũng biết cách.

Mì tôm là loại lương thực, thực phẩm sấy khô được tiêu thụ nhiều trong cuộc sống hàng ngày. Mì tôm thường được các bạn sinh viên học sinh xa nhà xem như món chủ lực trong các bữa ăn.

Thường thì chúng ta nấu mì ăn liền bằng cách cho vào nước sôi, cho bột nêm vào và nấu khoảng 3 phút rồi đem ra ăn. Nhưng đây là cách sai để nấu mì ăn liền. Bởi làm cách đó, khi chúng ta nấu sôi các gia vị mà trong đó bột ngọt là chính (MSG: Monosodium glutamate). Nấu sôi sẽ làm biến dạng cấu trúc phân tử của bột ngọt biến chúng thành chất độc.

Bên cạnh đó, ít người biết rằng sợi mì ăn liền được phủ bởi một lớp sáp và cơ thể chúng ta phải mất 4 hay 5 ngày mới tiêu hóa hết phần sáp này. Do vậy, nhiều người ăn mì ăn liền bụng hay bị khó chịu. Vậy ăn mì tôm thế nào?

Dưới đây là cách chế biến mì ăn liền đúng cách

- Luộc mì trong nồi nước sôi
- Khi mì đã chín đủ, lấy hết mì ra và đổ bỏ nước sôi
- Nấu nồi nước sôi mới, bỏ mì vào trở lại nồi nước sôi, tắt lửa
- Sau khi tắt lửa, nước còn đang nóng, bỏ bột nêm vào. Còn nếu bạn muốn ăn mì khô thì lấy mì ra và trộn với bột nêm.

Theo các chuyên gia dinh dưỡng, nếu ăn mì ăn liền 3 lần trong mỗi tuần là có thể nguy hại cho cơ thể. Vì vậy, không nên lạm dụng ăn mì gói nhiều, nếu ăn mì trong tô đã gói sẵn mà không tiện để nấu, thì các bạn phải nhớ rửa mì thật kỹ bằng nước sôi trước trước khi dùng.

Tác hại của mì ăn liền

- Gây nóng trong người: Độ giòn của mì ăn liền là do được chiên dầu ở nhiệt độ cao, những người thích mì ăn liền khi ăn xong thường cảm thấy khô miệng, háo nước. Nếu ăn thường xuyên sẽ dẫn tới tình trạng nóng trong người, vì thế không nên ăn nhiều mì ăn liền.
- Không tốt cho dạ dày: Nếu bạn ăn mì ăn liền thường xuyên có thể sẽ gây rối loạn chức năng dạ dày, làm xuất hiện các triệu chứng như đầy hơi, đau dạ dày...
- Thiếu chất dinh dưỡng: Thành phần chính của mì ăn liền là bột mì và chất béo, nước sốt và không chứa đủ 7 chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể. Nếu ăn mì ăn liền suốt thời gian dài có thể dẫn đến thiếu hụt các chất dinh dưỡng, từ đó kéo theo một loạt bệnh như chóng mặt, mệt mỏi, tim đập nhanh, hôn mê...
- Béo phì: Mì ăn liền đã chiên qua dầu, hàm lượng vitamin B trong đó bị phá hủy hoàn toàn, về cơ bản mì ăn liền có thể không cung cấp đủ lượng calo cần thiết cho cơ thể hoạt động. Vậy nên, nhiều người có xu hướng ăn nhiều gói mì ăn liền cùng lúc hoặc ngoài ăn mì ăn liền còn ăn thêm những thứ khác nữa. Hậu quả là bạn đã nạp quá nhiều carbohydrate và chất béo vào cơ thể. Tình trạng này kéo dài sẽ gây béo phì và gia tăng nguy cơ mắc các bệnh liên quan tới béo phì như tim mạch, tiểu đường, cholesterol cao...
- Lão hóa sớm: Dầu trong mì ăn liền cũng có thể có chất chống oxy hóa, nhưng nó chỉ có thể làm chậm oxy hóa, trì hoãn thời gian hỏng chứ không thể ngăn chặn hoàn toàn tình trạng mốc hỏng.
- Gây ung thư: trong mì ăn liền thường có các chất phụ gia như phosphate, chất chống oxy hóa, chất bảo quản... Do lưu trữ quá lâu, ảnh hưởng môi trường nên các chất này cũng sẽ từ từ biến chất, nếu tích tụ lâu trong cơ thể sẽ để lại hậu quả nghiêm trọng, đặc biệt có thể dẫn đến ung thư.
- Không tốt cho gan: Trong một môi trường ô nhiễm nghiêm trọng, những hộp mì ăn liền bằng nhựa khi được ngâm trong nước nóng ở nhiệt độ trên 65 độ C, chất độc hại của nó sẽ ngấm vào thực phẩm, từ đó gây hại cho gan, thận, thần kinh... ◙



https://tieulun.hopto.org

Tin Phật sự

• **Nhựt Trọng phụ trách**

• Khóa tu Bát quan trai tại chùa Bảo Quang-Hamburg – Sơ quát về Pháp kệ truyền thừa của Tổ Liễu Quán.

Chùa Bảo Quang Hamburg có tổ chức khóa tu Thọ Bát Quan Trai vào hai ngày 05 và 06.10.2013 do các Sư cô Tuệ Đàm Nghiêm và Tuệ Đàm Châu hướng dẫn dưới sự chứng minh của Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm. Hai Sư Cô đã thay phiên nhau mỗi người một ngày để giảng pháp và trì tụng, bái sám trong thanh tịnh và lợi lạc cho khoảng 50 giới tử.

Được biết Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm đã được Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm trao truyền phẩm vị Trụ trì chùa Bảo Quang trong „Lễ Vu Lan và Lễ Hoàn Nguyện Mái Chùa" vào ngày 25.8.2013.

Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm là người đệ tử thân tín luôn gần gũi, cùng cam cộng khổ với Sư Bà trong nhiều năm từ ngôi chùa cũ ở Schiffbecker Weg cho đến chùa mới hiện tại tọa lạc tại Billbrookdeich ở Hamburg-Billstedt. Cùng với các Sư Cô khác, Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm đã góp nhiều công sức với Sư Bà trong những công tác điều hành ngôi bảo tự, vừa hoằng dương chánh pháp, vừa trực tiếp „xắn tay áo" tích cực tham gia cùng với nhiều Phật tử thiện nguyện làm công quả trong những ngày nghỉ hay cuối tuần „lấy sức người đỡ bớt chi phí" cho chùa về những phần xây cất phụ mà người Việt có thể đảm trách được, thay vì phải tốn kém quá nhiều khi giao cho nhà thầu Đức; kể cả việc Sư Cô cũng leo lên các giàn cao để phụ các Phật tử dựng mái chùa bất kể thời tiết bất thường mưa gió...

Cũng trong buổi lễ này, lần đầu tiên Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm đã làm lễ quy y cho 31 giới tử, trong đó có 2 người Đức, với pháp danh bắt đầu bằng chữ Nhuận theo dòng kệ truyền thừa của Tổ Liễu Quán, như sau:

Thiệt tế đại đạo / Tánh hải thanh trừng.
Tân nguyên quảng nhuận / Đức bổn từ phong.
Giới định phước huệ / Thể dụng viên thông.
Vĩnh siêu trí quả / Mật khế thành công.
Truyền trì diệu lý / Diễn xướng chánh tông.
Hạnh giải tương ưng / Đạt ngộ chơn không.

Đường lớn thực tại / Biển hộ tính trong
Nguồn tâm tấm khắp / Gốc đức vun trồng
Giới định phước huệ / Thể dụng viên thông
Quả trí siêu việt / Hiểu thấu nên công
Truyền giữ lý mầu / Tuyên dương chánh tông
Hành giải song song / Đạt ngộ chơn không
(Hòa Thượng Nhất Hạnh dịch)

Đặc biệt vào chiều chủ nhật, có thêm một số Phật tử khác đến tham dự và được nghe một thời pháp của Thượng Tọa Thích Chánh Kiến đến từ Canada. Thầy giảng rất thực tế, vui và dí dỏm...

Đến khoảng 4 giờ chiều ngày chủ nhật 06.10.2013 là lễ xả giới kết thúc khóa tu.

Xin tóm lược, theo tài liệu, về ý nghĩa pháp kệ truyền thừa của Tổ Liễu Quán.

Sự xuất hiện của Tổ sư Liễu Quán (1667-1724) như là một Bồ Tát bổ xứ, thực hiện sứ mệnh lịch sử. Không chỉ duy trì và phát triển mạch sống Phật giáo Việt Nam giữa bối cảnh tối tăm, Phật pháp suy đồi; mà còn thể hiện sự xả thân vì đạo, lập thảo am, ăn rong, uống nước suối, hơn 10 năm thâm cứu công án, tu hành đắc đạo.

Điều đặc biệt là sau khi đắc đạo, Tổ Liễu Quán biết tự mình xuất pháp kệ để khai sinh một dòng thiền mới, chứng tỏ Tổ có một sự tự tin mạnh mẽ, có tầm nhìn đầy tuệ giác về sức sống và nhu cầu của xã hội đương thời. Tại sao Tổ sư Liễu Quán lại không kế thừa pháp kệ truyền thống Lâm Tế? Thiết nghĩ:

Một là, dòng thiền Lâm Tế khi qua Việt Nam chỉ còn ý nghĩa truyền thừa pháp kệ mà không còn chất liệu sinh động một thời. Tổ sư Minh Hoằng-Từ Dung khi trao cho Tổ Liễu Quán một công án và sau ấn chứng sự đắc pháp theo truyền thống của Thiền tông Trung Hoa nói chung không còn bóng dáng đặc thù của Thiền Lâm Tế.

Hai là, mạch nguồn tâm linh Trung Hoa không phù hợp với dòng tâm thức Việt Nam, không đáp ứng được căn cơ và nhu cầu thời đại.

Ba là, bối cảnh lịch sử phức tạp từ Trung Hoa cho đến Việt Nam thời bấy giờ đã làm phai nhạt mối gắn bó pháp hệ truyền thống. Cần phải có một pháp hệ mới để nối tiếp mạch nguồn tuệ giác.

Bốn là, với ý thức của người Việt, Tổ Liễu Quán muốn định hướng cho dòng thiền của ngài tiếp nối được nguồn mạch tuệ giác đã tạo nên dòng văn hóa Việt.

Do vậy, pháp kệ truyền thừa của Tổ Liễu Quán có một ý nghĩa đặc biệt là định hướng đường lối tu học cho các thế hệ đương thời.

Pháp kệ của Tổ Liễu Quán có 48 chữ, 12 câu theo thể tứ cú. Toàn kệ có thể chia ra làm sáu phần hay lộ trình tu hành theo sáu bước:

Thể tính vắng lặng:

Thiệt tế đại đạo / Tánh hải thanh trừng: tức là nền tảng uyên nguyên của vũ trụ vốn thanh tịnh, vô nhiễm Phật và chúng sanh đều đồng dạng. Đây là nguyên lý của sự tồn tại, khẳng định giá trị siêu việt, bình đẳng nơi mỗi chúng sinh.

Tâm thức thánh thiện:

Tâm nguyên quảng nhuận / Đức bổn từ phong: tức là khơi dậy mạch nguồn bằng tình thương bao la để thấu suốt được nỗi thống khổ của chúng sanh, mới phát khởi đức tinh tấn để cầu đạo giải thoát.

Công phu hoàn chỉnh:

Giới định phước huệ / Thể dụng viên thông: tức là xây dựng hành vi và tâm lý đạo đức sẽ tạo nên phước lớn và tu tập thiền định để đạt được tuệ giác. Đầy đủ phước đức và trí tuệ thì sự vào ra trong chốn hồng trần mới an ổn và lợi lạc.

Trí tuệ vẹn toàn:

Vĩnh siêu trí quả / Mật thể thành công: tức là khi sự thấy-biết rốt ráo thì mọi hành giả đều có thể có khả năng giác ngộ, tức là Mật thể thành công.

https://tieulun.hopto.org

Hóa độ nhân gian:

Truyền trì diệu lý / Diễn xướng chánh tông: tức là thông qua việc truyền trao nguồn tuệ giác cho đời, giữ gìn nguồn mạch sống giác ngộ cho đạo; đó là sứ mệnh thiêng liêng và sức sống của Phật pháp.

Thành tựu thánh quả:

Hạnh giải tương ưng / Đạt ngộ chơn không: Hạnh và giải tương ưng tức là trí tuệ và đức hạnh song toàn, tri hành hợp nhất. Sự thành tựu này được gọi là Diệu Hữu (Phật giáo Đại thừa), qua Diệu hữu mà hiển lộ Chơn không.

(Diệu Thiện Phương Quỳnh)

• Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu PL. 2557 tại Chùa Viên Giác, Hannover từ 16 – 18.8.2013

Lễ Hội Vu Lan thường được các đạo tràng khắp nơi tổ chức vào tháng Bảy âm lịch hằng năm, noi gương hiếu hạnh của Đức Mục Kiền Liên Bồ Tát, nhằm báo đáp công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ.

Chùa Vên Giác năm nay tổ chức Vu Lan từ ngày 16 đến 18.08.2013 với nhiều chương trình thuyết pháp, bái sám, kinh hành... Đặc biệt, chùa có tổ chức Đại Trai Đàn Giải Oan, Bạt Độ, Chẩn Tế chư Âm linh, Hương linh thai nhi, thiên tai, nạn nhân chiến tranh... từ 14-19 giờ ngày 17.7.2013; do TT. Thích Hoằng Khai (An Chí), Trụ trì chùa Khuông Việt Na-Uy khai kinh thượng phan; TT. Thích Tâm Huệ, chùa Trúc Lâm, Thụy Điển làm Sám Chủ. Ngoài ra còn có các tôn đức khác đảm nhiệm vai trò Pháp sư Trai đàn, Công văn, Kinh nhạc, Tri sự...

Trong khi đó từ 14 giờ 30 ở Chánh điện có thời thuyết pháp của Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác với đề tài lợi ích của Chẩn tế, Bố thí.

Sau đó, Hòa Thượng cũng giới thiệu cuốn sách song ngữ Đức Việt „Vom Mekong an die Elbe" (Xuôi dòng Cửu Long đậu bến Elbe) của TS. Olaf Beuchling và Văn Công Tuấn, với sự hiện diện của 2 tác giả này và sự chứng minh của Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Trụ trì Bảo Quang Ni Tự Hamburg.

Dù với khí hậu oi bức, thời thuyết pháp cũng có khá đông người tham dự, nên số lượng sách phát hành rất khả quan.

Chương trình Văn Nghệ Cúng Dường Vu Lan từ 19 giờ, do các Gia Đình Phật Tử Đức Quốc đảm trách. GĐPT Tâm Minh với các tiết mục: Mục Kiền Liên cứu Mẹ (hoạt cảnh); Cảm ơn Mẹ (kịch). GĐPT Chánh Niệm với các tiết mục: Mẹ trong mơ (vũ khúc); Trống Cơm (vũ khúc). GĐPT Chánh Giác với tiết mục: Hương Sen (vũ khúc). Nhóm múa Ngân Tuyền Hamburg với Hoạt cảnh Trưng Nữ Vương.

Đặc biệt có ca sĩ Đan Nguyễn đến từ Paris và danh ca Hương Thủy đến từ Hoa Kỳ đã trình diễn những bài Nhạc Đạo và Nhạc Quê Hương rất lôi cuốn khách mộ điệu cho đến gần nửa đêm mới chấm dứt.

Hôm sau, 18.8.2013, từ 10 giờ, là chánh lễ Vu Lan do Hòa Thượng Phương Trượng và Đại Đức Thích Hạnh Giới, Trụ trì chùa Viên Giác làm chủ lễ, với sự hiện hiện đông đảo từ các đạo tràng Âu Châu đến tham dự; trong đó có: TT Hoằng Khai (Na Uy), TT Tâm Huệ (Thụy Điển), Ni trưởng Thích Nữ Như Tuấn, Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm...

GĐPT Chánh Niệm đảm trách Dâng hoa cúng Phật rất trang nghiêm; sau đó là thời Kinh Vu Lan. Trong phần đạo từ, Hòa Thượng Phương Trượng thông báo 2 tin:

*** Tin vui**:

- Đức Lạt Lai Lạt Ma đến viếng Chùa Viên Giác lần thứ 2 vào lúc 8 giờ ngày thứ sáu 20.9.2013. Số người lên Chánh điện để đón tiếp Đức Lạt Lai Lạt Ma có giới hạn dành cho các tự viện, các Chi Hội PTVNTN. Số Phật tử tham dự đều có trực tiếp truyên hình bên ngoài.

- Trong lần họp Chi Bộ GH/PGVNTN tháng 6.2013 tại Berlin và trong Đại Giới Đàn tháng 7.2013 tại Phần Lan, các tôn đức sau đây được tấn phong lên hàng giáo phẩm

+ Thượng Tọa: Thích Hạnh Nguyện (Chùa Cực Lạc, Thái Lan), Thích Hạnh Tấn (Tu viện Vô Lượng Thọ, Đức), Thích Từ Trí (chùa Phật Huệ, Đức), Thích Minh Tấn (Na Uy), Thích Tịnh Phước (Thụy Điển), Thích Hạnh Bảo (Phần Lan).

+ Sư Bà Thích Nữ Như Viên (NPĐ Tam Bảo, Đức)

*** Tin buồn:** Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Viện chủ Chùa Khánh Anh, Paris, Pháp kiêm Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GH/PGVNTN Âu Châu đã an nhiên thị tịch ngày 8.8.2013, thọ 75 tuổi.

Hòa Thượng cũng lượt qua cuộc đời và hành trạng của Ôn Minh Tâm. Ngày 21.8.2013 (Rằm tháng Bảy) là Lễ Trà Tỳ tại Paris.

Tiếp theo là Lễ Bông Hồng Cài Áo. Trong lúc Huynh trưởng Diệu Ý Ngân Khanh, GĐPT Chánh Niệm hát bài „Bông Hồng Cài Áo" và Phật tử Thị Nhơn Ngô Ngọc Hiếu hát bài „Tâm Sự Người Cài Hoa Trắng" thì những đoàn viên GĐPT đi đến cài hoa cho người tham dự đang bùi ngùi cảm động nhớ thương Mẹ hiền.

Cùng chiều hôm đó, Hòa Thượng Phương Trượng đã hướng dẫn xe Bus chở đoàn Tăng Ni và Phật tử sang Paris để đảnh lễ Giác Linh cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm...

(Phù Vân)

• Đại Lễ Khánh Thành và Đại Lễ Vu Lan Báo Hiếu PL.2557 tại chùa Bảo Quang, Hamburg:

Hơn 17 năm từ 1991 đến 2008 Ni Trưởng Thích Nữ Diệu Tâm thành lập chùa Bảo Quang tại Billstedt Hamburg. Ngôi chùa quá nhỏ không đủ cho nhu cầu của Phật tử tại địa phương. Đến năm 2008 Sư Bà đã tìm được căn nhà ở số 307 Billbrookdeich để thành lập ngôi chùa mới hiện nay. Vượt qua nhiều gian khó, thử thách, một sự nỗ lực rất lớn của Ban kiến thiết, cũng như chư Tôn Đức Tăng Ni và Phật tử khắp nơi, làm công quả phát tâm ủng hộ tịnh tài xây dựng. Nay công tác kiến tạo chùa đã hoàn mãn, lễ Hoàn Nguyện được kết hợp với Đại Lễ Vu Lan 2557 tổ chức vào 2 ngày 24-25.08.2013 trong niềm hân hoan, an lạc của hàng trăm Phật tử địa phương, và vùng phụ cận đến tham dự.

- Ngày 24.08.2013 sáng Tọa Thiền, công phu trì tụng Thần chú Lăng Nghiêm, trưa Tụng Kinh Vu Lan, Chiều Tụng Kinh lễ lạy sám hối, và có buổi giảng pháp Thọ Bồ Tát Giới do Sư Cô Tuệ Đàm Hương thuyết giảng. Buổi tối lễ truyền giới Thọ Bồ Tát Giới có Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc và chư Tôn Đức Tăng Ni Tam Sư Thất chứng, chứng minh có 27 giới tử phát tâm thọ giới.

- Ngày 25.08.2013: Lễ tưởng niệm Đại Lão Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Viện Chủ Chùa Khánh Anh Pháp Quốc, Chủ Tịch Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt

https://tieulun.hopto.org

Nam Thống Nhất Âu Châu, đã thị tịch ngày 08.08.2013 tức ngày 02.07. ÂL năm Quý Tỵ tại Phần Lan.

Sau đó Lễ Khánh Thành Chùa Bảo Quang bắt đầu. Tác bạch thỉnh sư, múa lân cung nghinh chư Tôn Đức Tăng Ni, cắt băng khánh thành, niệm hương cầu gia bị, diễn văn khai mạc, có sự hiện diện của Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác; Đại Đức Thích Hạnh Giới, Trụ Trì Chùa Viên Giác; Đại Đức Thích Viên Tịnh, Na Uy; Đại Đức Thích Phổ Tấn Mỹ Quốc; Sư Bà Thích Nư Diệu Tâm và Ni Chúng chùa Bảo Quang Hamburg, Sư Bà Thích Nữ Như Viên, Niệm Phật Đường Tam Bảo Reutlingen, Ni Sư Thích Nữ Diệu Phước và Ni chúng chùa Linh Thứu Berlin, có chính quyền địa phương tham dự.

Trong buổi lễ, chính quyền địa phương đã phát biểu và nói lên ý nghĩa văn hóa Tôn Giáo Phật Giáo sự góp mặt của chùa Bảo Quang tại thành phố Hamburg nói riêng và cả nước Đức nói chung. Sau đó phát biểu Đại Diện ban Kiến thiết, lời cảm tưởng Phật tử địa phương, phát biểu của Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Viện Chủ chùa Bảo Quang Hamburg, và trao quyền chức Trụ trì chùa Bảo Quang cho đệ tử Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Nghiêm. Sư Cô Tuệ Đàm Nghiêm tác bạch Y Giáo Phụng Hành, cuối cùng ban đạo từ lời huấn thị chứng minh của Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover.

Đến 10 giờ 30 Đại Lễ Vu Lan 2557, niệm hương bạch Phật, tụng kinh Vu Lan, tuyên đọc thông điệp Vu Lan, lễ cài hoa hồng, Hòa Thượng Phượng Trượng chùa Viên Giác Đức Quốc, chứng minh và ban đạo từ.

Đến 14 giờ là Văn nghệ mừng Đại Lễ Khánh Thành và Đại Lễ Vu Lan, do các em GDPT địa phương trình diễn có ca sĩ Phi Nhung (Mỹ quốc) ca sĩ Đan Nguyễn (Pháp quốc) và Thanh Trì (Đan Mạch) tham dự cho đến 20 giờ mới kết thúc.

(Nguyên Trí Nguyễn Văn Tâm)

• Đại Lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2557 tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg:



Theo chương trình Phật sự năm 2013 của chùa Viên Giác, Tu Viện Viên Đức được sắp xếp tổ chức Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2557 rất muộn, mãi đến ngày Chủ Nhựt mùng 4 tháng 8 Âm Lịch. Tuy nhiên Đại lễ đã được diễn tiến thật trang nghiêm và viên thành tốt đẹp. Hòa Thượng Phương Trượng đang ở tại Tu Viện. Ngoài ra, Sư Bà Thích Nữ Như Viên, NS Minh Hiếu, SC Hạnh Trang và SC Nhuận Từ cũng đã về dự lễ.

Tối ngày thứ bảy, một phái đoàn hành hương từ các Chi Hội PTVNTN vùng Trung Nam Đức gồm 53 Phật tử đã về chùa. Đến 20 giờ, Sư Bà và Chư Ni đã chủ trì, hướng dẫn trì tụng Kinh Địa Tạng rất an lạc.

Sáng Chủ Nhựt, mọi người thức dậy sớm để tham dự thời khóa Công phu khuya, trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm. Sau đó, phái đoàn hành hương đã đảnh lễ HTPT cũng như quý CTĐ Tăng Ni và tác bạch cúng dường.

Đến 9 giờ: Trì tụng tiếp Kinh Địa Tạng đến hoàn mãn...

Cũng sáng hôm đó, phái đoàn Phật tử chùa Phổ Bảo do Thầy Thiện Kiên và SC Giác Tịnh hướng dẫn cũng vừa đến, năng tổng số người tham dự ngày lễ hơn 300. Chánh điện Tu Viện Viên Đức ngày thường cũng khá rộng, nhưng hôm nay, không đủ chỗ và nên một số người phải đứng bên ngoài.

10 giờ: Đại lễ Vu Lan bắt đầu. 3 hồi chuông trống Bát Nhã vang lên, cung thỉnh Chư Tôn Đức Tăng, Ni quang lâm chánh điện. HTPT đã chủ trì, hướng dẫn đại chúng trì tụng Kinh Vu Lan Bồn và Bài Sám Vu Lan, nghĩa tình lắng động tâm thức mọi người. Trong phần phục nguyện, HTPT cũng dâng lời tưởng niệm và nguyện cầu cho Giác Linh Sư Ông Thích Minh Tâm Thượng Phẩm Thượng Sanh và sớm hội nhập Ta Bà để cứu độ chúng sanh

Tiếp theo, các Phật tử trẻ đã mang những cánh hoa hồng đến từng người... Hạnh phúc thay cho những người còn Mẹ, cài lên ngực áo một cành hoa màu hồng và buồn thương làm sao khi cài lên áo một cánh hoa màu trắng để tưởng niệm đến Mẹ không còn trên cõi đời nầy! Những giọt nước mắt nhớ thương, chia sẻ niềm vui nỗi buồn hôm nay. ĐH Tuệ Nhẫn Trần Hữu Sơn đã hát bài Hoa Hồng Cài Áo vô cùng cảm động.

Sau đó quý Thầy Hạnh Tâm và Thầy Thiện Kiên đã cúng Chư Hương Linh ký tự và cúng Chung thất cho HL cố Phật Tử Trương Anh, PD Đồng Thư.

-12 giờ: Lễ cúng dường Trai Tăng và dâng Tứ Vật Dụng lên hiện tiền Chư Tôn Đức.

-14 giờ 30: HTPT thuyết Pháp.

-16 giờ: Cúng thí thực cô hồn và hoàn mãn.

(THT)

• Khóa Tu Bát Quan Trai tại Chi Hội PTVNTN Bad Kreuznach:



Theo chương trình tu học của chùa Viên Giác, Hannover, Chi Hội PTVNTN Bad Kreuznach vừa tổ chức Khóa tu Bát Quan Trai vào 2 ngày thứ bảy 14 và Chủ Nhựt 15.09.13 dưới sự chủ trì, hướng dẫn của ĐĐ Thích Hạnh Giới, Trụ trì chùa Viên Giác, Hannover và SC Thích Nữ Như Quang (Hạnh Quang), Trụ trì chùa Phổ Hiền, Strassbourg Pháp quốc.

https://tieulun.hopto.org

Khóa tu được bắt đầu với nghi thức thỉnh Sư quang lâm chánh điện và niệm hương bạch Phật. Sau đó, ĐH Thiện Kim, thay mặt giới tử tác bạch xin thọ giới. ĐĐ đã truyền trao Giới thể và Giới tướng cho Giới Tử và ân cần nhắc nhở về ý nghĩa tu BQT và sách tấn tu tập một ngày một đêm cho thật trang nghiêm thanh tịnh.

Tiếp theo là giờ ngọ trai theo nghi thức ăn quá đường và Kinh hành niệm Phật.

- 14 giờ: SC Như Quang chủ trì khóa lễ Huân Tu Tịnh Độ và Kinh hành niệm Phật thật trang nghiêm. Trong khi đó, ĐĐ Hạnh Giới sinh hoạt với các cháu Thiếu Nhi.

- 16 giờ: Đại Đức và Sư Cô đồng chủ trì khóa lễ Huân Tu và thuyết Pháp

- 20 giờ: Lễ Hoa Đăng Sám Hối và Tưởng niệm Giác Linh Sư Ông Thích Minh Tâm, vừa viên tịch.

Ngày tu học thứ 2 bắt đầu với thời khóa Công Phu khuya, trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm như thường lệ.

-09 giờ 30: Giải đáp thắc mắc và xả giới. Tiếp theo, quý ĐH trong BCH Chi Hội tác bạch cúng dường tạ Pháp và ĐH Thiện Anh, thay mặt đạo tràng nói lời cảm niệm CTĐ đã từ bi quang lâm để hướng dẫn khóa tu, cũng như quý ĐH đã về đây tu tập, đóng góp tịnh tài tịnh vật để khóa tu viên thành tốt đẹp.

-11 giờ 00: Buổi Lễ Phật cầu an & cầu siêu cho địa phương, đặc biệt dành cho những người không có đủ nhân duyên tham dự khóa tu Bát Quan Trai

Trước khi tạm biệt, Chi Hội đã mời quý ĐH dùng bữa cơm thân mật và hẹn tái ngộ trong những khóa tu sắp tới.

(Nhựt Trọng)

• Đức Đạt Lai Lạt Ma viếng thăm và thuyết Pháp tại chùa Viên Giác, Hannover



Sáng ngày 20.9.2013, Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 đã đến thăm và giảng Pháp về Tánh Không qua Kinh Bát Nhã cũng như cái nhìn của Ngài Long Thọ tại chùa Viên Giác, Hannover. Thầy Hạnh Giới đã dịch trực tiếp buổi Pháp thoại của Ngài giảng từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Có khoảng gần 1.000 Phật tử Việt Nam và Âu Châu đến tham dự lần thứ hai nầy (lần thứ nhất Ngài đến chùa Viên Giác vào ngày 18.06.1995). Kết quả thật an lạc và hoan hỷ.

Đài truyền hình NDR đã chiếu vào lúc 18:00 giờ ngày 20.9.13 và chương trình Hello Niedersachen đã lặp lại vào lúc 19:50 giờ cùng ngày. Đây là thời Pháp cuối sau 4 ngày Ngài ở Hannover để tham dự chương trình giúp cho các trẻ em tại Tây Tạng. Ngài đã thăm các trường học Đức, nói chuyện với hơn 1.000 học sinh Đức cũng như hàng ngàn thính chúng Đức tại Câu lạc bộ Thụy Sĩ ở Hannover. Ngoài ra, rất nhiều báo chí, truyền thanh, truyền hình đều loan báo tin này.

(Xin xem thêm hình ảnh và Video post trên Website: viengiac.de)

• Tết Trung Thu và Khóa Tu Bát Quan Trai Giới tại Chi Hội PTVNTN Karlsruhe:

Vào chiều ngày 20.9.2013 tại Chi Hội PTVNTN Karlsruhe, một buổi sinh hoạt Tết Trung Thu diễn ra thật nhộn nhịp với khoảng 200 phụ huynh và các cháu thiếu nhi tham dự. Sau phần huấn thị của Đại Đức Thích Hạnh Giới, chương trình được khai mạc với màn múa lân rất tươi vui. Tiếp theo, các anh chị trong Chi Hội hướng dẫn các em những trò chơi như kéo co, đố vui, hát các bài ca Trung Thu... Đến 21 giờ, các em rước đèn theo sau Đội lân đi quanh Hội Trường. Buổi lễ kết thúc sau phần phát quà cho các cháu.

Sáng hôm sau Thứ bảy ngày 21/9 Chương trình Tu BQT bắt đầu vào 10 giờ 30, dưới sự hướng dẫn của ĐĐ Thích Hạnh Giơi và ĐĐ Thích Hạnh Định. Đạo tràng có 35 giới tử ghi danh tham dự. Năm nay Khóa tu Bát quan trai của Chi Hội KA được hai Thầy ban cho 3 bài Pháp rất hữu ích, khuyến tu Pháp môn Tịnh độ. Ngoài phần huân tu Tịnh độ, đi kinh hành niệm Phật, buổi tối có lễ Truyền Đăng niệm Phật và lễ tưởng niêm Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Minh Tâm. Cuối tuần nầy, tại chùa Khánh Anh cũng đang cử hành lễ Chung tuần của Ngài.

Ngày Chủ Nhật được bắt đầu với thời khóa trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm vô cùng an lạc. Sau phần thuyết giảng và xả giới, Thầy Hạnh Giới đã làm lễ Quy y Tam Bảo cho 3 Giới tử.

Đến 11 giờ, có Khóa Lễ cầu an, cầu siêu như thường lệ; cũng như Lễ Vu Lan và Bông hồng cài áo được cử hành rất trang nghiêm. Buổi Lễ chấm dứt vào lúc 12 giờ 30 sau bài thuyết giảng về Ý nghĩa Lễ Vu Lan của Thầy Hạnh Định. ĐH Chi Hội Trưởng đã mời đại chúng ở lại dùng bữa cơm trưa thân mật.

14 giờ mọi người chia tay, Chi Hội cầu chúc các giới tử đạt nhiều kết quả trong khóa tu BQT và hẹn gặp lại năm sau.

(Thiện Mỹ Lương văn Xinh)

• Khóa Tu Bát Quan Trai tại Chi Hội PTVNTN Koblenz & VPC:

Chi Hội Phật Tử VNTN Koblenz & VPC vừa tổ chức khóa tu Bát Quan Trai vào 2 ngày Thứ bảy 19 và Chủ Nhựt 20.10.13 dưới sự chủ trì của HT Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác, Hannover (HTPT) cùng với sự trợ lực của ĐĐ Thích Hạnh Hòa.

Khóa tu được bắt đầu với nghi thức thỉnh sư quang lâm chánh điện, truyền giới Bát Quan Trai và HTPT Ban Đạo từ sách tấn việc tu học. Tiếp theo là nghi thức ăn quá đường và kinh hành nhiễu Phật rất trang nghiêm. Sau đó, HTPT và ĐĐ Hạnh Hòa đã cúng thất cho một Phật Tử vừa mới từ trần, với sự hộ niệm của nhiều ĐH trong đạo tràng.

Từ lúc 14 giờ 30: Thời khóa Huân Tu Tịnh Độ và Sám Hối do ĐĐ Hạnh Hòa hướng dẫn. Sau đó, là phần Giáo lý. Thầy đã nhắc qua ý nghĩa tu BQT, ôn lại về 8 Giới, về

https://tieulun.hopto.org

sự vô thường, nhân quả, tin vào lời Phật dạy, thân người khó có được; phải biết dùng thân nầy để tu học.

19 giờ 30: Trong phần giải đáp thắc mắc, HTPT đã giảng giải rõ ràng về Hành Chánh của Giáo Hội Phật Giáo VNTN Âu Châu, sơ lược về những diễn biến lịch sử của Phật Giáo Việt Nam từ năm 1954 cho đến thời gian cận đại. Qua những chứng cứ cụ thể, HTPT đã giúp cho Phật tử hiểu rõ về tư cách Pháp nhân của GHPGVNTN, về việc thành lập các Chi Bộ PGVNTN, các Hội Phật Tử cũng như các Chi Hội VNTN tại Âu Châu, tại Đức. HTPT cũng có kể rõ 5 Vị Tăng Thống từ HT Thích Tịnh Khiết, HT Thích Giác Nhiên, HT Thích Đôn Hậu, HT Thích Huyền Quang, HT Thích Quảng Độ. Quý Đại Lão Hòa Thượng đã kế thừa, đã lèo lái GHPGVNTN qua bao nhiêu thăng trầm cùng với Tổ Quốc và Dân Tộc Việt Nam.

HTPT cũng thông báo những tin tức, Phật sự trong thời gian sắp đến:

- Ngày 31.05–01.06.14: Đại Lễ Phật Đản PL2558 tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg cùng với 2 Phật sự rất lợi lạc là Lễ Khánh Thành Cổng Tam Quan và Quan Âm Các vừa xây dựng xong. Ngoài ra, còn có Đại Lễ Trai Đàn Chẩn Tế để cứu độ cho các thai nhi đã bị bỏ rơi, không có tên, không được sống!

- Khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 26 sẽ được tổ chức từ ngày 01 đến 11 tháng 7.2014 tại Thụy Sĩ và Khóa tu Âu Châu 27 năm 2015 dự định sẽ tổ chức tại chùa Phổ Hiền, Strasbourg, Pháp quốc.

- Ngày 18.06.15: Đại Lễ Khánh Thành chùa Khánh Anh, Paris Pháp quốc và Ngày Về Nguồn - Lễ Hiệp Kỵ Lịch Đại Tổ Sư lần thứ 8.

Ngày tu BQT thứ 2 được bắt đầu bằng Thời khóa



Công Phu khuya, trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm. HTPT có lời khen Phật tử đã trì tụng rất trang nghiêm và một thời khóa tu tập thật an lạc.

09 giờ 00: HTPT đã tiếp tục phần giải đáp thắc mắc. Phật Tử đã nêu lên nhiều câu hỏi thực tế và HTPT đã giải đáp rất cặn kẽ, rất lợi lạc.

10 giờ 30: Xả giới và tiếp theo là phần tác bạch cúng dường tạ Pháp.

11 giờ 00: Chương trình lễ Phật cầu an, cầu siêu như thường lệ. Đã có 70 ĐH Phật tử chính thức ghi tên thọ giới BQT và rất nhiều khách vãng lai.

Khóa tu BQT tại Chi Hội PTVNTN Koblenz đã viên thành thật tốt đẹp.

(Nhựt Trọng)

• Khóa Tu Bát Quan Trai tại Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC

Một tuần sau Koblenz, ngày Thứ bảy 26 và Chủ Nhựt 27.10.13, HT Phương Trượng đã về chủ trì khóa tu Bát Quan Trai tại Chi Hội Phật Tử VNTN Mannheim & VPC cùng với sự trợ lực của ĐĐ Thích Hạnh Định và ĐĐ Thích Hạnh Hòa.

Sau nghi thức cung thỉnh quý Chư Tôn Đức quang lâm chánh điện và niệm nhang bạch Phật là lễ truyền Bát Quan Trai Giới. Tiếp theo, HTPT đã nhắc lại về Hành chánh của GHPGVNTN và tưởng niệm Sư Ông Thích Minh Tâm.

12 giờ 00: Nghi thức ăn quá đường và kinh hành nhiễu Phật. Sau đó. HTPT và ĐĐ Thích Hạnh Định đã cúng cầu siêu cho Hương linh một Phật tử thuộc địa phương Wiesbaden vừa từ trần.

14 giờ 00: Thời khóa Huân Tu Tịnh Độ và thuyết Pháp do ĐĐ Thích Hạnh Định chủ trì hướng dẫn. Bài Pháp có đề tài thật gần gũi với người Phật tử: Pháp Môn Tu Tịnh Độ. Thầy đã ân cần nhắc nhở về sự vô thường, về sinh, lão, bịnh, tử qua những ví dụ cụ thể, để sách tấn mọi người phải ráo riết tu hành với 3 điều cốt lõi là Tín, Nguyện, Hạnh.

-16 giờ 00: Thời khóa Huân Tu Tịnh Độ và thuyết Pháp do ĐĐ Thích Hạnh Hòa hướng dẫn. Chủ đề bài Pháp cũng là Huân Tu Tịnh Độ, nhưng Thầy đã nêu ra những câu hỏi để Phật Tử phải tư duy.

- Từ 19 giơ 30 đến 21 giờ 30: HTPT thuyết Pháp với đề tài Tịnh Độ Tông. HT cũng có giảng về lịch sử PGVN qua các thời đại và đã dành thì giờ giải đáp thỏa đáng nhiều câu hỏi rất thiết thực của Phật tử.

4 giờ 30 sáng ngày Chủ Nhựt 27.10.13, HTPT đáp xe lửa sang chùa Khánh Anh, Paris để tham dự bữa cơm xã hội, đến 22 giờ cùng ngày mới trở về Mannheim. Vì vậy ngày tu thứ 2, Sư Phụ đã sắp xếp cho nhị vị ĐĐ hướng dẫn:

- 06 giờ 00: Bắt đầu với thời khóa trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm. Sau đó ĐĐ Hạnh Định có nhã ý hướng dẫn cho Phật tử vài động tác thể dục căn bản trong môn Khí Công, rất bổ ích.

- 9 giờ 00: Thời Pháp thứ 2 của ĐĐ Thích Hạnh Hòa.

- 10 giờ 30: Xả giới BQT.

- 11 giờ 00: Lễ Phật cầu an, cầu siêu và thời Pháp thứ 2 của ĐĐ Thích Hạnh Định. Thầy đã giảng tiếp về HTTĐ với những ý tưởng và ví dụ rất cụ thể, rất lợi lạc. Tiếc vì thời gian có hạn, nên bài Pháp của Thầy chuẩn bị cho Phật tử trong khóa tu BQT nầy chưa được giảng hết. Thầy xin hẹn sẽ giảng tiếp trong một dịp khác.

Đã có 60 Giới Tử chánh thức ghi tên tu BQT và rất đông khách vãng lai, tổng cộng khoảng 80 người.

- 13 giờ 00: ĐH Nhựt Trọng đã thay mặt CHPTVNTN Mannheim & VPC, tác bạch cúng dường tạ Pháp và dâng lời cảm niệm HTPT, quý Chư Tôn Đức cũng như tất cả ĐH Phật tử. Nhờ Thầy, Bạn nhiệt tình góp phần công đức, khóa tu BQT tại CHPTVNTN Mannheim năm 2013 đã viên thành tốt đẹp.

(Nhựt Trọng)

• Thông báo kết toán thu- chi chương trình từ thiện năm 2013

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu
Tổng Vụ Từ Thiện và Xã Hội GHPGVNTN Âu Châu

về chương trình từ thiện giúp đỡ người già tật nguyền, nghèo khổ, trẻ em mồ côi và chương trình mổ mắt miễn phí đem lại ánh sánh cho người mù.

https://tieulun.hopto.org

*** Tồn quỹ: 291 €** (sau chuyến từ thiện đầu năm 2013)

*** Ủng hộ** (tiếp tục từ tháng 5.2013):
Ngày 15.05.2013 (Lễ Phật Đản chùa Viên Giác): 342€; ngày 10.07.2013 (Khóa tu Gieo Duyên và lễ Hội Quan Âm chùa Viên Giác): 359€; ngày 03.08.2013 (Khóa Tu Học PP Âu Châu Phần Lan): 2.697€; Thượng Tọa Thích Tâm Huệ (Thụy Điển): 100€; ĐĐ Thích Viên Giác (Na Uy): 79€; Sư Cô Diệu Ngọc (Thụy Điển): 100€; ngày 18.08.2013 (Lễ Vu Lan Chùa Viên Giác): 332€; Phật Tử Hoa Lan (chùa Linh Thứu Berlin): 500€ cho 10 Chiếc Xe Lăn; Phật Tử Nguyễn Kim Thoa PD Như Tùng: 500€; Chùa Khánh Anh (Pháp Quốc) ngày 31.08.2013 (Lễ Vu Lan Chùa Quảng Hương Đan Mạch): 4.450 tiền ĐM # 550€; ngày 01.09.2013 (Chùa Vạn Hạnh Đan Mạch): 1.360 tiền ĐM # 180€; ngày 07.09.2013 (Lễ Vu Lan Chùa Quang Minh Đan Mạch): 5.410 tiền ĐM # 710€; ngày 08.09.2013 (Lễ Vu Lan Chùa Liễu Quán Đan Mạch): 5.540 tiền ĐM # 730€. Ngày 28.9.2013 (chương trình ca nhạc tại Hamburg): 254€; Ngày 10.10.2013 (Phù Vân): 27€ (1 ca mổ mắt); Trần Thị Meo (2 ca mổ mắt): 54€.

Cộng chung là = **7.805€** (đã xuất **600**€ ấn tống kinh A DI ĐÀ).

*** Còn lại Tổng cộng = 7.205€.**

Tổng Vụ Từ Thiện và Xã Hội GHPGVNTN Âu Châu sẽ tổ chức một chuyến từ thiện giúp đỡ những mảnh đời bất hạnh tại Việt Nam từ ngày **10.03.2014 đến 25.03.2014** do Thượng Tọa Thích Tịnh Phước Trưởng Đoàn hướng dẫn. Dự tính:

- Phát 600 phần quà và tinh tài cho bệnh nhân tật nguyền, mù lòa, trẻ em mồ côi, cô nhi tàn tật. Cho 5 tỉnh, mỗi phần trị giá 10€ = 6.000€.
- Giúp 200 ca mổ mắt thay đục thủy tinh thể đem ánh sáng cho người mù mỗi ca 27€ = 5.400€.
- Phát 20 chiếc xe lăn cho người già tàn tật nghèo miền núi mỗi chiếc 50€ = 1.000€.
- Phát cho người tàn tật trẻ mồ côi khoảng= 1.600€.

* Tổng số dự chi tịnh tài và phát quà cho chuyến từ thiện khoảng = **14.000€.**

Chương Trình Từ Thiện xin gởi đến Quý Vị Ân Nhân Phật Tử các nơi, để phát tâm ủng hộ:

* Tại Đan Mạch, Thụy Điển, Na Uy: Tịn
gởi đến Chùa Phật Quang, HANDELS
6230359478468 HANDFESS, IBAN SE
000359478468.

* Tịnh tài ủng hộ tại Pháp, Đức, Hòa Lan, v.v...: Gởi đến Ban Từ Thiện Sparda Bank Tên: Sadra Nguyen, KT: 1632957, BLZ: 40060560 Münster. BIC GENODEF 1S08 IBAN DE 18 4006 0560 0001 6329 57. Ghi rõ mục từ thiện: Giúp trẻ mồ côi, tật nguyền nghèo khổ, mổ mắt miễn phí, hay xe lăn người khuyến tật.

Thành kính cảm tạ.
Chùa Phật Quang Thụy Điển, ngày 20.10.2013
TM Tổng Vụ Từ Thiện và Xã Hội GHPGVNTN Âu Châu
Tổng Vụ Trưởng TT Thích Tịnh Phước

*** Kết toán thu chi cứu trợ nạn nhân bão lụt tháng 9 và 10 năm 2013**

Số thu:

Ngày 05.10.2013 (Chùa Quang Minh và chùa Liễu Quán Đan Mạch): 800€. Ngày 17.10.2013 (Niệm Phật Đường Phổ Chiếu Thụy Điển): 250€. Ngày 25.10.2013 (Chùa Phật Quang Thụy Điển): 600€ và 700 Dolla. Gia Đình Nguyễn Ca (Đồng Sa, Đức Quốc): 200€, (Gia Đình Gia Nghi Hồng, Đức Quốc): 200€. Gia đình N.H.Hồ EO (Đức Quốc): 50€. Phật Tử tại Chi Hội Koblenz: 230€. Gia đình Văn Lộc Tuân Koblez: 200€. Chi Hội Phật Tử Reutlingen và vùng phụ cận: 810€. Gia đình Hồ Thị Ngọc Hát (Hamburg): 100€. Gia đình Phù Vân (Hamburg): 50€; Gia đình Nguyên Hạnh HTD (München): 50€. Gia đình Trần Ngọc Thạch (Hamburg): 50€. Gia đình Quảng Quý (Trier): 50€. Gia đình Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal): 30€. Gia đình Nguyễn Văn Thịnh (Hamburg): 50€. Chi Hội Phật Tử VNTN Nürnberg: 3.000€. Gia đình Đào Hữu Chí (Hamburg): 50€. Gia đình Huỳnh Khương Ninh (Hamburg): 25€. Chi Hội Phật Tử Nürnberg: 3.000€. Chi Hội Phật Tử Karlsruhe và VPC: 150€. BRUNO CASANOVA BRUNNMATTSTR 40: 150€. ĐĐ Thích Hạnh Định 100€. SC Hạnh Thân 50€. Gđ. Sâm Tuyên Trương 100 €. Chi Hội Phật Tử Saarland 327€; Ẩn danh 20€. Khóa tu Phật thất tại Chùa Bảo Quang Hamburg 450€ (gồm: Quảng Đạo: 20€. Tâm Bích: 20€. Phúc Sinh 20€. Văn Tiến Huy 10€. Văn Bảo Nhi 10€. Diệu Anh 10€. Diệu Kim 20€. Ân Thuận 10€. Thiện Tiên 20€. Thị Muồng 5€. Phan Thị Tri 30€. Lê Thị Đày (Diệu Hiếu) 10€. Đồng Liên 20€. Viên Như 20€. Dệu Âm Viên Tịnh 20€. Thiện Quy Diệu Phương 50€. Đồng Giác 20€. Viên Thái 100€. Diệu Xuân 30€. Thiện Hảo 5€).

Tổng số Thu cứu trợ bão lụt = 8.067€ và 700 đô-la.

Số Chi:

Chi đợt 1.- Ngày 05.10.2013 **Tạm ứng: 550€** để trợ giúp kịp thời cho 50 Gđ; mỗi Gđ 200 ngàn đồng VN = 10 triệu đồng VN, 5 Gđ hoàn cảnh có người thân tử vong mỗi hộ 500 ngàn đồng VN và cho 3 chùa 3 triệu 500 đồng VN. Tại xã Ngư Thủy Bắc, huyện Lệ Thủy, Quảng Bình. Tổng cộng số tiền 16 triệu đồng VN tương đương 550€.

Chi đợt 2.- Ngày 05.11.2013 **Chuyển tiếp 2.500€** về Việt Nam, trong đó chia ra 500€ trợ giúp cho 50 Gđ. ở xã Cẩm Vinh, Huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh; 500€ trợ giúp cho 50 Gđ ở huyện Thạch Hà; 500€ giúp cho 50 Gđ ở huyện Kỳ Anh; 500€ giúp cho 50Gđ ở huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; và 500€ giúp cho 50 Gđ. ở Gio Hải. Gio Linh, Tỉnh Quảng Trị.

Chi đợt 3.- Gởi cứu trợ nạn nhân bão lụt Philippin Aktion Deutschland H.lf Spendenkonto Stichwort Nothilfe Taifun: lần thứ 1: 650€, lần thứ 2: 850€. Cộng: = **1.500€**.

Chi tiếp đợt 4.- Ngày 10.11.2013: Gởi về Việt Nam cho Phật tử Hải Đường 1.000€. Gởi Phật tử Thọ Trung 1.500€ cứu trợ Phong Điền Thừa Thiên Huế, Điện Bàn, Quảng Nam. Ba Tơ, Sơn Hà, Sơn Tây, Quảng Ngãi.

Tổng số Chi bão lụt: (đợt 1 + 2 và đợt 3 + 4): **7.050€.**

Tồn quỹ: (8.067€ + 700 đô-la – 7.050 €) = 1.017€ và 700 đô-la.

Số tiền trên sẽ đưa vào chuyến từ thiện vào tháng 2 năm 2014.

Xin chân thành cảm tạ quý ân nhân và các Chi Hội Phật Tử khắp nơi đã phát tâm ủng hộ tịnh tài cứu trợ bà con bị thiên tai bão lụt vừa qua.

TM. Tổng Vụ Từ Thiện Và Xã Hội
Thủ quỹ: Nguyên Trí (Nguyễn Văn Tâm)

(xem tiếp trang 161)

https://tieulun.hopto.org

in sinh hoạt cộng đồng

• **Đại Nguyên phụ trách**

• Cứu giúp nạn nhân bão Haiyan, một cơ hội để đền ơn đất nước Phi.

Bataan là thành phố chính của đảo Luzon, Philippines, dân số khoảng trên 600 ngàn người. Lịch sử của thành phố chỉ hai biến cố được thế giới biết đến nhiều, một lần trong đệ nhị thế chiến và lần thứ hai trong làn sóng người tỵ nạn Cộng Sản vùng Đông Nam Á. Trong chiến tranh, trận phòng thủ Bataan là trận đánh cuối cùng trước khi liên quân Mỹ-Phi rút lui và trong làn sóng tỵ nạn, Bataan là nơi dừng chân của 300 ngàn người tỵ nạn, nhiều nhất đến từ Việt Nam. Ngoài ra, đảo Palawan với Làng Việt Nam nhiều huyền thoại cũng là nơi dừng chân của nhiều chục ngàn người Việt.

Đất nước chúng ta đang trải qua thời đen tối. Một thời, từ những cửa biển Đà Nẵng, Sài Gòn, Vũng Tàu, Cam Ranh, Nha Trang sau cơn bão lửa Cộng Sản 1975, hàng triệu người Việt Nam đã phải bỏ lại sau lưng những gì trân quý nhất để ra đi tìm tự do trên những chiếc thuyền gỗ nhỏ. Vùng biển Đông mênh mông trở thành một nấm mồ nước sâu thăm thẳm. Nơi đó, mẹ lạc cha, vợ xa chồng, anh mất em. Nơi đó, tiếng niệm Phật, lời cầu kinh cũng chẳng còn ai nghe thấy. Nơi đó, chỉ còn lại những thân thể trần truồng, máu me nhầy nhụa, chỉ có tiếng rên của những con chim nhỏ Việt Nam bất hạnh trước bầy điêu tặc. Nơi đó, chỉ có đói khát và lo âu, chỉ có những đứa bé hấp hối trong bàn tay thương yêu nhưng tuyệt vọng của mẹ.

Trong giờ phút đó, nếu không có chiếc ghe đánh cá người Phi dừng lại, không có Cap Anamur đang chờ ngoài vùng biển Philippines, không có tàu hải quân Phi từ vịnh Manila, hải quân Mỹ từ Subic Bay ra can thiệp, số phận của hàng trăm ngàn người Việt lênh đênh trên đường tìm tự do sẽ trôi giạt về đâu. Năm tháng trôi qua nhưng những địa danh Palawan, Bataan, Subic Bay sẽ không bao giờ phai mờ trong ký ức của những người Việt sống sót trên đường tìm tự do.

Theo thống kê của Liên Hiệp Quốc, mỗi thuyền tỵ nạn trong hải trình từ Việt Nam vào vịnh Thái Lan đã bị hải tặc tấn công trung bình 3.2 lần. Cao Ủy Liên Hiệp Quốc ghi nhận 881 vụ hãm hiếp. Đồng bào đến các trại Phi là những người may mắn. Trong khi bãi san hô Koh Kra trở thành vết đen trong lòng nhân ái của dân tộc Thái, chúng ta có thể không nghe một tình trạng hải tặc cướp bóc hay hãm hiếp do các tàu đánh cá người Phi gây ra. Và khi hầu hết các trại tỵ nạn Đông Nam Á đã trở thành lịch sử, mãi cho đến năm 2012 vẫn còn dấu chân người Việt Nam tỵ nạn ở Phi. Đất nước bao dung này đã đối xử với chúng ta như một người chị, một người em ruột thịt không khác gì truyền thống chị ngã em nâng của văn hóa Việt. Ngoài ra, trước hiểm họa bành trướng của Trung Cộng, hai dân tộc Việt Nam và Philippines, trong tương lai chắn chắn sẽ kề vai, sát cánh nhau để bảo vệ chủ quyền của hai đất nước, bảo vệ quyền tự do hàng hải trên biển Đông và sẽ chứng tỏ cho bá quyền Trung Cộng biết một nước nghèo không có nghĩa là một nước nhược tiểu và một nước nhỏ không có nghĩa là một nước chỉ biết cúi đầu.

Như một con người tỵ nạn đã từng sống trong các trại tỵ nạn Philippines, như một người Việt Nam tỵ nạn dù không ở các trại Phi và như một người Việt Nam có lòng nhân ái, chúng ta mắc nợ đất nước Philippines một nón nợ vô cùng to lớn. Nhiều trong số chúng ta vẫn mong có cơ hội để đền đáp, có dịp để tỏ bày lòng biết ơn đến người dân Phi, những người đã đến với chúng ta trong giờ phút khó khăn nhất, hay nói như nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng, họ là tin vui giữa giờ tuyệt vọng của một đời người Việt Nam tỵ nạn.

Hôm nay, như chúng ta đều biết, theo ước lượng của các cơ quan thiện nguyện quốc tế nhiều chục ngàn người dân Phi tại các đảo miền trung Philippines đã chết do cơn bão Haiyan gây ra. Chỉ riêng đảo Leyte Island đã có 10 ngàn người chết. Theo ước lượng của cơ quan National Disaster Risk Reduction and Management Council (NDRRMC) thuộc chính phủ Phi, khoảng 9.5 triệu người bị ảnh hưởng và hiện có 630 ngàn người đang lâm cảnh màn trời chiếu đất. Với sức gió 175 dặm một giờ số thiệt hại nhân mạng và tài sản cuối cùng sẽ còn cao hơn ước tính rất nhiều.

Trong điêu tàn đổ nát do siêu bão Haiyan gây ra những hạt giống tình thương đang được gieo trồng. Hàng trăm tổ chức từ thiện khắp thế giới đang đổ về Philippines không chỉ với thuốc men, áo quần, thực phẩm mà cả nhân lực để góp phần hàn gắn vết thương. Đối với người Việt chúng ta đây là một cơ hội để trả ơn. Một cơ hội để chính phủ Philippines biết dù hôm nay đang sống trong tự do no ấm chúng ta vẫn không quên những mái lá đơn sơ ở trại tỵ nạn, cơ hội để góp phần xoa dịu nỗi khó khăn của hàng triệu nạn nhân cơn bão Haiyan và ngoài ra cũng là cơ hội để giúp chính chúng ta vơi đi mặc cảm quên ơn vốn từ lâu đè nặng trong lòng.

(Trần Trung Đạo)

• Bà Thúy Nonnemann được trao tặng Huân chương Công trạng của bang Berlin vào ngày 01.10.2013

„Tôi rất vui mừng và hãnh diện khi nhận được huân chương. Tôi nghĩ rằng, huân chương này không chỉ được trao tặng riêng cho cá nhân tôi mà còn cho cả cộng đồng Việt Nam ở Berlin nói chung", bà Thúy Nonnemann cho biết cảm tưởng ngay sau buổi lễ long trọng trao tặng Huân chương Công trạng năm 2013.



Huân chương Công trạng là huân chương cao quý nhất của bang Berlin và được tổ chức trao tặng hàng năm đúng vào ngày mồng một tháng 10, ngày kỷ niệm Hiến pháp bang Berlin bắt đầu có hiệu lực. Năm nay 2013 tại sảnh đường của tòa đô chánh, ông Klaus Wowerei Thị trưởng thủ đô Berlin đồng thời là Thủ hiến bang Berlin đã trao tặng Huân chương Công trạng cho 15 công dân Berlin đã có công sức đóng góp một cách đặc biệt cho thành phố này, trong số đó có một người Đức gốc Việt là bà Thúy Nonnemann. Bà cũng là người gốc Việt đầu tiên được trao tặng huân chương này.

https://tieulun.hopto.org

„Nỗ lực dấn thân liên tục nhiều năm của bà Thúy Nonnemann cho sự tôn trọng, lòng khoan dung và sự tham gia bình đẳng của những người có nguồn gốc, tôn giáo và lối sống khác nhau. Chúng ta có thể nói gọn: Đó là mẫu mực. Tôi rất vui mừng được vinh danh trao huân chương của bang Berlin cho bà Thúy Nonnemann ngày hôm nay ", ông Wowerei Thủ hiến bang Berlin đã nhấn mạnh trong bài diễn văn.

Quê quán của bà ở Hải Dương, bà chào đời ngày 28.06.1938 với tên họ cha mẹ đặt cho là Nghiêm Ngọc Thúy. Bố của bà là ông Nghiêm Xuân Thiện, một nhân vật nổi tiếng ở miền Nam Việt Nam. Ông từng một thời giữ chức Tổng trấn Bắc phần (1948), đến năm 1954 di cư vào Nam và làm chủ nhiệm báo Thời Luận ở Sàigòn (1963).

„Tôi và bác sĩ Heimfried-Christoph quen nhau ở Sài Gòn, đến năm 1968 khi ông kết thúc công việc ở Việt Nam đi về lại nước Đức, lúc đó chưa cưới, chúng tôi quyết định là tôi đi theo sang Berlin để kết hôn", bà Thúy cho biết. Chồng bà là Giáo sư Tiến sĩ Y khoa Heimfried-Christoph Nonnemann, bác sĩ trưởng đầu tiên của con tàu bệnh viện Helgoland. Con tàu này được mệnh danh là „bệnh viện nổi trên nước" của Tây Đức hoạt động cứu trợ y tế miễn phí ở miền Nam Việt Nam từ năm 1966 cho tới năm 1972 và đã trở thành biểu tượng cho niềm hy vọng và tình nhân đạo trong cuộc chiến tranh Việt Nam. Kể từ khi lấy chồng bà mang tên Thúy Nonnemann. Trong thời gian trước năm 1975 ở Tây Berlin có rất ít người Việt và hầu hết là sinh viên sang đây du học. Bà cũng tham gia sinh hoạt trong hội sinh viên Ái Hữu ở Berlin.

„Vài năm sau đó, khi những thuyền nhân đầu tiên đến Tây Berlin cũng là lúc bà bắt đầu dấn thân hoạt động thiện nguyện. Bà đã đưa họ đến công sở, đi bác sĩ, thông dịch và luôn luôn tư vấn và hỗ trợ cho họ", trong bài diễn văn ông Wowerei Thị trưởng thủ đô Berlin tóm tắt những hoạt động từ thiện của bà Thúy Nonnemann trong thời gian trước khi bức tường Berlin sụp đổ. Bà còn nhớ đến lần đầu tiên đi đón những thuyền nhân:

„Lúc đó thật ra con tôi còn nhỏ và tôi vẫn còn đi làm. Tôi hay tin thuyền nhân Việt Nam tỵ nạn đến Berlin, thì tôi cũng ra phi trường đón. Tôi đi cùng với Hồng Thập Tự hay Caritas dẫn họ về trại, sau đó mấy hôm tôi đi xin quần áo giầy dép cho họ, vì họ sang đây mùa Đông mà còn mặc quần áo mùa hè, đi chân đất không có giầy".

Ngoài công việc hằng ngày làm việc ở một ngân hàng Berlin, bà tích cực tham gia những hoạt động trong cộng đồng người Việt ở Tây Berlin. Đặc biệt, bà tham gia các buổi tổ chức quyên tiền cho con tàu Cap Anamur, con tàu do ông Rupert Neudeck sáng lập để cứu vớt những thuyền nhân Việt Nam vượt biển ở biển Đông. Bà cũng vận động chính giới Đức để nhận thêm người Việt tỵ nạn được con tàu Cap Anamur cứu vớt ngoài biển khơi.

„Nước Đức thống nhất đã đưa đến một công việc mới: Nhiều người Việt Nam lao động hợp đồng ở Đông Đức cũ bị đe dọa trục xuất. Trong một thời gian dài họ gặp nhiều khó khăn mà không ai quan tâm, nhưng rồi bà Thúy Nonnemann đã có mặt bên cạnh họ. Một lần nữa, đối với nhiều người bà là một nơi quan trọng mà họ có thể đến nhờ giúp đỡ", trong bài diễn văn ông Wowerei đã kể về những việc làm từ thiện của bà sau khi bức tường chia cắt Đông-Tây Berlin không còn nữa.

Trong thời gian này, bà Thúy Nonnemann vừa là thành viên trong ban chấp hành Nhà Việt Nam vừa dạy học tiếng Đức ở Nhà Việt Nam (Vietnam-Haus Berlin e.V.). Nhà Việt Nam chính là nơi nhiều người Việt Nam lao động hợp đồng ở Đông Đức cũ đến nhờ bà Thúy Nonnemann giúp đỡ. Ngoài ra bà còn tham gia hoạt động chính trị, bà là đảng viên của Đảng Dân chủ Xã hội Đức (SPD). Năm 2001 bà được đảng SPD đưa ra làm ứng cử viên cho quận Charlottenburg-Wilmersdorf trong cuộc bầu cử Nghị viện bang Berlin. Bà cũng luôn tích cực cổ động và yểm trợ các phong trào tranh đấu đòi nhân quyền và tự do dân chủ cho Việt Nam.

„Cho đến nay bà Thúy Nonnemann vẫn dấn thân cho quyền lợi của người nhập cư, người tỵ nạn và người không có giấy phép cư trú chắc chắn. Từ nhiều năm nay bà là thành viên của Hội đồng Di trú Berlin-Brandenburg (Migrationsrat Berlin-Brandenburg) và đồng thời là thành viên của Ủy ban Cứu xét những Trường hợp Khó khăn Đặc biệt của bang Berlin (Härtefallkommission)", trong bài diễn văn ông Wowerei cũng nhắc đến những công việc của bà hiện nay.

Năm 2003 kể từ khi về hưu bà dành hết thời giờ cho công việc từ thiện. Không những trợ giúp cho những người Việt kể trên, bà còn thường xuyên vào các nhà tù ở Berlin để dạy tiếng Đức và giúp đỡ những người Việt trong tù. Từ 9 năm nay bà là thành viên của Hội Đồng Nhà Tù Moabit và là cộng sự viên bên ngoài của nhà tù Tegel. Từ năm 2006 bà là trưởng nhóm làm việc giúp đỡ cho những người Việt bị ngồi tù lâu năm ở nhà tù Tegel. Ngoài ra bà còn có những buổi thuyết trình cho nhân viên nhà tù hiểu biết về văn hóa, phong tục Việt Nam để họ biết cách ứng xử đúng đắn đối với tù nhân người Việt.

Hiện nay trong những công việc hằng ngày bà cũng giúp cho những người xin tỵ nạn đang bị đe dọa trục xuất về nước mà hiện ở trong tình trạng khó khăn đặc biệt. Với tư cách là thành viên của Härtefallkommission (Ủy ban Cứu xét những Trường hợp Khó khăn Đặc biệt) bà đệ đơn đưa những trường hợp này ra trước Ủy ban để xin cứu xét cho ở lại nước Đức vì lý do nhân đạo.

Bà Thúy Nonnemann đã và đang giúp đỡ cho những người Việt ở Berlin, không phân biệt Đông và Tây hoặc vì bất cứ lý do gì. Bà có một ước vọng:

„Tôi rất tiếc là vẫn còn khoảng cách giữa hai khối người Việt, thuyền nhân tỵ nạn ở bên Tây Berlin và người hợp tác lao động thời Đông Đức cũ ở bên Đông Berlin. Tôi mong là ngày nào đó sẽ có thể hai khối người Việt này sẽ bắt tay nhau cùng tranh đấu cho quyền lợi chung, tại vì tất cả chúng ta đều là người nước ngoài, có những vấn đề trong xã hội này cần phải giải quyết chung. Tôi nhận thấy 2 khối người Việt này thật sự có những khó khăn giống nhau lắm, nhưng mà chưa chịu ngồi chung với nhau để giải quyết vấn đề của mình được".

Văn phòng làm việc của bà Thúy Nonnemann ở địa chỉ:

Migrationsrat Berlin-Brandenburg

Oranienstr. 34 - 10999 Berlin

Tel.: 030-69536788 - Fax.: 030-61658756

(Thứ hai và Thứ năm hàng tuần từ 10 giờ đến 14 giờ)

(Tin của P.D.H)

• Ông Nguyễn Văn Rị tại Mönchengladbach nhận huân chương công trạng của Tiểu Bang Nordrhein-Westfalen

https://tieulun.hopto.org

Ngày 07.11.2013 Thống đốc tiểu bang Nordrhein-Westfalen tặng huy chương công trạng cho 7 người có công đối với tiểu bang Nordrhein-Westfalen, trong đó có ông Nguyễn Văn Rị tại Mönchengladbach.

Kể từ năm 1986 tiểu bang Nordrheim-Westfalen tặng Huân chương công trạng cho những người có công phục vụ xã hội. Trong những thập niên qua số người được đề cử là 2.500 người nhưng chỉ chọn được 1.442 người.



Bà Bộ trưởng Sylvia Löhrmann đại diện bà Thống đốc Hannelore Kraft tiểu bang Nordrhein-Westfalen đã trao huân chương và bằng khen cho 7 người gương mẫu, vì họ có công đóng góp cho xã hội „thể hiện tinh thần đoàn kết, công lý, nhân đạo, hy sinh và sự khoan dung". Ông Nguyễn Văn Rị ở Mönchengladbach là người Việt tỵ nạn CS đầu tiên được nhận huy chương cao quý của tiểu bang.

Trong buổi lễ, bà Sylvia Löhrmann đã ca ngợi ông Nguyễn Văn Rị:

"... Từ năm 2004 đến 2012, ông là chủ tịch của Hiệp hội Bác ái Vinh Sơn của người Việt Công Giáo trong Giáo phận Aachen giúp đỡ vật chất và tinh thần cho người khốn khó. Trên toàn thế giới, tổ chức này có hơn một triệu thành viên. Với sự nhiệt tình không mệt mỏi Nguyễn Văn Rị thu thập lạc quyên ở các chợ trời và lễ hội giáo xứ để đóng góp chủ yếu là dự án viện trợ nước ngoài. Trường hợp một đứa trẻ ở Việt Nam có một khối u sáu ký trong bụng đã khiến ông Nguyễn Văn Rị không thể ngủ yên. Ông lạc quyên trong giáo xứ của ông và gửi về Việt Nam để giúp cho đứa trẻ cơ hội giải phẫu. Ca phẫu thuật đã thành công và cứu được mạng sống của đứa trẻ - đây chỉ là một thí dụ trong nhiều đóng góp của ông".

Cơ quan truyền thông Đức đã nhắc lại cuộc đời tỵ nạn của gia đình ông Nguyễn Văn Rị, vợ và 4 người con năm 1981 vượt biển, được tàu Cap Anamur vớt đưa vào trại Palawan Phi Luật Tân. Định cư tại Mönchengladbach, ông theo học nghề Schlosser và làm việc cho hãng Krieger thuộc Tổng công ty Voith Paper. Gia đình ông hội nhập tốt đẹp, sinh thêm 4 người con (tất cả 8 con) những đứa lớn đều tốt nghiệp đại học có việc làm, những đứa nhỏ đang học đại học.

Ngoài ra, những năm trước ông Nguyễn Văn Rị nhận nhiều huy chương khác:

- Ngày 27.09.2005 nhận huy chương „Verdienst orden Bundes Republik Deutschland" và bằng tưởng lục của Tổng Thống Cộng Hòa Liên Bang Đức ông Horst Köhler trao.
- Ngày 12.05.2010 nhận huy chương của Giáo Hội Công Giáo Hoàng Vũ, của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô tặng Huân Chương và bằng Hiệp Sĩ„ Pro Ecclesia et Pontifice".

Sự thành công và hội nhập của gia đình ông Nguyễn văn Rị làm vẻ vang cho Cộng Đồng Người Việt tỵ nạn CS. Sự thành công đó là nhờ sự hy sinh, đóng góp của nhiều người Việt tỵ nạn tại Mönchengladbach trong mọi sinh hoạt bởi vì *„một con én không làm nên mùa xuân".*

Danh sách bảy vị được trao tặng Huân chương:

- Heinz Fennekold, Dortmund
- Philomena Franz, Bergisch Gladbach
- Staatsminister a. D. Dr. Axel Horstmann, Herford
- Van Ri Nguyen, Mönchengladbach
- Professor Dr. Walter Schmitz-Valckenberg, Köln
- Marga Spiegel, Münstaner
- Werner Stump, Kerpen

• Nhà thơ Nguyễn Xuân Nghĩa được vinh danh với Giải Lưu Hiểu Ba Can Đảm Viết năm 2013

Nhà thơ Việt Nam **Nguyễn Xuân Nghĩa** và nhà văn Trung Hoa **Tan Zuoren** được Trung Tâm Văn Bút Trung Hoa Độc Lập vinh danh là tân khôi nguyên **Giải Lưu Hiểu Ba Can Đảm Viết/Liu Xiao Bo Courage to Write Award 2013.**

Sự vinh danh này nhằm ghi nhận sự bền bỉ và lòng dũng cảm của những người cầm bút bất chấp đe dọa tù đày. Ngoài ra, bốn nhà văn Liu Benqi, Xu ZhiYong, Liu Hu và Yang Maodong vừa được Văn Bút Trung Hoa Độc Lập bầu làm hội viên danh dự của Trung Tâm.

Cả hai văn thi hữu Việt Nam và Trung Hoa hiện đang bị cộng sản giam nhốt, đày đọa nghiệt ngã ngay trên quê hương thân yêu của mình.

Đây mới thật là biểu hiệu của tình bạn hữu trân quý giữa những người cầm bút, những tác giả, những nhà tranh đấu cho Nhân Ái và Nhân Phẩm, cho Công Bằng Xã Hội, và một nền Văn Học Nhân Bản và Tự Do Sáng Tạo trên hai đất nước láng giềng Trung Hoa và Việt Nam.

• Văn Bút Quốc Tế đòi trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho luật sư Nhân Quyền và tác giả nhựt ký điện tử Lê Quốc Quân.

Trong một Thông cáo/Kháng thư phổ biến ngày 10 tháng 10 năm 2013 trên Mạng Lưới Hành Động Khẩn Cấp, Ủy Ban Văn Bút Quốc Tế Bênh Vực Nhà Văn bị Cầm Tù lên tiếng phản đối bản án 30 tháng tù giam và số tiền lớn mà tòa sơ thẩm Hà Nội đã tuyên phạt luật sư Nhân Quyền và tác giả nhựt ký điện tử nổi tiếng **Lê Quốc Quân**. Nhà cầm quyền Việt Nam cộng sản đã áp đặt bản án tù và số tiền phạt vừa kể bằng cách dàn dựng lên cái gọi là phạm tội «trốn thuế». Phiên tòa khóa kín hơn là mở ra cho dân chúng, cho thân nhân cùng những người làm chứng và giới truyền thông độc lập; thiếu công minh, không đúng theo các tiêu chuẩn quốc tế về công lý. Ông Lê Quốc Quân không nhận tội và đã kháng án.

Văn Bút Quốc Tế nhắc lại trường hợp nhà báo **Điếu Cày Nguyễn Văn Hải** từng bị bắt và thọ hình 30 tháng tù giam hồi tháng 9 năm 2008 cũng vì phạm cái tội «trốn thuế». Rồi sau đó, ngay khi hết hạn tù giam hồi tháng 10 năm 2010, nhà báo yêu nước dũng cảm Điếu Cày bị

https://tieulun.hopto.org

công an lén lút đem nhốt ở một trại giam khác. Đến ngày 24 tháng 9 năm 2012, ông bị kết án 12 năm tù giam và 5 năm tù quản chế về cái tội «tuyên truyền chống nhà nước». Thủ đoạn lừa dối mới, bất nhân và bất lương, để bức hại những người bất đồng chính kiến chỉ có tiếng nói và ngòi bút, một lần nữa bị phơi trần trước công luận quốc tế.

Thông cáo/Kháng thư của Hiệp Hội Nhà Văn Thế Giới kêu gọi các văn thi hữu Văn Bút Quốc Tế tận dụng tất cả những phương tiện kỹ thuật truyền thông đại chúng để bênh vực tù nhân **Lê Quốc Quân**. Đồng thời gởi Kháng thư đến nhà cầm quyền vi phạm Luật Pháp và Công Ước Quốc Tế để :

- Phản đối bản án 30 tháng tù giam và số tiền lớn mà tòa cộng sản họp kín ngày 2 tháng 10 năm 2013 đã tuyên phạt luật sư Nhân Quyền và tác giả nhựt ký điện tử **Lê Quốc Quân** về cái gọi là tội «trốn thuế»;
- Xác quyết điều mà chúng ta tin rằng những cáo buộc của tòa cộng sản có động cơ chính trị ở đằng sau; và chế độ Hà Nội đã dùng xảo thuật chính trị đó nhằm ngăn chận ông **Lê Quốc Quân** tiếp tục những hoạt động chính đáng về Nhân Quyền và hành sử quyền của ông được tự do phát biểu và thể hiện quan điểm;
- Thúc giục nhà cầm quyền Việt Nam cộng sản trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho ông **Lê Quốc Quân**;
- Yêu cầu bảo đảm rằng trong lúc còn bị giam nhốt, ông **Lê Quốc Quân** được quyền tiếp nhận những sự chăm sóc thuốc men đầy đủ.

Văn Bút Quốc Tế còn tố cáo rằng ít nhứt có **40 nhà văn, nhà báo và tác giả nhựt ký điện tử Việt Nam đang thọ hình từ 2 đến 16 năm tù giam** chỉ vì những hoạt động ôn hòa và những bài viết của họ chỉ trích chế độ độc tài và những lạm. Từ năm 2009 đến nay, con số nhà cầm bút bị giam cầm độc đoán đã tăng hơn gấp ba.

Tin: Nguyên Hoàng Bảo Việt
Liên Hội Nhân Quyền Việt Nam ở Thụy Sĩ
Ligue Vietnamienne des Droits de l'Homme en Suisse
Vietnamese League for Human Rights in Switzerland

• Hamburg: Lễ tưởng niệm thuyền nhân bỏ mình trên đường vượt biên.

Hội Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản Hamburg tổ chức hằng năm kể từ 2006 buổi lễ tưởng niệm các đồng hương kém may mắn đã bỏ mình trên đường tìm Tự Do vào ngày Thứ Bảy 12/10/2013 tại nghĩa trang Öjendorf.

Dù trời mưa và lạnh nhưng trên 100 đồng hương và người Đức đến tham dự. Buổi lễ bắt đầu bằng nghi thức chào cờ, mặc niệm, rồi diễn văn song ngữ của đại diện Hội nhắc nhở người Việt Hamburg phải nên làm gì tích cực hơn. Sau đó là lễ cầu nguyện theo Phật Giáo do Sư Cô chùa Bảo Quang chủ lễ và theo Công Giáo do Cộng Đoàn CG Hamburg đảm trách. Sau lễ cầu nguyện quan khách được Ban Tổ Chức mời vào phòng khánh tiết của nghĩa trang để dùng buổi ăn trưa do nhiều đồng hương mang đến tặng.

Ban Tổ Chức chiếu 3 đoạn video để bà con xem:

1 – Dân Hà Nội chửi công an còn hơn tát nước giữa phố trong ngày xử luật sư Lê Quốc Quân mà công an không dám phản ứng lại (ĐCSVN đi chết đi!).

2 – Phóng viên Thùy An phỏng vấn anh Khúc Thừa Sơn vừa về từ Philippines sau khi cùng 8 thanh niên khác tham gia các buổi học thảo về xã hội dân sự do tổ chức Nhịp Cầu Châu Á (Asean Bridge),

3 – Clip anh Nguyễn Lân Thắng nói về truyền thông xã hội.



• Tết Trung Thu 2013 tại München 28.9.2013

Một trong những sinh hoạt theo lệ hàng năm vào mùa thu của Cộng Đồng Người Việt Tự Do München Bayern tổ chức Tết Trung Thu, vào chiều thứ bảy 21.09.2013 trong khuôn viên của Dominikuszentrum cạnh trụ sở sinh hoạt của Cộng Đồng. Không khí hội trường và khuôn viên chung quanh ồn ào, náo nhiệt hẳn lên với sự hiện diện của 100 em, phụ huynh cũng như thân hữu của Cộng Đồng và những người Đức cũng dẫn con cháu đến tham dự chung vui.

Ban tổ chức cung cấp đầy đủ bánh kẹo, lồng đèn có bóng đèn bằng pin tỏa sáng, các em tung tăng vui đùa rước đèn mà không phải lo sợ lồng đèn bị cháy như các năm dùng đèn cầy. Dù sống cuộc đời tỵ nạn CS xa quê hương, nhưng Cộng Đồng Người Việt luôn cố gắng duy trì những phong tục tập quán của dân tộc Việt Nam. Hàng năm tổ chức Tết Trung thu tạo cơ hội cho những con em sinh ra và lớn lên ở đây không quên cội nguồn của mình. Ông Lê Hồng Đức thay mặt cho Ban Tổ chức trình bày cho các cháu biết ý nghĩa của ngày Tết Trung Thu. Tiếp theo là những hồi trống vang lên dồn dập, nhóm bạn trẻ dưới sự hướng dẫn của các anh Triết, Tuấn đã múa lân rất hấp dẫn theo tiếng trống và phèng la vang dội. Dẫn đầu là ông Địa nho nhỏ bụng, theo sau là con lân hùng dũng to lớn nhịp nhàng uốn lượn theo từng hồi trống thúc. Các em bé với những chiếc đèn đủ màu sắc như đàn rắn theo sau. Phụ huynh bao quanh với những tiếng cười vui đùa hồn nhiên. Lân múa, ông Địa nhảy nhót, các em ca hát, người lớn vỗ tay, quang cảnh buổi rước đèn thật rộn ràng náo nhiệt...

Năm nay cũng có cuộc thi vẽ tranh cho các em nhỏ, mỗi bức tranh tuy mộc mạc ngây thơ nhưng thật đẹp, vẽ cảnh Trung Thu của các em sẽ được lựa chọn làm một trang lịch cho Tết năm sau. Trong lúc các em đang thi vẽ trong hội trường thì ở ngoài sân, các anh chị Cộng Đồng đang bày trò chơi chung cho phụ huynh cũng như các em không dự thi. Sau phần thi vẽ, mọi người cùng kéo nhau vào hội trường để xem các em trình diễn trang phục đẹp đẽ của mình. Các em bé Việt Nam với những chiếc áo dài thướt tha, có vài em bé người Đức cũng lên trình diễn với bộ trang phục Bayern xinh đẹp của mình. Sau phần công bố thứ hạng và phát giải thưởng cho các em là đến màn phát quà bánh.

https://tieulun.hopto.org



Nhiều mạnh thường quân cũng như các thân hữu đóng góp những món ăn, bánh trái thơm ngon cho buổi lễ...

Thư Mời

• Lễ Hội Mừng Xuân Giáp Ngọ 2014 tại Berlin

Kính mời Quý Đồng Hương tụ hội về Berlin tham dự

Tết Giáp Ngọ trong hai ngày
15.02.2014, từ 13giờ – 19giờ
16.02.2014, từ 12giờ – 18giờ
tại địa điểm: FEZ-Berlin
Straße zum FEZ 2. 12459 Berlin

Tết Giáp Ngọ 2014 do Trung Tâm FEZ-Berlin (Kinder, Jugend- und Familienzentrum) và Hội "**Tri Ân Nước Đức**" với sự đóng góp và hỗ trợ của những Hội đoàn đến từ các tiểu bang trên nước Đức thực hiện.

Chương trình

- **Nghi lễ:** Lễ truyền thống cúng Tổ tiên; Múa lân; Chúc Mừng đầu năm; Hái Lộc; Lời chúc đầu năm của quan khách: ông **Hartmut Rhein**, Quốc Vụ Khanh của Nghị Viện, đặc trách về Tôn giáo; Hòa Thượng **Thích Như Điển;** Linh Mục **Đỗ Ngọc Hà** ...

- **Văn nghệ mừng Xuân** với những bài ca, điệu múa quê hương do các em thanh thiếu niên sinh trưởng ở Đức trình diễn và nhiều tiết mục đóng góp do các Hội đoàn đến từ khắp nơi trên nước Đức thực hiện.

- **Triển lãm, Workshop, Vui chơi:** Các quầy triển lãm từ Văn Hóa đến Nghệ thuật, Tranh vẽ, Áo dài, Đàn Tranh, Sáo trúc...

- **Trò chơi vui Xuân...**
- **Làng Việt mến yêu:**

Bút Pháp lưu truyền còn tiếp mãi,
Nay cố chung vui Tết mọi nhà.

Phong cảnh làng quê nơi đượm tình dân tộc qua các quầy ăn với những thức ăn thuần túy trong ba ngày Tết như bánh chưng, bánh tét, phở, hủ tiếu...

Vé vào cửa[**]:

Người lớn 2 €, trẻ em 1,50 €, gia đình 5 € (2 người lớn và 5 trẻ em).

Mọi chi tiết về Hội Xuân 2014 xin xem trang:
www.danke-deutschland.org
Facebook: danke-Deutschland e.V
Spendenkonto: Danke-Deutschland e.V.
Kontonummer: 0689281102
BLZ 10010010 Postbank
IBAN: DE59 1001 0010 0689 2811 02
BIC: PBNKDEFF100
Verwendungszweck: Tet-Fest 2014 Berlin

[*] Chương trình có thể thay đổi vào giờ chót vì lý do bất khả kháng.
[**]Tất cả tiền vé vô cửa do Trung Tâm FEZ thu và quản lý.

• Tường trình cuối năm của Hội Từ Thiện „Tôi Nguyện Phụng Sự Hòa Bình Thế Giới"

Nam mô bổn sư Thích Ca Mô Ni Phật.

Thay mặt Sư cô Thích Nữ Hạnh Trì, Hội trưởng Hội Từ Thiện "Tôi Nguyện Phụng Sự Hòa Bình Thế Giới", chúng tôi xin ghi nhận công đức của quý vị hảo tâm đã chung tay với chúng tôi suốt thời gian qua trong công tác từ thiện giúp đỡ, cấp học bổng và tạo điều kiện cho các em gia đình nghèo khổ tại Giồng Riềng-Kiên Giang, để các em không phải ra đồng làm việc thay vào đó được cắp sách đến trường, mở mang trí tuệ.

Sau đây là danh sách quý vị hảo tâm đã đóng góp hằng tháng: Chị Huỳnh Kiefer (nuôi 2 em). Phan Dương, Thi Phụng (nuôi 3 em). Thi Hoa Hoàng, Hannover (nuôi 2 em). Thi Thanh Thủy Nguyen, Barstrup (2 em). Tran Jeanny Mai, Như S. Dương Siêu, Khiet Ngot (2 em). Rüdiger và vợ Thi Trang Kleinsoger (2 em). Đinh hữu Nam (gởi 1 năm 100 Euro).

Danh sách quý vị đóng góp vào dịp Lễ Vu Lan năm 2013 tại Hannover: Gđ Quỳnh Như Phạm (München): 30€. Hạnh Peter (Hamburg): 100€. Chị Bình (Hannover): 20€. Vô danh 10€. Vô danh: 5€.

Chương trình cấp học bổng cho học sinh nghèo, chúng tôi đã thực hiện từ 3 năm qua và sẽ tiếp tục giúp đỡ các em đến hết lớp 9, do đó rất mong quí vị đóng góp trong những năm kế tiếp để giúp các em tốt nghiệp xong lớp 9, để sau này có thể đi làm nuôi thân và giúp đỡ cha mẹ hoặc tiếp tục học lên lớp cao.

Cầu chúc Đức Phật gia hộ Quí vị và gia đình luôn mạnh khỏe, thân tâm an lạc.

Đại diện „Hội Tôi Nguyện Phụng Sự Hòa Bình Thế Giới" tại Đức Quốc.

Đàm Thị Bích Liên.

• Tìm thân nhân - Tìm bạn – Tìm con

- Tìm bạn :

Đàm Ngọc Nga, trước ở đường Nguyễn Chí Thanh Chợ Lớn, Nữ Hộ Sinh 1979 tại bệnh viện Triều Châu (An Bình). Vượt biên tỵ nạn được tàu Đức vớt định cư tại Đức khoảng 1981 – 1982. Quý vị nào biết Chị Nga xin báo giúp, xin cám ơn. Liên lạc về bạn:

Nguyễn Thị Kim Oanh, Hoa Kỳ, Tel. 001 713 8968720, Handy: 001 713 4173671.

- Lê Thị Chính, München, Tel. 089/6373563.

- Tìm con:

Tôi là LÊ THÀNH NHÂN, làm việc tại Saigonmuine resort – 56-97 Nguyễn Đình Chiểu – Ham Tien Phan Thiết- Việt Nam.

Năm 1990 tôi có đến Đức xin tỵ nạn nhưng không được chấp nhận. Trong thời gian ở Đức tôi đã có con với

https://tieulun.hopto.org

Lê Thị Thúy Huệ (cũng tỵ nạn và ở Osnabrück). Đứa bé được sinh vào ngày 14.11.1993 tại Bisendorf-Osnabrück, đặt tên là LÊ THU TRANG (ở nhà gọi là Ý NHI).

Tôi đã bị hồi hương và vì tương lai của Ý NHI (Lê Thu Trang) nên người yêu của tôi đành phải chấp nhận kết hôn với một Việt kiều tên là Lê Văn Qu... ở miền Nam nước Đức, để được ở lại nuôi con.

Hai mươi năm qua tôi đã mất liên lạc. Yêu cầu Lê Thị Thúy Huệ và con là Lê Thu Trang (Ý Nhi) xin liên lạc với tôi; hoặc bà con cô bác nào có biết được Lê Thu Trang (Ý Nhi) làm ơn báo cho tôi biết tin qua Mail và Điện thoại dưới đây. Xin vô vàn cảm tạ.

Mail: thanhnhanbon@yahoo.com
ĐT. 0084 0919003390

- Tìm anh:

Tìm anh NGUYỄN ĐỨC HOÀN con Bác Nguyễn Đức Thắng. Trước năm 1980 anh và gia đình sống ở gần Cầu Chữ Y, Quận 8 – Sàigòn. Năm 1992 anh sống ở Marseille (Pháp) hiện nay anh ở đâu ?

Quý vị đồng hương có ai biết tin về anh tôi, xin liên lạc giúp tôi tìm được thân nhân. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của quý vị.

Địa chỉ liên lạc: Lê Đắc Nghị, hoặc Nguyễn Thị Mai
Stuttgarter Str. 16. 72250 Freudenstadt – GERMANY
Phone: 07441 – 905520. Handy: 017669863654

• **Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14** đã đến Hannover vào trung tuần tháng 9 năm 2013 và Ngài đã đỡ đầu cho Hội Phật Giáo Ganden Shedrub Ling e.V tại :
Großenheidorner Str.7
31515 Steinhude
do Thầy Geshe (Dr. phil.) Gendun Yonten chủ xướng, nhằm giúp đỡ cho trẻ em Tây Tạng về học bổng, thuốc men v.v... với trang nhà.
www.dalailama-future4children.de.
Xin kêu gọi quý Phật Tử xa gần có thể hỗ trợ đóng góp cho chương trình từ thiện nầy qua Spendenkonto như sau:



Ganden Shedrub Ling e.V.
Postbank Hannover
Konto Nr. 504 593 09
BLZ 250 100 30.
Xin thành thật cảm ơn quý vị

THÔNG BÁO
V/v Xin Giấy Chứng Nhận Khai Thuế

Trân trọng thông báo đến quý Đạo Hữu và quý Phật Tử việc như sau :

Từ trước đến nay tất cả mọi sự cúng dường, định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho chùa Viên Giác, quý vị đều có thể lấy Giấy Chứng Nhận (bằng tiếng Đức) để cuối năm khai khấu trừ thuế với chính phủ.

Quý vị nào cần Giấy Chứng Nhận xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi Giấy Chứng Nhận đến quý vị.

Xin lưu ý : Để tiện việc làm sổ sách báo cáo với Bộ Tài Chánh, Chùa sẽ cấp Giấy Chứng Nhận của năm trước cho đến cuối tháng 4 năm sau là không còn cấp cho năm trước được nữa.

Thí dụ : Giấy Chứng Nhận của năm 2013 được cấp cho đến cuối tháng 4 năm 2014 là chấm dứt cho năm 2013.

Vậy xin thông báo đến quý ĐH và PT lưu ý.

THÔNG BÁO
Lịch Giáp Ngọ năm 2014

Trân trọng thông báo đến quý Phật Tử & Đạo Hữu giá phát hành Lịch Tử Vi & Lịch Treo Tường năm Giáp Ngọ (2014) như sau:

	Lịch Tử Vi	Treo Tường
tại Chùa Viên Giác	**17€**	**11€**
gởi trong nước Đức	**19€**	**16€**
gởi ngoài nước Đức	**24€**	**18€**

*(**Ghi chú**: Chỉ nhận tiền mặt. Không nhận Check, không nhận chuyển Konto và không gửi Nachnahme)*

PHÂN ƯU



Nhận được tin trễ

Cụ Ông HUỲNH THANH HƯNG
Pháp Danh Quảng Trực
Sinh ngày 22 tháng 1 năm 1919
Từ trần ngày 28 tháng 10 năm 2013
nhằm ngày 24 tháng 9 năm Qúy Tỵ
tại Virginia Mỹ Quốc
Thượng thượng thọ 96 tuổi.

là thân phụ của Cô Kiều Liên (München), cựu Giáo Sư trường Trung Học Gia Long Sài Gòn.
Chúng em và gia đình xin chân thành phân ưu cùng Cô và tang quyến và xin nguyện cầu hương linh Cụ Ông sớm siêu sanh về cõi Tịnh Độ.
Gia đình Lệ Anh Mueller (Lebach), Tuyết Hambusch, Gia đình Nguyễn Tấn Lễ (Saarbrucken) và Gia đình Nga Xuân (Thụy Sĩ).

Đồng thành kính phân ưu

https://tieulun.hopto.org

Dự án Quốc Tế xây dựng Viện Bảo Tàng Thuyền Nhân Việt Nam
Vietnamese Boat People Museum Projet



Mặt tiền của Viện Bảo Tàng Thuyền Nhân thế giới tại Ottawa /Canada (Bản phác thảo)

Trong lịch sử cận đại, có lẽ các lò thiêu hàng triệu người Do Thái của Đức Quốc Xã, vụ thảm sát người Ukraine bằng nạn đói bởi Cộng sản Nga, và cuộc vượt thoát khỏi bạo quyền Cộng Sản của hàng triệu thuyền nhân Việt Nam đã cho thấy sự tàn bạo của các chế độ độc tài đảng trị.

Trong khi Holocaust của người Do Thái và Holodomor của người Ukraine đã được ghi lại trong những Bảo Tàng lớn khắp nơi trên thế giới, ngược lại thì hình ảnh của những người tỵ nạn Việt Nam CS và câu chuyện thuyền nhân hầu như bị lãng quên hoặc nếu có thì chỉ mờ nhạt trong một phạm vi nhỏ bé.

Đây là điều mà cộng đồng người Việt tự do không thể chấp nhận được, vì Thuyền Nhân Việt Nam là một trang sử bi hùng của những người Việt khao khát tự do và tôn trọng nhân quyền. Họ đã phải bỏ lại đàng sau tất cả: quê hương, bà con quyến thuộc, tài sản, kỷ niệm và bất chấp gian nan (đói khát, chết chóc, cướp bóc, hãm hiếp…) để đi tìm tự do nơi họ có thể thở, suy nghĩ, nói và viết lên những khao khát của kiếp sống và thân phận làm người.

Để đáp ứng lại nhu cầu của người Việt tỵ nạn khắp năm châu và tạo cơ hội cho giới trẻ Việt sinh ra và lớn lên ở xứ người có cơ hội học hỏi và hiểu biết về sự hy sinh của thế hệ cha ông, Viện Bảo Tàng Thuyền Nhân Việt Nam đã được Liên Hội Người Việt chủ xướng để dựng lên tại thủ đô Ottawa của Canada.

Đây là một dự án quốc tế nhằm ghi lại quá khứ bi thương trong những chuyến đi lịch sử của thuyền nhân khắp năm châu. Đây cũng là nơi vinh danh những người đã nằm xuống vì lý tưởng tự do, ghi nhận lòng hào hiệp khoan dung của các quốc gia và các tổ chức từ thiện cũng như trình bày sự lớn mạnh và đóng góp của thuyền nhân tại khắp nơi trên thế giới.

Nội Dung:

Viện Bảo Tàng Thuyền Nhân Việt Nam là một dự án qui mô khởi đầu với sự đóng góp của công đồng người Việt ở Canada, chính quyền các cấp và những cơ sở thương mại. Với một kinh phí khoảng 5 triệu đô la, tọa lạc trên một diện tích đất khoảng 15.000 bộ vuông (sq ft) ngay giữa thủ đô Ottawa, Canada, sẽ trình bày những dữ kiện lịch sử liên quan đến cuộc di cư của người Việt tỵ nạn, đồng thời cũng nêu cao và quảng bá các đóng góp của người Việt tỵ nạn vào các quốc gia định cư.

Bước vào Bảo tàng viện, khách viếng thăm sẽ bàng hoàng xúc động trước bức tường Tưởng Niệm bằng đá cẩm thạch đen tuyền ghi tên những người thân yêu đã không may mắn bỏ mình trên đường vượt thoát hay tên của những chiến sĩ đã bỏ mình cho tự do và dân quyền. Bảng ghi tên các cơ quan bảo trợ của chính phủ và tư nhân.

Lên tầng hai triển lãm, khách sẽ được trải qua các giai đoạn của cuộc hành trình tìm tự do: cuộc trốn chạy, những hãi hùng trên biển cả hay đất liền với sự đe dọa của sóng gió và hải tặc, cuộc sống trên các trại tỵ nạn trong niềm hy vọng sẽ được định cư, những khó khăn của cuộc sống trên vùng đất mới, và cuối cùng sự thành công và đóng góp cho xã hội tương lai. Trên tầng này cũng sẽ có những bảng Tri Ân những người hoặc cơ quan Bảo Lãnh, hay bảng Lưu Niệm những chuyến hành trình tìm tự do.

Tầng ba là thư viện với phòng sinh hoạt cộng đồng: triển lãm, văn nghệ, chiếu phim về những thành quả của người Việt trên toàn thế giới.

Cùng với chiến dịch "Triệu con tim, một tiếng nói", Viện Bảo Tàng Thuyền Nhân Việt Nam tại Ottawa sẽ là một đóng góp lớn lao cho lý tưởng tự do.

Qua các buổi gây quỹ liên tục từ năm 2007 tại Winnipeg, Ottawa, Calgary, Saskatoon, Halifax, Edmonton, Sherbrooke, Montreal, Vancouver, Kitchener, Hamilton, Toronto ở Canada đến San Jose (CA), San Diego (CA), Falls Church (VA), ở Hoa Kỳ…; dự án xây dựng Viện Bảo Tàng Thuyền Nhân đã được đón nhận với niềm thương yêu và phấn khởi của tất cả đồng bào, cùng với sự yểm trợ tích cực của các hội đoàn địa phương, các cơ sở thương mại và các cấp chính quyền.

Chúng tôi ước mong đồng bào mọi giới ở khắp mọi nơi gia tăng hỗ trợ dự án xây dựng về mọi mặt, kể cả việc ghi tên thân nhân bị nạn trên đường tìm tự do, trên bức tường tưởng niệm Bảng Tri Ân, Bảng Lưu Niệm của Viện Bảo Tàng. Nhờ đó, Viện Bảo Tàng sẽ sớm được hoàn thành để ghi dấu một giai đoạn lịch sử đau thương nhưng bi hùng của dân tộc Việt Nam.

Chúng tôi sẽ loan báo chi tiết về tiến trình xây dựng Viện Bảo Tàng Thuyền Nhân trong các số báo sau.

(Ban Đặc Nhiệm, dự án VBTTN – Liên Hội Người Việt Canada)

https://tieulun.hopto.org

Tin nước Đức

*** Lê Ngọc Châu phụ trách**

*** Đức, Kết quả bầu cử Quốc Hội 22.09.2013**

Toàn ban lãnh đạo đảng Tự Do Dân Chủ Đức (FDP) từ chức !

Tối hôm 22.09.2013, ai theo dõi tình hình chính trị nước Đức đều thấy rõ cuộc bầu cử lại Quốc hội Đức diễn ra rất căng thẳng, gay cấn chưa từng có và kết quả không đáp ứng được sự mong đợi đối với Tả Khuynh, đặc biệt với SPD + Xanh nói riêng vì họ muốn hơn phiếu CDU/CSU với tham vọng hất bà Merkel ra khỏi chức Thủ tướng Đức.

Còn FDP thì trước khi bầu cử chuyên gia phân tích chính trị tiên đoán sẽ "rớt đài" và chuyện này đã xảy ra. FDP không đạt được chỉ số tối thiểu 5% và đã bị loại ra khỏi chính quyền Đức. Trong khi đó thì CDU và Merkel chiến thắng vẻ vang với kỷ lục kể từ năm 1990.

Kết quả bán chính thức được công bố sáng thứ Hai ngày 23.09.2013 (*trong ngoặc đơn là của 2009 để quý độc giả tiện so sánh*), như sau: CDU/CSU: 41,5% (*33,8%*); SPD: 25,7% (*23*%); FDP: 4,8% (*14,6*%); Xanh: 8,4% (*10,7*%); Tả Khuynh: 8,6% (11,9) và AfD là đảng mới thành lập cách đây vài tháng và lần đầu tiên ra tranh cử: 4,7%.

Dựa theo kết quả trên, tính ra thì CDU/CSU được 311 ghế tại Quốc hội (2009: 239), SPD: 192 ghế (146), Xanh: 63 (68) và Tả Khuynh: 64 ghế (76).

Tổng cộng toàn khối đối lập có 319 đại biểu tại Quốc hội trong khi liên đảng CDU/CSU đơn thân độc mã, không chiếm được đa số phiếu tuyệt đối và chỉ có 311 ghế.

Tỷ lệ dân chúng đi bầu tăng nhẹ, lên 71,5% (năm 2009 (70,8%).

Như vậy, đảng CDU của nữ Thủ tướng Đức hiện nay Angela Merkel (Chủ tịch CDU) là chính đảng mạnh nhất, trên nguyên tắc CDU được ưu tiên thương lượng thành lập một liên minh chính quyền. FDP bị loại nên nhiệm kỳ mới chỉ còn có 4 đảng tham chính: CDU/CSU, SPD, Xanh và Tả Khuynh. Bà Merkel lần này phải tìm một đảng khác để liên minh vì FDP bị "rớt đài". Một chuyện không phải dễ dàng vì đường lối chính trị của 4 đảng khác nhau.

Một điều chẳng vui gì vì FDP đại bại không được tham chính và chẳng còn tiếng nói nào trong chính quyền cả trong 4 năm tới nên tự động người Đức gốc Việt ông Rösler, Chủ tịch đảng FDP sẽ mất chức Phó thủ tướng Đức. Rösler đã từng tuyên bố 45 tuổi từ giã chính trường. Tương lai Rösler phải rời Berlin với tuổi 40, sớm hơn 5 năm vì thế theo cái nhìn khách quan, chưa biết con đường chính trị của Rösler đi về đâu? Ngay sau khi kết quả ước tính công bố thì Brüderle và Rösler xuất hiện trên TV, vẻ mặt buồn thiu tuyên bố ngắn gọn là FDP thất bại nặng nề cũng như cho biết cả hai chịu trách nhiệm cho sự "*đại bại chính trị*" của FDP! Chắc chắn nội đảng FDP sẽ phân tích "nguyên nhân đưa đến sự thảm bại" và chuyện tranh cãi không tránh được và lần nữa sự cải tổ thành phần lãnh đạo đảng FDP có thể xảy ra.

Và như các đảng phái Đức tuyên bố tối chủ Nhật, hôm thứ Hai 23.09.2013, họ thảo luận về hậu quả của cuộc bầu cử. Thêm vào đó họ cụ thể hơn về cách thức 4 đảng phái chính trị tương lai đại diện trong Quốc hội Đức sẽ thành lập một chính phủ như thế nào???

Sau thất bại lịch sử của họ trong cuộc tổng tuyển cử 2013, toàn bộ ban lãnh đạo của đảng FDP từ chức hôm 23.09.2013. Chính trị gia "sáng giá mới" được đề cập là cựu Tổng thư ký Christian Lindner.

Toàn ban điều hành của lãnh đạo đảng FDP xung quanh chủ tịch Rösler đồng loạt từ chức, theo tin nóng của một số cơ quan truyền thông loan tải. Tổng cộng có 54 người trong ban điều hành, bao gồm tất cả các nhà chính trị gia hàng đầu lãnh đạo đảng như Ngoại trưởng Guido Westerwelle, Bộ trưởng Y tế Daniel Bahr và cả người đứng đầu FDP tiểu bang NRW, Christian Lindner. Trong số đó có thể có một số người sẽ ra tái tranh cử, dựa theo tin của Focus Online. Hội đồng lãnh đạo mới sẽ được bầu trong một Đại hội đảng. Việc xây dựng lại đảng chủ yếu sẽ diễn ra từ các tiểu bang. Lý do cho bi kịch trong đảng Dân chủ Tự do vừa xảy ra là vì kể từ khi sáng lập Cộng hòa Liên bang Đức đến nay lần đầu tiên FDP không còn ở trong Quốc hội Đức !

*** Tổng Thống Gauck cho rằng sự đối xử với các thành viên SED (đảng CS Đông Đức) trước đây là nhẹ**



Berlin - 25.08.2013: Sau sự sụp đổ của Đông Đức, các cựu thành viên của đảng cộng sản SED đã được "đối xử" tương đối nhẹ, theo lời của Tổng thống Joachim Gauck. "Các thành viên của SED đã trải qua một quá trình chuyển đổi tương đối trơn tru với nền dân chủ vào năm 1990, đảng của họ đã không bị cấm, đảng đã được đổi tên và liên tục hoạt động chính trị, Gauck cho biết như thế qua báo "Bild am Sonntag".

Gauck cho biết một nhóm nhỏ với 2,3 triệu đảng viên đã "thực sự có gián đoạn nghề nghiệp, đặc biệt là trong lãnh vực công cộng của Nhà nước. Đa số đó là những người đã hoạt động, làm việc chính thức hoặc không chính thức cho cơ quan an ninh Đông Đức. Tuy nhiên, không phải tất cả nhân viên chính thức đã bị sa thải từ các dịch vụ công cộng, nhưng chỉ khoảng một nửa". Gauck còn nói với tờ báo: "Tóm lại, những lãnh tụ của chế độ trước đây đã không bị kết tội quá mức!".

https://tieulun.hopto.org

*** Người Đức bị bắt cóc trong chiến tranh Việt Nam và bị bốn năm biệt giam tại Hà Nội kiện nhà cầm quyền Hà Nội.**

Gần 40 năm sau khi kết thúc chiến tranh Việt Nam, một bác sĩ người Đức, Bernhard Diehl, người đã bị giam cầm bốn năm ở Việt Nam, chống lại hành động nhà cầm quyền Hà Nội dựa trên căn bản pháp lý. Theo thông tin của báo Focus, bác sĩ Bernhard Diehl thuộc thành phố Mainz, 66 tuổi, trong thời gian ngắn tới đây sẽ gửi đơn khiếu nại cho Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc tại Genève. Vị bác sĩ tâm thần muốn đòi Hà Nội trả lại các biên bản của ông ta đã bị nhà nước tịch thu vào thời điểm đó.

Diehl đã bị Việt Cộng bắt cóc trong tháng 4 năm 1969 cùng với bốn nhân viên của cơ quan "bảo dưỡng" Malteser tại Nam Việt Nam. Việt cộng kết tội những người Đức bị bắt cóc là gián điệp, và bị đưa ra Bắc Việt Nam. Ba trong số năm người Đức đã vong mạng vì không vượt qua nổi sự khổ nhọc. Từ mùa xuân năm 1970, Diehl đã bị biệt giam và 3 năm sau đó ông được tự do.

Diehl muốn đòi lại những bài thơ của ông! Trong thời gian bị giam giữ ông đã làm các bài thơ và viết những câu chuyện. Một thời gian ngắn trước khi được tự do, giám đốc nhà tù Hỏa Lò ở Hà Nội đã tịch thu tất cả tài liệu của ông.

Diehl đã viết lại một số bài thơ sau khi trở về Đức theo trí nhớ; nhưng cho đến ngày hôm nay vị tiến sĩ bác sĩ tâm thần, 66 tuổi, đã hoài công khi tìm cách để có lại tác phẩm còn nằm ở Hà Nội của ông. Cho nên Diehl đòi hỏi: "Tôi muốn có lại tất cả các bài thơ của tôi".

Câu chuyện về Diehl đã được nhà làm phim tài liệu Emanuel Rotstein thực hiện trong bộ phim „Die Legion – Deutscher Krieg in Vietnam" (The Legion - German war in Vietnam) - tạm phóng dịch: "Quân đoàn Lê Dương - Người Đức tại Việt Nam".

Phim tài liệu này sẽ được chiếu vào ngày 27.10 trên làn sóng "History Channel" (Sky). (Theo Focus: ***Vier Jahre Einzelhaft in Hanoi*** im Vietnamkrieg entführter Deutscher klagt *Sonntag, 20.10.2013)*

*** Hartz IV nhận được nhiều tiền hơn từ tháng 1 năm 2014**

Quyết định tăng lên 9 € cho người sống 1 mình. Sáu triệu người nhận trợ cấp Hartz IV tại Đức sẽ được nhiều tiền hơn kể từ đầu năm 2014. Nội các Liên bang tại Berlin đã thông qua việc tăng tiền theo tiêu chuẩn cho người thất nghiệp dài hạn sống một mình là từ 382 € lên 391 €, theo báo cáo từ giới chính quyền. Điều này tương ứng với sự gia tăng 2,3 phần trăm.

Cho người nhận Hartz IV có người cùng chung sống, trợ cấp tăng từ 345 € lên 353 €. Người lớn, không làm công việc gia đình *(Haushalt)* riêng, sẽ nhận được 313 € thay vì 306 € như cho đến nay. Đối với thanh thiếu niên, thì từ 289 Euro sẽ được tăng lên đến 296 €; cho trẻ em trong lứa tuổi từ bảy đến 14, sẽ tăng từ 255 € lên 261 €. Trẻ em dưới bảy tuổi trong tương lai có được 229 € thay vì 224 €. Quy chế mới còn cần phải được đòi hỏi sự chấp thuận của Thượng viện (Bundesrat) .

*** Tỷ lệ thất nghiệp tăng nhẹ trở lại trong tháng tám**

29.08.2013: 32.000 người thất nghiệp nhiều hơn so với tháng Bảy. So với tháng Tám năm ngoái, số người thất nghiệp tăng thêm 41 ngàn người. Tỷ lệ thất nghiệp vẫn không thay đổi ở mức 6,8 phần trăm.

Xếp của BA Frank, Juergen Weise, nói: "Tỷ lệ thất nghiệp đã tăng lên trong tháng tám, trong kỳ nghỉ hè". Nhìn chung, thị trường lao động của Đức phát triển ổn định. Tỷ lệ thất nghiệp theo mùa được "điều chỉnh" tăng trong tháng Tám so với tháng trước là 7.000.

Thiếu việc làm trong việc xác định những người được tính trong chương trình thị trường lao động và không có khả năng làm việc ngắn hạn, lên tới 3.868.000 vào tháng Tám - nhưng ít hơn 6.000 vụ so với một năm trước đây. Nguyên nhân đưa đến sự giảm nhẹ về sự kiện thiếu việc làm và đồng thời làm gia tăng tỷ lệ thất nghiệp, theo BA đề cập là có ít người tham gia vào chương trình thị trường lao động hơn. Đặc biệt, việc thúc đẩy tự tạo việc làm đã sút giảm.

Theo thông tin, nhu cầu lao động đã ổn định trong những tháng gần đây nằm ở một mức độ tốt. Vào tháng Tám có 445.000 công ăn việc làm đã được báo cáo tại BA, 49.000 vụ ít hơn so với một năm trước đây. Đặc biệt hiện đang được tìm kiếm là chuyên gia trong các lĩnh vực cơ khí, điện và năng lượng, kim loại, máy móc và thiết bị xe hơi cũng như bán hàng, hậu cần và y tế.

*** Berlin: Nội các tăng ngưỡng thu nhập**

2013.10.16: Gánh nặng hơn cho nhiều người đóng góp. Công nhân và chủ nhân sẽ phải đóng góp an sinh xã hội cao hơn cho năm tới. Nội các Liên bang quyết định tăng "ngưỡng thu nhập" *(Beitragsbemessungsgrenzen)* an sinh xã hội, theo báo cáo từ giới chính quyền. Giới hạn cho lương hưu tăng lên ở phía Tây đến 5.950 € và ở phía Đông lên đến 5.000 €. Bảo hiểm Y tế và điều dưỡng chăm sóc thì ngưỡng thu nhập tăng thống nhất tới 4.050 euro.

Đến các khoản hội phí *(Beitraege)* này thì người lao động phải đóng góp tiền nguyệt liễm thu nhập của mình cho bảo hiểm hưu trí hoặc bảo hiểm y tế và chăm sóc. Các giới hạn này phụ thuộc vào sự phát triển lương bổng và được điều chỉnh hàng năm. Chính phủ tính toán sự gia tăng dựa trên công thức đã được ấn định.

Theo tài kiệu của Bộ Liên bang về các vấn đề xã hội sẽ không thay đổi cho đại đa số người được bảo hiểm. Gánh nặng đóng góp sẽ tăng lên trong năm 2014 cho những người mua bảo hiểm có mức lương trong năm 2013 cao hơn "ngưỡng thu nhập" *(Beitragsbemessungsgrenzen).*

*** Bắt đầu phiên tòa xét xử cựu Tổng thống Wulff, Groenewold cũng bị đưa ra tòa án**

Hôm 14.11.2013 Tòa án khu vực Hannover của tiểu bang Niedersachsen bắt đầu xét xử việc tham nhũng của cựu Tổng thống Christian Wulff và người sản xuất phim David Groenewold bì tình nghi là "thông đồng" vì lợi ích riêng.

Theo bản cáo trạng, Groenewold đã trả khoảng 700€ chi phí khách sạn, chăm sóc trẻ em và trang trải cho chuyến ghé thăm Oktoberfest (Lễ Hội Tháng Mười) của vợ chồng Cựu Thống Đốc tiểu bang Niedersachsen là Wulff, lúc đó bị tình nghi là để trả ơn ông ta đã "ủng hộ", can thiệp Tập đoàn Siemens để cho được sử dụng

https://tieulun.hopto.org

sự ủng hộ tài chính cho một dự án sản xuất phim của Groenewold.

Một ngày sau khi bắt đầu cuộc điều tra của cơ quan công tố viện Hannover, ngày 17.02.2012 Wulff đã từ chức Thống Đốc, là người đứng đầu nghị viện tiểu bang Niedersachsen. Ông đã từ chối lời đề nghị của công tố viện và đã bác bỏ việc xét xử nếu thanh toán bằng một số tiền được tòa án đề nghị!



Và qua nửa giờ giải thích trước tòa án, Wulff đã cực lực phản đối và quả quyết rằng ông vô tội, toàn thời gian trong quá khứ hoàn toàn không tham nhũng, đồng thời nói rằng ông thường tách rời giữa hai vấn đề "nghề nghiệp" và đời sống riêng tư. Ông Wulff còn cho biết là trong thời gian qua báo chí đã gây khó khăn cho gia đình ông nói chung qua các bài viết, nhưng ông Wulff tin rằng công bằng và luật pháp sẽ chiến thắng "dư luận"!

*** Gauck tưởng nhớ các nạn nhân Pháp bị SS Đức thảm sát.**

04.09.2013: Vào ngày thứ hai của chuyến công du chính thức của Tổng thống Đức, Joachim Gauck trọng điểm là lễ tưởng niệm các nạn nhân Pháp bị SS thảm sát trong thời gian Đức quốc xã chiếm đóng Pháp trong Thế chiến thứ hai.

Là người đầu tiên trong các nhà lãnh đạo Đức, hôm 04.09.2013 Gauck đã đi đến làng Oradour-sur-Glane, nơi binh lính SS vào năm 1944 đã giết chết hàng trăm dân thường. Tổng thống Pháp Francois Hollande đi tháp tùng với khách của mình trong chuyến công du này.

Chuyến thăm viếng của Gauck được coi như là một cử chỉ đặc biệt của "sự hoà giải". Riêng TT Gauck đã mô tả đây là "xúc động cao độ" trong chuyến thăm ba ngày của ông cùng với phái đoàn chính phủ. Tại Oradour-sur-Glane, Tổng Thống Gauck đã gặp gỡ với các nạn nhân của vụ thảm sát còn sống sót.

*** Thomas Bach, người Đức đầu tiên trở thành Chủ tịch IOC**

10.09.2013: Thomas Bach là người Đức đầu tiên trở thành Chủ tịch của Ủy Ban Olympic Quốc tế (IOC). Vị luật sư thương mại, 59 tuổi đã đạt được chiến thắng tại cuộc bầu cử ở Buenos Aires trong lần bầu cử thứ hai với đa số tuyệt đối của 93 thành viên IOC được quyền bỏ phiếu, và đánh bại bốn đối thủ cạnh tranh còn lại.

Do đó, Bach là người kế nhiệm của cầu thủ người Bỉ Jacques Rogge, rời nhiệm sở sau 12 năm, và nói chung, trở thành vị Chủ tịch thứ chín của IOC từ khi thành lập vào năm 1894. Thomas Bach, người sẽ từ chức Chủ tịch của Liên đoàn Thể thao Olympic Đức (DOSB) để lãnh đạo Liên đoàn Thể thao Thế giới (*Weltregierung*) môn thể thao tối thiểu 8 năm và tối đa là 12 năm.



*** Platzeck nghỉ hưu, Woidke đảm nhận chức Thống Đốc Brandenburg**

Cựu Tổng trưởng Nội vụ Dietmar Woidke đã được bầu làm người kế nhiệm của Matthias Platzeck (cả hai thuộc đảng SPD), trở thành tân Thống đốc của Brandenburg. Platzeck, sau mười một năm cầm quyền tại đây trong một phiên họp ở Potsdam tuyên bố từ chức, nghỉ hưu vì lý do sức khỏe. Nhiệm kỳ của Woidke sẽ hết hạn trong lần bầu cử lại nghị viện tiểu bang vào tháng Chín năm 2014.



Woidke, 51 tuổi nhận được trong cuộc bầu cử của mình vào chức Thống đốc tại nghị viện bên cạnh 55 lá phiếu của chính phủ liên minh Đỏ + Đỏ còn được thêm bốn lá phiếu từ hàng ngũ của phe đối lập và qua đó đã được sự ủng hộ mạnh mẽ của 88 đại biểu trong nghị viện tiểu bang. Woidke nói rằng điều này đã tạo cho ông ta một "sự khuyến khích tuyệt vời và nguồn sức mạnh!". Ông rất hạnh phúc về sự kiện này.

Kể từ năm 1990 SPD đã cầm quyền tại tiểu bang Brandenburg. Nội các của Woidke là chính quyền thứ bảy của tiểu bang.

*** Gabriel (SPD) sẽ là Phó Thủ Tướng Đức?**

15.11.2013: Sigmar Gabriel là một trong những chính trị gia quen thuộc. Bất ngờ nhà lãnh đạo SPD nhận được lời khen ngợi cho những cuộc đàm phán để thành lập liên minh lớn giữa CDU/CSU và SPD từ các chính trị gia hàng đầu của Liên đảng.

Như chúng ta biết, sau cuộc bầu cử Quốc hội 09.2013 vừa qua, CDU cần một đảng khác để liên minh thành lập chính phủ vì FDP đại bại đã bị loại ra khỏi Quốc hội Đức. Còn lại chỉ có Xanh và SPD. Sau hai lần đàm phán thì Xanh tuyên bố không thể liên minh với CDU vì đường lối chính trị dị biệt. Cuối cùng chỉ còn SPD và sau vài lần đàm phán thì ban lãnh đạo SPD đồng ý thành lập chính phủ với CDU nhưng quyết định sẽ còn

https://tieulun.hopto.org

tùy thuộc vào kết quả cuộc trưng cầu ý kiến của 470 ngàn thành viên của SPD, dự kiến là tháng 12.2103.

Nhưng hạ tầng cơ sở của SPD (SPD Basis) thì ngược lại không vui mừng gì về triển vọng của liên minh lớn qua kết quả hôm 14.11.2013 tại đại hội đảng SPD ở Leipzig. Trong cuộc bầu cử lại chức Chủ tịch đảng, Gabriel chỉ đạt được 83,6 %, là kết quả tồi tệ nhất của Gabriel. Điều này chứng tỏ cho thấy uy tín ông ta giảm.

Ông Gabriel đã cố gắng động viên đảng trong quá trình khó khăn, mà kết quả cuối cùng sẽ là "đồng minh nhỏ" trong một liên minh chính phủ lớn màu Đen + Đỏ với CDU/CSU! Gabriel cũng đã đưa ra đề nghị trong tương lai, mở đường cho một liên minh Đỏ + Xanh + Đỏ và đã được các thành viên trong kỳ đại hội đảng SPD tại Leipzig ủng hộ giải pháp này. Gabriel hiện đang đóng vai trò của người điều hành và cố gắng thoát khỏi sự không đáng tin cậy, kỳ thị gắn liền với giải pháp muốn làm việc chung với Tả Khuynh (die Linke).

Trong chiến dịch tranh cử Quốc hội vừa qua, ông Gabriel đã đề nghị nên giới hạn tốc độ trên xa lộ, đưa đến sự chống đối. Và ứng cử viên Thủ tướng Peer Steinbruck của SPD là phát minh của ông ta! Vài tuần trước đây đã có tin đồn về một "cuộc đảo chính Gabriel" trong nội đảng SPD, nhưng bây giờ ông ta bất ngờ trở thành ứng cử viên cho vị trí Phó Thủ tướng Đức nếu ông có thể thuyết phục được SPD cùng với CDU/CSU thành lập được một liên minh lớn. Ông đã nói trong lần sinh nhật thứ 50 của mình về giấc mơ: "muốn một lần được trở thành Thị trưởng của thành phố Goslar, quê nhà của Gabriel. Ông Gabriel được coi là nhà chính trị có tài năng bẩm sinh và đặc biệt mạnh mẽ khi bị áp lực.



Lãnh đạo khối nghị sĩ của SPD tại Quốc hội Đức, Frank-Walter Steinmeier, đã bào chữa cho quyết định các cuộc đàm phán liên minh với CDU. Ông nói tại Leipzig: "Chúng ta không bao giờ sợ trách nhiệm và không bao giờ sợ trước sự thất bại của chính chúng ta". Đồng thời, ông nhấn mạnh rằng sẽ không có liên minh lớn với bất cứ giá nào! "Mọi người đều biết chúng ta chưa đả thông được tất cả". Các cuộc đàm phán liên minh sẽ được hoàn thành vào cuối tháng 11.2013. Sau đó, các thành viên SPD sẽ quyết định về việc liên minh với Liên đảng CDU/CSU.

Cũng trong kỳ đại hội đảng lần này, Hannelore Kraft, Aydan Özoguz, Olaf Scholz và Manuela Schwesig được bầu vào chức đại diện chủ tịch SPD, nhưng với sự ủng hộ sút giảm. Kraft được 85,6 % (2011: 97,2 %), Oezoguz được 79,9% (2011: 86,8), Scholz chỉ có 67,3 % (2011: 84,9%) và Schwesig đạt 80,1% sự ủng hộ (2011: 82,9). Người đại diện thứ 5, sau khi Klaus Wowereit đô trưởng Bá Linh tuyên bố rút lui là Thorsten Schaefer-Guembel, 44 tuổi, tỉnh bộ trưởng SPD tiểu bang Hessen. Với 88,9%, Guembel đã đạt được kết quả cao nhất trong những người đại diện cho đảng trưởng Gabriel.

*** Chi tiêu xã hội ở Đức tăng**

Berlin 13.11.2013: Văn phòng Thống kê Liên bang tại Wiesbaden công bố cho biết là chi phí trợ cấp xã hội ở Đức đã tăng trong năm qua. Vào năm 2012 Đức đã chi cho trợ cấp xã hội là 24 tỷ Euro, nhiều hơn 5,4 % so với năm ngoái. Tính ra theo đầu người thì tiền chi ra cho phía tây cao hơn ở phía đông.

Trung bình cho mỗi đầu người theo tính toán của các nhà chức trách ở Đức cho năm ngoái thì tiền trợ cấp xã hội là 298 €. Trong các tiểu bang phía Tây, chi tiêu trung bình là 308 €, cao hơn ở các tiểu bang phía đông (DDR cũ) với 258 €. Chi tiêu đầu người cao nhất đã có trong năm 2012 là các thành phố vùng Hamburg với 474 €, 472 € Bremen và Berlin 461 € .

Hơn một nửa (56 phần trăm) của chi phí ròng (Netto) trên trợ cấp xã hội là "sự hỗ trợ hội nhập" cho người khuyết tật. Để có sự bảo đảm cơ bản trong tuổi già và khuyết tật thì 20 phần trăm đã được chi tiêu; cho việc chăm sóc là 14 % và 5% hỗ trợ cho sinh kế. Thêm 5 % nữa dành cho các vấn đề khác như hỗ trợ về sức khỏe.

- ***LNC (Munich Tháng 8+9+10+11.2013)***

Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Focus, N-TV, AFP....

Tin Phật Sự

(Tiếp theo trang 150)

• Lễ an vị Phật tại Tịnh Thất Bảo Liên, Đan Mạch



Sáng ngày 29.9.2013, Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Vân đã tổ chức buổi lễ An vị Phật dưới sự chứng minh của Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Ni Sư Thích Nữ Diệu Như cùng với Chư Tôn Đức như ĐĐ. Thích Chân Pháp Trú, Cố vấn Chùa Liễu Quáng và Chùa Quang Minh, Đan Mạch; ĐĐ Thích Pháp Quang, Cố Vấn Chùa Vạn Hạnh, Đan Mạch; Sư Cô Thích Nữ Tuệ Âm, Đan Mạch; chú Nhuận Pháp, Na Uy; cũng như quý Sư Cô Chùa Bảo Quang Hamburg, Đức Quốc. Buổi lễ An vị Phật diễn ra rất trang nghiêm thanh tịnh. Buổi chiều có lễ Xuất Gia của chị Thiện Từ thật cảm động.

Địa chỉ liên lạc:
Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Vân
Tịnh Thất Bảo Liên:
Nyborgvej 72 – 5000 Odense – Denmark
Tel: +45 65908819 – Mobil: +45 31667159
E-mail: th.quangvan@yahoo.com.tw

https://tieulun.hopto.org

Tin Việt Nam

• **Quảng Trực phụ trách**

• **Nhìn lại lịch sử qua cái chết của Tướng Võ Nguyên Giáp**

Tướng Võ Nguyên Giáp đã qua đời vào ngày 4.10.2013 tại Hà Nội, thọ 102 tuổi. Thật ra ông Giáp đã ở tình trạng coi như là bất khiển dụng từ cuối thập niên 60 của thế kỷ trước. Xét lại cuộc đời tướng Giáp cũng là nhìn rõ thực chất chiến cuộc Đông Dương mà đến nay không gì khác hơn là thực hiện mục tiêu Tân Thực Dân Xã Hội Chủ Nghĩa Hán tộc.

Nhìn lại lịch sử, ngày 29.8.1945, trong danh sách chính phủ lâm thời Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, Võ Nguyên Giáp được cử làm Bộ Trưởng Nội Vụ. Một trong những việc làm đầu tiên của Bộ Trưởng Giáp là loại trừ và tiêu diệt tất cả những đảng phái quốc gia không cộng sản, nhất là các nhóm Đại Việt, Quốc Dân Đảng và Thanh Niên. Cuối năm 1946, do lo sợ Thực dân Pháp sẽ đánh chiếm Hà Nội, đảng cộng sản Việt Nam quyết định đồng loạt tấn công năm vị trí Pháp phía bắc vĩ tuyến 16 vào tối ngày 19.12.1946. Giai đoạn hai của cuộc chiến tranh Pháp-Việt Minh bắt đầu, đưa đất nước và dân tộc Việt vào một địa ngục có thực, suốt hơn 30 năm dài đến ngày cưỡng chiếm trọn Việt Nam Cộng Hòa. Trong cuộc chiến đăng đẳng "nồi da xáo thịt" theo lệnh của Cộng Sản quốc tế, người dân Việt đã nấu cơm bằng nước mắt, hầu như không nhà nào không có khăn tang và áo sô. Tháng 7/1947, ông Giáp lên giữ chức Tổng Tư Lệnh Quân Đội; tháng 1/1948, Hồ Chí Minh phong ông Giáp lên chức Đại tướng dù không học qua một trường sĩ quan và một ngày làm lính. Chức Đại tướng này chỉ có giá trị chính trị hơn khả năng quân sự thực sự của Ông Giáp. Trước năm 1977, Võ Giáp - tên thật của tướng Giáp - thường được xem như tác giả của những chiến công lừng lẫy tại vùng biên giới Việt-Bắc (1950) hay trận Điện Biên Phủ (1954). Tuy nhiên, tài liệu Trung Cộng và Việt Cộng sau nầy đều xác định rằng: Chính Trần Canh và 281 cán bộ cố vấn quân sự Trung Cộng là tác giả chiến thắng Tây Bắc (1950); vào hai năm 1953-1954, Vi Quốc Thanh cùng toán cố vấn Trung Cộng mới thực sự tổ chức và chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ -một trận đánh vang dội thế giới đem lại vinh quang kể đến hôm nay cho Tướng Giáp, người mà thật sự chưa bao giờ cùng có mặt với bộ đội và dân quân tại chiến tuyến trong suốt chiến dịch này!

Về phần người Mỹ, tướng William Westmoreland, Tư lệnh quân đội Mỹ ở Việt Nam trong giai đoạn 1965- 1968 đã nhận định về tướng Võ Nguyên Giáp như sau: "Dĩ nhiên, tướng Giáp là một đối thủ ghê gớm... Nhưng với sự thừa nhận của chính ông ta là kể đến đầu năm 1969, ông đã mất nửa triệu lính. Một sự coi thường mạng người như thế thì có lẽ sẽ tạo nên một đối thủ ghê gớm, nhưng không thể tạo nên một thiên tài quân sự được". Và chính Võ Nguyên Giáp đã từng xác nhận với ký giả Joseph L. Galloway: "Tôi rất bằng lòng nếu phải mất đi 5 hay 10 triệu người để giành độc lập từ ngoại bang, có được tự do cho đất nước". Nền độc lập mà Đảng CSVN và tướng Giáp dùng để mị dân, khiến hàng triệu máu xương người Việt đổ xuống, hôm nay đã thành hiện thực, trên đất liền nơi Tây Nguyên, tại Đông Đô Đại Phố Bình Dương, ở Móng Cái, Hải Phòng với hàng trăm ngàn người Hoa hống hách ngang ngược, bất chấp luật pháp Việt Nam. Ngoài biển Đông, quần đảo Hoàng Sa trở thành thành phố Tam Sa thuộc tỉnh Hải Nam; ngư dân người Việt bị sát hại trên lãnh hải truyền thống của quê hương. Và tại Hà Nội, Tòa Đại Sứ Trung Cộng đóng vai một viện thái thú mới.

Cái chết của Võ Giáp, được báo chí trong nước và phương Tây nhắc đến nhiều cũng như những huyền thoại về ông tiếp tục được tô son vẽ phấn, thậm chí tôn vinh ông là một thiên tài quân sự, một anh hùng của dân tộc ngang hàng những Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo hay Quang Trung. Họ không phân biệt nổi rằng trên thực chất ba vị anh hùng dân tộc Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo và Nguyễn Huệ đã dạy cho những quan tướng Tống, Nguyên và Thanh những bài học quân sự chua cay, trong khi Võ Giáp chỉ đứng ra nhận chiến công đả bại Pháp của Trần Canh và Vi Quốc Thanh. Tuy nhiên, với tinh thần "Nghĩa Tử là Nghĩa Tận" chỉ mong ông Giáp ra đi bình an sau một cuộc sống quá dài với những mối nợ máu xương oán hờn chất ngất của hàng triệu người dân Việt.

Viết theo bài bình luận của Phan Nhật Nam
Nguồn: www.SBTN.net

• **Quốc tế phản ứng về việc Việt Nam gia nhập Hội Đồng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc**

Các tổ chức bảo vệ nhân quyền quốc tế lên tiếng bày tỏ quan ngại trước việc Việt Nam đắc cử vào Hội Đồng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc vào ngày 13.11.2013, giữa lúc những tai tiếng về vi phạm nhân quyền của Hà Nội không ngừng leo thang.

Tại cuộc biểu quyết hôm qua, Việt Nam lần đầu tiên được Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc khóa 68 chọn là một trong số 14 thành viên mới của Hội Đồng Nhân Quyền với 184 trên tổng số 193 quốc gia bỏ phiếu tán thành. Cùng bước vào nhiệm kỳ 3 năm tại Hội Đồng với Việt Nam còn có những nước lâu nay cũng bị quốc tế lên án về thành tích nhân quyền như Trung Cộng, Nga, Saudi Arabia và Cuba. Tổ chức Theo dõi Nhân quyền Human Rights Watch có trụ sở ở New York cho rằng với thành tích nhân quyền tệ hại, Việt Nam không thể trở thành một thành viên hữu ích trong Hội Đồng. Phó giám đốc đặc trách khu vực Châu Á trong Human Rights Watch, ông Phil Robertson nói với Việt Nam sẽ đóng một vai trò như một thành viên tiêu cực trong Hội Đồng và bênh vực cho các chính phủ bị Hội Đồng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc tố cáo là vi phạm nhân quyền. Cho tới thời điểm này, chưa có một dấu hiệu nào cho thấy nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam sẽ thay đổi chính sách nhân quyền bởi vì họ gia nhập vào Hội Đồng.

Human Rights Watch hết sức quan ngại khi một nước vi phạm nhân quyền tồi tệ với chiến dịch leo thang đàn áp những người bất đồng chính kiến và các nhà hoạt động như Việt Nam lại được chọn vào Hội Đồng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc. Điều này chứng tỏ các yêu cầu cơ bản quy định các nước thành viên trong Hội Đồng phải có thành tích bảo vệ nhân quyền và hợp tác với thế giới trong lĩnh vực nhân quyền, các tiêu chuẩn ấy đã không được tôn trọng.

Human Rights Watch nói các nước cần phải cho Việt Nam hiểu rõ rằng đã là một thành viên trong Hội Đồng

https://tieulun.hopto.org

Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc, Việt Nam có nghĩa vụ cải thiện nhân quyền, cụ thể nhất là phải phóng thích tù nhân lương tâm, hủy bỏ những điều luật mơ hồ trấn áp quyền tự do ngôn luận của công dân như 258, 79, 88 trong Bộ Luật Hình sự.

Nguồn: www.viet.rfi.fr

• Blogger Điếu Cày được giải thưởng Tự do Báo chí Quốc tế 2013 của CPJ

Ông Nguyễn Văn Hải tức blogger Điếu Cày đã được Ủy ban Bảo vệ Nhà báo (CPJ) quyết định trao tặng giải thưởng Tự do Báo chí Quốc tế năm 2013, cùng với ba nhà báo của Ecuador, Ai Cập và Thổ Nhĩ Kỳ. Tin này được loan trên trang web của tổ chức CPJ có trụ sở tại New York vào hôm qua 26.09.2013.

Ông Joel Simon, giám đốc điều hành của Ủy ban Bảo vệ Nhà báo tuyên bố: "Vào thời điểm mà thông tin đã trở thành tài nguyên toàn cầu, bốn nhà báo trên đây đã bất chấp nạn kiểm duyệt và trấn áp để mang lại thông tin cho chúng ta. Chúng tôi nhìn nhận lòng can đảm, sự dấn thân và sự chối từ im lặng của họ".

Ông Nguyễn Văn Hải, một trong các blogger nổi tiếng nhất Việt Nam, đã thành lập Câu lạc bộ Nhà báo Tự do trong một đất nước mà báo chí đều do Nhà nước kiểm soát, và đã bị 12 năm tù kèm theo 5 năm quản chế theo một điều luật mơ hồ về "tuyên truyền chống Nhà nước". Các bài viết trên blog của ông dưới bút danh Điếu Cày đề cập đến những vấn đề nhạy cảm về chính trị, trong đó có những bài phản đối Trung Quốc xâm lấn Hoàng Sa và Trường Sa, và chống giới chức tham nhũng. Ông Nguyễn Văn Hải cũng kêu gọi xuống đường phản đối rước đuốc Olympic Bắc Kinh đến Thành phố Hồ Chí Minh tháng 12/2007. CPJ nhắc lại, ông Nguyễn Văn Hải bị giam giữ 5 tháng vào năm 2008 trong khi không bị cáo buộc tội danh nào, đến tháng 9/2008 bị kết án hai năm rưỡi tù giam vì tội "trốn thuế". Sau khi mãn án, ông vẫn phải tiếp tục ở tù vì lại bị lãnh thêm một bản án mới, và tháng 7/2013 blogger này đã tuyệt thực hơn một tháng để phản đối các điều kiện giam giữ. Theo một nghiên cứu của CPJ, đến cuối năm 2012 tại Việt Nam có ít nhất 14 nhà báo bị giam cầm, đứng thứ nhì trên thế giới chỉ sau Trung Quốc.

Nguồn: www.viet.rfi.fr

• Lăng Ba Đình và tham nhũng qua việc xây dựng nhà vệ sinh cộng cộng

China.org – một trang thông tin điện tử thể hiện quan điểm chính thức của đảng cộng sản Trung Cộng, đã xếp lăng Ba Đình vào danh sách 10 tòa nhà xấu nhất thế giới với lời phê bình nặng nề về công trình đá cẩm thạch này. Trang mạng này đã ví lăng Hồ Chí Minh, người được đảng Cộng sản Việt Nam sùng bái, như một cái cầu tiêu công cộng khổng lồ thời Hy Lạp-La Mã.

Trong một tin khác, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội vừa quyết định đầu tư xây dựng 14 nhà vệ sinh công cộng trên một số tuyến đường. Đáng nói, kinh phí để xây 14 nhà vệ sinh công cộng này được loan báo lên đến 15 tỷ đồng. Khoản kinh phí đầu tư 15 tỷ đồng lấy từ tiền thuế người dân. Theo kế hoạch, 14 nhà vệ sinh dự trù sẽ được đặt tại 6 quận huyện: Ba Đình, Cầu Giấy, Thanh Xuân, Hoàng Mai, Long Biên và Đông Anh. Riêng tại quận Ba Đình, nhiều người cho rằng việc xây thêm là không cần thiết, bởi lẽ đảng đã có sẵn một nhà vệ sinh công cộng vĩ đại từ hàng chục năm nay! Trước đó, hàng loạt vụ tham ô trong ngành giáo dục đã bị phanh phui trong việc bỏ những số tiền khổng lồ để xây nhà vệ sinh cho các trường học tại Quảng Ngãi.

Nguồn: www.sbtn.net

• Hơn 35.000 lao công Việt Nam đến Đài Loan năm nay

Theo số liệu thống kê chính thức được đăng trên báo tại Đài Loan, trong 10 tháng vừa qua Việt Nam đã đưa hơn 70.000 người lao động đi làm việc ở ngoại quốc, với hơn một nửa qua Đài Loan. Tính ra Đài Loan vẫn là thị trường nhận người lao động nhiều nhất của Việt Nam. Trong số hơn 70.000 công nhân được Việt Nam gởi ra làm việc ở ngoại quốc trong 10 tháng từ đầu năm 2013 đến nay, có tới trên 37.000 người, tức là 53% được cử qua Đài Loan. Nhật đứng hàng thứ hai nhưng với khoảng cách khác biệt rất lớn, chỉ có hơn 7.000 người lao động. Trong khi đó Mã Lai xếp thứ ba với 6.000 người, Lào 4.500 người, Nam Hàn 4.200 người, và Cam Bốt gần 4.000 người. Với chiều hướng hiện thời, trong năm nay Việt Nam sẽ xuất cảng 80.000 người đi lao động ở nước ngoài.

Nguồn: www.sbtn.net

• Người Trung Cộng làm việc chui tràn ngập Hà Tĩnh

Tin Hà Tĩnh - Một phúc trình của đồn Biên phòng Đèo Ngang, tỉnh Hà Tĩnh cho biết, chỉ riêng trong hai tuần lễ từ cuối tháng 9 đến đầu tháng 10, có ít nhất 2.600 công nhân ngoại quốc hiện diện tại Khu kinh tế Vũng Áng thuộc tỉnh này. Trong số này, thợ Trung Cộng chiếm đến 58,6%. Trong khi đó theo Ban quản lý Khu Kinh tế Vũng Áng, chỉ có khoảng 1.100 công nhân ngoại quốc được cấp giấy phép làm việc tại đây. Như vậy người ta có thể tính được số thợ ngoại quốc đang làm việc chui tại đây không dưới 1.500 người.

Theo cán bộ Đồn biên phòng Đèo Ngang, phần lớn công nhân người Trung Cộng hiện diện tại đây để làm việc lao động chân tay, tức loại lao động phổ thông, không đòi hỏi kỹ thuật chuyên môn. Tình trạng này xảy ra là hậu quả của việc một loạt công ty Trung Cộng trúng thầu xây dựng công trường Formoso tại Khu Kinh tế Vũng Áng. Sau khi trúng thầu, các công ty Trung Cộng lập tức đưa người của họ sang. Riêng tại xã Kỳ Phương, thuộc huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh, ít nhất 5 chuyến xe buýt ra vào Khu Kinh tế Vũng Áng mỗi ngày để đưa đón thợ Trung Cộng đến công trường.

Phó chỉ huy Đồn biên phòng Đèo Ngang, thợ Trung Cộng làm việc tại Vũng Áng liên tiếp dính líu đến nhiều vụ trộm cắp, chém giết, kể cả đình công tại địa phương thời gian qua. Mới đây, công an địa phương còn bắt được quả tang một nghi can Trung Cộng trộm sắt thép tại công trường Formosa mà người này đang làm việc. Cán bộ địa phương thì thú nhận dù biết nhưng không có thẩm quyền can thiệp và chấm dứt tình trạng này.

Nguồn: www.nguoi-viet.com

• Vụ án Đinh Nhật Uy làm nổi bật thế hệ mới của những nhà tranh đấu ở Việt Nam

Các tổ chức bảo vệ nhân quyền trên thế giới đồng loạt lên tiếng phản đối bản án 15 tháng tù treo mà Hà Nội đã tuyên cho một thanh niên dùng Facebook kêu gọi

https://tieulun.hopto.org

công lý cho em trai và phản đối Trung Cộng xâm lược Biển Đông. Đinh Nhật Uy bị buộc tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích nhà nước theo điều 258 Bộ luật hình sự. Tổ chức Theo dõi Nhân quyền Human Rights Watch nói bản án rõ ràng là một đòn giáng khắc nghiệt đối với quyền tự do ngôn luận của người dân tại Việt Nam.

Được biết, Đinh Nhật Uy đã bị tòa án Việt Nam xét là can tội lợi dụng quyền tự do dân chủ, vì đã dùng trang mạng xã hội Facebook để vận động cho việc trả tự do cho em trai Đinh Nguyên Kha, một người chỉ trích chế độ đang bị bỏ tù. Đài VOA bình luận rằng đây là một một thế hệ mới của những người tranh đấu đặt căn cứ trên internet. Lệnh khởi tố Đinh Nhật Uy của nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam có tính chất khác thường vì nó đặt trọng tâm vào việc anh sử dụng trang mạng xã hội Facebook. Tổ chức Human Rights Watch cho rằng đây là một trong những vụ án đầu tiên ở Việt Nam mà trang Facebook có vị trí trung tâm đối với những gì mà thanh niên này bị truy tố.

Vụ án này làm nổi bật một thế hệ mới của những nhà tranh đấu ở Việt Nam, là nước có 32 triệu người sử dụng internet trong khối dân khoảng 90 triệu người. Hơn 70% công dân mạng ở Việt Nam sử dụng Facebook và mặc dù có đôi lúc bị ngăn chặn bởi một số các công ty cung cấp dịch vụ internet, trang mạng xã hội này đã trở thành một diễn đàn rất sinh động cho những người ở Việt Nam. Sức hấp dẫn của truyền thông xã hội ở Việt Nam đã mang lại cho người dân Việt Nam một điều quan trọng, đó là tự do diễn đạt, là ngôn luận chính trị không qua trung gian. Ngược lại, Hà Nội đang chật vật để tìm hiểu và quản lý diễn đàn mới nhất này, và cáo trạng nhắm vào Đinh Nhật Uy có mục đích hăm dọa để những nhân vật tranh đấu và gia đình của họ trong việc chống lại Đảng và nhà nước trên những phương tiện nói trên. Theo Human Rights Watch, 61 nhà hoạt động và bất đồng chính kiến ở Việt Nam đã bị tòa án Cộng sản Việt Nam kết tội trong năm nay, tăng đáng kể so với con số khoảng 40 người của cả năm 2012. Hiện có nhiều lo ngại là vụ xử Đinh Nhật Uy chứng tỏ xu hướng này sẽ tiếp tục.

Nguồn: www.voatiengviet.com

• Dân Quảng Ngãi biểu tình chống hút cát 3 ngày liên tiếp

Tin Quảng Ngãi – Ngày 27.10.2013, hàng ngàn người dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, đã đổ ra đường biểu tình, phản đối việc cho phép hút cát xuất cảng dẫn đến biển xâm thực, kéo nhà cửa, hồ nuôi tôm của họ xuống biển. Vì là cuộc biểu tình ở Việt Nam nên nhiều người mang theo cờ đỏ sao vàng, xin quý vị phụ huynh cẩn thận và giải thích cho con em khi xem những hình ảnh này. Đám đông đã kéo nhau tới trụ sở ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi biểu tình bắt đầu từ hôm chủ nhật, khiến giao thông trên quốc lộ 1 tắc nghẽn gần như suốt 2 ngày qua trên một đoạn đường hơn 3 cây số.

Theo tin nhiều báo ở Việt Nam, đoàn biểu tình đã từ huyện Tư Nghĩa kéo đến trung tâm thành phố Quảng Ngãi rồi từ đó tràn ra quốc lộ 1A, khiến giao thông xuyên Việt tê liệt, lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi kêu gọi dân chúng giải tán nhưng không thành công. Đây là lần thứ hai trong tháng này dân chúng huyện Tư Nghĩa biểu tình để phản đối việc nhà cầm quyền tỉnh Quảng Ngãi cho phép công ty Ngọc Việt và công ty Trường Phát Lộc nạo cát ở Cửa Đại, gây sạt lở nhà cửa và hư hại cho các hồ nuôi tôm trong vùng. Chủ tịch huyện phân bua việc khai thác cát xuất cảng đã được lãnh đạo tỉnh cấp giấy phép, do đó cả hai hoạt động hợp pháp, nhưng người dân nhất quyết đòi hỏi phải tạm dừng nạo vét Cửa Đại và yêu cầu hai doanh nghiệp phải bồi thường những thiệt hại do bờ biển sạt lở.

Hôm qua, có tin dân chúng hai huyện Mộ Đức và Xuân Nghĩa đã bắt giữ ba người ngoại quốc trên một chiếc tàu hút cát. Công an và cán bộ đã đến dùng loa trực tiếp kêu gọi dân chúng giữ bình tĩnh và giải tán nhưng dân chúng vẫn không chịu về. Khai thác bừa bãi tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản, quặng mỏ, để bán ra ngoại quốc là vấn nạn lớn tại Việt Nam từng được báo động rất nhiều từ ô nhiễm môi trường đến phung phí nhưng không hề thấy suy giảm. Các công ty khai thác cát titan dọc theo biển miền Trung, quặng sắt, chì, kẽm, măng-gan và nhiều loại khoáng sản khác, là những công ty của các quan chức cao cấp hoặc đã bảo kê và hối lộ nên bất chấp luật lệ, bất chấp dân chống đối.

Nguồn: www. nguoi-viet.com

• Hơn 250 người chết và 700 người bị thương vì bão và lụt lội trong năm 2013

Tin tổng hợp - Tính từ đầu năm tới nay, thiên tai bão lũ trên toàn quốc Việt Nam đã hơn 250 người chết và mất tích; hơn 700 người bị thương. Ước tính tổng giá trị thiệt hại về vật chất gần 22.000 tỷ đồng. Thống kê của bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho biết năm nay bão xuất hiện sớm và nhiều hơn so với trung bình nhiều năm. Tính đến cuối tháng 10/2013 đã có 12 cơn bão và 4 cơn áp thấp nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông, trong đó có 8 cơn bão ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam. Đáng lưu ý nhất là hai cơn bão mạnh liên tiếp số 10 và số 11 đổ bộ vào các tỉnh miền Trung trong những ngày gần đây, gây mưa lũ đặc biệt lớn làm thiệt hại nặng nề về người và tài sản.

Sau một ngày mưa lớn từ đêm 15 đến chiều 16.11.2013 do cơn áp thấp nhiệt đới để lại khi vào đất liền, đồng loạt 15 thủy điện miền Trung xả lũ đã tạo nên cơn lũ lịch sử tại Quảng Ngãi. Tính đến tối 16/11, tại 6 tỉnh Nam Trung Bộ và Tây Nguyên đã có 41 người chết, 10 chiếc cầu bị cuốn phăng, hai quả núi lớn đổ ập xuống đường khiến giao thông tê liệt, hàng trăm ngàn ngôi nhà chìm trong nước, giao thông chia cắt vì cơn lũ lịch sử này. Hơn nữa, trước đó Trung tâm Khí tượng Thủy văn Trung ương ngày 15/11 dự báo, cơn áp thấp nhiệt đới hậu bão số 15 sẽ đi sâu vào các tỉnh Phú Yên, Bình Thuận nên người dân ở Quảng Ngãi và Bình Định "bình chân như vại". Đến khi mưa xối xả, lũ lớn tràn về khắp nơi, bà con đã không kịp trở tay để mất mạng và tài sản vì thiên tai và "nhân tai".

Ngoài số người chết và bị thương như vừa nêu, bão lũ còn làm cho gần 11.600 ngôi nhà bị đổ, sập, trôi, gần 18 triệu thước khối đất, đá đường giao thông bị sạt lở. Bộ trưởng bộ Nông nghiệp và Giao thông Cộng sản Việt Nam thú nhận rằng bất chấp những lời tuyên truyền của đảng và nhà nước về vấn đề cứu trợ, hiện nay nhiều địa phương còn gặp khó khăn mà theo đương sự nói do nguồn lực vẫn còn hạn chế. Rất nhiều tiếng than van của những người dân bị chìm trong biển nước cả tháng mà vẫn không thấy tiền cứu trợ đến tay họ, vì đã bị ăn chặn

https://tieulun.hopto.org

bởi nạn tham nhũng từ trên xuống dưới trong hệ thống công quyền tại Việt Nam.

Nguồn: www.vnexpress.net

• Dân tố nhà máy gây ô nhiễm: 100 nóc nhà, 34 người ung thư

Tin Hải Dương – Ngày 14.10.2013, hàng trăm người đã mang đất đá đến đổ trước cửa một cơ sở ở thị xã Chí Linh tỉnh Hải Dương, để phản đối nhà máy sản xuất tấm lợp Thiên Lộc ở phường Phả Lại chuyên sản xuất tấm lợp Fibro ximăng. Người dân cho biết công ty này đã để tro bụi, nước thải làm ô nhiễm không khí trong suốt 15 năm qua, khiến cho dân chúng đã mắc phải nhiều căn bệnh nan y kể cả ung thư. Người dân cho biết khu phố có hơn 100 nóc nhà nhưng có tới 28 người chết, 6 người chờ chết vì căn bệnh ung thư.

Phố Lục Đầu Giang thuộc phường Phả Lại, thị xã Chí Linh nay đã được người dân địa phương mặc định là phố ung thư, có gia đình 4 người thì 3 người chết vì ung thư, có cả những đứa trẻ mắc căn bệnh tử thần. Dân chúng xác định do khói, bụi, nước xả thải độc hại của nhà máy gây ra, nhưng khi trình bày vấn đề với cán bộ lãnh đạo thì lại được tuyên bố là đã là khu công nghiệp thì không thể tránh được ô nhiễm môi trường, không thích thì đi nơi khác mà sống. Dân chúng bất mãn đã thuê xe đổ hơn chục khối đất đá phong tỏa cổng nhà máy để phản đối. Công an đã đưa người tới thuyết phục người dân giải tỏa, nhưng dân chúng ở đây kiên quyết nói nếu cán bộ lãnh đạo nhà máy không họp và giải quyết vấn đề thì họ sẽ tiếp tục phản đối đến cùng.

Nguồn:www.dantri.com.vn

• Người Hmong về Hà Nội khiếu kiện bị công an trấn áp đưa ra khỏi Thủ Đô

Tin Hà Nội - Người Hmong về Hà Nội khiếu kiện cả tháng rồi vào đêm ngày 2.10.2013 đã bị lực lượng công an trấn áp, giải tán và đưa đi khỏi thủ đô. Đoàn người Hmong mấy chục người từ 4 tỉnh phía Bắc gồm Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Tuyên Quang xuống Hà Nội khiếu kiện phải sống vật vã tại vườn hoa Mai Xuân Thưởng như những dân oan các tỉnh khác. Một số người hảo tâm tại Hà Nội đã đến giúp đỡ cho họ trong suốt những ngày qua. Thế nhưng đến đêm hôm qua, Công an kết hợp với công an trên tỉnh, họ có người mặc sắc phục, có người không đã đến đánh đập, dùng roi điện tấn công họ. Bà con cầm tay nhau, những người bên trong thoát, nhưng phía ngoài bị đánh đập té lăn ra đất. Họ lôi ra xe buýt, đưa về đàn áp tại chỗ tiếp công dân. Sau đó đưa lên xe về Cao Bằng, có ba xe. Một người dân Hà Nội cho biết Công an đã dọn hết đồ đạc của bà con quăng lên xe và đưa đi đâu không biết. Ông nói lực lượng Công an rất đông, giăng hàng rào sắt chặn hai đầu phố không cho ai ra vào.

Blogger Lê Thiện Nhân, người tiếp xúc với số người Hmong trong thời gian ở Hà Nội nói nguyên nhân khiếu kiện là họ muốn thay đổi, có nếp sống mới. Thay vì giải quyết cho người dân, thì họ lại đàn áp và phá nhà của dân, bắt hai người lãnh đạo của họ nên họ kéo về Hà Nội để khiếu kiện và đòi thả người. Một tin chưa được kiểm chứng là trong đợt truy quét đưa người Hmong đi vào tối hôm qua, có người bị đánh đến ngất đi và có thể đã tử vong. Tuy nhiên mọi sự tìm hiểu về số người Hmong về Hà Nội khiếu kiện đều bị lực lượng chức năng chặn lại, các phương tiện liên lạc với họ đều rất khó khăn.

Nguồn: www.danlambaovn.blogspot.com.au

• Bác sĩ vất xác bệnh nhân xuống sông

Tin Hà Nội - Một tin làm cho người Việt Nam trong nước rúng động là bác sĩ một thẩm mỹ viện tại Hà Nội đã vứt xác một bệnh nhân xuống sông Hồng sau khi cô này tắt thở trong lúc đang được giải phẫu thẩm mỹ. Công an Hà Nội đã bắt Bác Sĩ Nguyễn Mạnh Tường, giám đốc trung tâm thẩm mỹ Cát Tường, người đã tiến hành cuộc giải phẫu hút mỡ bụng và nâng ngực cho nạn nhân Lê Thị Thanh Huyền, 40 t, dẫn đến cái chết tức tưởi của bà hôm 19.10.2013. Cho đến nay việc tìm kiếm thi thể nạn nhân xấu số của Trung tâm thẩm mỹ Cát Tường vẫn không đạt kết quả. Thân nhân của người chết cho biết đã tìm kiếm mỏi mòn vẫn không tìm được dấu vết trôi sông của nạn nhân.

Bác Sĩ Tường làm việc tại khoa ngoại bệnh viện Bạch Mai và trung tâm thẩm mỹ gần như đối diện với bệnh viện này. Cuộc phẫu thuật kéo dài khoảng 4 tiếng đồng hồ để hút mỡ bụng và nâng ngực dẫn đến cái chết đột ngột của nạn nhân, sau đó Tường cùng với nhân viên bảo vệ đã đưa xác nạn nhân lên cầu Thanh Trì, ném xuống sông Hồng. Phải chờ đến khi thu hồi và giáo nghiệm tử thi của nạn nhân mới có thể xác định tội danh của ông Nguyễn Mạnh Tường cùng các nghi can khác. Kẻ gây ra vụ án kinh hoàng này có thể bị khép vào tội vất xác bệnh nhân xuống sông để che giấu hành vi phạm pháp, chối bỏ trách nhiệm nghề nghiệp do mình gây ra. Với tội danh này, bị cáo có thể bị phạt ít nhất 12 năm tù giam cho đến mức tử hình.

Nguồn:www.sbtn.net

• Mỗi người dân Việt phải gánh hơn 826 đô-la nợ công

Tin Hà Nội - Nếu tính nợ công của Việt Nam thì mỗi người dân Việt từ già cho đến trẻ nhỏ hiện đang phải gánh 862 đô-la nợ công, nếu năm tới lại tăng bội chi thì gánh nặng nợ nần sẽ tăng thêm. Các đại biểu Quốc Hội Cộng sản Việt Nam đang họp tại Hà Nội đã thảo luận về tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, và được nhà nước báo cáo cho biết tình trạng hụt thu lớn, năm nay ngân sách nhà nước thu về bị cho là thiếu hụt 8% so với dự toán.

Nhưng cán bộ nhà nước vẫn ung dung cho rằng cách giải quyết là phát hành trái phiếu để lấy tiền lại. Một số chuyên gia về kinh tế nói việc phát hành trái phiếu của các địa phương cũng cần phải được kiểm soát, vì nếu không nợ công của địa phương sẽ gộp vào cùng với nợ công của nhà nước khiến nợ công quốc gia tăng thêm.

Không thấy nhà nước đưa ra bất cứ một kế hoạch giảm chi hành chánh nào mà chỉ có chi thêm, tạo ra khoản hụt lớn trong ngân sách mà không rõ từ đâu. Một chuyên gia khác cho biết trong ngân sách năm 2012 nếu không tính vượt thu dầu thô 53.000 tỷ thì 2 năm liên tiếp không đạt kế hoạch. Theo đánh giá sơ khởi với tình hình hiện nay, năm 2014 sẽ tiếp tục rơi vào tình trạng hụt thu và bội chi, và nhà nước Cộng sản Việt Nam đã dự trù sẽ phát hành 70.000 tỷ đồng để trả nợ.

Nguồn:www.sbtn.net

https://tieulun.hopto.org

Tin thế giới

• Phan Ngọc

*** Mỹ - Tổn hại vì mất tín nhiệm**

Khi Barack Obama đắc cử năm 2008, Âu Châu lên cơn sốt Obamania. Thời gian lâu, Tổng Thống Mỹ đã bảo tồn bên kia bờ Đại Tây Dương tính được lòng dân hơn các nhà lãnh đạo Âu Châu, dù điểm của ông dần dà sa xuống thấp đối với đồng bào của ông. Obama không giống Angela Merkel cũng như Nicolas Sarkosy. Obama là một Tổng Thống cool.

Mùa hè năm nay, hình ảnh đảo lộn. Tổng Thống của „Vâng chúng ta có thể" (Yes we can) trở thành Tổng Thống của „Vâng chúng ta có thể dò xét", chưa phải là điều ghê tởm như Tổng Thống George W.Bush từng gợi lên, nhưng sự quyến rũ đã tan vỡ. Thiếu tài năng của một Hillary Clinton, Barack Obama không còn cool nữa; ông trở nên lạnh lùng. Những gì mà người quen thuộc sân khấu Hoa Thịnh Đốn đã biết từ lâu – xa cách, không tình cảm, đối lực cứng rắn – thình lình xuất hiện trước mắt người Âu Châu. Người Âu Châu biết rằng tai to của National Securuty Agency (NSA) thu thập tất cả trên đường đi của mình, những SMS của Merkel cũng như hàng chục triệu cuộc nói chuyện của dân Pháp. Dù nhiều nguyên thủ quốc gia và chính quyền Ba Tây, Mễ Tây Cơ, Pháp, Đức (tất cả các nước bạn) yêu cầu giải thích, Tổng Thống cool không tìm cách xin lỗi hoặc giải bày.

Thật sự, Obama đã làm mất lòng nhiều nhà lãnh đạo bạn. B. Netanyahu bất mãn vì chính sách Iran của Obama. Saudi Á Rập lo âu vì chính sách Syrie và Iran. Tổng Thống Ba Tây Dilma Rousseff giận dữ vì bị nghe lén và hủy bỏ chuyến thăm Hoa Thịnh Đốn. Thất vọng vì Tổng Thống Mỹ vắng mặt tại cuộc họp thượng đỉnh BALI, các nhà lãnh đạo Đông Nam Á không thể hiểu tại sao Tổng Thống nước mạnh nhất địa cầu, trước đây loan báo trở lại Á Châu, bây giờ hủy bỏ chuyến đi quan trọng nhất vì tình hình nội bộ F. Hollande và D. Cameron không thể bỏ qua vì thái độ kẻ cả của Obama đối với họ về bài toán Syrie. Sau đó, họ hiểu rằng Obama thích bàn bạc trực tiếp với Putin và bây giờ Merkel đồng minh điềm tỉnh nhất, đồng minh hạng nhất, cũng bất mãn.

Khi Thủ tướng Đức xác nhận lòng tin của bà bị tổn thương, điều này không phải không đáng kể. Khi Thủ tướng Đức khẳng khít gần như ngây thơ với Mỹ vì quá khứ Đông Đức, thất vọng hết sức sâu xa. Bà không còn tin Obama nữa.

Điều này quá trầm trọng? So What? người ta thở dài trong những hành lang tòa Nhà Trắng. Obama không có bạn, nhưng ông cần có bạn? Saudi Á Rập nổi giận, nhưng chọn lựa của Saudi có giới hạn bởi Saudi lệ thuộc Mỹ về kỹ thuật quân sự và dầu hỏa. Đây là đặc quyền của siêu cường.

Tại Hội đồng Âu Châu, Bruxelles, hai sự kiện làm người Mỹ vững lòng trong cuộc phân tách của họ. Trước nhất, các nhà lãnh đạo Âu Châu không thuận theo đề nghị của đảng Xã hội Dân chủ Đức, đình hoãn cuộc thương lượng về Hiệp ước tự do trao đổi xuyên Đại Tây Dương. Merkel trả lời: cuộc thương lượng còn quan trọng hơn trước tình thế căng thẳng như thế này. Mỹ nhẹ nhỏm. Thứ đến, các nhà lãnh đạo Âu Châu chùn lại về việc bảo vệ các dữ kiện riêng tư. Đối với Mỹ, khổng lồ Internet như Google và Facebook gần như giữ độc quyền về việc thu thập Big Data của 500 triệu người tiêu dùng Âu Châu, ván bài quá to lớn. Nhóm gây sức ép nỗ lực để phá vỡ kế hoạch của Bruxelles. Trong khi Hội đồng Âu châu lên cơn sốt, nhờ vào David Cameron, nhóm này nhận được kỳ hạn đặc ân đến năm 2015, trong khi Bruxelles và nhiều nước hội viên mong muốn đưa ra quyết định vào mùa xuân 2014.

Người Mỹ quá mạnh? Không chắc lắm. Sự tranh đua dữ dội trong thời đại toàn cầu hóa ít dễ chịu hơn kỷ luật các khối trong thời kỳ chiến tranh lạnh. Mỹ và Âu Châu vẫn đoàn kết trong cuộc chiến đấu chống khủng bố và các tai to của Mỹ và Âu Châu sẽ tìm ra cơ sở thương lượng. Nhưng về mặt chính trị và thương mại, mất lòng tin về sự quản lý hồ sơ NSA sẽ gây nên nhiều thiệt hại.

*** Mỹ tê liệt vì trận chiến ý thức hệ**

Từ 17 năm nay, Mỹ chưa bao giờ trải qua tình hình như thế. Trung tâm trận chiến là cuộc cải cách hệ thống y tế. Hình như không có điều gì mới lạ. Khi đạo luật 1935 tạo ra Social Security, đạo luật loại trừ bảo hiểm - bệnh. Trong thời gian 30 năm, người ta không làm điều gì tốt hơn dù nhiều dự luật. Từ 1965, Medicare bảo vệ người quá 65 tuổi và Medicaid chăm lo người nghèo. Những ai có việc làm có thể được bảo hiểm qua trung gian chủ hãng với điều kiện hãng mua bảo hiểm tập thể. Bằng không, chỉ còn trông cậy vào các công ty tư nhân.

Kết quả là 50 triệu dân Mỹ không có bảo hiểm sức khỏe. Đạo luật 2010 được Quốc hội chật vật thông qua, hợp hiến, bắt buộc phải mua bảo hiểm, với sự hợp tác có thể có về tài chánh của chính quyền liên bang.

Đây là điều cần thiết, hiển nhiên dưới mắt dân Âu Châu. Ngược lại, dân Mỹ chia rẽ. Đa số nhận định giá 1 ngày nằm viện, thù lao của bác sĩ, giá thuốc bắt buộc chính quyền liên bang phải can thiệp, càng phải can thiệp vì dân số già nua, vì kỹ thuật ngày càng đắt giá và thất nghiệp không giảm. Các người khác nhấn mạnh đến trách nhiệm của mỗi người, tố cáo chế độ xã hội làm hư hại xã hội Mỹ, bất mãn trước gánh nặng hành chánh và chống lại chi phí quá lớn của chính quyền liên bang. Affordable Care, đạo luật về săn sóc có thể nhận được, trở thành Obamacare, tội lỗi chủ yếu của Tổng Thống, tội lỗi không thể tha thứ chống tinh thần quốc gia, mục tiêu phải phá hủy.

Tea Party mở „chiến tranh văn hóa". Chính quyền liên bang là đối thủ chính. Trong viễn tượng này, phải đánh gục Obamacare bằng mọi giá.

Nhưng tại Hạ viện, đảng Cộng Hòa nắm đa số. Tea Party lôi kéo đảng Cộng Hòa. Họ từ chối thỏa hiệp. Do đó, Hạ viện chuyển lên Thượng viện - đa số Dân Chủ - đề nghị ngân sách theo đó dời lại sự áp dụng Obamacare. Thượng viện bác bỏ. Hậu quả khó tránh: Ngân sách không được thông qua.

Lịch sử Mỹ dựa trên, giữa các Tiểu bang Bắc và Nam, giữa tự do và bảo thủ, giữa Cộng Hòa và Dân Chủ. Có

https://tieulun.hopto.org

thể đi đến những tình thế không thể thỏa hiệp đó là trường hợp trước chiến tranh ly khai (1861-1865).

Hiện nay, không có chính trị gia nào nghĩ đến vũ khí. Nhưng cuộc xung đột đặt đối diện 2 cái nhìn về xã hội đối kháng và không thể thỏa hiệp. Đối với Tea Party, nhận chìm Obamacare là cứu Mỹ. Đối với đảng Cộng Hòa, đó là thất bại vĩnh viễn của Tổng Thống Obama, có thể giúp họ trở lại tòa Nhà Trắng.

Cũng không nên đánh giá thấp trách nhiệm của Tổng Thống. Dĩ nhiên, Ông đã đắc cử và tái đắc cử. Nhưng một trong những chủ đề chính yếu của cuộc vận động bầu cử của ông là tập hợp dân Mỹ. Ông không thành công. Ông thành công cải cách hệ thống y tế, nhưng ông thuyết phục rằng những điều quy định phức tạp, thường khó hiểu, sẽ mang lại những giải pháp khó chối cãi. Trong một hệ thống Tổng Thống, với sự phân chia quyền hành, ông không biết nhượng bộ đúng lúc để tìm ra thỏa hiệp với đối lập.

Cuối cùng đảng Cộng Hòa nhượng bộ, Tổng Thống thắng. Nhưng trận chiến ý thức hệ để lại dấu vết khó phai.

*** Tâm trạng của Sherif Obama**



Thời gian gần đây, Barack Obama và Vladimir Putin tranh luận về bản chất đích thật của Mỹ. Obama nêu lên nét đặc trưng của nước ông, Putin đặt vấn đề nghi ngờ. Vấn đề liên quan đến Syrie và vai trò của Mỹ trên sân khấu quốc tế hiện nay. Sherif toàn cầu đặc trách về quy củ tối thiểu phải tôn trọng? Nhưng nhân danh cái gì?

Tổng Thống Mỹ nổ súng trước. Tại Hoa Thịnh Đốn, ông long trọng ngỏ lời trước đồng bào ông. Ông muốn biện minh cho các vụ bắn hỏa tiễn có thể có chống chế độ Damas, phạm tội dùng vũ khí hóa học giết dân mình. Một „làn mức đỏ" đối với tòa Nhà Trắng. Obama giải thích trên TV:

„Mỹ không phải là cảnh sát của hành tinh. Sự việc ghê tởn xảy ra và chúng ta không đủ khả năng sửa chữa khắp nơi".

„Tuy nhiên, nếu, với ít phương tiện và không gặp nhiều nguy hiểm, chúng ta có thể ngăn cản trẻ em chết vì hơi độc và như thế tương lai của con em chúng ta an toàn hơn, tôi tin rằng chúng ta phải hành động". Ông nói thêm: „chính điều này làm cho Mỹ khác biệt hơn, làm cho chúng ta đặc biệt hơn".

Chạm tự ái, Putin bực mình vì tham vọng làm điều tốt của Mỹ. Hai ngày sau trả lời bằng một bài viết đăng trên Nữu Ước thời báo: „dù lời biện minh thế nào đi chăng nữa, tôi tin rằng khuyến khích một dân tộc nghĩ mình là đặc biệt, là điều cực kỳ nguy hiểm". Nhưng cựu giáo sư luật cứng đầu. Tại diễn đàn Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc, Obama nói lại với Putin: Mỹ thật sự thủ một vai trò đặc biệt trên thế giới.

Cuộc tranh luận không phải xảy đến từ hôm qua. Nó xoay quanh điều gọi là „nét ngoại lệ của Mỹ", đều xưa cũ như nước Mỹ và giải thích phần nào „chính sách can thiệp" ở nước ngoài. Trên khía cạnh bảo thủ nhất, theo công thức của Peggy Noonhn, cựu cộng sự của Ronald Reagan, có thể tóm tắt nét ngoại lệ của Mỹ như sau: „Mỹ không ngoại lệ vì từ lâu Mỹ nỗ lực thành một cường quốc tốt, Mỹ cố gắng vì Mỹ là một nước đặc biệt". Tóm lại, vì bản chất của Mỹ.

Ra đời năm 1787, Cộng Hòa Mỹ không trải qua chế độ quân chủ cũng như phong kiến, Mỹ thể hiện lý tưởng dân chủ (thời ấy). Mỹ dựa trên Nhà nước pháp quyền, cân bằng quyền hành, tự do phát biểu, công nhận quyền có hạnh phúc của cá nhân. Tất cả trộn lẫn với một niềm tin rất đặc biệt, gần như mang tính chất tôn giáo, niềm tin vào một định mệnh „ngoại lệ", một sứ mạng phải hoàn thành.

Người ta có thể đạt mục tiêu trên bằng cách lan tỏa vì gương sáng và tránh những cuộc phiêu lưu bên ngoài (trường phái biệt lập) hoặc thực thi đường lối ngoại giao tích cực (trường phái can thiệp). Từng góp phần vào việc đánh gục 2 chế độ chuyên chế lớn của thế kỷ XX (Cộng sản và Phát-xít), Mỹ đã đẽo gọt trật tự quốc tế hiện đại.

Bức tường Bá Linh sụp đổ 1989, Mỹ ở vào ưu thế quân sự tuyệt đối. Mỹ có đủ phương tiện để thực thi chính sách phổ biến dân chủ và nhân đạo. Theo nhà bảo thủ, Mỹ nên lợi dụng tình thế này. Thực tiễn hơn, người khác nhận định – vì thiếu một Á Châu mạnh, với một Trung Quốc thụ động và một Nga gây bế tắt - Mỹ vẫn là một "quốc gia cần thiết" hoặc một „Sherif" bất đắc dĩ có trách nhiệm buộc phải theo quy tắc quốc tế tối thiểu.

Tổng Thống thứ 44 ở vị trí nào? Obama là một người „ngoại lệ". Được hỏi về điểm này, năm 2009, ông tuyên bố: „tôi tin vào nét đặc biệt của Mỹ, cũng như người Anh tin vào nét đặc biệt của Anh, và người Hy Lạp tin vào nét đặc biệt của Hy Lạp". Ông nói tiếp: „chúng tôi đã thiêng liêng hóa trong Hiến pháp, Luật pháp, trong lối thực thi dân chủ, trong tín điều tập thể, một số giá trị tuy không hoàn hảo, nhưng làm cho chúng tôi ngoại lệ".

Nhưng dù biệt lập bất đắc dĩ hoặc can thiệp rụt rè, Obama nhận định Mỹ thủ một vai trò ngoại lệ. Và ông báo cho Liên Hiệp Quốc biết nguy hiểm cho thế giới là Mỹ co mình lại. Điều này sẽ tạo ra một khoảng trống lãnh đạo. Obama thủ vai một ông Cò lo lắng, bị hoài nghi đục khoét, Gary Cooper hơn John Wayne, nhưng dù sao cũng là một Sherif.

*** Kinh tế Nga, quán quân về bất bình đẳng**

Kinh tế Nga chậm bắt lửa, giống như đuốc Thế Vận Hội tắt lịm 4 lần trong khi bắt đầu chuyến vòng quanh đất nước Nga dài 65.000 Km cho Thế Vận Hội mùa Đông tại SOTCHI. Kỳ công của Nga quá tệ cho đến nỗi Quỹ tiền tệ quốc tế phải giảm dự đoán về phát triển thường niên từ 3,4% xuống còn 1,5%. Cùng lúc lời tuyên bố của chính quyền cũng thay đổi. Thủ tướng Medvedev giải thích đất nước „phải chuẩn bị trước những quyết định khó khăn" bởi bộ máy phát triển ì ạch.

Thủ tướng than phiền „mối lo sợ phi lý" của các nhà đầu tư cho Nga, một nước mà ông mô tả như „không thể hiểu được" và thỉnh thoảng „khó dự kiến". „Họ cũng mất lòng tin vào các thiết chế, kể luôn luật pháp và tòa án chúng ta, và đây là điều đáng buồn nhất".

Theo ông, muốn thoát cơn khủng hoảng, chỉ có 2 cách: giải phóng nền kinh tế khỏi sự lệ thuộc vào nguyên liệu và giảm thiểu vai trò của Nhà nước. Medvedev nói như thế lúc ông nhậm chức Tổng Thống năm 2008. Năm năm sau, Nga ở vào điểm chết. Sản lượng kỹ nghệ là

https://tieulun.hopto.org

con số không. Sản phẩm Nga cạnh tranh tồi, lương tiền tăng nhanh hơn khả năng sinh lợi.

Đúng với lời hứa hẹn của Putin, lương công chức tăng đáng kể (11.600 €/tháng cho 1 Bộ trưởng cũng như lương của quân nhân, cảnh sát và nhân viên liên hiệp công nghiệp quân sự. Tại Nga, 58 triệu, 40% dân số, lệ thuộc Nhà nước về lợi tức.

Sự tiêu dùng của các gia đình và cơn sốt tín dụng tiêu dùng (+ 3,8% từ tháng 1 đến tháng 8) đã cứu nền kinh tế. Nhưng Nga phải nhập 70% đồ tiêu dùng. Mối thất vọng khác, đầu tư giảm 3,9% tháng 8, kết quả tồi nhất kể từ 2/2010. Giới đầu tư Nga cũng như dân Nga mất lòng tin. Ở đầu thang xã hội, các nhà đầu sỏ và công chức cao cấp mua tài sản tại nước ngoài, đặt tiền tiết kiệm vào thị trường tài chánh offshore và đưa con em đến các trường nổi tiếng tại Luân Đôn hoặc Boston.

Về bất bình đẳng, Nga là nhà quán quân 35% của cải nằm trong tay của một nhóm nhỏ. 110 người nắm 420 tỷ đô-la trong khi 93,7% dân sống với 10.000 đô-la/năm. Khoảng cách lớn này nói lên bản chất phe cánh của chế độ. Những công hầu triều đại Boris Yelzine nhường chỗ cho thân cận của Putin. Từ đây, nhóm đầu sỏ đến từ St. Peterburg, quê hương của Putin. Phe này hoạt động bí mật, với những cuộc tranh giành khó hiểu cho người dân quèn.

Trong khi phần đóng góp trong nền kinh tế của Nhà nước gia tăng - 40% trong sản lượng dầu hỏa, 10% năm 1998 – lòng tin vào thể chế hao mòn. Tư pháp lệ thuộc Hành pháp. Biện pháp nhốt vào bệnh viện tâm thần xuất hiện trở lại.

Đứng vào hàng thứ 8 thế giới về mặt kinh tế, Nga thiếu xa lộ trầm trọng. Chặng đường cách Mạc Tư Khoa 50 Km đầy ổ gà. Đúng như lời ghi nhận của triết gia Alexandre Radichtchen (1749-1802), đau khổ vì xe ông sa vào vũng lầy.

*** Ảnh hưởng của Pháp có giới hạn**

Vụ Syrie kết thúc khả năng của Pháp ảnh hưởng trên cuộc khủng hoảng trầm trọng về nhân đạo và an ninh quốc tế? Nhiều người nhận xét sự không can thiệp tại Syrie như một thất bại lớn lao, Pháp đã khinh suất theo bước chân của Mỹ, Mỹ đi ngược chiều với Pháp trước khi bỏ rơi đồng minh. Bài học rút tỉa từ hồi này sẽ đè nặng lên tương lai quan hệ xuyên Đại Tây Dương.

Nhưng Pháp không theo đuôi Mỹ như một số người kết án. Tháng 6, Pháp là nước đầu tiên tuyên bố một cách chắc chắn Syrie đã sử dụng vũ khí hóa học. Ghi nhận này nằm ở tầm tay các cơ quan tình báo Mỹ, nhưng chính quyền Obama không muốn trình bày sự kiện trước công chúng bởi Obama đã vẽ „lằn mức đỏ" từ 2012. Từ tháng 6, Pháp nêu rõ thực tế mà không ai trong ê-kíp Obama vội vàng công nhận.

Phải cần đến vụ thảm sát bằng vũ khí hóa học (21.8) để Hoa Thịnh Đốn ngả sang tư thế can thiệp xem như chính đáng trước điều ghê tởm vừa xảy ra và những ván cờ tập thể cho thế kỷ XX mà việc sử dụng vũ khí sát hại hàng loạt nêu lên.

Chính mối đe dọa dùng vũ lực trả đũa vụ thả hơi ngạt giết dân ép buộc Damas và người đỡ đầu Nga đi vào con đường giải giới hóa học dưới sự bảo trợ của quốc tế. Nếu không có ý đồ của Mỹ, Pháp, Anh đe dọa bắn hỏa tiễn thì nền ngoại giao tiếp tục tỏ ra vô hiệu, như từ 2 năm nay. Nhưng đòn bẩy của Pháp có giới hạn. Đó là trường hợp khắt khe khi Obama làm F. Hollande sửng sờ, loan báo trông cậy vào quốc tế để quyết định phần tiếp theo của biến cố. Pháp khởi đầu cuộc hành trình qua sa mạc. Ngoại giao, mặt đối mặt với Mỹ khi Quốc hội Anh tác hại đến „mối quan hệ đặc biệt", rút Anh khỏi liên minh.

Lúc ấy, Pháp thiếu nền tảng Âu Châu để củng cố thế đứng trước Hoa Thịnh Đốn. Pháp tiếp tục tin tưởng vào chọn lựa quân sự của Obama, Tổng Thống Mỹ nôn nóng tìm lối thoát mà Putin mang đến cho ông.

Chiến lược của Pháp có giá trị là nêu lên một nguyên tắc mạnh và không thay đổi: tội ác không thể dung thứ, tương quan sức mạnh với Damas có thể đưa ngoại giao ra khỏi bế tắt. Tiền lệ Balkan và Milosevic cho thấy mọi sự giải quyết đều dựa trên đe dọa tấn công quân sự.

Nhưng Pháp không xây đắp một chiến lược liên minh. Pháp bỏ quên Âu Châu, như xem Âu Châu từ bỏ mọi tham vọng chiến lược. Trông cậy vào Ngoại trưởng Kerry nêu lên bóng ma München để tạo ra sự đồng thuận Âu Châu là điều gì nặng trĩu. Các nước vùng Vịnh không được tiếp xúc trong khi hồ sơ hóa học, với tầm vóc tăng sinh cho toàn vùng, có thể huy động sự đồng thuận.

Pháp bước lên hàng đầu, muốn bảo vệ cương vị quốc tế của mình. Nhưng Pháp không đủ phương tiện để xây đắp một chiến lược có chiều sâu. Pháp bị bỏ rơi bên lề trong quan hệ với Mỹ, bởi nền ngoại giao trơ trẽn và khéo léo của Putin. Nhà lãnh đạo Nga lợi dụng thế yếu của Obama trong nước, đã phân tách tỉ mỉ tầm quan trọng của „hội chứng hậu Việt Nam" Pháp không có lối phân tách này và rơi xuống đất, bở ngỡ. Hiện giờ, kết quả là Assad trở lên lưng ngựa, trở thành người đối thoại cần thiết cho việc giải giới.

Trắc nghiệm sắp tới về đòn bẩy của Pháp sẽ là hồ sơ hạt nhân Iran. Cuộc tiếp xúc giữa F. Hollande và Tổng Thống Iran Hassan Rohani tại Liên Hiệp Quốc, diễn tả ý chí của Pháp trở lại tham dự trò chơi sau khi bị Mạc Tư Khoa và Hoa Thịnh Đốn bỏ rơi bên lề Syrie.

Trên ván cờ ngoại giao trước trục Iran – Nga – Syrie, Pháp khó bằng lòng với cương vị „cường quốc điểm mốc". Tự cho là „điểm mốc" không đủ để gây ảnh hưởng trước diễn viên thống trị: Mỹ. Hồi Syrie, sau thành công tại Libye và Mali, là sự nhắc nhở thô bạo cho Pháp trước thực tế tương quan lực lượng quốc tế.

*** Nobel hòa bình chống vũ khí hóa học**

Ai biết đến Tổ chức cho việc ngăn cấm vũ khí hóa học (OIAC) vừa nhận giải Nobel hòa bình trước khi chế độ Syrie tấn công bằng vũ khí hóa học tại ngoại ô Damas với gần 1.500 người chết.

Tổ chức này, ra đời năm 1997, cho đến giờ hoạt động trong bóng tối, ra sức phá hủy kho vũ khí hóa học của 189 nước. Nhưng đề nghị của Nga - được Damas lập tức chấp thuận – giao cho OIAC nhiệm vụ giải quyết kho vũ khí hóa học của Syrie trong khi khối Tây phương chuẩn bị cuộc trả đũa quân sự, làm cho Tổ chức bất ngờ nổi danh. OIAC có thể cảm ơn Assad và Putin. Tuy nhiên, ủy ban Nobel đã xác nhận qua Twitter rằng cấp giải cho OIAC không phải vì những gì xảy ra ra Syrie. Nhưng cũng phải công nhận rằng nếu không có Syrie với 1.000 tấn vũ khí hóa học, không bao giờ Tổ chức được vinh danh như thế.

Còn hơn giải Nobel cấp cho Liên Âu vì ảnh hưởng hòa bình trên lục địa, giải 2013 làm cho nghĩ đến giải 2009 cấp cho Obama trong khi Tổng Thống Mỹ vừa mới tựu chức.

https://tieulun.hopto.org

Một hứa hẹn hy vọng hơn là sự công nhận một sự nghiệp được hoàn thành. Bởi tại Syrie, OIAC có nhiều việc cần phải làm. Các thanh tra OIAC xem như hoàn tất nhiệm vụ vào giữa 6.2014, nhưng đa số nhà ngoại giao không tin Tổ chức sẽ giữ đúng kỳ hạn bởi kho vũ khí to lớn của Damas và khó khăn đi đến cơ sở vì tình trạng chiến tranh. Ngày hôm trước khi nhận giải, Tổ chức kêu gọi ngưng chiến có lợi cho mọi người.

Nhóm nổi dậy chắc chắn không thuận theo vì bị Tây phương bỏ rơi, trách Tây phương chỉ lo nghĩ vũ khí lan tỏa hơn là số phận của dân Syrie (115.000 chết trong vòng 2 năm). Ngoài tính chuyên môn, Tổ chức nổi danh vì chọn lựa của Nga đặt Tổ chức vào trọng tâm đề nghị phá hủy kho vũ khí Syrie. Lúc Nga, Mỹ ký kết hiệp ước bất ngờ đầu tháng 9 tại Genève, không ai chú ý đến vai trò của OIAC trong tiến trình này. Lòng nhẹ nhỏm nhìn thấy cuộc can thiệp quân sự mất lòng dân tại Âu Châu và Mỹ xa dần thắng thế trước cuộc khảo sát tỉ mỉ bản văn hiệp ước.

Như thường lệ, ma quỷ nằm trong chi tiết. Đưa OIAC ra phía trước, Nga làm cho Tổ chức cùng có trách nhiệm trong tiến trình thao tác, do đó Tổ chức thoát khỏi sự bảo trợ của Liên Hiệp Quốc. OIAC có toàn quyền quyết định thể thức và nhịp độ công việc. Nghị quyết 26.9 của Hội đồng Bảo an cho Tổ chức quyền phủ quyết về tiến trình phá hủy kho vũ khí hóa học.

Bằng mọi cách Nga muốn tránh các trừng phạt cho Syrie trong trường hợp Syrie vi phạm. Cho điều này, Nga đặt ra 2 chốt nêm. Trước nhất, OIAC có nhiệm vụ ghi nhận bế tắt có thể có trên diện địa. Trong trường hợp này, Tổ chức có thể đưa ra Hội đồng Bảo an xét xử. Bởi Nga có quyền phủ quyết, Nga có thể dễ dàng khóa chặt mọi sáng kiến chống chế độ Assad.

Nga chỉ có một nhượng bộ: chấp nhận cho giám đốc OIAC đưa mọi tranh chấp ra Hội đồng Bảo an xét xử thay vì cho đa số của Hội đồng Hành pháp dưới sự thống trị của những người không liên kết chống Mỹ. Dưới cái vỏ kỹ thuật, OIAC là một tổ chức chính trị.

Chủ tâm của Assad là kéo dài càng lâu càng tốt một tiến trình có thể hoàn tất nếu không có sự hợp tác của Damas. Nhờ hiệp ước Nga Mỹ, A. Assad từ tư thế người bị khinh miệt, tiến đến vị thế của một người cùng chơi không thể bỏ qua của cộng đồng quốc tế.

Obama và Hollande ca ngợi vụ cấp giải Nobel cho OIAC, mọi người đều muốn xem đó là cách hợp thức hóa chiến lược của mình: sự thay đổi ý kiến của Mỹ, từ ưu tiên bảo vệ dân sự quay sang ưu tiên chiến đấu chống vũ khí sát hại hàng loạt, và phía Pháp, thái độ không nhân nhượng Damas ngay từ đầu cuộc khủng hoảng Syrie. Nhưng yếu tố ngôn ngữ không thay đổi được gì: cuộc tấn công Ghouta bằng vũ khí hóa học ngày 21.8.2013, một cách tương phản và lâu dài, đã khôi phục Assad.

* Khi Saudi Ả Rập thách thức người bạn Mỹ

Từ chối dự họp Hội đồng Bảo an cho một nhiệm kỳ 2 năm và lần đầu tiên trong lịch sử, Saudi Ả Rập đánh mất một dịp tốt đưa đất nước đến cương vị -mà Saudi thèm muốn từ nhiều năm nay- đứng đầu thế giới Ả Rập và cường quốc địa phương.

Các nhà ngoại giao Saudi không khỏi ngạc nhiên. Từ nhiều năm, họ ráo riết hoạt động giúp Vương quốc tiến đến „đền thờ ngoại giao". Điều này cho thấy nền ngoại giao Saudi quá rời rạc, kết quả của những quyết định tương phản do các phe phái đưa ra, có nghĩa là các nhánh cạnh tranh của triều đình hơn là kết quả của một đường lối gắn bó. Nhưng ngoài những tương phản bề ngoài và quyết định tẩy chay Hội đồng Bảo an xem như bất động tại Syrie và vì chính sách không cân đối trong cuộc xung đột Do Thái – Palestine, cử chỉ ngoạn mục của Saudi Ả Rập bày tỏ lòng bất mãn trước nhất hướng về Mỹ, đồng minh tốt nhất và hiện nay bị kết án thiếu sót bổn phận. Vượt qua bổn phận và câu nệ của sự đồng thuận gắn liền với Hội đồng Bảo an, Saudi Ả Rập cho biết, các bạn cũng như kẻ thù, từ đây Saudi theo đuổi chính sách phục vụ quyền lợi quốc gia.

Mọi sự bắt đầu vào Mùa Xuân Ả Rập xem như mối đe dọa cho Saudi Ả Rập. Nếu số phận của một Ben Ali và một Kadhafi không làm cho giới lãnh đạo mủi lòng thì số phận dành cho một Moubarak, người bạn tốt nhất của Vương quốc đã làm cho Riyad phiền lòng. Vương quốc không hiểu tại sao Mỹ dễ dàng bỏ rơi một người bạn luôn bảo vệ quyền lợi của Tây phương tại vùng.

Lúc mất người chịu ơn tại Ai Cập, Saudi nhìn thấy mối đe dọa khác dâng lên trước cửa nhà: cuộc nổi dậy tại Bahrein năm 2011 nêu lên ý tưởng một phong trào cách mạng có thể xảy ra tại vùng Vịnh và có thể lật đổ một triều đại Sunnite, có lợi cho Cộng Hòa với sự thống trị Chiite.

Sự kiện khối Sunnite mất Irak có lợi cho khối Chiite thân Iran của Khomeyni đã thổi bùng mối lo sợ ly khai tại vùng phía Đông giàu dầu hỏa, gần Bahrein, với đa số Chiite Saudi. Nhóm này đứng bên lề vì học thuyết Hồi giáo chính thức tại Saudi Ả Rập, học thuyết Sunnite cực kỳ nghiêm ngặt.

Hoa Thịnh Đốn không phản ứng trước sự can thiệp quân sự của Saudi tại Bahrein. Nhưng mối nghi kỵ ban đầu đã ăn sâu, nhất là trước cảm tình của Mỹ đối với tiến trình bầu cử tại các nước cách mạng và đối với Tổ chức Anh em Hồi giáo, người đắc thắng của đợt bầu cử tự do đầu tiên. Riyad xem Tổ chức như một đối thủ cho ưu thế tôn giáo trên thế giới Sunnite, thậm chí là kẻ thù vì Tổ chức ủng hộ xâm chiếm Kuweit năm 1990. Tại Ai Cập, Saudi luôn khuyến khích quân đội trở lại nắm quyền và không thích Mỹ và Âu Châu kết án vụ đảo chính 3.7 chống Tổng Thống Mohamed Morsi.

Nhưng chính vì Syrie mà Riyad và Hoa Thịnh Đốn bất hòa. Riyad ủng hộ cuộc nổi dậy Sunnite chống chế độ Assad, địch thủ tầm cỡ của Saudi và đồng minh chiến lược của Iran. Riyad muốn bẻ gãy „lưỡi liềm Chiite" từ Teheran đến Nam Liban, ngang qua Bagdad và Damas. Nhưng Mỹ mệt mỏi vì một thập niên chiến tranh trên thế giới Ả Rập và Hồi giáo, lo ngại trước sức mạnh của Thánh chiến tại Syrie, và hậu quả của sự sụp đổ Irak, cuối cùng phải bằng lòng với chế độ Assad. Không phản ứng quyết liệt sau vụ tấn công bằng hơi ngạt đã đánh dấu sự đảo lộn này.

Nỗi cay đắng của Saudi rẽ sang cơn giận dữ khi Barack Obama điện đàm với Tổng Thống Iran, cuộc điện đàm đầu tiên kể từ cuộc Cách mạng Hồi giáo 1979. Các nhà lãnh đạo Saudi không cần gì hơn nữa để nghĩ rằng Mỹ sẵn sàng bỏ rơi họ và thay đổi liên minh tại Cận Đông.

* Điều mơ ước tại Cận Đông

Tia hy vọng leo lét lấp lóe tại chân trời Cận Đông đến từ cuộc hòa hoãn Iran-Mỹ. Nó là giao điểm của chính sách cởi trói của tân Tổng Thống Iran Rohani và sự đáp

https://tieulun.hopto.org

ứng dè dặt nhưng tích cực của Obama. Tại Teheran, giọng điệu và lời nói mới mẻ, ý đồ thật rõ ràng: bình thường hóa quan hệ với Mỹ, khi tìm ra được hiệp ước về bài toán hạt nhân.

Con đường sẽ dài. Mỹ và Iran đã cắt đức quan hệ sau khi Cộng Hòa Hồi Giáo đăng quang năm 1979. Từ đó hai nước đối đầu qua trung gian đồng minh, nhất là tại Syrie. Hai nước không ưa nhau, tích tụ nhiều mối dị đồng nặng nề, có nhiều xác chết trong hốc tủ. Và người ta đã nghe lời nói của kẻ hoài nghi. Iran sẽ nhượng bộ, hy vọng Mỹ bãi bỏ trừng phạt kinh tế và dụ Mỹ vào cuộc thương lượng kéo dài không dứt. Và cùng lúc, tiếp tục cho các máy ly tâm chạy đều đi đến việc sản xuất vũ khí nguyên tử.

Người hoài nghi cho rằng Cộng Hòa Hồi Giáo không bao giờ thay đổi trừ khi biến mất. Iran là một chế độ chuyên tâm phá hoại, vì bản chất là một „bá quyền", cưỡng ép phải công nhận Iran là chính quyền ưu thế tại địa phương. Iran xây đắp lý lịch bằng cách chống Mỹ, đồng thời tặng thêm âm mưu gây bất ổn tại các nước láng giềng Ả Rập. Iran đỡ đầu hoặc đã đỡ đầu đường dây khủng bố trên toàn thể thế giới và không ngớt nói dối về chương trình hạt nhân của mình.

Tất cả không phải không đúng theo trường phái hoài nghi. Trường phái này cũng có những ý kiến như nhau về Trung Quốc của Mao Trạch Đông đầu thập niên 1970: cách mạng vì bản chất, chuyên phá hoại, tìm mọi cách để xuất cảng cách mạng, thù ghét Mỹ. Nói ngắn gọn, một chế độ cộng sản không có khả năng tiến hóa. Trung Quốc này đã tiếp đón Tổng Thống Nixon năm 1972 bởi Trung Quốc nhận định rằng công việc bảo vệ quyền lợi kinh tế và chiến lược phải ngang qua việc bình thường hóa quan hệ với Mỹ. Mỹ cũng có quan điểm như nhau về tương lai của cuộc quan hệ với Bắc Kinh.

Hòa hoãn Bắc Kinh – Hoa Thịnh Đốn đã cô lập Mạc Tư Khoa và mang lợi đến cho hai bên. Bình thường hóa giữa Hoa Thịnh Đốn và Teheran sẽ làm đảo lộn bộ mặt Cận Đông. Nếu Cộng Hòa Hồi Giáo xem việc tiếp xúc Mỹ sẽ có lợi (1 giả thuyết) thì Cộng Hòa Hồi Giáo biết giá phải trả: nhượng bộ về hạt nhân và từ bỏ âm mưu lôi kéo theo cách mạng.

Có thể Iran sẽ thu về nhiều lợi lộc: Mỹ bãi bỏ trừng phạt, Iran rời bỏ thế bị cô lập, và quốc tế công nhận thứ hạng tại vùng. Nhưng vì vuốt ve tự ái của một nước lâu đời, mà gia sản Cộng Hòa Hồi Giáo cũng thừa hưởng và cũng đáng kể như hình ảnh cách mạng.

Trên khía cạnh tốt nhất, sự tiến hóa này dẫn đến tình thế bình yên cho toàn vùng. Cho nên, điều này cho phép hy vọng về Cận Đông. Bởi vì „khách hàng" Ả Rập của Iran sẽ thôi phục vụ một đường lối gây bất ổn (Hamas về hồ sơ Do Thái–Palestine, Hezbollah (1 quốc gia trong quốc gia Liban) hoặc chế độ Syrie (Assad lệ thuộc Iran hơn lệ thuộc Nga).

Đó là một kịch bản làm phật lòng nhiều người. Do Thái không tin. Một đồng minh khác của Mỹ, Saudi Ả Rập, trinh nữ của đa số Sunnite, xem Iran là kẻ thù không đội trời chung, Iran cầm cờ của thiểu số Chiite.

Còn hơn Iran, Saudi Ả Rập đã gieo rắc khủng bố Hồi giáo, tài trợ Thánh chiến Sunnite. Nhưng Saudi cũng như các chế độ quân chủ vùng Vịnh, e sợ cuộc hòa hoãn Mỹ-Iran.

Sự chống đối mạnh nhất có lẽ đến từ bên trong Iran. Tại Teheren, nhóm gây áp lực hạt nhân, tất cả những ai nắm gọn chương trình với sự đầu tư to lớn của chế độ, sẽ tìm cách phá hoại công việc mở thông cửa sang phía Tây. Tại Hoa Thịnh Đốn, nhóm gây áp lực thân Do Thái, AIPAC, đã huy động lực lượng chống sự mở thông cửa đến phía Đông (Iran). Được đảng Cộng Hòa cũng như đảng Dân Chủ ủng hộ, AIPEC ảnh hưởng trên Quốc Hội mà Obama lệ thuộc cho sự bãi bỏ hình phạt từng bước một.

Chưa có gì chắc chắn. Tuy nhiên, có thể ghi nhận sự bình yên tại Cận Đông phải ngang qua sự hòa hoãn Teheran - Hoa Thịnh Đốn.

*** Vụ kiện Morsi và nguy hiểm độc tài**

Vụ kiện Tổng Thống bị lật đổ Mohamed Morsi và 14 nhà có trách nhiệm của Tổ chức Anh em Hồi giáo bắt đầu từ 4.11 tại Ai Cập. Vụ kiện diễn tiến tại trại giam TORA, ngoại ô Cairo, dưới sự bảo vệ của 20.000 nhân viên an ninh. Họ có nhiệm vụ chống lại các người biểu tình hưởng ứng lời kêu gọi của Tổ chức.

Có lẽ xem những ngày sắp tới như một giai đoạn mới đầy nguy hiểm trong tiến trình chuyển tiếp „hỗn độn" và đẫm máu tại Ai Cập do cuộc cách mạng 2011 khởi xướng. Người ta lo sợ vụ xét xử Bộ tham mưu Tổ chức - xem như lực lượng chính trị hàng đầu trong mỗi cuộc bầu cử tự do- sẽ phân chia xã hội Ai Cập giữa người ủng hộ quân đội và người ủng hộ Anh em Hồi giáo. Ngày 14.8, sự phá hủy các SIT-IN thân Morsi tại Cairo đã gây ra hàng ngàn người chết.

Vụ xét xử Morsi và bạn của ông giống như một cuộc phục thù chính trị hơn là một bản tổng kết một năm cầm quyền của Tổ chức, chiến thắng cuộc bầu cử Tổng Thống 6.2012 cho đến khi quân đội lật đổ Quốc trưởng 3.7.2013.

Từ cuộc đảo chánh hưởng ứng lòng dân, chính quyền tạm thời dưới sự lãnh đạo của Tướng Sissi, thậm chí của các gương mặt phục thù của chế độ Moubarack, ra sức phá vỡ Tổ chức Anh em Hồi giáo. Tòa án đã ngăn cấm hiệp hội hoạt động, tịch thu tài sản và tài chánh. Mặt tiền chính trị của Tổ chức là một cái vỏ trống rỗng. 2.000 nhà tranh đấu bị bắt giam, mọi phát biểu công khai ủng hộ Morsi là một tội.

Đây không phải là trở lại những năm tháng bí mật thời Moubarak, mà trở lại giai đoạn đàn áp thời Nasser trong những năm 1950-1960. Những lời kêu gọi đối thoại rụt rè của Mỹ và Liên Âu không thay đổi được gì. Thời điểm triệt hạ đã điểm và tân chính quyền làm mọi cách để không còn ai có thể đối thoại.

Dĩ nhiên, Tổ chức cũng có phần trách nhiệm trong tai họa này. Tổ chức thực thi chính sách phe cánh và bất khoan dung. Trong vòng một năm, Tổ chức nắm gọn guồng máy Nhà nước, lẫn lộn giữa Tổ chức, đảng phái và thiết chế công cộng. Morsi có trách nhiệm nhiều nhất, một lãnh tụ đảng phái hơn là một nguyên thủ quốc gia. Nhưng vụ xét xử Morsi là điều gì bề ngoài. Đó không phải là phương cách phục hồi lòng tin của dân Ai Cập đối với thiết chế Nhà nước, trước nhất là nền Tư pháp. Moubarack cũng ra trước vành móng ngựa và lãnh án tù chung thân, rồi được tự do, hiện nay bị quản thúc tại một bệnh viện của quân đội.

Trong điều kiện này, làm sao không khỏi nghĩ rằng vụ kiện Morsi chỉ là một nền công lý của kẻ chiến thắng. Nó cũng chứng tỏ, ở giai đoạn này, cuộc cách mạng tại công trường Tahrir đã sanh ra một chế độ chuyên quyền, nếu không muốn nói là độc tài.

https://tieulun.hopto.org

*** Tổng sản lượng nội địa tùy thuộc thời tiết thay đổi**

Trong 10 năm sắp tới, 1/3 sản lượng kinh tế thế giới sẽ khu trú tại các nước chịu ảnh hưởng mạnh nhất của sự thay đổi thời tiết. Đó là kết quả công trình nghiên cứu của văn phòng phân tách nguy hiểm Maplecroft (Anh) được phổ biến ngày 3.10.

Chỉ số dễ tổn thương trước sự thay đổi thời tiết nhân diện 67 nước gánh chịu nhiều nhất các biến cố cực độ dính dáng đến thời tiết, như bão tố, lũ lụt, hạn hán hoặc mực nước biển dâng lên. Nhưng các nước này sẽ đại diện 31% tổng sản lượng nội địa thế giới năm 2015 (44.000 tỷ đô-la ngang bằng 32.000 tỷ Euro) hiện giờ khoảng 21%. Để thực hiện cuộc nghiên cứu này, Maplecroft đánh giá hậu quả sự thay đổi thời tiết về sức khỏe, giáo dục, lệ thuộc nông nghiệp và hạ tầng cơ sở sẵn có của trên 193 nước, và khả năng của các thiết chế, kinh tế và xã hội thích ứng và chống lại các hậu quả ấy.

Công trình nghiên cứu đưa ra kết quả như sau: 10 nước chịu tai họa thời tiết nhiều nhất là những nước nghèo nhất như Bangladesh, Guinée, Bissau, Siera Lone, Haiiti, Soudan, Nigeria, Cộng hòa Dân chủ Congo, Cao Miên, Phi Luật Tân và Ethiopie.

Tuy nhiên, một phần của nền kinh tế thế giới quan trọng nhất với sự phát triển mau nhất cũng phải gánh chịu hậu quả: Ấn Độ (thứ 20), Pakistan (24) và Việt Nam (26) thuộc loại „nguy hiểm cực độ", cũng như Nam Dương (38), Thái Lan (45) và Trung Quốc (61) thuộc loại „nguy hiểm cao". Theo Maplecroft, hơn 4,5 tỷ người (gần 64% dân số thế giới) sống trong những nước gặp nguy hiểm và con số này có thể vượt qua 5 tỷ năm 2015.

Ví dụ: Cơn bão Phailin thổi đến bờ biển Đông Ấn Độ, lôi theo 4,5 tỷ đô-la thiệt hại chỉ riêng cho Tiểu bang Orisha, trên địa hạt thực phẩm và kỹ nghệ hầm mỏ. Gần 1 triệu tấn gạo hư hại, trong khi hạ tầng cơ sở chủ yếu (đường sá, hải cảng, đường sắt, viễn thông) hư hại nặng, làm rối loạn dây chuyền cung cấp các xí nghiệp và kỹ nghệ. Bờ biển Đông Ấn Độ bắt đầu đánh giá tổn thất vì bão Phailin, mạnh nhất từ 14 năm nay tại đây. Gần đây nhất, cơn bão cực kỳ mạnh Haiyan, chưa từng có thổi đến Phi Luật Tân (8.11) gây trên dưới 4.000 người chết.

Ngược lại các nước gặp ít nguy hiểm nằm ở Bắc Âu: Islande, Na-Uy, Irlande, theo sau là Luxembourg và Đan Mạch. Nếu miền Nam Âu Châu phải trải qua nhiều sự thay đổi thời tiết quan trọng trong 50 năm sắp tới, các nước gặp nguy hiểm như Malte, Ý, Hy Lạp, đã khai triển khả năng thích ứng cao vì nhiều phương tiện tài chánh. Cũng như Mỹ thuộc loại „nguy hiểm yếu" (158) dù bão tố thường thổi đến bờ biển và dù mực nước biển dâng lên.

Ngoài các nước, cuộc nghiên cứu còn đề cập đến nguy hiểm cho 50 thành phố lớn nhất thế giới. 5 trung tâm đô thị gặp nguy hiểm nhiều nhất là Dacca (Bangladesh), Bombay (Ấn Độ), Calcutta (Ấn Độ), Manila (Phi Luật Tân), Vọng Các (Thái Lan). Ngược lại, 2 thành phố duy nhất xem như bị đe dọa ít nhất là Ba Lê và Luân Đôn.

*** Trung Quốc mở cửa kinh tế, đóng cửa chính trị**

Đời sống chính trị Trung Quốc diễn tiến ăn nhịp với các cuộc họp qua đó bộ máy đảng Cộng Sản kín đáo thảo luận các phương hướng lớn của mình.

Cuộc họp toàn thể Trung ương đảng lần 3 không thể vi phạm thể lệ này. Cuộc họp lần 3 thông thường dành cho cuộc cải cách kinh tế. Cuộc họp tháng 12.1978 cho phép Đặng Tiểu Bình ấn định hướng hiện đại hóa nền kinh tế Trung Quốc. Cuộc họp mùa thu 1993 phá vỡ một phần nền kinh tế quốc doanh và đặt cơ sở cho địa hạt ngân hàng hiện đại. Cuộc họp 2008 nỗ lực thúc đẩy mối quy tụ giữa Trung Quốc đô thị và thế giới thứ ba thôn quê.

Hiện nay, các thách đố phải đương đầu thật là quan trọng: phát triển chậm lại, khủng hoảng môi sinh trầm trọng, giấy nợ không bảo chứng chồng chất. Nội dung cuộc cải cách và người xem như nhà kiến trúc cuộc cải cách, kinh tế gia Liu He, cố vấn kinh tế của tập đoàn lãnh đạo, cho biết tập đoàn lãnh đạo đang lắng nghe tiếng nói của Câu lạc bộ kinh tế gọi là tự do; nhóm này không ngớt tố cáo tai hại do sự can dự của chính quyền vào địa hạt kinh tế gây nên đặc biệt tại địa phương. Theo cơ quan ngôn luận, vấn đề là tách Nhà nước khỏi thị trường, chống bổng lộc cao của các nhóm quốc doanh và giải phóng địa hạt ngân hàng.

Cuộc họp Trung ương đảng lần này đều dành cho liều lượng tư bản cần phải nhỏ vào nền kinh tế Trung Quốc. Tuy nhiên, ai cũng biết vấn đề cải cách chính trị xuất hiện tại cuộc thảo luận. „Chỉ 33% người dân mong muốn cải cách chính trị", theo Global Times. Trước ngày Đại hội đảng, Nhật báo Nhân dân đăng một bài xã luận dài đề cập đến „phương cách đúng đắn giải quyết các giai đoạn tiền và hậu cải cách", nhất quyết kết luận „hệ thống xã hội chủ nghĩa rất thích hợp với hoàn cảnh quốc gia và quyền lợi căn bản của dân", một cách kết án mọi phương hướng đến nền dân chủ Tây phương. Bởi dân chủ Tây phương mang 7 tội: giá trị phổ cập cổ võ nhân quyền, thông tin đại chúng độc lập, xã hội công dân, dân quyền, vô cớ chỉ trích sai lầm của đảng CS, giai cấp tư bản được ưu đãi và Tư pháp độc lập (theo tài liệu số 9 của Trung ương đảng).

Nếu về mặt kinh tế TẬP CẬN BÌNH đưa tay lái sang phải thì ông cai trị ở phía trái. Có nghĩa là ông là nhà siêu bảo thủ. Sau khi gợi lên hy vọng tiếp cận chính trị ít cứng rắn hơn người đi trước, Chủ tịch Trung Quốc sử dụng lại các phương pháp thời thập niên đầu tiên nền Cộng Hòa Nhân Dân. Thanh trừng chống tham nhũng, tự kiểm, tăng cường quyền lực của Công An và đưa trí thức vào nề nếp. TẬP là nhà cực kỳ bảo thủ đối với những ai khao khát sự hiện đại hóa chính trị.



Tuy nhiên, cải cách chính trị là một nhu cầu cấp bách. Nhờ vào kinh tế thị trường và tiếp xúc với thế giới bên ngoài, dân Trung Quốc nắm được tin tức, tình hình. Họ lo nghĩ đến quyền lợi và hay đòi hỏi, Internet là „bức tường dân chủ" cho phép hàng triệu người phi hành lên mạng nêu lên vấn đề tham gia chính trị. Nếu TẬP thực hiện cải cách kinh tế và trói buộc chính trị, thì ông sẽ đi vào ngõ cụt•

https://tieulun.hopto.org

Tham dự khánh thành
"Hạ Phẩm Liên Hoa" Chùa Cực Lạc và hành hương Tây Tạng , Tứ Đại Danh Sơn Trung Hoa 2014

ꕥ❁ᔕ

TOUR A – HÀNH HƯƠNG TÂY TẠNG – THÁI LAN (11 ngày + 10 đêm)

- Ngày 4/11/2014: Khởi hành đi Bangkok từ Âu châu/Mỹ châu/VN.

- Ngày 5/11/2014: Đến Bangkok, chuyển chuyến bay đi Chiangmai. Xe đưa về chùa Cực Lạc.

- Ngày 6/11/2014: Lễ khánh thành "Hạ Phẩm Liên Hoa" chùa Cực Lạc.

- Ngày 7/11/2014: Đáp máy bay đi Bangkok, và đổi chuyến bay đi Thành Đô, Tứ Xuyên. Nghỉ lại khách sạn.

- Ngày 8/11/2014: Đáp máy bay đến Lhasa, thủ đô Tây Tạng. Nằm trên độ cao 3650m cách mặt biển, Lhasa nổi tiếng có một chiều dài lịch sử gắn liền với tôn giáo qua các đền đài, cung điện Dalai Lama và chùa viện linh thiêng với hình ảnh các Lama tu hành suốt ngày đêm. Xe đưa về khách sạn để nghỉ ngơi và quen dần với độ cao.

- Ngày 9/11/2014: Viếng thăm cung điện Potala, nơi ở của đức Dalai Lama trước năm 1949. Cung điện này do vua Songsten Gampo cho xây dựng vào thế kỷ thứ 7, và sau đó được mở rộng thêm vào đời đức Dalai Lama đời thứ 5, thế kỷ 17. Cung Potala nay được chuyển thành viện bảo tàng, nơi lưu giữ nhiều báu vật có giá trị từ các thời vua chúa và các dòng Dalai Lama. Thăm viếng tiếp Tu viện Jokhang cũng được kiến tạo vào thế kỷ thứ 7, nơi các kiến trúc Trung Hoa, Tây Tạng, Nepal hội tụ vì hai Hoàng hậu của vua Songtsen Gampo từ Trung Hoa và Nepal đến. Ngoạn cảnh đường phố cổ Barkor, nơi người dân Tây Tạng mua bán, hòa lẫn các ngôi chùa và tự viện, dòng người xen lẫn tu tập và mua bán, hình ảnh rất đặc biệt của vương quốc tâm linh.

- Ngày 10/11/2014: Khởi hành đi viếng thăm Tu viện Norbulingka, từng là ngự uyển, hoa viên của các đời Dalai Lama, Tu viện Drepung và Tu viện Sera. Đây từng là 2 Tu viện danh tiếng nhất Tây Tạng một thời thuộc dòng phái mũ vàng và có thời lên đến hơn 10.000 tăng sĩ tu học. Các Tu viện này được xây dựng vào thế kỷ thứ 15 và rộng lớn đến 25 hectar. Tại các Tu viện này mọi người có thể quán sát hàng trăm chư tăng Tây Tạng tu học pháp luận lý với màn tranh luận rất sôi nổi.

- Ngày 11/11/2014: Khởi hành đi Shigatse. Trên đường đi ngang qua Hồ Yamdrok, có nước xanh như ngọc bích, được xem là 1 trong 3 Hồ Thiêng của Tây Tạng. Hồ Yamdrok chiếm diện tích 621 cây số vuông, trên độ cao 4.441m, là hồ lớn nhất trong dãy Hy Mã Lạp Sơn. Đi tiếp về thành phố Gyantse, nơi có Tu viện Palcho, ngôi tự viện đặc biệt kết hợp cả 3 truyền thống Phật giáo Tây Tạng trong pháp tu và kiến trúc. Nơi đây cũng có kiến trúc 100.000 ngôi tháp. Tiếp tục đi về hướng Shigatse và nghỉ lại khách sạn.

- Ngày 12/11/2014: Chiêm bái Tu viện Tashilunpo, được xây dựng từ thế kỷ 15, 1.447 dưới sự cố vấn của đức Dalai Lama đời thứ nhất ngài Gedun Tsuba, nguyên là đệ tử của ngài Tsongkhapa, người khai sáng tông phái Mũ vàng. Tu viện này sau đó được mở rộng ra thêm rất nhiều vào các đời Panchen Lam đời thứ 4, 5 và 6 tiếp theo và nơi đây đã trở thành nơi hóa thân của các vị Panchen Lama. Nơi chánh điện có tôn thờ tượng Phật Di Lặc bằng đồng cao 22,4m, cao nhất trên thế giới. Buổi chiều viếng thăm khu chợ địa phương, làm quen với sinh hoạt văn hóa tâm linh và sinh hoạt của người dân Tây Tạng. Nghỉ đêm tại Shigatse.

- Ngày 13/11/2014: Khởi hành trở về lại Lhasa. Trên đường về viếng thăm Tu viện Dolma Lhakhang. Sinh hoạt tự do và mua sắm tại Lhasa.

- Ngày 14/11/2014: Đáp máy bay trở lại Thành Đô. Đổi chuyến bay trở lại bổn quốc./ Nghỉ lại khách sạn.

Kết thúc Tour A.

TOUR B - Nối tiếp HÀNH HƯƠNG HAI NÚI PHẬT GIÁO NGA MI SƠN, NGŨ ĐÀI SƠN (19 ngày + 18 đêm)

- Ngày 15/11/2014: Khởi hành đi chiêm bái Nga Mi Sơn, đạo tràng hóa thân của Bồ Tát Phổ Hiền. Xe đưa về khách sạn. Buổi chiều chiêm bái các chùa viện danh tiếng trên núi Nga Mi như: Vạn Niên Tự, Báo quốc tự.

- Ngày 16/11/2014: Đi cáp treo lên Kim Đỉnh, chiêm bái Vạn Phật đỉnh cao 3.099m, tại đây chúng ta có thể nhìn thấy 4 kỳ quan của Nga Mi sơn là Mặt trời mọc, Biển mây, Hào quang Phật, và ánh sáng Bồ tát.

- Ngày 17/11/2014: Khởi hành đi Lạc sơn, chiêm Bái Lạc sơn đại Phật cao 71m, được tạc từ vách núi. Đây là công trình Tượng Phật vĩ đại nhất thế giới với thời gian hoàn thành là 90 năm. Trở về lại Thành Đô, nghỉ lại khách sạn.

- Ngày 18/11/2014: Đáp máy bay đi Thái Nguyên, xe đi tiếp về Ngũ Đài Sơn và chiêm bái Thánh địa đạo tràng của ngài Văn Thù Bồ Tát. Nghỉ lại khách sạn.

- Ngày 19/11/2014: Chiêm bái các danh thắng tự viện trên Ngũ đài Sơn như Hiển Thông Tự, Tháp Viện Tự, Long Tuyền Tự, Văn Thù Tự, Phổ Hóa Tự, La Hầu Tự, Đại Loa Đỉnh Tự v.v...

- Ngày 20/11/2014: Khởi hành đi Đại Đồng, viếng Vân Cương Thạch điêu. Buổi tối đáp tàu đi Bắc Kinh.

- Ngày 21/11/2014: Đến Bắc Kinh. Nghỉ lại khách sạn. Viếng thăm các thắng cảnh Phật giáo tại thủ đô như: Linh Quang Tự, nơi tôn trí Xá Lợi răng Phật trong một bảo tháp vàng 153kg cùng trang sức, khảm các loại ngọc, đá quý. Chiêm bái Ung Hòa Cung, ngôi chùa Lama nổi tiếng cho các bậc vua chúa đời nhà Thanh.

- Ngày 22/11/2014: Đoàn AB đáp máy bay về lại bổn quốc.

Kết thúc Tour AB.

TOUR ABC - HÀNH HƯƠNG TÂY TẠNG VÀ TỨ ĐẠI DANH SƠN (nối tiếp) 27 ngày + 26 đêm

- Ngày 22/11/2014: Tham quan thành phố Bắc Kinh với các thắng cảnh: Tử Cấm Thành, cung Điện các triều đại vua chúa TH với 9.999 gian phòng, Thiên Đàn, nơi các vị vua lập đàn tế trời mỗi năm cầu cho quốc thái dân an. Cung điện mùa hè Di Hòa Viên nơi các bậc đế vương thưởng ngoạn.

- Ngày 23/11/2014: Đáp tàu hỏa cao tốc đi Thượng Hải. Nghỉ lại khách sạn. Viếng thăm Ngọc Phật tự.

https://tieulun.hopto.org

- Ngày 24/11/2014: Đáp tàu thủy cao tốc đi Phổ Đà Sơn. Phổ Đà Sơn là địa danh duy nhất trong Tứ Đại Danh Sơn nằm chênh vênh trên đảo Nam Hải. Tuy có chiều cao khiêm tốn 284m nhưng Phổ Đà Sơn nổi tiếng là một trong những miền hành hương lớn của Trung Quốc, là nơi cư ngụ của Quan Thế Âm Bồ Tát. Chiêm bái các chùa danh tiếng tại Phổ Đà Sơn như: Pháp Vũ Thiền Tự, Phổ Tế Thiền Tự, Bất Khẳng Khứ Quán Âm, Quán Âm Nam Hải bảo tượng cao 33m v.v...

- Ngày 25/11/2014: Trở lại Ninh Ba. Viếng thăm A Dục vương tự, nơi tôn thờ Xá Lợi Phật và cũng là nơi ngài Tĩnh Am Đại Sư (Tác giả Phát Bồ Đề Tâm Văn), một vị Tổ Tịnh Độ tông đốt tay cúng Phật tại chùa này. Đi tiếp đến Hàng Châu. Nghỉ lại khách sạn.

- Ngày 26/11/2014: Chiêm bái các thắng tích Phật giáo và ngoạn cảnh tại Hàng Châu như: Linh Ẩn Tự, Phi Lai Sơn, Tịnh Từ Từ, Lôi Phong Tháp (Tích truyện Thanh Xà Bạch Xà), đi thuyền du ngoạn trên Tây Hồ.

- Ngày 27/11/2014: Khởi hành đi chiêm bái Cửu Hoa Sơn, đạo tràng hóa thân của Bồ tát Địa Tạng. Vào thời nhà Thanh, Cửu Hoa Sơn có trên 150 ngôi chùa và từ 3 đến 4 ngàn tăng ni tu tập tại đây. Ngày nay vùng Cửu Hoa Sơn có hơn 80 ngôi chùa lớn nhỏ. Nghỉ lại khách sạn.

- Ngày 28/11/2014: Chiêm bái các ngôi cổ tự danh tiếng gồm có: Bách Tuế Cung, Nhục Thân Bảo Điện, Bảo Tàng viện, Cam Lộ Tự, Thiên Đài Tự, Thiên Thai Tự, Cổ Bái Kinh Đài Tự, Địa Tạng Tự, Cửu Hoa Sơn cũng nổi tiếng với nhiều bậc thiền sư tu hành đắc đạo và lưu lại nhục thân: Nhục thân ngài Vô Hà Thiền Sư gần 390 năm, Từ Minh Đại Sư, Đại Hưng Thiền Sư 28 năm, Nhân Nghĩa Sư Thái 18 năm v.v...

- Ngày 29/11/2014: Khởi hành đi Hợp Phì, đáp chuyến bay đi Quảng Châu. Xe đưa về khách sạn. Chiêm bái các chùa nổi tiếng trong thành phố như: Lục Dung Tự, Quang Hiếu Tự.

- Ngày 30/11/2014: Ra phi trường và đáp máy bay trở về bổn quốc.

Kết thúc chương trình.

• **TOUR A:** HÀNH HƯƠNG TÂY TẠNG + THÁI LAN 11 NGÀY 10 ĐÊM: Âu châu: 2.200 Euro. Mỹ châu: 2.900 US$. Việt Nam: 2.100 US$.

• **TOUR AB:** HÀNH HƯƠNG TÂY TẠNG + THÁI LAN + 2 NÚI PHẬT GIÁO TRUNG HOA 19 NGÀY 18 ĐÊM: Âu châu: 2.900 Euro. Mỹ châu: 3.700 US$. Việt Nam: 2.900 US$.

• **TOUR ABC:** HÀNH HƯƠNG TÂY TẠNG + THÁI LAN + TỨ ĐẠI DANH SƠN 27 NGÀY 26 ĐÊM: Âu châu: 3.550€ . Mỹ châu: 4.600 US$. Việt Nam: 3.900 US$.

Bao gồm: Các chuyến bay quốc tế, nội địa. Ăn uống, nghỉ lại tại các khách sạn tiêu chuẩn từ 3 đến 5 sao. Vé vào cửa các di tích và thắng cảnh.

Hướng dẫn và tu học: H.T Phương Trượng: Thích Như Điển.

Tổ chức và phụ tá đoàn: ĐĐ. Thích Hạnh Nguyện.

Ghi danh và liên lạc: cuclacgioi@gmail.com. Tel: +66 804958347. Khi ghi danh đóng trước 50%. Phần còn lại đóng 3 tháng trước ngày khởi hành•

Thông báo
Đức Đạt Lai Lạt Ma
thuyết giảng tại Hamburg (23.-26.08.2014)

TT. Thích Hạnh Tấn dịch ra tiếng Việt

Chương Trình:

- Thứ bảy 23.08: Chân giá trị sẽ tồn tại mãi
(từ 9:30 - 11:30 và từ 13:30 - 15:30 giờ)

Đức Đạt Lai Lạt Ma thuyết giảng về hệ thống giá trị chung cho tất cả các tôn giáo để mọi người gần gũi với nhau hơn. Những tiêu chuẩn giá trị này bao gồm lòng từ bi của con người, sự bất bạo động, lòng bao dung và tha thứ. Ngài sẽ giảng về những tiêu chuẩn để giải quyết những vấn đề lớn của thời đại chúng ta và làm thế nào để ứng dụng thiết thực vào cuộc sống hàng ngày cũng như trong quá trình thực hành thiền định.

Sau những buổi giảng sẽ có phần vấn đáp. Buổi giảng ngày Thứ Bảy nhằm đến tất cả những vị muốn nghe và muốn tiếp kiến cũng như trải nghiệm cùng Đức Đạt Lai Lạt Ma.

Giá vé: Giá vé cho ngày Thứ Bảy từ 35,- đến 131,- Euro, tùy theo hạng.

- Ngày 24. và 25.08 (Chủ Nhật và Thứ Hai): Bài giảng về Từ Bi và Trí Tuệ và Phật Pháp
(từ 9:30 - 11:30 và từ 13:30 - 15:30 giờ)

Đức Đạt Lai Lạt Ma sẽ giảng về tác phẩm của Tôn giả Tịch Thiên (tiếng Phạn: Śāntideva). Ngài là một Đại Đạo Sư kiêm Thi Hào của Ấn Độ vào thế kỷ 7/8. Tác phẩm mang tên: *Con đường cuộc sống dẫn đến giác ngộ* (tiếng Phạn là *Bodhicaryāvatāra* – tiếng Việt là *Nhập Bồ Đề Hành luận*). Tôn giả Tịch Thiên đã ghi trong tác phẩm này về con đường của một đạo sư đã khơi mở hết cả tiềm năng và sức lực của mình để hành Bồ Tát Đạo, cứu giúp chúng sanh. Những đức tính được đề cập trong tác phẩm là những chân giá trị, tồn tại đến cả thời đại hôm nay. Đó là: Chánh Niệm, Từ Bi, Tinh Tấn và Trí Tuệ. Buổi giảng ngày Chủ Nhật đến Thứ Ba nhằm đến những Phật Tử và tất cả những ai quan tâm đến triết lý, nếp sống Phật Giáo và Thiền Định.

- Ngày 26.08 (Thứ Ba): Quán Thế Âm, vị Phật Từ Bi:
(từ 9:30 - khoảng 11:30 giờ)

Quán Thế Âm là hiện thân của lòng Từ Bi vô phân biệt của chư Phật. Trong buổi lễ này Đức Đạt Lai Lạt Ma sẽ chú nguyện và truyền phước lành Quán Âm cho đại chúng. Sau buổi lễ đó sẽ có buổi thực hành thiền định. Thông qua buổi tập thiền mọi người sẽ có thể phát khởi lòng từ bi trong chính mình và áp dụng vào cuộc sống về sau.

Buổi lễ này nhằm đến những Phật Tử, đặc biệt là học trò của Ngài Đạt Lai Lạt Ma. Tuy nhiên những vị không phải Phật Tử cũng có thể tham dự nhưng không bắt buộc.

Giá vé: Giá vé cho Chủ Nhật đến Thứ Ba từ 110,- đến 390,- Euro, tùy hạng.

Liên lạc mua vé, ngủ đêm: www.dalailama-hamburg.de

https://tieulun.hopto.org



Được tin buồn

Cụ Bà PHAN THỊ NĂM

Pháp danh Trung Hà

Sinh năm 1934

Đã tạ thế vào lúc 10 giờ, ngày 31 tháng 10 năm 2013 tại Sài Gòn.

(nhằm ngày 27 tháng 9 năm Quý Tỵ)

Thượng thọ 80 tuổi.

là thân mẫu Anh Cao Minh Trung
thành viên thuộc Chi Hội Phật Tử Bremen.

Chúng tôi thành kính chia buồn với gia đình anh chị Cao Minh Trung và Cao Thu Hà cùng toàn thể tang quyến.

Thành tâm nguyện cầu
Hồng Ân Tam Bảo thùy từ gia hộ
hương linh Cụ Bà sớm vãng sanh
về Cực Lạc Quốc.

- Nguyễn Ngọc Chi (Bremen)
- Nguyễn Thị Cúc (Bremen)
- Nguyễn Văn Toàn (Bremen)
- Gia đình Chinh và Diễm Anh (Bremen)
- Gia đình Hải và Oanh (Bremerhaven)
- Gia đình Hùng và Hạnh (Bremerhaven)
- Gia đình Kiên và Lan (Bremen)
- Gia đình Liêm và Phấn (OHZ)
- Gia đình Sơn và Chiến (Norden)
- Gia đình Tâm và Giầu (Bremerhaven)
- Gia đình Tâm và Hiếu (Breisach am Rhein)
- Gia đình Việt và Trang (Bremerhaven)

ĐỒNG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU.



CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi đau buồn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và bạn bè thân hữu gần xa: Ông Nội, Ông Ngoại và Cha của chúng con / chúng tôi là:

Trần Văn Quang
Pháp Danh Thiện Vinh
Sanh ngày 24.06.1925
đã mệnh chung tại Hannover, CHLB Đức
ngày 26.11.2013
nhằm ngày 24 tháng 10 năm Quý Tỵ
Thượng thọ 89 tuổi.

Tang lễ được cử hành theo nghi thức Phật Giáo lúc 10 giờ ngày thứ bảy, 30.11.2013 tại nhà táng BABST ở Laatzen.

Chúng con / chúng tôi xin chân thành tri ân và cảm tạ:

- HT. Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác
- Đại Đức Thích Hạnh Giới Trụ Trì và quý chư Tăng Ni chùa Viên Giác
- Hội Phật Tử VNTN tại Đức
- Cùng tất cả quý Bác, Cô, Chú, Anh Chị Em bạn hữu gần xa, điện thoại chia buồn, cúng vòng hoa, phúng điếu, tham dự lễ tang, tụng kinh hộ niệm giúp đỡ tận tình trong buổi lễ tang của Ông Nội, ông Ngoại và Cha của chúng con / chúng tôi.

Trong lúc tang gia bối rối, không sao tránh khỏi những điều sơ suất, kính mong chư Tôn Đức và quý vị niệm tình lượng thứ.

Tang gia đồng bái tạ

- Trưởng nam: Trần Hoàng Việt và Vợ (Đức)
- Thứ nam: Trần Duệ Triết (Đức)
- Thứ nam: Trần Thanh Triêu và các con (Đức)
- Trưởng nữ: Nguyễn Thị Thụy Uyển, chồng và các con (Đức)
- Thứ nữ: Quách Thị Thanh Nguyên, chồng và các con (Đức)



https://tieulun.hopto.org

Hộp thư viên giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

• Thư tín

- Đức: HT Thích Như Điển, Tích Cốc Ngô Văn Phát, Phan Hưng Nhơn, Nhựt Trọng Trần Văn Minh, Trần Đan Hà, Nguyên Hạnh HTD, Trần Thị Hương Cau, Hương Thu, Hoa Lan, Phù Vân, Nguyên Đạo Văn Công Tuấn, Nguyễn Quý Đại, Lương Nguyên Hiền, Phan văn Phước, Đỗ Trường, Lê Ngọc Châu, Phan Ngọc, Triều Châu.

- Pháp: Hoang Phong, Nguyễn Thùy, An Tiêm Mai Lý Cang, Võ Đức Trung.

- Thụy Sĩ: Nguyễn Hoàng Bảo Việt, Trần Thị Nhật Hưng, Song Thư TTH, Lưu An Vũ Ngọc Ruẩn.

- Ý Đại Lợi: Huỳnh Ngọc Nga.

- Hoa Kỳ: TS Vũ Thế Khanh, NguyễnPhúc Bửu Tập, Tuệ Nga, Cư sĩ Liễu Pháp, Nguyễn Kim Chi, Nguyễn Thị Toan, Trúc Lang OKC, Ngô Quốc Phong, Phạm Phong Dinh, Trần Bình Nam, Vũ Uyên Giang, Nguyễn Khoa Thái Anh, Ngự Thuyết, Tràm Cà Mau, Minh Lương Trương Minh Sung, Lê Bích Sơn, Đào Văn Bình, Trần Trung Đạo.

-Canada: Nguyễn Thượng Chánh, Thái Công Tụng.

- Úc Đại Lợi: Quảng Trực Trần Viết Dung.

• Kinh sách & Báo chí

- Đức: Dân Chúa Âu Châu số 372 & 373. D+C & E+Z Nr. 10 & 11/2013. Buddhismus and Culture Vol. 2/2013. Tibet und Buddhismus Nr. 107. Wissen und Wandel 11&12/2013. Buddhismus Aktuell 4/2013. Buddha-Haus Allgäu – Programm 2014 & Mitteilungsblatt 2013/2014.

- Pháp: Khánh Anh Bản Tin tháng 10/2013. Tiếng nói Người Việt Tự Do số 70.

- Hòa Lan: Niềm Tin số số 75 tháng 9&10/2013.

- Thụy Sĩ: Mục Vụ số 320 & 321. Lassalle-Haus Jahresprogr. 2014.

- Nga sô: Ngày long trời – Đêm lở đất của Trần Thế Nhân do Alikanov Thiện Mẫn gửi tặng.

- Hoa Kỳ: Nghệ thuật hạnh phúc trong thế giới phiền não - Tuệ Uyển-Thích Từ Đức chuyển ngữ. Chan Magazine Nr.4 Autumm 2013.

- Đài Loan: Chiefsun Magazine Nr. 280, 281 & 282.



Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 1.10.2013)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bổ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?.... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có số Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cám ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

• TAM BẢO

ĐH. Trần Trung Độ (Hamburg) 295,50€. Nguyễn Trà My 10€. Đoàn Mạnh Tường & Đào Thị Tuyết Nhung 20€. Vũ Minh Nghĩa & Trịnh Kim Quang 10€. Nguyễn Thị Thanh Hương 20€. Dư Thúy Hà 10€. Nguyễn Văn Hậu 10€. Viên Bình 20€. Nonne Adles 5€. Fam. Lâm Sui Lang 5€. Gđ. Nguyễn Tấn Phước 200€. Nguyễn Thu Hương 20€. Lang Thu Toàn 20€. Trần Thị Bạch Huệ 10€. Trần Ngọc Thảo 10€. Gđ. Đào 10€. Đặng Tuyết Anh 10€. Fam. Nguyễn T. Chương, Nhung & Nhi 10€. Fam. Diệp 30€. Nguyễn Phước Hi 20€. Lý Quốc Đống 100€. Nguyễn Thị Thanh Hương 40€. Hoàng Thu Thủy & Đào Văn Se 50€. Gđ. Trần Thị Thúy 50€. Đồng Đạt Lê Ngọc Thành 50€. Cao Bích Thủy 10€. Lê Bảo Uyên 10€. Trần Thị Kim Ngân & Nguyễn Kha 20€. Phạm Thị Lý 20€. Dư Thúy Hà 10€. Trịnh Hồng Xuân 20€. Nguyễn Thị Yến, Nguyễn Như Anh, Nguyễn Thái Anh và Nguyễn Xuân Nhi 50€. Lê Thị Phương Hoa 10€. Nguyễn Xuân Phương & Trần Thị Thanh Tâm 20€. Lê Văn Quy & Đào Thị Thuận Hải 40€. Phạm Thị Côi 20€. Lưu Minh Thành & Diệu Kim 30€. Chùa Bảo Quang 500€. (CH/Hannover): Trần Quang Minh 60€. Trần Mạnh Thắng 100€. Đỗ Thái Bằng 60€. Đinh Đức Vũ 15€. Landeshauptsatdt Hannover Rückzahlung... 1765€. VHV. ALLG Vers. AG ... Loc Ho 443,38€. Stadtwerker Hannover AG 29,66€. Lê Thị Kim Thủy 10€. Sabibine Ansari 50€. Bùi Thị Lan Pd Đồng Liên 15€. Nguyễn Thị Trung 10€. Nguyễn Quang Trung 10€. Kusakool Linda 20€. Đinh Văn Hạnh 10€. Lưu Lệ Linh 10€. Gđ. Thiện Lai 100€. Nguyễn Thị Hạnh 5€. Gđ. Đồng Quang Hồng & Bùi Thị Hường 50€. Nguyễn Văn Đô 50€. Vũ Văn Tiến 5€. Nguyễn Mạnh Cường 10€. Trịnh Văn Binh & Cao Thị Lan 20€. Nguyễn Thế Chung 20€. Lương Huỳnh Tố Nữ 10€. HHHL Nguyễn Thị Nhị Pd Viên Luân 100€. Lê Thị Thu Hương 20€ HHHL Lê Đình Quản. Sinh & Hường 20€. Thị Ngát Huber 5€. Nguyễn Hữu Khương & Nguyễn Thị Thành 10€. Đỗ Viết Tuấn 50€. Karl-Heinz Krocke 20€. Nguyễn Thị Thúy Hồng 50€. Minh Ngộ Trần Thị Kim Loan 20€. Trần Nguyễn 60€. Diệu Nghĩa 20€. Trần Thị Lan Anh 20€. Lưu Đức Vinh 40€. Hồ Thị Phương Thu 20€. Nguyễn Thị Mai Hương 20€. Phạm Thanh Bình 20€. Nguyễn Thị Bích Hiệp 10€. Thu Hà Claudia Vương 20€. Lê Thị Tuyết 20€. Bùi Thị Xuân Mai 10€. Weber Matthias Lan 5€. Phí Hồng Đức 10€. Trần Thị Oanh 10€. Lưu Thị Thắng 5€. Phạm Văn Trường 20€. Seger Đặng Thị Ngọc Minh 5€. Tống Văn Tiển 10€. Gagelmann Thúy 20€. Đặng Viết Hoan 100€. Trần Bội Châu 20€. Vũ Thị Thanh Huyền 60€. Nguyễn Văn Hoa 20€. Phan Đình Thích 20€. Hồ Thuận Lợi 10€. Nguyễn Thu Hương 20€. Roger Holm & Uwe Stöber 5€. Trịnh Trường Giang & Nguyễn Thị Kiều Liên 20€. Nguyễn Thị Thiên Lý 20€. Tường Duy Thắng 40€. Nguyễn Thị Kim Dung 12€. Phan Thị Thu Hà 10€. Nguyễn Việt Hùng 10€. Trần Thu Hằng 20€. Nguyễn Mạnh Phú & Nguyễn Thị Thu Thủy 20€. Nguyễn Công Bình 10€. Nguyễn Thị Hậu 5€. Đỗ Thị Danh 5€. Đỗ Thị Lệ Minh 10€. Phùng Thị Yến 20€. Nguyễn Thị Quỳnh Mai 20€. Nguyễn Việt Thông 10€. Nguyễn Thị Lệ 20€. Nguyễn Đức Hoa 5€. Sarah Anh Nguyễn 20€. Nguyễn Anh Tuấn 20€. Lê Huyền Trang & Lê Xuân Nam 10€. Nguyễn Thị Kim Lan 20€. Nguyễn Thị Hoa 5€. Đỗ Đại Dương 50€. Nguyễn Minh Hà 30€. Phạm Thị Lanh 30€. Phạm Thị Ánh Tuyết 30€. Thân Thị Bích Ngọc 10€. Nguyễn Thị Hà 10€. Bùi Hồng Phiên 5€. Đỗ Thị Lệ Minh 10€. Nguyễn Thanh Huyền 10€. Thái Thị Minh Trang 5€. Trần Thành Trung 20€. Lê Thanh Nam 20€.

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Thị Thái Lan 60€. Nguyễn Thị Hồng Hạnh 20€. Vũ Thị Nghĩa 20€. Vũ Thị Hiền 30€. Đỗ Mạnh Hoàng & Đỗ Thị Kim Phi 10€. Trần Tiến Hùng 40€. Gđ. Quảng Tiến & Diệu Hòa 40€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Linh Phương 20€. Chu Văn Chỉnh 30€. Triệu Anh Hùng 5€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 5€. Phi Thị Nga 20€. Lê Thị Thanh Thanh 20€. Nguyễn Thị Hải Yến 20€. Trần Thị Vân 20€. Nguyễn Kiều Anh 20€. Lý Anh Tú 10€. Đỗ Thị Hương 20€. Thị Thủy Linke 10€. Hà Thị Cận 20€. Nguyễn Ngọc Chính Chung 5€. Trần Quốc Dụ 10€. Trần Kinh Hùng 20€. Nguyễn Xuân Dũng 10€. Lê Thị Cẩm Quyên 50€. Nguyễn Việt Phương 10€. Phạm Thị Thu Hiền 20€. Nguyễn Thị Tâm 30€. Trương Minh Ngọc 10€. Tạ Thanh Bình 10€. Trần Minh Châu 20€. Nguyễn Thị Ánh Hồng 10€. Nguyễn Đăng Phu 10€. Nguyễn Phương Thảo 50€. Nguyễn Phương Hoa 40€. Vũ Thị Vân Anh 10€. Lê Minh Nghĩa 15€. Gđ. Trần Thị Lý 10€. Đàm Thanh Thiện 20€. Đặng Thị Mỹ Hạnh 10€. Phạm Thị Thiên Hương 5€. Vũ Thị Mão 15€. Cam Văn Thanh 10€. Triệu Khắc Lâm 10€. Knige Kim Dung 5€. Võ Lan Hương 10€. Đỗ Tiến Chí 50€. Bùi Thị Hoa 20€. Phan Thị Dung 20€. Gđ. Đồng Thuận & Thiện An 20€. Dương Thị Hoàn 50€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Lương Thị Thu Hà 20€. Ngô Thị Chinh 70€. Nguyễn Văn Chiến 10€. Phạm Thị Thơ 10€. HHHL cho mẹ Diệu Liên 20€. Trần Cao Lệ Sương (Ronnenberg) 10€. Trần Thị Thanh 10€. Đinh Thị Minh 50€. Nguyễn Thị Xuân Hạnh 20€. Nguyễn Thị Thanh Hoa 20€. Lương Bích Hà 20€. Nguyễn Thị Lý 20€. Nguyễn Thị Hậu 5€. Ngô Thị Ngọc Mai 20€. Ngô Thanh Hồng 100€. Nguyễn Thị Thanh Bình 30€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Nguyễn Dương Hùng 20€. Đặng Thanh Nam 10€. Phạm Thị Thúy Vân 10€. Lê Minh Đức 10€. Bùi Thị Thúy Hà 20€. Nghiêm Xuân Hường 10€. Phan Thị Hà 10€. Nguyễn Thị Diệp 20€. Đỗ Thị Lan 50€. Dương Ngọc Minh 10€. Dương Thanh Sang 50€. Trịnh Thị Thu Hằng 10€. Đỗ Mỹ Anh 20€. Trần Thị Thái 10€. Nguyễn Hồng Lâm 50€. Hồ Văn Bat 20€. Nguyễn Thị Hậu 20€. Diệu Thanh Vương Thị Thu Thủy 30€. Klang Kim Qui 30€. Vũ Thị Hoa 10€. Hứa Thị Thiệt 20€. Đỗ Anh Tuấn 30€. Phan Thị Hảo 40€. Nguyễn Thị Thư 20€. Đoàn Thị Thanh 5€. Giáp Thị Nguyệt Lan 10€. Đặng Thị Thanh Xoan 20€. Nguyễn Ngọc Vũ 5€. Nguyễn Thúy Tiên 50€. Trần Thúy Tuyết 40€. Nguyễn Việt Nga 20€. Vũ Anh Tiến 20€. Mai Thị Hương Trà 10€. Phùng Bá Hải 50€. Phạm Thị Nguyệt 10€. Bùi Văn Bền 20€. Đào Ngọc Sơn 60€. Nguyễn Văn Trạm 20€. Nguyễn Quý Toàn 20€. Nguyễn Thị Lan Phương 40€. Vũ Thị Thanh Trà 5€. Nguyễn Trường Sơn 10€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 1216€. Quảng Tiên 70€. Gđ. Đồng Nhã & Đồng Độ 50€. Lê Bá Khôi 20€. Tinh Hiệp 20€. Đồng Tâm Nguyễn Hồng Thu 10€. Hoàng Thị Hà 10€. Nghiêm Phúc Tiến 20€. Giác An 20€. Đồng Tịnh Nguyễn Phước Hạ Uyên 20€. Đồng Nhân 10€. Đồng Thuận 20€. Bùi Thị Thu Dung 10€. Fam. Dương 5€. Fam. Lam Ping Hungh, Kit Yung, Lphilip, Juliana, Liu Sun Mui 50€. Fam. Lo Hing Tai, Lok Hoi Leng, Jeremy, Jenifer, Kai Alice, Ky Yan & Michelle 20€. Fam. Zu Ha Than, Maruin & Gapuin 50€. Ẩn danh (người Hoa) 5€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 175€. HHHL Vũ Đình Vượng 100€. Nguyễn Hồng Lâm 100€. Võ Trần Ngọc Hà 50€. Nguyên Lượng 50€. Thiện Vinh, Huệ Thông, Minh Khải, Huệ Tường 50€. Nguyễn Quỳnh Anh & Quỳnh Như 50€. Diệu Bình 50€. Nguyễn Tuyết Minh 50€. Đặng Thu Trần & Vũ Đức Việt 50€. Trịnh Thị Thanh Vân 40€. Gđ. Đoàn Thành Hưng 50€. Diệu Nhân Nguyễn Thị Hiếu 50€. To Ich Bao & Xu A Bao 50€. Đỗ Viết Tuấn 40€. HL Trần Duyệt Hùng Pd Đồng Thoát 40€. Gđ. Đồng Thuận Trần Thị Đào 30€. Thiện Văn Lâm Thị Muôn 30€. Trần Dược Sĩ 20€. Nguyễn Thị Thanh Thúy 25€. Gđ. Jürgen Bibo, Diệu Âm Phạm Thị Hải 20€. Trịnh Khánh Liêm & Trần Lê Thanh Tâm 20€. Đồng Trường Nguyễn Thị Thọ 20€. Huỳnh Bá Sơn 20€. Vạn Tịnh Lê Thủy Tiên 20€. Lưu Trương Kim Anh & Gđ. Trần Ngọc Anh 20€. Man Thị Hương 20€. Tân Thiện Thẩm 20€. Trịnh Quốc Em & Nguyễn Thị Bảo Duyên 20€. Giang Hồng Yến 10€. Vương Duy Mạnh 10€. Vũ Thị Hào & Vũ Thị Hiệp 5€. Le Lida Pd Vạn Tường 5€. Dan Thị Dậu Pd Diệu Sanh 5€. Đỗ Xuân Hùng 2€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 930€. Hứa Hiền 20€ HHHL Lôi Hữu Tài. Thiện Hoàng 100€. Diệu Bảo 20€. Thiện Lạc Quách Tú Anh 30€. Diệu Nhân 100€. Viên Sơn 10€. Phan Thị Phương 30€. Nguyễn Thị Minh Xuân 20€. Nguyễn Thị Phương Lan 20€. Đặng Thị Mai 20€. Fam. Chan, Swee Ching & Chan, Oai Chau 20€. Trần Việt Hùng 20€. Chu Quốc Hùng 10€. Gđ. To Chung Nam & Gđ. Tạ Muối 10€. Hoàng Thị Dịu 10€. Đinh Gia Tuệ 17€. Nguyễn Thị Hiền 5€. Lê Thị Thanh Hà 10€. Trần Thị Kim Thoa 20€. Trương Nga Dương 10€. Tâm Khương Nguyễn Muốn 20€. Nguyễn Sỹ Phong 20€. Vũ Thị Bình 10€. Đỗ Như Tuyên 10€. Minh Breit 3€. Gđ. Mai Xuân Dũng & Nguyễn Thị Hiền 50€. Nguyễn Thị Kim Chung 10€. Nguyễn Văn Thành 20€. Nguyễn Hữu Phong 10€. Võ Thị Kim Thúy 20€. Võ Ngô Mỹ Dung 10€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 10€. Kim Chi Phan 20€. Lương Thị Hà 10€. Lu Suy Fat 50€. Đỗ Thị Bình 10€. Ngô Thị Thủy Chung 10€. Hà Thị Phương Anh 20€. Cao Tiến Tân 40€. Lê Thị Canh 20€. Liu Xuen & Sing 30€. Hoàng Thị Minh An 5€. Nguyễn Quang 20€. Nguyễn Quốc Em 80€. Đặng Phong Lan 20€. Kim Chi & Wolfgang 30€. Nguyễn Thị Hồng 10€. Trần: Lisa, David & Devan 20€. Ngô Văn Quảng 40€. Gđ. Thiện Trực 20€. Hoàng Thị Tài 20€. Nguyễn Thị Thu Nga 5€. Nguyễn Thị Cẩm Hương 20€. Gđ. Trần Soan 100€. Phạm Thanh Hùng 10€. Trần Thị Chi 20€. Fam. Do 20€. Viên Trang 20€. Tống Anh Sơn 10€. Đồng Bạch & Đồng Hà 20€. Nguyễn Mạnh Hùng 20€. Nguyễn Văn Đình 10€. Trần 5€. Trần Thị Bích Nga 10€. Nguyễn Thị Hà Hưng & Nguyễn Thị Yến 10€. Nguyễn Tiến Trọng 20€. Gđ. Thiện Giáo & Diệu Hỷ 50€. Đoàn Ngọc Thạch 20€. Bùi Việt Nghĩa 30€. Huỳnh Thành Tôn 20€. Nguyễn Thị Minh 5€. Nguyễn Thị Diễm Thảo 20€. Minh Thủy 40€. Phạm Văn Quý 10€. Đặng Thị Hà 10€. Nguyễn Thùy Nhung 10€. Nguyễn Thị Bích Hảo 10€. Lưu Thạo Nhiên & Lưu Minh Khương 10€. Nguyễn Thị Loan 10€. Gđ. Lê Quang Thịnh 10€. Đinh Hùng Minh 10€. Trần Thị Hằng 10€. Lê Thị Đào 5€. Lê Thị Lan 20€. An Khoa, An Nam, Anabel An Thi 30€. Gđ. Ngũ Ngành Lâm Chánh Văn 10€. Nguyễn Văn Tân & Lâm Thị Phụng 20€. Dư Thị Thu Bích 10€. Dư Thị Thanh Bình 10€. Chu Mạnh Tiến 20€. Phan Thị Bích Thủy 5€. Nguyễn Thị Ngọc Hạnh 30€. Nguyễn Thanh Tiến 20€. Võ Trường Thanh 10€. Nguyễn Thị Thu Hà 10€. Nguyễn Quang Hưng 10€. Phan Thị Hồng Vinh 5€. Nguyễn Văn Trận 5€. Hoàng Nguyễn & Phương Thảo 2€. Lâm Ý Xuân & Phạm Hồng Phong 10€. Kim Ngọc Huyền 2€. Nguyễn Kim Dung 10€. Trần Thị Ngọc Hạnh 50€. Đặng Thị Kiều Oanh & Sonja Nennstiel 20€. Đào Thị Thu Huyền 10€. Giác Ngộ & Diệu Huệ 10€. Lưu Tuyết Hoa 10€. Trần Thị Hồng 20€. Lê Anh Vũ 25€. Chánh Hóa Nguyễn Văn Anh Tấn 20€. Nguyễn Cao Cường 20€. Lê Hải Yến 5€. Lâm Thị Kiều Diễm 20€. Đồng Vân 40€. Nguyễn Văn Tịnh 20€. Nguyễn Thị Minh Tâm 20€. Nguyễn Thị Thanh 5€. Lê Thị Vi Nhân 10€. Hoàng Minh Hiển 20€. Nguyễn Minh Sơn 10€. Phan Huy Trí 20€. Nguyễn Thị Quyên 20€. Lê Bá Khôi 30€. Hoàng Văn Long 20€. Lê Thị Minh Hà 10€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 20€. Sinh Bartels 50€. Fam. Tạ Thị Loan & Ta Stefanie Mai Lin 10€. Trần Hải Yến 15€. Trần Kim Ngà 20€. Nguyễn Văn Học 20€. Huỳnh Thị Minh Phượng 40€. Võ Huy Cường 5€. Huỳnh Khắc Hoan 20€. Lê Thị Mai Thoa 10€. Lê Thị Ngọc 10€. Nguyễn Trọng Vinh 10€. Nguyễn Thanh Văn 10€. Phùng Thị Phương 20€. Fam. Đặng Gia Thanh 30€. Bùi Văn Dũng 20€. Đồng Ngọc Ý 15€. Nguyễn Thúy Ngàn 10€. Lôi Anh Hoa 50€. Phạm Thị Tâm 10€. Bohn Nguyên My 20€. Trần Thị Bích Hường 10€. Luo Xiao Hua 20€. Fam. Đặng Lương 20€. Bùi Thị Kim Thoa 50€. Đồng Thị Kim Trang 10€. Nguyễn Thị Hoan 10€. Vũ Thị Lan Anh 50€. Nguyễn Thị Bình 20€. Nguyễn Thị Thu Hằng 10€. Võ Kiều Oanh 10€. Phạm Thị Hà 10€. Nguyễn Thị Thuần 30€. Tô Lệ Yến 15€. Huỳnh Công Trường 10€. Trí & Thoa 20€. Vũ Hoàng Nga 10€. Huỳnh Thị Tư 10€. Hà Diệu Cơ 10€. Chu Thị Hiền 10€. Thiện Nguyễn Thị Anh Thư 10€. Fam. Dương Nguyên Quan 20€. Fam. Dương Khánh Phát 50€. Quảng Thiện, Quảng Lộc & Quảng Phát 30€. Lê Xuân Chín 10€. Trương Thanh Hùng 10€. Quảng Chánh, Quảng Thanh, Quảng Đức & Quảng Trí 20€. Trần Ngọc Linh 40€. Thiện Toàn 21€. Huỳnh Thu Nga 10€. Đỗ Thị Quyên 10€. Vương Khải Hưng 10€. Vương Thiếu Hạp 10€. Trần Kim Lang 20€. Phan Thị Ngoan 20€. Phạm Thị Tiếp 5€. Phạm Văn Việt 10€. Liêu Quang 50€. Ngô Thị Minh Nguyệt 50€. Trương Bích Ngọc 10€. Phan Thị Hồng Lan 20€. Mai Thị Hai 20€. Lê Thanh Cảnh 10€. Trịnh Thu Hoàn 20€. Đồng Quang 20€. Trương Tố Anh 40€. Huỳnh Kim 10€. Bùi Mạnh Cường 10€. Diệp Tú Trân 20€. Văn A Múi 20€. Nguyễn Quốc Bảo 20€. Tạ Thị Ngọc 10€. Phạm Thị Liên 20€. Văn Ngọc Xuân 10€. Nguyễn Thị Xuân 10€. Lý Diệu Anh 30€. Dương 20€. Nguyên Lượng Nguyễn Thị Thanh Thủy 10€. Felix Tuấn & Julius Thiện 10€. Gđ. Đặng Đình Thoa & Đường Thúy Hằng 20€. Đàm Bích Thơ 10€. Hùng & Linh Quách 20€. Đào Thị Huệ 10€. Đào Thị Huế 10€. Trần Thị Yến Mai 20€. Gđ. Chị Náu 20€. Hoàng Văn Chiến 100€. Đồng Huệ Lâm Nguyễn Ngọc Leidy Thuận 20€. Fam. Nguyên 5€. Nguyễn Thị Hòa 90€. Tâm Thiện Thành 50€. Xuân 20€. Nguyễn Thị Kim Lan 20€. Nguyễn Thị Hương 40€. Ngọc Phú Quý 20€. Nguyễn Thùy Linh 5€. Vũ Văn Hùng 10€. Diện Mãn Thúy Như Hương 20€. Nguyễn Ngọc Tony Thanh 10€. Võ Tá Túc 20€. Nguyễn Ngọc Thông 50€. Lê Hồng Sơn 20€. Trần Phi Thung 10€. Lê Hồ Phương Lan 10€. Gđ. Trịnh Thanh Bình 20€. Fam. Wong Kee Sooi 20€. Nguyễn Thị Xuân Kiên 10€. Dương Thị Hà 5€. Đồng Quang Bùi Quang Huy 20€. Bùi Thị Thu Ngân 13€. Nguyễn Thị Hoàng Yến 10€. Mai Mỹ Duyên 20€. Đào Văn Thanh 20€. Lê Hồng Lệ Thúy, Võ Bá Quang & Võ Bá Trung 20€. Gđ. Nguyễn 10€. Đồng Hải, Đồng Vân & Đồng Đà 100€. Đồng Liên 10€. Marcel Joel Gabriel 5€. Fam. Nguyễn Tuệ Anh, Bartels Wong Siewli & Bartels Sinh 10€. Võ Huệ Nhã 50€. Đồng Hoa Nguyễn Thị Bích Liên 20€. Đồng Ninh Minh Khang David Giang 50€. Thiện Ý Lê Thi Ty 10€. Mai Mỹ Duyên 10€. Nguyễn Minh Tâm 50€. Lưu Thị Thúy Hằng 20€. Vũ Thanh Hoan 10€. Trần Nguyệt Bang 5€. Hoàng Xan Lau 2€. Quách Ái Trung 5€. Trần Nguyệt Linh 20€. Viên Bảo Phan Dương Thị Phụng 30€. Nguyễn Thanh Huyền 10€. Châu Công Tuấn 30€. Trương Thanh Hùng 10€. Thủy & Vân 10€. Trần Thị Tuyết Hạnh 20€. Quách Thị Xém 10€. Nguyễn Thị Liên 20€. Tống Đức Lộc 20€. Fam. Huỳnh 20€. Nguyên & Phụng 10€. Nguyễn Thị Hậu 10€. Nguyễn Thị Ngọc Phương, Nguyễn Ngọc Eddie Bảo, Nguyễn Thị Te & Nguyễn Văn Phong 20€. Võ Xuân Hải 5€. Diệu Mai Trần Thị Mỹ Xuân 50€. Diệu Nữ & Thiện Căn 100€. Bùi Minh Hải 20€. Lâm Trần 5€. Phạm Ngọc Phúc 20€. Đặng Giang Hương 40€. Vạn Hỷ Nguyễn Thị Hoan 50€. Trần Trung Dũng 50€. Chúc Vân & Đồng Tâm 20€. Nguyễn Công Phú 10€. Văn Huệ Quân 5€. Liên Hiến Hoa 10€. Fam. Lý & Đặng 50€. Lê Thanh Cảnh 10€. Chong Tau Khoan 20€. Thu Muoi Nghe 50€. HHHL Quách Thị Lý Anh Pd Diệu Đào 30€. Nguyên Định & Tâm Bích 100€. Thi Liêng Thăng 20€. Hoàng Văn Cường 6€. Châu Ngọc Điệp 5€. Laurenz Lê Văn 30€. Fam. Dương Trương & Ban Kim Song 25€. Đồng Đạo Phạm Văn Thành 50€. Nguyễn Ngọc Trinh 15€. HHHL: Nguyễn Ngọc Giáp, Vạn Danh Trần Văn Thành & Bảo Hiếu Trần Thị Quý 10€. Gđ. Lê Đức Tuấn & Võ Thị Kim Phượng 10€. Đồng Bạch Nguyễn Thị Liên 20€. Đồng Liên 10€. Thái Bích Thủy, Nguyễn Thị Thu Thủy & Loan 50€. Gđ. Nguyễn Xuân 20€. Christina Trần Thị Mai Thi, Florian Trần Ngọc Huy & Quảng Thành Ngụy Chơn Tâm 30€. Nguyễn Thanh Hương 10€. Diệu Phong Nguyễn Thị Ngọc Linh 50€. Phùng Chí An 50€. Nguyễn Đức Tú 500€. I'm for World Peace Foundation in Germany 200€. Trần Kim Lang Pd Hồng Dũng 20€. Gđ. họ Khổng 20€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 2779€. Ẩn danh 20€. Ngô Thủy Pd Thiện Vân 10€. Nguyễn Thị Minh Vân 10€. Đồng Vân Trần Thúy Hương 20€. Thiện Hỷ 20€. Chi Majewski 10€. Chị Phương 10€. Trần Tú Phụng 20€. Nguyễn Xuân Kiên 10€. Nguyễn Thị Minh Xuân 20€. Diệu Nhã Nguyễn Thị Sơn 10€. Phan Gia Long 20€. Liễu Đạt 20€. Vũ Hồng Thanh 10€. Hoàng Thị Dư 10€. Nguyễn Cao Minh Diệu 20€. Nguyễn Minh Thiện 20€. Liêu Quý Báu 20€. Trần Thị Thu Hà 20€. Chong Thị Lệ Hoa 15€. Diệu Liên Phạm Thị Lệ Hoa 100€. Đồng Quang Nguyễn Ngọc Hy 30€. Lê Thu Hằng 20€. Nguyễn Văn Tiến 10€. Vũ Nguyên 20€. Đặng Thị Tân 20€. Đặng Thị Diên 20€. Tâm Nghĩa 20€. Thiện Giải Phan Đình Thích 20€. Nguyệt Sparding 20€. Nguyễn Thị Kim Châu 30€. Dương Thị Hoàng 10€. Nguyễn Thị Huyền Thu 50€. Đồng Nghiêm 100€. Tâm Tùng Trương Sanh Hoàng 40€. Nguyễn-Kim Võ Thị Anh 20€. Vũ Thị Dung 20€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 160€. Phạm Thanh Hương 10€. Quản Thị Nhuận & Nguyễn Văn Khai 20€. Nguyễn Thị Minh 5€. Lê Quang Hà & Nguyễn Thị Tú Oanh 10€. Phạm Thị Hoàng My 20€. Nguyễn Thị Hồng 10€. Bùi Văn Chinh 10€. Sophie Dương 5€. Ngô, Nguyên Khôi 5€. Nguyễn Hoài Phương 20€. Vũ Thị Tịnh Tâm 20€. Loan Seidel 20€. Nguyễn Quý Hạnh 10€. Mai Hồng Tuấn 10€. Gđ. Mai Thanh Tuấn 20€. Đặng Thị Kiều Oanh 10€. Tú Tâm Tiêu Trần Hoàng 15€. Bùi Thị Thu Hương 5€. Dương Thị Hà 10€. Châu Kim Nga & Lin Min Quan 50€. Đặng Thanh Toàn 10€. Nguyễn Lan Phương 20€. Gđ. Phan & Đoàn 20€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Nguyễn Thu Trang 20€. Đinh Thị Hòa 50€. Đỗ Thị Kim Liên 40€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Lo Hing Tai 10€. Đồng Ngọc Nguyễn Thị Thái Chinh 20€. Trần Thị Mến 10€. Hoàng Thị Nga 20€. Dương Kim Oanh 20€. Vũ Thị Phương Anh 20€. Đan Thị Quỳnh 10€. Phạm Thị Nhung 30€. Phạm Phú Tộ 10€. Gđ. Trần 5€. Gđ. Ngô Thị Biểu & Vũ Ngọc Minh 35€. Nguyễn Ngọc Vân 20€. Nguyễn Thị Thu 20€. Hoàng Thị Ninh 20€. Nguyễn Thị Ích 20€. Nguyễn Minh San 30€. Lê Thị Lang 20€. Dương Thị Bích Ngọc 20€. Nguyễn Quốc Ninh 10€. Nguyễn Thái Thủy 20€. Nguyễn Thị Minh 50€. Phạm Thị Huê 5€. Chương Sy, Chong A Quảng & Trần Quế Thu 20€. Hoàng Thị Cẩm Duyên 20€. Trần Thị Kim Yến 50€. Nguyễn Thanh Liên 5€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 20€. Nguyễn Thị Ngọc Là 5€. Trần Anh Thư 10€. Lý Cẩm Trúc 30€. Nguyễn Hồng Hạnh 20€. Tô Xuân Phang 10€. Huỳnh Thị Nhung 5€. Fam. Ngô Đức Đại 30€. Vũ Thị Minh Nguyên 5€. Hồng Phước Lê Văn Đức 20€. Fam. Nguyễn 20€. Van Say Mùi 20€. Nguyễn Thanh Trang 40€. Nguyễn Ngọc Thanh 10€. Nguyễn Thị Ngọc Hoa 10€. Gđ. Ngô Văn Tùng 10€. Gđ. Phan Thị Hồng Vinh 30€. HHHL Dương Văn Bươi Pd Trực Đạt 20€. Nguyễn Thị Luyến 30€. Phan Quy Văn 5€. Nông Văn Đông 20€. Gđ. Tạ & Nguyễn 20€. Nguyễn Hoàng Anh 20€. Lý Huỳnh & Ái Khanh 20€. Gđ. Lê Ngọc Chuyên & Vũ Thị Tịnh Tâm 5€. Gđ. Lê Thị Yến 10€. Nguyễn Chí Minh 5€. Hoàng

https://tieulun.hopto.org

Thị Pon 10€. Nguyễn Duy Đạt 10€. Hồ Thị Hảo 15€. Đặng Thị Xuân 10€. Đặng Trung Tâm 20€. Nguyễn Văn Thương 5€. Hoàng Thu Vân 20€. Trần Thị Khánh Vân 20€. Phan Thu Hương 10€. Nguyễn Thị Thanh Mai 10€. Đinh Thị Thanh 20€. Gđ. Nguyễn Huỳnh 10€. Diệu Yến 10€. Võ Thị Hương Giang 20€. HL Lê Vinh Thiện 10€. Vũ Thị Trâm 10€. Nguyễn Xuân Triết 20€. Ngô Thị Ngọc Oanh 10€. Nguyễn Văn Hành 10€. Kha Như Bảo 60€. Lưu Bích Linh 10€. Nguyễn Thị Vân 20€. Trần Thị Dung 20€. Lê Thị Sương 20€. Lê Ngọc Toản 10€. Nguyễn Kim Ngân 10€. Trần Thu Hà 30€. Nguyễn Thị Truyện 20€. Josef Barat 5€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Thị Lan Hiền 10€. Diệu Lộc 20€. Nguyễn Thị Tuyết 20€. Nguyễn Văn Lục 5€. Đào Đình Thiềng 5€. Trần Vũ Thị Mai 5€. Phan Thu Hương 10€. Nguyễn Thị Châu 20€. Lê Hồng Thủy 10€. Trần Thị Kim Dung 10€. Lê Thị Kim Oanh 20€. Hà Nâu Thanh 5€. Trần Thị Thanh Hương 10€. Lê Thị Oanh 10€. Cao Thị Vân 10€. Nguyễn Thị Thanh 5€. Hoàng Minh Hiến 20€. Lê Thị Ty 5€. Lê Bích Ngọc 5€. Phạm Diệu Hoa 50€. Nguyễn Thị Thanh Phương 30€. Nguyễn Minh Thanh 30€. Dương Thị Nga 10€. Ngô Lan Hương 20€. Lê Hồng Nieberding 20€. Võ Thị Cẩm Vân 5€. Võ Thị Ngọc Nhân 20€. Huỳnh Thiếu Tôn, Mã Chiêu & Mỹ Ngọc 20€. Đỗ Thị Minh Thuận & Cao Minh Đức 20€. Nguyễn Kim Oanh 10€. Tiêu Bửu Lộc 10€. Nguyễn Đàng Dương & Nguyễn Thị Nên 20€. HL Bé Vương Anh Quân 30€. Nguyễn Thị Thu 5€. Hồng Phát Mai 10€. Phạm Minh Thy 10€. Nguyễn Thị Hoài 10€. Phạm Thị Lan 10€. Nguyễn Thái Bạch Hồng 10€. Nguyễn Thái Hùng 20€. Nguyễn Văn Châu 30€. Lương Thị Hà 10€. Bùi Văn Đại 20€. Dương Thượng Nhi & Dương Kiều Nga 20€. Gđ. Nguyễn Q.M.Thúy & Dương Kiều Oanh, Luu: Jenni, Jessika, Julia & Jannet 20€. Trịnh Tô Điểm & Nguyễn Thanh Thủy 5€. Nhữ Thị Nguyệt 10€. Nguyễn Thị Quỳnh 20€. Nguyễn Thị Ánh Tuyết 20€. Phùng Ngọc Thúy 50€. Lôi Giao Khanh 10€. Dương Thị Quỳnh Hoa 50€. Hoàng Thị Lĩnh 10€. An Thị Hồng Hạnh 50€. Trần Lê Nguyệt 10€. Ai Hua Ye 40€. Hoàng Công Khanh 10€. Lê Thị Thùy Dương 20€. Sương Sophia 4€. Johnny Long Le Pd Hong Trung 5€. Nguyễn Bích Liên 5€. Fam. Kaschude & Le Tran 10€. Huệ Chơn Phạm Thị Thúy Phượng 10€. Trần Thị Nhuần 10€. Nguyễn Thị Hồng Vân 20€. Bùi Thị Yên 30€. Nguyễn Thị Gọn 10€. Nguyễn Gia Quang 20€. Fam. Steffen 20€. Hà Strany 20€. Bành Vĩnh Ái 30€. Nguyễn Thị Thúy Oanh 10€. Dai Wan Hwa 10€. Trần Thị Ngọc Xuân 40€. Nguyễn Bích Liên 5€. Nguyễn Thị Bích Vân 40€. Đoàn Thị Lang 100€. Nguyễn Thị Thu Nghi 5€. Nguyễn Hồng Phong 20€. Lê Thị Niên 10€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 10€. Nguyễn Phương Thảo 20€. Vũ Thị Bích 10€. Bùi Thị Thanh Xuân 10€. Nguyễn Thị Nhung 10€. Ruschenbusch 20€. Nguyễn Thị Thanh Hoa 10€. Nguyễn Đình Thăng 20€. Gđ. Đỗ Diệu Minh 50€. Đặng Hồng Vinh 20€. Nguyễn Thị Thu Thanh 15€. Nguyễn Thị Thắm 5€. Lê Thị Thanh Hồng 20€. Vũ Thị Thanh Minh 10€. Võ Quốc Khánh 10€. Phạm Thị Minh Luyến 10€. Lang Kiến Minh 5€. Lê Thị Mộng Ngọc 20€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Tăng Quốc Lương 20€. Nguyễn Thị Hồng Hoa 20€. Huỳnh Khiết Ngọc 50€. Nguyễn Thị Thúy Minh 10€. Đồng Định 10€. Lê Thị Tuyết 5€. Cao Thị Thuyết 10€. Bùi Thị Thu Huyền 20€. Đỗ Thị Thu Phương 10€. Nguyễn Chi Bảy Pd Đồng Hạnh 10€. Trần Thị Hồng Hạnh 10€. Nguyễn Thị Chúc 20€. Đồng Trí & Huệ Phúc 50€. Đinh Đức Vũ 15€. Nguyễn Thị Kim Hoa 20€ HHHL Nguyễn Thị Giáp & Nguyễn Tang Tinh. Lê Thị Kim Thúy 30€. Trần Thi 50€. Nguyễn Thị Ngọc Anh 100€. Đồng Liên Bùi Thị Lan 15€. Trần Thùy Trang 50€ HHHL Trần Kỳ Sanh & Trần Thị Mỹ Linh. Van Hoa Nguyễn Thị Quỳnh Duyên 100€ cầu siêu Cố HT Khánh Anh. Phạm Thị Cúc 10€. Diệu Thành Nguyễn Thị Thanh Đào 10€. Chánh Pháp Đăng 15€. Bạch Quốc Long 20€. Trần Kinh Hùng 20€. Đồng Tân Nguyễn Hồng Thu 5€. Trần Thúy Hải 20€. Đào Thị Quỳnh Nga 10€. Đồng Hoa Phan Thị Nhung 40€. Diệu Tinh Đoàn Thị Thu 20€. Trần Thị Mến & Vũ Hồng Sơn 20€. Đồng Hoa Nguyễn Thị Bích Liên 20€. Đoàn Thị Mỹ Hạnh 20€. Ngô Diệu Minh 10€. Gđ. Lương Cu Thành 20€. Vũ Anh 20€. Nguyễn Chí Cương 20€. Nguyễn Thị Huê 20€. Nguyễn Đức Phú 20€. Lê Thu Lệ 20€. Dirk Buhu 5€. Dirk Buhruu 5€. Phương Loan Brüggemann 20€. Nguyễn Thị Hải Hoàng 100€. Nguyễn Thị Yến 50€. Trịnh Anh Tuấn 20€. Lê Thị La 20€. Hồ Văn Hiếu 10€. Hồng Pd Tâm Huệ 5€. Flügge Darachoti 15€. Diệu Lương Nguyễn Thị Bích Hường 20€. Trần Tuyết Nhi 20€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 225€. Trần Cát Vy & Trần Thế Anh 20€. Jimmi 5€. HHHL Nguyễn Thị Nhi 150€. Trần Thanh Thu & Trần Ebeling Bảo Châu 250€ HHHL Lê Thị Hường & Trần Văn Thanh. Lê Thị Anh Châu 100€. Trần Thanh Thủy 100€. Gđ. họ Trương 100€. Hoàng Thị Phương Phi Pd Đồng Viên 100€. Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga Pd Diệu Nga 50€ cúng 49 ngày cho mẹ Ngô Thị Nga Pd Diệu Bản. Lê Văn Hùng 50€. Phạm Thị Sâm, Nguyễn Thị Mai Lan & Ngô Trung Anh 15€. Gđ. Nguyễn Văn Thành & Phạm Thị Sâm 20€. Gđ. Trương Huy Cương 20€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu 20€. Lê Bá Khôi 20€. Vũ Phương Nội 10€. Trần Thị Hiền 10€. Bùi Thị Trang 10€. Nguyễn Thị Nam 5€. Đồng Bạch Nguyễn Thị Liên 30€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 5€. Tang 5€. Gđ. Đồng Thiện & Đồng Liên 10€. Lê Hồ Phương Lan 10€. Gđ. Quan 20€. Dư Thị Lưu Pd Diệu Thông 25€. Gđ. Vũ Nguyễn 10€. Phạm Việt Cường & Nhữ Thị Ngà 5€. HHHL Giáp Văn Lai Pd Khai Tâm Liên Hoa 20€. Gđ. Đồng Chiếu Nguyễn Thị Minh 10€. Luyện Huy Điệp 10€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 250€. Phúc Phái & Diệu Sáu 50€. Henniger Falko 20€. Ẩn danh 5€. Gđ. Đồng Nhã & Đồng Độ 50€. Lê Tuấn Linh & Trương Thùy Trang 20€. Diệu Hoàng Dương Vương Oanh 50€. Hội Từ Thiện Liên Hoa Lotus e.V. 500€. Lê Thị Hương 100€. Thiện Hùng 50€. Phật tử tại Anh quốc & chùa Phổ Bảo 100€. Khóa Tu học PPAC 25 tại Finland 800€. Quý Phật Tử Norway & Danmark 200€. Nguyên Vân 40€. Quý Phật Tử VN tại Pháp 100€. Quý Phật Tử VN tại Finland 100€. Phật tử VN tại Đức 30€. Phật tử VN tại Thụy Sĩ, Bỉ, Hòa Lan 80€. Sư Cô T.N Hạnh Ngộ 132€ HHHL bào đệ Lê Phan Quang Long Pd Thiện Tâm. Diệu Nga 20€. Chi Hội Phật Tử VNTN tại Saarland 40€. Đồng Chi 50€. Mai Sơn 5€. Diệu Tường Trần Cẩm Vân 50€. Thiện Diệu & Diệu Hòa 20€. Diệu Sáu 50€. Tâm Hiếu Thuận 50€. Minh & Huyên 500€. (Wiesbaden): Bành Tâm Sơn 10€. Bành Thanh Hải 20€. Thiện Sắc 60€. Nguyễn Ngọc Anh 10€. (Pforzheim): Ngô Thị Liên 20€. Nguyễn Thị Liễu 20€. Thái Sến 10€. (USA): Hà Tú Nghi 97€ HHHL Hà Hào Đức. Nguyễn Thị Diễm Thúy 36€. Quảng Diệu 370€. Đh. Mary 74€. Thiện Trí 740€. Thầy Giác Tâm 300€. Gia Nghi Hồng (Wuppertal) 200€. Trần Nguyễn Anh Thư 10€. Trần Thị Ngọc Trinh 20€. Dương Thị Bình & Tính Nghiêu Gia Nghi Hồng 100€ HHHL Ông bà nội Hồng Hoa & Hứa Diêu và thân phụ Hồng Quốc Khánh. Ẩn danh 20€. Diệp Văn Son 50€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 50€. (Buchholz): Lê Thị Ngọc Hân 25€. Cao Thị Tố Hoa 20€. Phạm Văn Đại 25€. Đinh Thiên Nhiên 30€. Phan Thị Như Nguyên & Nguyễn Ngọc Vân 50€. Gđ. Diệu Lương Susanne Wittkowsky 20€. Nguyễn Thị Kim Loan 10€. Đoàn Tường Khánh 20€. Fam. Vương Thế Anh - Thủy Chung 10€. Nguyễn Thị Kim Tuyến 10€. Phan Thị Như Nguyện 20€. Gđ. An Châu 20€. Mai Thị Lan 10€. Đinh Thiên Nhiên 10€. Ngô Quốc Ba 20€. Trịnh Thị Tường Vi 20€. Nguyễn Trân 70€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh 50€. (Hannover): FA Hannover Mitte 64€. Đỗ Thị Thanh Tâm 30€. Thiện Nhật Trần Thị Nga 10€. Gđ. Hồ Thị Hai 10€. Cao Phan Dũng 20€. Đinh Thanh Thủy 10€. Gđ. Châu Thị Cúc 20€. Trần Tú Nhi 10€. Nguyễn Đức Thắng 10€. Đặng Thị Kim Thu 5€. Chöling 100€. Trần Đoàn Duy Hai 5€. Vũ Thị Hồng Vân 20€. Lê Thị Kim Sa 20€. Thu Trang, Hermandez, Fernandez 20€. Fam. Fischer & Phạm 10€. Nguyễn Duy Thiệu & Bùi Thị Mỹ Hạnh 20€. Gđ. Nguyễn Thị Hằng 20€. Lê Thị Lan 10€. Đồng Thuận 60€. Đồng Hoa Huỳnh Thị Lan 20€. Đồng Thuận Vũ Như Hằng 20€. Trần Nguyên Ngọc Hà, Đinh Thị Phượng & Nguyễn Thị Ánh Tuyết 200€. Diệu Mai Tăng Thị Tuyết 10€. Đỗ Minh Anh 10€. Ngô Văn Xuân 10€. Bảo Phương Strauß 10€. Fam. Geisler Nguyễn 10€. Gđ. Dương Xuân Trường 20€. Tạ Việt Tiến 20€. Phạm Thị Bích Ngọc 10€. Trần Bích Thuận 10€. Nguyễn Thị Thu Hương 5€. Fam. Kim Thu Đặng 10€. To Quang Vinh 20€. Gđ. Nam Phương 10€. Nguyễn Thanh Bình 5€. Nguyễn Thị Hương 20€. Gđ. Võ Văn Sơn & Nguyễn Tuyết Nhung 10€. Võ Thị Hoa 30€. Tú Nhi Trần 10€. Liêu Thị Hoàng Vân 300€ HHHL Nguyễn Thị Nhị Pd Viên Luân. Quang Anh 50€. Sư Cô T.N Hạnh Thông 100€. Cô Thông Chân 100€. (Paderborn): Nguyễn Văn An & Võ Thị Ngọc Hiệp 100€. Lương Hà Nu, Lương Miêu, Lương Bá Nhơn 20€. Lương Bá Hằng 20€. Gđ. Long Du 50€. Võ Thị Phương (Liên Berkmann) 50€. Nguyễn Thị Minh Nguyệt 20€. Nguyễn Văn Sự (Asia Rest.& Bistro) 20€. (Edewecht): Đào Thị Hồng Nguyên 400€. Ampron Huber (Thailand) 40€. (Nürnberg): Gđ. Nguyen 20€. Trầm Thuận Đạt 20€. Thiện Như MBL 30€ HHHL Diệu Mỹ MHN. Nguyễn Tăng Lộc 50€. Võ Thị Mỹ 15€. Trương Văn Khanh 40€. Nguyễn Sang Nghi 10€. Chu Văn Chỉnh 50€. Thiện Hạnh Trần Lăng Hía 20€. Huệ Tịnh 100€. Thiện Vũ & Thiện Pháp 100€. Thiện Thọ Thái Quang Trương & Trầm Xuân Phượng 100€. Thiện Trực & Từ Phát 50€. Thiện Từ & Minh Thường 100€. Thiện Xuân & Thiện Vinh 50€. NPĐ Viên Âm 500€. (Flensburg): Nguyễn Đức Kính 100€. Hiền & Út 20€. Vũ Thị Vân Anh 20€. Phạm Anh Tuấn 50€. Lê Thị Bích Hạnh 50€. Ngô Ái Hoa 10€. Phạm Thị Ánh Tuyết 20€. Dirk Fischer 5€. (Celle): Nguyễn Thị Luận 10€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 20€. Tống Giang 40€. Dương Tư Đạt 70€. Lôi Vinh Hòa & Hồng Lương Thanh 60€. Fam. Dương 10€. Lôi 10€. Fam. Lâm Sáng 10€. Trang Thoại Cường 10€. Vũ Thị Quý 10€. (Wolfsburg): Trần Thị Hoài 50€. Lan Phương Delaber 20€. Đặng Thị Lý 40€. Thiện Đẳng Nguyễn Thị Bình 20€. Đặng Quang Toàn 20€. Phan Đình Đạo 10€. (Harpstedt): Nguyễn Phúc Hùng & Hoàng Thị Thanh Hằng 10€. Nguyễn Thùy Linh & Nguyễn Hùng Cường 10€. (Hildesheim): Phạm Thị Mai Sao 30€. Đào Thị Thu Thủy 5€. Doãn Thị Thanh Bình 20€. Lâm Kim Ngân 30€. Nguyễn Thị Chín 10€. Hồng Minh Kiệt 10€. Nguyễn Hương Thủy 10€. Nguyễn Văn Hùng 5€. Gđ. Thiện Hà Phạm Văn Tuấn 30€. Lê Thọ 10€. Nguyễn Thị Kim Nhung 10€. Hoàng Thị Phượng 10€. Nguyễn Văn Hiệp & Nguyễn Thị Viễn (Eilsleben) 15€. Đoàn Nguyễn (Kamenz) 20€. (Essen): Gđ. Nguyễn Thị Thúy Ngân 50€. Phạm 5€. Phạm Thị Hồng Hoa 20€. Nguyễn Duy Khanh 50€. Vũ Lan Uom 20€. Phạm 5€. Trịnh Văn Thịnh 40€. Trần Nguyễn Hậu 40€. Nguyễn Khắc Sinh 10€. Gđ. Nguyễn Văn Đức 20€. Nguyễn Thị Kim Yến 80€. Huỳnh Tâm Trang (Döbeln) 10€. (Schwerin): Phạm Thị Hồng Thắm 20€. Trương Thị Bình 20€. Nguyễn Huyền Nhung 20€. Nguyễn Thị Phượng 10€. Nguyễn Thúy Liên 10€. (Meiningen): Đỗ Thị Minh Thanh 20€. Phan Văn Hanh & Nguyễn Thị Thân 20€. Ninh Thị Luyện (Meimingen) 20€. Lê Thị Sáu (Weimar) 20€. Nguyễn Văn Vinh & Nguyễn Thị Hoa (Rüdeshein) 30€. Ngô Trọng Hùng (Bad Harzburg) 10€. (Freiburg): Nguyễn Thị Cầm 25€. Tịnh Thất Bảo Thành 400€. Đồng Kệ 50€. Thị Bảo Nguyễn Văn Đồng 50€. Trần Thị Hường (Northeim) 20€. (Dresden): Nguyễn Bá Thuận 40€. Nguyễn Viết Tiến 80€. Biên Ngọc Dũng 20€. Gđ. Nguyễn Kiều Trung 5€. (Münster): Gđ. Vương Văn Khanh 50€. Nguyễn Thị Ánh 20€. Trần Tuyết Hồng 10€. (Braunschweig): Vũ Minh Thoa 10€. Đồng Liên Lê Thị Kim Hoa 200€ HHHL Giáp Văn Lai. Đặng Văn Liêm 20€. Nghiêm Thị Cúc 50€. Nguyễn Thị Cẩm Anh 50€. Thị Thu Hà Gille 20€. Nguyễn Duy Tiến & Phạm Thị Huế 20€. Lâm Bích Ngọc 20€. Lê Thị Quý 20€. Nguyễn Trọng Đoàn (Lê Hồng Phúc) 20€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Đỗ Công Minh 10€. Trần Thị Mỹ Châu & Diệu Ngọc Tâm Mỹ 20€. Hải, Hồng, Phương Anh & Huy Nguyễn 10€. Hồ Thị Luông 10€. Đặng Thanh Hương 20€. Thị Hương Dechenthin 50€. Châu Ngọc Lan 20€. (Cloppenburg): Hoàng Nga 10€. Nguyễn Thị Hiên 20€. Hoàng Trọng Phú 20€. Trương Xuân Cứu 10€. Trần Quang 10€. (Syke): Nguyễn Thị Ngọc Mai 20€. Dương Ngọc Ty 20€. (Gifhorn): Phan Văn Đặng 20€. Lý Thị Tuyết Sáu 20€. Nguyễn Duy Toàn & Lê Thị Bích Lan (Dreieich) 30€. Nguyễn Thu Hằng (Garrel) 20€. Trần Đức Long (Wurzen) 90€. (Bottrop): Nguyễn Thị Như 20€. Nguyễn Đức Trụ & Đặng Thị Nga 50€. Gđ. Đặng Ngọc Thành (Haldensleben) 20€. Nguyễn Thị Hà & Đỗ An (Brand-Erbisdorf) 20€. (Meppen): Fam. Lý Hoa 30€. Gđ. Khổng Thanh Hoàng, Nguyễn Thị Minh 10€. Tăng Lý Hòa 50€. Huỳnh Kim 50€. Kim Anh 10€. Phan Thị Hồng 5€. Nguyễn Viết Tiến (Esens) 15€. Phạm Thị Bích Châu (Dahlenwarsleben) 30€. Nguyễn Văn Hào & Nguyễn Thị Thủy Chung (Stendal) 20€. (Magdeburg): Nguyễn Thị Phương Anh 20€. Hoàng Thanh Hải 20€. Gđ. Hải Hạnh 20€. Gđ. Lê Đức Đoan 20€. Lê Thị Tuyết 10€. Huỳnh Thị Mai 20€. Phùng Văn Hiến 10€. Phạm Lê Thủ 20€. Gđ. Sáng Mai 5€. Huỳnh Thị Tuyết & Ngô Huỳnh 20€. Diệu Nghiêm Nguyễn Thị Dung 20€ HHHL cho mẹ Đoàn Thị Thanh. (Köln): Đặng Thị Hương 10€. Nguyễn Thị Đào Nguyên 20€. Đặng Thanh Hương 10€. Lê Thành Đông 20€. Nguyễn Thị Thu Hương 70€. Mai Hoàng Hùng & Vũ Thị Thu Hồng 10€. Walter Semmler & Nguyễn Thị Huyền 20€. Trần Kim Thúy & Lê Thanh Long 20€ HHHL Le Veri. Nguyễn Thị Lý 10€. Ngô Thị Ngọc Mai 20€. Nguyễn Thị Đào Nguyên 20€. Nguyễn Thị Lý 20€. Võ Thị Cúc 10€. (Krefeld): Hui Yao Hong 50€. Tăng Cẩm Phong 10€. Nguyễn Diệu Đức & Nguyễn Hoàng Dũng 20€. Minh Phát Lý Tấn Vạng & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm 250€. Minh Phát 20€. Diệu Phúc Lý Hồng Diễm 100€. (Leverkusen): Phan Văn Trung 20€. Nguyễn Văn Anh Hùng 10€. (Salzwedel): Nguyễn Thị Hồng Thanh 30€. Trần Thị Yến 10€. Phạm Thị Tuyết Mai (Bernburg) 50€. (Erfurt): Cao Thị Mơ 30€. Chu Thành Vinh & Nguyễn Thị Kim Hoàn 50€. Bùi Thị Xuân 20€. Trần Văn Chiến & Lương Thị Xuân 20€. Gđ. Bùi Đức Hữu & Đỗ Thị Minh Hảo 30€. Vũ Đức Văn & Vũ Dương Loan 10€. Nguyễn Thị Khuyên 20€. Phạm Thị Vân 20€. Nguyễn Phương Thúy 20€. Hà Hồng (Lüchal) 20€. (Dortmund): Lê Thanh Thủy & Trương Duy Thắng 5€. Trần Thị Thu Hương & Nguyễn Văn Dũng 20€. Fam. Lam Jenny 5€. Lê Thu Hà 20€. Lê Thanh Thúy, Trương Duy Thăng, Lê Tường Yến Nhi & Tường Duy Khang 5€. Lê Thu Hà 10€. (Chemnitz): Vũ Hồng Đang 20€. Trần Thị Hồng 20€. Nguyễn Thị Thương Huyền 20€. Nguyễn Thị Quế 30€. Diệu Như & Phúc Hải (Wüstenbrand) 100€. (Wilhelmshaven): Chu Thế Dung 20€. Nguyên Trí & Nguyên Tuệ 100€. Diệu Liên 50€. Diệu Đạo 30€. Phạm Thị Thanh Hải 20€. Từ Văn Hải 10€. Đồng Diệu Nguyên Bích 20€. Diệu Tường Trịnh Thị Mai 50€. Hoàng Thị Hồi 10€. Diệu Liên 150€. (Walsrode): Chu Minh Hiếu 20€. Nguyễn Thúy Hạnh 10€. Đỗ Mai Hạnh 30€. Phạm Mạnh Hùng (Wrnigerode) 20€. (Riesa): Fam. Lê Văn Phong & Nguyễn Thị Khuyên 10€. Nguyễn Bích Thủy 50€. (Burgdorf): Nguyễn

https://tieulun.hopto.org

Thị Thanh Mai 20€. Nguyễn Trung Thành 10€. (Delmenhorst): Khiêu Hai Long 10€. Fam. Wong 20€. Shun Long Hong (Krefeld & München) 50€. (Troisdorf): Hoàng Thị Minh Hà 20€. Diệu Xuân Vương Lệ Hoa 30€. (Garbsen): Việt Hải 5€. Nguyễn Quyết Thắng & Cao Bích Ngân 20€. Đào Thị Tú Uyên 50€. Phạm Xuân Thế 5€. Việt Mai 20€. Hàn Hữu Trang 10€. Nguyễn Minh Tuấn 20€. (Lörrach): Du Tấn Đạt & Du Mỹ Huyền 20€. Du Tấn Tùng 20€. Nguyễn Thị Thanh Thủy (Wismar) 20€. (Lehrte): Nam Hang 20€. Michael Trần 40€. Gđ. Hoàng Kim Tuấn 10€. Tâm Hiệp 20€. Fam. Đoàn & Mai 5€. Vũ Thị Tuyết Bình 20€. Nguyễn Thị Mậu 5€. (Barsinghausen): Phan Hồng Sơn & Vũ Thị Thanh Ngà 10€. Nguyễn Đức Dương 10€. Fam. Vũ Trọng Phúc (Aschaffenburg) 20€. (Soltau): Nguyễn Huy Hoàng 50€. Lưu A Phụng 10€. (Hameln): Đỗ Thị Hồng Quyên 20€. Thái Thị Thu 50€. Lâm Thúy Hồng 10€. Gđ. Vũ, Lại, Phạm 10€. Nguyễn Kim Quy 20€. Kha Bảo Như 50€. Hoàng Yến Lê 2€. Đỗ Thị Anh Huệ 10€. Phạm Thị Thanh Mai 10€. Bùi Kim Huê 50€. Nguyễn Quang Chánh & Nguyễn Thanh Thủy (Neumünster) 70€. (Berlin): Trần Thị Giang 10€. Nông Ích Quân 20€. Bùi Thanh Hòa 10€. Tâm Bích 100€. Diệu Từ & Quảng Trí 50€. Chị Hương 30€. Quan Long Thanh 15€. Sophie Mỹ Anh 9€. Nguyễn Văn Bộ 20€. Ngô Đại Hoành 5€. Diệu Thành 30€. Chùa Linh Thứu 600€. Đỗ Thị Ánh Tuyết & Nguyễn Tâm Thảo 50€. Gđ. Nguyễn Thanh Ngọc (Hamm) 10€. Trần Thị Kim (Winsen) 5€. Vũ Anh Dũng (Heilbad Heiligenstadt) 10€. (Mönchengladbach): Thiện Kiến 20€. Hứa Hiền 100€. Huệ Phước Nguyễn Thị Bảo Châu 50€. Thái Thị Thúy Lan 20€. (Rostock): Phạm Thị Thúy 50€. Dương Thị Minh Loan 50€. (Haßloch): Triệu Stefan 5€. Triệu Meei Ching 5€. Triệu Meei Jen 5€. Meei Ching Trieu 5€. Meei Jen Trieu 5€. Stefan Trieu 5€. (Bonn): Nguyễn Mộng Lê 30€. Vương Lệ Hoa 20€. Đỗ Đức 10€. Viên Mỹ Nguyễn Kim Nguyên 30€. Ngô Văn Tỉnh, Ngô Đức Toàn & Ngô Vân Vi (Melle) 20€. (Eisenach): Nguyễn Văn Phong & Phùng Thị Yên 20€. Nguyễn Vân Anh 20€. (Gotha): Diệu Quý Nguyễn Thị Lộc 50€. Phạm Thị Bích Ngọc 30€. Chu Thị Đoan Trang 30€. (Eckernförde): Trần Thị Hoài Thanh 5€. Trần Trọng Bình 40€. (Einbeck): Vũ Thị Tuyết Vân 20€. Vũ Tuấn Anh & Vũ Thị Thu Huyền 50€. (Stuttgart): Hội Từ Thiện Liên Hoa 107€. Nguyễn Trọng Thịnh & Đỗ Lệ Hằng 20€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ 148€. Lê Văn Mến (Oelnitz) 30€. (Danmark): Hứa Thị Thiệt 20€. Lý Thị Bích Thủy 40€. Trần Thị Hồng 20€. Hạnh Nguyên, Quảng Thiện Quý 100€. Ẩn danh 100€. Trịnh Hồng Mai 5€. Bành Kim Hỷ 25€. Sư Cô T.N Hạnh Thân 100€. Hạnh Thanh 50€. Sư Cô Tuệ Đàm Vân 300€. (France): Đồng Ngộ 20€. Đồng Hoàng 30€. Mme Evelyne Hang 100€ HHHL thân mẫu Hàng Thị Thuận. Chùa Khánh Anh 400€. Diệu Lương Nguyễn Thị Hiền 100€. Diệu Lưu Phan Thị Mỹ Hà 100€. Mlle Phạm Thị Mỹ Pd Thiện Ngọc 50€. Lý Thị Kim Huê 20€. Ngô Thị Minh Tân & Nguyễn Minh Tân (Việt Nam /Hànội) 100€. Phạm Thị Kim Phượng (Việt Nam /Saigon) 30€. (Düsseldorf): Đinh Hoa 30€. Đỗ Đức Nguyên 300€. Trần Trung Tiến 100€. (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 20€. Lâm Ngọc Lành 20€. (Rheine): Võ Thị Thảo 40€. Nguyễn Thị Hoa 20€. Nguyễn Vũ Băng 10€. Huệ Tuyết Nguyễn Thị Tuyết Mai (Weinbach Blessenbach) 20€ HHHL Tâm Thiện Nguyễn Đức Trợ - Lê Nguyễn Thiên Anh và Mai Thiện Bảo. (München): Phùng Trung Sơn 20€. Gđ. Thiện Hội 200€. Gđ. Châu Bảo Phước, Như Hương, Như Mỹ, Bảo An, Như Sa & Như Hoa 30€. Chùa Phổ Bảo 500€. Wesse Woflga 30€. Bùi Văn Huỳnh 20€. Gđ. Nguyễn Lương 20€. Thiện Giới 50€. (Oberhausen): Trần Quang Trung 50€. Ting A Pat 10€. Dương Cảnh Hà 5€. Đào Văn Bằng 20€. Ting Đỗ Linh 10€. Lý Tiến Vinh 10€. Ngô Vĩ Hùng 20€. Lý Trân Châu 10€. (Halle/Saale): Hà Thị Thắng 20€. Gđ. Đỗ Hồng Minh & Hồ Thị Kim Anh 50€. Günter Steckbart & Hồ Thị Bích Hường (Osterholz) 20€. H.V. Hưng (Eslingen) 10€. (Heilbronn): Tô Thuận Thành 10€. Lê Thị Kim Như 50€. Thiện Bảo & Từ Lạc 100€. Đinh Minh Sơn (Ennigerloh) 10€. Pt. Tâm Thắng & Diệu Anh (San Jose CA / USA) 370€. (Ingolstadt): Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 145€. Gđ. Phạm & Trần 10€. Võ Trần Ngọc Hiền (Bergkamen) 50€. (Bremen): Trần Văn Thuyên 50€. Phạm Minh Chánh (bei Lê Thiện Sơn) 20€. Kha, Hiển Hán 20€. Lang Kien Long 10€. Gđ. Bùi Minh Hảo & Hoàng Thị Dung 20€. Huỳnh Công Trí & Ngô Bích Ngọc 20€. Long Thị Sáu 10€. Lê Thị Thúy Oanh 20€. Lý Tuyết Liên 5€. Bùi Thị Huyên 20€. William Long Vu 1€. Thao Phan & Anna Nguyen 2€. Nguyễn Thị Kim Chi 20€. Vũ Thị Thanh Hương 20€. Gđ. Huỳnh T. Dương & Trần Mỹ Kim 30€. Tri Quan Lang 10€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng 10€. Fam. Lôi & Nguyễn 40€. (Kassel): Nguyễn Thị Hòa 50€. Vũ Xuân Lennard & Phúc Hưng 10€. Nguyễn Thị Quỳnh Như 10€. Nguyễn Như Minh 10€. Nguyễn Đình Khu 40€. Nguyễn Thị Hồng Linh 40€. Nguyễn Hoa Nam 10€. Tô Duy Bình 10€. Fam. Nguyễn Hồng Tư (Bad Salzungen) 20€. Gđ. Hà Thân (Neubrandenburg) 50€. (Göttingen): Đồng An 30€. Gđ. Trịnh Minh 20€. Lê Việt Hải 20€. Nguyễn Rosa 5€. Gđ. Trần & Phạm 10€. Đào Văn Tân 20€. Dương Minh Chí 20€. Diệp Thị Muối 20€. Trần Thị Thu Hương 5€. Nguyễn Thị Thu Huệ 5€. Hồ Văn Điều 20€. Nguyễn Lisa 5€. Fam. Mai Quang Tuyến 50€. Trần Thu Hà 10€. Tâm Khương Nguyễn Muôn 50€. Tô Thị Thu Hà (Gerra) 30€. (Lippstadt): Trần Huệ Nữ 30€. Chan Bau Tsan 10€. Diệu Hoàng 10€. (Nienburg): Hoàng Lê 20€. Hoàng Hằng 10€. Vũ Trọng Thử 20€. Luc Lee Nhan Khanh 20€. Nguyễn Thị Thu Thủy 20€. Lê Thị Thược 10€. Tạ Thu Kiều 20€. Gđ. Strang (Heikendorf) 20€. (Saarbrücken): Phạm Văn Hoài 20€. Như Hương Tôn Mỹ Lệ 50€. Tôn Quốc Vinh & Bùi Thị Việt 10€. Đỗ Thị Thu Dung 20€. Lý Văn Thành (Việt Nam / Rạch Giá) 15€. Nguyễn Thu Hương (Eberswalde) 10€. Ludwig Thị Thanh (Wittlich Wengerohr) 30€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Kruft) 100€. Tu Viện Viên Đức (Ravensburg) 200€. (Mannheim): Nhựt Trọng & Thiện Nguyệt 100€. Lê Chí Dung 50€. Thiện Lý Văn Thị Bay (Baden Baden) 20€. (Reutlingen): Niệm Phật Đường Tam Bảo 300€. Đồng Bi 100€. Thiện Như 100€. Thiện Tâm Hồ Thị Năm 50€. Như Thủy Trương Thị Nguyệt Thanh 20€. Chu Minh Nguyệt 10€. Thiện Giới Trần Thị Ba 200€. Thiện Thọ (Karlsruhe) 40€. (Norway): Chùa Đồn Hậu 1150€. Hai cháu của Sư Cô Thanh Tâm 115€. Nhật Thanh 74€. Minh Phổ & Nhật Liên 115€. Phùng Kim Liêu 23€. Sư Cô Diệu Thảo 74€. (Holland): Trần Thị Thu Hà 35€. Trịnh Thị Thu Thủy 60€. (Emden): Fam. Nguyễn Minh Trí & Trần Thị Thủy 5€. Trần Thị Kim Tuyến 5€. Hồ Hưng & Nguyễn Thị Thu Hương 40€. Trần Bá Đức 5€. Nguyễn Thị Thủy 10€. (Osnabrück): Mai Thị Long 20€. Phạm Văn Lượng 30€. Phạm Huỳnh Thủy Tiên 60€. Đỗ Thúy Vân 20€. Phạm Thị Hà 20€. Gđ. Nguyễn Thị Là 20€. Trần Quốc Toàn & Vũ Thị Vân Lai 30€. Nguyễn Thị Thanh Bình 10€. Nguyễn Thị Thu Trang 30€. Thị Hoa Lâm Kim Mai 20€. Nguyễn Thị Thảo Nguyên (M'Gladbach) 10€. (Vechta): Lý Anton 30€. Tung Phu Ly, Bưu Kim Ly, Winnie, Sandy, Jimmy & Michelle Ly 10€. Nguyễn Văn Duyên 20€. Mani Ly 20€. Nguyễn Thị Tâm 20€. Dương Huyền Thi 10€. Đàm Thị Thu Hiền 20€. Lê Ngọc Hải 20€. Fam. Nguyễn David 20€. Gđ. An Hoa 15€. Trịnh Văn Tuấn 30€. Phạm Thị Cúc 20€. Nhung An 15€. (Grünstadt): Đức Thanh Lê Minh Đức, Đức Hồng Nguyễn Thị Hương, Lê Đức Nam & Lê Thùy Jennge 120€. Gđ. Lê Minh Đức & Nguyện Thị Hương 130€. (Waiblingen): Thiện Hải Dương Thị Hồi 20€. Hứa Xuân Mai 70€ HHHL Hứa Vinh Si. Đặng Thị Chi (Großurweldel) 10€. (Nordhorn): La Quốc Cường & Nguyễn Thị Kiều Oanh 20€. La Quốc Hưng 20€. Dương Thị Đầm 50€. Võ Ngọc Hiền 20€. Võ Nhật Huy 20€. La Quốc Dũng 20€. Trịnh Thị Nga (Oschenfurt) 20€. Nguyễn Thị Thanh & Nguyễn Thị Bích Thủy (Bergen) 10€. (Norderney): Nguyễn Thị Hoàng Giang, Vũ Hồng Minh & Vũ Minh Quang 50€. Nguyễn Thị Kim Hảo 20€. Lê Thị Lan Anh (Hollenstedt) 20€. (Seelze): Đồng Hòa & Đồng Quang 20€. Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng 30€. Nguyễn Văn Đống 10€. Dương Văn Út (Bad Beutheim) 20€. (Oldenburg): Lê Thị Bích Huệ 10€. Fam. M.C 20€. Gđ. Hồng Anh 2€. Nguyễn Minh Hằng 20€. Maiwoll 50€. Đinh Thị Bích 10€. (Aurich): Gđ. Bùi Xuân Định 10€. Hà Mạnh Đông 20€. Nguyễn Xuân Quy 20€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 20€. Nguyên (Bad Nauheim) 10€. (Helmstedt): Anh Lưu 30€. Huỳnh Tú Dung 20€. Lưu Thu Hương & Văn Nại Tường 30€. Gđ. Quách Tuấn 50€. Ma Bích Thủy (Peine) 10€. Trần Hữu Tố (Recklinghausen) 20€. (Minden): My Jin & Lisa Lương 20€. Phạm Thị Sen 50€. Lê Hoàng Oanh 30€. Nguyễn Thị Bảo Khuyên 30€. Trần Duyệt Xương (Breitenbach) 20€. Gđ. Lê Thị Kim Phượng (Hagen) 20€. (Regensburg): Nghiêm Thị Minh Huệ 10€. Nguyễn Thị Phụng 10€. Nguyễn Thị Gái 20€. Vạn Hoa Nguyễn Thị Kim Liên 10€. Dương Xuân Lan (Frankfurt/M) 15€. Nguyễn Thị Xuân (Bohmte) 30€. (Gütersloh): Đoàn & Phạm 5€. Lâm Thị Ngọc Thảo 20€. Lâm Thị Kiều Diễm 20€. Gđ. Nguyễn Trọng (Bad Göging) 20€. Gđ. Dương Vinh (Schramberg) 20€. (Wedel): Bùi Thị Phúc 40€. (Bad Oeynhausen): Phạm Sỹ Đạt 10€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng 10€. (Wildeshausen): So Khun & Hübner 10€. Gđ. Lê Thành Tâm 20€. Gđ. Bùi Minh Hải 10€. Hoàng Thị Hòa (Springen) 20€. (Leipzig): ASIA Tùng Thúy 50€. Dư Thị Thu Bích 10€. Hoài & Tuấn 20€. Man Vũ Đan Đức 6€. Nguyễn Phương Hoa 20€. Phạm Văn Đoàn 50€. (Offenbach): Đỗ Thị Nam 20€. Nguyễn Văn Hùng 15€. (Koblenz): Trương Văn Tính 30€. Thiện Đạo & Thiện Lạc 20€. (Papenburg): Lê Hồ Nam 20€. Lan 5€. Nguyễn Thị Minh Tâm 10€. Đào Thị Huệ 30€. Nguyễn Minh Hồng 10€. (Frankfurt): Nguyễn Duy Hải 10€. Nguyễn Thị Bạc 50€. (Laatzen): Mai Sỹ Phát 5€. Lê Thị Anh Đào 20€. Thiện Tịnh 20€. Nguyễn Thị Hạnh (Haren) 20€. (Goslar): Nguyễn Mỹ Hoa & Nguyễn Khai Mi 20€. Nguyễn Trọng Thiện 20€. Lê Ngọc Thắng 15€. Mão Siemon 10€. Gđ. họ Tạ, Đặng & Đỗ (Kaiserlautern) 50€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Bergkamen) 10€. (Langenhagen): Gđ. Nguyễn Thị Thùy Linh 20€. Hùng & Mai 20€. Vũ Hồng Quang 20€. Bùi Thị Lan Hương & Nguyễn Văn Tiến (Borken) 10€. Hồng Schwaiger (Haren/Ems) 10€. Chen Wenig Woh (Uelzen) 20€. Cao Thúy Hiền, Cao Quang Hy, Hoàng Thị Tam (Giesbach) 50€. (Sangerhausen): Vũ Thị Kim Thoa 20€. Vũ Như Tâm 10€. Gđ. Huỳnh Cửu Dau (Osnabrück) 10€. Lương Thị Thủy (Maumburg) 70€. Gđ. Võ Trần Cương & Lê Bích Hiền (Egeln) 10€. Đinh Thị Ánh Nguyệt (Nienburg/Wessen) 5€. (Isernhagen): Trần Thị Tuyết 10€. Diệu Hòa Trần Thị Hiền 5€. (Lübeck): Phạm Thị Hoa 50€. Đặng Thanh Hải & Trần Trung Dũng 25€. (Unna): Phạm Thị Út 10€. Âu Thị Thanh 10€. Cam Huỳnh Thúy Hoàng 10€. Lưu Thị Quân 5€. Nguyễn Tú Hoa 50€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steinhude) 20€. (Schweiz): Lưu Trương Kim Anh 20€. Ngô Thị Thủy Tiên 120€. Huệ Đạo Lê Thị Sơn 13€. (Duisburg): Trương Phạm Đẹp 20€. Đỗ Thị Liên 50€. Nguyễn Thị Tư 20€. Vũ Thị Sim (Dahme) 10€. (Trier): Thiện Bạch Đào Thị Chúc 30€. Thiện Đức Nguyễn Văn Phúc 20€. (Witten): Thái Thanh Bình 100€. Nguyễn Thị Nhiệm 10€. Mandy Tuong Vu Mai (Lükenscheid) 50€. (Erlangen): Nguyễn Thanh Trường 30€. Diệu Lộc 200€. Nguyễn Lê Nghĩa (Langenhagen) 100€. Đinh Ngọc Bích & Nguyễn Thị An (Lüneburg & Hannover) 20€. Nguyen Drebelow Pd Thị Bình (Bendesdorf) 10€. Hoàng Minh Tuấn (Dormagen) 25€. Gđ. Nguyễn Ngọc Chi (Nordhausen) 50€. Nguyễn Đình Nghiệm (Leer) 20€. Nguyễn Thị Toàn (LZC) 10€. Kim Hên (Bad Kreuznach) 50€. (Euskirchen): Trần Nguyệt Minh 20€. Nguyễn Lưu Hùng & Nguyễn Phượng 15€. Nguyễn Thanh Thủy (Neu Münster) 10€. (Fürth): Gđ. Bình Lê (GĐPT Chánh Dũng) 20€. Nguyễn Bạch Ngọc 50€. Đức Hương & Diệu Tịnh 50€. Trần Thị Tân (Bad Honnig) 50€. Huỳnh Thị Ngọc Thủy (Erbach) 30€. (Saarbürcken): Lý Kiến Phi 30€. Lý Kiến Cường 20€. (Bad Homburg): Nguyễn Ánh Hồng 10€. Trịnh Phúc Vi 20€. Nguyễn Xuân Hương (Friedrichdorf) 10€. Võ Văn Jens (Oberursel) 10€. (Weißbach): Đào Thị Phu 20€. Nicky & Micky Nguyen 20€. (Mainz): Phạm Lan Phương & Trần Phương Trang 20€. Trần Việt Nga 230€ An Cư Kiết Hạ. Fam. Nguyễn Trân 100€. Huệ Anh 35€. Lê Thị Hải Yến (Bad Salzdetfurth) 20€. Đinh Thị Linh (Bernkasthe Kus) 10€. Ngô Quốc Tính & Nguyễn Thị Mận (Diepholz) 10€. Kwong (Kiel) 10€. Lê Thanh Nghĩa, Trịnh Bích Huệ, Lê Thanh Thanh & Lê Thanh Đức (Polen) 50€. (Finland): Bành Phương Dung 50€. Gđ. Huy, Sen & Hà Ly 50€. Pt. Nghiêm Trí 20€. Đoàn Trúc Phương & Đỗ Phát Đạt 15€. Tiệm KIM 50€. Thầy Hạnh Bảo 50€. Hồ Kế & Trần Xuân Quang 50€. Nguyễn Thị Tuyết Mai (Neu Bukow) 20€. Nguyễn Thị Minh Trang (Bad Doberan) 20€. Lê Văn Thuận (Neuss) 20€. Phùng Thị Phương (Baizenburg) 20€. Nguyễn Văn Lùng (Amberg) 20€. Nguyễn Long Gia (Weilamthe) 20€. (Việt Nam / Hà Nội): Nguyễn Thị Phương 10€. Quang Anh Trinh, Trần Thị Bình & Nguyễn Minh Huyền 40€. Đào Văn Chản & Trần Thị Mận 20€. (Việt Nam / Hải Dương): Lê Văn Tuấn 10€. Đại Đức Thích Thanh Cường 100€. Trần Thanh Huyền (Soest) 10€. Lương Bích Hà (Bad Hessen) 30€. (Việt Nam): Nguyễn Thị Chi & Bùi Kim Oanh 10€. Chiêu Linh Pd Diệu Nhu 5€. Dương Thị Thu 10€. Vũ Thị Hiền (Selm) 10€. Trần Thị Oanh (Rinteln) 20€. (Alfeld): Mạnh Hùng 5€. Nguyễn Hoàng Lân 20€. Minh Tâm Schenk 10€. Huỳnh Thị Liễu (Nettetal) 10€. Trịnh Thị Xiêu Láng (Venlo) 10€. Dương Vân (Beckum) 20€. Lê Thị Ngọc Minh (Raunheim) 20€. Đỗ Như Tuyên (Storkow) 10€. Thanh Erevert (Norden) 10€. (Weiden): Fam. Thiêm 50€. Tống Thị Ngọc Anh 20€. Nguyễn Thành Long 50€. Tống Thị Hồng Anh (Bindlach Bayern) 20€. Trần Thị Tàu (Bad Honnef) 20€. (Buxtehude): Lương Minh Hường & Nguyễn Ngọc Minh 50€. Lê Huy Hưởng & Đào Thu Huyền 10€. Phạm Phi Phượng (Alte Zweibrücken) 10€. Volung Bảo Yến (Huder) 20€. Lê Đức Quang (Eglim) 5€. Huỳnh Thị Nga & Trần Nguyên Anh (Bomlitz) 20€. Ngô Thị Sanh Xuân (Wernau) 50€. Fam. Schulz (Wittingen) 10€. Nguyễn Thị Tình (Bad Pyrmont) 10€. Nguyễn Thị Mộng Trang (Isernlohn) 40€. Li Ling (Lage) 10€. Đào Thị Thu Huyền (Salzgitter) 10€. Bùi Nguyên Hưng (Stuhr) 10€. Lê Lâm Giang (Salzbergen) 20€. Hồng Ngọc Phương (Kleinostheim) 20€. Đặng Thị Túc (Limburg) 15€. Ngô Tiến Thành & Nguyễn Thị Ngọc (Winsen/Luhe) 10€. Phạm Trường Duy & Lê Thùy Dương (Seevetal) 10€. Mac Van Thang (Aschersleben) 10€. (Hohenstein Ernstthal): Phạm Đình Hải 20€. Phạm Thị Hoa 20€. (Dissen): Võ Thị Nuôi 10€. Gđ. Hằng & Nuôi 10€. (Bückeburg): Đặng Văn Liễu 10€. Đặng Thị Thu Huyền 20€. Thân Thị Hồng Thắm (Berne) 30€. Fam. Hoàng (Arolsen) 20€. Lưu Quang Thuận (Evessen Gilzum) 20€. Nguyễn Thị Kim Dung (Mühlhausen) 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Hötzum) 40€. Gđ. Trần Quốc Hiệp & Chu Thị Hiện (Ingelfingen) 10€. Nguyễn Văn Tường (Bregheim) 20€. Hoàng Văn Hải & Nguyễn Thị Loan (Rotenberg) 10€. Đặng

https://tieulun.hopto.org

Quang Dũng, Nguyễn Thị Thanh Huyền & Nguyễn Trường Khang (Kaiserlautern & Wiesbaden) 20€. Fam. Vu (Hessisch Oldendorf) 20€. Lê Công Viên (Wernigerode) 50€. Vũ Thị Hoa (Halle) 10€. (Achim): Bùi Thị Dung 5€. Hồ Mỹ Linh 20€. Trần Thị Bích Liên (Stadthagen) 10€. Nguyễn Thị Phương Dung (Gelsenkirchen) 20€. Nguyễn Văn Đông (Bamberg) 20€. Trịnh Thị Thúy Liễu (Würzburg) 20€. Đỗ Thị Thảo (Harburg) 10€. Nguyễn Hồng Vân (Bad Hersfeld) 10€. Trần Ngọc Kim (Gundelfingen) 30€. Nguyễn Đức Hảo (Mettingen) 20€. Nguyễn Thị Thủy (Bremervörde) 5€. Nguyễn Minh Tuấn (Halberstadt) 10€. Vũ Thị Tịnh Tâm (Ganderkesee) 20€. Nguyễn Văn Nhiệm & Loan (Lehte) 10€. Nguyễn Thị Liên (Westoverledingen) 10€. Vũ Minh Thông (Quakenbrück) 100€. (Lüneburg): Phùng Thị Kim Oanh 20€. Gđ. Trần Anh Dũng 20€. Phạm Thị Nội (Lathen) 20€. (Herne): Trần Thị Huệ Trinh & Nguyễn Minh Quang 20€. Trần Thị Hải & Trần Trương Giang 20€. Trần Thị Ánh Tuyết & Lê Thành Ngọc (Herten) 20€. Vũ Thị Kim Phượng (Dörpen) 10€. Gđ. Trần Thúy Hằng (Stuhr-Brinhum) 20€. Gđ. Phan Công Khai (Ziltan) 20€. Lê Văn Hiền (Arnstadt) 25€. Dương Minh Khổng (Viersen) 10€. Võ Tấn Quế Anh (Paderboirn) 10€. (Jaderberg): Hoàng Thị Thủy 10€. Bùi Thị Thiệt 20€. Gđ. Ngô Mạnh Hùng (Lindenberg) 20€. Nguyễn Ngọc Chung & Đoàn Thị Lệ Quyên (Löningen) 10€. (CH.Séc/Praha): Vũ Anh Tuấn & Vũ Thúy Hằng 20€. Vũ Thị Hạnh 70€. Slakova Liên 20€. Nguyễn Quang Tấn 10€. Vũ Đình Tâm (Việt Nam /Nam Định) 10€. Nguyễn Thị Ngọc Mai (Việt Nam/ Lào Cai) 5€. Đồng Văn Trung (Việt Nam/ Bắc Giang) 5€. Hoàng Thanh Bình & Nguyễn Thị Thiềm (Việt Nam / Vĩnh Phúc) 10€. Phạm Chí Huy (Erftstadt Liblar) 10€. Nguyễn Ngọc Thanh & Lê Thị Kim (Schwenningen) 20€. Châu Viễn Phương (Kuppenheim) 100€. Thơ & Thủy (Glauchau) 50€. Lý Mỹ Linh & Lý Duy An (Lingen/Ems) 10€. Diệu Thanh Bùi Kim Huê (Canada) 20€. Hoa Thiện Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 30€. Trinh & Linh (Bad Salzuflen) 50€. Dương Ngọc Hai (Bremerhaven) 10€. Đinh Thị Thắng (Neuwied) 10€. (Sögel): Đinh Thị Khanh & Đinh Hữu Khánh 50€. Đinh Hữu Khánh 11€. Phạm Văn Bái (Thale) 20€. Lâm Lệ Ngọc (Sweden) 100€. (England): Williams: Van, Harry & Nina 20€. Nguyễn Minh Nhật & Bùi Thị Cúc 59€. Mai Xuân Thanh 50€. Nghiêm Quang 118€. ĐH. Diệu Hảo 300€. (Slovakia): Dương Đức Thịnh 200€. Lương Đức Tiến 30€. Gđ. Bùi Quyết Thắng & Nguyễn Thị Yến 20€. Nguyễn Cao Thắng (Badlippspringe) 20€. Huỳnh Thị Mỹ Hạnh (Lambrecht) 30€. Phạm Muội (Bad Iburg) 20€. Đồng Bảo Dương Huỳnh Anh (Adelebsen Göttingen) 20€. Phạm Thị Ngừng Pd Thiện Khánh (Bitburg) 50€. Trần Thị Duyên (Mülheim a.d.R.) 10€. Thái Nguyệt Cầu (Moschheim) 50€. Điền Văn An (Leverkusen Opladen) 20€. (Kamen): Vũ Nguyễn Thị Ngọc Dung 20€. Nguyễn Thị Mỹ Linh 10€. Phùng Cát Dũng (Marburg) 30€. Chiêm Lệ Thanh (Australia) 200€ HHHL Trần Hó. (Barntrup): Võ Huy Thịnh 15€. Võ Huy Thuận 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg Langenleiten) 20€. Young Thị Thanh (Ansbach) 20€. Tu Beck Pd Diệu Âm (Lichtenstein/Sa) 50€. (Schwetzingen): Trần Kim Cúc 15€. Huỳnh Tam Muối 10€. Nguyễn Thị Anh (Hachenburg) 100€. Nguyễn Minh Tuấn (Homburg) 20€ HHHL Cù Thị Duyên Pd Nguyên Niệm. Đỗ Việt Hùng (Haltern am See) 20€. Nguyễn Thị Thúy Minh (Nüdlingen) 10€. Diệu Giới (Österreich) 50€. Tâm Diệu Hương (Russland) 74€. Vũ Thị Thu Hằng (Eisenhüttenstadt) 5€. Thiện Từ (Metingen) 110€. Trần Thị An (Minden Littgen) 50€ HHHL Thiện Quang Trần Ngọc Xuân. Đặng Tố Nga (St. Ingbert) 50€ HHHL Thiện Quang Trần Ngọc Xuân. Thiện Giáo & Diệu Hỷ (München) 50€. - Thầy Hạnh Lý 200€. Thầy Hạnh Nhẫn 200€. Thầy Hạnh Luận 100€. Thầy Hạnh Thức 100€. Thầy Phổ Tấn 74€. Sư Cô Hạnh Ân 100€. Sư Cô Hạnh Bình 100€. Gia Nghi Hồng (Wuppertal) 100€. Lương Thị Kim Phụng (Bielefeld) 100€. Thiện Trí Lâm Kiến Huệ 50€. Lý Trần Châu 20€. Đoàn Thị Nga 50€. Gđ. Thiện Vinh Nguyễn Ngọc Quang 50€. Gđ. Thiện Giáo & Thiện Sanh 50€. Thiện Đức Nguyễn Hữu Nghĩa 50€. Trí Hòa Nguyễn Thị Minh Hương 50€. Đặng Tiến Thuận 50€. Đồng Trí Kevin 10€. Đồng Ngọc Katy 20€. Đồng Pháp Cao Văn Thắng 20€. Thiện Dinh Nguyễn Thị Ân 20€. Khai Ngộ 50€. Nguyễn Quốc Em 25€. Nguyễn Thị Bảo Quyên 25€. Đỗ Thị Lan 100€. Như Đức 10€. Đồng Bi 50€. Đồng Hữu 50€. Trí Tuấn 100€. Trí Minh 100€. Bích Phượng 100€. Hồ Vi 10€. Đinh Thúy Hằng 10€. Đồng Tâm 10€. Cô Danh 20€. Em Duy 100€. Đồng Nhã & Đồng Độ 50€. Mai Thị Anh Tuyền 20€. Thầy Hạnh Vân 1000€. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh 74€. Diệu Bảo Nguyễn Thị Kim Thêu 100€. Arvit 10€. Tâm Trí & Tâm Vũ 200€. Gđ. Pt. Strang 30€. Nguyễn Thị Thúy Diễm 50€. Trần Thị Mỹ Châu 20€. Đoàn Thị Thắm 20€. Thiện Thệ Nguyễn Văn Phát 44€. Thiện Tuệ Nguyễn Minh Đăng 44€. Thiện Tiên 20€. Minh Đăng Lê Trần Âu Cơ 50€. Thiện Hội Lê Trần Ái Cơ 50€. Quảng Niệm 50€. Lê Ngọc Dung 74€. Quảng Huệ 50€. Diệu Kim 50€. Chân Quang 25€. Minh Lộc & Tường Hiếu 50€. Đồng Ngàn 20€. Boddy Chay 50€. Thiện Lý 20€. Đồng Liên 30€. Thiện Hạnh 50€. Tâm Bi Liệu 20€. Đồng Thuận Trần Thị Đào 20€. Gđ. Thị Thiện Phạm Công Hoàng 50€. Đồng Đao 20€. Gđ. Đồng Chi Nguyễn Thị Mai 20€. Tâm Từ Bi & Tâm Diệu Thủy 50€. Diệu Hoa, Thiện Nhật, Minh Tịnh & Minh Tâm 140€. Diệu Cần 20€. Diệu Sanh 10€. Đồng Phương, Diệu Nguyệt & Diệu Liễu 60€. Thầy Hạnh Hòa 40€. Thầy Hạnh Định 50€. Đồng Ngân 50€. Diệu Lễ 100€. Thiện Thảo, Thiện Đầu & Thiện Phô 50€. Minh Chơn 20€. Thiện Tấn 100€. Ngọc Bảo Đặng Thu Trang 200€. Diệu Hòa 50€. Thiện Sắc, Thiện Tân & Thiện Châu 50€. Thiện Lộ 20€. Ẩn danh 50€. Thiện Sơn & Hưng 100€. Đồng Hội 100€. Anh Minh 25€. Nguyễn Thị Công & Ngô Văn Đức 50€. Quảng Thiện Quy, Hạnh Nguyên, Quang Phổ 30€. Trần Thị Phước 64€. Nguyễn Thị Hồng Tính 50€. Nguyễn Thị Hợi 12,50€. Ngô Thái Sơn 100€. Diệu Vân 200€. Nguyễn Thị Thu Trang 50€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng & Teickner Dietrich 50€. Gđ. Quảng Nguyệt, Diệu Hiền, Diệu Quả & Diệu Chơn 200€. Gđ. Susanne Wittkowsky 20€. Đồng Lực 10€. Đồng Vũ 10€. Đồng Bảo 10€. Nguyễn Thị Thúy 10€. Đồng Hoa Nguyễn Thị Lan 10€. Nguyên Quý 20€. Thiện Thủy 100€. Gđ. Diệu Hoa, Đồng Từ & Thiện Quang 50€. Lê Minh Hoàng 50€. Gđ. Diệu Loan 20€. Gđ. Diệu Ngọc 20€. Gđ. Nguyễn Thị Thanh Thủy 50€. Vũ Thùy Minh 200€. Cao Xuân Ninh 20€. Gđ. Thiện Đạt & Thiện Huê 100€. Đồng Độ & Đồng Nhã 50€. Gđ. Quảng Tịnh Phạm Văn Kiện 100€. Gđ. Diệu Phương Nguyễn Thị Nhạn 100€. Quảng Phúc Diệu Hậu 40€. Diệu Đạo 20€. Gđ. Quảng Niệm Nguyễn Văn Quyền 50€. Phúc Cao 20€. Giác An Nguyễn Thị Mai 50€. Sư Cô Hạnh Thông 200€. Như Quang 50€. Diệu Hoàng 50€. Sư Cô Hạnh Khánh (Chùa Quán Thế Âm) 763€. Quảng Tịnh 200€. Pháp Không & Diệu Minh 50€. Đồng Viên 50€. Đồng Nguyện Huỳnh Vĩnh Phát 250€. Đồng Vân Đinh Thu Hương 50€. Đồng Như Nguyễn Thị Đào Nguyên 50€. Trần Thị Lý 50€. Nguyễn Thị Nhung & Nguyễn Thị Khánh Nguyệt 40€. Trần Thị Thúy Huệ & Dương Thị Tám 40€. Trịnh Thị Hiệp 20€. Hồ Thuận Lợi & Nguyễn Thị Bích Ngọc 40€. Đồng Huệ & Đồng Trí 50€. Đồng Nhã Bảo Anh 100€. Đồng Huệ Nguyễn Thị Lài 20€. Đồng Bình Nguyễn Thị Yến 30€. Thiện Giáo, Diệu Hỷ, Thiện Thành, Thiện Tịnh 200€. Quảng Ngộ & Diệu Hiền 50€. Diệp Huệ Trung, Huệ Hà & Huệ Trinh 100€. Mỹ Anh, Thanh Kiều, Thu Thảo, Viên Hồng, Ái Nhân & Chi Lan 350€. Nguyễn Ngọc Thúy 50€. Gđ. Viên Trang Hứa Thị Đoan 50€. Lê Thị Kiều Diễm 50€. Quảng Hạnh & Quảng Phúc 50€. Jürgen Bibo & Phạm Thị Hải 40€. Nguyễn Thanh Tùng & Nguyễn Đình Luân 60€. Nguyễn Danh 50€. Lê Văn Thuận & Trương Kim Trinh 50€. Quảng Chơn, Đồng Pháp, Quảng Lộc, Quảng Hiếu 50€. Hoa Quang 20€. Ẩn danh 118€. Quý Đạo Hữu Phật Tử ẩn danh 407€. Quý Đạo Hữu Phật Tử ẩn danh 13675€. Võ Thị Thảo & Võ Thị Bảo Thúy 30€. Thầy Hạnh Bảo (Chùa Liên Tâm) (Finland) 1000€. Thầy Hạnh Tâm (TV. Viên Đức) (Ravensburg) 50€. Cô Hạnh Trang (NPĐ Tam Bảo) (Reutlingen) 50€. (München): Chùa Phổ Bảo 2100€. Weiß Wolfgang Peter Pd Vạn An 50€. Phật Tử chùa Linh Thứu (Berlin) 1590€. Minh Phát Lý Tấn Vạng & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm (Krefeld) 250€. (Danmark): Phu Thị Lãnh 305€. Thiện Tâm Mỹ Hạnh 63€. Ngọc Thơ Trần Thị Mỹ Chương 50€. Nhật Hoàng Nguyễn Thị Kim Khoa (Norway) 230€. Gđ. Nguyên Trí & Nguyên Tuệ (Wilhelmshaven) 50€. (Neu-Ulm): Nguyễn Thị Nam Dương 50€. Lâm Thị Maier Kim Loan 20€. (Mannheim): Chi Hội Phật Tử Mannheim 200€. Nhựt Trọng 50€. (Mönchengladbach): Lâm Kim Khánh 20€. Quảng Đạo Thái Thị Thúy Lan 20€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức (Ingolstadt) 74€. Nguyễn Trung Thảo & Thái Thị Ngọc (Việt Nam) 50€. (Laatzen): Thanh Hòa (HHHL Minh Tôn) 100€. Kim Chi 50€. Viên Tuyết 30€. Trần Thị Thanh Hương (VS Villingen) 30€. Vietn. Budhi. Verein Mannheim 1.197€. Landeshauptstadt Hannover – Rückzahlung vom 27.09.13 – 2.424,20€ Lê Văn Dũng 20€. Nguyễn Xuân Chinh & Nguyễn Thị Thu Cúc (Wedel/Holstein) 20€ HHHL Nguyễn Xuân Phước & Nguyễn Xuân Trung.

• Cúng dường vật dụng và thực phẩm

Gđ. Nguyễn Đình Văn (Lüdenscheid) 2 bao gạo. Thị Bình Nguyen Drebelow (Bendesdorf) vật dụng linh tinh.

• Báo VIÊN GIÁC

Trương Chấn Hưng (Canada) 67€. Trần Minh Khuê 60€. Huỳnh Hữu Hồng 134€. Nguyễn Thị Hiền 13,70€. Tạ Thị Hương (Westerstede) 20€. (England): Phạm Ngọc Yến 20€. Bùi Thanh Xuân 39€. Trần Ngọc Sơn 33€. Đỗ Sung 40€. Phạm Thị Lan (Lülsdorf) 20€. Ninh Thị Hoàng Anh (Leipzig) 20€. Trịnh Thị Hồng (Steckelsdorf) 30€. (Mönchengladbach): Trần & Nguyễn 20€. Huỳnh Thiện Tâm 20€. (Krefeld): Trần Lệ Hoàng 20€. Minh Phát Lý Tấn Vạng & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm 30€. (USA): Nguyễn Thị Diễm Thúy 30€. Nguyễn Nhân Lộc 36€. Hoa Ai Ta Bender (Nguyễn Thị Kim) 30€. Trương Thị Kim Anh 30€. Huỳnh Thị Hồng (Gammertingen) 30€. Fam. Nguyen (Trương Ngọc Anh) (Sindelfingen) 20€. Nguyễn Thị Dung 20€. Giang Lệ Huyền 20€. Bonhage Gerd 20€. Nguyễn Lisa 30€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 40€. Phạm Thị Hạnh (Chönau) 20€. Dương Văn Nhường (Neuss) 50€. Đặng Thanh Long (Norddeich) 50€. Đặng Thị Như Hằng (Leonberg) 50€. Nguyễn Văn An & Võ Thị Ngọc Hiệp (Paderborn) 50€. (Essen): Trịnh Kim Thúy 30€. Nguyễn Thị Lan 20€. Trần Thị Liên 20€. Đinh Anh Ngọc (Schwäbisch-Hall) 40€. (Braunschweig): Liêu Quí Báu 20€. Huỳnh Thị Phon 20€. Cao Ngọc Lang 10€. Nguyễn Thị Hà 30€. Trần Thị Mỹ Châu & Diệu Ngọc Tâm Mỹ 20€. Nguyễn Thị Kim Anh & Nguyễn Văn Thanh 25€. (Edewecht): Đào Thị Hồng Nguyên 100€. (Hamburg): Đỗ Túy Thanh 30€. Lê Tấn Lộc 20€. Trần Ngọc Thạch 20€. Trịnh Quang Khánh 20€. Trần Ngọc Tiến 40€. Huỳnh Thế Mỹ 20€. Le Lang Leona 30€. Giang Lệ Kiên (Bethy Griem) 20€. Lưu Minh Thành & Diệu Kim 20€. (Hannover): Trịnh Quốc Tiến 10€. Đỗ Thị Thanh Tâm 20€. Mai Zelck 20€. Nguyễn Tùng Lâm 20€. Liêu Thị Hoàng Vân 100€. Diệu Cần Nguyễn Thị Tiến 20€. Fam. Nguyen (Burg) 20€. Huệ Hiếu & Huỳnh Hưng Nhơn (Bad Segeberg) 30€. Nguyễn Văn Chắc (Recklinghausen) 20€. (Frankfurt): Du Minh Hồng 50€. Tâm Khương Nguyễn Muôn 20€. Hoàng Tôn Long 20€. (Belgique): Huỳnh Văn Mạnh 30€. Bùi Thị Thanh Hoa 75€. Trương Tuyết Anh 30€. (München): Trần Tử Trinh 50€. Hồ Thị Nguyệt 30€. Bùi Văn Huỳnh 20€. Nguyễn Khắc Tiến Tùng 20€. Trần Hữu Tài 40€. Lê Thị Thảo (Rosenheim) 25€. Nguyễn Văn Trương (Lindenberg) 20€. Đoàn Minh Thuận (Burgau) 30€. (Freiburg): Nguyễn Văn Đồng 50€. Nguyễn Ban 50€. Lâm Văn Thân (Burgholzhausen) 30€. (France): Mme Lê Kim Anh 60€. Nguyễn Thanh Giang 30€. Phùng Ngọc Minh 30€. Lê Văn Tập 60€. Vương Dư Quyên 30€. Thích Nữ Tịnh Hiền 100€. Trương Thị Cẩm Giang 30€. Ô Văn Tươi 50€. Trương Thị Mạnh 40€. Phan Thị Cẩm (Gomaringen) 20€. (Duisburg): Đỗ Thị Liên 20€. Trương Phạm Đẹp 30€. Tăng Bích Phân 20€. (Düsseldorf): Nguyễn Hoàng Hoa & Phạm Thị Kim Thoa 20€. Nguyễn Thị Ngọc Phương 20€. Trần Ngọc Linh 20€. Nguyễn Thị Việt Tam Kaliada 30€. Fam. Nguyễn Hồng Tư (Bad Salzungen) 20€. Hoàng Anh Tuấn (Ingolstadt) 40€. (Nürnberg): Nguyễn Hồng Vân 20€. Trầm Thuận Đạt 20€. Nguyễn Tăng Lộc 30€. Võ Thị Mỹ 20€. Ludwig Thị Thanh (Wittlich Wengerohr) 20€. (Celle): Phùng Mạnh Cường 50€. Lê Thị Tính (Suhl) 20€. Lưu Quang Dung (Niestetal) 25€. Ngô Thị Dương (Hofgeismar) 50€. Hứa Xuân Mai (Waiblingen) 40€. Vũ Đức Khanh (Bremervörde) 20€. (Bad Kreuznach): Ngô Kiêm Hoàng 50€. Chleng Đức 30€. Phạm Hồng Khanh (Nordhorn) 20€. Quách Huệ Linh (Minden) 20€. Nguyễn-Ung Mỹ Hằng (Bremerhaven) 50€. Nguyễn Lê Nghĩa (Langenhagen) 50€. Trần Võ (Kassel) 20€. (Berlin): Đặng Tú Dũng 20€. Hoàng Thị Kim Chi 20€. An Thi 50€. Khưu Thị Hoa 20€. Mai Kim Xuân (Wuppertal) 20€. Huỳnh Phi Hùng (Danmark) 100€. (Unna): Ngô Minh Sáng 20€. Trần Văn Dương 20€. Trần Văn Biên 20€. Âu Thị Thanh 10€. Nguyễn Tú Hoa 20€. Nguyễn Hữu Giác (Dietzenbach) 30€. (Dortmund): Nguyễn Phấn Chấn 40€. Tong Nga 20€. (Osnabrück): Nguyễn Thị Thanh Bình 20€. Trần Thị Hà 20€. Nguyễn Thị Tố Nữ 20€. Nguyễn Ngọc Hảo (Neuenhaus) 20€. (Münster): Phạm Thị Bích Hà 20€. Từ Ngọc Hạnh 20€. Lê Văn Laurenz (Ludwigshafen) 30€. Trương Tôn Châu (Gießen) 20€. Nguyễn Thanh Trương (Erlangen) 20€. Nguyễn Xuân Quý (Aurich) 20€. Trần Thanh Long (Harpstedt) 25€. Gđ. Thang Thị Như Ngọc (Langenhagen) 20€. Nguyễn Quý Hạnh (Burgdorf) 20€. Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng (Seelze) 20€. (Bremen): Mỹ Anh Grote 20€. Phan Thị Bích (Lai) 20€. Lương Bá Truyền 30€. Nguyễ Thị Mộng Trang (Isernlohn) 20€. Trịnh Thị Hằng & Nguyễn Công Minh (Usum) 20€. Nguyễn Thị Tố Anh (Dingolfing) 20€. Nghĩa Kral (Weil am Rhein) 20€. Trần Hữu Lượng (Neu Anspach) 50€. Lưu Phước Lai (Friedrichshafen) 20€. (Pforzheim): Li, Trần Thúy Phượng 20€. Mã Tú Phấn 20€. (Schweiz): Lê Quỳnh Thư 39€. Trần Hữu Lễ & Nhật Hưng 39€. Võ Vương Kim Huệ 39€. Nguyễn Thanh Trúc 16€. Huệ Đạo Lê Thị Sơn 30€. La Quốc Tuấn 30€. Triệu Cẩm Nguyên (Haßloch) 20€. Tuyết Mai Julia (Osterholz Schrambeck) 20€. Heß Thị Kiều Hạnh (Teningen) 30€. (Australia): Hồ Văn Đấu 127€. Vũ Văn Hào 127€. Lannes Jacques (France) 30€. Thượng Công Hoàng (Oberhausen) 20€. Nguyễn Chí Thanh (Halle/Saale) 30€. Nguyễn Tấn Lộc (Detmold) 30€. Cao Minh Đức (Löningen) 30€. Hồ Văn Lực (Vilshofen) 20€. Đặng Văn Trực (Großostheim)

https://tieulun.hopto.org

20€. Đặng Hoàng (Böblingen) 30€. (Barntrup): Nguyễn Thị Thanh Thúy 20€. Nguyễn Thị Quỳnh 20€. Võ Văn Tùng 20€. Châu Thanh Quang (Pfakofen/Rog.) 25€. (Holland): Ngô Thùy Chương 30€. Đỗ Thị Út 30€. Trịnh Thị Thu Thủy 30€. (Regensburg): Nguyễn Thị Gái 20€. Nguyễn Thị Xuân 20€. Vạn Hoa Nguyễn Thị Kim Liên 20€. Trần Văn Tiến (Aachen) 50€. Nhật Từ Nguyễn Thị Thoàn (Norway) 65€. Hoàng Hương (Viersen) 15€. (Italia): Nguyễn Thị Vân 30€. Nguyễn Tấn Hiền 30€. Trịnh Thúy Minh 30€. Huỳnh Hoàng Quân 30€. (Frankfurt/M): Nguyễn Văn Hùng 25€. Nguyễn Hai 20€. Vũ Thị Tâm (Schorndorf) 20€. (Sweden): Phùng Thị Ngọc Thanh 100€. Nguyễn Thị Ba 50€. Lê Văn Thân (Fürth) 20€. Lê Hoàng Dễ (Asbach) 20€. Hoàng Bá Nhứt (Stuttgart) 20€. Viên Mỹ Nguyễn Kim Nguyên (Bonn) 20€. (Köln): Đặng Thị Hoa 20€. Điền Kim Thoa 20€. Ong Viet Han (Mainz) 20€. Đào Văn Dương (Heidenheim) 20€. Phùng Cát Dũng (Marburg) 20€. Levy Thisakhone (Gelsenkirchen) 30€. Nguyễn Văn Lung (Sulzbach Rosenberg) 20€. Ô Thị Hai (Meppen) 30€. Dương Sang (Helmstedt) 30€. Nguyễn Văn Hùng (Offenbach) 5€. Trần Kim Cúc (Schwetzingen) 15€. Hoàng Thị Hồi (Wilhelmshaven) 30€. Chiêm Thị Ghết (Finland) 30€. Đào Hữu Đức (Belgique) 30€. Nguyễn Bá Lộc (Münster) 20€. Trương Vũ Thái (Barsbüttel) 30€. Lê Thanh Sơn (Hội Văn Hóa VN – Frankfurt) 30€. Trương Quốc Cương (Bremerhaven) 20€. Nguyễn Thị Thu Cúc (Wedel/Holstein) 20€.

• VU LAN

Nguyễn Thị Diễm Thúy (USA) 30€. (Hannover): Gđ. Diệu Phẩm Ngụy Nhật Thử 20€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Helfa Dziang Meide 10€. Graziella Martines 10€. Melanie Leman 10€. Nguyễn Thị Minh 10€. Ngô Thị Huệ 10€. Fam. Nguyễn 10€. Đức Hương & Diệu Tịnh 20€. Thiện Giáo Nguyễn Văn Lý 50€. Thiện Bảo & Từ Lạc 50€. Nguyễn Huỳnh Long 10€. Huệ Thông Marie Noelle Kunde 30€. Khưu Ti Đa 5€. Đặng Ban Mai 10€. Hoài Nam 20€. Trần Duyệt Sanh 30€. Trịnh Thị Ngọc Trinh 10€. Trần Văn Ban 15€. Ngô Quang Diễm Phi 20€. Trần Jean Claude 50€. Ngọc Trâm Tạ Thị Hường 20€. Ẩn danh 20€. Đặng Thị Hải Vân 5€. Ẩn danh 20€ (trong thùng thư). Phúc Phái & Diệu Sáu 50€. (Stuttgart): Mỹ Ly Pd Diệu Hoa 10€. Thiện Khánh Đào Thị Ngọc 50€. Gđ. Hứa Trường Hưng (Edewecht) 15€. (Köln): Diệu Huệ 10€. Trần Kim Thúy & Lê Thanh Long 20€ HHHL Le Veri. Nguyễn Thị Lý 20€. Nguyễn Thị Hồng Liên 10€. Điền Kim Thoa 20€. Trần Thái Phi (Phạm) (Neuss) 20€. (Remscheid): Võ Thị Ngân 30€. Gđ. Hùng & Vân 20€. (Bielefeld): Gđ. Lê Ánh Sơn 10€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh 50€. (Duisburg): Trương Phạm Đẹp 20€. Trần Siêu Yến 10€. Nhuận Lành Phạm Thị Thu Hiền 10€. Đồng Lễ 30€. Phạm Thị Tuyết 30€. Huỳnh Kim Thủy 50€. Phan Thị Xuân 10€. Đồng Liên 10€. (Norderstedt): Nguyễn Mạnh Thường 20€. Hứa Huy Hoàng 30€. (Trier): Thiện Bạch Đào Thị Chúc 20€. Thiện Đức Nguyễn Văn Phúc 10€. Trần Võ (Kassel) 25€. Trang Thoại Cường (Celle) 10€. Nguyen Drebelow Pd Thị Bình (Bendesdorf) 10€. (Nürnberg): Võ Thị Mỹ 15€. Huỳnh Hoàng Vân 50€. Trần Tứ Bình (Heilbronn) 20€ HHHL Dương Thị Hồng Liên & Trần Minh Thai. (Danmark): Nguyễn Thị Giàu 50€. Hạnh Nghiên Võ Thị Tân Trang 50€. Huệ Vân Võ Thị Hương 50€. Phái đoàn Phật Tử Đan Mạch 381€. Hoàng Minh Tuấn (Dormagen) 25€. (Hamburg): Diệu Thường Nguyễn Thị Hằng 10€. Hartwin Kühl 10€. Nguyễn Thị Quỳnh Mai 10€. Quách Anh Tri 10€. Quảng Tiết Lữ Thục Trinh 20€. Giang Lệ Kiên (Bethy Griem) 40€. Trương Kim Nam (Hachenburg) 10€. (Braunschweig): Cao Ngọc Lang 10€. Đỗ Công Minh 10€. Trần Thị Mỹ Châu & Diệu Ngọc Tâm Mỹ 20€. Fam. Ouan Cẩm Hương 50€. Nguyễn Thị Kim Anh 10€. Nguyễn Đăng Dương & Nguyễn Thị Nền (Ahorn) 20€. Müller & Tran (Wunstorf) 20€. Gđ. Thang Thị Như Ngọc (Langenhagen) 20€. Triệu Thị Tuyền (Crimmitschau) 20€. Lê Thị Mỹ Hạnh (Hildesheim) 20€. (Mainz): Lê Minh Nhật 5€. Lê Minh Hoàng 5€. Suvisa Songkram 10€. Cao Kim Dung 5€. Trần Việt Nga 50€. Ong Viet Han 20€. (Cloppenburg): Bùi Thúy Mai 50€. Hoàng Thị Nga 20€. (Emden): Nguyễn Thanh Hương 10€. Nguyễn Thị Thu Hường 10€. Chinh Lê (Winsen) 10€. (Haren): Hà Thị Hồng 20€. Cao Hữu Đức 20€. Lôi Thị Thu Cúc 20€. (Minden): Lin Nguyễn 10€. Đoàn Công Liên 15€. Cao Bích May (Esterwegen) 20€. Vivian Hoàng (Troisdorf) 20€. Lê Hòa Tố (GM:Hütte) 20€. (Göttingen): Dương Trung Tính 20€. Dương Minh Chí 30€. Diệp Thị Muối 30€. (Vechta): Nguyễn David (Công Lý) 10€. Đinh Thị Ngọc Ẩn 20€. Đỗ Thị Nhàn 10€. Nguyễn Huyền Nguyên Linh (Recklinghausen) 20€. (Krefeld): Tường Nguyên 20€. Đinh Thị Xuân Thảo 29€. Nguyễn Văn Tấn (Bergkamen) 20€. (Bremen): Nguyễn Thị Kim Hoa 20€. Vũ Thị Hương (Oldenburg) 30€. (Neustadt): Nguyễn Trung Nhẫn 20€. Nguyễn Thị Mai Hạnh 10€. Thái Thị Mai Hoa (Parchim) 10€. Hoàng Văn Hồng (Offenbach) 10€. (Bad Oeynhausen): Dennis Nguyễn 5€. Daniel Nguyễn 5€. Nguyễn Thị Huyền & Ngô Triều Dương (Polen) 50€. Nguyễn Thị Thanh Huyền (Heiligenstadt) 20€. (Wuppertal): Dung & Cước 20€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 50€. (Seelze): Lê Đức Thuận 10€. Vũ Quang Tú 50€. Hồ Thị Lam (Burgdorf) 5€. Dũng & Bảy (Wernigerode) 20€. Dũng (Lörrach) 20€. (Essen): Trần Đình Thọ 20€. Hoàng Văn Vui 20€. Nguyễn Thị Hiền 10€. (Dortmund): Lê Thanh Thúy, Trương Duy Thăng, Lê Tường Yến Nhi & Tường Duy Khang 5€. Diệu Xuân Lê Thị Thu 20€. Nguyễn Thanh Thủy (Neu Münster) 10€. Lê Thị Bích Hạnh (Việt Nam) 20€. Đoàn Lan Phương & Đoàn Kim Luca (Sieburg) 20€. Đồng Nhã Trần Hồng Yến, Vương Anh Vũ & Vương Hồng Anh (Geldern) 10€. Âu Thị Thanh (Unna) 10€. (Ludwigshafen): Bành Vinh Ái 30€. Bành Vinh Hoa 40€. (Pforzheim): Li, Trần Thúy Phượng 30€. Trần Thị Ba 5€. Hà Văn Tư (Wesel) 20€. Triệu Cẩm Nguyên (Haßloch) 40€. Triệu Tố Anh (Canada) 20€. (France): Trương Ngươn Amédée 36,45€. Võ Văn Thắng Pd Nhựt Hòa 50€. Đinh Chí Hương 30€. Mme Phạm Văn Thâng 30€ HHHL: Anh Phạm Văn Thuật và chồng Phạm Văn Thâng. Nguyen Jean 30€. Trần Thị Hai 20€. Ô Văn Tươi 20€. Trương Thị Mạnh 20€. Trịnh Văn Hy (Idar Oberstein) 60€. (Mannheim): Nguyễn Danh Thắng 15€. Phan Thị Dương 50€. Phạm Ngọc Sơn (Mönchengladbach) 20€. (Karlsruhe): Thiện Thọ Trần Thị Xê 50€. Huỳnh Quốc Cường 20€. Phạm Chí Huy (Erftstadt Liblar) 15€. Võ An (Augsburg) 50€. Lannes Jacques (Nguyễn Đăng Lân) (Farnce) 6,45€. Dr. Bích Nguyên (England) 33,56€. Đồng Thiện Trần Công Tâm (Willich) 100€. Nguyễn Tấn Lộc (Detmold) 30€. (Löningen): Cao Minh Đức 20€. Hồng Chương Kim 20€. Trần Hữu Lượng (Neu Ansbach) 50€. (VS. Villingen): Trương Văn Ky 50€. Trần Thị Thanh Hương 20€. (Koblenz): MEKONG Asia Supermarkt 50€. Mã Tú Phấn 20€. Lưu Bích Trâm (B.T. Vogtländer) 20€. Bùi Thị Tuyết Nga (Bad Sooden Allendorf) 30€. Lê Thị La (Aschaffenburg) 20€. (Nordhorn): Tạ Thị Kim Lan 20€. Phùng Lai Hòa Pd Diệu Hiền 20€. La Tỷ 20€. Lưu Giỏi 20€. (Bochum): Thàm Chu Hải Thanh 20€. Trí Hương Trần Thị Hoa 20€. Hoàng Thị Hạnh (Memmingen) 20€. Mai Bá Phước (Fürth) 20€. Frau Lam San Staab (Neunkirchen) 30€. Trần Thị Hiền (Isernhagen) 30€. Lý Hương (Bad Iburg) 20€. (Esens): Đặng Thanh Toàn 5€. Trần Thị Nhuần 20€. (Neuwied): Nguyễn Thị Hằng 20€. Nguyễn Thị Cẩm Linh 50€. Đinh Thị Thắng 10€. Trịnh Xuân Đính & Hoàng Thị Hồng (Thủy) (Bremervorde) 20€. Quách Thị Anh Hoa (Rastatt) 20€. Lai Thị Thục (Dissen) 20€. Casanova Brunno (Schweiz/Solothurn) 50€. Nguyễn Thị Ba (Sweden) 50€. (Holland): Đỗ Thị Út 20€. TSANG 50€. Trần Thị Nhiều 30€. Trịnh Thị Thu Thủy 40€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 50€. Trần Đình Hy (Laer) 30€. Hứa Thị Phúc (Gerolstein) 20€. Lý Thị Dân (Schwebheim) 20€. Nguyễn Gia Vinh (Frankental) 10€. Đồng Phẩm Nguyễn Văn Chín (Vallendar) 10€. Nguyễn Hữu Thu Hương (Oberhausen) 10€. Đỗ Thị Dung (Staßfurt) 10€. Nguyễn Thị Lan Phương (Hof/Saale) 10€. (Lünen): Nguyễn Tứ Hùng 100€. Nguyễn Thị Bích Lan 50€. Lệ Nhàn Lê (Mühlacker) 20€. Diệp Thị Sơn (Aalen) 30€. Thiện Thành Nguyễn Thị Tâm (Lehrte) 20€. Gđ. Trần & Bùi (Schramberg) 10€. Gđ. Trần Thị Hồng (Seevetal) 50€. (Meppen): Ngọc Bình Ô Thị Hai 50€. Huỳnh Anh Dũng & Lôi Thị Thu Sương 50€. Lôi Thị Sáu 20€. Đàm Quang Ánh (Mosbach) 20€. Nguyễn Hồ Ngọc Thạch & Đỗ Thị Hồng (Twistringen) 20€. Cáp Trọng Dũng (Bremervörde) 10€. Lê Hoàng Dễ (Asbach) 20€. Lâm Bung Hoàng (Kempten) 10€. Nguyễn Thị Phượng (Gutach) 20€. Thu Hiền Wittkowsky (Bielefeld) 50€. Lê Thị Vân (Wittingen) 15€. Nguyễn Văn Cừu & Lê Thị Cậy (Frankfurt) 25€. Đặng Thị Ban Mai (Rastede) 10€. Ngô Thị Thanh Hương (Reutlingen) 100€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Kruft) 40€. Thiện Lâm Phạm Văn Mộc (Langen) 30€. Nguyễn Thị Thế Phượng (Hof) 20€. Nguyễn Cao Thắng (Badlippspringe) 30€. Dương Siêu Pd Ngọc Huệ (Lüneburg) 20€. Trần Xuân Lan (Coesfeld) 30€. Phạm Thị Tiết Hồng (Friedrichshafen) 20€. Vũ Như Tâm (Sangerhausen) 10€. Đào Văn Dương (Heidenheim) 30€. Thị Hoa Lâm Kim Mai (Osnabrück) 20€. Nguyễn Thị Hồng Phượng (Germering) 20€. Nguyễn Văn Hiệp (Eilsleben) 20€. (Marburg): Nguyễn Lan Anh 20€. Phùng Cát Dũng 20€. Diệu Chung Hoàng Thị Thủy 20€. Ngọc Bảo Vũ Bích Ngà (Sonneberg) 50€. Lam Nga (Voerde) 100€. Bùi Duy Nguyên (Darmstadt) 50€. Hứa A Tri (Schortens) 20€. Trần Sao & Trần Ngọc Anh (Österreich) 20€. Vũ Thị Hoàng Hà (Magdeburg) 10€. Nguyễn Thị Kim Hồng (Nienburg) 50€. Chu Thị Phượng (Zwickau) 35€. Nguyễn Đỗ Tố Nga (Münster) 25€. Dương Sang (Helmstedt) 20€. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 20€ HH công đức cho con Nguyễn Hữu Triết. Diệu Đức Nguyễn Thùy Dương (Aolda) 10€. Lưu Kim Châu (Hannover Bothfeld) 30€. Đồng Chánh Phạm Văn Dũng (Nörten Hardenberg) 5€. Tăng Vũ Hùng (Chemnitz) 10€. (Wilhelmshaven): Diệu Tường Trịnh Thị Mai 50€. Đinh Thị Mùi 20€. Trần Đức Lâm (Bocholt) 20€. Diệu Hảo Tạ Thị Thanh Huyền (Sande) 50€. Nguyễn Thanh Hồng (Pfarrkirchen) 50€. Lê Thị Thanh Hương (Saarbrücken) 10€. Đồng Kệ & Thiện Cao (Freiburg) 50€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 211€.

• Trai đàn chẩn tế

Giác An Nguyễn Thị Mạc 100€. Trần Hoàng Việt 50€. Trầm Phụng Linh 50€. Nguyễn Anh Tuấn 50€. Thiện Ý Lê Thị Ty 10€. Đồng Đạo Phạm Văn Thành 50€. Nguyễn Thị Kiêm 20€. Vũ Ngọc Minh, Ngô Thị Biểu & Vũ Ngọc Quyến 50€. Gđ. Quảng Niệm 100€. Đồng Thiện 100€. Nguyên Hạnh 100€. Ngô Quang Tuấn 50€. Gđ. Thiện Trí Phạm Văn Dũng 50€. Phạm Thị Thảo 20€. Vạn Hỷ Nguyễn Thị Hoan 50€. Trần Ngọc Oanh 50€. Huệ Nghiêm Nguyễn Thị Mộng Trang 50€. Thiện Lạc Lệ Minh Tân 20€. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 10€. Phạm Quỳnh Nga 50€. Trần Thị Hồng 50€. Phượng Müller Trần 20€. Từ Lạc Hồ Thị Kim Loan 20€. Tâm Linh 10€. Đồng Hoa Nguyễn Thị Bích Liên 20€. Chúc Phước Trần Thị Kim Huệ 10€. Đồng Kim 20€. Cheng Sui Cú 30€. Nguyễn Thị Cẩm Vân 50€. Vũ-Nguyễn Thị Ngọc Dung 20€. Trần Minh Tâm 50€. Ngân 5€. Chung Văn Tuấn 40€. Lý-Giang Lăng Mai 20€. Phạm Thị Ngọc Sương 20€. Đào Thị Liên Nguyễn 50€. Ẩn danh 20€. Bùi Thị Hạnh 50€. Trần Thị Thu Phương 50€. Đinh Thị Liễn Tịch 20€. Nguyễn Hùng Anh 10€. Ẩn danh 10€. Ẩn danh 20€. Phan Bội Thơ 10€. Nguyễn Đức Tứ 50€. Lương Đỗ Hà 10€. Chu Thị Hiền 20€. Nguyễn Thị Thúy Hạnh 5€. Lê Thị Kim Ngọc 5€. Nguyễn Văn Phát 5€. Tăng Na Quy 20€. Đồng Thị Kim Khang 10€. Nguyễn Kim Ngân 20€. Vũ Hương Giang 20€. Nguyễn Thị Trúc 20€. Lý Kiến Cường 10€. Đỗ Thị Yến 20€. Tô Lệ Yến 20€. Diệu Tịnh 10€. Thiện Như 10€. Thiện Bạch 30€. Chu Thị Thu Hằng 30€. Võ Tuyết Hằng 50€. Phúc Hải 20€. Thiện Toàn 10€. Đồng Viên 20€. Trần Thị Bích Phượng 20€. Nguyễn Thị Thủy Chung 20€. Từ Phát 10€. Nguyễn Ngọc Chi 20€. Hạnh Nghiêm 20€. Huệ Quang 20€. Thiện Giáo 50€. Diệu Như 10€. Nguyễn Thị Kim Thủy 20€. Ẩn danh 50€. Trần Tú Phụng 10€. Pt. Hòa 50€. Ẩn danh 10€. Lưu Văn Niệm 50€. Trần Hồng Yến 20€. Võ Thị Minh Thủy 20€. Nguyễn Thị Lê 20€. Phạm Thị Thùy Chi 10€. Hồng Gia Nghi 50€. Bùi Xuân Đào 10€. Nguyễn Quý Hạnh 10€. Bùi Kim Jeannine & Bùi Kim Jenny 50€. Vương Thị Thu Hằng 10€. Võ-Nguyễn Như Thảo 10€. Nguyễn Phi Trai 5€. Nguyễn Ngọc Thanh 30€. Lữ Ngọc Nam 20€. Nguyễn Thị Ngọc Thanh 20€. Trần Thị Tám 20€. Hoàng Thị Mơ 10€. Huỳnh Ngọc Mỹ 20€. Nguyễn Thị Sơn 10€. Đoàn Thị Thắm 20€. Đồng Thứ 10€. Lê Thị Ngọc Hân 10€. Vũ Thị Xuyến 60€. Lâm Thị Năm 10€. Huỳnh Thị Lan 10€. Bùi Thị Trang 20€. Ẩn danh 10€. Trần Thị Lan 40€. Hà Trang 20€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 20€. Nguyễn Thị Lan Hương 10€. Phạm Thị Hường 20€. Đặng Thị Minh 10€. Trần Thị Hoa 20€. Trần Thanh Pháp 20€. Lương Thị Thanh Thúy 10€. Viên Hồng 10€. Trương Quân Ý 20€. Hồng Phương Thảo 20€. Nhuận Lành 10€. Diệu Hương 20€. Quảng Liên 30€. Đồng Ngọc 20€. Võ Thanh Tú 50€. Đinh Thị Hải 20€. Vĩnh Hòa 10€. Huỳnh Bá Sơn 50€. Lương Thị Hà 10€. Nguyễn Minh Hằng 10€. Bùi Thu Hiền 10€. Nguyễn Thị Lâm Thu 10€. Đồng Thời 10€. Kim Lệ 10€. Nguyễn Bích 10€. Nguyễn Thị Cẩm Nhung 10€. Đỗ Thu Thủy BL 20€. Đỗ Như Tuyên-Strikon 20€. Đỗ Thị Hồng Nhung BL 20€. Trương Thị Nguyệt Thanh 20€. Hồ Văn Hiếu 50€. Đinh Thị Thanh 20€. Trần Thị Liên 10€. Trần Thị Yến Mai 10€. Trần Thị Hoa 10€. Nguyễn Đức Hoan 10€. Vũ Văn Thắng 10€. Vũ Văn Cường 10€. Đỗ Thị Thu Hương 10€. Nguyễn Hồng Điệp 10€. Đồng Chiến, Ân Viên & Đồng Quang 150€. Gđ. Đồng Nhã & Đồng Độ 50€. (Berlin): Diệu Minh 50€. Thiện Hữu Lâm Ngọc Tùng & Thiện Hoàn Lâm Ngọc Thu (Tübingen) 100€ HHHL Thiện Đức Lâm Ngọc Tài. Nguyễn Anh Tuấn 100€. Lê Bích Châu 50€. Nguyễn Văn Tiến (Kleve) 20€. Nguyễn Thị Thanh (Ingelfingen) 50€.-

• ẤN TỐNG

Kha Bảo Như (Hameln) 50€. Trương Phạm Đẹp (Duisburg) 10€. Đồng Chiếu 20€. Ẩn danh 20€. Nguyễn Thị Lý 20€. Diệp Thị Muối 20€. Lê Kim Phượng (Meppen) 40€. Bùi Hữu Thỏa (Stadthagen) 20€. Dương Vinh (Schramberg) 20€.

- **Kinh Địa Tạng**: (Hannover): Gđ. Tô Tử 20€. Thiện Như MBL 30€ HHHL Diệu Mỹ MH.

https://tieulun.hopto.org

- Thiền Môn Nhựt Tụng

(Seevetal): Dương Bích Ngọc 16€. Lê Thị Lang 8€. Nguyễn Thị Thúy Lan 16€. Nguyễn Thị Phán & Nguyễn Bá Nhàn 16€. Lê Hoàng Anh 20€. Nguyễn Thị Đức Pd Diệu Hạnh (Ingolstadt) 20€. Diệp Tấn Trần (Mannheim) 20€. Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 32€. (Hannover): Liêu Thị Hoàng Vân 75€ HHHL Nguyễn Thị Nhị Pd Viên Luân. Diệu Cần Nguyễn Thị Tiến 10€. Nguyễn Thùy Dương (Oldenburg) 20€.

- Diệu Pháp Liên Hoa Kinh Văn Cú

(Seevetal): Dương Bích Ngọc 20€. Lê Thị Lang 10€. Nguyễn Thị Thúy Lan 20€. Nguyễn Thị Phán & Nguyễn Bá Nhàn 20€. (Hannover): Nguyễn Đoan Trang Pd Đồng Chánh 40€. Diệu Cần Nguyễn Thị Tiến 10€. Nguyễn Thị Đức Pd Diệu Hạnh (Ingolstadt) 10€. Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga Pd Diệu Nga (Hattstedt) 30€. Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 40€. Thiện Thanh Lý Lăng Mai (Saarbrücken) 40€ HHHL Chung Liệt Pd Thiện Hảo.

- Hương Lúa Chùa Quê

(Seevetal): Dương Bích Ngọc 10€. Lê Thị Lang 5€. Nguyễn Thị Thúy Lan 10€. Nguyễn Thị Phán & Nguyễn Bá Nhàn 5€. Nhật Từ Nguyễn Thị Thoàn (Norway) 50€. Nguyễn Thị Đức Pd Diệu Hạnh (Ingolstadt) 20€. Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 20€. Diệu Cần Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 10€. Thiện Thanh Lý Lăng Mai (Saarbrücken) 30€ HHHL Chung Liệt Pd Thiện Hảo.

- Đại Bát Niết Bàn

Nguyễn Văn Nhật 20€. Tô Thanh Tịnh 20€. Nguyễn Thị Minh Vân 20€. Ẩn danh 25€. Chơn Bảo Lý Trịnh Châu 20€. Đồng Vũ Đinh Thị Hải 50€. Diệu Liên Phạm Thị Lệ Hoa 50€. Thiện Học Trương Bích Hậu 20€. Lư Thị Thanh Phượng 20€. Thích Hạnh Hòa, Thích Nữ Hạnh Bình & Gđ. Huỳnh Lai 100€. Nguyễn Thanh Hoa 20€. Tường Nguyên 20€. Nguyễn Thị Hợp (Hiếu) 20€. Lại Thị Minh Sinh 20€. Đồng Phước 20€. Trịnh Thị Mai Hoa 500€. Nguyễn Văn Lộc 10€. Nguyễn Công Cường (Wilhelmshaven) 50€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 20€. Trần Cao Lệ Sương (Ronnenberg) 40€. Thiện Học 50€. Thị Dũng, Đồng Tâm & Cheng Sui Cú (Bissendorf) 60€. Trần Thị Tân (Bad Honnig) 20€. Trần Thị Mỹ Châu & Diệu Ngọc Tâm Mỹ (Braunschweig) 100€. (Berlin): Tâm Bích Trần Thị Hồng Sương 20€. Diệu Hoa 20€. Lương Thị Thủy (Nauburg) 20€. Đồng Nhã Trần Hồng Yến, Vương Anh Vũ & Vương Hồng Anh (Geldern) 60€. Diệu Phương Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 100€. Nguyễn Thị Hồng Linh (Kassel) 20€. Âu Thị Thanh (Unna) 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Nienburg) 50€. Quảng Hiếu Lâm Thị Ái Nữ (Solingen) 20€. Ẩn danh (Bonn) 20€. (Köln): Từ Thanh Nguyễn Kim Loan 60€. Nguyễn Trà My (Hamburg) 20€. (Göttingen): Dương Minh Chí 20€. (Danmark): Trần Diệu Linh & Trần Nhật Linh 508€. Huỳnh Thị Tư 10€. Huệ Xả 25€. Quỳnh & Duyên 30€. Phương La 12€. Tạ Thị Mỹ Hạnh 30€. Lê Phượng Hoàng 20€. Ngọc Hiệp 20€. Quảng Phổ 50€. Thủy Tiên 20€. Ngọc Khiêm 40€. Ô Thị Hai (Meppen) 40€. Bành Vĩnh Ái (Ludwigshafen) 40€. Nguyễn Thị Bảo Khuyên (Minden) 20€. Diệu Quang Nguyễn Thị Ngọc Ánh (Vechta) 20€. (Wuppertal): Dương Thị Bình & Tính Nghiêu Gia Nghi Hồng 440€ HHHL Ông bà nội Hồng Hoa & Hứa Diêu và thân phụ Hồng Quốc Khánh. Diệp Sang Dũng & Diệp Tùng Huy 100€. Dương Anh Tuấn & Đinh Thị Hồng Đoàn (Norderney) 60€. Phạm Ngọc Sơn (Mönchengladbach) 40€. (USA): Từ Vân Pd Diệu Hằng 100€. Nguyễn Bá Tuấn 14,50€. Nguyễn Bá Thuận 14,50€. Nguyễn Thị Ngọc Xuân 14,50€. Nguyễn Thị Ngọc Tuyết 14,50€. Nguyễn Tina Tuyết 21,45€. Ngô Thị Thủy Tiên (Schweiz) 280€. Nguyễn Ngọc Thanh & Lê Thị Kim (Schwenningen) 20€. Bùi Ngọc Phước (Leverkusen) 14,50€. Diệu Nga Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga (Hattstedt) 50€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 20€. Hoa Thiện Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 60€. Võ Văn Thắng Pd Nhựt Hòa (France) 100€. Thiện Giác Hồ Vĩnh Giang (Laatzen) 20€ HHHL Robin Pd Thiện Nhựt. Huỳnh Văn Thương (Winnenden) 100€. Lý Tiến Vinh (Oberhausen) 20€. Nguyễn Văn Tiến (Kleve) 30€. Vũ Nguyễn Thị Ngọc Dung & Nguyễn Thị Mỹ Linh (Kamen) 40€. (Wiesbaden): Diệu Huệ Đặng Thị Thúy 20€. Đặng Thị Nga & Đặng Thị Hương 20€. Liên Cẩm Phong (Krefeld) 100€. Lương Bá Truyền (Bremen) 50€. (Belgique): Lâm Ngọc Lành 20€. Huỳnh Thanh Thủy 20€. Thiện Giới Trần Thị Ba (Reutlingen) 300€. (England): Đồng Giác 23€. Diệu Hiền 23€. Huệ Tuyết 117€. Quế Mai 23€. Nguyễn Thị Quỳnh Nga 23€. Nguyễn Thị Xuân Thu 23€. Nguyễn Thị Lộc 23€. Nguyễn Thị Sáu 23€. Phạm Thị Mơ 23€. Nguyễn Thị Kim Oanh 23€. Đào Thị Hương 23€. Huệ Nhàn 23€. Ngô Thị Hồng 23€. Huệ Hoàng 23€. Giác Hạnh 23€. Sư Cô Trí Niệm 47€. Huệ Hạnh 23€. Huệ Thảo 23€. Huệ Phượng 70€. Đỗ Thị Quỳnh 23€. Từ Chinh 23€. Phước Lâm 23€. Diệu An 23€. Đồng Vân 23€. Nguyễn Văn Lộc 23€. Diệu Viên 23€. Từ Huệ 235€. Diệu Huệ (Hà) 23€. Chu Thành Quý 23€. Lý Hà 23€. Nhuận Đạt 23€. Voòng Hoàng Phi 23€. Từ Xá Lợi Minh 235€. Diệu Thiện 23€. Diệu Trí 23€. Diệu Thông 23€. Thanh An 23€. Huệ An 23€. Huệ Nghiêm 23€. Diệu Quý 165€. Huệ Bình 118€. Đồng Chơn 118€. Huệ Châu 118€. Huệ Nga 23€. Trịnh Sơn Hà 23€. Phạm Thị Bích 23€. Nguyễn Mạnh Hùng 23€. Huệ Hồng 23€. Chan Ying Yong 23€. Huệ Hương 23€. Tuyến Hà 23€. Quốc Lương Hùng 23€. Phương Nguyễn 23€. Huệ Dung 23€. Diệu Nga 23€. Huệ Thuyền 23€. Đồng Mai & Đồng Huệ 71€. Nguyên Phước & Nguyễn Bính 47€. Diệu Ân 23€. Minh Hoa 23€. Tuệ Nghi 118€. Minh Hòa 23€. Diệu Nguyệt 23€.

* Tôn tượng Quan Âm

Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 30€. (Nürnberg): Thiện Như MBL 20€ HHHL Diệu Mỹ MHN. Trương Văn Khanh 20€. HL Đồng Ngọc Đỗ Thị Sang 20€. Tam Krings 10€. Đồng Hoa Nguyễn Thị Bích Liên 100€. Định (Bassum) 20€. Đào Văn Lợi (Salzbergen) 20€. (Hannover): Đồng Tâm 20€. Diệu Mai Tăng Thị Tuyết 5€. Trần Cao Lệ Sương 30€. Thiện Phú Lê Thị Bích Lan 50€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan (Staßfurt) 10€. Cao Thị Út (Wiesbaden) 50€. Lê Thị Sơn (Schweiz) 78,40€. (Bad Salzuflen): Nguyễn Thị Duyên 50€. Nguyễn Danh Trịnh 20€. Nguyễn Thị Sinh (Lemgo) 20€. Gđ. Thiện Hà Phạm Văn Tuấn (Hildesheim) 100€. Văn Tịnh Duyên (Australia) 285€. Phạm Thị Côi (Hamburg) 30€. Lương Bá Truyền (Bremen) 30€. Lâm Lệ Ngọc (Sweden) 100€. Bùi Tuyết Nga (Buscheid) 20€. Thiện Như MBL 30€ HHHL Diệu Mỹ MHN.

*** Đèn Dược Sư**

HL Đồng Ngọc Đỗ Thị Sang 20€. Đồng Nhã Trần Hồng Yến, Vương Anh Vũ & Vương Hồng Anh (Geldern) 15€.

*** Tu Sửa Chùa**

Trần Trung Độ (Hamburg) 187,50€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Nguyễn Thị Lệ Hằng 20€. Đoàn Thị Diễm Sương 20€. HL Trực Đạt Dương Văn Bươi 40€. Giang Thái 100€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 30€. Võ Trần Ngọc Hiền (Begkamen) 50€. Fam. Võ & Ngô (Wolfsburg) 20€. Hoàng Minh Bình & Phan Thị Vy (Hannover) 50€. Nguyễn Thị Thảo Nguyên (Mönchengladbach) 5€. Nguyễn Nhân Lộc (USA) 143€. Vũ Văn Hào (Australia) 32€.

* Trai Tăng

(Hannover): Đỗ Thị Thanh Tâm 20€. Lê Thị Bích Lan 20€. Giác An Nguyễn Thị Mạc 20€. Thiện Tuệ 20€. Ân Viên - Hằng 20€. Yến 5€. Ma Thị Thanh 10€. Vũ Lệ Thủy 5€. Đồng Liên Hoàng Minh Đức 20€. Lê Thị Thanh Hiền 10€. Nguyễn Thị Như Hoa 10€. Trần Cao Lệ Sương (Ronnenberg) 10€. Đinh Thanh Thủy 10€. Gđ. Quảng Tiến & Diệu Hòa 40€. Đồng Liên Tạ Ngọc Hoa 30€. Kim Chi & Wolfgang 20€. Hàn Ngọc Dung & Trần Đại Huy 15€. Trần Kim Lang Pd Hồng Dũng 20€. Thiện Nghĩa 50€. Khai Ngộ 30€. Vũ Thị Dung 20€. Diệu Hoàng Trần Thị Mai 20€. Gđ. Nguyễn Văn Nhật 50€. Trần Thị Thùy 20€. Thiện Sanh 20€. Đồng Diệu Cát Tường 10€. Đồng Duyên 2€. Vạn Hỷ Nguyễn Thị Hoan 10€. Trần Ngọc Oanh 10€. Đồng Nhã Trầm Phụng Linh 10€. Quảng Châu Ngô Thị Bảo Ngọc 10€. Minh Trường 20€. Ẩn danh 40€. Viên Trang 10€. Đồng Liên 10€. Diệu Hạnh 20€. Tâm Bích Trần Thị Hồng Sương 50€. Đồng Viên 10€. Diệu Phẩm 10€. Quảng Ngộ 20€. Đồng Bình 10€. Thiện Vân 10€. Gđ. Huệ Thông 30€. Thiện Ảnh Trần Ngọc Dung 50€. Lê Thị Thanh Hồng 20€. Diệu Phúc Lý Hồng Diễm 20€. Gđ. Đức Độ Ngô Đức Cường 20€. Diệu Lộc Võ Thị Lợi 10€. Nhuận Thanh Đinh Thúy Hằng 10€. Nguyên Tuệ 20€. Giới Giác Lý Thị Lãnh 3€. HHHL Giáp Văn Lai Pd Khai Tâm Liên Hoa 20€. Diệu Thới 5€. Lý Trần Châu 10€. Chúc Vân Phạm Thị Thu 10€. Quảng Phước 10€. Đồng Trí & Đồng Huệ 50€. Đồng Độ 20€. Fam. Nguyễn 20€ HH cửu huyền thất tổ nội ngoại. Fam. Nguyễn Pd Huệ Nghiêm 20€. Fam. Nguyễn Doan & Nguyễn Phước 100€. Thiện Tâm Hồ Thị Năm 20€. Như Thủy Trương Nguyệt Thanh 20€. Đồng Thu Chu Minh Nguyệt 5€. Đồng Nguyệt Trần Thị Ngọc Hoa 20€. Quảng Tâm 100€. Gđ. Nguyễn Mạnh Hùng & Thiện Thủy 50€. Đồng Ân Dương Bá Quốc 20€. Đồng Kim Ngụy Minh Thúy 20€. Thiện Hiếu 10€. Thiện Lai 10€. Diệu Loan 10€. Bác sáu 10€. Thiện Hỷ 10€. Đồng Tâm Trần Quang Minh 10€. Thiện Hương Đỗ Thị Cúc 10€. Từ Thiện Liên Hoa 50€. Chúc Phước Nguyễn Đăng Lê 10€. Đồng Tánh Nguyễn Công Qua 10€. Quảng Lộc & Diệu Vân 20€. Nguyễn Tiến Đạt, Nguyễn Thanh Thảo & Nguyễn Tiến Chung 30€. HL Diệu Yến Trần Thị Oanh 10€. Diệu Hòa Võ Thị Tuyết Hằng 20€. Đồng Liên 10€. Đồng Chiếu 10€. Viên Tuyết 30€. Thị Thiện Phạm Công Hoàng 20€. Lê Thị Tính 5€. Thầy Hạnh Bảo 50€. Thiện Ý 20€. Phượng Müller Trần 10€. Đức Hương 10€. Quảng Tường Đức Duy 10€. Diệu Vi Thảo My 10€. Đồng Kim 10€. Diệu Nguyệt 10€. Kim Đính 10€. Kim Chi 10€. Đồng Thiện 10€. Đồng Xuyến Điền Kim Thoa 10€. Thúc Linh 10€. Giác Thu & Vân Anh 10€. Vũ Thanh Huyền 10€. Bún Frankfurt 20€. I'm for World Place 10€. Nguyễn Đỗ Tố Nga 10€. Đồng Vũ 10€. Diệu Hoàng 10€. Minh Vân 10€. Đồng Viện 10€. Diệu Cần 30€. Đặng Thị Nga 15€. Đặng Thị Hương 15€. Nguyễn Thị Nên & Nguyễn Đăng Dương 5€. HL Nguyễn Văn Hiệp Pd Thiện Tâm 50€. Thiện Hiếu Komm, Larry Ngọc 10€. Cardenas Hugo 10€. Tâm Như Đức Nguyễn Thị Lan 10€. Thiện Hạnh 5€. Ngô Tú Hoa 10€. Đào Thị Phu 10€. Nguyễn Thị Thanh 5€. Kim Chi 20€. HL Minh Tôn 30€. Gi Hương 2€. Trần Thu Hà (Obst) 5€. Nguyễn Thị Mai Loan 2€. Dương Văn Bạch 10€. Diệu Nguyên 20€. Nguyễn Thị Bích Hằng 20€. Trần Ngọc Tuyết 20€. Nguyễn Ánh Hồng 20€. Võ Văn Hồng Lan Giao 10€. Vũ Nguyên 10€. Lưu Thị Nguyệt 20€. Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng 20€. Quảng Phước 10€. Phu Ly Vong 10€. Diệu Hạnh Mã Mỹ Anh 10€. Han 5€. HHHL Đồng Thoát Trần Duyệt Hùng 20€. Thiện Thủy Vũ Thị Xuyến 10€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu 20€. Quảng Niệm 10€. Đồng Thứ 5€. Đức Sa Trần Thị Tám 5€. Diệu Bảo 10€. Thiện Học 10€. Diệu Bao 10€. Giác Thiện Nguyễn Văn Phương 10€. Nguyễn Văn Tân 10€. Đoàn Hiếu Dương Minh Ánh 20€. Đồng Liên Phạm Hồng Hương 10€. Trần Thị Nga 5€. Thiện Thành 30€. Đồng Bạch Nguyễn Thị Liên 20€. Đồng Chánh 5€. Gđ. Phù Vân 20€. Đồng Chiếu Nguyễn Thị Minh 5€. Thái Thùy Mai 20€. Phạm Vĩnh Biên 5€. Trương Thanh Trúc 5€. Xiangpong Fischer 5€. Murawski Pietz 10€. Đồng Hoa 10€. Ẩn danh 10€. Ẩn danh 20€. Diệu Bằng 10€. Ẩn danh 10€. Đồng Ngọc Phương Nhi 15€. Đồng Tú Cao Phong 15€. Thu Hoàn 5€. Đồng Phước Võ Thị Nhung 10€. Đồng Liên 10€. Gđ. Nguyễn Văn Lâm 20€ HH cho Nguyễn Thị Dung đang lâm bệnh. Đồng Phước Nguyễn Thị Nhành 5€. Diệu Hạnh 5€. Diệu Nga 20€. Đồng Nhẫn Phan Thanh Thương 20€. Thông Hoa Nguyễn Kim Ngân 10€. Nguyên Liễu Thùy Hương 7€. Trần Quốc Thắng 5€. Diệu Mỹ 5€. Thiện Hỷ 10€. Dương Kiều Nga 10€. Trí Thủy Phó Thị Thu Giang 5€. Thiện Phước Vương Thế Anh 10€. Nguyễn Ngọc Thanh 10€. Thân Thị Cúc 10€. Trần Minh Tuấn 10€. Đồng Đức Trần Benny 10€. Mỹ Hạnh 10€. Nguyên Thu 20€. Đồng Kiến & Đồng Quang 10€. Đồng Thảo Phan Thúy Hiền 20€. Ẩn danh 20€. Thiện Lệ Dư Kiều Diễm 20€. Lư Xuân Hương 10€. Thiện Vân Võ Thị Hường 20€. Lý Tuyết Minh 5€. Nguyễn Thị Thuận 5€. Giản Nhuần Liên 5€. Đồng Trí Nguyễn Thị Lý 50€. Đồng Vân Đinh Thu Hương 20€. Ngô Thị Ngọc Oanh 10€. Đồng Vân Nguyễn Thị Bạch Tuyết 20€. Vũ Hồng Quang 10€. Đoàn Thị Thu Hà 10€. Huyền Ngọc 4€. Khai Nhẫn 70€. Thiện Thu Lâm Ngọc Xuân 5€. Văn Muội 20€. Dương Nguyệt Ánh 10€. Ngô Kim Dung 10€. Hà Văn Mạnh 15€. Ngô Thị Thu 20€. Trang Ploia 10€. Nguyễn Lan Phương 20€. Đỗ Thị Nam 20€. Hoàng Phương 4€. Lê Thị Nga 5€. Diệu Nga Nguyễn Bùi Ngọc Nga 5€. Thiện Đài Nguyễn Thị Kim Liên 10€. Gđ. Hà Phương 5€. Đồng Nhã Nguyễn Thị Huyền Trang 10€. Thông Giác Trần Tú Anh 10€. Đồng Huệ Nguyễn Thị Lài 10€. Đồng Thức & Đồng Duyên 10€. Thiện Giải Phan Đình Thích 20€. Thiện Hằng 10€. Diệu Tuyết Tạ Nguyệt Trinh 5€. Đồng Liên 10€. Thiện Quý 10€. Thiện Học 20€. Đồng Nguyệt 10€. Đồng Thanh Huyền Nguyễn 10€. Quang Minh Trần Ngọc Hùng 5€. Ngọc Đức Trần Thị Thảo 5€. Trần Thị Hằng 5€. Lê Xuân Cường 5€. Lê Văn Mạnh 5€. Diệu Đạo Lê Thị Kim Hoàng 5€. Lê Văn Phước 5€. Nguyễn Thị Kim Dung 3€. Nguyễn Việt Tiến 3€. Nguyễn Văn Tú 10€. Bùi Thị Vụ 10€. Nguyễn Thị Huyền Thu 5€. Diệu Mai Đặng Thị Tuyết 3€. Nguyễn Thị Hoa 5€. Nguyễn Duy Toàn 10€. Nguyễn Văn Vinh 10€. Trịnh Văn Vinh, Cao Thị Lan, Nguyễn Thị Diễm, Lê Thị Vĩ, Cao Thị Hòa, Trịnh Thị Thùy Linh, Bùi Quang Minh, Bùi Đức Hùng, Trịnh Thị Minh Nguyệt và Trịnh Văn Hoàng 10€. Lê Quang Minh 10€. Gđ. Nguyễn Thị Lợi 20€. Đỗ Thị Thúy Hằng & Dương Văn Minh 10€. Phan Đình Đạo 5€. Đồng Thành Dương Minh Chí 10€. Dương Thanh Sang 10€. Trần Thị Yến Mai 5€. Trần Thị Liên 38€. Trần Thị Hoa 4€. Đồng Ngọc 10€. Gđ. Hồ Vinh 10€. Thiện Sanh 10€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 30€. (Mönchengladbach): Thiện Kiến 10€. Nguyễn Anh Tuấn 50€. Nguyễn Thị Thu Thủy & Chu Mạnh Tiến (Nienburg) 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€. Thiện Như MBL (Nürnberg) 20€ HHHL Diệu Mỹ MHN. Trương Phạm Đẹp (Duisburg) 10€. (Trier): Thiện Bạch Đào Thị Chúc 20€. Thiện Đức Nguyễn Văn Phúc 10€. Nguyễn Thanh Trường (Erlangen) 20€. Nguyen Drebelow Pd Thị Bình (Bendesdorf) 30€. (Erfurt): Vũ Thị Nga & Lê Minh Tuấn 100€. Cao Thị Mơ 20€. (Aurich): Gđ. Minh Hải 50€. Tiểu Tử Thái Viên Thành 15€. Đức Độ Thái Tất Đạt 15€. Đức Huệ Nguyễn Hồng Ân 20€. Quảng Chơn Lâm Thành Lợi 20€. Vương Lệ Hoa (Bonn) 100€. (Việt Nam): Vương Văn Quế 30€. Phước Ngọc Ngụy Xu Keo 10€. Trần Hữu Nhơn 10€. Trần Hữu Kính 10€. Diệu Tấn Hồ Thị Tiến 10€. Lê Thanh Thúy, Trương Duy Thăng, Lê Tường Yến Nhi & Tường Duy Khang (Dortmund) 5€. Đồng Vân (Cloppenburg) 10€. Nguyễn Thanh Thủy (Neu Münster) 10€. Âu Thị Thanh (Unna) 10€. Nguyễn Thị Lý (Köln) 20€. (Hamburg): Đồng Đạt Lê Ngọc Thành 50€. Phạm Thị Côi 20€. Tôn Quốc Vinh & Bùi Thị Việt (Saarbrücken) 30€. Đồng Vũ Nguyễn Thị Thúy Oanh (Wörbis) 10€. Đồng Ngọc Nguyễn Thị Thái Chinh (Salzgitter) 10€. Sidney Sysomnho Pd Nhuận Đăng (Berlin) 10€. Quảng Hiếu Lâm Thị Ái Nữ (Solingen) 10€. (Springe): Diệu Nữ

https://tieulun.hopto.org

20€. Thiện Nhật Nguyễn Thị Tuyết Anh 20€. Nguyễn Thị Phương Lan (Hildesheim) 20€. (Bremen): Đồng Đạo Võ Thị Lợi 10€. Giới Thiện Nguyễn Thị Loan 10€. Đồng Thuận Trần Thị Đào 10€. Đồng Thi (Wilhelmshaven) 100€. Woidt & Juge Silnulze (Benthe) 20€. Kim Toàn (Bremerhaven) 5€. Nguyễn Thị Quyên (Limburg) 20€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan (Staßfurt) 10€. Nguyễn Thị Nhiên (Witten) 20€. Nguyễn Thị Hồng Thanh (Salzwedel) 10€. Wesse Woflga (München) 30€. Huỳnh Văn Thương (Winnenden) 100€. Phạm Thị Ngừng Pd Thiện Khánh (Bitburg) 20€. Gđ. Thị Chánh Trương Tấn Lộc (Laatzen) 30€. Nguyễn Thị Kim Yến (Essen) 50€. (Danmark): Phùng La 12,70€. Ngọc Hiệp 20€. HL Nguyễn Thị Thiệt & HL Thái Văn Thanh 63€. Cao Thị Thơm 20€. Diệu Hiền & Thanh Nguyện 20€. Huỳnh Thị Tư 5€. Lê Phục Diệu 15€. Tạ Thị Mỹ Hạnh 30€. Ngô Thị Hoàng 50€. Lý Thị Bích Thủy 20€. Quảng Phổ 50€. La Huệ Cúc 6€. Trịnh Thanh Khiết 50€. Vũ Thị Thân 30€.

* TỪ THIỆN :

- Cô Nhi, Cùi, Mù, Dưỡng Lão: Trương Chấn Hưng (Canada) 135€. Hồ Thị Nguyệt 5€. Dr. Nguyễn Thị Ngọc Minh 50€. Trần Kim Lang Pd Hồng Dũng 20€. Bùi Văn Quang & Bùi Quan Nhan và Bùi Bá Duy 70€. Đồng Tân Nguyễn Hồng Thu 5€. Nguyễn Thị Đặng (Sweden) 10,60€. Nguyễn Văn An & Võ Thị Ngọc Hiệp (Paderborn) 100€. (Edewecht): Đào Thị Hồng Nguyên 150€. Phi Quang (Karlsruhe) 10€. (Burgwedel): Nguyễn Tấn Tài 20€. Nguyễn Lê Việt Châu & Nguyễn Lê Thủy An 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 20€. Trương Phạm Đẹp (Duisburg) 30€. Hoàng Minh Bình & Phan Thị Vy (Hannover) 20€. Lin Nguyễn (Minden) 20€. Phan Đình Đạo (Wolfsburg) 10€. Võ Văn Tùng (Barntrup) 20€. Huỳnh Hoàng Quân (Italia) 10€. Lê Thị Tú Nhi (Heilbronn) 50€.

- Giúp người Nghèo: Chơn Lạc Trịnh Tuyết Lê (Hamburg) 50€. Gđ. Mai Điền Sơn (Schwendi) 50€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 15€. Ẩn danh 20€. Thiện Giải Phan Đình Thích 30€. Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 10€. Thiện Nhựt 40€. Thiện Thế 40€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzen) 30€. Nguyễn Văn Chấn (Dortmund) 10€. Nguyen Drebelow Pd Thị Bình (Bendesdorf) 10€. Lin Nguyễn (Minden) 20€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan (Staßfurt) 10€. Minh Phát Lý Tấn Vạng & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm (Krefeld) 50€. - Tính Nghiêu Gia Nghi Hồng (Aachen) 500€. Tính Trúc Dương Thị Bình (Wuppertal) 50€. Gđ. Đồng Hải Diệp Văn Sơn („) 100€. Gđ. Diệu Giác Hồng Ken („) 50€. Gđ. Giác Mai Hồng Kim Sương („) 200€. Gđ. Lê Thị Ý & Hồng Kim Nguyệt („) 100€. Gđ. Ân Mẫn Triệu Học Cần („) 50€. Gđ. Trương Ái Đệ („) 50€. Gđ. Thiện Bảo Võ Văn Em („) 10€. Gđ. Diệu Hoa (Oberhausen) 50€. Gđ. Lệ Hiếu Phann Thị Thảo („) 30€. Gđ. Diệu Khánh (M'Gladbach) 50€. Hứa Phú Kiều („) 100€. Gđ. Hồng Kim Vân (Haan) 100€. Gđ. Minh Phước Lưu Minh Ngọc (Hagen) 50€. Gđ. Minh Lạc Trịnh Tự Nhiên („) 50€. GHđ. Hồng Nhật Phát (Neuss) 50€. Gđ. Hồng Nhật Quang & Đỗ Thị Thu Hương (Düsseldorf) 50€. Gđ. Kha Jimmy („) 50€. Gđ. La Long („) 20€. Gđ. Tăng Tố Phát („) 50€. Gđ. Tiết Mẫn (Solingen) 100€. Gđ. Dương Quốc Lương & Lý Thục Anh (Frankfurt) 60€. Gđ. Triệu Thế Ngọc („) 20€. Gđ. Quang Long Phạm Xuân Vinh (Würselen) 100€. Gđ. Diệu Thọ Trương Tú Niên („) 50€. Diệu Giác Lai Thị Hó & Diệu Lộc Trương Tú Mai („) 40€. Trí Phước Ngô Thị Hồng („) 50€. Gđ. Dương Châu (Việt Nam) 15€. Gđ. Dương Ngọc Anh & Lưu Huê („) 37€. Gđ. Dương Gia Trụ (USA) 15€. Hứa Huệ Cơ („) 37€. Huệ Bình Hồng Thị Ngọc Nga, Lê Văn Biết, Lê Hồng Trân & Richard Lê (Australien) 74€.

- Nồi Cháo tình thương : Hồ Thị Nguyệt 5€. Trần Kim Lang Pd Hồng Dũng 20€. Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 10€. (Belgique): Nguyễn Thị Thu Thủy 100€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 20€. Đồng Ngà Tiêu Mỹ Lan (Emden) 5€. Trịnh Thị Hằng & Nguyễn Công Minh (Usum) 20€. Huỳnh Hoàng Quân (Italia) 10€.

- Xe lăn: Đồng An (Göttingen) 10€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 20€. Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 10€.

- Bão Lụt : Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 10€.

- Mổ mắt tìm lại ánh sáng : Hồ Thị Nguyệt 5€. Trần Kim Lang Pd Hồng Dũng 20€. Nguyễn Lê Dân & Nguyễn Thu Thủy 10€. Phi Nam (Karlsruhe) 10€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€. Võ Huy Thanh (Barntrup) 30€. Trịnh Minh Tân (Bad Pyrmont) 55€.

- Phóng sanh : Nguyễn Thị Thu Thủy, Chu Mạnh Tiến - Nguyễn Hồng Nhung, Lê Minh Thuận, Nguyễn Quang Trung và Lương Thị Tuyết Thu (Nienburg, Augsburg) 50€. Đồng An (Göttingen) 10€. Thiện Phú Lê Thị Bích Lan (Hannover) 20€. Nguyen Drebelow Pd Thị Bình (Bendesdorf) 10€. Vũ Thị Thu Hương 20€. Vũ Anh Khoa 20€. Diệu Thuận 40€. Trương Văn Ky (VS. Villingen) 50€. Mme Phạm Văn Thâng (France) 20€ HHHL: Anh Phạm Văn Thuật và chồng Phạm Văn Thâng. Điền Văn An (Leverkusen Opladen) 5€. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 30€ HH công đức cho con Nguyễn Hữu Triết. (Danmark): Trần Thị Hồng 38€. Bành Kim Hỷ 25€. Vũ Thị Thân & Thinh 30€. Ngọc Hiệp 20€. Diệu Hiền & Thanh Nguyện 20€. Tạ Thị Mỹ Hạnh 30€. Ngô Thị Hoàng 50€. Trần Thị Hoa 20€. Lý Thị Bích Thủy 20€. Trần Thị Phước 38€. Thủy Tiên 20€. Trịnh Thanh Tuyền 50€. Diệu Xuân 10€. Quảng Phổ 100€.

* Học bổng Tăng Ni :

-Ấn Độ: Chơn Lạc Trịnh Tuyết Lê (Hamburg) 50€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€

-Việt Nam: Trương Chấn Hưng (Canada) 135€. (Wiesbaden): Bành Tâm Sơn 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€. Dương Thị Ngọc Liên (Überlingen) 100€. Mme Nguyen (Lê Ngọc Túy Hoa) (France) 50€. Huệ Phương Huỳnh Thị Kim Đông (England) 1.178€.

* Hương Linh

HL Đh Nam 70€. Nguyễn Văn Nhung 10€ HH chư Hương linh. Đồng Liên Tạ Ngọc Hoa 20€. HL Lê Vinh Thiện 10€. Huệ Tuyết Nguyễn Thị Tuyết Mai (Weinbach Blessenbach) 30€ HHHL Tâm Thiện Nguyễn Đức Trợ - Lê Nguyễn Thiên Anh và Mai Thiện Bảo. Fam. Nguyễn Hồng Tư (Bad Salzungen) 10€. Đồng Thuận Phạm Thị Thảo (Dormagen) 30€ HHHL Hoàng Nguyên Hai. Trần Kim Thúy & Lê Thanh Long (Köln) 100€ HHHL Le Veri. Nguyễn Thị Chi & Bùi Kim Oanh (Việt Nam) 5€. Phạm Thị Ngọc Loan (Nordhorn) 10€ HHHL thân mẫu.

* Quảng Cáo

Torsten Sturm 120€. Nguyễn Thị Ngọc Diệp (Đông Nam Reisen) 530€. Võ Văn Luân 120€. Lê Thị Vân (Lê Tuấn Anh) (Wittingen) 65€. Võ Trần Thị Tuyết Mai (Nehren) 120€. Sino Deco GmbH (Berlin) 350€. Trần Huy Lâm (Beckingen) 65€. Nguyễn Mỹ Hoa (Goslar) 50€. Chinh Thảo Reise (Vechta) 280€. Lai Thanh Dung (Langendamm-Varel) 150€.

* Gian Hàng

(Tiệp Khắc): Anh Tạo (Gemüse) 75€. Cô Phương (Gemüse) 75€. Bùi Văn Tình (Gemüse) 75€. Tùng Thúy (Lebensmittel) (Leipzig) 700€. Chị Hương (CD) 130€. (Wilhelmshaven): Nguyễn Thị Thanh Cô Bảy (CD) 130€. Nguyễn Văn Tâm (Bücher) 100€. (Laatzen): Bác Phong (Thẩm) (Kleidung) 150€. Mỹ Hạnh (Bán chè) 150€. Bác Hải (Küchen) 50€. (Hannover): F. Fischer (Geschenk Artikel) 50€. B. Song Anh (Lebensmittel) 280€. Ông Hoa (Obst) 300€. H. Piotz Murawski (Geschenk Artikel) 50€. A. Trinh Minh (Küchen) (Darmstadt) 25€. A. Biên (Gemüse) (Osnabrück) 75€. Trần Trung Hải (Lebensmittel) (Peine) 75€. Trương Thanh Trúc (CD) (Hamburg) 50€.

*ĐỊNH KỲ Tháng 8 & 9/2013

(Hamburg): Phan Thị Lan 10€. Nguyễn Hòa 30€. Nguyễn Ngọc Đường 10,22€. (Freiburg): Lâm Thị San 10,22€. (Konstanz): Trần Văn Dân 10,22€. Đặng Quốc Minh (Mönchengladbach) 10,22€. (Lünen): Nguyễn Thị Bích Lan 20€. (München): Nguyễn Thị Hồng Quyên 20€. (Darmstadt): Nguyễn Ngọc Diệp 20,46€. (Neuss): Nguyễn Quốc Định 20,46€. (Münster): Hồ Thị Thu Hà 40€. Nguyễn Thị Ngọc Anh 40€. (Krefeld): Sabine & Trương Trần Vũ 40€. (Kassel): Phạm Đăng 51,12€. (Hannover): Chöling 600€. Uông Minh Trung 20€. Hoàng Thị Giòng 40€. Phan Ngọc Đức 10€. Erren Patrick 10€. Lê Văn Anh 10€. Trần Thị Kim Lệ 10€. Lê Văn Đức 10,22€. Văn Phụng 20€. Trần Lăng Hía 20€. Lê Chín & Thị Tâm 20,46€. Huỳnh K. & Lý Kiến Cường (Saarbrücken) 30€. Hà Kim Ngọc 20€. Phan Đình Du 100€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 40€. Văn Hiếu Nguyễn Thị Bích Hợp 10€. Đặng Thanh Toàn 30€. Đặng Ngân Hà 40€. Nguyễn Đức Quốc Thọ 30€. Trần Văn Khanh 20,46€. Lê Thị Tuyết 40€. Phạm Công Hoàng 51,12€. Trần Hiếu Hương Trần 10€. Lê Minh Sang 20€. Ngọc Hà Nguyễn Xuân Mai 10,22€. Trần Bạch Hùng 10,22€. Phạm Văn Dũng 12€. Hà Văn Tư 30€. Đặng Tú Bình (Paderborn) 10€. Phùng Văn Thành (Stuttgart) 10€. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 20,46. Đỗ Văn Hoan (Cuxhaven) 4€. Đỗ Thị Hồng Hạnh (Augsburg) 20€. (Berlin): Nguyễn Thị Liên Hương 20€. (Nürnberg): Nguyễn Thị Tường Nhân 20,46€. Võ Thị Mỹ 5€. Hồ Vĩnh Giang (Laatzen) 40€. (Neu-Ulm): Nguyễn Thị Nam Dương 40€. Dieter Maier Lam 20€. Nguyễn Thúy Hồng (Göttingen) 60€. Trương Chánh (Friesoythe) 30,68€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 10€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 20€. Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 20,46€. Nguyễn Văn Chín (Spaichingen) 20,46€. (Regensburg): Lê Huế 30€. Nguyễn Thị Nhung 10€. Thái Kim Sơn (Südbrookmerland) 80€. Young Thị Thanh (Ansbach) 20€. Lý Lăng Mai & Kiến Hoàng (Osnabrüch) 30€. Van Lực (Kleinrinderfeld) 30,68€. Thái Quang Minh (Erlangen) 102,26€. Phạm Thị Mai & Minh (Hildesheim) 40€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 10,23€. Võ Thị Mỹ (Nürnberg) 10€. Trần Tân Tiếng 20,46€. Hugo Cardenas 32€. Trần Thanh Pháp 40€. Hue Wollenberg 20€. Hứa Thiện Cao 20€. Tôn Thúy 40€. Wiriya Trần Văn Sang 40€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 10€. Cao Thị Thu Cúc 20€. Michael Le 10€. Nguyễn Thị Thu 20,46€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 35€. Trịnh Trương Minh Hà 40,90€. Cao Minh Miễn 10,22€. Võ Văn Hùng (Tuttlingen) 20,46€. Liêu Thái Hòa (Weingarten) 20,46€. Thái Vân Anh (Aurich) 40€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 51,12€. Lâm Vĩnh Phong (Schweinfurt) 10,22€. Đỗ Ngọc Oanh (Garbsen) 12€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 20€. Thúy Trần (Karlsbach) 100€. Vũ Quang Tú (Seelze) 50€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo (Ebersbach) 30€. Trương Ngọc Liên (Weißbach) 100€. Huỳnh Thiện Khiêm (Völflingen) 30€. Nguyễn Thị Thu Hương (Emdem) 10€. Võ Thị My (Denkelheim) 20,46€. Phan Thị Dương 25,56€.

Định kỳ tiền mặt:
Từ Sánh (Aachen) 240€.

TU VIỆN VIÊN ĐỨC

* Tam Bảo

(Österreich): Hứa Thuận Hưng 40€. Nguyễn Bích Lan 30€. Lê Quang Ngọc 20€. Gđ. Ngô Văn Chia & Hồ Thị Thu Hồng 30€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 20€. Hồ Thị Lo (Deggingen) 20€. Chung Lien Nu 20€. Gia Han 20€. Đặng Thị Thu Sương & Nguyễn Văn Đức 20€. Huỳnh Thị Đại 50€. Nguyễn Trí Tuấn 10€. Nguyễn Thị Niệm 20€. Nguyễn Thị Thanh Hằng 5€. Trịnh Bích Lan 20€. Gđ. Diệu Thông Huỳnh Thị Hương 150€. Lâm Diệp 20€. Trần Đường 20€. Quách Thu Đông & Trương Thị Phương 10€. Hồ Thị Bích Hạnh 10€. Nguyễn Anh Tuấn 50€. Thiện Tiệp Đỗ Chung Mẫn 30€. Nguyễn Thị Lụa, Nguyễn Thanh Toàn và Nguyễn Phúc Minh 20€. Hoàng Thanh Minh & Nguyễn Thị Thu Hằng, Hoàng Lý Việt & Lý Đức 20€. Nguyễn Văn Thanh Hải & Đặng Thị Thu Sương và Nguyễn Văn Đức 20€. Trần Thị Hồng Vân & Hoàng Sỹ Hùng, Hoàng Mai và Hoàng Anh 20€. Ong Thu Hằng 10€. Gđ. Thiện Giáo & Diệu Hỷ 50€. Phan Quốc Huy & Đỗ Thị Thanh Hương 10€. Gđ. Linh & Loan 10€. Gđ. Đặng Văn Dũng 20€. Gđ. Bùi Anh Tuấn & Trần Thị Hải Yến, Bùi Thomas Tu và Trần Thị Kiều Oanh 20€. Trương Tuyển Oai & Quách Yến 10€. Lê Kim Phượng 10€. Huy 20€. Cao Kim Ngát 30€. Vũ Thị Thanh Nghĩa 5€. Trần Thị Nụ & Paul Fuchs, Vũ Thanh Tùng, Vũ Thủy Dương và Nguyễn Việt Trung 50€. Đồng Ngọc Đào Thúy Uyên 50€. Giang Lu & Giang Muoi 20€. Hoàng Nguyên 10€. Gđ. Trần Thái Bảo 50€. Hồ Tấn Tiến & Dương Thị Hiệp 30€. Phan Thị Anh 20€. Gđ. Nguyễn Bá Lộc & Lê Thị Huệ 50€. Gđ. Giang A Nu 10€. Huệ Thường 50€. Ẩn danh 15€. Gđ. Mạch Trước Khung & Bành Thị Xiếu 20€ HHHL Diệu Quỳnh Phan Thị Hồng Mai. Gđ. Hoa Phượng 50€ HHHL Phan Thị Hồng Mai & Trần Duy Huynh. Bành Quốc Đẳng 50€ HHHL Bà ngoại Trương Anh Pd Đồng Thư. Gđ. Hùng & Mỹ & Vinh Hào 50€ HHHL Diệu Quỳnh Phan Thị Hồng Mai. Trần Thị Son 20€. Thúy & Tiến 4€. Vũ Văn Trọng 80€. Gđ. Tịnh Trí Nguyễn Cao Chánh 77€. Đỗ Vũ Hương 20€. Gđ. Trần Văn Thuận 40€. Thiện Trí Châu Hoàng Hải 20€. Thiện Sơn Phan Thị

https://tieulun.hopto.org

Thủy 20€. Gđ. Phạm Văn Hiền & Lê Thúy Hà 20€. Fam. Antengruber 20€. Minh Nguyệt 50€. Đào Thị Minh Huế 20€. Diệu Hạnh La Sú Khiêm 50€. Fam. Nguyễn & Lâm 30€. Fam. Thanhhai Saettele 50€. Nguyễn Thị Thu Hà & Nguyễn Bá Sơn 30€. T. Kim Wi 20€. Trần Mỹ Linh 40€. Trần Thị Hải Chinh & Trần Đức Việt 10€. Đặng Thị Hải Vân 10€. Ong Cẩm Ty 50€ HH mẹ Trương Anh Pd Đồng Thư. Diệu Thông Huỳnh Thị Hương 150€ (Hương Linh).

* Cúng dường mua Hoa & Quả và Thực phẩm nhân lễ Vu Lan

Phương Việt Pd Đồng Nhã 50€. Diệu Nghiêm 30€. Cẩm Pd Huệ Ngọc 30€. Cô Dung 20€. Chú Sáu 10€. Cô Nhung 10€. Anh Long 20€. Chị Kiêm 30€. Cô Thúy Việt 20€. Cô Vy 20€. Lưu Phước Lai 20€. Anh Trung 10€. Anh Dũng 10€. Chị Đại 10€. Marie Presberg 10€. Chị Loan Pd Đồng Đài 50€. Chị Nguyệt 30€. Anh Sơn 20€. Anh Tuấn 20€. Diệu Trí Trần Thị Lan 1 kg đường, 1 hủ ớt satế & 2 chai nước tương lớn. Phan Thị Cam & Kha Thị Yến 1 bao nếp, 5 hộp đường thốt nốt, 5 gói bột nếp, 5 gói bột năng, 5 gói bột gạo, 10 lon nước dừa, 5 gói đậu xanh, 3 gói bột báng, 2 gói bột khoai, 5 gói bắp cà, 2 gói mè trắng và 2 gói mè đen.

* Cổng Tam Quan & Bãi xe

Viên An Trần Mỹ Linh (Konstanz) 20€. Nguyễn Thị Thúy Ngân 10€. Đặng Thị Thu Thảo 40€. Phạm Thị Lượm 20€. Lê Hồng Đượm 30€. Nguyễn Hồng Phương 20€. Lê Ngọc Mai 50€. Hoàng Thị Hạnh & Phan Thông Nhật 20€. Huỳnh Bá Tú 10€. Trần Thị Hải Chinh & Trần Đức Việt 5€. Nguyễn Bá Sơn 10€. Bùi Trọng Hiền 10€. Nguyễn Cao Chánh 10€. Trần Văn Tuấn 10€. Võ Hùng Phước 10€. Bành Thanh Hải 20€. Phạm Thị Phụng 15€. Trần Thị Dung 20€. Lê Đình Khải 20€. Trần Mười 10€. Gđ. Tuấn & Chi 20€. Gđ. Bản & Vi 20€. Gđ. Ngọc Hà 10€. Aruneegmeiner 10€. Đoàn Sơn 20€. Gđ. Trịnh Minh Thuận 50€. Gđ. Trần Hoài Ân 50€. Gđ. Đoàn Thục Như Hạ 50€. Thiện Đức Nguyễn Đức Tài 20€. Giang 5€. Gđ. Giang 10€. Tống Ngọc Thảo 10€. Lâm Thu Hương 10€. Trương Đình Trang 20€. Thím Hồng Pd Diệu Hòa 10€. Bạch Thu Vân 10€. Dương Thị Hiệp 10€. Trần Thị Hồng Vân 10€. Hoàng Thị Ngân 20€. Gđ. Ngô Văn Chia & Thu Hồng 10€. Gđ. Anh Thọ Quyên 10€. Gđ. La Hồng 10€. Gđ. Đồng & Thư 20€. Diệu Liên Phan Thị Thu Cúc 10€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 60€. Ngọc Ân Hứa Cẩm Huê (Filderstadt) 20€. Bạch Thu Vân (Ulm) 20€. Nowakowska Phương (Polen) 20€. Nguyễn Thị Ngọ (China WOK) (Tettnang) 10€. Mai Thị Nhung (Lindau) 50€. (Schweiz): Nguyễn Thị Bích Liễu & Nguyễn Đức Cường 78€. Nguyễn Văn Mai 78€. Logamann 16€. Phạm Thanh Thủy (Werheim) 30€. Lê Quan Ngọc (Österreich) 10€. Nguyễn Thị Ánh Nguyệt & Vũ Văn Hưng (Lindenberg) 20€. Võ Elena (Recke) 60€.

* VU LAN

Minh Dũng Diệu Nhơn 100€. Thiện Từ & Thiện Kim 50€. Phạm Thị Lượm 20€. Đồng Tâm Nguyễn Thị Riếp 30€. Khưu Cẩm Vân 20€. Huệ Cẩm 20€. Thiện Dung 30€. Huệ Khai Konrad Loan 20€. Huệ Thanh Nguyễn Thị Sâm 20€. Nhựt Trọng & Thiện Nguyệt 100€. Minh Phương Nguyễn Bá Mỹ 30€. Hồng Ngọc Phương 20€. Phạm Thị Mười 20€. Thiện Tấn & Thiện Hưng 30€. Tuệ Kiến Nguyễn Ngọc Châu 20€. Thiện Sắc Cao Kim Dung 45€. Mai Thị Anh Tuyền 20€. Lý Văn Thành 20€. Tuyết Vân 20€. Đồng Không 30€. Thiện Học Nguyễn Thị Du 20€. Diệu Đức Trần Thúy Nga 10€. Trần Thị Thùy 20€. Huyền Trang Thái & Vinh Sương 50€. Thanh & Giang 60€. Gđ. Mỹ Oanh 105€. Huỳnh Thục Nga 35€. Hồng Điệp 20€. Chị Bi 20€. Đồng Sơn, Đồng Thiện & Nhuận Thiện 20€. Ngô Công Ninh, Sonja, Milalinh, Tú Phụng 50€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 225€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ 50€. Maika Trần & Julia Trần 20€. Minh Đăng Âu Cơ & Thiện Hội Ái Cơ 50€. (Schweiz): Dương Thị Thanh Thủy 50€. Nhữ Thị Chiến 100€. Gđ. Nguyễn Đức Tài 20€. Quách Mến 20€. Nguyễn Văn Mai 38€. (Ulm): Diệu Cúc Nguyễn Thị Kim Thanh 50€. Vũ Thanh Hương 50€. Gđ. Châu Lệ Anh 20€. Gđ. Trương (Albsatdt) 100€. (Wangen): Nguyễn Thị Hoa 50€. Phạm Kim Nhung 10€. Nguyễn Thị Thanh Dung 20€. Trần Trang Vy 20€. Hồ Thị Hoa Lý 20€. Văn Thị Huệ 20€. Trương Gia Linh (Ehingen (Donau)) 20€. Trần Thị Nga (Rottenburg) 10€. Gđ. Võ Hữu Phước (Appenzell) 60€. (Neukirch): Trần Thúy Nga 10€. Gđ. Phạm Chi Lan 20€. Lê Thị Tuyển 10€. Dương Thị Thanh Pha (Lustenau) 50€. (Uhingen): Hồ Thị Hạnh 15€. Nguyễn Chí Hiển 5€. Nguyễn Hao Uyên 5€. Nguyễn Thị Liên (Lampheim) 10€. Nguyễn Thị Linh (Eschwege) 20€. Dương Vinh (Schramberg Sulgen) 20€. Nguyễn Thị Phúc (Burgau) 30€. Trần Mến (Metzingen) 20€. (Friedrichshafen): Lê Thị Oanh 15€. Nguyễn Thị Hà 40€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Hồ Như Huy 50€. Nguyễn Thị Thu Hương 20€. Gđ. Nguyễn & Trịnh 20€. Mạch Trước Khung & Bành Thị Xiếu 50€. Nguyễn Hoàng Linh (St Gallen/Schweiz) 40€. Tống Ngọc Thảo & Nguyễn Duy Quang (Baienfurt) 50€. ASIA WOK (Schwäbisch Hall) 100€. (Lindenberg): Trần Mộng Hùng 20€. Trần Tú Nguyệt 20€. (Stuttgart): Đỗ Tín & Đỗ Bích Giao (Hiếu Ngọc) 20€. Lâm Ngọc Châu 20€. (Memmingen): Võ Bắc Thái 10€. Cao Thị Nhài 30€. Gđ. Tiến Hằng, Gia Hân & Tường An (Stockach) 50€. (Singen): Trần Ngọc Ngân 50€. Lê Bá Thu 50€. Nguyễn Hồng Thái (Kempten) 100€. Hồng Phát & Quỳnh Hoa (Dietenheim) 100€. Vũ Ngọc Thao & Phạm Thị Kim Dung (Launigen) 20€. Gđ. Đặng Kê Trần Thi Dùng (Việt Nam) 20€. (Konnstanz): Nguyễn Thị Nguyệt Minh 10€. Phạm Trung Hiếu 10€. (Blaustein): Lê Thị Kim Loan 20€. Ẩn danh 10€. Lô Thị Hằng 10€. (Wiesbaden): Nguyễn Hoàng Yến & Lê Minh Việt 50€. Nguyễn: Văn Nhật, Văn Nhân, Văn Nhâm và Văn Nhiên 20€. (Lindau): Nguyễn Kim Lý 50€. Mai Thị Nhung 50€. Ngọc Ân Hứa Cẩm Huê (Filderstadt) 20€. (Überlingen): Nguyễn Đình Hùng 50€. Gđ. Hùng & Diệu cùng các con 50€. Gđ. Trương Mạnh Lan & Hà Như Long (Braunschweig) 50€. Tâm Thủy Nguyễn Thị Nam Dương (Neu-Ulm) 50€. Gđ. Nguyễn Lệ Phấn (Geislingen) 20€. Nguyễn Văn Long (Winterthurn/Schweiz) 20€. Schwarzenbach Chanh 15€. (München): Gđ. Đỗ Thị Minh Thuận 30€. Gđ. Vũ Thị Tuyết Dung 20€. Gđ. Vạn Kim Nguyễn Thị Thiên Hương 20€. Huỳnh Bích Thảo (Ulm Wiblingen) 20€. Phạm Anh Việt & Nguyễn Thị Hạnh (Ravensburg) 20€. Fam. Nguyen (Ansbach) 20€. Nguyễn Thị Điệp (Aalen) 20€. Y-Lan Dao (Konstanz) 20€. Trương Đình Trang & Trương Thị Mỹ Dung (Albstadt) 50€. Viên Tuyết (Laatzen) 30€. Nguyễn Văn Cừu & Lê Thị Cậy (Frankfurt) 25€.

* Trai Tăng

Phát Kiên Pd Đồng Nguyện 100€. Phương Việt Pd Đồng Nhã 100€. Trần Huỳnh Đức 50€. Minh Tùng & Minh Toàn 50€. Đồng Hải, Đồng Vân & Đồng Đà 100€. Trang Van Hy 50€. Nguyễn Thị Nam Dương 50€. Đỗ Kim Anh 140€. Gđ. Hoàng Điệp 50€. Gđ. Chú Thím Bền 50€. Phan Thị Tuyết 20€. Thiên Sơn 50€. Nguyễn Thị Thiều & Lý Thị Yên 50€. Gđ. Đặng - Tý - Yến 50€. Nguyễn Thị Riếp 10€. Lê Văn Bốn 5€. Diệu Hạnh 5€. Kiến Thị Kim Liên 5€. Nguyễn Bá Mỹ 5€. Phạm Thị Dung 5€. Gđ. Anh Khung & Chị Xiếu 40€. Nguyễn Thị Diệp 10€. Bích Hồng 10€. Lê Hồng Đượm 20€. Phan Thanh Thủy 10€. Trần Thị Thệ 50€. Thiện Hiến Ngô Tú Phụng 10€. Quách Kim Trinh 20€. Thím Hồng Pd Diệu Hòa 10€. Hùng & Mỹ 10€. Lan 10€. Gđ. La Hồng 20€. Hưng & Nguyệt 10€. Hoàng Thị Ngân 30€. Diệu Đức 20€. Gđ. Quách Mến 20€. Gđ. Anh Thọ Quyên 20€. Diệu Hòa Huỳnh Thị Thanh Hà 50€. Diệu Liên Phan Thị Thu Cúc 10€. Ying Liu 5€. Gđ. Ngọc Hà 16€. Gđ. Sơn 20€. Nguyễn Thanh Toàn (Freiburg) 30€. Diệu Thơm Lê Thu Hương (Konstanz) 50€. (Schweiz): Võ Hữu Phước 78€. Gđ. Nguyễn Đức Tài 39€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 51€.

*
* *

Phương Danh Cúng Dường
(*Tính đến ngày 1.12.2013*)

* TAM BẢO

ĐH. Trần Trung Độ (Hamburg) 348€. Tường Hiếu 100€. Đh. Như Lộc 50€. Chùa Bảo Quang 500€. Ngô Thị Minh Huyền 30€. Thiện Mẫn Đào Đức Minh 10€. (CH/Hannover): Trần Quang Minh 60€. Trần Mạnh Thắng 100€. Đỗ Thái Bằng 60€. (Wiesbaden): Bành Tâm Sơn 10€. Đinh Thị Nguyệt & Đinh Thị Thanh 100€. Bành Thanh Hải 10€. Nguyễn Khánh Anh (Waublingen) 25€. Nguyễn Hữu Nghĩa (Wesseling) 100€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt (Mayen) 20€. Tôn Thất Giang Minh 35€ HHHL Tôn Thất Diễn. Nguyễn Thị Hiền 30€. Lê Thị Kim Thủy 10€. Đinh Thị Hạnh 20€. HHHL Diệu Phượng Hoàng Thị Thúy Nga 150€. HHHL Đỗ An 50€. Thiện Đức Trần Văn Phúc & Thiện Đạo Đỗ Thị Cẩm 50€. Gđ. Noosou 30€. Thạch Thị Sang 20€. Nguyễn Viết Trí Thành 10€. Võ Thị Nhung 20€. Đồng Hoa Lâm Thị Huệ & Đồng Bảo Trần Minh Ngọc 50€. Phạm Thị Thu Hiền 20€. Bùi Quang Huy 20€. Đồng Bạch Nguyễn Thị Liên 10€. Fam. Quách Khai Ty & Dương Lê Châu 20€. Fam. Tong 10€. Nguyễn Ánh Hồng 20€. Gđ. Việt Khương Võ 15€. Thiện Hằng 20€. Đỗ Viết Tuấn 20€. Trương Bích Hậu 50€. Đồng Nguyệt Đặng Thị Minh 10€. Nguyễn Thị Hải Yến 10€. Gđ. Đồng Chiếu 10€. Phương Loan Brüggemann 10€. Nguyễn Thị Bạch Tuyết 20€. Tô Nguyên Băng 30€. Nguyễn Văn Tâm 20€. Thiện Mãn Phan Thị Như Nguyện 200€. Nguyễn Thị Ngọc Ánh 150€ HHHL Đoàn Văn Hiếu. Carsten Lempert 10€. Pavairzt Jesxe 6€. Dirk Buhran 20€. Đồng Tâm Nguyễn Hồng Thu 10€. Phan Văn Hòa 40€. Liên Hạnh & Tinh Hiệp 20€. Nguyễn Thị Phương Loan 20€. Hoàng Vinh Hưng 10€. Đinh Hữu Khánh 10€. Hy Linh Huynh 5€ HHHL mẹ Huynh Le Hinh. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 50€. Kam Olwan 12,5€. Ẩn danh 5€. Lê Thị Kim Thủy 10€. Nguyễn Thanh Phương 30€. Trần Thúy Lan 20€. Lê Văn Dũng 50€. HHHL Hoàng Thị Thúy Nga tức Thủy Pd Diệu Phượng 220€. Gđ. họ Vũ 100€. HHHL Đinh Hữu Nam 50€. Sư Cô Hạnh Ngộ 100€ HHHL bào đệ Lê Phan Quang Long. Nguyễn Thị Tú Anh 50€. Gđ. Lê Bá Xảo Pd Huyền Sâm 200€. Trần Anh Dũng 30€. Đỗ Viết Tuấn 30€. Giác An 100€. Vũ Thị Minh Huyền 200€ HHHL thân phụ Vũ Đình Vượng. Nguyễn Kim Hoa 20€. Tinh Hiệp 20€. Vương Khải Trường 10€. Đào Thị Quỳnh Nga 10€. Quảng Phúc Lâm Tú Hồng 10€. Lôi Vĩnh Hoa 10€. Fam. Flügge & Fam. Darachoti 9€. Vĩnh Hưng 20€. Nhóm Phật Tử Münster & VPC 445€. Chi Hội Hannover & Bremen 200€. Lê Đắc Nghị (Freudenstadt) 50€. Chi Hội PTVNTN Nürnberg+ Fürth & Erlangen 400€. HHHL Nguyễn Thị Út Pd Tâm Tấn 200€. Đồng Liên 20€. Ẩn danh 15€ HHHL Diệu Phượng Hoàng Thị Thúy Nga. Trần Thúy Hương 10€. Doãn Khánh Toàn & Trần Thúy Hương 20€. Doãn Thị Thanh Bình 10€. Hoàng Thu Hà 10€. Kiều Thị Bích Hợp 10€. Nghiêm Phú Tiến 20€. Lục Bích 10€. Lôi Vĩnh Hòa 20€. Julia Cao 5€. Phạm Lê Thi 20€. Hai Mi Vu 20€. Diệu Thiện Mai Thị Hưng Nguyên 20€. HHHL Quách Ngọc Đoan 20€. Nguyễn Thị Kim Hồng 20€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu 20€ cầu an cháu Bùi Philip. Nguyễn Thế Minh 50€. Lê Quỳnh Ly 5€. Đỗ Thị Lệ Minh 10€. Gđ. Đồng Giới 20€. An Thị Hồng Hạnh 20€. Hoàng Xuân Chiến 20€. Lương Thị Hậu 5€. Nguyễn Thị Thu Thủy 20€. Nguyễn Thị Cẩm Hương 10€. Đồng Hoa 10€. Võ Thị Nhung 20€. Gđ. Vương Thị Mai 30€. Đồng Vân Nguyễn Thị Bạch Tuyết 50€. Trịnh Tô Điểm 5€. Thiện Học 20€. Lê Thị Thanh Hiền 10€. Đồng Kim 20€. Nguyễn Đắc Khuê 20€. Nguyễn Thị Hồng Minh 20€. Marie Cao 5€. Ẩn danh 30€. Chöling 410€. Chi Hội Phật Tử VNTN Aurich 1.000€. Viên Bình 20€. Quý ĐH & Phật Tử tại buổi lễ Phật Mettingen 2935€. Li, Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 30€. (Buchholz): Lê Thị Ngọc Hân 30€. (Bielefeld): Lương Thị Kim Phụng 38€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh 130€. Diệu Hương 20€. (Hannover): Mã Lệ Tuyết & Trần Minh Tuấn 20€. Trần Benny & Trần Linda 20€. Đỗ Thị Thanh Tâm 20€. Đồng Kim Ngụy Minh Thúy 50€. Đồng Bảo Trần Minh Ngọc 15€. Đồng Thuận 5€. Thiện Phú Lê Thị Bích Lan 10€. Sái Thị Hương Hoa & Đinh Văn Khánh 10€. Trần & Nguyễn 5€. Trần Vũ Thị Mai 25€. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 100€. Đồng Giới Nguyễn Lan Hương & Đồng Thanh Nguyễn Mạnh Tùng 20€ HHHL Nguyễn An Minh. HHHL Diệu Quang Nguyễn Diệu Linh 50€. (Reutlingen): Chi Hội Phật Tử VNTN Reutlingen & VPC 400€. Gđ. HLĐH Trịnh Văn Thức 100€. Đồng Bi & Đồng Tọa 100€. Nguyễn Thị Ngọc Hạnh (Baustein) 90€. Ẩn danh (Goppingen) 100€. (Österreich): Diệu Huệ Nguyễn Thị Chuột 100€. Hội Phật Giáo VN tại Áo và Tuấn 400€. Lê Văn Đức & Nguyễn Thị Dậu (Neustadt) 50€. HHHL Vũ Thị Thành & Nguyễn Thị Goong (Hochkenheim) 100€. (Mannheim): Gđ. Nhựt Trọng 100€. Chi Hội Phật Tử VNTN Mannheim & VPC 500€. Thiện Lâm Phạm Văn Mộc (Langen) 100€. Huyền Vinh Sương (Mainz-Kastel) 50€. (München): Nguyễn Thị Gia Tuyết 30€. Gđ. Võ Hoài Khanh, Lê Thu Lan, Lê Võ Thanh Trung & Võ Lê Uyên 50€. (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 20€. (Essen): Lê Thị Hiền 30€ HHHL Tịnh Lễ Lê Văn Đảnh. Nguyễn Thị Kim Yến 100€ HHHL mẹ Nguyễn Thị Quý. Nguyen, Huyền Thắm, Ngọc Hà, Ngọc Hoa 50€. Gđ. Nguyễn Mạnh Hoàng Nam 300€ HHHL Nguyễn Mạnh Cường. Nguyễn Khắc Sinh 10€. Nguyễn Thị Thanh Hằng 30€. Minh Diệu (Karlsruhe) 40€. (Berlin): Gđ. Tâm Bích 100€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 200€. Bùi Thanh Hòa 20€. Diệu Ngọc 50€. Diệu Thu Đinh Thị Ngọc Nga 20€. Minh Thạnh Nguyễn Thanh Long 50€. Diệu Bình 100€. Chùa Linh Thứu 1000€. Thiện Hảo Nguyễn Thị Viễn Phương (Kruft) 50€. (Saarbrücken): Đồng Nhã 50€. Thiện

https://tieulun.hopto.org

Thanh 50€. (France): Chùa Khánh Anh 500€. SDN Tâm Hương 100€. Chùa Khánh Anh 1.500€ tuần chung thất HT Minh Tâm. Phúc Hòa Hà Văn Trạch 100€. Đồng Thân Nguyễn Đức Hiển (Mainz) 100€. (Frankfurt): Diệu Lạc Trần Thị An 50€. Ân Hồng 124€. Thiện Long Huỳnh Thành Hưng 50€. Chi Hội Phật Tử Saarland & VPC 1000€. Diệu Pháp (Lebach) 50€. Thiện Bạch Đào Thị Chúc (Trier) 70€. (Mönchengladbach): Hứa Hiền 200€. Thái Thị Thúy Lan 20€. Trịnh Quang Phú (Ludwigshafen) 30€. Schimming Nguyen & Lisa Lê Bảo Thy (Augsburg) 20€. Đào Thị Tú Uyên (Garbsen) 40€. Trần Thị Âu (Künzelsau) 20€ HHHL Nguyễn Văn Phú. (Wolfsburg): Gđ. Nguyễn Thành Vinh & Nguyễn Thị Anh 10€. Hoàng Thị Kim Thu (Trúc Linh) 180€ + Hoàng Thị Kim Xuân 100€ + Giepienski Hoàng Thanh Hiền (Salzgitter) 120€ + Ngô Thị Tiêm (Việt Nam) 55€ + Phạm Hùng (Alfeld) 10€ HHHL Hoàng Thị Thúy Nga 'tức Thủy' Pd Diệu Phượng. Gđ. Hoàng Thị Thúy Nga 10€. Đặng Duy Thắng & Nguyễn Thị Hiền 50€. Nguyễn Thị Mai Liên (Aalen) 30€. Frau La Ba (Cham) 10€. Fam. Ngô Thị Mi (Fulda) 5€. (Koblenz): Gđ. họ Trần 32,50€. Chi Hội PTVNTN Koblenz & VPC 700€. Đồng Giới Đinh Thị Thanh 50€. Thiện Hảo 50€. Đỗ Thị Nhàn (Gifhorn) 8,50€. (Wilhelmshaven): Nguyễn Hữu Trí 10€. Chi Hội Phật Tử Wilhelmshaven & VPC 1500€. Trần Cao Lệ Sương (Ronnenberg) 20€. Trương Hương Lan (Osterode am Harz) 10€. Gđ. Hoan & Lan 10€. (Aschaffenburg): Nguyen 10€. Nguyễn Vinh Thảo 10€. (Braunschweig): Tăng Thị Huy & Khổng Minh Tuyến 20€. Lê Bá Khôi 30€. Trần Thị Mỹ Châu 100€. Fam. Nguyễn Thị Phượng (Delmenhorst) 50€. (Laatzen): Diệu Bảo Nguyễn Kim Thêu 50€ + Kim Chi 20€ HHHL Nguyễn Văn Phong Pd Minh Tôn. Thiện Hiếu Nguyễn Thị Ngọc Tân 15€. Gđ. Vũ Đình Minh (Dillingen a. d. Donau) 20€. Nguyễn Quang Vinh (Vechta) 20€. (Hildesheim): Bùi Thế Dũng 10€. Ngô Thị Ngọc Oanh 20€. Hoàng Thị Phương 5€. Fam. Nguyễn 20€. Nguyễn Thị Phương Lan 10€. Sư Cô TN Hạnh Bình (Chùa Viên Giác) 1000€. Robert Weber Thị Thúy Phượng (Frechen) 20€. Lương Eddie (Minden) 70€. Phan Thị Cúc & Phan Lạc Giản (Ile de Réunion/France) 50€. Vũ Nguyễn Thị Ngọc Dung (Kamen) 50€ HHHL Nguyễn Mạnh Cường. Phương Lâm Lưu (Holland) 50€. Bùi Thị Lan (Flintbek) 15€. Nguyễn Ngọc Thanh (Lampertheim) 20€. Đặng Thị Nga (Schweiz) 100€ HHHL mẹ Đặng Thị Xứng. Gđ. Nguyễn Văn Lộc (Piusheim-Baiern) 55€ HH công đức đến cha mẹ hai bên họ Nguyễn & Vương. Thiện Tấn (Bad Salzungen) 30€. Lưu Hữu Hùng (Betzdorf) 100€. Chu Văn Quyết & Nguyễn Thị Phượng (Wissen) 50€. Mai Văn Hưng & Nguyễn Thị Quyên (Annaber-Buchholz) 10€. Fam. Dương Hứa (Celle) 20€. (Osnabrück): Nguyễn Thị Thanh Bình 20€. Bonhage Gerde Thu Anh 25€. (Steinfurt): Trần Quân Yến 20€. Thuận Thúy 20€. Võ Thị Thảo (Rheine) 20€. Tuyết Lam (Canada) 150€. Trương Van Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg) 20€. Trương Quang Bình & Trần Tuyết Lan và các con (Niederahr) 50€. (Nürnberg): Cô Nga 50€. Thiện Đài Nguyễn Thị Kim Liên 20€. Nga 50€. Thiện Từ & Minh Thường 50€. Huệ Thông 50€. Huệ Tịnh 100€. Thu 20€. Trầm Thiện Đạt 50€. Thiện Phương 30€. (Fürth): Gđ. Đức Hương & Diệu Tịnh 50€. Từ Chi 50€. Thiện Nam & Thiện Hồng (Bamberg) 50€. (Erlangen): Diệu Lộc 100€. Minh & Huyền 500€. Thiện Đa & Thiện Nghiệp (Mendig) 300€. Thiện Liên & Thiện Anh (Bad Krueznach) 50€. Nguyễn Thị Chín (Konz) 8€. Nguyễn Thanh Khoa (Schwenningen) 10€. (Darmstadt): Nguyễn Phương Nga 10€. Phan Thị Hằng 50€. Trần Thị Hồng (Ludwigslut) 20€. Trần Thị Nhuần (Esens) 20€. Ougang Qiufeng & Li Qian Qian (Mülheim a.d.Ruhr) 200€. Phạm Muội (Bad Iburg) 10€ Rằm tháng mười. Xiang Chen (Dortmund) 300€. Hoàng Văn Chiến (Suhl) 50€. Lee Luc Nhan Khanh (Nienburg) 10€. Lê Xuân Hạnh & Lê Minh Tuyên (Lünen) 10€. Lưu Thị Khuyên (Faßberg) 20€. Đồng Mai Nguyễn Kim Phương (Hannover) 20€. Hoàng Thị Nhung (Neu Wied) 10€. Tiến Lâm Kirchner & Hoàng Thị Huyền (Rostock) 50€. Thiện Giải & Thiến Giới (Rotenburg) 30€. Diệu Hảo Tạ Thị Thanh Huyền & Hà Ngọc Thịnh (Sande) 20€. The Gia Minh Mai (Wunstorf) 20€. (Hànội / Việt Nam): Gđ. HL Nguyễn An Minh 10€. Gđ. Nguyễn Thị Thìn, Nguyễn Văn Sơn & Nguyễn Thị Kỷ Sửu 10€. Nguyễn Thị Ánh 10€. Nguyễn Kim Giang & Nguyễn Quỳnh Mai (Việt Nam & Hamburg) 20€. Diệp Chi Lan (Mettingen) 50€. Đồng Liên Bùi Thị Lan (Flintbek) 15€. Chu Toàn Vinh & Nguyễn Thị Hiền (Bendorf) 40€. Gđ. họ Trần (Hannover) 550€ HHHL thân phụ Trần Văn Quang Pd Thiện Vinh. Annalie Stoltenburg 200€. Nguyễn Thanh Phương 30€. Trần Thị Nga 30€. Lê Văn Dung 50€. Nguyễn Thị Ngọc Linh 50€. Nguyên Trí & Nguyên Tuệ (Wilhelmshaven) 100€. Đồng Pháp („) 100€. Đồng Hòa, Đồng Huệ, Đồng Dũng („) 20€. Nguyên Tín, Thiện Huệ, Thiện Thảo & Thiện Hiếu („) 50€. Thiện Trang Nguyễn Thị Thúy Diễm (Hannover 100€. Giác An („) 50€. Sư Cô TN Hạnh Ân („) 1.000€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 2.549€.

* Cúng dường vật dụng và thực phẩm

Gđ. Nguyễn Hải & Phụng (Delmenhorst) 10 bao gạo, 10 karton (100 lít) dầu ăn, 2 karton (4 canx8lít) nước tương, 10 kg bún tàu, 10 gói bún tươi và bột nêm gemüse 1 thùng 5 lít.

* Báo Viên Giác

Quan Huệ Phương (Göttingen) 20€. (Hamburg): Lê Thị Tư 20€. Dương Binh Cương 40€. Nguyễn Phước Hòa 22€. Nguyễn Tích Phùng, Huỳnh Thoảng, Văn Thế, Ngọc Thạch & Phù Vân 50€. Hồ Vinh 20€. Nguyễn Khánh Anh (Waublingen) 25€. Văn Thị Mai (Lorsch) 20€. Kerz Alexander & Cao Kim Dung (Bodenheim) 30€. Lê Văn Ngọc (Mönchengladbach) 50€. Lê Thị Hồng (Bad Urach) 25€. Nguyễn Long Gia (Weil am Rhein) 20€. (Essen): Khương Bá Nhạ 20€. Nguyễn Thị Thanh Hằng 20€. Lê Thị Hiền & Văn Lưu Zelinski 30€. Đặng Thị Kim Oanh (Bremen) 120€. Võ Thị Ngọc Thanh 15€. Trần Thị Diệu Hoa (Ravensburg) 30€. Nguyễn Thị Hiền (Canada) 13,37€. Tôn Nữ Dạ Thảo 30€. Nguyễn Hữu Hậu & Lê Thị Tuyết Hồng (Trossingen) 20€. (France): Vĩnh Yên 26,45€. Nguyễn Công Sao 16,45€. Trần Thị Cẩm Tú 30€. Phan Thu Huyền 30€. Lý Thị Kim Huê 30€. Hứa Giàu (Monheim) 40€. Đoàn Văn Giáo (Bendorf) 50€. (Reutlingen): Hàn Cường 20€. Lê Thọ Hạng 20€. (Österreich): Kim Anh Haden 50€. Nguyễn Thị Chuột 50€. Huyền Vinh Sương (Mainz-Kastel) 30€. Trần Khương Ninh (Steinfurt) 20€. Nguyễn Thị Gia Tuyết (München) 20€. (Berlin): Trịnh Quang Thiệp 20€. Minh Thạnh Nguyễn Thanh Long 50€. Huỳnh Kim Thủy 20€. (Pforzheim): Nguyễn Kim Loan 20€. Thái Thanh Thu 30€. Lê Bảo Đức 20€. Vũ Đình Hải (Laatzen) 20€. (Hannover): Trần Như Sơn 20€. Hồ Chuyên 20€. (Schweiz): Bà Thanh Bình 30€. Nguyễn Thanh Trúc 15,66€. (Bad Iburg): Phạm Muội 20€. Lý Hương 25€. Nguyễn Đức Hà (Augsburg) 50€. Trần Văn Thọi (Ingelfingen) 20€. Diệu Pháp Lệ Anh Müller (Lebach) 50€. Trịnh Quang Phú (Ludwigshafen) 20€. (Düsseldorf): Nguyễn Thị Lệ Hằng 20€. Vương Tấn Phong 20€. Hue Wollenberg (Moers) 30€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg-Langenleiten) 20€. Hồ Thị Ngọc Dung & Tôn Long Tuân (Australien) 62,77€. Vũ Ngọc Huê (Filderstadt) 20€. Vương Ngô Anh (Freiburg) 10€. Võ Thị Lợi (Nürnberg) 20€. Lương Eddie (Minden) 30€. (Köln): Trịnh Quách 20€. Vương Thúy Lệ 50€. Phan Thị Cúc & Phan Lạc Giản (Ile de Réunion/France) 50€. Nguyễn Thu Lan (Goch) 20€. (USA): Phật Bảo Temple 57,38€. Nguyễn Nhân Lộc 34,89€. Huỳnh Minh Tân (Saarlouis) 20€. Trương Kim Sương (Bad Soden) 25€. Lý Thị My (Aschaffenburg) 25€. Hà Văn Giúp (Norderney) 20€. Phương Lâm Lưu (Holland) 50€. Phạm Thị Thuận (Grenzach Wyhlen) 25€. Mỹ Oanh Châu Lương (Bad Vilbel) 50€. Trịnh Thị Hoài Thu (Oberhausen) 30€. Đặng Văn Hậu (Offenburg) 20€. Trương Hồng Hiếu (Wahlstadt) 20€. Nguyễn Ngọc Thanh (Lampertheim) 30€. Lý Mỹ Linh (Lingen/Ems) 20€. Phạm Thị Ngọc Phương (Künzelsau) 30€. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg) 10€. Đặng Văn Định (Kaart) 20€. Huỳnh Thị Bích Ngọc (Würzburg) 20€. Nguyễn Văn Dinh (Ronnenberg) 20€. Trần Thiện Lanh (Dußlingen) 20€. Trần Thị Thoa (Schorndorf) 20€. Nguyễn Văn Hùng (Kleinostheim) 20€. Út Oanh Ung (Oberursel) 50€. Đỗ Chiêu Cang (Herford) 20€. Huỳnh Cuội Liễu (Tettnang) 20€. Nguyễn Công Khai (Landstuhl) 40€. Phan Kim Oanh (Sugenheim) 20€. Mekong Koblenz (Koblenz) 20€. Thiện Ý Lê Thị Ty (Hannover) 30€. Đồng Liên Bùi Thị Lan (Flintbek) 40€. Leuchtweis Chi Thanh (Tübingen) 200€. Mỹ Ngọc (Diệu Châu & Minh Lý) (USA) 130,26€. Dương Quỳnh Nga (Göttingen) 20€. Lâm Minh (Landau) 20€.

* Ấn Tống

Ẩn danh 100€. Đồng Bảo Trần Minh Ngọc 20€. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg) 10€. Gđ. Quảng Định & Thiện Thệ (Stuttgart) 100€.

* Tôn tượng Quan Âm

Thầy Hạnh Thức (Chùa Viên Giác) 300€. Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 120€. Lê Thị Kim Sa (Hannover) 40€ HHHL Lê Thị Liễu & Thai nhi Amy Linh Trần.

* Tượng Phật trên tháp

Nguyễn Văn Thạc 60€. Nguyễn Thị Tiêu 60€.

* Kinh Pháp Hoa & Kinh Địa Tạng

Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 20€.

* Ba Kinh Tịnh Độ

Ẩn danh (Goppingen) 200€.

* Thiền Môn Nhựt Tụng

Cao Kim Dung (Bodenheim) 40€. Huyền Vinh Sương (Mainz-Kastel) 10€. Nguyễn Khoa Tuấn Pd Tâm Tú (Danmark) 16€. Hoa Xuân Nguyễn Thị Hồng Cúc (Lichtenau) 32€. Nguyễn Đại Thành & Nguyễn Thị Thúy Lan (Seevetal) 70€. (Winsen/Luhe): Nguyễn Thị Ngọc Pd Huệ Ngọc 20€. Nguyễn Thị Hà Pd Huệ Hà 17€. Nguyễn Bạch Yến Pd Đồng Nhi 20€. Đồng Giới Nguyễn Lan Hương & Đồng Thanh Nguyễn Mạnh Tùng (Hannover) 60€ HHHL Nguyễn An Minh.

* Diệu Pháp Liên Hoa Kinh Văn Cú

Cao Kim Dung (Bodenheim) 50€. Võ Thị Ngọc Thanh 20€. Nguyễn Khoa Tuấn Pd Tâm Tú (Danmark) 20€. Đồng Giới Nguyễn Lan Hương & Đồng Thanh Nguyễn Mạnh Tùng (Hannover) 40€ HHHL Nguyễn An Minh.

* Hương Lúa Chùa Quê

Cao Kim Dung (Bodenheim) 25€. Huyền Vinh Sương (Mainz-Kastel) 10€. Nguyễn Khoa Tuấn Pd Tâm Tú (Danmark) 20€.

* Đại Bát Niết Bàn

Đồng Vân Nguyễn Thúy Nga 100€. Ngô Quang Diễm Phi 20€. Gđ. Hồ Tấn Tiến & Dương Thị Hiệp 100€. Hoa Xuân Nguyễn Thị Hồng Cúc (Lichtenau) 160€. Đồng Nhi Nguyễn Bạch Yến 20€. Đồng Thịnh Đặng Quốc Hưng 20€. Đồng Vinh Nguyễn Mạnh Hiển 20€. Diệu Ngọc (Berlin) 100€. Quảng Diệu Võ Thị Nga (USA) 100€. Phan Thị Tuyết (Australia) 50€. Đồng Duyên Liên Tố Linh (Hannover 20€.

* Đèn Dược Sư

Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 50€.

* Sửa Chùa

Trần Trung Độ (Hamburg) 275,50€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Giang Thái 200€. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg) 20€. Thiện Ý Lê Thị Ty (Hannover) 50€ HH chúng sanh mười phương.

* Trai Tăng

Giác Thiện Nguyễn Văn Phương 20€.

Từ Thiện :

- Cô Nhi, Cùi, Mù, Dưỡng Lão: Hồ Thị Nguyệt (München) 10€. Dr. Nguyễn Thị Minh Ngọc 40€. Nguyễn Thị Kim Anh 20€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 50€. (Karlsruhe): Phi Quang 40€. Trương Kim Sương (Bad Soden) 25€ (Cô nhi Tibet). Lý Thị My (Aschaffenburg) 25€ (Cô nhi Tibet). Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg) 20€. Gđ. Nguyễn Quốc Việt, Hà Linh, Quang Huy và Hải Đăng 30€. Trần Quốc Việt & Trần Nguyên Yến Thảo (Hildesheim) 100€.

- Nghèo đói: Nhóm Phật Tử Münster & VPC 200€. Công Ngọc 50€. Diệp Chi Lan 20€. Đồng Nhã & Đồng Độ 50€. Gđ. Đồng Nghĩa & Liên Hạnh 50€. Gđ. Xuân & Hiệp 100€. (Hannover): Quảng Ngộ & Diệu Hiền 50€. Giác An 114€. Biện Thị Mai (Hamburg) 200€. Hứa Hiền (Mönchengladbach) 50€.

- Nồi cháo tình thương: Hồ Thị Nguyệt (München) 10€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 20€.

https://tieulun.hopto.org

- ***Xe lăn***: Trần Thị Liên Hương (Italia) 20€.

- Mổ mắt tìm lại ánh sáng: Hồ Thị Nguyệt (München) 10€. Phi Nam (Karlsruhe) 40€. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg) 20€. Huỳnh Kim Thủy (Berlin) 30€. Trần Quốc Việt & Trần Nguyên Yến Thảo (Hildesheim) 50€ (mổ tim).

- Phóng sanh: Trương Văn Ký (VS.Villingen) 40€. Hue Wollenberg (Moers) 10€. Đào Thị Hồng Nguyên 50€. Trần Thị Liên Hương (Italia) 30€.

- Bão Việt Nam

Nguyễn Hữu Hậu & Lê Thị Tuyết Hồng (Trossingen) 30€. Võ Thị Ngọc Thanh 30€. Nguyễn Thị Kim Anh 20€. Ẩn danh (Goppingen) 200€.(Garbsen): Lê Hùng Lâm 40€. Đào Thị Tú Uyên 20€. (Göttingen) 50€. Fam. Thiên Dương (Bilhausen) 100€. Fam. Tinh Liên Dương (Göttingen) 25€. Minh Diệu (Karlsruhe) 20€. Ẩn danh (Ottweiler) 20€. Trịnh Quang Phú (Ludwigshafen) 50€. Hue Wollenberg (Moers) 10€. Thiện Giác Hồ Vĩnh Giang, Thiện Phúc Huệ Phấn, Thiện Kiến, Phi Kevin (Laatzen) 50€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 30€. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg) 20€. Sư Cô Thích Nữ Hạnh Bình (Chùa Viên Giác) 50€. Đặng Thị Nguyệt Nga (Bremerhaven) 25€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 30€.

- Bão „Taifun" Philippinen & Bão Việt Nam

Trần Thị Kim Loan 50€. Tạ Thị Hương 20€. Lê Văn Huỳnh 20€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử Âu Châu 1850€. Fam. Tinh Liên Dương (Göttingen) 25€. Fam. Thiên Dương (Bilhausen) 100€. Gđ. Nguyễn Đức Lượng (Stuttgart) 50€. Trương Văn Ký (VS.Villingen) 30€. Minh Diệu (Karlsruhe) 20€. Ẩn danh (Ottweiler) 20€. Thiện Giác Hồ Vĩnh Giang, Thiện Phúc Huệ Phấn, Thiện Kiến, Phi Kevin (Laatzen) 50€. (Essen): Đồng Nguyệt 20€. Hồng Lạc 10€. Diệu Tâm Trần Thị Liên 20€. Đồng Tịnh Thạch Thị Sang 20€. Diệu Quang Nguyễn Thị Kim Ánh 20€. Minh Trí Nguyễn Khắc Sinh 20€. Huyền Thẩm Nguyễn Ánh Diệp Thúy 10€. Diệu Hiệp Nguyễn Thị Lan 20€. Huyền Liễu Trịnh Kim Thủy 10€. Diệu Hoa Phạm Thị Hồng Hoa 20€. Nguyên Hoa Phan Lê Nha Trang 10€. Mật Bình Nguyễn Phúc Thu Uyên 20€. Fam. Nguyễn Mạnh Đức 100€. Fam. Chị Dương 20€. Chị Lan 20€. Chi Hội Phật Tử Wilhelmshaven & VPC 300€. Quý Đạo Hữu & PT Wilhelmshaven 600€. Sư Cô Thích Nữ Hạnh Bình (Chùa Viên Giác) 50€. Đặng Thị Nguyệt Nga (Bremerhaven) 25€. Trần Văn Danh & Trần Thị Phúc (Nürnberg) 30€. Thiện Thủy Vũ Thị Xuyến (Würzburg) 120€. Chị Hồng Pd Diệu Nga (Göttingen) 50€. Thiện Đức Chung Thị Hồng (Hannover) 30€. Toàn Kiều (Hildesheim) 10€. Ẩn danh (Langenhagen) 20€. Lê Châu Anh (Hannover) 20€. Gđ. Thiện Hà Phạm Văn Sơn (Laatzen) 60€. Gđ. Thông (Göttingen) 100€. Gđ. Phón (") 60€. Mỹ Asia (") 50€. Bạn Mỹ Asia (") 35€. Đồng An (") 30€. Thiện Hiếu (") 50€. Thiện Vân (") 30€. Mỹ Hạnh (Hannover) 20€. Nguyễn Văn Lộc (") 50€. Gđ. Phạm Văn Dũng (Hildesheim) 30€. Đặng Thị Hằng & Teickner (Langenhagen) 40€. Trần Quốc Việt & Trần Nguyên Yến Thảo (Hildesheim) 200€. Lê Thị Kim Oanh (") 20€. Thiện Bạch Lê Thị Bích Ngọc (") 20€. Thiện Đạt Trần Mạnh Thắng (") 100€. Thiện Nhật Phạm Thị Thủy Nga (") 20€. Thiện Học Trần Nguyên Khoa (") 50€. Thiện Đạo & Thiện Hỷ (Hannover) 20€. Ngụy Stefan (") 5€. Ngụy Michael (") 5€. Quảng Ngộ & Diệu Hiền (") 50€. Nguyễn Mỹ Châu (Göttingen) 30€. Thị Hiện Nguyễn Hữu Lộc (") 50€. Hồng+Paul+Lend Đoàn Pd Nguyên Hạnh (Holland) 100€. Gđ. Bác Viên Tuyết (Laatzen) 50€. Đồng Bình Đồng Hải Yến (Hannover) 20€. Đồng Duyên Liên Tố Linh (") 10€. Lâm (") 10€. Gđ. Thu & Tứ (") 100€. Gđ. Phương Nam (") 20€. Trần Thanh Sơn (") 20€. Phan Đình Tạo (Wolfsburg) 30€. Lê Văn Việt (") 25€. Trần Thị Lan (") 25€. Hoàng Thị Kim Thu (") 20€. Hoàng Thị Kim Xuân (") 20€. Mai Thúy Hà (Berlin) 100€. Diệu Nghĩa Nguyễn Thuyết Nga (Hannover) 10€. Nguyễn Thị Thúy Diễm (") 100€. Gđ. Bodi Chay (") 50€. Hồ Sỹ Công (") 10€. Như Thân Hà Phước Nhuận (") 30€. Gđ. Trần Như Sơn (") 30€. Trần Thục Trinh (Canada) 100USD=73€. Tam My Nguyen (USA) 100US=73€. Gđ. Đồng Phước Phạm Thị Lanh (Bielefeld) 100€. Nguyễn Hữu Phong (") 20€. Nguyễn Hữu Phát (") 20€. Phan Thị Như Nguyện (") 10€. Thầy Thích Hạnh Lý (Chùa Viên Giác) 100€. Thầy Thích Hạnh Luận (") 100€. Gđ. Thiện Hà Phạm Văn Tuấn (Hildesheim) 50€. Thu Hà & Thu Hường (") 10€. Cúc (") 40€. Youssef Habchi (") 150€. Gđ. Ngô Văn Phát (Laatzen) 20€. Gđ. Cô Nga & Chú Sanh (Seelze) 20€. Nguyễn Thị Cẩm Thường (Güterloh) 20€. Thanh Tuyền Pd Đồng Thuận (Hannover) 30€. Nguyễn Thị Oanh (") 10€. Đồng Ngọc Nguyễn Thái Trinh (") 50€. Ẩn danh (") 10€. Mai Thị Kim Chi (Braunschweig) 10€. Đức Duy (") 10€. Đức Huy (") 5€. Thị Kim Ngân (") 10€. Lâm Pd Quảng Giao (") 20€. Lê Vy (Magdeburg) 10€. Đồng Bạch Nguyễn Thị Liên (") 20€. Ẩn danh 50€. Trương Hoài Nam, Trương Bích Ngọc, Lenny & Hồ Diệu Hạnh (Hannover) 110€. Đỗ Thái Bạch (") 100€. Đỗ Thái An (") 10€. Đỗ Khải (") 10€. Đỗ Kim Chi (") 50€. Đồng Nhã (") 50€. Đồng Vân (") 20€. Đồng Huệ Phạm Thị Thủy (Hildesheim) 20€. Oanh (") 10€. Đỗ Thái Bằng (Seelze) 100€. Nghiêm Xuân Chương (Salzgitter) 20€. Liên Hạnh & Tinh Hiệp (Hannover) 40€. Võ Phước Lầu (") 40€. Pardey (") 50€. Thiện Ý Lê Thị Ty (") 20€. Chị Thu (") 5€. Gđ. Tạ (") 10€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung (") 10€. Đồng Kim Ngụy Minh Thúy (") 50€. Đồng Vân Trần Minh Tuấn (") 50€. Đồng Tâm (") 5€. Ngô Đức Trường (") 30€. Gđ. Thiện Thảo (Thuận & Pháp) (") 100€. Đồng Liên (Laatzen) 20€. Kim Chi (") 50€. Giác An Nguyễn Thị Mác (Hannover) 20€. Văn Thị Kim Loan (Burgdorf) 50€. Đồng Hải Ngô Chung Sơn (Bremen) 50€. Ẩn danh 20€. Minh (Hannover) 10€. Raziye Caglayan (") 10€. Đồng Tuệ (") 5€. Thiện Nhật Trần Thị Nga (") 20€. Đồng Vân Nguyễn Thị Bạch Tuyết (") 50€. Trung (") 20€. Nguyễn Quốc Trung (") 30€. Nguyễn Thị Bích Liên (") 50€. Thái Hoàng & Lisa (") 35€. Cô Tiến (") 10€. Ẩn danh 30€. Viên Tuyết (Laatzen) 30€. Quỳnh (") 20€. Hoàng Ngọc Hoa (") 20€. Timo (Wolfsburg) 5€. Linda (") 10€. Minh (Garbsen) 20€. Võ Thị Ngọc Yến 20€. Bùi Thanh Thủy 20€. Niklas Kim Eiben 20€. Nguyễn Ngọc Châu 10€. Huỳnh Ái Nhân 10€. Huỳnh Thị Xuân Huyên 25€. Đoàn Minh Dũng 25€. Pt Trần Bảo 50€. Thím Thái 20€. Diệu Mỹ Trương Thị Hường 50€. Viên Hồng 20€. Ẩn danh 10€. Gđ. Nguyên Khánh Nguyễn Văn Hòa (Wilhelmshaven) 50€. Gđ. Nguyên Tịnh Nguyễn Thị Hồng Thủy (Heilbronn) 50€. Quỳnh Mỹ Nga 5€. Gđ. Huỳnh Ngọc Khánh 50€. Gđ. Dieter + Kim Loan-Maier (Neu-Ulm) 100€. Vũ Thị Mai & Lê Khánh Tâm 50€. Hồ Thị Lô 10€. Huyền (Hannover) 90€. Robert Weber & Thị Thúy Phượng (Frechen) 30€. Nguyễn Thị Mai Liên 200€. Đội Lân Tân Minh (Hannover) 577€. Thùng Phước Sương 441€. Phát hành gối 100€. Phát hành tượng Phật Di Lặc 300€.

Danh sách quý Đạo Hữu & Phật Tử cúng dường thực phẩm gây quỹ cứu trợ nạn nhân bão lụt

* Philippinen & Việt Nam

Chị Hồng (Göttingen) Chả chay & Kim Chi. Chị Thử (Hannover) Gỏi Tứ Ân. Quảng Bảo (Hannover) Chả giò chay). Thiện Liên & Nguyên Hoằng (Hildesheim) Kartoffelauflauf. Gđ. Thị Chơn (Hannover) Hoa để trang trí. Gđ. Nguyên Quê (") Khăn trải bàn & đồ trang trí. Hiền Ngọ 3 bao gạo. GĐPT Tâm Minh (") Nước suối, trà, Kaffee. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung (") Đậu hủ cuốn. Chị Huyền (") Thạch rau câu. Chị Song Anh (") Cơm chiên, đậu hủ dồn, chè thập cẩm, rau cải chiên. Chị Sáu Pd Đồng Độ (") Súp Thập thiện & Đậu hủ sốt nấm. Đồng Hải Ngô Chung Sơn Bánh Donut.

* Học Bổng Tăng Ni Việt Nam

Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

* Heo công đức

Ẩn danh (3 heo công đức) 11,70€. Ẩn danh 104,89€. Ẩn danh 9,01€. Mai Nguyên Phạm (Heo cđ số 1739) 15,72€. Ẩn danh 104,26€. Huỳnh Lê Diệu Phước Pd Thiện Đức & Lư Mỹ Phương Pd Đồng Hạnh (Heo cđ số 710) 305,13€. Ẩn danh 28,64€. Ẩn danh (Heo cđ số 1852) 120,27€ + 4 Đola Singapore & 3 USD. Ẩn danh (Heo cđ số 360) 109,11€ + 5DM & 1USD. Ẩn danh 53,75€ + 1 USD. (Wilhelmshaven): Gđ. Đồng Pháp 400€. Nguyên Tuệ 60€. Sophie Scheel (Hannover) 126,17€ + 1 USD. Nguyễn Thị Thái Lan Pd Ngọc Linh (Staßfurt) 94,01€. Trần Thị Minh Châu & Ngô Phi Hùng (Hamm) 115,89€. Nguyễn Đăng Dương & Nguyễn Thị Nềm (Ahlhorn) (Heo cđ số 3671) 31,58€. (Chemnitz): Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Thị Diệu Linh & Nguyễn Thị Hoài Lam (Heo cđ số 2395) 93,46€. Trần Nam Sơn 70,42€. Gđ. Nguyễn Ánh Hồng (Bad Salzdetfurt) 64,23€. Trần Thị Mỹ Lệ (Berlin) 78,86€. Gđ. Đỗ Văn Thông (Koblenz) 150€. Nguyễn Loan Hiệp (Recklinghausen) 89,87€.

* Quảng cáo

Khương Hồng Hà (Essen) 50€. Trương & Nguyễn (Reisen) (Mannheim) 140€. Hoa Le Tours (Stuttgart) 530€. Nguyễn Thị Minh Tâm (Schwäbisch Hall) 140€. Trần Thái Sơn (Ronnenberg) 80€. Loc Lamberty (Pforzheim) 70€. Đỗ Hoài Nam (Würzburg) 55€. Ngô Phú Hải (Berlin) 280€. Hồ Trầm 100€.

* Định kỳ tháng 10 & 11/2013

Phan Thị Lan (Hamburg) 10€. Nguyễn Hòa (") 30€. Nguyễn Ngọc Đường (") 10,22€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 20€. Nguyễn Thị Hồng Quyên (München) 20€. Lai Khánh Vân (") 62€. Nguyễn Ngọc Diệp (Darmstadt) 20,46€. Phạm Đăng (Kassel) 51,12€. Chöling (Hannover) 600€. Uông Minh Trung („) 20€. Hoàng Thị Giòng („) 40€. Đặng Tú Bình (Paderborn) 10€. Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 20,46€. Erren Patrick 10€. Phan Ngọc Đức 10€. Trần Thị Kim Lê 10€. Vũ Đình Đức 30€. Lê Văn Đức 10,22€. Lê Văn Anh 10€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng (Berlin) 40€. Đặng Ngân Hà 40€. Lê Thị Tuyết 40€. Lê Minh Sang 40€. Đỗ Văn Hoan (Cuxhaven) 7€. Hà Ngọc Kim 20€. Đặng Thanh Toàn 30€. Nguyễn Đức Quốc Thọ 30€. Trần Lăng Hía (Saarbrücken) 20€. Huỳnh K. & Lý Kiến Cường 30€. Phan Đình Du (Hochkenheim) 100€. Phùng Văn Thành (Stuttgart) 10€. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 20,46€. Phạm Công Hoàng (Todstedt) 51,12€. Nguyễn Thị Nam Dương (Neu-Ulm) 40€. Dieter Maier Lam („) 20€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 40€. Nguyễn Thị Ngọc Anh („) 40€. Lâm Thị San (Freiburg) 10,22€. Trần Văn Dân (Konstanz) 10,22€. Đặng Quốc Minh (Mönchengladbach) 10,22€. Nguyễn Thị Liên Hương (Berlin) 20€. Nguyễn Quốc Định (Neuss) 20,46€. Sabine & Trương Trần Vũ (Krefeld) 40€. Hồ Vĩnh Giang (Laatzen) 40€. Nguyễn Thúy Hồng (Göttingen) 60€. Đỗ Thị Hồng Hạnh (Augsburg) 20€. Phùng Văn Châm (Regensburg) 20€. Nguyễn Thị Nhung („) 10€. Lê Huế („) 30€. Lê Chín & Thị Tâm (Erlangen) 20,46€. Thái Quang Minh („) 102,26€. Nguyễn Thị Tường Nhân (Nürnberg) 20,46€. Trương Chánh (Friesoythe) 30,68€. Văn Hiếu Nguyễn Thị Bích Hợp (Köln) 10€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 10€. Thái Kim Sơn (Südbrookmerland) 80€. Young Thị Thanh (Ansbach) 20€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 20€. Nguyễn Văn Chín (Spaichingen) 20,46€. Văn Lực (Kleinrinderfeld) 30,68€. Lý Lăng Mai & Lý Kiến Hoàng (Osnabrück) 30€. Cao Thị Thu Cúc 20€. Phạm Văn Dũng 12€. Phạm Thị Mai & Minh (Hildesheim) 40€. Thái Vân Anh (Aurich) 40€. Phan Thị Dương 25,56€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 51,12€. Hue Wollenberg (Moers) 20€. Vương Khác Vũ (Borkum) 20€. Võ Văn Hùng (Tuttlingen) 20,46€. Liêu Thái Hòa (Weingarten) 20,46€. Tôn Thúy 40€. Võ Thị Mỹ (Nürnberg) 10€. Lâm Vĩnh Phong (Schweinfurt) 10,22€. Đỗ Ngọc Oanh (Garbsen) 12€. Hứa Thiện Cao 20€. Cao Thị Thu Cúc 10€. Wiriya Trần Văn Sang 40€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 10€. Thúy Trần (Karlsbach) 100€. Cardenas Hugo 32€. Trần Tân Tiếng (München) 20,46€. Vũ Quang Tú (Seelze) 50€. Michael Le (Mönchengladbach) 10€. Trịnh Trương Minh Hà 40,90€. Nguyễn Thị Thu 20,46€. Huỳnh Thiện Khiêm 30€. Cao Minh Miễn 10,22€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo (Ebersbach) 30€. Trần Thanh Pháp 40€. Trương Ngọc Liên (Weißbach) 100€. Nguyễn Thị Thu Hường (Emden) 10€. Võ Thị My (Denkelheim) 20,46€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh 30€. Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 30,68€. Trần Văn Khánh 10,23€. Trần Hiếu & Hương Trần 10€. Ngọc Hà Nguyễn Xuân Mai 10,22€. Trần Bạch Hùng 5,11€. Hà Văn Tư 15€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 10,23€.

TU VIỆN VIÊN ĐỨC

* Tam Bảo

ĐH. Hứa Thuận Hưng (Österreich) 40€. Nguyễn Bích Lan („) 40€. Thiện Liên & Thiện Anh (Bad Kruznach) 50€. (Friedrichshaven): Vũ Kim Trọng 50€. Lê Thị Oanh 10€. Gđ. Lâm Nguyễn (Lindenberg) 20€. Đồng Ngọc Đào Thúy Uyên 100€. Ong Thu Hằng 10€. Nguyễn Xuân Lan 40€. Ong Lê Hiền 10€. HHHL Trương Anh 15€. Ong Cẩm Ty 100€ HHHL Trương Anh. Bửu Hằng (Hớt tóc) 307,70€. Phan Nguyệt Ánh & Hán 75,39€. Thành Ngân 10€. Phan Triệu Hán 20€. Nguyễn Kim Loan 30€.

https://tieulun.hopto.org

Ong Cẩm Ty 200€. Mạch Thị Phương 20€ HHHL Trương Anh. Sandy Mỹ Trịnh Trang 5€. Gđ. Phạm Vốn Văn Cẩm 40€. Nguyễn Thị Xuân 50€. Võ Thị Linh 100€. Tuấn Xinh 40€. Trần Thị Nở 30€. Thiện Thị, Thiện Đức, Thiện Tuệ & Thiện Vỹ 120€. Liêu Thái Hòa, Huyền; Trần Tăng Long, Trần Hiếu; Nguyễn Văn Phát, Diệu An 450€. Nguyễn Bá Lộc & Lê Thị Huê 100€. Đào Thị Mười 20€. Ong Thị Ten (điện nước) 50€. Diệu Hòa (điện nước) 200€. (Wangen): Cao Xuân Hải 20€. Nguyễn Mạnh Hùng 20€. Phan Kim Nhung 10€. Văn Thị Huệ 10€. Phạm Kim Nhung 10€. Vũ Thị Tin 50€. Thanhatthai & Klaus (Ravensburg) 5€. Huyền Vinh Sương (Mainz-Kastel) 20€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 20€. Gđ. Hùng & Thủy (Nonnenhorn) 100€. Lý Sử & Mạch Tố Linh (Italia) 50€ Hương linh ký tự. Phạm Chảy (Hamburg) 50€. Trần Ngọc Quang (Tettnang) 20€. (Neukirch): Vũ Thanh Vân 10€. Trần Thúy Nga 10€. Nguyễn Thị Minh 10€. Lê Thị Tuyền 10€. (Kempten): Thảo Lương 20€. Lan 20€. Hoàng Văn Đông 10€. Gđ. Thái Hiền 10€. Gđ. Quý Hương 20€. Trương Đình Trang (Albstadt) 50€. Quách Kim Trinh (Konstanz) 20€. (Schweiz): Huỳnh Khúc Tú Vân 5€. Châu Hiên 15€. Hàng Thị Thấy (Việt Nam) 40€.

*** Cổng Tam Quan & Quan Âm Các**

Minh Phát Mạch Trước Khung (Friedrichshaven) 500€. Thiện Vận Quách Kim Khánh 1200€. Đồng Ngọc Đào Thúy Uyên 500€. Đồng Huệ Trần Thị Nở 500€. Mai Thị Nhung 500€. Tuệ Nhẫn Trần Hữu Sơn 100€. Nguyễn Tấn Phát 100€. Đồng Hải Trần Hoàng Minh 150€. Hùng, Mỹ, Vinh & Hào 50€. Loan, Thu Hằng, Kim Vân & Lê Hiền 80€. Phạm Vốn (Thiện Chơn & Huệ Ngọc) 50€. Nhuận Diệu Đinh Bản & Hồ Vy 50€. Thiện Đại Kevin 10€. Minh Tâm Quý Khai 10€. Grasberg Marie 10€. Bành Hên 500€. Diệu Nghiêm và các con 200€. Nguyễn Văn Bền 500€. Lưu Phước Lai & Nhuận Tâm 100€. Ong Thị Ten 50€. Mai Thị Nhung (Lindau) 10€. Gđ. Lê Phú Năng, Lê Thị Tố Uyên, Lê Việt Đức, Lê Việt Anh, Lê Tuấn Anh & Gđ. Trần Thanh Hải, Cao Kim Ngát, Trần Minh Huy, Trần Mai Lam. Hai gia đình cúng vật liệu và công làm nền Quan Âm Các, trị giá: 2000€. Sư Cô TN Hạnh Thân (Danmark) 300€. Dương Thị Ngọc Liên (Friedrichshafen) 50€.

*** Hội Thiện**

Đồng Huệ Trần Thị Nở 500€. Phạm Vốn (Thiện Chơn & Huệ Ngọc) 500€. Gđ. Nguyễn Văn Trung 500€. Gđ. Ong Cẩm Ty 1000€. Trần Thị Bích Thủy 1000€.

*** Định kỳ:**

Đồng Ngọc Đào Thúy Uyên 260€

Ngày..... tháng ..... năm 201 .....

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH) .....

Họ và tên : .....

Địa chỉ : .....

.....

.....

Điện thoại : .....

Số tiền : .....

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới ☐ Độc giả cũ ☐

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

.....

.....

.....

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ tên người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V. (C.V.B.D.)
Konto Nr. : 870 1633 - BLZ 250 70024
Deutsche Bank Hannover

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

⁂

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cám ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 1633. BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

2. Pagode Vien Giac
Konto Nr. 870 3449
BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Một tháng ngân hàng báo một lần)

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V
BIC: DEUTDEDBHAN
IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover – Germany

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

4. Tu Viện Viên Đức
Konto Nr. 111 30 20 68
BLZ 650 501 10
Kreissparkasse Ravensburg

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát



https://tieulun.hopto.org

VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỴ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

CHỦ TRƯƠNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Trần Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc Thanh - Lê Ngọc Châu. Dr. Tôn Thất Hứa.

❁

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đông Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Trần Thị Hương Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Lê Doãn Kim (Mỹ). Vi Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn (Đức) – Sư Huynh Hà Đậu Đồng (Đức) - Nhựt Trọng Trần Văn Minh (Đức) – Nguyên Hạnh HTD (Đức) – Hoa Lan (Đức) - Vân Nương LNC (Pháp) - TS. Lâm Như Tạng (Úc) - Đoàn Văn Thông (Hoa Kỳ) - Nguyễn Thùy (Pháp) - Trần Thế Thi (Đức) - Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga (Ý) – Thi Thi Hồng Ngọc (Đức) – Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ)

KỸ THUẬT ẤN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover
Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963
Homepage: http://www.viengiac.de
E-mail : info@viengiac.de
E-mail : baoviengiac@viengiac.de
E-mail : vongatuong@yahoo.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục
Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Bic : DEUTDEDBHAN
IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover

Mục Lục

	Trang
- Chúc Mừng Năm Mới Giáp Ngọ	2
- Thư Tòa Soạn	3
• **Tôn giáo**	
- Công việc trước tác và phiên dịch ... (HT. Thích Như Điển)	5
- Chỉ là một nắm tro (Thích Nữ Hạnh Chiếu)	7
- Lý giải khoa học về sự đầu thai... (TS Vũ Thế Khanh)	10
- Chuyển hóa Tâm (Dalai La Ma- Cư sĩ Liễu Pháp)	12
- Phật học và Vật Lý học (Nguyễn Thị Toan)	16
- Giáo lý nhà Phật và án tội tử hình (NguyễnPhúc Bữu-Tập)	20
- Ngày Xuân đọc thơ Phật Giáo (Hoang Phong)	24
• **Chủ đề Xuân Giáp Ngọ**	
- Mừng Xuân lễ hội Tao Đàn (An Tiêm Mai Lý Cang)	32
- Mùa Xuân của người điên (Phạm Phong Dinh)	36
- Câu chuyện một đêm Giao Thừa (Hoang Phong)	41
- Năm Mới Giáp Ngọ thuận nghịch... (Ngô Quốc Phong)	46
- Xuân Giáp Ngọ phiếm luận về Ngựa (Phan Hưng Nhơn)	48
- Đêm Giao Thừa nghĩ về Mẹ (Đỗ Trường)	50
- Chuyện hai người quét rác (Đào Văn Bình ghi)	51
- Con Ngựa thành Troie (Trần Phong Lưu)	53
- Ngựa tả pín lù (Nguyễn Thượng Chánh - Ngọc Lan)	57
- Năm Ngọ nói chuyện Ngựa (Tích Cốc Ngô Văn Phát)	61
- Ngựa trong đời sống và trong văn thơ (Nhựt Trọng)	63
- Người đời ai biết (Nguyên Đạo)	66
- Nụ cười bất diệt (Hoa Lan - Thiện Giới)	69
- Tôi học được gì trong khóa huân tu... (Phương Quỳnh)	71
- Ngải Mặn Cà Chum (Huỳnh Ngọc Nga)	74
- Phạm Trần Ái Minh (Lưu An)	81
- Chiếc khăn bàn (Nguyên Hạnh HTD)	88
- Đi tìm vui thú điền viên (Tràm Cà Mau)	90
- 50 phút (Trần Bình Nam)	97
- Chút tình tưởng nhớ anh Võ Thu Tịnh (Võ Đức Trung)	102
- Cải cách giáo dục thời M.T. Thiên Hoàng (Vũ Ngọc Ruẩn)	110
- Câu chuyện dòng sông (Phùng Khánh dịch)	115
- Hỡi anh đi đường cái quan (Thái Công Tụng)	121
- Những người vợ cùng tuyến đầu (Nguyệt Quỳnh)	123
- Giới thiệu sách „Vom Mekong an die Elbe- Xuôi dòng Cửu Long đậu bến Elbe"	126
• **Đọc Sách :** - Em có về Cồn Phượng của Hoàng Ngọc Hiển (Trần Thị Hương Cau)	127
- Truyền Kỳ Mạn Lục của Nguyễn Dữ (Lương Nguyên Hiền)	128
- Tấm lòng của một phóng viên dành cho một dân tộc đau thương (Nguyễn Khoa Thái Anh)	131
- Đánh giá Hồn bướm mơ tiên của Khái Hưng (Ngự Thuyết)	134
• **Câu chuyện Y Học**	
- Còn thương rau đắng mọc .. (Nguyễn Thượng Chánh)	138
- Mì ăn liền... (BS Nguyễn Thị Lâm)	143
• **Tin Phật Sự** (Nhựt Trọng phụ trách)	145
Tin cứu trợ nạn nhân bão lụt Việt Nam - Philippine	149
• **Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng** (Đại Nguyên phụ trách)	151
- Dự án QT xây dựng Viện Bảo Tàng Thuyền Nhân VN	157
- Tin Cứu trợ Thương Phế Binh VNCH	73
• **Tin Nước Đức** (Lê Ngọc Châu phụ trách)	158
• **Tin Việt Nam** (Quảng Trực phụ trách)	162
• **Tin Thế Giới** (Phan Ngọc phụ trách)	166
- Hành hương Thái Lan - Tây Tạng – Trung Quốc	172
• **Phân ưu – Cáo phó Cảm Tạ**	6,156,174
• **Hộp Thư Viên Giác - Phương danh cúng dường**	175

• **Thơ**: *Trang* ***9.-** Lượm hạt Bồ Đề (Tuệ Nga). ***11.-** Trở về cát bụi (Kim Chi Nguyên). ***35**.- Xuân đất khách (Trần Trung Đạo). ***40**.- Lỗi hẹn (Lê Bích Sơn). ***68.-** Mơ xuân đoàn tụ (Trần Đan Hà). ***65**.- Tháng Giêng ra phố (Tuệ Nga). ***72** .- Trưa ở chùa (Ngọc Bút). ***89** Lời người đã khuất (Hương Thu). * **96** Làm chim xanh (Phan Văn Phước). ***101**.-Tu thiền (Minh Lương Trương Minh Sung **.**

• **Hình bìa:** Mùa Xuân (Tranh của Cat Đơn Sa)

• **Cáo lỗi** : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ nầy được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

• **Báo Viên Giác**

https://tieulun.hopto.org